Mục lục

. - Mục lục -
. Chương 45: Luật Tổ Chức Các quẻ
. Chương 46: Văn hóa và văn minh
. Chương 47: Quẻ 21: Hỏa Lôi Phệ Hạp - Loại bỏ cản trở
. Chương 48: Phương pháp quản lý ngục thất
. Chương 49: Quẻ 22: Sơn Hỏa Bí - Tinh thần nhân văn
. Chương 50: Trang phục đứng đắn
. Chương 51: Quẻ 23: Sơn Địa Bác - Khi Kiêu Ngạo thì bắt đầu bị lột trần
. Chương 52: Thạc quả bất thực
. Chương 53: Quẻ 24: Địa Lôi Phục - Bác tận, Phục sinh
. Chương 54: Con đường phục hưng
. Chương 55: Quẻ 25: Thiên Lôi Vô Vọng - Vô Vọng mà chính
. Chương 56: Tránh Họa Thành Công
. Chương 57: Quẻ 26: Sơn Thiên Đại Súc - Đức tính của Đại Súc
. Chương 58: Cẩn thận từ đầu đến cuối
. Chương 59: Quẻ 27: Sơn Lôi Di - Con đường Di Dưỡng
. Chương 60: Tự gánh chịu
. Chương 61: Quẻ 28: Trạch Phong Đại Quá - Đại Quá, Đại Ngộ
. Chương 62: Hóa giải Đại Quá
. Chương 63: Quẻ 29: Thuần Khảm - Ở nơi nguy hiểm không kinh hãi
. Chương 64: Dùng rủi ro để ngăn chặn rủi ro
. Chương 65: Quẻ 30: Thuần Ly - Thăng hoa
. Chương 66: Con đường sáng lạn
. Chương 67: Cơ cấu của Kinh Dịch
. Chương 68: Tổng kết Thượng Kinh

Chương 45: Luật Tổ Chức Các quẻ

> Trong Kinh Dịch, 64 quẻ đại diện cho 64 tình huống trong vũ trụ và cuộc sống của con người, và những tình huống này lại tuân theo những quy luật cơ bản nội tại của chúng. Vậy sự sắp xếp của 64 quẻ này và các quy luật cơ bản của vũ trụ và cuộc sống có liên kết như thế nào? Khổng Tử trong tác phẩm "Tự Quái Truyện" do ông biên soạn, đã giải thích luật sắp xếp của 64 quẻ như thế nào? Việc sắp xếp 64 quẻ còn chứa đựng những trí tuệ cổ xưa nhất của phương Đông như thế nào?

Người Trung Quốc khi học thuật, nếu đạt tới cấp độ "Kinh", có lẽ là đã đạt được thành tựu. "Kinh" là gì? Đó là những chuẩn mực, quy tắc mà mọi người thường xuyên sử dụng, chính là phần không thay đổi trong Kinh Dịch. Kinh có thể được phát huy tối đa, không thể dễ dàng thay đổi. Nhưng có Kinh mới có thể có Biến (Dịch), do đó được gọi là giữ Kinh để đạt được cái Dịch. Kinh Dịch, cuốn sách này, chính là liệt kê các nguyên lý của vũ trụ, tự nhiên, cuộc sống, tổng cộng chia thành 64 tình huống khác nhau. Khi Khổng Tử nhìn thấy cuốn Kinh Dịch này, ông đã cảm thấy vô cùng kính trọng. Ông viết ra “Thập Dực” để mọi người có thể hiểu sâu sắc hơn về bộ kinh điển này.

Mục đích của Thập Dực là để giải thích Kinh, chứ không phải để thay đổi Kinh một cách tùy tiện. Chúng ta thường nói, "loài người không có quyền thay đổi các định luật tự nhiên, cũng không có tư cách thay đổi tự nhiên", chúng ta chỉ có thể tuân theo nó và sử dụng nó một cách hợp lý, với hy vọng phát huy hết hiệu quả của nó. Vậy nên Thập Dực đều là để giải thích phần Kinh bất biến này. Trong Thập Dực, có một phần gọi là "Tự Quái Truyện", mục đích của nó là để cho chúng ta biết 64 quẻ được sắp xếp theo trật tự như thế nào.

Dĩ nhiên, 64 quẻ của Kinh Dịch, mỗi người đều có thể thử sắp xếp theo cách khác nhau. Nhưng nó đã được truyền lại với trật tự của "Tự Quái Truyện" hàng ngàn năm, chắc chắn là có lý do của nó. Điều này rất đáng cho chúng ta hiểu và nghiên cứu.

"Tự Quái Truyện" chính là trật tự của các quẻ, và trật tự này có nghĩa là giữa 64 biểu tượng quẻ có mối quan hệ nội tại nhất định, và mối quan hệ này rất đáng để chúng ta suy ngẫm. Vì thông qua nghiên cứu, người ta phát hiện ra rằng điều này **gần như hoàn toàn khớp với toàn bộ quá trình của vũ trụ và cuộc đời chúng ta.**

Câu đầu tiên trong "Tự Quái Truyện" nói: Có Trời và Đất, sau đó vạn vật sinh ra.

"Trời" là quẻ Kiền, nó là quẻ thuần Dương; "Đất" là Quẻ Khôn, là quẻ thuần Âm (hình 45-1).

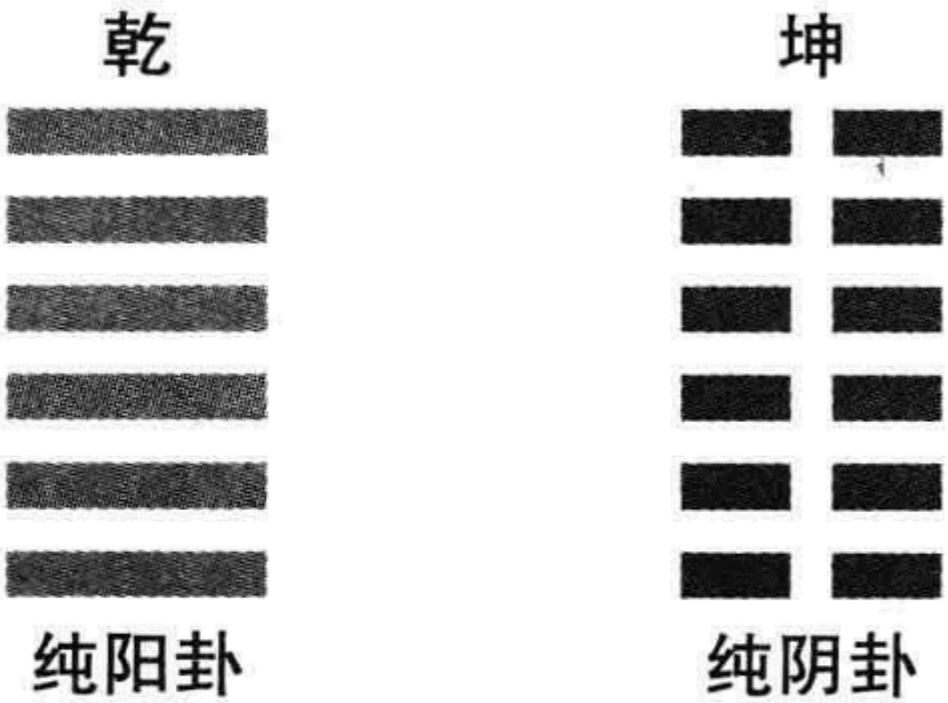


图45–1

Trời và Đất sinh sôi không ngừng, là mẹ của vạn vật. Do đó, mọi người thường nói cảm ơn trời đất, khi kết hôn chắc chắn phải lễ bái trời đất, bởi vì mọi sự vạn vật đều được trời đất nuôi dưỡng phát triển. Việc Trời sinh ra vạn vật cũng có nghĩa là Đất chủ về vạn vật, ý nghĩa này rất quan trọng.

Và quan điểm này chỉ có người Trung Quốc mới có, người phương Tây thì coi trời và đất là hoàn toàn tách biệt. Họ nói về trời thì chỉ nói về trời, nói về đất thì chỉ nói về đất. Nhưng người Trung Quốc không phải như vậy, khi người Trung Quốc nói về trời, trong đầu họ chắc chắn sẽ nghĩ ngay đến đất; khi nói đất thì chắc chắn sẽ liên kết với trời, do đó ý nghĩa của việc trời sinh ra vạn vật chính là trời và đất cùng nhau nuôi dưỡng và phát triển vạn vật.

Từ đó có thể thấy, một quan điểm quan trọng của Kinh Dịch là sự kết hợp. Trời và Đất chắc chắn phải kết hợp với nhau. Có trời và đất, sau đó vạn vật mới có thể phát triển sinh sôi, và sẽ tiếp tục không ngừng, điều này được gọi là sinh sinh không dứt.

> Kinh Dịch cho chúng ta biết: Phục Hy "một nét vẽ mở ra trời đất", không chỉ tạo ra trời đất, từ đó còn sinh ra vạn vật trong thế giới này. Vậy, tri thức cổ xưa từ phương Đông này, sẽ có những điểm khác biệt nào so với quan điểm "Thuyết Sáng Tạo", "Thuyết Tiến

> Hóa" được nhiều người phương Tây chấp nhận? Vạn vật giữa bầu trời cao rộng kia, rốt cuộc là ai tạo ra? Chúng ta - loài người trong thế giới này, lại đảm nhận vai trò gì?

Câu thứ hai trong "Tự Quái Truyện" nói: Những gì lấp đầy giữa trời và đất chỉ có vạn vật, do đó nhận lấy quẻ Truân.

Ý nghĩa cả câu là: Giữa trời và đất lấp đầy vạn vật, do đó sau quẻ Kiền và Quẻ Khôn là quẻ Truân (hình 45-2).

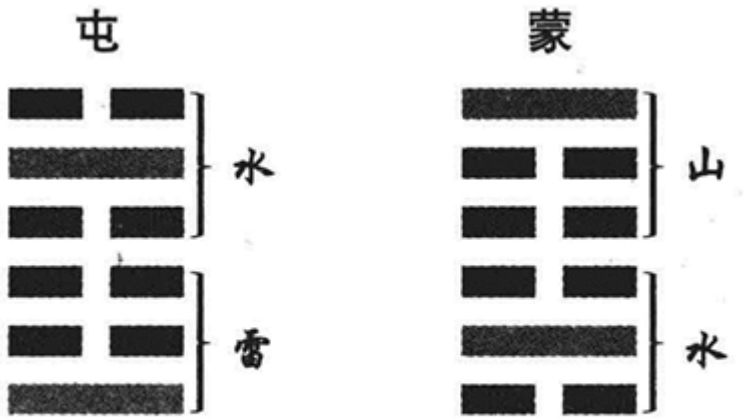


图45–2

Truân nghĩa là giữa trời và đất lấp đầy những loại sinh vật khác nhau, chính là vạn vật. Vậy, vạn vật lại được sinh ra như thế nào? Người phương Tây cho đến nay vẫn tranh luận không dứt.

Thực ra, về lý thuyết sự hình thành của vạn vật, chủ yếu được chia thành hai loại: một loại gọi là Thuyết Sáng Tạo, cho rằng vạn vật được Thượng Đế, bởi Chúa tạo ra; loại khác gọi là Thuyết Tiến Hóa, cho rằng vạn vật tự phát tiến hóa dần dần. Vậy, vạn vật cuối cùng là do Chúa tạo ra, hay là từ từ tiến hóa ra?

Bây giờ mọi người nên rất rõ ràng, câu trả lời không phải là cái nào cả, lại như thể là cả hai. Bởi vì vạn vật vừa được tạo sinh vừa tiến hóa, nếu trời đất chỉ đơn thuần tạo sinh, điều này khó khả quan. Cho nên sau khi vạn vật được tạo sinh, chắc chắn sẽ tiến hóa.

Chúng ta thường thấy bò, cừu, thỏ, cũng như con tằm mà mọi người nuôi, khi chúng vừa mới rời khỏi cơ thể mẹ, là hoàn toàn mù quáng, không biết gì cả, chỉ sau một thời gian dài nuôi dưỡng mới có thể phát triển. Giống như một chú chim non, nó phải từ từ học mới có thể bay lên bầu trời. Nó chỉ có thể thông qua việc luyện tập từng bước, mới có thể phát huy bản năng của mình, quá trình này là quá trình giáo dục mở mang. Do đó, giáo dục mở mang không phải là chúng ta thường nghĩ chỉ là nhận phải sự giáo dục cố ý, mà là khơi dậy bản năng (tức là "tiềm năng") riêng của vạn vật. Chính vì lẽ đó, nên quẻ tiếp theo sau quẻ Truân là quẻ Mông.

> Người hiện đại rất chú trọng giáo dục mở mang, để cho con cái của mình hoàn toàn chiến thắng ngay từ vạch xuất phát, cha mẹ thậm chí từ khi mang thai, đã bắt đầu "giáo dục mở mang" cho con - giáo dục thai nhi. Nhưng, mặc dù cha mẹ bỏ ra bao nhiêu tâm huyết giáo dục con cái, những đứa trẻ này, vẫn là đầy rẫy vấn đề, thậm chí còn xuất hiện nhiều hành vi quá khích do giáo dục quá mức. Vậy chúng ta có nên gỡ bỏ áp lực, quay về với sự thuần khiết, để cho trẻ em tự nhiên phát triển tự do không? Và quyển sách cổ Kinh Dịch lại sẽ dạy cho chúng ta phương pháp nuôi dạy con cái như thế nào?

Mông là gì? Mông chính là mê muội. Do đó nói: Mông tức mê muội, thứ của vật rất non nớt. Điều này có nghĩa là vạn vật mới sinh ra rất non nớt.

Giống như một đứa trẻ sơ sinh, khi mới ra đời rất non nớt, thậm chí còn không biết nên ăn gì, ăn bao nhiêu, do đó mới cần phải giáo dục nó. Nhưng trước khi giáo dục con cái, phải nuôi dưỡng chúng trước, do đó "Tự Quái Truyện" nói: "Vật nhỏ tuổi không thể không nuôi dưỡng; vì thế mà nhận lấy nó với quẻ Nhu" (Hình 45-3).

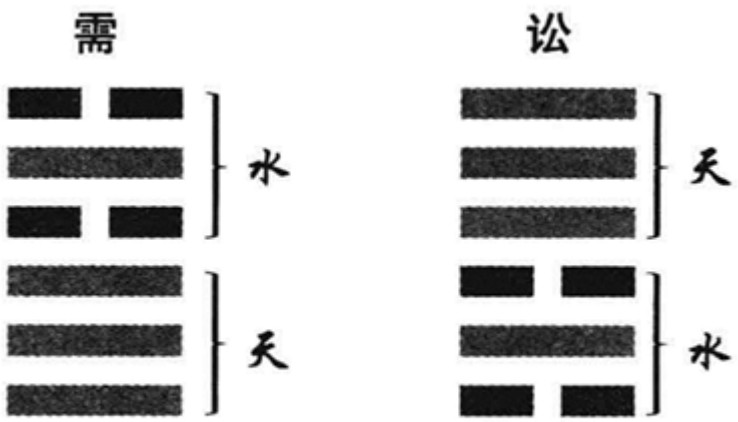


图45–3

"Nhu" là gì? Nhu chính là nhu cầu, là điều cần thiết. Chúng ta biết rằng, nhu cầu của trẻ em đều do cha mẹ nuôi dưỡng mà có. Vì vậy, hành vi và cách xử sự của cha mẹ thường ngày phải cực kỳ cẩn thận. Bởi vì những thói quen xấu của bản thân, thậm chí một số thói xấu, đều sẽ ảnh hưởng đến trẻ em. Nếu đợi đến khi trẻ bị ảnh hưởng xấu, mắc lỗi sau đó mới giáo huấn chúng, mắng chúng, thì đó là hơi bất công. Bởi vì chính cha mẹ đã dạy hỏng con cái mình.

Nhu cầu con người có những cái chính đáng, nhưng nhất định cũng có những cái không chính đáng. Do đó, làm cha mẹ phải từ nhỏ giúp trẻ phát triển những thói quen tốt, loại bỏ những nhu cầu không chính đáng ngay từ trạng thái mầm mống, điều này cực kỳ quan trọng.

Nhu chính là đạo của ăn uống. Câu nói này rất đúng, nhưng thường gây ra nhiều hiểu lầm. Mọi người thường nghĩ chỉ cần cho trẻ ăn ngon, uống tốt, cung cấp cho chúng một điều kiện sống vật chất tốt là đã

thực hiện trách nhiệm của mình như làm cha mẹ. Nhưng thực tế không phải vậy. Đạo của ăn uống, cái "đạo" này rất quan trọng. Đôi khi mọi người sẽ phát hiện, hiện nay một số thanh niên hơn hai mươi tuổi, còn không biết cách cầm đũa, đó là bởi vì cha mẹ không dạy họ đúng cách. Từ nhỏ đến lớn, cách họ cầm đũa đã không đúng, và cha mẹ lại cho rằng không sao. Do đó, dẫn đến việc họ cả đời cầm không giống ai. Vì vậy, đạo của ăn uống, chính là lý luận của việc ăn uống, cha mẹ cần phải đặc biệt chú trọng.

Từ phẩm chất của trẻ đến thói quen sống của chúng, đều phải được điều chỉnh một cách hợp lý, như vậy mới là cha mẹ đủ tiêu chuẩn. Nếu chỉ làm thỏa mãn nhu cầu vật chất của trẻ, nghĩ rằng cho chúng ăn no uống đủ là được rồi, thì con người và động vật có gì khác biệt? Loài người quả thực không nên ở trong trạng thái này.

"Tự Quái Truyện" tiếp theo nói: Ăn uống nhất định phải có luận. Sau quẻ Nhu là quẻ Tụng (Hình 45-3).

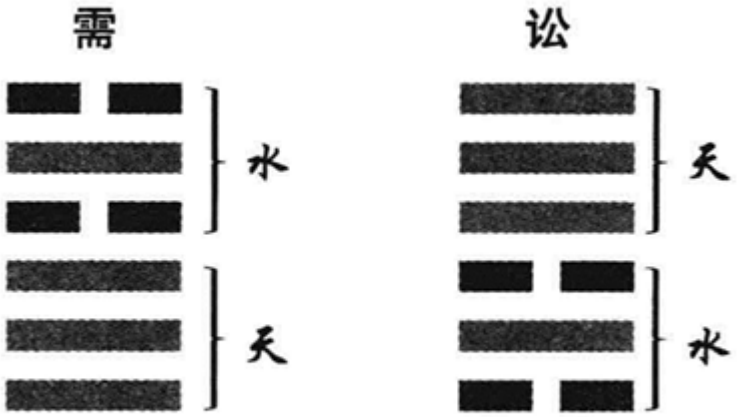


图45–3

Tại sao khi ăn cơm lại phát sinh xung đột? Tại sao khi uống rượu đến cuối cùng mọi người lại gây rối đánh nhau? Đó là vì nhu cầu của mỗi người không giống nhau, đồng thời nhu cầu con người là vô tận, không thể cùng lúc được thỏa mãn.

Hiện nay, mọi người đều biết, nguồn tài nguyên của Trái Đất là có hạn. Nếu mỗi người đều yêu cầu một cuộc sống xa hoa quá mức như người Mỹ, loài người cần gấp bốn lần lượng tài nguyên hiện nay mới đủ dùng. Đáng tiếc chúng ta không có nhiều nguồn tài nguyên dự trữ đến thế. Do đó, nếu không tuân thủ đạo của ăn uống, chắc chắn sẽ phát sinh mâu thuẫn, gây ra tranh cãi.

Tranh cãi chính là kiện tụng, đánh lộn, mọi người xung đột với nhau. Chúng ta có thể thấy, hiện nay toàn cầu đang nóng lên, băng ở Bắc Cực tan chảy, nhưng các quốc gia thực sự quan tâm đến môi trường sinh thái không nhiều. Bởi vì họ đều đang dòm ngó, tất cả tâm trí đều đặt vào việc tranh giành nguồn tài nguyên

Bắc Cực. Điều này chứng minh họ không hiểu được Kinh Dịch, không nắm bắt được trí tuệ của Kinh Dịch. **Nếu nguồn tài nguyên bị cướp đoạt sắp cạn kiệt, thì việc tiếp tục tranh đấu còn ý nghĩa gì nữa?**

Vì thế, từ việc phân biệt có trật tự, nên nhận định bằng quân sự.

Sư, tức là đám đông, nói cách khác là những người cùng chí hướng sẽ tập hợp lại với nhau. Một khi đã kết hợp lại, mọi người rất có thể sẽ chia rẽ thành hai phe đối địch, rất có thể sẽ xảy ra chiến tranh. Do đó, một khi tới quẻ Sư (hình 45-4), tâm trạng của mọi người đều rất căng thẳng. Mọi người đều có sự so sánh, do đó nhận được bằng so sánh.

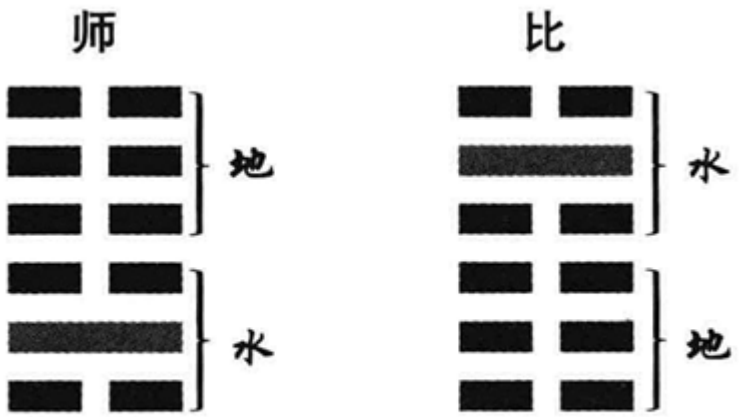


图45–4

Sau quẻ Sư chính là quẻ Tỷ (hình 45-4). Tỷ, tức là so sánh. Vì vậy một khi đến quẻ Tỷ, tâm trạng của mọi người lại trở nên khá vui vẻ. Mọi người so sánh với nhau, chọn hướng đi sáng sủa hơn. Nhưng bây giờ, mọi người một khi thấy lợi ích nhỏ, liền lao tới như đại bàng. Đó là bởi vì họ hiểu sai về quẻ Tỷ. Tỷ, nên là so sánh về đạo đức. Nhưng hiện nay mọi người suốt ngày chỉ so sánh về lợi ích, điều này là không đúng. Tỷ chuẩn bị để nuôi dưỡng, vì vậy nhận được bằng Tiểu Súc.

Sau quẻ Tỷ, mọi người bắt đầu có một chút tích lũy. Do đó gọi là Tiểu Súc (hình 45-5).

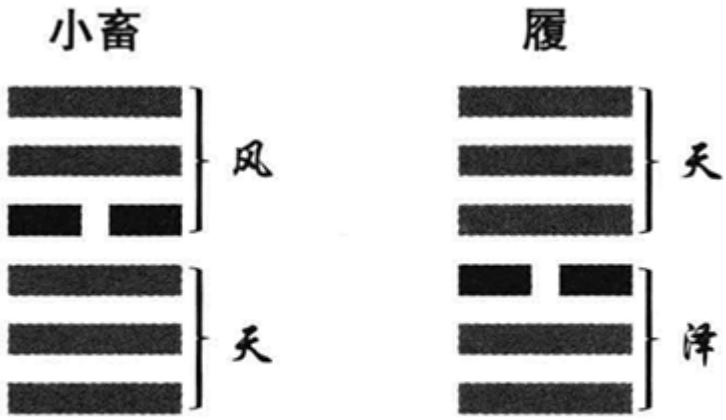


图45–5

Sau khi có sản vật, mới có lễ nghĩa. Loài người có được tích lũy, chính thức phát sinh quan niệm về quyền sở hữu, từ từ phát triển ra khái niệm về công và tư. Bởi vì công tư khác biệt, mọi người cần phải thiết lập một hệ thống, sống hài hòa dưới hệ thống đó, chứ không phải lẫn lộn giành giật. Nếu như một người có một chút tích lũy, chỉ cần bị người khác cướp đi, công sức lao động cật lực cuối cùng đều trôi sông, như vậy đi xuống, tài sản của mỗi người đều không được bảo đảm. Vì vậy, sau khi có sách thì có lễ.

Lý có nghĩa là thực hiện, quẻ này được gọi là Quẻ Lý (hình 45-5), bởi vì mọi người giữa họ đã ký kết hợp đồng, đã đưa ra cam kết bằng miệng, thì cần phải thực hiện hợp đồng đó, thực hiện lời hứa đó, thực hiện lẽ phải đó. Khi bụng cảm thấy thoải mái, sau đó mới an toàn, vì thế nhận quẻ Thái.

Một người đi du lịch, trên đường đi rất trôi chảy, không quá quan tâm đến nơi nào, mọi người đều rất hoan nghênh. Mọi người sẽ không nghĩ xấu về anh ấy, vì thế anh ấy mới thật sự an toàn. An là bình an. Tại sao nói bình an là phúc? Bởi vì chỉ cần một người bình an, có thêm nhiều thứ khác cũng không cần lo lắng, càng không cần căng thẳng. Trong tình huống này, ngay cả sức khỏe cũng được coi là thái. Mọi người thường thích nói "tam dương khai thái", đó chính là lẽ đó. Cái gia làm cho mọi việc suôn sẻ, lý lẽ cũng thuyết phục. Điều này giải thích rằng mọi việc chúng ta làm đều rất trôi chảy, lời giải thích cũng hợp lý.

Thật ra việc giao tiếp giữa người với người, điều quý giá nhất chính là có thể giải thích cho rõ ràng. Bởi vì một việc, thường là mỗi người nói mình đúng, quan điểm mỗi bên mỗi khác. Sự suôn sẻ không thể duy trì mãi, vì thế nhận quẻ Bĩ.

Ý nghĩa câu này là gì? Kể từ khi thiên đàng có đức hạnh sinh sôi, tại sao không thể để mọi người đều nói chuyện một cách trôi chảy? Đó là bởi vì, nếu luôn là như vậy, con người sẽ không thể trưởng thành, sẽ không học được gì. Một người, nếu cả đời không trải qua khổ cực nào, đó sẽ là sống vô ích, bởi vì anh ta

không biết khó khăn là gì. Vật không thể suốt đời thông suốt, do đó nhận được Bĩ, điều này giải thích rằng, Bĩ và Thái (hình 45-6) hai tình huống đời người này thường xuyên xuất hiện cùng nhau, tồn tại đồng thời.

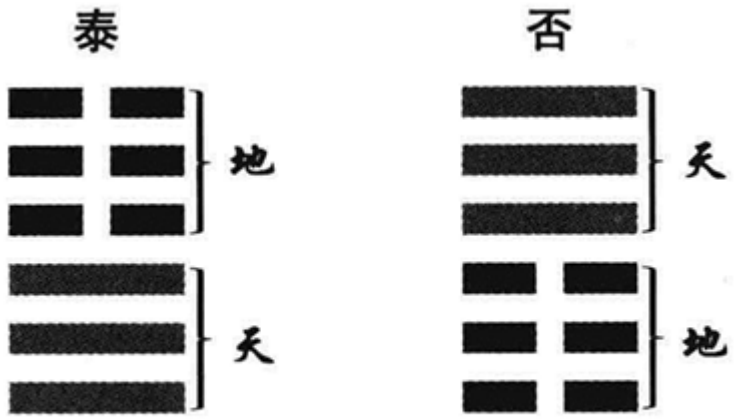


图45–6

> "Thái" gợi ý về hòa bình, ổn định. Ngay từ thời cổ đại, mọi người đã đặt "Thái Sơn Thạch Cảm Đương" trên tường, đặt tại cửa ra vào, để cầu mong ra vào bình an, mọi việc đều thái bình, và vẫn sử dụng cho đến nay. Mọi người đều mong muốn bản thân mình "gần thái xa bĩ", thậm chí vì điều này mà nỗ lực không ít. Vậy, làm thế nào mới có thể thực hiện được nguyện vọng đẹp đẽ này? Kinh Dịch sẽ dạy cho chúng ta những phương pháp nào để đối phó với "bĩ thái"?

Nếu một người luôn gặp xui xẻo, chắc chắn anh ta không chịu được; nếu một người cả đời đi đường thuận lợi, thì còn tệ hơn nữa. Vì nếu não của anh ấy hỏng mất thì sẽ thiếu đi sự ý thức về lo lắng và khó khăn. Do đó, trời một mặt nói với chúng ta, con người không thể quá sự thoải mái, mặt khác cũng không để bạn quá phủ định. Vì thế, Bĩ và Thái cơ bản là kết hợp với nhau.

Vậy, cuối cùng là Bĩ cực Thái lai hay Thái cực đến Bĩ? Tôi gặp rất nhiều người, luôn nói với tôi, theo trình tự quẻ, quẻ Thái đứng trước quẻ Bĩ, nên đúng ra là Thái cực đến Bĩ mới đúng. Thực ra, Thái không cần cực đến, Bĩ sẽ tự tìm đến. Giống như một người, nếu hôm nay vui vẻ, uống thêm vài ly rượu, có thể ngay lập tức sẽ gặp rắc rối; một người vui vẻ thì ăn uống quá độ, tối về sẽ không ngủ được. Bởi vì lòng bạn bắt đầu bất an, thoải mái không cần cực đến, bởi vì sau thoải mái ngay lập tức là phủ định, điều này cho chúng ta quá nhiều bài học. Nhưng liệu có phải là Bĩ cực Thái lai không?

Kinh Dịch đã cho chúng ta một hy vọng. Sau Bĩ cực sẽ là Thái lai. Nhưng ở đây đã sử dụng từ "cực". Nó có nghĩa là con người cần phải chịu đựng hết mức có thể, lại chịu đựng. Tại sao phải chịu đựng? Vì nếu một người đã làm phiền người khác, thì bây giờ người ta quay lại trả thù họ là điều đáng lẽ phải thế.

Nếu chúng ta hiểu sâu sắc về quẻ Bĩ và quẻ Thái, sẽ nhận thấy, Kinh Dịch có một quẻ gọi là quẻ Đồng Nhân, còn có một quẻ gọi là quẻ Đại Hữu (Hình 45-7).

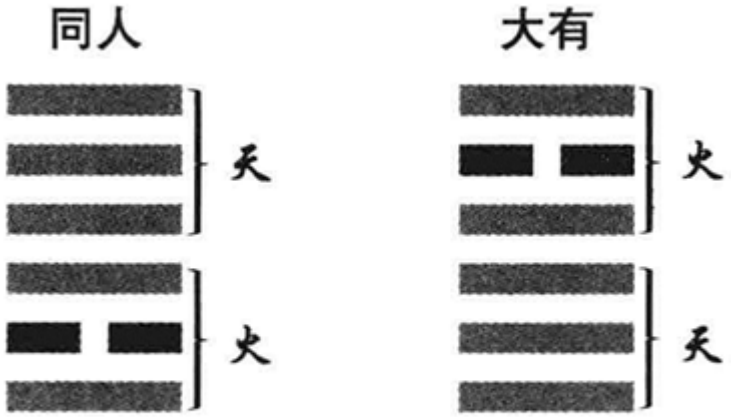


图45–7

Đồng Nhân và Đại Hữu kết hợp lại chính là Đại Đồng mà chúng ta đã nói, tức là làng toàn cầu mà mọi người thường nói ngày nay. Do đó, những người sống trong làng toàn cầu nên suy nghĩ kỹ về hai quẻ này.

Đồng Nhân là gì? Đồng Nhân chính là sự giống nhau, thông thường giữa con người với nhau. Tại sao mọi người chỉ nói về phần giống nhau, không nói về phần khác nhau? Bởi vì mọi người đều biết, trên thế giới này không có hai người hoàn toàn giống nhau, không có hai gia đình hoàn toàn giống nhau, không có hai quốc gia hoàn toàn giống nhau. Vậy chúng ta nên làm gì? Cần tìm điểm chung mà tồn tại. Khi mọi người nói chuyện thường xuyên nhắc đến phần đồng ý với người khác trước, sau khi đạt được sự đồng lòng, mới nói về phần khác biệt. Chúng ta thường không mở lời bằng việc nói rằng, tôi có quan điểm khác biệt với bạn. Nhưng nhiều người nước ngoài lại làm như vậy, "Tôi không đồng ý với bạn". Người Trung Quốc ít khi làm vậy, họ thường bày tỏ sự đồng ý trước tiên, hoàn toàn đồng ý, sau đó mới trình bày phần khác biệt. Vì vậy, chúng ta chỉ nói về điều đồng thuận, chứ không nói về những khác biệt nhỏ.

Sự đồng thuận bao gồm cả những khác biệt nhỏ. Đây chính là cách suy nghĩ của Kinh Dịch.

Khi một người cho rằng mình hiểu và cảm thông với người khác, người kia phần lớn sẽ thích anh ta, và theo anh ta. Kết quả này sẽ giúp một người có được rất nhiều: bạn bè, tiền bạc, tất cả nguồn lực được khai thác triệt để, tạo ra kết quả tốt đẹp lớn lao.

Nhưng "Tự Quái Truyện" lại nói: người có nhiều không nên được chiếm hữu hoàn toàn. Một người phải biết không chủ đích tìm kiếm sự đầy đủ, bởi vì dục vọng của con người là vô hạn, ít muốn hóa nhiều, nhiều muốn hóa nhiều hơn, kết quả cuối cùng chỉ có thể là thịnh vượng gây hại. Cũng giống như cha mẹ thấy con

cái mình thi được 99 điểm vẫn lắc đầu, miệng luôn lẩm bẩm, sao lại thiếu một điểm? Thực sự, điểm đó có quan trọng lắm không?

Chúng ta thường nói, thịnh vượng gây hại. Ngày tăng thì giảm, đây là quy luật tất yếu của tự nhiên. Vì vậy, chúng ta không cần phải tìm kiếm sự đầy đủ, không cần cố ý tìm kiếm sự đầy đủ, cần nhận nó với sự e ngại. Vì vậy, nếu một người đạt được sự giàu có lớn, họ cần phải đặc biệt cẩn thận.

Người giàu có cần phải khiêm tốn, vì vậy quẻ Khiêm (hình 45-8) là một điểm ngoặt.

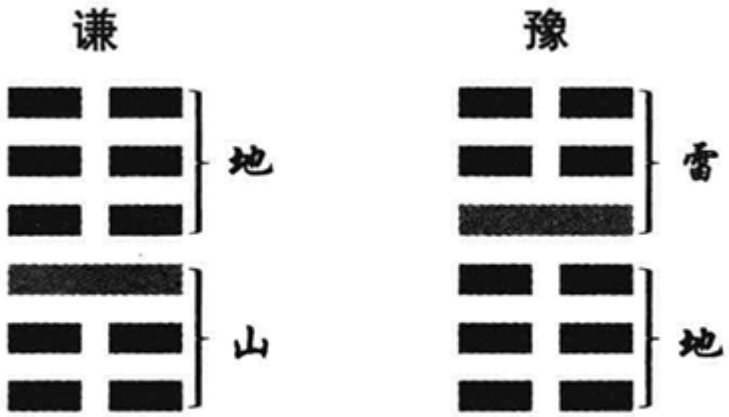


图45–8

Nếu một người sau khi đạt được sự giàu có lớn không khiêm tốn, thì những điều tiếp theo không cần phải bàn tới, sau khi khiêm tốn chúng ta mới có đủ tư cách để xem xét các quẻ tiếp theo.

Nếu một người có thể giàu có mà biết e ngại, họ sẽ không chần chừ. Vì vậy, quẻ sau Khiêm chính là quẻ Dự (hình 45-8). Dự nghĩa là niềm vui rất dễ chịu. Niềm vui này là niềm vui thực sự phát sinh từ trong lòng, chứ không phải là sự kích thích vui vẻ bên ngoài.

Một người, trong sự nghiệp có một tầm nhìn lớn, đồng thời rất khiêm tốn, sẽ khiến người khác cảm thấy rất thân thiện, cảm giác như tận hưởng không khí ấm áp của mùa xuân, người khác chắc chắn sẽ muốn theo đuổi bạn. Vì vậy, quẻ sau đó là quẻ Tùy (hình 45-9).

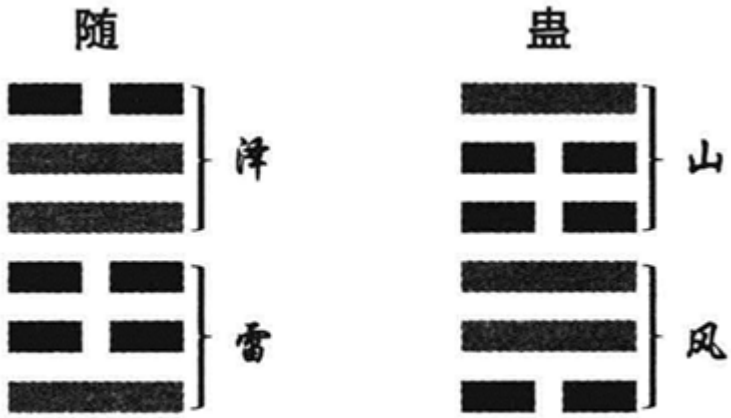


图45–9

Một khi con người đã phát triển, chắc chắn sẽ xuất hiện nhiều người ngưỡng mộ và theo đuổi, sử dụng cách nói phổ biến nhất hiện nay được gọi là "fan". Có "fan" theo đuổi không chỉ có thể tăng cường độ nổi tiếng, thậm chí còn có thể nhờ đó mà thành tựu đại sự.

> Kể từ khi có người theo đuổi có thể mang lại nhiều lợi ích, vậy thì được người ta theo đuổi chắc chắn là điều tốt sao? Ngược lại, liệu chỉ cần chân thành theo đuổi "niềm tin", "lãnh đạo" hoặc "thần tượng" của chúng ta, có thể thực sự mang lại thu hoạch và hạnh phúc cho chính mình không?

Vậy một người được người khác theo đuổi cuối cùng có tốt không? Điều này rất khó nói. Điều này phụ thuộc vào tâm trạng mà họ theo đuổi người đó. Nếu họ ngưỡng mộ con đường của anh ta, họ theo đuổi lý tưởng của người đó, thì tất nhiên là điều tốt. Nhưng hiện nay đa số mọi người đều vì một số lợi ích nào đó mà theo đuổi một người. Nếu họ không thể có được lợi ích từ đó, họ sẽ rất nhanh chóng tan tác. Nếu theo đuổi một người với một tâm trạng không hợp lý, kết quả cuối cùng rất có thể sẽ làm suy sụp người được theo đuổi.

Hiện nay, nhiều ngôi sao điện ảnh và ca sĩ thực sự là bị fan của họ làm cho suy sụp, thậm chí là giết chết. Tại sao một ca sĩ lại sống khổ sở như vậy? Phải ăn mặc khác biệt với người khác? Đó là vì anh ta phải thỏa mãn gu thẩm mỹ của fan hâm mộ. Vì vậy, một người được người khác theo đuổi, không nên coi đó là điều tốt, quan trọng là xem những người theo đuổi bạn sẽ tạo ra một hình ảnh như thế nào của bạn. Nếu không có người theo đuổi cũng có thể sống yên bình, thì một người được người khác theo đuổi sẽ tạo ra nhiều chuyện. Chúng ta thường thấy tại các buổi hòa nhạc xuất hiện tình trạng sân khấu đổ sập làm chết người, hoặc fan hâm mộ vì quá hứng thú mà dẫn đến choáng váng, thậm chí là tại hiện trường trận bóng đá xảy ra sự kiện bạo lực. Từ đó có thể thấy, được người khác theo đuổi không phải lúc nào cũng là điều tốt, vì vậy sau quẻ Tùy là quẻ Cổ (Hình 45-9).

“Tự Quái Truyện” nói: Những kẻ theo dõi người khác, khi có việc, vì thế mà chấp nhận hết mình; người chấp nhận hết mình là vì công việc. Có việc sau đó mới có thể lớn, nên tiếp nhận nó bằng cách đối mặt.

Quẻ Lâm (hình 45-10) cho chúng ta biết, mỗi khi gặp phải sự kiện quan trọng, chúng ta phải tự mình đến hiện trường quan sát mới thực sự hiểu được chuyện gì đang xảy ra.

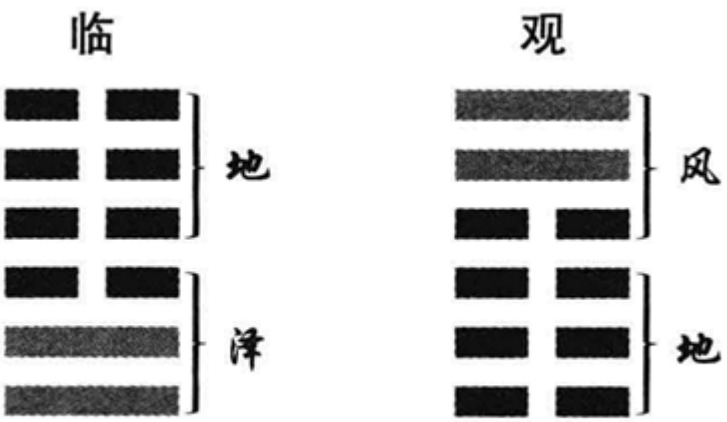


图45–10

Lâm, nghĩa là lớn. Giờ đây khi chúng ta đến nhà hàng, đến nơi giải trí, nhân viên đều sẽ nói với chúng ta, "Hoan nghênh quang lâm" (欢迎光临). Tại sao lại như vậy? Đó là bởi vì khách hàng là thượng đế, khách hàng là quan trọng nhất. Vì vậy đừng nghĩ rằng bốn chữ này chỉ là lời nói sáo rỗng, không có ý nghĩa gì. Điều này đương nhiên có ý nghĩa, khi họ nói câu này có nghĩa là họ coi trọng bạn như một người quan trọng, vì thế bạn cũng nên có vẻ ngoài của một người quan trọng, bạn phải có một chút phản ứng.

Một người có được thành tựu lớn, cần phải có tâm hồn lớn. Quẻ Quan sau đó có thể, nên đón nhận nó bằng sự thấy. Nếu một thứ gì đó không nổi bật, chúng ta sẽ không cảm thấy nó đáng chú ý. Nếu tặng một người một trăm đồng, họ hầu như sẽ không có phản ứng gì. Nếu cho họ một đống tiền lớn, chắc chắn họ sẽ sáng mắt lên, nói "Ôi, thật đáng chú ý. " Vì vậy, quẻ Lâm và quẻ Quan (hình 45-10) sẽ được xếp cùng nhau. Điều này chứng tỏ người khác coi trọng bạn, và màn trình diễn của bạn khiến họ thực sự cảm thấy nó rất đáng chú ý.

> Từ quẻ Kiền đến quẻ Quan là 20 quẻ, chúng ta đã nhận thức được từ lúc sinh ra, đến giáo dục khởi đầu, rồi đến cách ứng xử trong xã hội, có thể nói là lợi ích lớn. Nhưng "金无足赤，人无完人" (không có sự việc gì thập toàn thập mỹ. Nhân vô thập toàn), chúng ta không thể nào nắm chắc mọi quẻ. Vậy nên, nếu như vậy, chúng ta có thể bỏ qua một số quẻ, chọn những quẻ mà mình quan tâm để tập trung học và tham khảo, từ đó đạt được hiệu quả gấp bội không?

Trên có tổng cộng hai mươi quẻ, chúng ta đã phân tích qua. Nếu chúng ta liên kết chúng lại với nhau, sẽ thấy chúng thực sự tạo thành một nhịp điệu, cả quá trình đều là liên kết chặt chẽ với nhau. Quẻ Kiền và

Khôn phải được xem xét cùng một lúc, mười tám quái dưới đây cũng là xem hai quái cùng một lúc. Bạn xem Truân Mông tương tác (hình 45-11), đó chính là quẻ tổng hợp mà chúng ta thường nói, nhìn từ bên này là Truân, bên kia là Mông.

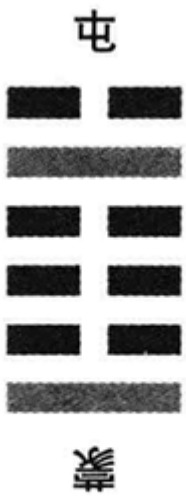


图45–11

Ý nghĩa của nó là trẻ con từ khi mới sinh ra đã nên bắt đầu giáo dục khởi đầu.

Ngay khi trẻ em ở Mỹ được sinh ra, y tá tại bệnh viện sẽ cho một viên đá vào miệng của trẻ, vì vậy trẻ em của họ rất sớm đã quen với việc uống Coca lạnh. Nhưng trẻ em Trung Quốc khi mới sinh, chúng tôi sẽ cho chúng uống một ít nước ấm, nhưng khi chúng lớn lên, để theo kịp mốt, cũng học cách uống Coca lạnh như trẻ em Mỹ, dạ dày của chúng không thể chịu đựng nổi.

Chúng ta hãy xem Nhu cầu và Kiện Tụng là một cặp, nhìn từ bên này là Nhu, từ bên kia là Tụng (Hình 45-12).

需



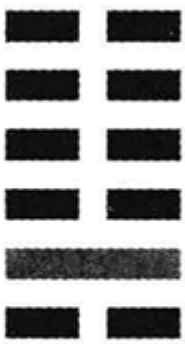
䷄

图45–12

Vì vậy khi một người có đủ ăn thì cần phải nghĩ xem có người chưa ăn không, vì thế cần phải mời họ, nếu không sẽ xảy ra tranh chấp không vui. Khi một người gặp tranh chấp, thường sẽ hối hận vì sao không tự kiềm chế mình từ trước, để rồi bây giờ rơi vào hoàn cảnh như vậy.

Bạn thấy Sư và Tỷ (Hình 45-13), hai quẻ này đều có nghĩa là công chúng.

师



䷆

图45–13

Tập hợp công chúng không phải là vì Sư thì là vì Tỷ, vì thế Sư là Tỷ, Tỷlà Sư. Tùy vào chúng ta tự điều chỉnh.

小畜



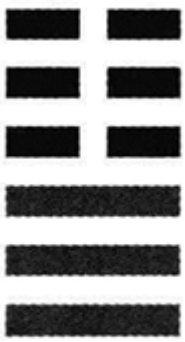
䷈

图45–14

Quẻ Tiểu Súc và Lý (Hình 45-14) cũng thế, nếu có thể theo đạo trời mà làm, khoản tiết kiệm nhỏ này sẽ giữ được lâu hơn một chút, nếu không theo đạo trời mà làm, dù có tiết kiệm thì cũng chỉ có thể đến nhanh, đi cũng nhanh. Thậm chí đến nhanh, đi còn nhanh hơn, kết quả cuối cùng chỉ có thể là không còn tiết kiệm. Chúng ta thường thấy, hai người cùng nhận lương, cùng nhận bấy nhiêu, tại sao có người dần dần có tiền mua nhà, có người thì không? Đó là vì quẻ Tiểu Súc và Lý không được xem cùng nhau.

Chúng ta hãy xem mối quan hệ giữa quẻ Thái và quẻ Bĩ (Hình 45-15) là mật thiết nhất, vì sau Thái là Bĩ, sau Bĩ có thể là Thái. Bạn nhìn từ một phía là điều tốt, từ phía khác nhìn là điều xấu.

泰



䷊

图45–15

Đồng Nhân, Đại Hữu (Hình 45-16) là kết hợp lại với nhau.



图45–16

Vì vậy khi chúng ta xem quẻ sau này, cần phải xem trước nó là xung khắc, kết hợp chặt chẽ hay là kết hợp giao nhau, từ đó có thể biết được mối quan hệ giữa chúng như thế nào.

Quẻ Dự và quẻ Khiêm là kết hợp chặt chẽ (Hình 45-17), khi một người rất khiêm tốn thì sẽ rất vui vẻ. Nhưng khi một người rất vui mừng thì rất có thể sẽ dần tự cao tự đại lên, không còn khiêm tốn nữa.

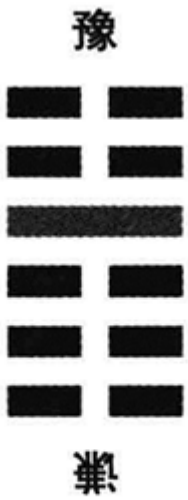


图45–17

Bạn thấy đấy, chỉ cần người khác khen ngợi hai câu, anh ta ngay lập tức tin rằng mình thật sự xuất sắc, và cuối cùng thì chỉ có hỏng. Do đó, tôi lặp đi lặp lại lời khuyên, khi bạn vui mừng, đó chính là lúc khả năng đề kháng của bạn yếu nhất, rất có thể tự mình rơi vào khó khăn. Nếu không gánh nổi vài câu khen ngợi mà trở nên kiêu ngạo, thì đó là nguy hiểm.

Sự giao thoa và xung đột giữa quẻ Tùy và quẻ Cổ (hình 45-18) là có liên hệ mà lại mâu thuẫn, sự việc vốn là điều tốt, nhưng nó sẽ phát triển.

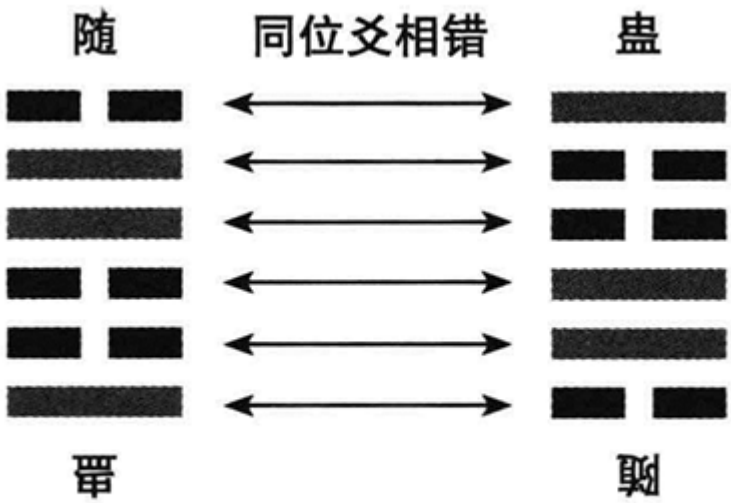


图45–18

Chuyện tốt biến thành chuyện xấu rất dễ, chuyện xấu muốn điều chỉnh thành tốt lại càng khó. Việc làm càng thuận lợi, khả năng xuất hiện sự cố càng lớn.

Quẻ Lâm và Quẻ Quan (hình 45-19) có sự giao thoa. Điều này giải thích khi bạn quan sát người khác, họ cũng đồng thời đang quan sát bạn. Hai tình huống này xảy ra đồng thời.

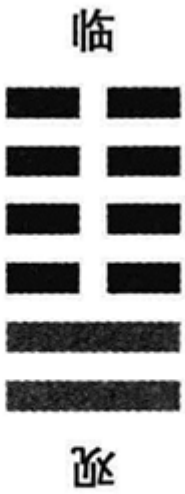


图45–19

Vì vậy, chúng ta có thể thấy, mặc dù chúng ta phân tích từng quẻ một, nhưng thực tế **chúng ta nên xem xét chúng theo cặp**.

Thêm vào đó, nhiều quẻ cần được kết nối lại với nhau. Nếu hai quẻ là xung khắc, cần phải quan sát xem chúng có giao thoa không, có hoán đổi không, sau đó chúng còn biến đổi gì khác? Khi chúng ta làm rõ vấn đề này sau, sẽ rõ ràng chúng liên quan chặt chẽ với nhau như thế nào. Như vậy, chúng ta sẽ hiểu, vì sao dù cùng là loài người, mỗi quốc gia có văn hóa riêng biệt, và đó cũng giống như sự biến đổi của các quẻ, do đó vào tập tiếp theo, chúng ta sẽ nói về: Văn hóa và Văn minh.

Chương 46: Văn hóa và văn minh

> Văn hóa và Văn minh thường bị mọi người nhầm lẫn với nhau. Nhưng, các quẻ của Kinh Dịch cho chúng ta biết, mặc dù văn hóa và văn minh có những điểm tương đồng, chúng thực sự là hai khái niệm hoàn toàn khác biệt. Vậy, thực sự văn hóa là gì, văn minh là gì, sự khác biệt cốt lõi giữa chúng ở đâu? Trong xã hội hiện đại, chúng ta nên giữ thái độ như thế nào đối với sự phát triển của văn hóa và văn minh?

Vào thế kỷ 18, có hai từ xuất hiện trong tiếng Anh: một là culture, hai là civilization, culture dịch sang tiếng Trung là văn hóa, civilization dịch là văn minh. Vậy cuối cùng từ nào phản ánh văn hóa truyền thống của Trung Quốc hơn? Chúng ta có thể dựa vào Kinh Dịch để đánh giá.

Trong Kinh Dịch, có nhiều quẻ liên quan: Quẻ đầu tiên là quẻ Ly, Ly có nghĩa là ánh sáng, lan tỏa ánh sáng. Vì vậy, ý nghĩa của nó nghiêng về văn minh. Khi chúng ta nghĩ đến quẻ Ly, chắc chắn sẽ nghĩ đến một quẻ khác đối lập với nó, quẻ này gọi là quẻ Khảm (hình 46-1).

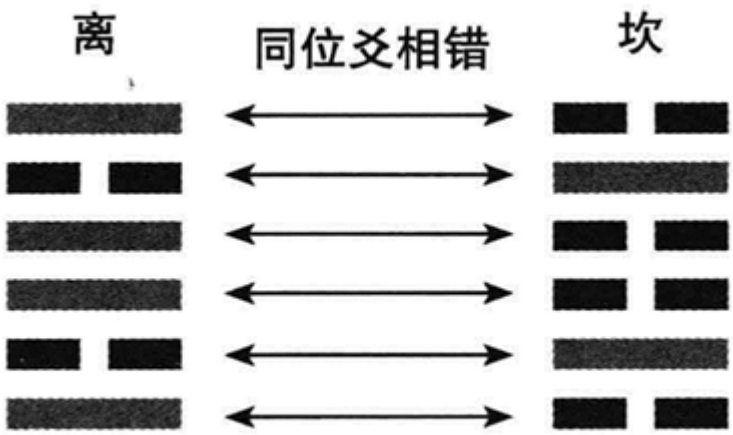


图 46–1

Khảm và Ly, hai quẻ này luôn xuất hiện cùng nhau, bởi vì có ánh sáng chắc chắn sẽ có bóng tối. Khi một người phát triển và thăng tiến về vị trí và địa vị bên ngoài, thế giới tinh thần bên trong của người đó có thể đang chìm sâu. Vì vậy, khi một người bên ngoài trông rất lộng lẫy, chúng ta phải cực kỳ cẩn thận, bởi vì bên trong họ có thể rất xấu xa, nếu không họ không cần phải trang điểm bên ngoài để che giấu nội tâm. Lấy ví dụ, khi chúng ta đi mua hàng, những thứ có bao bì càng đẹp thì chất lượng của nó càng có thể có vấn đề.

Xem xét vấn đề từ góc độ biện chứng, chúng ta sẽ nhận ra rằng thực sự quẻ Ly cũng chứa đầy nguy hiểm. Còn một quẻ nữa gọi là quẻ Bí, quẻ Bí có một quẻ tương tự, gọi là quẻ Phệ Hạp. Quẻ Phệ Hạp và quẻ Bí giống như một cái miệng lớn, bên trong nhồi một vật cứng. Chỉ khác là vị trí của vật cứng này không giống nhau, một cái kẹt ở phần trên, một cái kẹt ở phần dưới (hình 46-2).

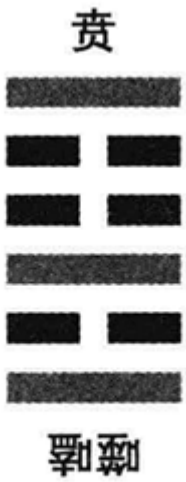


图46–2

Một người, nếu có thứ gì đó kẹt trong miệng, sẽ cảm thấy rất khó chịu, không thoải mái. Vậy phải làm sao đây? Có hai cách cơ bản: hoặc là cắn đứt nó, hoặc là nhổ nó ra. Ngoài ra còn có một phương pháp tốt hơn: giữ nó trong miệng, từ từ làm tan chảy nó. Khi ta quan sát trẻ nhỏ ăn kẹo, ta thấy chúng lập tức nuốt chửng, hay lập tức nhổ ra, hay là giữ trong miệng và thích thú với nó? Có thể dễ dàng tưởng tượng, dĩ nhiên là giữ trong miệng, cho nó từ từ tan chảy mới thú vị.

Tình huống tương tự như vậy, mọi người bị ảnh hưởng bởi một quan điểm, một tư duy, bị tác động và thay đổi bởi một phong tục, làm cho tính cách của bản thân bị ảnh hưởng và thay đổi một cách âm thầm, đó chính là văn hóa.

Người Anh, người Mỹ, người Pháp, họ có xu hướng thiên về văn minh. Do đó, họ mong muốn sự đẹp đẽ, mong muốn thu hút sự chú ý của người khác. Chính vì lý do này, sự kỳ vọng và thực tế của họ có sự khác biệt khá lớn.

Từ quan điểm của Kinh Dịch, sự "hóa" của văn hóa là rất huyền diệu. Người phương Tây thiên về giải quyết vấn đề, khi chúng ta đọc xong Kinh Dịch, chúng ta sẽ biết, một vấn đề được giải quyết, một vấn đề khác sẽ tiếp nối, vì vậy các vấn đề là không bao giờ giải quyết hết được. Một người có bao nhiêu thời gian, bao nhiêu năng lượng, để giải quyết tất cả những vấn đề này? Do đó, chúng ta thay đổi một góc nhìn, chúng ta không giải quyết vấn đề, mà là hóa giải vấn đề. Nghĩa là làm cho vấn đề biến mất, biến vấn đề lớn thành nhỏ, biến vấn đề nhỏ thành không, hóa giải cho đến khi cuối cùng cảm thấy rất thoải mái vui vẻ, như thể không có vấn đề nào tồn tại.

Mọi người đừng hiểu nhầm, đây không phải là sự trốn tránh đơn thuần, mà là **sự trốn tránh hợp lý**. Thêm từ "hợp lý" vào, tầm vóc sẽ hoàn toàn khác biệt. Nếu một người trốn tránh một cách mù quáng, chắc chắn

sẽ làm người khác phiền lòng. Nhưng tinh thần thực sự của sự trốn tránh hợp lý, được gọi là "việc chậm thì viên mãn". Chúng ta nhìn vào tượng của các quẻ Ly, Bí, Phệ Hạp từ Kinh Dịch, quẻ Ly (hình 46-3) có dạng một miệng ở trên, một miệng ở dưới.

Quẻ này có hào trên cùng và hào thứ tư là dương hào, hào thứ ba và hào đầu tiên cũng là dương hào, toàn bộ hình dạng quẻ giống như miệng của con người. Quẻ Phệ Hạp và quẻ Bí (hình 46-2), giống như miệng lớn của một người chứa một vật nhỏ bên trong.



图46–3

Vật này rất nhỏ, nhưng nó rất cứng, khiến người ta cảm thấy không thoải mái. Chúng ta cũng có thể liên tưởng từ đây, dù là văn minh hay văn hóa của loài người, thực chất đều bắt nguồn từ miệng. Thứ quan trọng nhất trong miệng chính là lưỡi, nghĩa là lời nói. Văn minh bắt nguồn từ miệng. Cái miệng này, ngoài việc ăn uống, khả năng đáng sợ nhất chính là khả năng nói chuyện.

> Từ các quẻ của Kinh Dịch, chúng ta thấy: "văn minh" giống như quẻ Ly, "văn hóa" thì giống như quẻ Phệ Hạp và quẻ Bí, và ba quẻ này có một điểm chung, đó là không thể tách rời khỏi "miệng". Vì trước khi chữ viết ra đời, văn hóa và nền văn minh của loài người đều được truyền miệng từ đời này qua đời khác. Như vậy có thể thấy, biết nói là một điều tốt, vậy tại sao lại nói rằng: Điều đáng sợ nhất lại là biết nói?

Việc con người biết nói là điều tốt, làm sao lại trở thành điều đáng sợ nhất? Bởi vì họa từ miệng mà ra, mọi điều không hay đều bắt nguồn từ miệng, do đó chúng ta phải cẩn thận lời nói, đó chính là lý do. Chúng ta thường nói, một người nào đó nói nhiều. Ý nói nhiều ở thời nay đồng nghĩa với ý kiến nhiều. Chính vì mỗi người có quan điểm, lập trường, cảm nhận khác nhau, nên chắc chắn tồn tại nhiều ý kiến đối lập hoặc trái ngược nhau. Nếu một người không phân biệt được đại tiểu, dám nói mọi điều, thì rất dễ gặp rắc rối. Điều này thực ra cũng là hậu quả xấu của dân chủ quá độ.

Chúng ta có thể đưa ra một ví dụ để minh họa: Tự do ngôn luận có tốt không? Khi ngôn luận bị kiểm soát, không có tự do, tự do ngôn luận quả thật là điều đáng mong chờ. Nhưng khi chúng ta đã có quyền tự do ngôn luận, xã hội có thể sẽ không còn công bằng nữa. Những người càng ít hiểu biết thì khi nói chuyện giọng càng to. Chúng ta thường thấy: Những thanh niên mới bước chân vào đời khi nói chuyện giọng rất to, còn người già khi nói chuyện thì giọng thường ổn định hơn. Đó là bởi vì thanh niên khi nói chuyện thường thiếu suy nghĩ, không được coi trọng, do đó họ tăng âm lượng để tăng trọng lượng cho lời nói của mình, mong muốn thu hút sự chú ý của người khác. Điều này giống như tiếng ve vào mùa hè, mặc dù cơ thể nhỏ bé nhưng tiếng kêu lại to đến lạ thường; đối với vật thể to lớn như hổ, báo, âm thanh phát ra thường rất trầm, đây chính là sự hài hòa và phối hợp của tự nhiên. Những người càng ít hiểu biết thì càng bá đạo, bởi vì họ hiểu biết rất hạn chế; người có kiến thức sâu rộng, lại càng cẩn thận khi gặp việc, không vội vàng, bởi vì họ biết mọi điều đều có lý do của nó.

Hiện nay chúng ta nói đến giao tiếp, thực ra "giao tiếp" cũng là từ được dịch qua, trong tiếng Anh gọi là communication, văn hóa, nền văn minh của người phương Tây phát triển ra communication, là một quá trình rất tự nhiên. Nhưng khi chúng ta dịch nó thành giao tiếp, đó là một sai lầm.

Giao tiếp là gì? Giao tiếp với ai? Nếu nhìn từ góc độ của Kinh Dịch, nó nên được dịch như thế nào? Nó nên được dịch là thảo luận. Chúng ta thường nói có việc thì nên thảo luận. Mọi người tụ họp lại cùng nhau một cuộc thảo luận, rất dễ dàng đưa ra một kết quả tốt, quá trình này rất vui vẻ. Nhưng bây giờ chúng ta cứ nói là giao tiếp.

Mọi người có thể thử xem, nếu bạn đến gặp lãnh đạo và nói: Lãnh đạo, chúng ta giao tiếp một chút. Bạn xem khuôn mặt anh ta có sự thay đổi gì không. Bây giờ khi chúng ta nói chuyện, ít khi chú ý đến cảm giác của người nghe, đó là một trong những vấn đề nghiêm trọng nhất của con người hiện đại. Vì vậy, khi chúng ta đến gặp ông chủ, cách diễn đạt phù hợp nhất nên là: Tôi có một việc muốn thảo luận với bạn, không biết bạn có thời gian không? Đó mới đúng. Thảo luận và giao tiếp hoàn toàn không giống nhau, điều này mọi người cần đặc biệt chú ý.

Nhiều từ ngữ của chúng ta chỉ vì sai lầm trong dịch thuật, mới tạo ra rắc rối trong việc hiểu và trở ngại trong hành động. Khi con người gặp phải rắc rối, họ thường nhớ đến một câu nói xưa, gọi là "Thiên hạ bổn vô sự, dung nhân tự nhiễu chi vi phiền nhĩ".

Thực ra, **nhiều việc của chúng ta đều là tự tạo ra rắc rối, tự mình gây ra.** Thiên hạ vốn không có việc gì, lại tự mình gây ra một đống chuyện. Nếu không tin, bạn có thể thử nghiệm, bạn có thể đứng trên đường, ngẩng đầu lên, giả vờ nhìn lung tung một hồi, tôi đảm bảo không đến năm phút, những người đi đường xung quanh cũng sẽ như bạn nhìn lung tung. Thực ra họ cũng không biết mình đang nhìn cái gì. Cuối cùng sẽ có càng nhiều người dừng lại, dừng chân để xem, cuối cùng tạo ra tình trạng tắc nghẽn giao thông. "Thiên hạ bổn vô sự", chính là giải thích thiên hạ vốn dĩ không có chuyện gì.

Cái gọi là chuyện, là sâu bọ, quẻ Cố (hình 46-4) gọi là việc.



图46–4

Chúng ta có thể thấy, một cái chén đựng đồ, nếu nó giữ được thông gió, thì bên trong sẽ bảo quản được lâu hơn một chút. Nếu nó không thông gió, bên trong rất nhanh sẽ phát sinh sâu bọ. Khi chúng ta làm một việc gì đó, ban đầu sẽ cảm thấy rất suôn sẻ, mọi người cũng đều rất hợp lý. Nhưng không đến ba ngày, vấn đề đã xuất hiện, bắt đầu sinh sâu bọ.

Mọi chuyện trên đời này có phải là không thể tránh khỏi việc sinh ra vấn đề hay không? Thực ra không hẳn như vậy. Nhưng những việc mà ban đầu có thể không cần phải lo lắng, nhưng lại cứ lo lắng, cuối cùng đều sinh ra kết quả không tốt, đây chính là bi kịch của người tầm thường.

Mỗi người với nhau đều là vì mục đích nhất định mới đến với nhau. Vì vậy, mọi người ở cùng nhau chắc chắn sẽ có chuyện xảy ra, khi gặp chuyện phải thận trọng gấp bội. Ngay từ đầu phải lên kế hoạch dài hạn, nghĩ nhiều về những hậu quả mà việc này có thể sản sinh. Nếu không chuẩn bị sẵn sàng trước, một khi gặp phải vấn đề khó khăn, mọi người sẽ rất hoang mang, lúng túng. Chỉ cần xuất hiện tình trạng này, mọi người lại vội vàng muốn giải quyết chuyện càng nhanh càng tốt, lại càng làm sinh ra nhiều vấn đề phụ, cuối cùng làm mọi thứ trở nên lộn xộn không thể giải quyết. Chuyện nhỏ thành chuyện lớn, những việc ban đầu không nghiêm trọng giờ đây trở nên rất nghiêm trọng, đây là điều rất tệ.

> Trong cuộc sống thực tế, mọi người thường nhầm lẫn "văn minh" và "văn hóa" là một, cho rằng chúng chỉ là hai cách gọi của một khái niệm. Nhưng, giữa văn minh và văn hóa, không chỉ có sự khác biệt lớn, mà "văn minh" đôi khi còn mang lại một số ảnh hưởng tiêu cực. Vậy, cuối cùng thế nào là "văn minh"? Nó sẽ mang đến những ảnh hưởng xấu nào cho cuộc sống của chúng ta? Các quẻ của Kinh Dịch lại sẽ cho chúng ta biết những giải pháp nào?

Khi chúng ta nói về văn hóa, nói về văn minh, chúng ta nhất định phải có một khái niệm, khái niệm này là do Kinh Dịch cho chúng ta biết, đó chính là: văn minh phải dừng lại. Cái "dừng" này rất quan trọng.

Câu nói này cho chúng ta biết, ngay cả văn minh cũng không thể phát triển không giới hạn. Nhưng chúng ta thường nghĩ, càng văn minh càng tốt, thực ra quan điểm này rất đáng sợ, văn minh cũng cần phải dừng ở mức độ vừa phải.

Chúng ta đọc Kinh Dịch đến giờ, nên có một nhận thức chung: mọi việc, nếu làm không đủ mạnh, làm kém một chút thì mọi người sẽ cảm thấy không vui, nhưng một khi làm quá mức, vấn đề sinh ra càng nghiêm trọng. Vì vậy, dừng ở mức độ vừa phải mới là hợp lý.

Nền văn minh phát triển đến một mức độ nhất định, phải chú trọng đến sự cân bằng. Bởi vì cùng lúc phát triển văn minh vật chất, còn phải phát triển văn minh tinh thần, hai loại văn minh này cần phải hòa hợp âm dương và cùng nhau tương thông, đây là điều hết sức quan trọng.

Khi một người đói bụng, không có cơm ăn, dù bạn nói với anh ta điều gì, anh ta cũng không sẽ nghe, bởi vì bây giờ anh ta chỉ quan tâm làm thế nào để lấp đầy bụng mình. Nhưng nếu sau khi ăn no, anh ta tiếp tục ăn, sẽ gây ra nhiều bệnh, chúng ta gọi đó là bệnh của sự giàu có.

Thực ra, trong xã hội ngày nay còn có một căn bệnh nghiêm trọng hơn, chúng ta gọi là bệnh của văn minh. Tại sao lại gọi là bệnh của văn minh? Bởi vì sự phát triển của văn minh mang lại cho chúng ta nhiều hậu quả.

Hiện nay chúng ta thường nói về "Ba cao" (đường huyết cao, huyết áp cao, mỡ máu cao), trước kia đâu có những vấn đề này? Đây chính là một số vấn đề do văn minh mang lại. Vì thế, mọi việc trên đời này, có lợi thì chắc chắn sẽ có hại, chúng ta cần phải có sự đồng thuận này.

Mọi người tập trung lại, mỗi người đều có ý kiến khác nhau và mỗi người đều vội vàng bày tỏ ra, cho nên rất dễ xảy ra làm ồn ào, sinh ra mâu thuẫn và tranh cãi, tạo ra nhiều rắc rối.

Chúng ta phát hiện, nhân loại đến nay, đã trải qua một lịch sử dài, Liên Hợp Quốc được thiết lập sau Thế chiến thứ hai cũng đã hoạt động từ lâu, tại sao vẫn không thấy hiệu quả? Chúng ta luôn nói về ngôi làng toàn cầu, đến bây giờ vẫn cứ ồn ào, nguyên nhân chính là toàn thể nhân loại thiếu một sự đồng thuận. Vì vậy, điều quan trọng nhất hiện nay, chính là mọi người cần phải đạt được một sự đồng thuận. Sự đồng thuận này là gì? Chỉ có thể là: giá trị phổ quát. Sau khi nhân loại có giá trị phổ quát, trên nền tảng chung phát triển các nền văn hóa khác nhau, sau đó tìm kiếm điểm chung và bảo tồn sự khác biệt, mới có thể giải quyết nhiều vấn đề khó khăn đang phải đối mặt. Đây là con đường duy nhất chúng ta phải đi, chúng ta gọi nó là phát triển hòa bình.

> Sự phát triển của văn minh cần phải biết điểm dừng, vậy, "văn hóa" cũng cần chúng ta kiểm soát một cách có chừng mực không? Ngày nay, các cuộc tranh chấp "quê hương của người nổi tiếng", "di sản văn hóa phi vật thể" và các cuộc chiến tranh văn hóa khác cũng liên tục diễn ra. Cuộc chiến về cái gọi là quyền sở hữu văn hóa này, liệu có thể giành được văn hóa thực sự không? Nếu chúng ta cố gắng quản lý một cách nhân tạo, liệu có thể tạo ra văn hóa mình mong muốn không?

Gần đây, có người nói với tôi rằng, sau khi đọc tiểu sử của Tăng Quốc Phiên, họ cảm thấy Tăng Quốc Phiên rất kém cỏi về IQ. Người này tiếp tục nói, Tăng Quốc Phiên đi thi, thi rất nhiều lần nhưng đều không đậu. So với những người như Tả Tông Đường, Lý Hồng Chương, ông ta thật sự quá ngu ngốc. Tôi nghe xong, liền trả lời rằng, chúng ta đều họ Tăng, nhưng theo tôi biết, IQ của Tăng Quốc Phiên ít nhất cao hơn tôi rất nhiều. Anh ta thậm chí còn không hiểu, không thể nào hiểu được tại sao tôi lại nói như vậy, vậy thì đành chịu thôi.

Mọi người nghĩ xem, một người không thông minh, suốt đời có thể đạt được thành tựu lớn như vậy không? Điều đó gần như là không thể. Chúng ta chỉ có thể nói rằng người này không hề đọc lịch sử, bởi vì anh ta thậm chí không có kiến thức lịch sử cơ bản. Sau khi Tăng Quốc Phiên chết, triều đình nhà Thanh phong tặng cho ông tước hiệu "Văn Chính". Cái "Văn Chính" này rất là vĩ đại. Nói thực, muốn có được một tước hiệu có chữ "Văn", không phải là chuyện dễ dàng. Người này ít nhất phải là một tiến sĩ, nếu không phải tiến sĩ thì cái gọi là "Văn" kia tính là cái gì?

Chúng ta biết rằng, Tả Tông Đường không đậu tiến sĩ, không đậu tiến sĩ, sau khi chết cũng không liên quan gì đến chữ "Văn". Ông tự cảm thấy như vậy, thì quá xa cách so với Tăng Quốc Phiên rồi! Vậy phải làm sao? Lúc đó Tả Tông Đường đang chỉ huy quân đội ở Tân Cương chiến đấu, tình hình chiến sự rất căng thẳng, ông liền gửi một báo cáo lên Từ Hy Thái Hậu, yêu cầu Từ Hy Thái Hậu cho phép ông về quê thi tiến sĩ. Từ Hy Thái Hậu nghĩ, tình hình chiến sự ở tiền tuyến căng thẳng như vậy, ông lại muốn về nhà thi ở thời điểm này, làm sao được? Vì vậy, Từ Hy không đồng ý. Đồng thời, nhóm cố vấn xung quanh Từ Hy nói với bà rằng, Tả Tông Đường xin về nhà dự thi là giả, việc thực sự muốn xin phong tặng "Văn" sau khi chết là thật. Từ Hy Thái Hậu là người cực kỳ thông minh, bà nghe xong liền bảo, tốt, ông ấy không cần phải về thi nữa, ban cho ông ấy một danh hiệu tương đương với tiến sĩ, sau này phong tặng ông ấy một chữ "Văn". Vậy thì, Tả Tông Đường làm như vậy có phải đã được một ưu đãi lớn không? Thực ra không. Chúng ta hiện nay đọc lịch sử sẽ phát hiện, thực ra việc đó là chẳng đáng. Bởi vì triều đình nhà Thanh sau đó đã phong cho ông hiệu là "Văn Tưởng Công". Cái "Văn Tưởng" này cách "Văn Chính" xa quá. "Chính" tức là quản lý, "Tưởng" tức là phụ trách. Cả đời ông chỉ có thể làm một người phụ trách. Vì vậy, tôi tin rằng, nếu ông biết trước có chuyện này, nhất định sẽ nói, ban đầu thà không làm chuyện phiêu lưu đó, thích phong cho ta hiệu gì thì phong.

Chúng ta từ góc độ này hiểu văn hóa, sẽ nhận ra văn hóa chính là sự tiến hóa tự nhiên, chứ không phải bằng cách tranh đấu bằng sức người. Nhưng người phương Tây, đặc biệt là người Anh, người Mỹ, người Pháp, họ đều thích kiểm soát một cách nhân tạo, phát triển theo cách đó chính là văn minh. Còn chúng ta người Trung Quốc là nói về văn hóa, gọi là văn hóa thành tựu.

> Văn hóa là một quá trình tiến hóa tự nhiên, còn văn minh thì phải dừng lại ở mức độ vừa phải. Vậy thì, trong quá trình phát triển lịch sử của loài người, văn minh phải "dừng" như thế nào mới được coi là "dừng" đúng cách, văn hóa lại là sau quá trình như thế nào mới tiến hóa ra được? Và Kinh Dịch sẽ cho chúng ta biết những triết lý sống cổ xưa nào?

Chúng ta có thể biết được từ rất nhiều việc, cuối cùng là văn minh hay văn hóa tốt hơn. Vào năm 1046 trước Công Nguyên, trong lịch sử Trung Quốc đã xảy ra một sự kiện rất quan trọng, gọi là Triệu Vũ Vương phạt Chu. Chúng ta đều biết, Chu Vương rất xấu xa, ông ta là một kẻ bạo chúa, tất nhiên là nên phạt. Nhưng hậu quả của việc phạt Chu là gì? Nó đã tạo ra hậu quả là làm cho lịch sử Trung Quốc lặp đi lặp lại hiện tượng thay đổi triều đại. Sự kiện này làm cho mọi người sinh ra một tâm lý như thế này: Vũ Vương có thể phạt Chu, tại sao chúng ta không thể đánh bại Vũ Vương, đánh bại hậu duệ của ông ta? Vì vậy, mỗi một sự việc đều có mặt âm mặt dương. Vũ Vương phạt Chu, mặt dương của nó là gì? Đó là vì ông ta chiến đấu vì dân, cứu dân khỏi nguy cơ. Trong lịch sử Trung Quốc, mỗi một anh hùng lúc ban đầu nổi lên đều không phải là kêu gọi to lớn vì quốc vì dân sao? Nhưng cuối cùng đều biến chất. Các hoàng đế sáng lập các triều đại qua hàng thế hệ, sau khi quốc thời đăng truyền, tại sao lại biến chất? Đó là vì khi văn minh quá độ, cảnh giác sinh ra từ khó khăn vất vả ban đầu đã không còn nữa. Đây là việc mà nhân loại trên con đường phát triển của văn minh phải chú ý. Vậy phải xử lý những tình huống xuất hiện một lần lại một lần trong lịch sử như thế nào?

Một câu nói đã nói lên tất cả, câu này được lấy ra từ Kinh Dịch, gọi là điều chỉnh theo giai đoạn. Gần đây có người hỏi tôi, việc Chủ tịch Mao nói đánh đổ Khổng Tử chẳng lẽ là sai? Tôi nói không sai. Nếu không sai, vậy tại sao bây giờ lại nói về Khổng Tử? Thực ra rất đơn giản, chúng ta bây giờ chỉ là thay một từ mà thôi. Nếu nói trước đây chúng ta là "đánh đổ Khổng Tử", vậy bây giờ là "đánh thức Khổng Tử", bởi vì Khổng Tử đã ngủ, ngủ quá lâu rồi, nên phải đánh thức ngài ấy dậy. Sau khi chúng ta đánh thức ngài ấy, mới biết rằng Khổng Tử là người phát ngôn về đạo đức. Và văn minh của loài người bắt đầu từ đạo đức, đồng thời đạo đức cũng chính là điều phân biệt giữa con người và thú vật.

Chúng ta có thể nói một cách bình tĩnh: nhân loại đã phát triển đến mức này, không thể không có công nghiệp, không thể không có thương mại, không thể lật đổ tất cả, điều này là không thể làm được. Bởi vì chúng là do con người tạo ra. Vì chúng ta đã tạo ra chúng, nên rất khó để tiêu diệt chúng.

Chúng ta chỉ có thể phát huy đạo đức, dùng đạo đức làm cơ sở chung, xã hội của chúng ta mới có thể phát triển một cách lành mạnh. Chỉ có như vậy, mới có thể phát triển đến mức độ hợp lý. Vì thế chúng ta thường nói, mọi việc, mọi hành động, mọi giá trị phổ cập, không có sự phân biệt đúng sai, chỉ có hợp lý và không hợp lý mà thôi.

Tự do ngôn luận hợp lý là không sai. Đồng thời, chúng ta biết rằng sự công bằng tuyệt đối không tồn tại, vì vậy chỉ cần đạt được sự không công bằng hợp lý, mọi người sẽ cảm thấy an lòng. Mọi thứ đều là hợp lý hay

không hợp lý, chứ không phải là tốt hay xấu, điều này hợp lý gọi là Trung, đó là Thái Cực. Chúng ta nhìn Thái Cực, âm dương của nó lên xuống, biến đổi tới thời điểm này, thời điểm hợp lý nhất gọi là Trung.

Trong Kinh Dịch có một quẻ rất quan trọng, gọi là quẻ Phục (hình 46-5), ý nghĩa của quẻ Phục không phải là báo thù mà là phục hưng. Sự phục hưng và báo thù cách xa nhau rất nhiều.

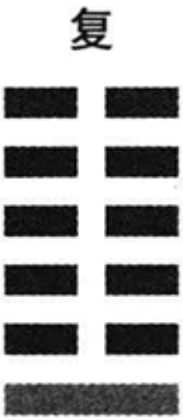


图46–5

Ngày xưa có người khinh rẻ tôi, bây giờ tôi đã phát đạt, có sức mạnh, vậy nên muốn báo thù. Nếu mọi người cứ làm như vậy, thế giới sẽ hỗn loạn lớn. Ngày xưa có người khinh rẻ tôi, tôi nhẫn nhục gánh vác, bây giờ tôi đã phục hưng, cũng không tìm họ để báo thù, ngược lại, tôi sẽ khôi phục mối quan hệ cũ của chúng ta, như vậy toàn bộ xã hội loài người sẽ rất hòa thuận. Vì thế, nhiều sự việc chỉ cần tâm trữ một niệm thiện, kết quả sẽ hoàn toàn khác biệt.

Những gì chúng ta nói về văn hóa, "hóa" ở đây là dần dần thay đổi, trong lịch sử dân tộc Trung Hoa hòa nhập các dân tộc khác, làm cho họ tự nguyện chấp nhận phong tục tập quán của chúng ta. Chúng ta không cần sử dụng vũ lực, vũ lực là sử dụng sức mạnh cưỡng chế để ép người khác tuân theo ý muốn của mình, đó gọi là văn minh sao? Chính những quốc gia không văn minh mới suốt ngày nói về văn minh. Chúng ta bất cứ lúc nào cũng phải lắng lòng quan sát, đồng thời phải chờ thời cơ thay đổi.

Những lời chúng ta đã từng nói vào thời điểm đó là không có vấn đề gì, nhưng nếu môi trường thay đổi, thời cơ thay đổi, thì phải dựa vào tình hình mới để điều chỉnh theo giai đoạn. Quan niệm cơ bản không thay đổi, nhưng cách thức làm việc phải thay đổi theo thời gian. Tính cách và truyền thống văn hóa của chúng ta, giống như tính chất của nước.

> Tại sao Hoàng Hà lại trở thành mẫu sông của chúng ta? Chính là vì toàn bộ văn hóa của chúng ta đều được nuôi dưỡng trong dòng sông uốn lượn của Hoàng Hà, và luôn luôn thay đổi, không ngừng phong phú phát triển. Văn hóa Trung Hoa có nguồn gốc

> xa xôi, không chỉ chứa đựng triết lý cổ xưa của phương Đông, mà còn là nền tảng vững chắc cho sự phát triển liên tục của xã hội tương lai. Hiện nay, như một thành viên quan trọng trong cộng đồng quốc tế, dân tộc Trung Hoa nên phát huy và sử dụng văn hóa Trung Quốc như thế nào, mới có thể thúc đẩy sự phát triển chung tốt đẹp của cả thế giới?

Không thể phủ nhận, con người là sinh vật nửa trên là người, nửa dưới vẫn là động vật. Chúng ta thường nói về sự biến đổi giữa người và thú, không phải là động vật trong con người hoàn toàn mất đi, điều đó là không thể. Người ta thường nói, "thực sắc, tính dục cũng vậy". Có nghĩa là, con người có những nhu cầu sinh lý cơ bản, những nhu cầu này là điểm chung giữa con người và động vật. Nếu loài người hoàn toàn bỏ đi phần thân trên, chỉ phát huy chức năng của phần thân dưới, thì hoàn toàn là động vật, chứ không phải là con người nữa. Do đó, làm người, bản thân đã bao hàm một tầng ý nghĩa: con người là động vật có phẩm giá.

Khi thêm vào hai chữ “phẩm giá”, tình hình đã hoàn toàn khác. Phẩm giá này được tạo ra từ văn hóa của loài người. Giống như động vật cần ăn uống để đảm bảo sự sống còn của mình, chúng ta loài người cũng vậy, nhưng những gì chúng ta ăn, uống luôn phẩm giá hơn động vật một chút. Hơn nữa, động vật có lông da để bảo vệ và giữ ấm cho cơ thể, con người thì lại tự tạo ra quần áo. Vì vậy, động vật có cách sống của động vật, con người có lối sống của con người, chúng ta sống có phẩm giá hơn động vật một chút, điều này rất đáng kể. Cái gọi là đáng kể là gì?

Chúng ta thường xuyên tập hợp các bài viết đẹp của người xưa, đặt tên là “Cổ Văn Quan Chỉ”. Cái “Quan Chỉ” này nói rằng, những bài viết này viết rất tốt, rất đáng kể. Vì vậy, con người phải nỗ lực trở thành một người đáng kể. Đáng kể là thông qua nỗ lực của bản thân để người khác ngưỡng mộ bạn, nếu người khác không ngưỡng mộ bạn, thì không tính là đáng kể.

Từ đây có thể thấy, văn hóa của loài người đến từ đâu? Từ hoang dã chậm rãi tiến vào văn minh, gọi là văn hóa. Loài người cần sự văn minh, nhưng nó phải tự do phát triển, không phải do con người can thiệp, nó cần phát triển theo cách “hóa”. Do đó văn minh và văn hóa nên được nói chung lại, văn minh là một kết quả, là thành tích do chúng ta tạo ra; nhưng văn hóa là một quá trình dần dần, là trách nhiệm hợp lý của loài người, là bản chất của loài người.

Từ đây chúng ta có thể có một ý tưởng, đó là làm mọi việc nhất định phải phù hợp với bản chất con người. Chỉ cần chúng ta không vi phạm bản chất con người, làm bất cứ điều gì cũng sẽ dễ dàng hơn, bởi vì chúng ta sẽ dựa vào bản chất con người mà biết cách thay đổi. Điều này gọi là “thấu quyền đạt biến”. Nếu bạn vi phạm bản chất con người, làm bất kỳ điều gì cũng sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Nhìn theo cách này chúng ta đã có tiêu chuẩn lựa chọn. Dựa vào tiêu chuẩn này mà xem xét giá trị phổ quát hiện đại, chúng ta sẽ biết mọi việc đều cần một sự điều chỉnh hợp lý, để phù hợp với tình hình hiện tại.

Việc điều chỉnh hợp lý này chính là con đường cùng thắng của nhân loại trong tương lai, là Đại Đạo. "Hành Đại Đạo, thiên hạ vì công", sau đó loài người mới có thể đạt được thế giới đại đồng, lý tưởng xây dựng làng toàn cầu mới có thể thành hiện thực.

Lý tưởng của người phương Tây vẫn phải thông qua trí tuệ cổ xưa của Trung Quốc Kinh Dịch mới có thể thực hiện. Đây là nơi chúng ta thế hệ Trung Quốc phải cùng nhau nỗ lực, cũng là nơi có thể đóng góp cho thế giới.

Ví dụ, trước đây, thời gian làm việc nông nghiệp ở mỗi vùng sẽ rất khác nhau. Như việc trồng trọt trước kia, vì tiết khí khác nhau, thời tiết cũng không giống nhau. Nhưng bây giờ, trong xã hội công nghiệp thì khác, nhịp độ của mọi người ngày càng thống nhất, giống như buổi sáng đi làm, khiến cho xe buýt rất đông đúc. Điều này gọi là Phệ Hạp.

Ban đầu đi làm là một việc rất vui vẻ, vì có công việc mới thấy đầy đủ, mới vui vẻ, không có việc làm, mọi người sẽ rất nhàm chán, ngày tháng rất khó trôi qua. Nhưng bây giờ, dân văn phòng đô thị buổi sáng ngủ dậy vội vàng hối hả, sợ trễ, sợ phạt, sợ bị sếp mắng. Những gì họ lo lắng không phải là có thể làm tốt công việc hay không, mà là những chuyện vô bổ này. Do đó, tâm trí của mỗi người đều ở trong trạng thái bất ổn.

Những Phệ Hạp mà chúng ta hiện đang gặp phải rất nhiều, sau Phệ Hạp mới có Bí. Quẻ Bí chính là biểu hiện của văn minh, là kết quả của sự văn hóa hóa. Chúng ta làm cho tính động vật và tính nhân văn mài mòn và hòa hợp với nhau, sẽ thể hiện ra văn hóa của loài người. Tất nhiên, chúng ta có thể xem cả hai quẻ cùng một lúc, nhưng cần phải giải thích từng quẻ một. Vì vậy, trong chương tiếp theo, chúng tôi sẽ nói về quẻ Phệ Hạp, gọi là: Loại bỏ cản trở.

Chương 47: Quẻ 21: Hỏa Lôi Phệ Hạp - Loại bỏ cản trở

> Mọi người đều hy vọng mọi việc suôn sẻ, thuận lợi. Nhưng khi chúng ta bắt đầu có kết quả, có chút thành tựu, luôn có người xuất hiện gây trở ngại, khiến bạn không thể thuận lợi. Quẻ Phệ Hạp dạy chúng ta, muốn thuận lợi, phải "cắn đứt" trở ngại, triệt để loại bỏ chướng ngại. Vậy, quẻ Phệ Hạp sẽ cho chúng ta biết những phương pháp nào để loại bỏ chướng ngại? Ngược lại, nếu không cẩn thận, chúng ta trở thành chướng ngại của người khác, thì phải xử lý như thế nào?

Trong "Tự Quái Truyện" nói: Quan sát sau mới tìm được sự đồng thuận, do đó nhận nó bằng quẻ Phệ Hạp.

Một người, nếu làm một việc rất tốt, đạt được thành tựu lớn, và kết quả thu được cũng rất đáng kể, thì rất hy vọng có người có thể cùng chí hướng với mình, giữ vững tình hình tốt đẹp này, và phát huy to lớn. Tất nhiên, nếu công việc đủ để khiến mọi người hứng thú, đủ để thu hút mọi người dốc sức của mình, cuối cùng sẽ có rất nhiều người tham gia vào đó. Nhưng, ngay cả khi đa số mọi người đều chúc bạn điều tốt lành, vẫn sẽ có một số ít người, khi thấy bạn thành công vang dội, sẽ không vui, nhìn bạn không được thoải mái, thậm chí cố ý gây trở ngại cho bạn.

Sự gây trở ngại và cản trở của họ, chính là hiện tượng của quẻ Phệ Hạp (Hình 47-1).

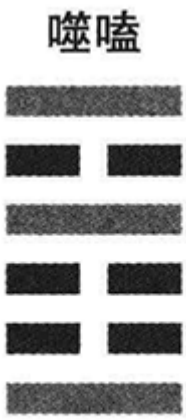


图47–1

Giống như con người, nếu trong miệng có một thứ mềm mại, chúng ta có thể cắn đứt nó ngay lập tức, nuốt vào bụng tiêu hóa. Nhưng nếu là một cái xương cứng hay một xương cá, thì không dễ xử lý.

Lúc này chỉ có ba cách: cách thứ nhất là nhổ nó ra. Cũng giống như một ông chủ đối phó với một cấp dưới khó chịu, lúc nào cũng gây rối, cuối cùng thì sa thải anh ta. Cách thứ hai là cắn đứt nó. Cấp dưới không nghe lời, như một ông chủ, nhất định phải tìm mọi cách, thậm chí sử dụng biện pháp cưỡng chế để khiến

anh ta phải tuân theo. Cách cuối cùng, không nhổ ra cũng không cắn, giữ nó trong miệng, để nó từ từ tan ra. Thực ra là ông chủ sử dụng biện pháp mềm dẻo, từ từ làm cho anh ta đổi ý, cuối cùng làm cho anh ta hướng về mình. Ba cách này, cái nào tốt hơn?

> "Tự Quái Truyện" cho chúng ta biết: Người ta gây trở ngại, là một hiện tượng của quẻ Phệ Hạp. Vậy, trong môi trường công sở, làm một nhà lãnh đạo, đối mặt với những người này cố ý gây trở ngại, không tuân theo chỉ đạo, thực sự nên "loại bỏ họ", "phân đoạn họ", hay là "thay đổi họ"? Quẻ Phệ Hạp lại sẽ cho chúng ta biết những phương pháp xử lý lý tưởng nào?

Chúng ta có thể đưa ra một ví dụ để giải thích: với một nhà lãnh đạo, chỉ cần đưa ra một đề xuất, thì, dưới ở quẻ Phệ Hạp, hào thứ hai sẽ thể hiện quan điểm khác biệt. Vị trí của hào thứ hai đại diện cho ban quản lý cơ sở. Khi gặp tình huống này, liệu lãnh đạo cấp cao có không để ý đến, nghiêm khắc "cắn đứt" họ không? Có lẽ là không. Bởi vì nếu như vậy, quẻ nhận được sẽ là quẻ Sơn Trạch Tổn (Hình 47-2).

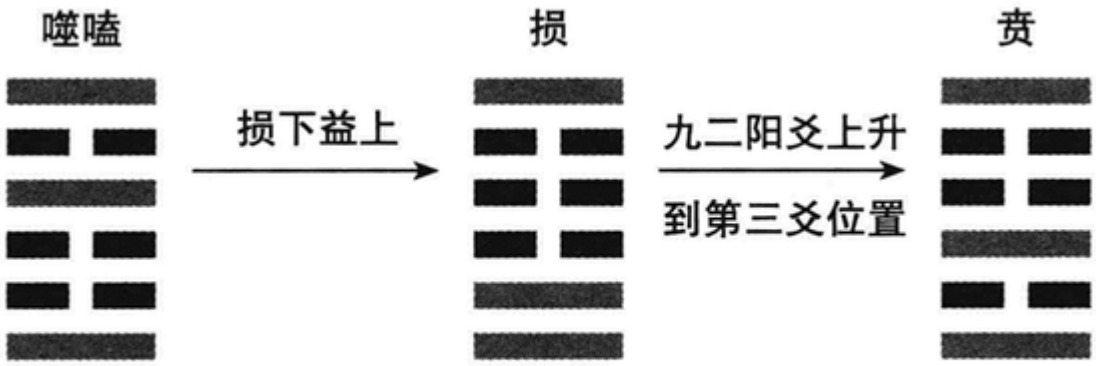


图47-2

Tổn là gì? Đó là tổn hại phía dưới để lợi ích cho phía trên. Vì vậy, lãnh đạo không nên nghĩ rằng cán bộ cơ sở ở hào thứ hai nói chuyện khó nghe, thực tế họ đều là vì lãnh đạo của mình, vì toàn bộ công ty mà suy nghĩ. Mặc dù cán bộ cơ sở có thể đụng chạm ý kiến của lãnh đạo mà phải chịu đựng một chút thiệt thòi, nhưng mặt khác cũng thể hiện lòng trung thành của mình. Thực ra, việc này rất phổ biến. Vì vậy, chúng ta thường xuyên thấy khi kỹ sư trưởng nói chuyện, tổng giám đốc sẽ lắng nghe rất kiên nhẫn, rất lịch sự, rất có phong độ. Ông ấy sẽ không gây áp lực lớn cho cấp dưới của mình. Nếu hào dương cửu nhị của quẻ Tổn thăng lên vị trí thứ ba, nó sẽ biến thành quẻ Sơn Hỏa Bí. Trọng lượng của quẻ Bí hơi nặng một chút. Nhưng đối với lục ngũ, nó và cửu tam có một lục tứ ở giữa, nó có thể dựa vào lục tứ này để bảo vệ bản thân, vì vậy người làm lãnh đạo của lục ngũ vẫn an toàn.

Thực tế, một người lãnh đạo đứng ở hào thứ năm của một quẻ, điều sợ nhất là cấp dưới ở hào thứ tư có ý kiến. Bởi vì đó là chuyện phiền toái. Có rất nhiều tình huống như vậy trong công ty, cán bộ có vị trí cao hơn một khi có ý kiến, lãnh đạo cấp cao thường sẽ khá căng thẳng.

Vì vậy, tôi thường khuyên nhiều quản lý, khi tự mình có ý kiến muốn phản ánh với tổng giám đốc, tốt nhất không nên tự mình xuất hiện, mà giao cho kỹ sư trưởng, tổ trưởng dưới quyền của mình đến phản ánh với tổng giám đốc, như vậy hiệu quả sẽ tốt hơn. Chỉ có khi kỹ sư trưởng, tổ trưởng đưa ra ý kiến mà không có hiệu quả, bạn mới có thể đứng ra, nếu không thì không cần thiết phải tự mình làm. Bởi vì làm quản lý, không cần thiết phải tranh giành công lao này với cấp dưới của mình.

Thực tế, quản lý đứng ở hào thứ tư, ông ta có khả năng rất lớn, áp lực, uy hiếp rất lớn đối với người lãnh đạo ở hào thứ năm. Vì vậy, người lãnh đạo của quẻ thứ năm trong lòng rất lo lắng.

Quẻ này nói cho chúng ta biết, khi một người lãnh đạo có công đáng kể thì cần phải luôn luôn nâng cao cảnh giác. Bởi vì lúc này, không chỉ có người đến ngợi ca bạn mà còn có người đến tấn công bạn. Cả hai loại người này đều cần được chú ý.

Nếu người đến là để phối hợp với bạn, làm lãnh đạo thì bạn phải biểu thị sự hoan nghênh, phải dùng phương pháp văn trị để tổ chức những người có chung chí hướng. Ý nghĩa của "văn trị" là, khi cấp dưới đến bày tỏ mong muốn hợp tác với bạn, bạn cần phải an ủi họ. Bạn có thể vỗ vai họ, nói "Vất vả rồi, bạn biểu hiện rất tốt". Lãnh đạo cần phải làm như vậy.

Còn một số người khác lại có ý đồ không lành mạnh, họ định chống lại lãnh đạo. Vậy khi lãnh đạo gặp phải tình huống như thế này thì phải làm thế nào? Lúc này cần phải quyết đoán, hành động nhanh chóng, đó chính là "vũ trị".

Mục đích của "vũ trị" chính là loại bỏ gai góc, loại bỏ những sâu bệnh trong tổ chức. Nếu đối phương muốn chống đối, lãnh đạo cần phải sử dụng những biện pháp mạnh mẽ hơn để đối phó. Làm như vậy tốt không?

Điều này cần căn cứ vào tình hình cụ thể, con người, thời điểm để đánh giá, tuyệt đối không thể quy chụp. Bởi vì việc này, nếu xử lý hợp lý, gọi là minh mẫn quyết đoán; xử lý không tốt gọi là độc đoán bá đạo. Cả hai cách nói này đều có lý do của mình.

Thật ra, chúng ta cũng có thể hiểu tại sao một quốc gia nhất định phải có pháp luật. Có văn trị cần phải có pháp trị để phối hợp, hai bên cùng nhau hợp tác, nền văn minh và văn hóa của một quốc gia mới có thể phát triển được. Vậy, Phệ Hạp rốt cuộc có ý nghĩa gì?

Chúng ta có thể giải thích hai từ này riêng lẻ: "Phệ" nghĩa là cắn giữ lấy thứ gì đó, không cho nó rơi mất. Có một số người chuyên ẩn nấp trong bóng tối làm cho người khác phải chịu những điều khó xử, sau đó lại nhanh chóng bỏ trốn. Chúng ta không thể bắt được họ, cũng không biết họ là ai. Tình huống này rất khó xử lý. Vì vậy, khi chúng ta phát hiện xung quanh có tiếng đối lập, thì cần phải tăng cường cảnh giác, tăng cường giám sát, mới có cách xử lý. Điều này giống như khi chúng ta đang ăn, bị xương cá mắc nghẹn, tốt

nhất không nên cử động loạn xạ, trước tiên phải giữ nó trong miệng, sau đó từ từ thử xem xương cá có thể gây tổn thương lưỡi bạn hay không? Hiểu rõ tình hình, sau đó mới cân nhắc bước tiếp theo nên xử lý thế nào.

"Phệ" là cắn giữ, "Hạp" có nghĩa là hợp. Điều này cho chúng ta biết rằng, chỉ có khi mọi người cùng hợp tác và đồng lòng, chúng ta mới có thể làm được việc.

Thực ra, quẻ Phệ Hạp phát triển từ quẻ Di (Hình 47-3), nếu món ăn trước mắt không có thứ gì khó nhai, không mảnh xương nào, mọi người có thể ăn uống no nê. Điều này rất vui vẻ.



图47–3

Nhưng thực tế thường là, đúng lúc cắn một miếng, lại cắn phải một mảnh xương cứng. Khi đó chúng ta nên thăm dò từ từ, không nên dùng sức quá, nếu không sẽ làm tổn thương môi hoặc răng của mình, đó gọi là phản thị.

Vì vậy, khi một lãnh đạo muốn áp đặt một người, họ cần phải cẩn thận với lực đẩy trả của người đó, phải cân nhắc xem mình có thể áp đặt được người đó không. Khi một ông chủ **muốn nổi giận với nhân viên, nhất định phải xem xét liệu sau lưng người nhân viên đó có ai hỗ trợ không, phải suy nghĩ nhiều về lý do tại sao họ lại dám làm vậy, liệu họ đã chuẩn bị kỹ càng trước không**. Chỉ khi rõ ràng mọi thứ, chúng ta mới có thể hành động, nếu không cuối cùng sẽ khó kiểm soát, sẽ tồi tệ.

Trong tự nhiên cũng có nhiều ví dụ như vậy đáng cho chúng ta học hỏi. Như khi một con sói xuất hiện, các loài động vật sẽ ngoan ngoãn, không dám cứng đầu; giống như một con chim đang ấp trứng, không có loài động vật nào dám làm phiền nó. Dũng khí của nó đến từ ý chí bảo vệ con cái.

Vì vậy, ý nghĩa của Phệ Hạp là khi chúng ta đối mặt với thách thức và khó khăn, phải cẩn thận, suy nghĩ thêm về chiến lược đối phó, không làm cho tình hình trở nên không thể kiểm soát.

> "Phệ Hạp" là việc cắn và nghiền nát thứ trong miệng. Nhưng quẻ Phệ Hạp lại đặt một rào cản giữa hàm trên và hàm dưới, làm cho việc sự việc không thể suôn sẻ. Vậy nếu muốn suôn sẻ, trước tiên phải loại bỏ rào cản, vậy thì quẻ Phệ Hạp sẽ nói cho chúng ta biết phương pháp nào để loại bỏ rào cản đó?

Quẻ Phệ Hạp có thoán từ rất thú vị, nói rằng: Phệ hạp: Hanh, lợi dụng ngục. (Hình 47-4)

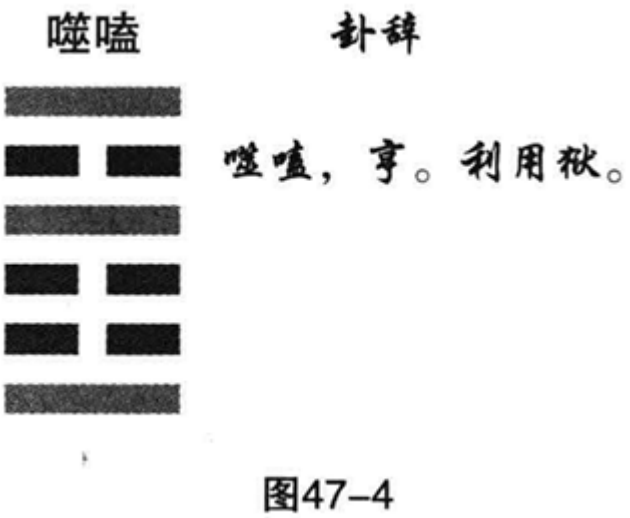


图47–4

Phệ Hạp đã cho thấy hoàn cảnh rất khó khăn, tại sao lại “hanh” thông suốt được? Có thể tưởng tượng một con vật dữ tợn, nếu ăn no nê, thì dù có thấy một con vật nhỏ có thể làm mồi ngon, nó cũng không nhất thiết phải ăn nó. Nó chỉ săn mồi khi đói. Vì thế, một người, dù có thù với người khác, nhưng nếu tâm trạng tốt, cũng không nhất định phải trả thù ngay lập tức.

Tuy nhiên, nếu tình cờ gặp phải lúc tâm trạng xấu, vô tình có người trước mặt mọi người nói những lời làm mất mặt mình thì đó chính là tự mình tìm rắc rối. Người bị xúc phạm có thể sẽ không phản ứng ngay tại chỗ, vì làm như vậy sẽ khiến người khác cảm thấy bản thân mình không có sức chứa, thậm chí còn có thể bị người khác chế giễu. Hơn nữa, nếu người bị xúc phạm có quyền lực, có năng lượng lớn hơn người xúc phạm, chỉ cần biểu hiện ra, sẽ khiến người ta không thể nào chịu đựng nổi, nếu như vậy, càng không cần quá quan tâm.

Rõ ràng, khi một người gặp phải tình huống khó khăn, cần phải nghĩ xem, làm thế nào để vượt qua? Điều này mới đúng. Cách xử lý này bao gồm ý nghĩa của "hóa", tức là cố gắng giải quyết vấn đề.

Giống như một lãnh đạo công ty, bị một nhân viên lời nói xúc phạm, khiến bản thân mất mặt. Lúc này nên xử lý như thế nào? Vị lãnh đạo chỉ cần bình tĩnh, nhìn quanh xem sao, tự nhiên sẽ có người khác ra mặt bảo vệ. Nếu chặn được, tự nhiên không sao; nếu không chặn được, cũng có thể tận dụng cơ hội này để suy nghĩ tiếp theo nên làm gì. Luôn phải tìm cách hóa giải nguy hiểm, biến tình thế không thuận lợi thành thuận lợi.

Vậy, "lợi dụng ngục" là ý nghĩa gì? Giống như đất nước chúng ta, ban hành một luật lệ, phải quyết tâm thực hiện; nhưng trong quá trình thực hiện, chắc chắn sẽ có người thách thức nó. Đối với những người vi phạm pháp luật như vậy, phải làm sao? Vì vậy, quốc gia đã thiết lập rất nhiều nhà tù, giam giữ những người dám chống đối luật pháp. Vì sao lại sử dụng "ngục" mà không phải "hình"? Bởi vì bắt những người này vốn là để xử phạt họ mà? Không phải vậy, bởi vì "ngục" là tư pháp; "hình" là thi hành luật. Tư pháp so với thi hành luật thì khó khăn hơn, còn thi hành luật lại tương đối dễ dàng hơn. Giống như một người phạm tội, nếu bị kết án ba tháng, nhân viên thi hành luật chỉ cần hoàn toàn theo bản án của tư pháp mà thực hiện, bắt anh ta đi giam ba tháng là xong.

Từ tình trạng lộn xộn của các loài động vật đấu tranh và cắn xé lẫn nhau, chúng ta có thể nghĩ đến, xã hội loài người chắc chắn phải có trật tự, xã hội cần được giữ vững sự ổn định, mọi người mới có thể sống an toàn và hài hòa. Vì vậy, chúng ta chắc chắn cần có tư pháp. Nhưng tư pháp từ xưa đến nay lại cho mọi người cảm giác là bất công, tại sao luôn xuất hiện tình trạng tư pháp không công bằng? Đó là bởi vì hoạt động của tư pháp quá khó khăn. Vì vậy, quẻ Phệ Hạp cho chúng ta biết, đối với những vụ án rắc rối không giải quyết được, kéo dài rất lâu mà không thể quyết đoán, và khi mọi người đều đang chú ý, nhân viên tư pháp phải quyết đoán, biết đánh giá và xử lý kịp thời một cách hợp lý, nếu không mọi người sẽ mất niềm tin vào pháp luật, đó là chuyện rất nghiêm trọng.

> Đối với những kẻ cản trở, cho dù là "giáo hóa thích đáng" hay "trừng phạt pháp luật", đều có thể làm cho họ thông suốt. Nhưng nếu chẳng may mình trở thành người cản trở đó, thì phải làm sao? Quẻ Phệ Hạp sẽ cho chúng ta biết phương pháp giải quyết nào?

Thoán truyện nói: “Di trung hữu vật. Viết Phệ Hạp. Phệ Hạp nhi hanh. Cương Nhu phân. Động nhi minh. Lôi điện hợp nhi chương. Nhu đắc trung nhi thượng hành. Tuy bất đáng vị. Lợi dụng ngục dã.”

Miệng đại diện cho cái miệng. Toàn bộ hình dáng của quẻ Phệ Hạp giống như một cái miệng lớn, và trong miệng có một vật rắn, điều này sẽ khiến người ta cảm thấy khó chịu, nếu cứng rắn mà nhai, răng có thể sẽ gãy, lưỡi cũng có thể sẽ bị cắt, lúc này chúng ta mới nhận ra tình trạng của Phệ Hạp đã xuất hiện. Nếu mọi chuyện tiến triển suôn sẻ, thì không gọi là Phệ Hạp; nếu có người cố tình gây trở ngại, đối đầu với chúng ta, thì đang ở trong tình trạng của Phệ Hạp.

"Phệ Hạp nhi hanh" là ý nghĩa gì? Nó cho chúng ta biết, Phệ Hạp vốn dĩ là điều làm mọi người phiền não, nó ngăn cản mọi người thông suốt, vì vậy chúng ta phải tìm cách hóa giải nó. Làm thế nào để hóa giải?

Điều này cần đến phương pháp "tách mềm ra" (cương nhu phân).

Quẻ Phệ Hạp, ngoại quái là quẻ âm, nội quái là quẻ dương. Dương biểu thị sự cương, âm biểu thị sự nhu, gọi là sự phân minh giữa cương và nhu (hình 47-5).

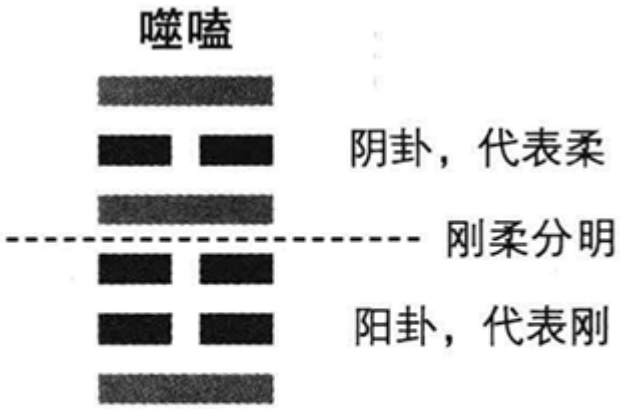


图47–5

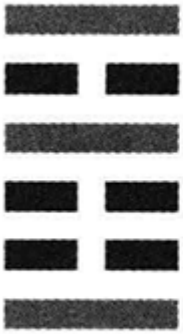
"Động nhi minh" (động mà sáng), tại sao lại động? Nội quái của quẻ Phệ Hạp là quẻ Chấn, tức biểu thị sự vận động của hàm dưới, mới có thể cắn được vật, mới có cách phá vỡ hoặc nhả ra. Trước khi quyết định cách xử lý, chúng ta cần phải làm rõ, hiểu rõ, trong miệng đúng là cái gì, cần sử dụng phương pháp gì để xử lý. Đây là điều mà ngoại quái, quẻ Ly, cho chúng ta biết. Chúng ta từ thế giới tự nhiên cũng có thể nhận được bài học tương tự: Trời không nói, nhưng nó thông qua hiện tượng tự nhiên như sấm sét để cảnh báo con người, khi mọi người gặp phải tình huống này, cần phải kết hợp tình trạng của bản thân mình để tự răn mình, đó chính là ý nghĩa của "sấm sét kết hợp mà rõ ràng" (Lôi điện hợp nhi chương).

Thực ra, quẻ Phệ Hạp là để nhắc nhở mọi người lúc nào cũng cần phản tỉnh, suy nghĩ về tình trạng hiện tại của bản thân mình được tạo ra như thế nào, nhằm có một sự suy nghĩ tỉ mỉ và nắm bắt tổng thể về quá khứ và tương lai của bản thân.

"Nhu đắc trung nhi thượng hành", ở giữa ngoại quái và nội quái của quẻ Phệ Hạp, hai hào là hào lục nhị và lục ngũ đều rất nhu yếu. Điều này nhắc nhở chúng ta, nếu gặp phải tình huống có người ngáng trở bản thân, tuyệt đối không được hành động một cách bốc đồng, nghĩ đến việc ngay lập tức "cắn đứt" họ, điều đó quá nguy hiểm. Mà nên nghĩ đến, còn có phương pháp nào khác xử lý những tình huống khó khăn này, khiến cho bản thân mình dần dần vào tình cảnh thuận lợi không?

“Tuy bất đáng vị”, dù không đúng vị, điều đó chỉ là gì? Đó là chỉ hào Cửu Tứ của quẻ Phệ Hạp, bởi vì hào dương đặt ở vị trí âm, nên bất chính (hình 47-6).

噬嗑



九四，阳爻处阴位，不当位。

图47-6

Nó nói cho chúng ta biết, mặc dù một người đã trở thành quản lý, nhưng cũng không thể đối đầu trực diện với tổng quản lý, nếu bản thân có ý kiến, bạn có thể để cấp phó của mình thay mặt phát biểu ý kiến là tốt rồi; nếu cấp phó không được, bạn có thể tìm những cấp dưới khác để trình bày, không nhất thiết phải tự mình nhảy ra biểu hiện.

Dĩ nhiên, có thể mọi người sẽ nghĩ đến một nhân vật nổi tiếng trong lịch sử là Ngụy Trưng. Ngụy Trưng chính là chuyên để đối mặt với Hoàng đế. Ông ta chính là chuyên "Phệ Hạp" hoàng đế. Nhưng trong lịch sử 5000 năm của dân tộc Trung Hoa chỉ xuất hiện một Ngụy Trưng. Ông không phải là hiện tượng phổ biến mà là người phát huy vai trò trong tình huống đặc biệt. Nếu là người bình thường, trong hoàn cảnh bình thường mà lại hành động mạnh mẽ như ông thì sớm đã mất mạng.

> Thoán Từ của quẻ Phệ Hạp nói với chúng ta: "Lợi ích từ việc sử dụng pháp luật. " Đối với những thành phần xấu tạo rào cản cho xã hội, thì cần phải sử dụng biện pháp pháp luật mới có thể thuận lợi. Vậy, điều này có nghĩa là chỉ cần chúng ta thực hiện nghiêm chỉnh theo pháp luật thì có thể hoàn toàn loại bỏ những trở ngại, làm cho xã hội thuận lợi không?

Chúng ta tiếp tục xem xét về Đại Tượng của quẻ Phệ Hạp. Đại Tượng nói: Lôi điện Phệ Hạp. Tiên vương dĩ minh phạt sắc pháp.

“Lôi điện” (Sấm sét) là sấm ở mặt đất, chớp ở trên trời. Có ánh sáng, có sự lăn tăn. Khi sấm sét và chớp gặp nhau, đó chính là cảnh tượng của Phệ Hạp. Lúc đó, mọi người tốt nhất nên tự kiểm điểm bản thân. Nghĩ xem mình có chỗ nào không đúng với người khác, nếu có thì nên làm thế nào để sửa chữa?

“Tiên vương dĩ minh phạt sắc pháp” (Tiên vương dùng để làm rõ pháp lệnh, trừng phạt), có ai phát hiện khi chúng ta học không thường gặp "quân tử dùng" mà ở đây lại xuất hiện "Tiên vương dùng". Điều này biểu thị vị trí của rất cao. Những việc như vậy không phải là người thường có thể làm được. Giống như tư pháp

của một quốc gia, không nhất thiết phải có mối quan hệ rất chặt chẽ với người dân bình thường. Người dân thường chỉ cần thường xuyên tự kiểm điểm lương tâm mình, tự suy xét bản thân, điều chỉnh bản thân mà thôi. Tư pháp, thi hành pháp luật, lập pháp, đều là việc của bậc vua chúa. Từ việc lập pháp, đến công bố lệnh, rồi thực hiện, đây đều là những việc rất khó khăn. Bởi vì mọi người đều đang chú ý đến nhân viên tư pháp, và thường xuyên có ý kiến, thậm chí phản cảm, cho rằng họ không đủ công bằng. Do đó, một người ở trong quá trình này, sẽ trải qua đủ vị ngọt bùi, cay đắng. Không phải tất cả mọi việc đều suôn sẻ, quan liêu khó giải quyết việc nhà, huống chi đối với những người luôn tạo rắc rối cho xã hội. Muốn quản lý những người như vậy, thật không dễ dàng gì!

> Qua các triều đại, mọi quốc gia, hình phạt đều vì mục đích loại bỏ trở ngại, duy trì trật tự, thường lại là trong hoàn cảnh bất đắc dĩ, mới áp dụng biện pháp. Nhưng ngay cả như vậy, tư pháp cũng thường xuyên gặp phải thất bại và rơi vào tình trạng khó khăn. Vậy, rốt cuộc phải thực hiện tư pháp như thế nào mới có thể đạt được kết quả mong đợi và thuận lợi?

Quan điểm chính trị của chúng tôi ở Trung Quốc qua các triều đại là "ngoại Nho nội Pháp". Ngoại Nho là một hình tượng, còn nội Pháp là một phương tiện. Một xã hội hài hòa đến mấy cũng có công an, xã hội hài hòa đến mấy cũng có người ăn xin cùng cực. Ngay cả ở nơi an toàn nhất, mọi người cũng mở to mắt cảnh giác. Tại sao? Chính là bởi vì, một người luôn giữ cảnh giác sẽ không gặp sai lầm; chỉ cần một chút không cẩn thận, có thể sẽ gặp thiệt thòi. Trong xã hội luôn có một số người lộn xộn sẽ làm rối loạn trật tự. Chúng tôi đối với những kẻ xấu, phải dùng biện pháp mạnh mẽ để xử lý họ. Nhưng có thể một người phạm tội, mười nhà liên đới không? Tất nhiên là không được. Bởi vì như vậy mọi người đều sẽ không bằng lòng. Vậy có thể bắn hết những người vi phạm pháp luật không? Điều này càng không được, nếu không ai còn muốn ở trong loại quốc gia này nữa.

Có người nói, người Trung Quốc không tuân thủ luật lệ giao thông, trên đường phố rất hỗn loạn. Tôi liền nói với họ, vậy bạn hãy lập một luật, chỉ cần ai vượt đèn đỏ, bắt lên và bắn chết. Lúc đó mọi người sẽ sợ chết khiếp, làm như vậy, xã hội này cũng không giống như xã hội của con người nữa. Vì vậy, rất nhiều người mang theo một ý tưởng hão huyền, cho rằng chỉ cần luật pháp nghiêm, thi hành luật nghiêm, xã hội sẽ không hỗn loạn, đó đều là suy nghĩ của những người không có kinh nghiệm sống. Giống như một người, chỉ cần ăn cơm, sớm muộn gì cũng sẽ cắn phải xương; chỉ cần sống trong xã hội, luôn có người sẽ phản bác bạn, cũng chắc chắn có người sẽ đánh giá bạn cao, hợp tác với bạn. Luật pháp của quốc gia cũng vậy, không thể mọi việc đều theo luật pháp mà làm.

Quan điểm của người phương Tây là, bất kỳ ai cũng phải tuân theo luật pháp. Nhưng người Trung Quốc từ xưa đến nay không làm như vậy, chúng tôi đều tùy theo tình hình mà quyết định. Chúng tôi có thể tham khảo luật pháp, nhưng đồng thời cũng phải xem xét đến danh tính, vị thế của người đó, xem xét mức độ nghiêm trọng của sự việc, cũng như thời điểm xảy ra sự việc. Vì vậy, phong cách hành động của chúng tôi cho người nước ngoài một ý thức mơ hồ: tư pháp của Trung Quốc không chặt chẽ.

Thực ra, đây là do hai loại tư duy khác nhau. Thời nhà Tần, Thương Dương tiến hành cải cách, khi gặp chuyện thái tử ẩn náu tội phạm thì ông đã làm như thế nào? Vốn dĩ, hoàng tử phạm tội thì phải chịu tội giống như dân thường. Nhưng Thương Dương dám xử tử thái tử hay không? Ông không dám. Thái tử cũng có lý do của mình: Chính vì tôi là thái tử, tôi mới dám trốn đến đây. Tôi có phải là người vô cớ bị lôi kéo sao? Đó chính là gánh nặng của danh tiếng. Cuối cùng, Thương Dương cũng không có cách nào, chỉ đành áp dụng phương pháp thỏa hiệp, ông nói, mặc dù thái tử vi phạm pháp luật, nhưng không thể trừng phạt ông ta, nhưng sư phụ của thái tử khó thoát khỏi trách nhiệm sa sút, phải chịu trừng phạt. Đáng tiếc, Thương Dương không ngờ, khi thái tử lên ngôi, ông ta sẽ không tha cho ông. Vì vậy, cuối cùng Thương Dương tự tử, tự hại mình. Câu chuyện này cho chúng ta biết, tư pháp cực kỳ khó khăn, những người thực hiện tư pháp phải cực kỳ cẩn thận.

Chúng tôi chỉ nhắc một câu, mọi người hãy nhớ kỹ, tư pháp chỉ có thể đạt được công bằng, không thể đạt được công lý.

Câu này người phương Tây không chấp nhận, người phương Tây cho rằng trước pháp luật mọi người đều công lý. Người Trung Quốc sẽ cảm thấy hoàn toàn là lời nói suông, làm sao có thể làm được? Người này với người kia không giống nhau, tỉnh này với tỉnh kia tình hình cũng khác nhau, giữa các thời đại cũng có sự khác biệt, làm sao có thể công bằng? Chúng tôi chỉ có thể đạt được công bằng. Công bằng cũng rất khó đạt được, trong lịch sử các triều đại, chỉ có Bao Công một người làm được. Hiện nay chúng tôi tưởng nhớ Bao Công, điều này chứng tỏ Bao Công như vậy là rất hiếm.

Công bằng, không thể công lý. Người Trung Quốc theo đuổi là sự không công bằng hợp lý. Nếu hoàn toàn công bằng, không kể là việc gì cũng đối xử như nhau, điều này chỉ có thể gọi là không hợp lý.

Quẻ Phệ Hạp, cần phải tinh chỉnh, còn kết hợp ý nghĩa giáo dục. Giáo dục rất quan trọng, để cho những người vi phạm pháp luật quay đầu là bờ, xã hội mới có thể ổn định, mới có thể hòa hợp, chứ không phải bỏ quá khứ sau lưng.

Chỉ sử dụng biện pháp tàn nhẫn để đối phó với những kẻ xấu, rõ ràng không phải là phương pháp lâu dài. Từ đây có thể thấy, phong tục lễ nghĩa của chúng tôi người Trung Quốc so với cách làm chỉ chú trọng pháp luật của người phương Tây, càng hiển thị sự cao minh. Tiếp theo, chúng ta sẽ phân tích từng hào của Quẻ Phệ Hạp, thảo luận làm thế nào để đảm bảo công bằng của tư pháp của chúng ta, vì vậy tập tiếp theo sẽ nói về: Con đường quản lý ngục thất.

Chương 48: Phương pháp quản lý ngục thất

> Trong Kinh Dịch, quẻ Phệ Hạp giống như trường phái Pháp gia, chú trọng vào pháp chế. Chủ trương rằng tội ác cần phải sớm được ngăn chặn; để ngăn chặn sự lan rộng, cần phải áp dụng hình phạt nặng. Vậy thì, hình phạt nghiêm khắc sẽ tạo ra kết quả gì đối với những người đang chịu án, cho dù họ có lắng nghe lời khuyên hay không? Áp dụng hình phạt quá nặng có thể mang lại những hậu quả xấu không? Người làm công tác tư pháp nên sử dụng hình phạt như thế nào?

Cho đến bây giờ, chúng ta không thể xác định liệu toàn bộ từ ngữ trong Kinh Dịch có phải do Vương Văn Vương một mình soạn ra hay không, đây là một nỗi tiếc nuối của lịch sử. Ngay cả khi chúng ta biết rằng từ ngữ do Văn Vương viết, từ ngữ do Chương Công soạn, hoặc ngay cả khi chúng ta có thể xác định từ ngữ đều do Văn Vương soạn ra, chúng ta cũng không thể biết được ý nghĩa thực sự của chúng.

Chữ Hán bởi vì tính chất đặc thù của chính nó, cùng một câu nói có thể có nhiều lớp nghĩa. Nó có tính linh hoạt. Thậm chí một chữ cũng có thể có nhiều ý nghĩa, nhiều cách đọc khác nhau, vì vậy, có thể tưởng tượng, Kinh Dịch chắc chắn không chỉ có một phiên bản.

Ví dụ như quẻ Tiểu Súc, có thể đọc là "xiao xu", cũng có thể đọc là "xi chi", đều được. Quẻ Phệ Hạp (Hình 48-1), cũng có nhiều giải thích khác nhau: chúng ta có thể coi ngũ tứ như là đối tượng bị xử lý, các hào khác kết hợp lại để xét xử, nhưng điều này quá nghiêm trọng, nó không thể chịu đựng được.

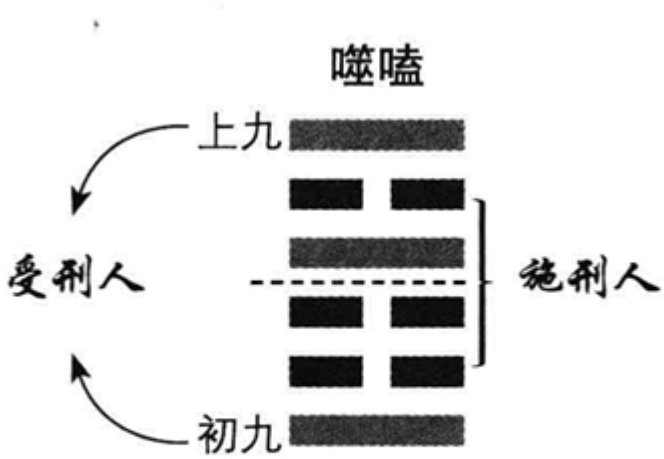


图48–1

Vì vậy, chúng ta cũng có thể chia cả quẻ thành quẻ trên và quẻ dưới, quẻ trên là người xử lý, và quẻ dưới là người bị xử lý. Tuy nhiên, hầu hết mọi người thường coi hào đầu tiên và hào cuối cùng như là người bị phạt, và coi hào thứ hai đến thứ năm là người thi hành phạt.

Nếu sơ cửu và thượng cửu là người bị phạt, chúng ta có thể hiểu rằng, sơ cửu có thể vì là lần đầu phạm tội, nên hình phạt của nó nhẹ hơn. Nhưng thượng cửu có nghĩa là luôn không hối cải, dẫn đến việc càng lún sâu vào con đường sai lầm, nên bị kết án hình phạt nặng. Hình phạt nặng đến mức nào? Cũng cần phải tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể mà quyết định, không thể đưa ra kết luận chung chung.

Một chủ đề đang được thảo luận trên toàn thế giới hiện nay, là có nên bãi bỏ án tử hình hay không? Nhiều quốc gia chủ trương bãi bỏ án tử hình, vì nhiều người tin rằng, một quốc gia nếu không có án tử hình thì trình độ văn minh tương đối cao hơn. Nhưng chúng ta cần phải bình tĩnh một chút, khi một quốc gia bãi bỏ án tử hình, điều gì sẽ xảy ra? Một trong những hậu quả là, điều này sẽ đưa ra một tín hiệu tiêu cực cho nhiều người có ý định phạm tội: dù họ vi phạm pháp luật đến mức nào đi nữa, họ cũng không bị xử tử hình, vậy thì còn sợ cái gì chứ? Do đó, họ sẽ thực hiện hành vi phạm tội của mình mà không cần phải lo lắng về hậu quả, điều này sẽ tạo ra nhiều vấn đề xã hội. Do đó, hiện nay có nhiều người ủng hộ việc duy trì án tử hình, cũng có lý lẽ của nó.

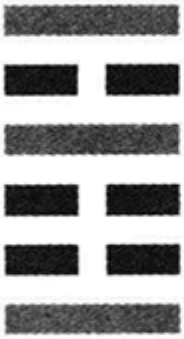
Chúng ta nói về việc nhỏ, trong một gia đình có ba người, nếu đứa trẻ phạm lỗi, thông thường hai vị phụ huynh sẽ có những quan điểm khác nhau, điều này dựa vào lý do gì? Điều đó khiến cho đứa trẻ không biết phải làm thế nào. Nhưng, điều này cũng sẽ cho đứa trẻ một khái niệm: mỗi người đều có lý lẽ của mình. Góc nhìn khác nhau, ý niệm cũng sẽ khác nhau, ý kiến phát biểu cũng vì thế mà khác nhau.

Thực ra, từ hào thứ hai đến hào thứ năm của quẻ Phệ Hạp đều đại diện cho các cấp độ khác nhau của tư pháp, mỗi cấp độ đều có những quan điểm khác nhau, vì thế chúng ta mới cần phải toàn diện, mới có thể đảm bảo công bằng.

> Quẻ Phệ Hạp tượng trưng cho pháp luật, là quẻ biểu thị nguyên tắc "phạt", nó bao gồm các phương thức phạt ở những cấp độ khác nhau. Khi đề cập đến "phạt", nó đặc biệt khiến người ta cảm thấy sợ hãi. Nhưng, để loại bỏ trở ngại, kiềm chế tội ác, duy trì trật tự xã hội, thì không thể không tiến hành phạt, nếu không, một khi đã lan tràn, thì không thể kiểm soát được. Vậy, làm người nhận hình phạt của quẻ Phệ Hạp - sơ cửu, một người lần đầu phạm lỗi, cuộc sống cuối cùng sẽ như thế nào?

Mỗi hào của quẻ đều được nhìn từ dưới lên trên. Chúng ta hãy xem xét hào đầu tiên của quẻ Phệ Hạp. Hào từ của sơ cửu (Hình 48-2) là: Sơ Cửu. Lý giáo diệt chỉ. Vô cữu.

噬嗑



初九，屨校灭趾，无咎。

图48–2

Mọi người thấy “vô cữu”, "không có tội lỗi", trong lòng liền yên tâm. Bởi vì lỗi là do lần đầu phạm phải, tội không đến mức chết, cũng không bị phạt nặng, vì thế nói "không có tội lỗi". "Không có tội lỗi" có nghĩa là, người phạm lỗi chỉ cần biết cách sửa chữa lỗi lầm, sẽ từ bỏ cái xấu theo cái tốt, sẽ không tạo ra hậu quả nghiêm trọng nào.

"Chỉ" là ý nghĩa gì? chính là việc mặc đồ. Chúng tôi có một câu tục ngữ, nói rằng một người cho người khác đi giày chật. Muốn khiến một người bước không nổi, chỉ cần cho anh ta đi giày chật là được. Vì vậy, từ đây có thể biết, đeo vào chân một dụng cụ trừng phạt làm bằng gỗ, việc di chuyển sẽ trở nên bất tiện, khiến người đó cảm thấy mình hiện không còn tự do trong việc di chuyển, đã bị trừng phạt. Nhưng hình phạt này rất nhẹ, chỉ là một lời cảnh báo đối với người phạm lỗi, không gây hại cho cơ thể họ. Đây chính là ý nghĩa mà hào chủ nhất đại diện. Vì thế, đối với một đứa trẻ, nếu lần đầu phạm lỗi nhỏ, cha mẹ không nên đánh nó, không nên mắng nó, chỉ để nó đứng phạt. Đứng phạt chính là giữ cho ngón chân không thể di chuyển, khiến cho việc di chuyển của nó bị hạn chế. Nếu hình phạt nặng hơn một chút thì sao? Đó chính là cấm bước. Cấm bước nghĩa là trong một tuần không được vượt qua một phạm vi nhất định. Ví dụ, bắt con ở nhà không cho ra ngoài, như vậy việc di chuyển đã bị hạn chế. Qua phương pháp này, để cho người phạm lỗi nhận ra xã hội không thể lập tức tha thứ cho những sai lầm của bản thân. Nếu không thể tự lượng, hậu quả sẽ càng trở nên nghiêm trọng. Vì vậy, cảnh báo người phạm lỗi chính là giúp đỡ họ, giúp họ thay đổi, chứ không phải làm họ xấu hổ, để họ chịu đựng. Cùng một lý do, đối với trẻ em phương Tây, nếu làm điều gì sai, bố chúng sẽ nói gì? Sẽ bảo chúng “time out”. “Time out” nghĩa là dừng thời gian. Tôi đã hỏi cha mẹ ở Mỹ: Khi bạn bảo con mình “time out”, bạn có bao giờ quy định thời gian không? Anh ấy nói không. Chúng tôi cũng vậy. Khiến trẻ em đứng phạt, bạn có bao giờ nói sẽ phạt năm phút không? Không. Nhưng hiện nay một số bậc cha mẹ lại làm như vậy, trực tiếp nói phạt năm phút, như thế này hoàn toàn không hiệu quả. Bởi vì trẻ biết rõ thời gian sẽ bắt đầu nhìn đồng hồ, nghĩ rằng thật thú vị. Nghĩ rằng còn bốn phút, còn ba phút, thì còn hiệu quả gì?

Vậy nên khi nào mới nên dỡ bỏ hình phạt? Ba chữ: Xem tình hình. Người Trung Quốc chúng tôi bất cứ lúc nào cũng áp dụng trí tuệ của Kinh Dịch. Nếu trẻ phạm phải bị phạt mà biểu hiện tốt, thực sự là đang ở đó phản tỉnh, bạn có thể nói, được rồi, giờ bạn đã biết lỗi, hãy đi uống một tách trà đi, nhân tiện rót cho mẹ một tách; nếu nó đứng đó cười giỡn, hoàn toàn không coi trọng, thì bạn cứ để nó tiếp tục đứng, không thì có ích gì?

Tiểu Tượng của sơ cửu nói: Lý giáo diệt chỉ. Bất hành dã.

Ngón chân đại diện cho cái gì? Đại diện cho việc hành động của một người mới chỉ bắt đầu. Mọi người đi bộ, bộ phận nào chuyển động trước? Ngón chân chuyển động trước, ngón chân chuyển động sau đó là toàn bộ bàn chân mới chuyển động, sau đó là chân mới chuyển động, rồi sau đó cơ thể mới theo đó chuyển động. Bây giờ nếu bạn không cho phép ngón chân chuyển động, đó chính là hạn chế tự do của bạn. Bởi vì bạn đã cản trở mọi người, phá vỡ trật tự, vì vậy hạn chế tự do của bạn, nếu không bạn sẽ tiếp tục can thiệp vào người khác. Điều này được gọi là “diệt chỉ”.

Vì vậy, toàn bộ của hào này được gọi là "nội tự tụng". "Nội tự tụng" chính là bản thân tự kiện, tự suy ngẫm về tư duy của mình, tự kiểm tra bản thân, tìm cách cải thiện bản thân, như vậy tự nhiên sẽ thuận lợi.

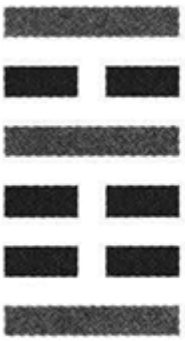
"Bất hành" nghĩa là gì? "Bất hành", chính là người phạm lỗi không thể tiếp tục tiến lên, tiếp tục gây rối. Chúng ta thường nói, không được không được, bất hành chính là nói đến đây thôi, không thể làm, không thể tiến lên nữa.

Thực ra, Khổng Tử nói không theo lễ không nhìn, không theo lễ không nói, không theo lễ không nghe, không theo lễ không động, nghe có vẻ rất mềm mại, tổng kết lại chính là hai từ: không được. Bây giờ chúng ta làm cho ý nghĩa của "phi lễ" trở nên hẹp hòi, như thể chỉ có quấy rối tình dục giữa nam và nữ mới là phi lễ. Thực tế, phi lễ chính là không hợp lý, không theo lễ nghi, không phù hợp với trật tự xã hội. Không hợp lý, chính là không được. Kể từ khi không được, không thể tiếp tục tiến lên mù quáng, như vậy chỉ sẽ càng trở nên tồi tệ, kết quả càng ngày càng tệ.

> "Lý giáo diệt chỉ" tương đương với bắt đầu của hình phạt: bởi vì tội lỗi không nặng, nên hình phạt nhận được cũng tương đối nhẹ. Nhưng, càng là tội lỗi dường như nhỏ bé, càng không thể xem thường, nên được kiểm soát chặt chẽ, để tránh khỏi lan rộng thành đại ác. Vậy, phải chăng dưới "hình phạt nặng", nhất định sẽ đạt được kết quả lí tưởng? Điều này có thể sẽ gây ra một số vấn đề tiềm ẩn của xã hội do "hình phạt quá nặng" không?

Hào Lục Nhị đại diện cho người thực hiện hình phạt. Thoán từ của nó nói (hình 48-3): Phệ phu diệt tị. Vô cữu.

噬嗑



六二，噬肤，灭鼻，无咎。

图48-3

Chính là làn da, "phệ phu" là cắn vỡ làn da. Đôi khi cắn vỡ làn da có thể làm hại đến cả mũi. Cứ như khi một người cắn thịt một cách mạnh mẽ, kết quả là nước thịt bắn đầy mũi. Điều này cho chúng ta biết, nếu chúng ta phạt người khác mà không chọn lựa mức độ nhẹ nhàng, chính chúng ta lại trở nên rất xấu hổ. Nhưng việc chúng ta áp dụng phương pháp xử lý hơi nghiêm khắc đối với những sai lầm nhỏ mới xuất hiện được coi là điều tốt chứ không phải xấu. Dù có thể khiến bản thân xấu hổ, nhưng so với việc người phạm lỗi nhận ra và sửa sai, đó vẫn là điều đáng giá. Một người bố, khi thấy con mình phạm lỗi, sẽ cảm thấy khác khi thấy con người khác phạm lỗi. Anh ta sẽ cảm thấy lỗi lầm của con người khác không quá tệ, ngược lại còn thấy thú vị, vì trẻ con thường hay nghịch ngợm mà. Nhưng khi con mình phạm lỗi, anh ta sẽ rất lo lắng. Chúng ta thường nói, yêu nhiều, trách móc kịch liệt, chính là lý do này. Cha mẹ nên nghiêm khắc một chút khi con cái phạm lỗi, đừng đợi đến khi chúng phạm sai lầm lớn không thể cứu vãn mới ân hận không kịp. Nếu cha mẹ không coi trọng những sai lầm nhỏ của con cái, sau đó con cái sẽ dần dần không kiêng nể, cuối cùng sẽ phạm sai lầm lớn, đó là do cha mẹ không hoàn thành nghĩa vụ giáo dục của mình.

Tiểu tượng của Lục Nhị có nói: "Phệ phu diệt tị. Thừa Cương dã. ".

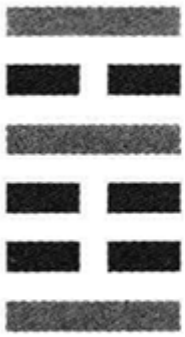
Tại sao lại xuất hiện tình trạng này? Bởi vì nhờ vào sự cứng cáp. Chúng ta biết, hào 2 là hào âm, nhưng hào sơ cửu là hào dương, bất cứ khi nào hào âm đứng trên hào dương được gọi là nhờ vào sự cứng cáp. Ý nghĩa của nhờ vào sự cứng cáp là dù hành vi có hơi quá trớn, miễn là không phạm sai lầm lớn, không quá sai trái, thì đều không có tội. Tất nhiên, việc treo người lên đánh chỉ vì một chút sai lầm nhỏ, thì đã quá đáng; vì một chút lỗi nhỏ mà phạt không cho ăn trong ba ngày, lại càng quá đáng. Đó là sự lăng mạ, sỉ nhục. Thực ra, nhờ vào sự cứng cáp là điều không thể tránh khỏi. Nhưng cần phải cân nhắc kỹ lưỡng, quá nghiêm khắc sẽ làm giảm tính chủ động của mọi người trong việc nhận biết và sửa sai, quá lỏng lẻo thì không khác gì nuông chiều lỗi lầm của họ, do đó, việc cân nhắc này cực kỳ quan trọng. Lời nhắc nhở từ hào 2 của quẻ Phệ

Hạp cho chúng ta biết: nếu không áp dụng hình phạt đủ nặng, sẽ không đạt được hiệu quả kỷ luật. Chỉ cần phán quyết công bằng, ngay cả khi hình phạt hơi nặng, cũng không tạo ra nguy hiểm tiềm ẩn.

Nhưng hào lục tam lại nói: "Lục tam. Phệ tịch nhục ngộ độc. Tiểu lận. Vô cữu. "

Trong quá trình thi hành hình phạt nghiêm khắc, tại sao lại "ngộ độc"? "Độc" này là cái gì? Chúng ta lại nên "giải độc" như thế nào?

噬嗑



六三，噬腊肉，遇毒，小吝，无咎。

图48–4

Thịt khô chính là thịt đã được sấy khô, mặc dù đó là thịt, nhưng đã được sấy rất khô, hơi ẩm đều đã bị bay hơi, vì vậy nó rất cứng. Nếu người ăn không chú ý, cắn một miếng, có thể sẽ gặp độc, ý nghĩa của việc gặp độc là nó sẽ phản kháng lại bạn. Giống như một người, nếu bạn cảm thấy anh ta dễ bắt nạt, chỉ vì một lỗi lầm nhỏ, bạn sẽ không do dự trong việc phạt anh ta, cuối cùng anh ta sẽ không chịu đựng, cắn lại bạn một cái, phản kháng lại bạn. Điều này thật tồi tệ, tình trạng này chính là gặp độc.

Sau khi gặp độc thì là lo lắng nhỏ, lo lắng nhỏ nói là tâm trạng không an ổn, nhưng vẫn không có tội lỗi. Vậy nên, khi chúng ta xử lý việc, tốt nhất nên cẩn thận một chút, nên nghiêm khắc mà không thể lỏng lẻo, nhưng cũng không thể quá nghiêm khắc. Giống như trẻ em, mặc dù phạm lỗi, nhưng không thể đánh chúng, nếu không, xu hướng bạo lực này sẽ ảnh hưởng đến tâm trí của trẻ, đợi khi chúng lớn lên sẽ phản kháng bạn. Lúc này thì cha mẹ sẽ gặp rắc rối.

Vậy tại sao không có tội lỗi? Bởi vì điểm xuất phát của người phạt là tốt, không xấu. Giống như cha không có ý định để con trai chết, con trai cũng không có ý định làm khó cha. Nhưng chúng ta vẫn cần phòng ngừa nó biến thành một kết quả xấu, đó không phải là thuận lợi.

Chúng ta phải nhớ rằng, quả xấu hôm nay là do hành động trước đây tạo ra. Vì vậy, chúng ta phải luôn suy ngẫm, cố gắng làm cho mọi thứ trở nên thuận lợi.

Tiểu Tượng của hào thứ lục tam nói: Ngộ độc. Vị bất đáng dã.

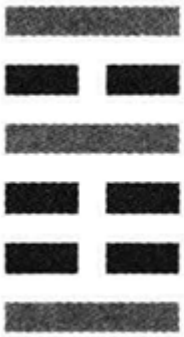
Tại sao lại gặp độc, chính là do vị trí không đúng mà ra. Hào lục tam là âm ở vị trí dương. Âm ở vị trí dương tất nhiên là bất chính. Bất chính có nghĩa là gì? Nó cho thấy việc tư pháp rất khó khăn. Giống như thẩm phán, quan tòa, hiện nay chịu ảnh hưởng của dư luận, bị uy hiếp bởi quyền quý, không thể công bằng xét xử vụ án, đứng ở vị trí tư pháp phải tiến thoái lưỡng nan, một chút không cẩn thận sẽ gặp độc. Vì vậy, làm một quan tòa cần phải luôn giữ bình tĩnh, luôn tự cảnh giác bản thân: Dù bản thân không thể đảm bảo công bằng tuyệt đối, nhưng phải cố gắng thực hiện công lý một cách có thể. Không được lợi dụng chức vụ vì mục đích cá nhân, cũng không được vì mục đích cá nhân mà trả thù, những đó đều là trường hợp tiếp xúc với độc, nếu không xử lý tốt sẽ bị phản công, người đưa ra phán quyết biến thành người bị phán quyết.

Nội quái của Phệ Hạp là quẻ Chấn, nó cho chúng ta biết: Luật pháp một mình không đủ sức tự thực hiện. Dù đã thiết lập luật pháp hoàn chỉnh, dù có cơ cấu hoàn chỉnh, nhưng không có con người, nó có thể được thi hành không? Không có con người, luật pháp không đủ sức tự thực hiện. Vì vậy, sự thực thi của pháp luật phải dựa vào con người. Nhưng người phải rõ, vì vậy ngoại quái của nó là quẻ Ly, tức là người thi hành luật pháp phải như gương sáng, phải rất công bằng, không được có chút ích kỷ và thiên vị. Điều này rất không dễ dàng.

> Nội quái của Phệ Hạp chỉ ra trong ba hào của quẻ dưới: Hình phạt cũng sẽ gặp phải trở ngại. Chỉ có bằng cách nỗ lực loại bỏ trở ngại, sử dụng hình phạt đủ nghiêm khắc mới có thể làm cho mọi việc không lỗi lầm. Nhưng "luật pháp một mình không đủ sức tự thực hiện", chỉ có hình phạt nghiêm khắc không đủ, còn cần có người công bằng, trực tiếp thực hiện tư pháp. Vậy thì ba hào của quẻ trên sẽ cho chúng ta biết những phẩm chất nào mà người làm tư pháp nên có, họ cuối cùng nên sử dụng vũ khí pháp luật trong tay ra sao?

Thoán từ của Cửu tứ (hình 48-5) nói: "Cửu tứ. Phệ can chĩ. Đắc kim thỉ. Lợi gian trinh. Cát. "

噬嗑



九四，噬干胏，得金矢，利艰贞，吉。

图48-5

Ở đây không phải không có lỗi, mà là “cát”, tốt lành. Cửu tứ ở vị trí quan trọng nhất trong quá trình xét xử. Nó rất gần với lục ngũ. Nó cho chúng ta một thông điệp quan trọng: Trong một công ty, nếu thuộc hạ phạm lỗi, không thể do lãnh đạo xét xử. Giống như qua các triều đại không bao giờ nghe nói hoàng đế tự mình xét xử quan thần phạm tội. Vì lời nói của hoàng đế quyết định mọi thứ, không thể thay đổi. Vì vậy, dù một quan thần phạm tội lớn cỡ nào, cũng chỉ có thể đưa họ vào lao tù, sau đó phái quan thần khác đi xét xử. Nói theo ngôn ngữ hôm nay, đó là sự độc lập của tư pháp. Nếu tư pháp, lập pháp, thi hành pháp không thể tách rời, thì sớm muộn sẽ dẫn đến tư pháp không công bằng, tham nhũng tràn lan. Từ xưa đến nay đều là như vậy. hào Cửu Tứ đại diện cho một quan toà quan trọng, nếu người được sử dụng trong quá trình tư pháp, có thể kiên định con đường chính nghĩa, không sợ khó khăn, nỗ lực hợp pháp hợp lý, gọi là lợi khó chân, như vậy chắc chắn là may mắn. Nếu những người như Ngụy Trưng, Bao Công đứng ở vị trí đó, còn có việc gì không thể may mắn được nữa?

"Gan cốt" là gì? Đó là thịt có xương, nếu cắn vào thịt xương đó, rất có thể sẽ chạm phải kim thỉ, thỉ là mũi tên. Mũi tên này có thể đâm người. "Kim" là cứng ngắc, lại cứng lại cắt như mũi tên sắc bén có thể làm tổn thương bản thân. Do đó, vào lúc này, cần phải quyết định kiên định, không sợ hãi, nếu không thì sẽ không xử lý tốt việc này. hào Cửu Tứ nói rất rõ: lợi khó chân, may mắn, chưa rực rỡ. "Vị quang dã" là bởi vì hào Cửu Tứ nằm ở lão trên của quẻ Ly, và quẻ Ly thực sự rực rỡ là ở lục ngũ âm hào. Vì vậy cửu tứ "chưa rực rỡ". Điều này có nghĩa là, nếu nhà lãnh đạo tại lục ngũ ủng hộ quan toà của hào Cửu Tứ, anh ta mới có cách xét xử công bằng, nếu không được ủng hộ, quá trình sẽ rất khó khăn. Nếu Cửu Tứ bị ảnh hưởng bởi lục ngũ, anh ta sẽ không thể hoàn toàn công bằng. Có thể thấy, để xét xử một vụ án rất công bằng, cần có lục ngũ sáng suốt, cần có cửu tứ cương trực, hai hào này phải hợp tác với nhau, mới có thể tạo ra kết quả tốt.

Lãnh đạo rất sáng suốt, công bằng bất vị; đồng thời quan toà rất cương trực, không ngại khó khăn, không thiên vị, như vậy tự nhiên sẽ công bằng. Nhưng chỉ cần một trong hai có gì đó không ổn, kết quả sẽ làm người ta rất thất vọng.

Do đó, chúng ta có thể thấy, hào lục ngũ có hào từ là (hình 48-6): “Lục ngũ. Phệ can nhục. Đắc hoàng kim. Trinh lệ. Vô cữu. ”

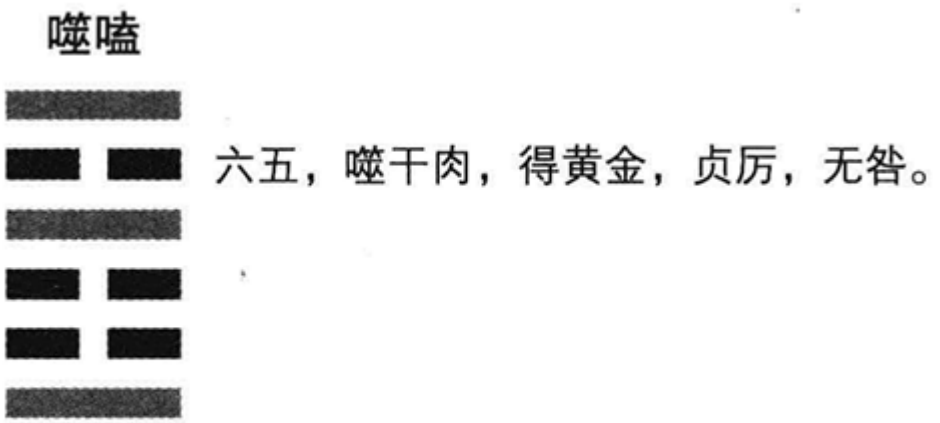


图48–6

Nó so với hào Cửu Tứ, vẫn là kém một chút. Bởi vì thực tế người xét xử là cửu tứ, không phải lục ngũ. Lục ngũ chỉ là người ủng hộ từ cao cao tại thượng mà thôi. Do đó, lục ngũ ăn thịt khô, không phải gan cốt. Đối với kết quả xét xử của cửu tứ, lục ngũ chỉ có thể kiểm tra một chút, có thể phát biểu ý kiến, nhưng không thể tự ý thay đổi quyết định. Do đó, lục ngũ nên giữ tâm trạng thoải mái, không nên đưa ra quá nhiều ý kiến.

Tiểu Tượng của chữ Hào lục ngũ nói: Trinh lệ vô cữu. Đắc đáng dã.

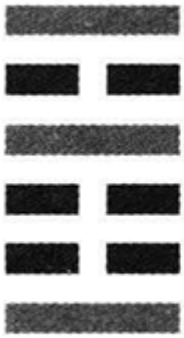
Nghĩa là nếu bản thân không giữ chính đức, thì rất nguy hiểm. Vì vậy cần phải giữ chính đức, phải xét xử công bằng, mới có thể đảm bảo không có tội.

> Đối với lần phạm tội đầu tiên - hào Sơ Cửu, cần phải sớm tiến hành trừng phạt thích đáng, kìm hãm hành vi phạm tội, tránh khỏi thảm họa. Từ hào Nhị đến Ngũ, các phương pháp tư pháp khác nhau, đều có thể khiến sự việc đạt được kết quả không tội thậm chí là may mắn. Nhưng nếu người chịu phạt không nghe lời khuyên, từ hào Sơ Cửu đi đến hào Thượng Cửu, sẽ dẫn đến hậu quả gì? Hào Thượng Cửu sẽ đưa ra lời khuyên nào cho mọi người?

Hào Thượng Cửu đại diện cho người có tội nặng. Anh ta từ lỗi lầm đầu tiên của Sơ Cửu, không biết Phệ Hạp sửa đổi, đi tới cuối cùng, nhận được kết cục bi thảm.

Vì vậy, hào từ của Thượng Cửu (hình 48-7): “Thượng Cửu. Hà giáo diệt nhĩ. Hung.”

噬嗑



上九，何校灭耳，凶。

图48–7

Các bạn thấy đấy, trong sáu hào, chính là hào này nguy hiểm nhất, các hào khác may mắn thì là không tội. Vì vậy, mọi người có thể thấy, một quan tòa, chỉ cần giữ công bằng, thì sẽ không nguy hiểm, nhưng tình trạng của người bị xét xử sẽ trở nên nguy hiểm. Nếu tội phạm nặng, mà bản thân lại không biết Phệ Hạp, lỗi này tiếp lỗi kia, cuối cùng chỉ có thể là kết quả rất nguy hiểm, đồng thời cũng không nhận được sự cảm thông của mọi người.

"Hà", chính là gánh nặng, tức là đeo dụng cụ hành hình lên cổ, vừa chặt vừa nặng, thậm chí che mất cả tai. Có thể thấy, đối với người lần đầu phạm lỗi, chúng ta chỉ cho họ mang giày nhỏ, làm cho hành động của họ không tự do mà thôi, bây giờ lại đeo xiềng xích lên cổ của người phạm tội. Từ đó có thể thấy, ban đầu vẫn còn e ngại về mặt mũi của người phạm lỗi, dù sao cũng chỉ là lỗi nhỏ, vì vậy chỉ là mang giày nhỏ trên chân, hạn chế hành động chân; bây giờ vì người phạm lỗi không biết ăn năn lại phạm lỗi nữa, những người phạm luật sẽ không nhận được bất kỳ sự cảm thông nào, cổ bị đeo xiềng xích. Vì vậy, thường những kẻ tội ác nặng sẽ bị diễu phố để làm gương, vừa trừng phạt tội phạm, vừa làm cảnh tỉnh thế gian.

Tiểu Tượng của Hào Thượng Cửu nói rất rõ: “Hà giáo diệt nhĩ. Thông bất minh dã.”

Chính vì không thông minh, dốt nát đến mức này, nên mới tạo ra lỗi lầm lớn như vậy. Người thực sự thông minh không thể đi đến bước này. Bởi vì người thông minh biết điểm dừng, tồi tệ nhất cũng chỉ là làm ầm lên, biểu đạt ý kiến khác biệt với bạn. Lớn lao nhất chính là xả giận, cũng chỉ đến vậy thôi. Nếu một người nhất định phải làm đến mức mọi người đều muốn loại bỏ hắn, thì có thể trách ai được? Chúng ta có một câu, gọi là: Người đáng thương, chắc chắn có chỗ đáng ghét. Do đó, chúng ta cũng không cần phải luôn cảm thấy những người này đáng thương, cảm thấy họ bị phạt nặng. Câu này chỉ là để nhắc nhở chúng ta, không nên mù quáng cảm thán những người bị kết án. Nếu xét xử công bằng, tội phạm chính là tự mình chuốc lấy, tự chịu trách nhiệm, chỉ có thể trách bản thân.

Bây giờ, chúng ta quay đầu lại xem xét quẻ Phệ Hạp một chút. Người phá hoại trật tự xã hội, làm hỏng phong tục, chúng ta không thể không kiềm chế họ. Nếu những người này thực sự không nghe, thì không thể không dùng đến hình phạt. Nhưng mục tiêu của chúng ta không phải là phạt họ, mà là để họ sửa đổi, để họ có thể trở lại dòng chính của xã hội, sống hòa thuận với mọi người. Do đó, phân tích quẻ Phệ Hạp không phải là mục tiêu, mà chỉ là quá trình, mục tiêu của chúng ta vẫn là tôn trọng tinh thần nhân văn, phát huy tinh thần nhân văn, vì vậy trong tập tiếp theo chúng ta sẽ nói về: Tinh thần nhân văn.

Chương 49: Quẻ 22: Sơn Hỏa Bí - Tinh thần nhân văn

> Quẻ Phệ Hạp và quẻ Bí tương trợ cho nhau, bổ sung cho nhau. Nếu nói Quẻ Phệ Hạp quản lý bằng vũ lực, tượng trưng bằng pháp luật quản lý đất nước; thì quẻ Bí lại là văn sức, khuyến khích quản lý đất nước bằng đức. Quẻ Bí khuyến khích văn minh, tạo lễ nghi, hy vọng thông qua văn hóa, lễ nghi để quy định và nâng cao đạo đức của mọi người. Vậy, chúng ta nên làm thế nào để phát huy hiệu quả tích cực của văn sức, nâng cao đạo đức của mọi người? Đồng thời lại nên làm thế nào để tránh bị mê hoặc bởi hình thức bên ngoài của văn sức? Mức độ này nên được kiểm soát như thế nào?

Chúng ta đặt quẻ Bí và Quẻ Phệ Hạp cạnh nhau (Hình 49-1) để xem, nếu đảo ngược quẻ Bí, nó sẽ trở thành Quẻ Phệ Hạp; đảo ngược Quẻ Phệ Hạp, nó lại trở thành quẻ Bí.



图49–1

Hai quẻ này tương trợ cho nhau, tương trợ biểu thị một vấn đề hai mặt của cùng một vấn đề. Chúng ta có thể lấy một ví dụ: Giống như xây nhà, thép cốt phải có cùng độ to, không giống nhau phải thay thế, tất cả vật liệu phải đạt tiêu chuẩn, không đạt tiêu chuẩn thì nhất định phải buộc người xây phá bỏ và xây lại, đó hoàn toàn là quy định dùng vũ lực. Nhưng sau khi nhà được xây xong, con người có thể ngay lập tức chuyển vào ở được không? Không thể, trước khi chuyển vào phải trang trí. Dù là bên trong hay bên ngoài, đều phải được trang hoàng một chút, làm cho nó trở nên vừa đẹp vừa thoải mái, điều này gọi là trang trí văn hóa, trang trí văn hóa chính là quẻ Bí.

Giống như một người đi ra ngoài làm việc, anh ta chắc chắn phải sửa soạn bản thân một chút. Phải tắm rửa, cạo râu, loại bỏ hết bụi bẩn trên người. Điều này gọi là quẻ ăn. Nhưng sau khi làm xong những điều này,

anh ta không thể chỉ như thế mà ra ngoài, còn phải mặc một bộ quần áo phù hợp, chọn một chiếc cà vạt phù hợp, cuối cùng còn phải lau giày, đây chính là trang trí, đó là quẻ Bí.

Lại lấy một ví dụ nữa, nếu một người phạm tội được án tù, đến khi mãn hạn tù, có thể trực tiếp cho họ trở về xã hội hay không? Tất nhiên là không, trước đó phải có sự hỗ trợ tâm lý cần thiết, thông qua hỗ trợ tâm lý làm dịu điều gì đó tổn thương tinh thần của họ, hy vọng có thể khiến họ quên đi những chuyện không vui trong quá khứ. Điều này gọi là quẻ Bí.

Vì vậy, mọi người từ đây có thể biết, mỗi một quẻ đều có thể đại diện cho ý nghĩa rất rộng lớn. Nếu mỗi một quẻ chỉ đại diện cho một ý nghĩa, thì làm thế nào mà sáu mươi bốn quẻ có thể đại diện cho tất cả mọi sự vật trên thế gian này? Vì vậy, quẻ Bí có thể đại diện cho việc trang trí, có thể đại diện cho việc trang điểm, **cơ bản của nó chính là văn trị.** Vì vậy, quẻ Bí chính là tinh thần văn hóa của con người.

Chúng ta thường có thể cảm nhận được, hai thành phố, mặc dù đều có nhà cao tầng, mặc dù đều xanh mướt cây cỏ, mặc dù có rất nhiều cảnh quan thành phố giống nhau hoặc tương tự, nhưng cảm giác mà chúng mang lại vẫn không giống nhau. Tại sao vậy? Chính là bởi vì hơi thở văn hóa của hai thành phố khác nhau.

Chúng ta hãy xem quẻ Bí. Ngoại quái của quẻ này là núi (Cấn), nội quái là lửa (Ly) (Hình 49-2).

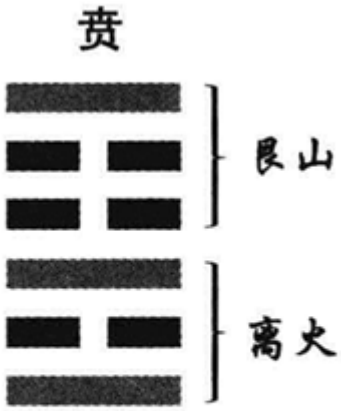


图49–2

Giống như hiện nay nhiều biệt thự, bên trong trang trí xa hoa, ánh đèn sáng trưng, bên ngoài tảng đá giả và vòi phun nước đều có đặc điểm riêng. Nhưng một khi trời tối và đèn tắt, toàn bộ khu biệt thự chìm trong bóng tối, không thể nhìn rõ gì cả. Nếu bây giờ ta bật đèn lên, cảnh vật bên ngoài sẽ rực rỡ và hiển hiện rõ ràng. Giống như hình ảnh của quẻ Bí, dưới lớp lửa này cháy sáng, soi sáng tất cả vẻ đẹp của núi non phơi

bày. Vậy nên, tại sao khi làm quảng cáo ngoài trời người ta lại muốn chiếu một chiếc đèn spotlight? Đó là vì họ hy vọng làm cho tấm biển quảng cáo trở nên rực rỡ, đủ sức hút để thu hút ánh mắt của mọi người.

Xã hội loài người cũng vậy, với tư cách là loài vật con người, chúng ta nên sáng tạo ra một số văn hóa, tạo nên một nền văn minh, tạo ra những điều đặc biệt thuộc về con người, đó chính là văn hóa nhân văn, nói một cách ngắn gọn, văn hóa nhân văn chính là các biểu hiện của con người.

> Quẻ Phệ Hạp và quẻ Bí tương hỗ lẫn nhau, hỗ trợ nhau. Quẻ Phệ Hạp có thể được xem là tinh thần của phái pháp trị với pháp luật làm nòng cốt, trong khi quẻ Bí có thể được xem là tinh thần của phái Nho giáo, người ngưỡng mộ lễ nhạc giáo dục. Thực tế, dù là phái pháp trị hay Nho giáo, đều thuộc về văn hóa Trung Hoa. 5000 năm qua, văn hóa Trung Hoa tiếp nối không ngừng, dòng chảy dài lâu. Tại sao văn hóa Trung Hoa có thể được truyền lại đến ngày nay? Và quẻ Bí lại giải thích những lý do đó như thế nào?

Thoán từ của quẻ Bí (Hình 49-3): Bí. Hanh. Tiểu lợi hữu du vãng.
(Bí, thành công. Có lợi khi đi xa.)

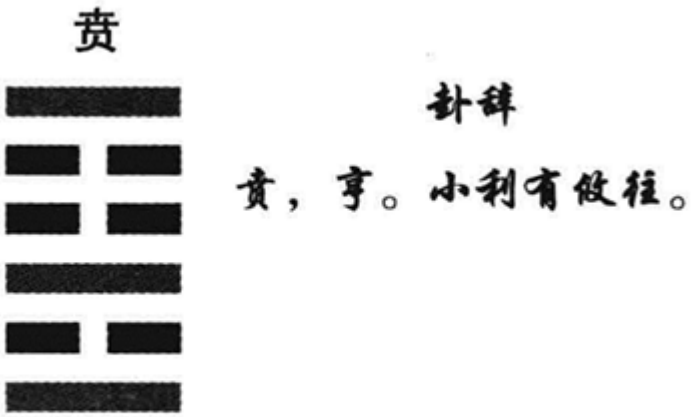


图49–3

Điều này ý nghĩa như thế nào? Bí là tên của quẻ, hỗ trợ thể hiện rằng yếu tố cơ bản của quẻ này là bị che khuất. Thành thực mà nói, nhiều vấn đề, như văn hóa, chắc chắn là có nguồn gốc ban đầu. Còn nguồn gốc ban đầu ấy là gì, nó bắt đầu như thế nào, chúng ta thường không rõ ràng. Hãy nghĩ xem: tại sao chúng ta ăn cơm lại sử dụng đũa? Thói quen sống này bắt đầu từ khi nào? Đũa do ai phát minh? Đối với những câu hỏi này, chúng ta không hiểu biết nhiều, cũng không thể đưa ra câu trả lời chính xác. "Nguyên" đó chắc chắn tồn tại, nhưng nó ẩn giấu. Văn hóa Trung Hoa phát sinh và phát triển như thế nào? Trước câu hỏi này, mỗi người có cái nhìn riêng, đó là bởi vì nguồn gốc của nó khó tìm kiếm. Mặc dù vậy, văn hóa của chúng ta có thể được truyền lại, điều đó chứng minh nó là thành công. Nếu chỉ là một thời kỳ hoa lệ tạm thời, nó chỉ

có thể phát triển mạnh một thời gian, chứ không thể thành công lâu dài. Vậy tại sao lại là "lợi nhỏ", mà không phải là "lợi lớn" nhỉ?

Bây giờ chúng ta có thể xem "Tự quái Truyện", nó nói rất rõ ràng: “Hạp giả hợp dã, vật bất khả dĩ cẩu hợp nhi dĩ.” Hạp nghĩa là hợp. Vật không thể xoàng xoàng chạ chạ mà hợp được. Hễ đã hợp, tất phải có văn sức.

“Xoàng xoàng chạ chạ” là chỉ sự kết hợp tạm bợ, giống như yêu cầu mọi người khi ăn cơm phải sử dụng đũa, mặc dù họ tạm thời tuân theo yêu cầu này, nhưng nếu không thể đưa ra một lý do nào đó, thì phong tục này là không thể truyền lại được. Nó nhất định phải “có văn sức”, nhất định phải đưa ra một bộ lý do, làm cho nó hợp lý và chính đáng, như vậy mọi người mới sẽ lòng tin và tự nguyện làm theo. Tuy nhiên, sau một thời gian dài, sẽ có người nghi ngờ lý do này, do đó nó sẽ từ từ phát triển, từ từ điều chỉnh, giống như phong tục sử dụng đũa khi ăn cơm là kết quả của quá trình không ngừng phát triển. Văn hóa của chúng ta cũng không phải là không thay đổi, nó sẽ điều chỉnh theo môi trường thay đổi, đồng thời, nó cũng sẽ bị ảnh hưởng bởi văn hóa từ bên ngoài, do đó, quá trình biến đổi và phát triển của nó là một quá trình rất tự nhiên.

Vậy, cái gọi là “hóa” là gì? Trong sân vườn của chúng ta, mỗi mùa có những bài trí khác nhau. Bóng đèn trong nhà hỏng, phải thay một cái mới. Đó chính là “hóa”. Giống như dòng sông, dường như không thay đổi, nhưng luôn luôn đang biến đổi. Văn hóa cũng vậy, khi chúng ta không hề ý thức, đã xảy ra sự thay đổi.

Điểm mạnh nhất của người Trung Quốc là có thể làm được: trong sự thay đổi giữ được sự không thay đổi, trong sự không thay đổi giữ được sự thay đổi. Điều này rất khó để người ngoại quốc có thể hiểu được. Tại sao người Trung Quốc có thể làm được như vậy? Chính là vì chúng ta có Kinh Dịch, nó dạy chúng ta phải kết hợp sự thay đổi và không thay đổi lại với nhau, mới gọi là “hóa".

> Văn hóa Trung Hoa kế thừa liên tục, có nguồn gốc xa xôi, bề ngoài có vẻ như liên tục biến đổi, nhưng thực chất bên trong của nó vẫn không thay đổi, chỉ là hình thức biểu hiện bên ngoài tùy theo thời đại khác nhau, đã có sự điều chỉnh tương ứng. Vậy, từ thoán từ của quẻ Bí, làm thế nào để giải thích quá trình biến đổi của văn sức?

Thoán truyện của quẻ Bí nói: Bí hanh. Nhu lai nhi văn Cương. Cố hanh. Phân Cương thượng nhi văn Nhu. Cố tiểu lợi hữu du vãng. Thiên văn dã. Văn minh dĩ chỉ. Nhân văn dã. Quan hồ thiên văn. Dĩ sát thời biến. Quan hồ nhân văn. Dĩ hóa thành thiên hạ.

Trong đó "văn" chính là dáng vẻ được trang trí. Tại sao quẻ Bí lại có lợi? Bởi vì nó và trượng, nhu đều có sự tương tác.

"Nhu lai nhi văn Cương" câu này, thực ra có khá nhiều cách giải thích, chúng ta có thể coi nó như là quẻ Thái, bởi vì bất cứ quẻ nào được tạo thành từ ba dương hào, ba âm hào đều có thể coi là quẻ Thái. Chúng ta

có thể thấy, quẻ Bí của ngoại quái là hai âm một dương, nội quái là hai dương một âm. Nếu đổi chỗ một hào dương của ngoại quái với một hào âm của nội quái, quẻ Bí liền biến thành quẻ Thái (hình 49-4).



图49–4

Vì vậy có thể coi quẻ Bí được biến thái từ quẻ Thái. Thành thực mà nói, nếu trong lòng một người không yên ổn, làm sao anh ta có tâm trạng trang trí? Nếu một người rất nghèo, sống trong một chiếc lều cũng rất yên bình, dù sau này có được một căn nhà xây thô, anh ta cũng không sẽ trang trí nó. Nhưng nếu một người ở trong trạng thái yên ổn, anh ta sẽ muốn sống ở nơi tử tế hơn, sẽ muốn tu sửa ngôi nhà của mình để nó mới mẻ hơn. Chúng ta cũng có thể thấy, một người nếu quá bận rộn, sẽ ít có thời gian để trang điểm, làm đẹp bản thân. Chỉ có những người rảnh rỗi, không có việc gì làm mới sẽ trang trí bản thân, mới sẽ tạo ra các kiểu cách làm đẹp cho bản thân.

Nếu chúng ta đổi chỗ thượng cửu và lục nhị của quẻ Thái, chúng ta có thể thấy, lục nhị biến thành cửu nhị, thượng cửu biến thành thượng lục. Đây là một cách giải thích.

Cách giải thích khác là gì? Nội quái của quẻ Bí là quẻ Ly, nó là một quái âm, còn ngoại quái là quẻ Cấn, nó là một quái dương. Núi Cấn là cố định không di động, ngọn lửa phía dưới chiếu sáng lên núi Cấn ở trên, vậy ngọn lửa này là lửa cương hay lửa nhu? Nếu là lửa cương, nó sẽ đốt cháy cả ngọn núi, vì vậy nó là lửa nhu, chính vì có lửa nhu chiếu sáng, nên trên núi cây cỏ hoa lá mới rõ ràng sạch sẽ. Do đó, mới nói "Tiểu lợi hữu du vãng".

"Tiểu" có thể đại diện cho âm nhu, cũng có thể đại diện cho hào âm, đại diện cho một loại lực lượng dịu dàng. Như vậy, chúng ta có thể từ từ mở rộng giải thích của Kinh Dịch, mở rộng phạm vi ý tượng của nó, để tư duy của bản thân ngày càng thoáng đãng hơn. Đây mới là phương pháp đúng đắn trong việc học Kinh Dịch. Nếu nói mỗi một quẻ trong Kinh Dịch chỉ có một loại giải thích thì không đúng.

"Cứng và mềm xen kẽ, đó cũng là về thiên văn. " Chúng ta biết rằng, quẻ Thái và quẻ Bĩ, cứng và mềm trong đó không xen kẽ, chúng tách biệt hoàn toàn. Nhưng quẻ Bí không phải vậy, dù nó cũng có ba dương ba âm, nhưng trong cứng có mềm, trong mềm có cứng, cứng và mềm xen kẽ. "Thiên văn" ở đây nói gì? Điều này nói rằng ý nghĩa của quẻ giống như thiên tượng, trên bầu trời mặt trời và mặt trăng cũng là sự kết hợp của cứng và mềm. Mặt trời lặn, mặt trăng mọc, dương đi mềm đến; mặt trăng lặn xuống, mặt trời mọc lên, mềm đi cứng đến. Chính vì sự kết hợp của cứng và mềm, âm dương chuyển hóa, con người mới cảm thấy vui vẻ. Cứng và mềm xen kẽ là để sự sống liên tục, đây chính là ý tứ thiên văn mang lại cho chúng ta.

Trời có cách của trời, con người cũng nên có cách của con người. Cách của con người gọi là văn hóa, nên "dùng văn hóa để kết thúc", có nghĩa là trang trí, phải làm cho nó hợp lý, không nên quá đáng. "Kết thúc" chính là ý nghĩa của quẻ, mọi việc đều nên vừa phải, quá là không tốt. Nếu ánh sáng mặt trời quá chói, cả ngọn núi sẽ chỉ là một màu trắng, chẳng thể nhìn rõ bất cứ thứ gì. Như vậy cũng không gọi là phong cảnh nữa.

Vì vậy, chúng ta có thể cảm nhận được, trong Kinh Dịch, mỗi một từ đều không thể tùy tiện thay đổi, bởi vì một khi thay đổi, ý nghĩa mà nó biểu đạt sẽ hoàn toàn khác biệt.

Vậy, tại sao chúng ta lại quan sát thiên tượng? Bởi vì muốn xem sự thay đổi của thời gian và mùa vụ. Sự thay đổi của thiên tượng phản ánh rõ ràng nhất sự thay đổi của thời tiết. Vì vậy nói rằng: quan sát thiên văn, để nhận biết sự thay đổi thời tiết. Vậy còn xã hội loài người? Nhìn thoáng qua, xã hội loài người là hỗn độn không tự giáo, một loại gạo nuôi trăm loại người, mỗi người có hình dạng, màu sắc, quan điểm, phong cách riêng biệt. Vì vậy cần "tập trung vào văn hóa con người, để biến đổi thế giới". Vậy, biến đổi thế giới này, là trách nhiệm của ai? Chúng ta quan sát thiên tượng sẽ biết, ai có khả năng biến đổi các phong cách khác nhau vào một nền tảng chung, người đó sẽ gánh vác trách nhiệm này.

> Thế giới là đa dạng, nó chắc chắn phải rất hài hòa, thế giới mới có thể đạt được trạng thái hòa bình. Đây chính là bài học lớn nhất mà quẻ Bí mang lại cho chúng ta. Bài học mà quẻ Bí mang lại là: Mọi sự tô điểm văn hóa của con người, bản chất của nó đều là nâng cao phẩm đức và tu dưỡng của con người, vì vậy, mọi sự trang trí do con người tạo ra, đều nên đúng mức, lấy con người làm trung tâm. Ngoài ra, quẻ Bí với hình ảnh núi dưới có lửa, còn ẩn chứa những triết lý như thế nào? Người xưa đã sử dụng những trí tuệ này như thế nào để hướng dẫn sản xuất và cuộc sống?

Bây giờ chúng ta hãy xem Đại Tượng của quẻ Bí, nó nói: Sơn hạ hữu hỏa. Bí. Quân tử dĩ minh thứ chính. Vô cảm chiết ngục.

Dưới núi có lửa, Bí. Quý nhân sử dụng để làm sáng tỏ chính sách to lớn, không dám quyết đoán bừa bãi.

Dưới núi có lửa, ý nghĩa là nói, cần phải trang trí cho một nơi nào đó sáng sủa hơn. Giống như bây giờ nhiều thành phố, đều bố trí cảnh quan đại lộ dọc theo sông, cảnh sông có thể nhìn thấy không giới hạn, đó

được gọi là Biến.

"Quý nhân sử dụng để làm sáng tỏ chính sách đại chúng, không dám quyết đoán bừa bãi", điều này là ý gì? Nghĩa là mỗi người đều phải gánh vác một trách nhiệm nhất định, khiến cho chính trị xã hội thịnh vượng, văn hóa phồn thịnh. Điều này không chỉ là trách nhiệm của người lãnh đạo. Văn hóa thực ra liên quan mật thiết với mọi người. Người dân sống cuộc sống hàng ngày, chính phủ sẽ không can thiệp quá mức. Như trong nhà muốn trải giường gì, có nên treo mùng hay không, những việc này đều là tự do của người dân bình thường, thực ra văn hóa chính là do chính người dân tạo ra, nó dựa vào cuộc sống của người dân, từ từ phát triển theo thời gian.

Trước kia mọi người rất nghèo, chỉ có thể ăn khoai lang mới đủ ấm, còn bây giờ người giàu coi ăn khoai lang như bữa ngon, đó chính là kết quả tự nhiên của sự biến đổi văn hóa tục lệ. Từ đây chúng ta nên hiểu, mỗi người, bất kể làm bất cứ việc gì, đều phải làm việc đó bằng cả lòng, làm cho đúng mức, chứ không phải là làm qua loa, làm một ngày sư làm một ngày chùa.

"Quyết đoán bừa bãi" là gì? Quyết đoán bừa bãi chính là xét xử, thông qua xét xử để quyết định một việc là đúng hay sai. Hiện nay, nhiều người thích phát ngôn mà không suy nghĩ, nói rằng người này, việc này sai, không nên làm như vậy. Nhưng, việc đúng sai thường không dễ dàng phán đoán như vậy, lịch sử đã có nhiều oan sai, đó là sự thực. Vì vậy, mỗi người khi đưa ra phán đoán, đều nên thận trọng.

Sấm sét kết hợp, là hình ảnh của quẻ Phệ Hạp. Phệ Hạp liên kết với quẻ Bí, nó đại diện cho ý nghĩa gì?

Khi chúng ta xây nhà, trước tiên phải đánh dấu khu vực, đặt móng vững chắc, có vẻ như tạo ra một tình trạng hỗn loạn, khói bụi mù mịt, nhưng đó không phải là mục tiêu, mục tiêu thực sự là xây dựng, không phải phá hủy. Vì vậy, sự kết hợp tự nhiên của sấm sét không phải là điều xấu, nó đang tự điều chỉnh, tự sửa chữa bản thân.

Giống như trong xã hội loài người có hình phạt, cha mẹ sẽ mắng và đánh con cái, mục đích không phải là để giải tỏa cơn giận, không phải là phá hủy bầu không khí gia đình, mà là để trẻ từ nhỏ hình thành thói quen tốt. Bởi vì cha mẹ không thể đồng hành cùng con cái suốt cuộc đời, con đường phía trước họ phải tự mình bước đi. Chúng ta người Trung Quốc rất quan tâm đến việc mình có được coi trọng trong mắt người khác không, nếu có thì gọi là chu đáo, nếu không thì là không chu đáo. Mọi người có thể nghĩ xem, điều đầu tiên bạn nghĩ vào mỗi buổi sáng là gì? Nếu không có gì ngạc nhiên, thì bạn nghĩ về chính mình, chứ không phải người khác. Điều này chứng tỏ trong lòng bạn thực sự không có sự tồn tại của người khác. Thực ra, làm con cái, việc đầu tiên vào buổi sáng là nên đi thăm cha mẹ. Bởi vì cha mẹ đã già, chúng ta cần quan tâm nhiều hơn. Sau khi thăm cha mẹ, chúng ta mới có tâm trạng đi làm. Điều này gọi là trong lòng có cha mẹ.

Người trẻ ngày nay mở mắt ra, nghĩ về việc hôm nay mặc bộ vest gì, đeo cà vạt nào, gặp lãnh đạo nên nói gì để họ vui. Cha mẹ hoàn toàn không xuất hiện trong tâm trí họ. Điều này có liên quan gì đến quẻ Bí? Tất nhiên là có, một người cần phải trang trí là đúng, nhưng không thể ảnh hưởng đến bản chất của bản thân, nếu bản chất không phù hợp với vẻ bề ngoài thì đó gọi là không đúng mực.

> Qua một số ví dụ trên, có thể thấy rằng, khi chúng ta xem xét vấn đề, làm việc, chắc chắn phải hiểu rõ bản chất, đừng bị vẻ bề ngoài lừa dối, đây là bài học quan trọng mà quẻ Bí dạy chúng ta. Ngoài ra, Bí còn có ý nghĩa là trang trí, dàn dựng. Vậy, chúng ta nên trang trí bản thân như thế nào? quẻ Bí đối với việc trang trí hàng ngày của mọi người, lại có ý nghĩa hướng dẫn như thế nào?

Quần áo của một người, cần phải phù hợp với điều kiện của bản thân, và hòa nhập với môi trường xung quanh. Nếu trang điểm không phù hợp với bản thân và khí chất, thì thật là thảm họa. Bạn thấy đấy, có người trang điểm thành hề, thành quan Bao công, rồi đi lại trên phố lớn, một lần thì được, lần thứ hai lại cảm thấy mất mặt, đến lần thứ ba, có chết cũng không ra ngoài nữa. Vì vậy, việc trang trí của một người chắc chắn phải phù hợp với môi trường, địa vị và phải phù hợp với bản chất của bản thân. Hiện nay, nhiều cô gái khi đi mua quần áo, thấy mẫu mặc trên người đẹp lắm, không quan tâm đến giá, mua về thử vào, lại thấy rất không phù hợp, chỗ này không đứng, chỗ kia không ổn. Tại sao? Chính là vì dáng người của mẫu và bản thân không giống nhau, điều này nói ra có vẻ không hay, nhưng đó lại là sự thực. Vì vậy, khi chúng ta trang trí, phải vừa vặn với hình dáng và phải phù hợp với thời điểm. Nếu định mặc đồ bơi, thì đến bể bơi mới mặc vào. Không thể nói hôm nay đi bơi, ở nhà đã mặc bikini rồi, sau đó từ nhà đi qua phố một cách tự tin, điều đó rất kỳ quặc. Phải phù hợp với hoàn cảnh, phù hợp với thời điểm, quan trọng nhất là phải vừa phải, cái "vừa phải" rất quan trọng, hiện tại nhiều người không biết thế nào là “vừa phải”.

Trên thực tế, Kinh Dịch đã giải thích rất rõ, có lợi, không có lợi, ít có lợi, nhiều có lợi, đó chính là vừa phải. Đôi khi tiến lên mạnh mẽ đáng được khen ngợi, đôi khi rút lui trước dòng chảy mạnh cũng là quyết định sáng suốt.

Quẻ Bí của Kinh Dịch có quẻ trên là núi, núi biểu thị ý nghĩa của sự dừng lại, nó nhắc nhở mọi người mọi thứ nên vừa phải, nếu không sẽ trở nên quá mức. Giống như ánh sáng trong nhà quá chói lọi, sẽ ảnh hưởng đến giấc ngủ của hàng xóm; âm lượng của loa nhà quá lớn, sẽ ảnh hưởng đến việc học tập của trẻ em, sẽ bị mọi người phản đối. Vì vậy, mọi người cần biết mình có thể trang trí đến mức nào. Đồng thời, phải biết có một số việc người khác làm được, nhưng bản thân mình thì không. Giống như một số quần áo, người khác mặc trông đẹp, mình mặc vào lại cảm thấy không thoải mái. Vì vậy, mỗi người cần chọn những bộ quần áo phù hợp với bản thân, cũng cần chọn những dụng cụ phù hợp với mình.

Hiện nay, việc đọc sách cũng trở thành một loại trang trí, biến thành một loại "trưng bày". Rất nhiều người bình thường không hề đọc sách, nhưng chỉ cần ra ngoài đi tàu điện ngầm, dưới cánh tay chắc chắn sẽ kẹp một cuốn sách, để cho người ta cảm thấy mình cũng là người đọc sách. Bây giờ, một số sinh viên đại học, cả

ngày ôm một chồng sách lớn đi khoe mẽ trong khuôn viên trường, thực ra những người này không có nhiều kiến thức. Người thực sự đọc sách, căn bản không cần phải trang điểm cho bản thân như vậy. Chỉ có những người tâm hồn trống rỗng mới cần đến vẻ ngoài trang trí, để che đậy bản chất trống rỗng bên trong, loại trưng bày này chỉ có hại mà không có lợi.

Điều này giống như việc trang điểm, thông qua vẻ bề ngoài lịch sự, từ đó giành được sự tôn trọng của người khác. Thực sự, vì vẻ ngoài giả tạo mà mất đi thứ thực sự, đều là không đáng giá. Vậy, làm sao để trang điểm được coi là thích hợp? Chúng ta sẽ nói về điều này trong phần tiếp theo: Trang phục đứng đắn.

Chương 50: Trang phục đứng đắn

> Ngạn ngữ nói: "Người dựa vào quần áo, ngựa dựa vào yên" (人靠衣装，马靠鞍). Trang phục phù hợp có thể mang lại ấn tượng tốt đẹp cho người khác. Nhưng tại sao thời niên thiếu của chúng ta trang phục nhiều màu sắc, lúc mới cưới đủ màu sặc sỡ, nhưng khi về già lại quay về với sự giản dị, trở nên mộc mạc? Trang phục ở những tình huống khác nhau, địa vị khác nhau, lại ẩn chứa trí tuệ sống như thế nào? Và đối với những người trẻ mới bước vào công việc, lại nên mặc thế nào để vừa cá tính, vừa lịch sự, đứng đắn?

Khi trẻ con thấy người lớn trang điểm, chúng sẽ rất ngưỡng mộ. Nhưng làm cha mẹ lại không cho phép trẻ em trang điểm quá đậm, bởi điều này không phù hợp với bản tính trong sáng, ngây thơ của chúng. Tuy nhiên, cha mẹ cũng không thể hoàn toàn cấm đoán lòng yêu thích cái đẹp của chúng. Trong trường hợp này, nên làm thế nào? Chúng ta hãy xem xét câu đầu tiên của quẻ Bí sẽ biết.

Câu đầu tiên của quẻ Bí (Hình 50-1) nói: Sơ Cửu. Bí kỳ chỉ. Xả xa nhi đồ.



图50–1

Đây, "ngón chân", trong Kinh Dịch thường xuyên xuất hiện. "Trang điểm cho ngón chân của mình", đó là lời khuyên cho mọi người, trang điểm là được, nhưng phải bắt đầu từ việc trang điểm cho chính ngón chân của mình. Vì vậy, khi lần đầu tiên tự trang điểm, bạn nên bắt đầu từ những chi tiết nhỏ nhất, để đạt được hiệu quả trang điểm tự nhiên hơn cả khi có trang điểm. "Xa" chính là ô tô, ý nghĩa câu này là, dù có xe để đi lại nhưng cũng không nên ngồi, mà nên chấp nhận đi bộ. Điều này là lý luận gì? Cũng giống như một người phạm tội bị kết án, vì đã thể hiện tốt trong thời gian lao động cải tạo, nên được cơ hội được tha bổng trước thời hạn. Lúc này, mặc dù đã được thả ra, nhưng mọi người xung quanh chắc chắn sẽ rất chú ý đến lời nói và hành động của anh ta. Nếu người này vừa được thả ra đã không quan tâm mặc quần áo hiệu và lái xe BMW, người khác sẽ nghi ngờ rằng anh ta không có báo cáo toàn bộ số tiền đã nhận hối lộ. Điều này rất không có lợi cho anh ta. Vì vậy, loại người này tốt nhất không nên phô trương, nên thể hiện mình khiêm tốn và thận trọng, bằng cách hành động của mình để cho thấy quyết tâm sửa đổi của mình. Tái sinh từ đống lửa,

bây giờ bước vào xã hội một lần nữa, bắt đầu lại từ đầu, như vậy mọi người mới cảm thấy an tâm và sẵn lòng giúp đỡ anh ấy, coi anh ấy như một người bình thường. Đặc biệt là giới giàu có thế hệ thứ hai hiện nay, cần phải chú trọng bài học này. Hành động một cách khiêm tốn sẽ giảm bớt không ít gánh nặng cho bản thân.

Thực ra, vì Sơ Cửu vì là hào dương, lại ở vị trí đúng, nó ẩn chứa năng lượng lớn. Đồng thời, nó tương ứng với Lục Tứ hào âm, một âm một dương, điều này cho thấy sẽ có người trên cao chú ý đến việc đào tạo anh ta. Nhưng vì mình là một Sơ Cửu, cần phải thận trọng, cũng cần phải cố gắng, không thể vì thế mà tự mãn.

Tiểu tượng nói: Xả xa nhi đồ. Nghĩa phất thừa dã.

Tại sao không ngồi xe mà lại chọn đi bộ? Đó là vì trong lòng có lễ nghĩa, lễ nghĩa chính là hợp lý. Một người trẻ có tài năng, mới ra đời, trong những dịp thích hợp có thể thể hiện thích hợp, nhưng khi gặp phải việc quan trọng, tốt nhất vẫn là từ chối, từ chối là tốt nhất. Tình huống này là, mặc dù có thể dùng xe thay cho vì đi bộ, nhưng vẫn nên khiêm tốn một chút, cẩn thận đi bộ là tốt nhất. Nắm lấy cơ hội này, học hỏi nhiều hơn từ những người đi trước, những người có kinh nghiệm, để nâng cao và làm giàu bản thân. Vì vậy, tiểu tượng từ quẻ Bí đã cho chúng ta biết rằng, trước khi làm bất cứ điều gì, tất cả chúng ta đều cần phải dùng đầu óc để suy nghĩ cho rõ ràng, việc này có hợp lý không, làm thế nào để coi là hợp lý? Nếu hợp lý, mới có thể làm; không hợp lý, thì nên từ chối là tốt nhất. Thực ra, hiện nay **nhiều người chịu tổn thất lớn chính là bởi vì không có dũng khí nói một từ "không" với người khác.** Đối với những việc vượt quá khả năng của bản thân, vì yêu cầu của người khác mà **mình miễn cưỡng làm, cuối cùng lại khiến cho mọi thứ trở nên tồi tệ,** cũng mất đi niềm tin của người khác vào bản thân, bỏ sức không đáng, tổn thất không bù đắp được.

Lại lấy một ví dụ, hiện tại nhiều bậc cha mẹ, tay có chút tiền, liền cho con cái hưởng thụ xa hoa, ra ngoài ngồi xe xịn, thường mặc đồ hiệu, và còn không coi đó là điều gì, nghĩ rằng dùng tiền của mình, có gì không được ư? Nhưng đó chỉ là suy nghĩ tự cho là đúng của mình, người khác lại không nghĩ vậy. Tại sao hiện nay có nhiều người ghét giàu, chính là vì **nhiều người giàu không hành xử hợp lý, không quan tâm đến cảm giác của người khác.**

Người Trung Quốc hiểu biết sâu sắc về trí tuệ của Kinh Dịch, người được kính trọng nhất là những người tự lực cánh sinh. Ngay cả là một đứa trẻ nhà giàu, nếu có thể bắt đầu từ cơ bản, như nhân viên bình thường có thể chịu khó chịu khổ, mọi người cũng sẽ cảm thấy anh ta tuyệt vời. Gia đình có những đứa trẻ như vậy, cũng tuyệt đối không phải là giàu không qua ba đời.

Vì vậy, mỗi người, khi vừa bắt đầu nổi bật, cần phải khiến cho hành vi, trang phục của mình phù hợp với tình hình hiện tại của bản thân, không nên gây ra sự không hài lòng của người khác. Đồng thời, chuẩn bị tinh thần chịu khó, dù bây giờ có thể tận hưởng, có điều kiện lái xe xịn, mặc đồ hiệu, tốt nhất vẫn không nên phô trương, đây chính là lời cảnh báo của hào từ sơ cửu dành cho chúng ta.

> Kinh Dịch 64 quẻ đại diện cho 64 tình huống trong vũ trụ và cuộc sống con người, và mỗi một hào đại diện cho sáu giai đoạn trong cuộc sống con người. Vì vậy, hào đầu tiên của quẻ Bí, thoạt nhìn là giai đoạn học trang điểm cơ bản, thực ra cũng có thể coi là giai đoạn học tập trong cuộc sống. Ở giai đoạn này, những bạn trẻ nên dành nhiều năng lượng hơn vào việc nâng cao bản thân, và cố gắng ít dành năng lượng cho việc làm đẹp hình thức bên ngoài. Tuy nhiên, từ khi bước vào từ hào sở cửu đến Lục Nhị, tức là tương đương với việc một người rời khỏi trường học, bước vào xã hội, và tiến lên vị trí công việc. Lúc này, do yêu cầu của công việc, bạn cần phải chú ý đến hình ảnh bên ngoài của mình. Vậy, làm thế nào để chúng ta chăm sóc hình ảnh bên ngoài của mình lúc này?

Khi chúng ta từ từ có kinh nghiệm với công việc trên tay, ta đã bước vào Lục Nhị. Hào từ của Lục Nhị (hình 50-2) nói: “Bí kỳ tu. ”



图50–2

"Râu" chính là râu mặt, câu này nói rằng, râu mọc ở dưới cằm của con người. Thật ra, rất nhiều thứ đều gắn liền với bản thân chúng ta, giống như quần áo. Một người có thể trước đây thích mặc vest, bây giờ lại quen mặc trang phục trẻ. Điều này cho thấy, những thứ gắn liền với con người, tùy theo sở thích của mỗi người mà thay đổi bất cứ lúc nào.

Một người, khi đứng yên không chuyển động, cứng như một tảng đá, người khác rất khó hiểu được suy nghĩ của anh ta; chỉ cần người đó hành động, suy nghĩ của họ sẽ lộ ra ngoài. Cũng giống như một người, nếu anh ta luôn cầm trên tay một chùm chìa khóa xe, điều đó sẽ khiến người khác cảm thấy: anh ta có một chiếc xe tốt, sợ rằng người khác không biết; hơn nữa, hiện nay có rất nhiều người, ra ngoài cứ phải mang theo hai chiếc điện thoại, có thể bắt nguồn từ tâm lý muốn khoe mẽ và so sánh. Những người này, cho rằng họ giấu suy nghĩ của mình rất kỹ, nhưng những người có con mắt tinh đời một cái nhìn là biết họ đang nghĩ gì.

Thật ra, thói quen muốn khoe mọi thứ ngay lập tức, được ảnh hưởng bởi người Mỹ, không phải là một hiện tượng tốt. Là người Trung Quốc, chúng ta phải biết, chỉ khi cần phô bày thì mới phô bày, khi không nên phô

bày thì không làm thế. Đó mới gọi là linh hoạt ứng biến. Một người, nếu hiện lên tất cả tài năng của mình, thực ra không còn gì để ẩn giấu, có cũng như không. Đây là điều chúng ta cần cảnh giác.

"Bí kỳ tu", có nghĩa là bạn dần dần trưởng thành, vậy nên, bước đầu tiên là phải biết tự mình cạo râu, không thể luôn dựa vào người khác. Thành thật mà nói, cạo râu cũng là một công việc kỹ thuật, không phải dễ dàng, một số nơi rất khó làm sạch. Nếu một người còn không thể cạo sạch râu, thì cần phải rèn luyện thêm nhiều nữa.

Tiểu tượng nói : Bí kỳ tu. Dữ thượng hưng dã.

Thực ra, lục nhị hào và hào lục ngũ là không tương ứng, bởi vì chúng đều là hào âm. Vậy tại sao lại nói "cùng với những người trên hứng thú" chứ? Thực ra, "những người trên" ở đây không phải là chỉ hào lục ngũ, mà là cửu tam. Chúng ta có thể quan sát nội quái của quẻ Bí, đó là quẻ Lý, là một quái âm, chủ về mềm mại. Nó vừa phải chăm sóc hào trên là cửu tam hào, lại vừa phải chăm sóc hào dưới là sơ cửu. Làm sao để chăm sóc sơ cửu hào dưới đây? Đó là nói có thể cho nó dùng xe thay cho bước đi, nhưng có nên làm như vậy hay không, là do sơ cửu tự quyết định. Nó lại làm thế nào để chăm sóc cửu tam? Điều này được biểu hiện nổi bật ở việc nó di chuyển cùng với cửu tam hào.

Chúng ta có thể dùng một ví dụ để giải thích: thông thường, sau khi trẻ con vẽ xong, chúng sẽ hỏi mẹ rằng vẽ như thế nào, đứa trẻ như vậy thì thật tuyệt. Bởi vì chúng sẽ tham khảo ý kiến của mẹ và cải thiện. Nhưng, nếu một đứa trẻ không quan tâm đến ý kiến của cha mẹ, chỉ theo ý mình, muốn vẽ như thế nào thì vẽ, sớm muộn gì chúng cũng sẽ tự gánh chịu hậu quả. Nội quái, quẻ Lý nói với chúng ta, khi chúng ta còn nhỏ, không biết trang điểm cho bản thân, giống như một người mới học âm nhạc không biết cách làm nhạc nền vậy. Nếu cố tình tự mình khám phá, tự mình vận hành, sẽ làm cho tình hình trở nên hỗn loạn không thể kiểm soát, cuối cùng tạo ra nhiều hỗn loạn. Lý ở đây đại diện cho lửa mềm, là sáng, là văn sức, nó lộng lẫy hơn bản chất, thu hút mắt người hơn, khiến chúng ta không chú ý mà bị mê hoặc, không thấy được bản chất của sự vật. Tình trạng này, bằng một câu nói hiện đại, đó là "quá mức bao bì". Một thứ nhỏ không đáng chú ý, bên trong bên ngoài được bọc lên đến mười mấy lớp, hoàn toàn không cần thiết.

Hào Cửu tam là cực của nội quái, hào từ của nó (hình 50-3) là: Bí như nhu như. Vĩnh trinh cát.



九三，贲如濡如，永贞吉。

图50–3

Cửu tam hào ở vị trí cực của nội quái, nó vẫn là “cát”. Nhưng, phải mãi mãi giữ gìn cách trang trí hợp lý cho bản thân, mới sẽ có được kết quả "cát". Mọi người có thể thấy, vào lúc này cửu tam và thượng cửu cũng không tương ứng. Nhưng cửu tam có một ưu điểm, hào của nó trên và dưới đều là hào âm, mềm. Chỉ cần cửu tam tự mình giữ vững một mức độ, đồng thời có sự linh hoạt thích hợp, thì sẽ không bị tổn thương. Tượng của cửu tam giống như được vòng quanh bởi nước xanh, "nước tốt cho mọi vật mà không tranh cãi", có thể khiến cửu tam không bị quá khô cằn.

Tiểu tượng của cửu tam nói: Vĩnh trinh chi cát. Chung mạc chi lăng dã.

Tại sao luôn giữ một thái độ hợp lý, luôn giữ nguyên tắc đúng đắn, sẽ mang lại may mắn nhỉ? Bởi vì "cuối cùng không ai xúc phạm được". Chỉ cần giữ vững nguyên tắc hợp lý, hành vi của cửu tam sẽ không vi phạm đến lục tứ phía trên. Đồng thời, trên là núi, dưới là lửa dịu dàng, dù lửa dữ dội đến đâu cũng không thể đốt cháy cả ngọn núi. Điều này dạy cho chúng ta một bài học, vật dùng để trang trí, tốt nhất không nên quá chắc chắn. Nếu không, sau này muốn loại bỏ, muốn thay đổi sẽ rất khó khăn, văn trang mềm mại không chỉ trông thoải mái mà còn dễ thay đổi.

> Nội quái dạy chúng ta, khi một người còn trẻ, khả năng và kinh nghiệm có hạn, do đó thường cần một số trang trí bên ngoài để tôn vinh. Nhưng khi ăn mặc phải chú ý đến mức độ, không nên làm mất điểm chính. Từ quẻ Bí nội quái vào ngoại quái, giống như sau khi một người đạt được thành tựu nhất định trong công việc, thăng lên lớp quản lý. Vậy người trong tầng lớp này, nên điều chỉnh mối quan hệ giữa việc trang trí bên ngoài và bản chất nội tại như thế nào?

Nội quái, có nghĩa là việc trang trí vượt qua bản chất. Một người mới bước vào đời, không có kinh nghiệm, coi trọng việc trang điểm bên ngoài hơn là bản chất nội tại. Bây giờ biến chuyển thành ngoại quái, quẻ Cấn, hình tượng của Cấn (núi), bản thân có ý nghĩa "dừng lại", nó nói với chúng ta, mọi thứ đều phải dựa trên nguyên tắc hợp lý, không quá cũng không thiếu. Vì vậy, ý nghĩa của ngoại quái là nhắc nhở mọi người, văn

không nhất thiết phải vượt qua chất, và, trang trí cần phải khớp với bản chất của bản thân càng nhiều càng tốt. Một kiểu trang trí, nếu mềm mại, trông sẽ thoải mái hơn, tâm trạng cũng sẽ dễ chịu hơn.

Hào từ của lục tứ (hình 50-4) là: Bí như ba như. Bạch mã hàn như. Phỉ khấu hôn cấu.



图50–4

Ý nói là gì? Là một người trang điểm gần như trắng muốt, thể hiện một vẻ đẹp giản dị, có ý nghĩa trở về với chân lý ban đầu. Giống như một đứa trẻ, có thể đã mặc những bộ quần áo lòe loẹt khi ra ngoài chơi, nhưng lại vì thế mà bị các bạn bè lạnh nhạt. Lần sau khi ra ngoài, nó sẽ tiến hành điều chỉnh, chọn lựa những hoa văn, kiểu dáng phù hợp với bản thân. Thực ra, **việc một người mặc những bộ quần áo gì, chính là thể hiện sự dạy dỗ của họ**. Giống như việc một người đọc những cuốn sách gì, cũng cho biết họ có gu thẩm mỹ như thế nào. Vì thế, không thể mặc quần áo tùy tiện, nhất định phải phù hợp với danh tính của bản thân, phù hợp với tình huống đó. Mọi người có thể thấy, những người làm công sở, bình thường họ sẽ mặc áo sơ mi trắng với quần màu tối, đây là điều hết sức hợp lý. Nếu một nhân viên của công ty, mặc quần áo màu mè lòe loẹt đi làm, có thể tưởng tượng, không đến ba tháng, sếp sẽ yêu cầu cô ấy rời đi. Tại sao? Chính bởi vì trang phục của cô ấy khiến người khác không thể yên tâm làm việc.

Về việc "Bạch mã hàn như", "hàn như" chính là như một con mã trắng lao nhanh, nhìn thấy nó, mọi người thường sẽ rất kinh ngạc, không biết nó đến từ đâu. Trong Kinh Dịch thường dùng "cuộc tấn công" và "cuộc hôn nhân" làm một cặp so sánh. Một văn một võ. Ngay cả trong trang trí, cũng có sự phân biệt giữa văn và võ. Nếu một người vì muốn trang điểm mà đi phẫu thuật thẩm mỹ, đó chính là võ trị; nếu trang điểm, đó chính là văn trị. Bây giờ nhìn thấy một con mã trắng lao tới, chúng ta không rõ nó là sử dụng võ hay dùng văn, nên trong lòng không khỏi có sự sợ hãi.

Hơn nữa, vị trí lục tứ vốn đã nhiều nỗi sợ. Bởi vì, ba nhiều hung, bốn nhiều sợ. Khi một người có trong lòng nỗi sợ, tự nhiên lòng nghi kỵ càng nặng.

Vì vậy, Tiểu Tượng của lục tứ nói: "Lục tứ đáng vị. Nghi dã. Phỉ khấu hôn cấu. Chung vô vưu dã. ”

Tại sao gọi là "đương vị, nghi ngờ"? Là bởi vì lục tứ ở vị trí âm mềm mại, nên là đương vị. Nhưng vị trí này vốn dĩ đã nhiều sợ hãi, nên trong lòng không khỏi có nghi ngờ. Do đó, khi gặp nhau với Sơ Cửu, nó sẽ lo lắng, trong lòng không khỏi sợ hãi: Nó đến để cướp đi hay đến cầu hôn? Là võ trị, hay là văn sĩ? Cuối cùng mới biết, là "không phải là kẻ thù", mới có thể buông lòng. Vì vậy, bài học mà lục tứ cho chúng ta là, chỉ có qua sự thay đổi của thế giới, qua cảnh đẹp của hoa lá mới có thể trở về với chân lý, giống như những người xuất gia, trải qua bao nhiêu bon chen cuộc đời, cuối cùng mới có thể đạt đến tâm trạng tĩnh lặng. Một người, chỉ khi muốn thu hút sự chú ý, thu hút ánh nhìn của người khác, mới sẽ làm ra nhiều trò. Lúc mới lên nắm giữ vị trí quản lý, Lục Tứ chú trọng nhiều hơn vào bản chất của bản thân, chứ không quá quan tâm đến việc trang điểm bề ngoài. Nhưng ở một số dịp, khi thấy cấp dưới ăn mặc lộng lẫy, phong độ vượt mình, trong lòng không tránh khỏi nghi ngờ. Thực ra, đó là bởi vì cấp dưới thiếu bản chất, vì thế muốn thông qua trang sức lộng lẫy để tôn vinh bản thân mình, không có ý định tranh giành ngôi vị, hiểu được điều này, người lãnh đạo cũng không có gì phải lo lắng nữa.

> Tương tự, Lục Ngũ ở giữa ngoại quái, bản chất của bản thân đã đạt đến một trình độ nhất định, lúc này, việc trang hoàng bề ngoài chỉ là hình thức mà thôi. Người ở giai đoạn này, thường phải đối mặt với vấn đề sẽ nghỉ hưu. Vậy, lúc này chúng ta nên chuẩn bị những gì để thực hiện việc thành công rồi lui về ẩn cư?

Chúng ta tiếp tục phân tích hào lục ngũ, Lục Ngũ là vị trí của vua. Mọi thứ ở vị trí thứ năm, tình hình chung đều không tệ. Một người, ban đầu điều kiện không tốt, chỉ cần có thể đạt đến vị trí này, có thể sẽ đạt được vị trí của tổng giám đốc. Dù ban đầu không giống lắm, nhưng chỉ cần có thời gian, trải qua sự rèn luyện một thời gian, cũng sẽ có dáng vẻ, đó chính là Lục Ngũ. Vì vậy không quan trọng nó thuộc vị trí nào, không quan trọng là âm hay dương, vị trí này là tốt.

Hào từ của Lục Ngũ (Hình 50-5) là: “Bí vu khâu viên. Thúc bạch tiên tiên. Lận. Chung cát. "

贲



六五，贲于丘园，束束戋戋。吝，终吉。

图50–5

"Khâu viên" có ý nghĩa gì? Đó là biểu thị một người phải chuẩn bị cho việc nghỉ hưu, xây dựng một dinh thự để sống trong thời gian nghỉ hưu, sống một cuộc sống yên bình về già. Mọi người có thể nghĩ, nếu vị trí này là Cửu Ngũ, anh ta có lẽ không lên kế hoạch như vậy. Đáng tiếc là anh ta là Lục Ngũ, dù Lục Ngũ có muôn vàn việc phải lo lắng, nhưng cũng không cần phải tự mình làm mọi việc. Những người khác sẽ làm cho Lục Ngũ, khiến Lục Ngũ có thể yên tâm nghỉ hưu. Nhưng trước khi nghỉ hưu, tổng cộng phải sắp xếp tốt cuộc sống sau này, vì vậy hãy tu sửa dinh thự của mình thật đẹp. Một mặt làm cho cuộc sống về già thoải mái, mặt khác cũng thông báo cho những kẻ đang nắm quyền rằng mình không muốn gắn bó chiến đấu, đến lúc, mình sẽ từ giã. Nói theo cách ngày nay, đó là từ chức mà không lưu luyến.

Khi nghỉ hưu, người ta thường tặng quà cho cấp dưới như một cách khích lệ họ. Nhưng món quà này không được quá quý giá, nếu không mọi người sẽ nghi ngờ bạn có âm mưu gì đó phía sau, từ đó tạo ra ảnh hưởng xấu. Một món quà nhỏ cũng truyền đạt thông điệp này: Tôi cũng không tham lam, lấy nhiều tiền hưu. Về bao bì quà, mỗi người có suy nghĩ riêng, nhưng tốt nhất là phải văn minh đến cuối.

Quẻ Bí ở trên là núi Gen, luôn nhắc nhở mọi người mọi việc nên đúng mức, không quá đà. Nói chung, càng có chức vị cao, món quà tặng càng giản dị; càng chức vị thấp, món quà tặng lại càng quý giá. Tại sao? Nếu cấp dưới tặng quà quá nhẹ nhàng, lãnh đạo sẽ cảm thấy không vui: mang món quà như thế này tặng, tức là hoàn toàn không để tâm; nhưng, nếu một cấp dưới nhận được quà từ lãnh đạo, dù món quà như thế nào, anh ta đều rất vui. Kinh Dịch phân tích rất sâu sắc. Mặc dù vì quà to hay bé, có thể gây ra một chút bất bình trong lòng mọi người, không tránh khỏi phàn nàn: Sao bạn lại keo kiệt như vậy, chỉ tặng quà mỏng manh như vậy? Thật là không biết xấu hổ! Nhưng cuối cùng vẫn là điềm lành. Bởi vì mọi người biết, người ở vị trí cao tặng quà cho cấp dưới của mình, phải tặng rất nhiều, rất tốn kém, không giống như người thường, chỉ cần tặng vài món quà là thể hiện tình cảm rồi.

Thực ra, quẻ Bí cho chúng ta khai sáng lớn nhất là, khi một người càng lên cao, càng được mọi người chú ý, càng phải học cách khiêm tốn, học cách trở về với bản chất. Nhưng, ngày nay nhiều người lại hoàn toàn ngược lại, luôn đi ngược lại con đường đó. Những người này không có tên tuổi gì, cũng không có uy tín gì, nhưng cả ngày đội mũ lạ lẫm, làm mình trở nên tệ hại. Mấy ngày trước, tôi gặp một ca sĩ ở sân bay, đã hơn 60 tuổi, đã nổi tiếng từ lâu, nhưng vẫn nhuộm tóc đủ màu sắc, hoàn toàn không giống như một người lớn tuổi. Loại người này chính là không hiểu được nguyên lý của Kinh Dịch.

Tiểu Tượng của Lục Ngũ nói rằng: "Lục ngũ chi cát. Hữu hỷ dã".

Tại sao lại nói như vậy? Bởi vì Lục Ngũ mềm mại ở vị trí cứng cáp, mọi người vốn sẽ cảm thấy ông ta sẽ rất uy nghiêm, khó gần. Nhưng bây giờ phát hiện, mặc dù ông ta nắm giữ vị trí cao, vẫn giữ được sức hấp dẫn ấm áp như gió xuân, cho nên được mọi người đồng lòng yêu mến và chào đón, đây không phải là niềm vui lớn sao, cho nên nói là có hỉ.

> Bề ngoài của một người, thường có quy luật như thế này: từ khi còn trẻ mặc đầy màu sắc rực rỡ, đến khi mới cưới mặc lộng lẫy, và cuối cùng khi già đi lại ăn mặc giản dị. Nói cách khác, từ việc ban đầu theo đuổi vẻ đẹp lộng lẫy, đến một ngày nào đó đạt đến đỉnh cao, rồi lại trở về với sự giản dị, quay lại với nguyên điểm. Điều này bề ngoài là nói về việc ăn mặc của con người, thực chất cũng là đang kể lại một chu kỳ của cuộc sống, có vẻ như đồng điệu một cách kỳ diệu với "không" mà Phật giáo nói đến. Vậy thì, hào từ của thượng cửu quẻ Bí đã thể hiện chi tiết như thế nào về triết lý cuộc sống trở về sự giản dị này?

Hào từ thượng cửu của quẻ Bí (hình 50-6) là: "Bạch bí. Vô cữu".

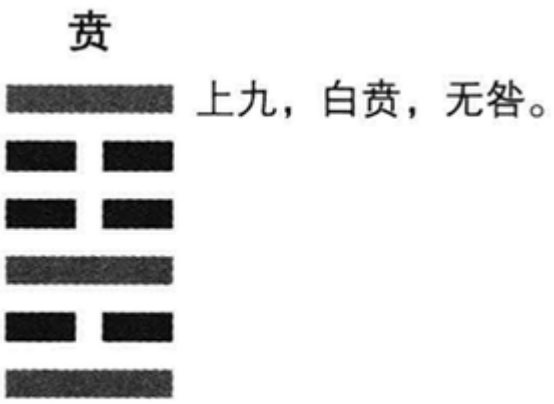


图50–6

Chúng ta biết, nếu chồng chất các màu sắc lại với nhau, cuối cùng hòa quyện lại sẽ thành màu trắng. Giống như trước kia tất cả các màu sắc đều biến mất. Con người cũng vậy, sống một đời hoành tráng, trải qua nhiều kiểu cách trong đời sống, đến khi về già, lại trở nên chân thành và thuần khiết. Bây giờ cả thế giới đều đang nói về việc "Quay về với cái cơ bản". Đó là quay trở lại với nguyên điểm, tức là quay trở về với bản

chất. Thực tế, con người ban đầu, không hề có nhiều kiểu cách như vậy, cùng với sự phát triển của văn minh, con người cũng dần dần không thể tách rời khỏi những thứ bên ngoài dùng để trang trí. Con người có khả năng sáng tạo, có tài năng, không cam chịu cuộc sống như vậy từ khi sinh ra cho đến khi chết đi, và do đó liên tục khám phá những kiểu cách mới mẻ. Nhưng cuối cùng, con người vẫn trở về với điểm xuất phát, lại quay trở lại với sự giản dị của bản chất. Cho nên, nói rằng Lục Ngũ có hỉ, thượng cửu là vô cữu.

"Vô cữu" tiến xa hơn "Hỉ". "Vô cữu" giải thích rằng, chỉ cần làm như vậy, sẽ không tạo ra hậu quả xấu, cũng không để lại bất kỳ di chứng nào. Kể từ khi mọi người có thể sớm rửa sạch lớp trang điểm, trở về với chân lý, làm sao có thể có di chứng nhỉ? Nếu ánh nhìn ngắn hạn, không thể lập kế hoạch lâu dài, thì vấn đề sẽ nối tiếp nhau đến, dù đã đến tuổi hiểu biết vận mệnh của mình, cũng sẽ bị làm cho đầu bù tóc rối. “Sự ngây thơ không mang tội lỗi”, cũng giống như Đạo Phật nói về “Không”. Nhưng nhiều người không thể hiểu “Không” này cuối cùng là ý nghĩa gì.

Thực ra, Không không có nghĩa là không có gì cả, ngược lại, Không chính là mọi thứ. **Chỉ khi đã từng sở hữu, mới có thể hiểu được cái vị của không sở hữu gì cả.** Mọi người thường nói, cuối cùng chỉ là một không gian trống trải, điều đó chứng tỏ họ đã từng sở hữu, bây giờ càng có thể cảm nhận được cảm giác mất mát. Vì vậy, "sự ngây thơ" không phải nói rằng màu trắng là tốt nhất, nếu một người cả đời chỉ sử dụng màu trắng, không sử dụng những màu khác, thì cuộc đời một người cũng sẽ không có màu sắc gì cả. Vì thế, ý nghĩa của nó là nói rằng, **con người cần phải trải nghiệm, cần phải thử thách các sắc thái của cuộc sống, nhưng cuối cùng cần phải biết quay về với bản chất, phục hồi chân lý.** Một người, chỉ khi trải qua hiểm nguy, mới có thể thấu hiểu sự bình an là phúc, chỉ khi từng ở trong không gian vui vẻ, mới có thể thực sự thoải mái với sự cô đơn.

Tiểu tượng của hào trên cùng của quẻ Bí nói: Bạch bí vô cữu. Thượng đắc chí dã.

Kể từ khi nguyện vọng từ lộng lẫy trở về với sự giản dị đã được thực hiện, tự nhiên sẽ không còn tội lỗi. Từ toàn bộ quẻ này, nó cho chúng ta thấy rằng: Một người, từ lúc ban đầu không biết trang điểm, cho đến khi từ từ học được cách trang điểm, cho đến khi trang điểm phù hợp với bản thân mình, người đó cuộc đời này đã viên mãn. Khi đó, dù có chết đi, cũng không còn gì hối tiếc và ân hận, mà là lòng thanh thản. Vì vậy, sự ngây thơ không phải là không, không phải cuộc đời một người là một không gian trắng, mà là nói rằng một người đã trải qua mọi thứ, dù chết cũng không còn gì đáng tiếc.

Nhưng nói trở lại, hiện nay nhiều người vẫn nói: Tuổi trẻ không nên để trắng. Điều này hoàn toàn sai lầm. Tuổi trẻ không nên trống rỗng, nhưng nhất định phải có khoảng trắng. Nếu một người trẻ luôn thích trang điểm lòe loẹt, chắc chắn sẽ không để lại ấn tượng tốt cho người khác.

Nếu mở rộng ra, nếu một người ở mọi nơi luôn muốn cạnh tranh với người khác, luôn muốn vượt qua người khác, thì, họ ở đâu cũng không phải là một người được chào đón. Một người, cần phải có thái độ

khiêm tốn. Khi người khác nói chuyện, cần phải rất khiêm nhường mà hỏi han, dù bạn đã rõ mọi điều, cũng có thể cố tình giả vờ không biết, như vậy người khác mới có hứng thú thảo luận với bạn. Nếu một người không biết trời cao đất dày, cho rằng bản thân hiểu biết sâu rộng, kinh nghiệm phong phú, tựa như người khác đều nên nâng niu mình vậy, thì sẽ bắt đầu bị bóc trần. Sự kiêu ngạo khi đạt đến cực điểm, sẽ bắt đầu được lột tả. Điều này giống như một người dù đã trang điểm nhưng cuối cùng vẫn là phải tẩy trang vậy. Vì vậy, sau quẻ Bí là quẻ Bác, kỳ tiếp theo chúng ta sẽ nói về: Khi kiêu ngạo đến cực điểm thì bắt đầu bị lột trần.

Chương 51: Quẻ 23: Sơn Địa Bác - Khi Kiêu Ngạo thì bắt đầu bị lột trần

> Người ta thường than thở: Cuộc sống không chắc chắn, sự việc khó dự đoán. Khi sự nghiệp bước vào đỉnh cao nhưng lại gặp phải bất trắc, đầu tư hết mình vào thị trường chứng khoán lại mất trắng. Tuy nhiên, dù quẻ Bác tượng trưng cho sự suy tàn, tàn lụi, thậm chí là thất bại toàn diện nhưng vẫn còn giữ lại sinh mệnh với "một dương khởi phục". Vậy, chúng ta thực sự nên đối diện với những khó khăn trong cuộc sống bằng thái độ và cách thức như thế nào, biến "không chắc chắn" thành "chắc chắn" để tránh được việc "bị bác" xảy ra? Quẻ Bác có ý nghĩa chỉ dẫn như thế nào đối với công việc và cuộc sống hiện đại của con người?

Nếu nói rằng quẻ Bí là việc trang điểm, thì Quẻ Bác chính là việc tẩy trang. Trang điểm dù sao cũng là việc áp đặt những thứ bên ngoài lên khuôn mặt, nếu chúng ta không kịp thời loại bỏ chúng, không phục hồi bản mặt tự nhiên của mình, thì thành phần hóa học trong mỹ phẩm sẽ làm hại làn da, thậm chí gây hại cho sức khỏe của chúng ta.

“Tự Quái Truyện” nói: "Bí là trang trí." Là sự trang trí, là bao bì. Nếu một người quá mức chú trọng vào bao bì, thì chất lượng của sản phẩm bản thân có lẽ đã không được quan tâm. Thậm chí đối với việc thiếu cân, thiếu lượng cũng không mấy quan tâm. Hiện nay, nhiều người tặng quà, ban đầu muốn tặng một món đồ nhỏ xinh xắn, nhưng lại làm một bao bì quá lớn không hợp với món quà. Một thứ không quá quý giá nhưng lại được trang hoàng quá độ, như thể là một bảo vật hiếm có vậy, đây chính là việc trang trí quá mức.

"Tự Quái Truyện" tiếp tục nói: "Khi mà văn vẻ đường hoàng, quá hay, rồi cũng sẽ tàn, sẽ suy, cho nên Bác tiếp chu kỳ." "Trang trí" chính là đưa việc trang hoàng lên đỉnh cao. Mặc dù thịnh vượng, nhưng lợi ích từ sự thịnh vượng này nhanh chóng bị tiêu hao hết, cuối cùng dẫn đến bế tắc. Vì vậy, nếu một người khi tặng quà, luôn cực kỳ chú trọng vào việc đóng gói, làm cho kỳ vọng của người nhận luôn cao hơn thực tế, cuối cùng sẽ khiến người khác mất hứng thú, dù làm gì cũng không còn quý trọng. Bởi vì giác quan của con người đã được kích thích đến cực điểm trong từng lần ngắm nhìn bao bì lộng lẫy, và đã trở nên mệt mỏi về mặt thẩm mỹ. Trước đây, chúng ta nêu cao sự phù hợp giữa sản phẩm và hình thức đóng gói của nó. Nếu bao bì bên ngoài của nó đã kích thích sự quan tâm lớn từ người tiêu dùng, làm tăng kỳ vọng của họ lớn lao, nhưng khi mở ra xem, lại là một món đồ không mấy bắt mắt, chắc chắn sẽ cảm thấy vô cùng thất vọng, điều này chứng tỏ sản phẩm và hình thức của nó không phù hợp với nhau. Tình huống này gọi là "Bác" (bóc). Một người quá coi trọng bao bì, đến mức biến một thứ không có giá trị thành vô cùng giá trị, thì uy tín của anh ta đã hoàn toàn sụp đổ. Dần dà, mọi người sẽ không còn tin tưởng anh ta nữa. Giống như hiện nay rất nhiều quảng cáo chính là trạng thái của "Bác". Rất nhiều quảng cáo đã phóng đại không giới hạn chức năng của sản phẩm, khi khách hàng bị lừa dùng thử, cảm thấy hoàn toàn không đúng với lời quảng cáo, độ tin cậy của quảng cáo đó đã mất.

Chúng ta lại lấy một ví dụ cụ thể, một bức tường, chúng ta sơn cho nó một màu sắc đẹp, nhưng khi bị gió thổi mưa gõ, nắng mưa chiếu vào, nó trở nên loang lổ, từng mảng rơi ra. Hiện tượng này được gọi là "Bác",

"Bác" (bóc) chính là tình trạng bong tróc.

Qua sự sắp xếp của các quẻ, chúng ta không khó để nhận ra rằng, Quẻ Bác là kết quả của sự thịnh vượng và suy tàn của quẻ Bí. Đây cũng chính là nguyên lý của việc vạn vật sẽ phản chuyển khi đến cực điểm mà Kinh Dịch nhấn mạnh suốt.

> Khi chỉ chú trọng đến hình thức mà xa hoa đến đỉnh điểm, chắc chắn sẽ dẫn đến suy tàn. Trong lịch sử, rất nhiều đế chế vĩ đại một thời đều vì lẽ đó mà suy tàn. Vậy, Quẻ Bác cuối cùng mang ý nghĩa gì? Một khi đã bước vào giai đoạn suy tàn, liệu có khả năng phục hồi hay không?

Chúng ta đều biết rằng, người đông thì việc làm dễ dàng, nhưng bây giờ, dân số toàn cầu quá nhiều, khả năng chịu đựng của trái đất lại có hạn, vì vậy áp lực gánh nặng của nó đặc biệt lớn, đến mức hiện nay có một số tin đồn đáng sợ rằng: loài người sắp bị diệt vong. Đây cũng là một loại hiện tượng quẻ "Bác".

Nhưng tôi muốn nói với mọi người, **chỉ cần chúng ta có Kinh Dịch**, chỉ cần mọi người có thể hiểu được Kinh Dịch, có thể thực hành lý luận của Kinh Dịch, nhân loại sẽ không đến bước này. Bởi vì Quẻ Bác cho chúng ta biết, chính xác là làm thế nào để đối mặt với tình huống nguy hiểm như vậy. Nếu muốn chỉ đơn thuần chạy trốn, có thể trốn thoát không? Không thể trốn thoát được. Bởi vì không quan trọng bạn chạy đến đâu, bạn vẫn sẽ gặp thảm họa. Một nơi có vẻ bình yên, có vẻ an toàn, biết đâu bạn vừa đến đã xảy ra động đất, sóng thần, thật là rủi ro. Vì vậy, kinh nghiệm cho chúng ta biết, **chỉ chạy trốn là không thoát được.** Chạy trốn không phải là một giải pháp tốt.

Chúng ta từ tượng của Quẻ Bác có thể thấy dấu hiệu: hào âm đại diện cho tiểu nhân, những tiểu nhân này là một đám, không phải là một mình đơn độc, năm âm ép một dương, cuối cùng chỉ còn lại một dòng dương (hình 51-1).

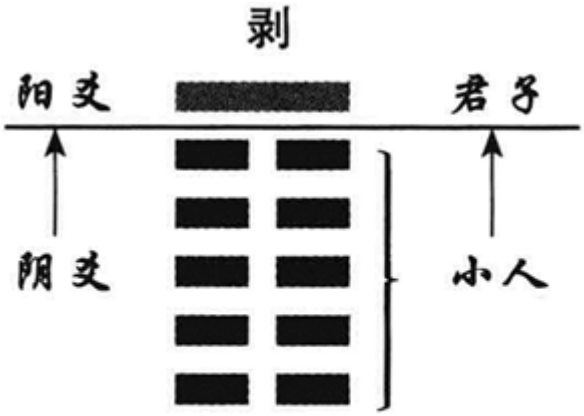


图51–1

Vốn dĩ, trong xã hội vừa có quân tử vừa có tiểu nhân, mọi người có thể đấu khẩu, tranh đấu với nhau. Nhưng bây giờ, quân tử ít, không chống đỡ nổi đám đông, toàn bộ tình hình là tiểu nhân đắc thế. Hơn nữa chúng sẽ truy sát tới cùng, tranh thủ cơ hội giết chết dòng dương cuối cùng. Thực ra đây chính là không hiểu lý luận của Kinh Dịch. Tiểu nhân đắc thế, quân tử thất bại từng bước. Lúc này, nếu tiểu nhân đủ thông minh, chúng sẽ giữ lại dòng dương cuối cùng. Điều này gọi là cầm ngược giữ thuận. Bởi vì giết sạch dòng dương duy nhất, quẻ này sẽ trở thành quẻ Khôn, âm cực sinh dương. Trên nền tảng quẻ Khôn, rất dễ dàng một đường dương quay trở lại, khi đó tiểu nhân không chạy thoát được. Kinh nghiệm lịch sử cho chúng ta biết, thực ra chúng ta không cần quá sợ tiểu nhân đắc thế. Bởi vì không sao cả, khi họ đắc thế, khi họ tự cao tự đại, ngày tận thế của tiểu nhân không còn xa, quân tử sẽ trở lại đảm nhận công lý. Tất nhiên, mặc dù tiểu nhân lên ngôi, chúng ta cũng không thể không làm gì cả, chúng ta vẫn phải hành động. Chỉ là trước tiên chúng ta phải làm rõ Quẻ Bác này, xem nó cuối cùng muốn nói gì. Bác chính là tên của quẻ này, ý nghĩa của quẻ chỉ gồm một câu (Hình 51-2): Bác. Bất lợi hữu du vãng. (Không có lợi khi tiến hành)

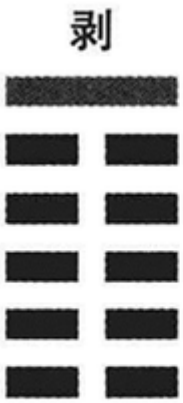


图51–2

Không có lợi khi tiến hành, đó là lời kêu gọi chúng ta phải phát huy tính chủ động, phải tìm cách đối phó, ứng phó với hoàn cảnh khó khăn hiện tại, chứ không phải nhắm mắt làm liều, mù quáng. Nếu không cẩn thận, mù quáng làm liều, lỡ như đi sai hướng, chẳng phải lại càng rủi ro? Chúng ta phải tránh khỏi tổn thương, nhưng cần phải bình tĩnh, không mù quáng, không hoảng sợ. Kinh Dịch dạy chúng ta, càng trong tình thế nguy hiểm thì càng phải giữ nguyên tắc và phòng ngừa tai ương. Chỉ năm chữ: giữ nguyên tắc, phòng ngừa. Sau đó chờ đợi ngày sau, chờ đến khi tình hình dần dần khả quan hơn.

Mọi thứ đều như vậy, giống như cổ phiếu, nó không ngừng giảm giá, đây chính là Quẻ Bác. Bác đến nỗi tim bạn đau nhức, chẳng phải là bác sao? Nhưng nếu bạn không giữ vững mà bán đi, thì coi như xong! Lúc này không nên bán, dù sao cũng chỉ trở thành giấy trắng. Nhưng phần lớn nó sẽ dần dần tăng trở lại. Nếu lúc đó chỉ thấy “Bác”, cảm thấy đau khổ trong lòng, vội vàng bán đi, thì bây giờ bạn sẽ không còn cái gì.

Chúng ta, người Trung Quốc, có một câu nói là "số phận chỉ còn lại" (??). Giống như một quả táo, thịt của nó đã mục nát, vỏ của nó cũng xuất hiện nhiều nếp nhăn, không tươi mới, thì bạn có nên vứt bỏ nó không? Nếu vứt bỏ, thì bạn sẽ không còn hạt giống nào. Nếu một ngày nào đó hạt giống rơi xuống đất, nó có thể sẽ mọc rễ, đâm chồi và mọc lên thành một cây táo mới, đó chính là "Bác đến cùng thì chắc chắn sẽ phục hồi".

> Quẻ Phục nằm ngay sau Quẻ Bác, biểu tượng cho việc phủ định đến cực điểm rồi sẽ đến thái cực, sự tái sinh và sự phục hồi của vạn vật. Còn Quẻ Bác đại diện cho hình ảnh suy tàn, sa sút chính là quá trình cần thiết để hướng tới sự phục hồi. Vậy, theo lý luận của Quẻ Bác, khi chúng ta rơi vào tình thế khó khăn, đối mặt với khủng hoảng, thậm chí chỉ còn một tia hy vọng, chúng ta nên đối diện với nó bằng tâm thế và cách thức nào?

Bây giờ chúng ta xem xét thoán truyện của Quẻ Bác, nó nói: “Bác. Bác dã. Nhu biến cương dã. Bất lợi hữu du vãng. Tiểu nhân trưởng dã. Thuận nhi chỉ chi. Quan tượng dã. Quân tử thượng tiêu tức doanh hư. Thiên

hành dã.”

"Bác. Bác dã. Nhu biến cương dã” : Bác, là Bác, mềm mại trở nên cứng cáp. Từ đầu tiên, “Bác”, thông báo cho chúng ta tên của quẻ này là Bác; từ thứ hai, “Bác”, thông báo cho chúng ta ý nghĩa của quẻ này, đó là bại trận toàn diện. Hỏng hết, bong tróc hết, bị áp chế, gần như không thở nổi, cuối cùng chỉ còn lại một chút, một tia hy vọng, đó là cái gọi là bong tróc. Nhưng mà, ngay cả khi trong túi chỉ còn năm đồng, chẳng lẽ không sống nữa sao? Không phải. Bởi vì ít nhất vẫn còn năm đồng mà! Ý nghĩ của mỗi người là không giống nhau. Người ta sẽ nghĩ: “Tôi chỉ còn lại năm đồng, không thể làm gì được”; có người lại nghĩ: “Tôi không còn gì cả, nhưng ít nhất vẫn còn năm đồng, tôi có thể làm lại từ đầu”. Ý nghĩ khác nhau, hậu quả cũng khác nhau. Tại sao? Bởi vì mềm biến cứng cũng như cứng biến mềm, ý nghĩa là ban đầu dương khí rất đầy đủ, nhưng bây giờ dương khí dần suy giảm, âm khí trực tiếp áp đảo, càng ngày càng mạnh. Bạn xem, năm âm chỉ còn lại một dương, điều này không đủ mạnh sao? Nhưng phải biết rằng, vì mềm có thể biến thành cứng, nhất định sẽ có cứng biến thành mềm, bởi vì chúng luôn là biến đổi qua lại. Vì vậy, không cần phải quá sợ hãi, không nên quá vội vàng, phải bình tĩnh đối mặt. Mềm biến thành cứng, cứng biến thành mềm, đây vốn là hiện tượng tự nhiên. Nhưng nó dạy chúng ta, trong tình huống như vậy, không nên mù quáng hành động. Hiện tại tình hình là năm âm áp đảo một dương, nếu một khi sơ suất, dương duy nhất còn lại lập tức sẽ biến thành âm, đó sẽ là tăng tốc độ sụp đổ. Giống như ví dụ ở trên, tôi chỉ còn năm đồng, đành tiêu nó đi. Đó chính là không còn gì cả, không còn một chút hy vọng nào nữa.

Lúc này bất kỳ hành động nào cũng không có lợi, vì thế được gọi là “Bất lợi hữu du vãng. Tiểu nhân trưởng dã.” : không có lợi trong việc đi, kẻ tiểu nhân thịnh vượng. Bởi vì trong tình huống như vậy, kẻ tiểu nhân được lên ngôi, và thế lực càng ngày càng lớn. Quân tử chỉ có thể tự bảo vệ, không nên hành động mù quáng. Không nên giận dữ, cũng không nên không chịu đựng, tại thời điểm và địa điểm này, tốt nhất là dùng sự bình tĩnh để khắc chế động, chờ đợi thời cơ.

“Thuận nhi chỉ chi. Quan tượng dã.” : Theo mà dừng lại, quan sát tượng. Theo mà dừng lại, không phải là nói đại, nó thực sự phù hợp với biểu tượng của quẻ này. Nội quái là Khôn, Khôn nghĩa là sự tuân theo; ngoại quái là Cấn, Cấn có nghĩa là dừng lại. Khi năm hào âm liên tục di chuyển lên áp đảo hào dương cuối cùng, hào dương đó là sự tuân theo mà dừng lại. Nó không hành động ngược lại, cố ý muốn đối đầu với năm hào âm phía dưới. Nó theo dòng chảy tự nhiên, có thể dự đoán, mặc dù vào thời điểm này là thời của năm hào âm, nhưng bên trong năm hào âm cũng sẽ có người lý lẽ, luôn có người bình tĩnh nhắc nhở người khác rằng: nếu dập tắt đi ánh sáng cuối cùng thì cũng không có lợi cho họ. Chúng ta có thể thấy tình hình này ở nhiều nơi, kẻ tiểu nhân dù có được ý chí cũng sẽ thu nạp một số quân tử làm biển hiệu. Vì vậy, quân tử khi gặp khó khăn cũng không cần quá vội vàng. "Thuận nhi chỉ chi”, theo mà dừng lại, ý nghĩa là gì? Chúng ta có thể biết được từ tượng của Quẻ Bác, quân tử có cách làm của quân tử, kẻ tiểu nhân có suy nghĩ của kẻ tiểu nhân, nhưng cuối cùng họ sẽ dừng lại đúng lúc.

"Quân tử thượng tiêu tức doanh hư. Thiên hành dã." : Quân tử luôn quý trọng đạo tăng giảm, đó là lẽ thường của trời. Ánh sáng duy nhất còn lại - thượng cửu, nếu hiểu được đạo lý của quân tử, sẽ tuân theo "đạo tăng giảm". "Quý" (thượng) ở đây có nghĩa là tôn trọng. Vậy "tiêu tức" là gì? "tiêu" là giảm bớt, "tức" là phát triển. "Doanh hư" cũng như vậy, "doanh" là đầy, "hư" là vơi. Giống như trẻ con chơi bong bóng. Thổi đầy, một khi buông tay nó sẽ lập tức biến mất; thổi lại, nó lại phình to. Nó vốn là tăng, giảm, sau đó lại tăng, lại giảm. Đây **chính là quy luật tự nhiên, đó là Đạo của Trời**. Vì vậy, khi gặp phải hoàn cảnh khó khăn như vậy, không cần quá lo lắng, cứ thuận theo mà dừng lại. Khi tình hình thay đổi, tự nhiên không cần tốn sức, sẽ có thể phục hồi sức mạnh.

> Nhà thơ Đường Tống Du đã viết trong bài thơ của mình: "Thời tiết và sự việc hàng ngày thúc giục nhau, đến Đông chí, dương khí sinh sôi, mùa xuân lại đến." Nghĩa là sau Đông chí, ban ngày dần dài, khí dương dần dâng, Đông chí vừa đến, mùa xuân cũng không xa. Điều này chính xác thể hiện ý nghĩa tích cực mà Quẻ Bác chứa đựng. Vậy, đối mặt với các vấn đề xuất hiện trong xã hội, những người ở vị trí cao lại gánh vác trách nhiệm xã hội như thế nào? Quẻ Bác với tượng núi ở trên, đất ở dưới lại chứa đựng điều gì huyền bí?

Đại Tượng của Quẻ Bác càng đáng để chúng ta suy ngẫm.
"Sơn phụ ư địa. Bác. Thượng dĩ hậu hạ an trạch."

Hãy nhìn xem, núi trên mặt đất, điều này ban đầu không có gì để nói, bởi vì núi vốn dĩ là ở trên mặt đất mà! Nhưng trong sự truyền đạt của ý nghĩa lớn, việc thay đổi một từ đã làm nó trở nên vô cùng thâm sâu.

"Sơn phụ ư địa", tức là ngọn núi này dựa vào mặt đất, điều này biểu thị điều gì? Biểu thị rằng nền móng của ngọn núi này đã không còn vững chắc, bất cứ lúc nào cũng có thể trở thành lũ lụt bùn đá, sẽ sụp đổ hoàn toàn. Cách sử dụng từ "附" (phụ) này rất tốt. Chúng ta đôi khi sẽ thấy nhiều di tích cổ xưa. Những cột đứng đã hàng trăm năm dù cao và to, nhưng đa số chân cột đều bị mối mọt ăn sạch. Chúng ta biết rằng, cột này đã không còn vững, cần được củng cố. Những việc này đều là cần phải làm sau khi quan sát được tình trạng bong tróc.

Khi mọi người thấy một ngọn núi cảnh sắc hữu tình, có thể sẽ đi leo núi, để ngắm nhìn cảnh đẹp. Nhưng cũng có người sẽ nghĩ như thế này: trong núi có mỏ gì không? Nếu có mỏ, chắc chắn sẽ không từ thủ đoạn nào để khai thác. Một khi một ngọn núi bị khoét rỗng, nó có thể sụp đổ bất cứ lúc nào. Một khi sụp đổ sẽ gây ra thảm họa lớn. Điều này là không thể tránh khỏi. Vì vậy, "Thượng dĩ hậu hạ an trạch" (Người trên hãy xử đặn đầy với dân. Với dân đầy đặn ở ăn, Rồi ra địa vị tư thân vững vàng). "Người trên" này chính là quý ông ở vị trí cao, không phải là quý ông thông thường. Một quý ông đã ở vị trí cao, anh ta có thể làm một số việc có ý nghĩa. Kể từ khi đứng ở vị trí cao, cũng phải suy nghĩ cho dân chúng, vì một số việc, người dân tự thân không thể xử lý được. Giống như một ngọn núi có mỏ vàng, người dân bản thân không thể ngăn cản con người vì lợi ích cá nhân mà khai thác mạnh mẽ. Một khi ngọn núi này bị phá hủy, rất dễ gây ra thảm họa, cuối cùng người chịu thiệt hại vẫn là người dân. Và những người ăn cắp vàng, một khi mỏ vàng đã khai

thác xong, không còn lợi nhuận, họ sẽ lập tức biến mất không dấu vết, để lại một đống hỗn độn không ai thu dọn. Những việc này hiện nay quá phổ biến. Chỉ cần có nơi nào sản xuất thứ gì đó mà thị trường cần mạnh mẽ, những kẻ theo đuổi lợi nhuận sẽ xông tới, cuối cùng biến nơi đó thành nơi đầy rẫy sự vô đạo đức, phong tục đều hủ bại, môi trường bị hủy hoại, đây chính là một dạng "phụ" 附. Vì vậy, người quý ông có địa vị, có quyền lực, khi đối mặt với những việc này, nên suy nghĩ về giải pháp. Cụ thể làm thế nào? Đó chính là “hậu hạ an trạch”, xử đặn đầy với dân để ổn định nhà cửa. Cái “xử đặn đầy” đó là phải khoan dung, phải nghĩ nhiều cho dân chúng. Khi thấy những việc liên quan đến việc bóc lột, cần phải cấm đoán, không cho phép những người theo đuổi lợi nhuận hành động một cách tùy tiện; cần phải giữ tâm thái khoan dung, đối xử tốt với nhân dân, để cho bách tính có thể an cư lạc nghiệp. Chỉ như vậy mới là đúng đắn, mới là sự vững chãi và bình yên. Một chữ "附" (phụ) đã trực quan tái hiện hình ảnh của sự Bác, bóc lột, với nền tảng lỏng lẻo, bất cứ lúc nào cũng có thể sụp đổ. Còn việc điều trị bóc lột thì nằm ở việc vững chắc từ dưới và an cư.

> “An trạch”, ổn định nhà cửa. "Nhà cửa" ở đây có thể là một quốc gia, một việc, hoặc là cơ bản của một người. Vậy thì đối với các bạn trẻ hiện nay, "nhà cửa" của họ lại là gì? Ngạn ngữ nói rằng, phòng bệnh hơn chữa bệnh, liệu chúng ta có thể tìm tới gốc rễ để phòng tránh sự xuất hiện của bóc lột không?

Chúng ta biết rằng, trước hào Bác là hào Bí. Hào Bí có ngoại quái là Cấn, nội quái là Ly. Nội quái gồm có hai hào dương, sơ cửu và cửu tam là dương, ở giữa là một hào âm. Trông có vẻ như hai dương đang phát sáng, nhưng thực chất lại được âm ở giữa hỗ trợ. Điều này giống như ánh sáng của lửa phải gắn bó với vật được đốt cháy, khi vật đó bị đốt hết, lửa tự nhiên cũng tắt. Do đó, từ quẻ Bí biến thành quẻ Bác, điều này cho thấy vật cháy đã cháy hết. Khi còn ánh lửa, tất cả cảnh vật xung quanh đều có thể nhìn thấy rõ ràng, nhưng khi lửa tắt đi, tất cả trở nên u ám. Đây chính là hình ảnh của Bác, cũng là kết thúc của Bí.

Con người không thể mãi vui vẻ, không thể vì bây giờ có chút tiền mà vui sướng. Nếu không, lâu dần sẽ làm kiệt sức cả thân và tâm, buổi tối ngủ có thể ra mồ hôi trộm, mồ hôi trộm vào buổi tối chính là bắt đầu của quẻ Bác. Do đó, cần phải luôn ghi nhớ "hưởng không cạn, vật không bác" sáu chữ này. Nếu con người không vui thú hết mình, sức lực sẽ không bị tiêu hao đến mức không thể chống đỡ; nếu không có quan điểm khi nào dùng thì dùng, khi nào tiết kiệm thì tiết kiệm, có bao nhiêu tiền thì tiêu bấy nhiêu, thì khi đến lúc không còn gì, sẽ rơi vào tình cảnh của quẻ Bác.

Hiện nay, rất nhiều bạn trẻ sau khi chơi bóng rổ, đá bóng, chơi bóng bàn, cả người đổ mồ hôi, rồi tắm một xô nước lạnh, cảm thấy rất thoải mái. Nhưng không biết rằng, cứ tiếp tục như vậy, cơ thể sớm muộn gì cũng sẽ không chịu nổi. Hơn nữa, hiện nay rất nhiều người trẻ, áp lực cuộc sống lớn, khao khát thành công quá mạnh mẽ đến mức họ liên tục làm việc thâu đêm suốt sáng. Cứ tiếp tục như vậy, rất nhanh, cơ thể sẽ cảm thấy mệt mỏi. Để giảm nhẹ mệt mỏi, họ bắt đầu uống những cái gọi là đồ uống thể thao. Đây chính là sự bắt đầu của việc bóc lột (Bác) và hủy hoại. Một khi con người làm việc quá sức mà không biết nghỉ ngơi, rất dễ dẫn đến chết vì làm việc quá sức. Cái chết vì làm việc quá sức là một hiện tượng phổ biến trong xã hội

hiện đại, là một bệnh của nền văn minh. Trước đây hiếm khi có cái gọi là chết vì làm việc quá sức, vì mọi người làm việc khi mặt trời mọc và nghỉ ngơi khi mặt trời lặn, mệt thì nghỉ ngơi. Bây giờ có nhiều cách thức, từ làm đẹp đến dưỡng sinh, khiến con người không có thời gian nghỉ ngơi, khiến cơ thể không thể hồi phục, thậm chí cả khả năng hồi phục cũng bị tiêu hao. Đến lúc đó, cần phải biết cách chăm sóc bản thân. Cơ thể của một người chính là "nhà" của họ! Phải biết nuôi dưỡng, chăm sóc cơ thể mình tốt, sau đó mới có thể làm việc, mọi thứ mới có khả năng.

> Quẻ Bác trong Kinh Dịch nhắc nhở chúng ta: Làm bất kỳ việc gì cũng nên điều độ và dừng đúng lúc. Trong thế giới vật chất ngập tràn ngày nay, mọi người không chỉ cần học cách tự chăm sóc bản thân mà còn cần biết trân trọng và bảo vệ "ngôi nhà" mà chúng ta dựa vào để sống – Trái Đất, giữ gìn "nhà" chung của chúng ta. Vậy, "biết chăm sóc bản thân" đối với toàn nhân loại có ý nghĩa sâu xa như thế nào? Thượng cửu sẽ phát huy tác dụng như thế nào?

Thời đại của chúng ta, là thời đại tốt nhất, nhưng cũng là thời đại tồi tệ nhất. Chúng ta nhìn vào Quẻ Bác để biết, hiện nay tất cả nguồn tài nguyên của Trái Đất đều gần như bị lấy hết, đến mức báo động đỏ. Điều này là do sự công nghiệp hóa quá mức, lòng tham của con người quá lớn. Hiện nay trong nhà máy toàn là sản xuất tự động, chỉ cần máy móc khởi động là 24 giờ liên tục không dừng, có cần thiết không? Trước đây là lao động thủ công, ngay cả việc chải rửa một đôi giày cũng cần nhiều thời gian, vì thế mọi người rất trân trọng. Gặp ngày mưa, họ sẽ tháo giày, đi bộ chân không. Nhưng bây giờ khác, nhà máy làm việc ngày đêm, thị trường cung ứng quá mức. Mọi người đi mua sắm, đầy mắt toàn là giày da, lại không biết làm sao để chọn, mua về rồi cũng không biết trân trọng. Tình hình này là điều chúng ta cần phải suy ngẫm. Tại sao môi trường xinh đẹp lại bị phá hoại đến mức như vậy? Tại sao ngày nay, nhịp sống của con người lại nhanh như vậy, công việc lại căng thẳng như vậy, tất cả những điều này đều cần phải được suy nghĩ lại. Chỉ cần con người biết suy ngẫm, thì sẽ không lấy từ thiên nhiên quá mức. Điều này mới có lợi cho sự phát triển bền vững của chính chúng ta.

Câu nói mà người Trung Quốc thích nhất là: “Thời đại đi xuống, tâm hồn không còn thuần khiết. ” Đó chính là bài học từ quẻ “Bác”. Người nói câu này thường cảm thấy bất lực, luôn nghĩ rằng bản thân không đủ sức mạnh để giải quyết vấn đề, thà chấp nhận tình hình để mặc dòng đời, sống qua ngày. Nếu như vậy, thậm chí những thành quả hiện tại cũng có thể mất đi. Trước sự biến đổi môi trường phức tạp như vậy, loài người gần như không biết phải làm gì. Giờ đây, cách duy nhất của chúng ta là phải làm cho căn nhà được vững chắc. Nói theo cách hiện đại, đó là phải dựa vào chính mình để tự cứu lấy mình. Tại sao? Với quẻ này, năm âm ở dưới, một dương ở trên, chỉ cần chúng ta giữ vững cái dương duy nhất này, không để nó bị năm âm phía dưới hủy hoại, chúng ta vẫn còn hy vọng, nếu không, ngay cả việc tự cứu cũng không đạt được mong muốn. Chúng ta không thể quá phụ thuộc vào tự nhiên, quá phụ thuộc vào ông trời, chỉ có tự dựa vào bản thân mới có tương lai.

Người thực sự hiểu quẻ “Bác” sẽ luôn nhớ trong lòng bốn chữ này: “Tự tường suy ngẫm”. Mỗi người chúng ta đều cần có ý thức này: đến mức độ sụp đổ của đạo đức loài người, tôi có trách nhiệm. Tôi phải bắt đầu từ bản thân mình, tìm cách thay đổi tình hình này, tìm mọi cách để chuyển hướng xu hướng này, phải chấm dứt nó. Suốt ngày quảng cáo không có ích, tôi phải tự bắt đầu trước. Tôi tôn trọng đạo đức, người khác cũng tôn trọng đạo đức, mỗi người tôn trọng đạo đức, từ từ mọi người đều tôn trọng đạo đức, từ đó bắt đầu phát triển theo hướng tích cực. Thực ra mọi người đều biết rõ, không có ai có thể cứu mình, trừ phi tự mình cứu lấy mình. Vì vậy, một dương ở trên, nó có thể phát huy sức mạnh của mình, gắn kết con người, chính là làm cho căn nhà được vững chắc. Do đó, khi gặp “Bác” không nên quá lo lắng, chúng ta cần phải tìm cách để nó được phục hồi. Chúng ta cần phải đối xử tốt đẹp với hạt giống quý này. Chỉ cần có hạt giống, thì con cháu chúng ta mới có hy vọng. Nếu không, hủy diệt hết những hạt giống duy nhất, vậy thì, hy vọng cuối cùng của chúng ta cũng sẽ không còn nữa. Vì vậy, trong tập tiếp theo chúng ta sẽ nói về: 硕果不食 (Thạc quả bất thực).

Chương 52: Thạc quả bất thực

> Quẻ Bác chỉ ra hiện tượng chỉ còn lại một hào dương, nói với chúng ta: Phải dùng toàn lực để giữ lấy hào dương duy nhất này mới có thể hy vọng đảo ngược tình thế bất lợi, từ suy yếu trở lại thịnh vượng. Đó chính là Thạc quả bất thực (Không ăn trái to). Vậy ta nên hiểu điều này như thế nào? Quẻ Bác đối với con người hiện đại trong công việc và cuộc sống lại có sự hướng dẫn ý nghĩa như thế nào?

Rất nhiều người luôn cảm thấy bản thân mình không có hiện tượng Bác, thực tế điều này là không thể. Con người từ 30 tuổi bắt đầu, đã bắt đầu có dấu hiệu của Bác. Điều đầu tiên bắt đầu "Bác" là tai. Tai của chúng ta gần như khi mới sinh ra đã bắt đầu Bác. Điều này là cảnh báo cho mọi người: một người càng lớn tuổi, càng không nghe được lời người khác, điều này cần phải cẩn thận. Tại sao chúng ta giáo dục trẻ nhỏ phải bắt đầu từ khi còn nhỏ? Đó là bởi vì tai của trẻ nhỏ chưa cứng, vào thời điểm này nhiều lý lẽ đều có thể nghe vào được. Nhưng một đứa trẻ khoảng mười mấy tuổi, tai của nó đã không còn dễ nghe theo lời cha mẹ nữa; Đến khi ba mươi mấy tuổi, dù người ta nói gì, giải thích hợp lý đến mấy, anh ta cũng sẽ lắc đầu liên tục. Nếu là sáu mươi mấy tuổi, anh ta sẽ không để người khác nói hết câu, vội vã biểu hiện ý kiến phản đối, đây chính là cố chấp tuổi già. Tất cả những điều này đều là hiện tượng Bác. Nó là từng chút một, dần dần phát triển qua thời gian, không phải tức thì biến thành dáng vẻ này. Cũng như chúng ta bóc chuối phải từng lớp một, nó luôn cần có một trình tự, một quy trình. Quá trình này bắt đầu từ đâu? Từ dưới lên trên. Vì vậy, chúng ta trước tiên xem nội quái của Quẻ Bác, sau đó mới xem ngoại quái. Sơ lục bất chính, lục tam cũng bất chính, chỉ có lục nhị là đắc trung đắc chính. Nhưng trong tình huống Bác, việc phân biệt chính và bất chính có thể khác với trạng thái bình thường.

Vậy, hào từ của sơ lục ở hình 52-1 nói gì? Nó nói: "Sơ lục. Bác sàng dĩ túc. Miệt trinh hung."

(Như cắt (phá hoại) chân giường, dần dần sẽ làm tiêu diệt đạo chính của người quân tử, xấu.)



图52-1

Đôi chân chính là chân của con người. Chúng ta nhìn hình tượng của quẻ Bác này giống như một chiếc giường. Duy nhất một hào dương ở phía trên chính là tấm ván giường, còn các hào âm ở dưới là chân giường. Những chân giường này cũng khá nhiều, ban đầu là một chiếc giường rất vững chắc. Nhưng bây giờ sơ lục đã bắt đầu bất chính, hào nhu ở vị trí cương đã chỉ ra rằng nơi này đã bắt đầu lỏng lẻo. Có thể là bị mối mọt ăn, cũng có thể là bị nước ngâm hỏng, hoặc là ai đó phá hoại. Dù sao đi nữa, bắt đầu từ chân giường đã bị bãi bỏ. Vì vậy, vào thời điểm này, nó nhắc nhở chúng ta: "Miệt trinh hung. "

"Miệt" có nghĩa là nhắc nhở mọi người phải chú ý, phải biết tự cứu lấy mình! Nếu có mối mọt, hãy diệt trừ chúng; nếu bị nước ngâm hỏng, hãy cưa nó đi, thay thế bằng một cái mới. Chỉ cần có thể sửa đổi kịp thời, chiếc giường này sẽ rất vững chắc, và sẽ không tiếp tục suy tàn. Một đứa trẻ lần đầu tiên lấy thứ của người khác ở bên ngoài, làm cha mẹ ngay lập tức nên nghĩ đến "Bác sàng dĩ túc," nó bắt đầu có dấu hiệu của thói quen xấu. Nhưng cha mẹ cũng không thể ngay lập tức đánh giá, coi nó là đạo chích. Bởi vì trẻ em cơ bản không có khái niệm về việc ăn cắp. Nó có thể là do thích thú, mới mang về nhà. Lúc này, phương pháp đúng đắn phải là "Miệt". Miệt cái gì? Đó chính là phải xử lý ‘bác' mà không bị ‘bác', điều này rất quan trọng. Cha mẹ đã cảm nhận được "bác" của con, nhưng không cho phép trẻ tiếp tục. Vì vậy, hãy gọi đứa trẻ lại hỏi nó, thứ này là của ai? Nó sẽ nói là của người ngoài. Người ngoài cuối cùng cũng là của ai đó mà! không nên lấy về nhà, đó là lẽ thường. Lúc này, cha mẹ nên nới lỏng thái độ một chút, nói không sao, bố mẹ sẽ đồng hành cùng con trả lại nó về nơi ban đầu. Điều này là đúng. Nếu cha mẹ gặp trẻ "bác" mà lại làm như không thấy, còn nghĩ mình đã lợi dụng được, thì nó sẽ tiếp tục. Sau này đứa trẻ lớn lên sẽ trở thành kẻ trộm, "khi nhỏ lấy kim, khi lớn lấy vàng", chính là lý do này. Nhìn thấy dấu hiệu nhỏ cũng phải biết tận dụng, khi thấy những điều xấu xa nhỏ bé, phải biết rằng, nếu cứ tiếp tục như vậy, sau này sẽ khó kiểm soát.

"Trinh hung" tức là, chiếc giường ban đầu có chức năng là để mọi người yên tâm ngủ, bây giờ chức năng bình thường này đã sắp bị phá hủy. Thông thường trẻ con rất thật thà, chỉ là thi thoảng cũng sẽ nói ra một số lời không thực tế, đây là hiện tượng rất tự nhiên. Nhưng bạn phải biết rằng khi chức năng bình thường bị thách thức, sau đó sẽ nguy hiểm, điều này gọi là tính cảnh giác. Nhưng chỉ biết thôi chưa đủ, còn phải phòng xa.

> Đúng như câu nói, sửa chữa hàng rào sau khi mất cừu không phải là quá muộn. Tuy nhiên, để bù đắp lại, cũng phải nắm bắt được vấn đề chính yếu, từ gốc rễ giải quyết. Giáo dục cũng vậy. Như người ta thường nói, ba tuổi nhìn thấy già. Chất lượng giáo dục tốt hay xấu trực tiếp ảnh hưởng đến sự phát triển của một đứa trẻ. Vậy thì giáo dục cuối cùng bao gồm những khía cạnh nào? Vấn đề chính yếu ở đây là gì?

Lời giải thích của quẻ "Bác" cho hào xuất phát từ dưới chân giường, để chỉ cả thế giới. Một vật thể, bắt đầu mục nát từ phía trên khó khăn hơn nhiều so với bắt đầu từ phía dưới. Bởi vì mọi người đều nghĩ không sao, không quan trọng, nên phía dưới là nơi dễ bị phá hủy nhất. Bây giờ chúng ta có hai câu, mọi người nhất định phải ghi nhớ: “Phong tục hủ bại từ cơ bản, thế giới hủ bại từ giáo dục gia đình”. Sự suy đồi của phong

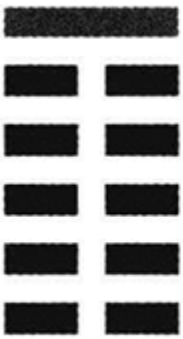
tục xã hội bắt đầu từ cơ sở. Chính vì mọi người ở tầng lớp cơ sở cho rằng mình dù sao cũng không phải là nhân vật quan trọng, làm một số việc nhỏ không đúng đắn cũng không sao, nghĩ rằng không ảnh hưởng đến người khác. Nhưng, bất kỳ sự việc nhỏ nào trong mọi góc cạnh, trong thế giới mạng ngày nay đều sẽ nhanh chóng được phổ biến rộng rãi. Người ta thường nói, lửa của một ngôi sao có thể thiêu rụi cả một cánh đồng, đó chính là lý do. Nhưng điểm chính của câu này lại nằm ở phần sau: "Sự hủ bại của thế giới bắt đầu từ giáo dục gia đình". Chúng ta thường nói về giáo dục, mọi người thường lập tức nghĩ đến trường học. Thực ra, giáo dục ít nhất bao gồm ba phần: giáo dục xã hội, giáo dục trường học và giáo dục gia đình. Một đứa trẻ sa đọa, đổ hết trách nhiệm lên giáo viên là không thích hợp. Nhiệm vụ chính của giáo viên là truyền đạo và dạy dỗ, chỉ vậy thôi. Sự phát triển nhân cách và đạo đức của trẻ em, có mối liên hệ mật thiết với gia đình. Chúng ta bây giờ phải nhớ rằng, nếu muốn trẻ có một nhân cách lành mạnh, phẩm hạnh tốt, giáo dục gia đình rất quan trọng. Chỉ cần giáo dục gia đình không đạt chuẩn, không phù hợp, tất cả chỉ là lời nói suông. Trẻ con sớm muộn gì cũng sẽ gặp phải "khó khăn". Thực ra, Khổng Tử từng than thở rằng, lễ nhạc sụp đổ, xã hội đã mất trật tự. Vậy phải làm sao? **Không sao cả, hãy bắt đầu khôi phục từ giáo dục gia đình.** Một người, có thể không quản lý được chuyện của người khác, nhưng chẳng lẽ còn không giáo dục tốt được đứa trẻ của mình sao? Điều này gọi là gì? Đó chính là: diệt từ gốc. Khi nền móng đã bị lung lay, thì phải nhanh chóng cứu vãn từ gốc rễ. Một ngôi nhà gỗ, một khi phát hiện cột dưới có mối mọt, thì cần phải nhanh chóng xử lý, không thể xem nhẹ, đó là đúng.

Ngày nay, rất nhiều cầu vượt trông rất hùng vĩ, do cắt giảm chất lượng công trình, hoặc vì lý do khác, không bao lâu sau khi đi vào sử dụng, cột cầu đã bắt đầu lung lay. Một khi sụp đổ, chắc chắn sẽ gây ra thảm họa lớn. Đó chính là sự tai họa. Nếu ngẫu nhiên có xe ô tô đi qua, tài xế thật xui xẻo. Dù thường xuyên tuân thủ luật giao thông, bảo dưỡng ô tô định kỳ, nhưng vẫn không tránh khỏi những tai nạn ngẫu nhiên này. Vì vậy, có khi việc giữ đúng quy tắc chưa chắc đã mang lại may mắn; giữ đúng quy tắc cũng có thể gặp họa, bởi vì chỉ cần môi trường xung quanh không thuận lợi, có thể không tốt cho sự chính trực. Chúng ta thường nói miễn ta giữ luật lệ là được. Thực ra không phải vậy, giữ luật lệ mà còn phải linh hoạt ứng biến, tùy thuộc vào môi trường lớn là gì. Khi môi trường là quá trình suy tàn, phải thận trọng. Nếu lúc này vẫn áp dụng bộ quy tắc bình thường, rất có thể sẽ không thành công.

Bây giờ ta nhìn lại Quẻ Bác hào thứ hai, tức là lục nhị (Hình 52-2), nói rằng: "Bác sàng dĩ biện, miệt trinh, hung."

(Như phá tới then giường (có người dịch là thành giường, hay sườn giường), tiêu diệt đạo chính của người quân tử, xấu.)

剥



六二，剥床以辨，蔑贞凶。

图52-2

"Biện" ở đây là đầu gối. Giường có chân giường, phần trên chân giường tựa như đầu gối của con người. Đó cũng là "tiêu diệt đạo chính của người quân tử, xấu". Câu này nói rằng, chân giường hỏng, nếu coi như không thấy, thì phần nối với chân giường phía trên, tức là phần tương đương với đầu gối của con người, làm bộ phận hỗ trợ chính, cũng bắt đầu mục nát. Trong tình trạng này, chúng ta càng không thể đối phó theo cách bình thường.

Nếu răng của chúng ta bắt đầu cảm thấy chua đau, bạn sẽ biết hiện tượng “Bác” khởi đầu ở sơ lục đã xuất hiện. Chúng ta phải lập tức đi xem bác sĩ, cần trám thì trám, cần bổ sung thì bổ sung, cần điều trị thế nào thì phải theo đó. Chỉ có thế mới có thể chữa khỏi. Nếu làm ngơ trước điều này, nó sẽ càng đau hơn, không lâu sau sẽ bắt đầu lung lay. Lúc này, chúng ta đã gặp phải tình cảnh của lục nhị. Vào thời điểm đó, mới biết việc đánh răng bảo vệ, biết khi ăn phải cẩn thận, đã không còn hiệu quả. Nếu lúc này vẫn có thể chữa khỏi bằng những phương pháp bình thường, còn có thể gọi là “Bác" được không? Nên trong tình huống này, chúng ta không chỉ không mất niềm tin vào phương pháp điều trị bình thường, tức con đường chính, mà cũng không thể nói rằng chỉ cần giữ vững con đường chính thì có thể tránh được nguy hiểm. Bởi vì lúc này môi trường đã thay đổi. Mọi người thường nghĩ, vì không thể theo con đường chính, vậy thì đi con đường tà, vậy thì tìm kiếm lợi ích bằng mánh khóe. Điều này sẽ càng tồi tệ hơn, sẽ càng thúc đẩy sự sụp đổ nhanh chóng.

Do đó, Tiểu Tượng của hào thứ hai nói: “Bác sàng dĩ biện, vị hữu dự dã" (Đẽo giường để phân biệt, chưa từng có gì kết nối cả). Có nghĩa là, hào thứ hai và hào thứ năm không hợp nhau. Vì không hợp nhau nên chỉ có thể dựa vào chính mình. Nếu dựa vào bản thân mà không đi được, đó là dấu hiệu của việc “Bác" càng trở nên nghiêm trọng.

Chúng ta xem hào thứ hai, nó vốn âm ở vị trí âm, đồng thời lại ở giữa. Nhưng khi ở trong môi trường của “Bác", ngay cả khi đang đắc chính, ngay cả đắc trung, cũng bất lực. Do đó, đôi khi mọi người sẽ không nhịn được mà than phiền, tôi làm việc tốt vì người khác, có tấm lòng tốt, sao cũng phải chịu đựng tội lớn như thế

này? Chính là vì **môi trường lúc này đang ở dưới sự chi phối của biến hóa. Điều này gọi là không gặp thời, không thể trách hết lên mình.**

Nhưng may mắn là còn có hào thứ ba. Hào từ (Hình 52-3) nói: “Bác chi, vô cữu” (Phá bỏ bè đảng của mình, không có lỗi)



六三，剥之无咎。

图52-3

Hào thứ ba bất chính, nhưng nó hợp với hào thượng cửu, điều này quan trọng. Chúng ta xem hào thứ ba, nó là hào âm, hào thượng cửu là hào dương, vì vậy, một âm một dương đúng là hợp nhau. Có thể mọi người sẽ phát hiện ra hiện tượng này, dù là một nhóm kẻ xấu, trong số họ cũng luôn có một vài người có thể thông cảm và lý lẽ, họ cũng sẽ nói: "Phong cách của những người quân tử thực sự khiến người ta ngưỡng mộ, tại sao chúng ta phải ép họ đến đường cùng?". Ngoài ra, một số tên trộm, khi đi trộm đồ đạc của người khác, nếu phát hiện ra gia đình này quá nghèo, cũng sẽ nghĩ: "Thôi, họ đã nghèo đến thế này rồi, thôi không trộm của họ nữa”. Bây giờ, trong một nhóm người muốn bóc lột hào dương duy nhất, chính là thượng cửu, đã xuất hiện lục tam, nhưng nó rất đồng cảm với thượng cửu. Nó cảm thấy chúng ta không nên tiếp tục bóc lột nữa, chúng ta nên dừng đúng lúc. Chính vì trong nội quái có ba hào âm, chỉ có lục tam là không chung lưu với những kẻ tiểu nhân, vì vậy nó không bị trách cứ. Như vậy chúng ta mới hiểu được tại sao lục tam tuy “Bác” mà không bị trách. Dù nó “Bác” như thế nào cũng không để lại hậu quả.

Giống như trong lồng có hai con gà, ban đầu chúng còn sống hòa bình với nhau, nhưng một lát sau thì thấy một con gà đi mổ con gà kia. Đây chính là dấu hiệu của sự “Bác". Lúc này nên làm thế nào? Bạn có thể thử bắt con gà hung ác kia ra, đưa vào một cái lồng khác, đổi con gà tính tình ôn hòa hơn vào. Nhưng không bao lâu, hai con gà lại không yên, bắt đầu mổ nhau trở lại. Nếu đặt nhiều con gà vào cùng một lồng, luôn có một con gà, không mổ các con gà khác, cũng không bị các con gà kia mổ, nó chỉ lẩn tránh. Con gà này chính là lục tam. lục tam chính là, ngay cả khi ở trong tình trạng “Bác", nó vẫn tự do tự tại. Không bị người khác bóc lột và cũng không đi bóc lột người khác. Đây gọi là ở trong bóc lột mà không bị bóc lột.

Giống như khi gặp phải bão tài chính, mọi người đều sụp đổ, nhưng cũng có ít người không sụp đổ; giống như một số người đi mua sắm, dù mua phải hàng giả, hàng không đạt chuẩn, cũng không buồn bã. Từ đây có thể thấy, để bị “Bác" mà không bị trách cứ, có một số điều kiện nhất định.

Tiểu Tượng của lục tam nói: "Bác mà không bị trách, là do mất đi sự ủng hộ từ trên xuống dưới”. Cả trên và dưới của lục tam là gì? Trên chính là lục tứ, cùng phe với nó. Dưới là gì? Dưới chính là lục nhị. Cả trên và dưới đều cùng phe với nó, đều là hào âm. Nhưng nó mất sự ủng hộ từ trên xuống dưới, mất đi sự hỗ trợ: phía trên là lục tứ không hỗ trợ nó, phía dưới là lục nhị cũng không ủng hộ nó, nó cũng không hỗ trợ người khác. Mặc dù tôi ở vị trí cùng phe với chúng, nhưng tôi có suy nghĩ của mình.

Chúng ta đọc Tam quốc, biết rằng Lưu Bị ngày xưa có được một người là Từ Thứ. Từ Thứ giúp ông ta rất nhiều, sau này bị Tào Tháo lừa đi. Từ Thứ không còn cách nào, cũng chỉ đành làm việc dưới trướng Tào Tháo, nếu không chỉ có con đường chết. Nhưng ông ấy khác với những người khác, ông ấy đã nói với Lưu Bị rằng: Mặc dù đã quy hàng Tào Tháo, nhưng suốt đời không bao giờ vì ông ta mà lập một kế hoạch nào. Từ Thứ chính là lục tam. Vì vậy, chúng ta có thể thấy: Vào thời điểm trận chiến Xích Bích, Từ Thứ không bị tổn thương, ông ấy an toàn tránh, nhưng những người khác thì bị thiêu chết sạch sẽ.

Một người nhất định phải tuân theo đường lối chính đạo, nhưng không nên nghĩ rằng mình tuân theo đường lối chính đạo thì sẽ không chết, không nên nghĩ rằng mình tuân theo đường lối chính đạo là không sẽ phải chịu đựng, không nên có suy nghĩ này. Trời phạt một người trải qua những khổ cực khác nhau, chính là để thử thách xem anh ta có phải là người thực sự tuân theo đường lối chính đạo hay không. Nếu một người chỉ vì một chút khổ cực, chỉ vì một chút mạo hiểm, chỉ vì một chút tiền bạc mà không tuân theo đường lối chính đạo nữa, thì tính là đường lối chính đạo cái gì!

Vì thế, lục tam rất đáng cho chúng ta suy ngẫm. Quan Vũ giá Thục Hán không giá Tào Tháo, ông ấy cũng là lục tam. Nói chung, những người đầu hàng thường là phản bội tổ chức, tất cả đều nghĩ một lòng một dạ chạy đến phía kẻ địch để bán mạng. Nhưng Quan Vũ không phải vậy, ông ấy tạm thời đầu hàng Tào Tháo, nhưng trong lòng vẫn nhớ tới Lưu Bị, và ông ấy có thể nói rõ ràng những gì mình nghĩ, vì vậy sau này ông ấy cũng không bị trách cứ. Nhưng lục tam có mất mát trên dưới nữa. Ông ấy ở cùng với những người của Tào Tháo không có lỗi, nhưng rõ ràng phân biệt ranh giới với họ. Lục tam này vì cách biệt với cấp trên và cấp dưới, không phải nói, tôi ở trong doanh trại Tào Tháo, thì trao trái tim cho mọi người, không phải như vậy.

> Quẻ Phục xuất hiện ngay sau quẻ Bác, tượng trưng cho sự hồi sinh, khởi sắc sau cực hạn của vạn vật. Còn quẻ Bác tượng trưng cho hình ảnh suy tàn, là quá trình cần thiết để hướng tới sự hồi sinh. Vậy thì, tuân theo lý luận của quẻ Bác, khi chúng ta rơi vào tình trạng khó khăn, đối mặt với khủng hoảng, thậm chí chỉ còn một tia hy vọng, cuối cùng chúng ta nên đối diện với nó bằng tâm thái và phương pháp như thế nào?

Một người, sống trên núi, bình thường cảm thấy khá tốt. Nhưng bỗng nhiên một trận lũ quét, đánh sập nhà anh ta, làm đứt gãy cây cầu, dẫn đến giao thông bị gián đoạn. Trước tình hình như vậy, lẽ nào anh ta không sống được nữa sao? Không, anh ta vẫn phải tìm cách. Vậy, đối mặt với khó khăn này ở đây và bây giờ, chúng ta nên làm gì? Điều này cần phải xem hào từ quẻ Bác ở ngoại quái nói gì.

Hào từ của lục tứ (Hình 52-4) nói : Bác sàng dĩ phu, hung.

(Phá giường mà xẻo tới da thịt người nằm trên giường nữa, xấu.)

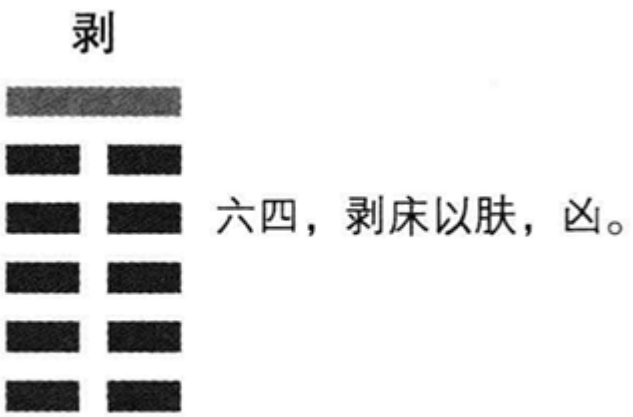


图52-4

Dù có giữ đúng hay không, tình trạng vẫn là xấu. Giống như một khi trận lũ lụt bùn đá bùng phát, cả gia đình đều sẽ gặp xui xẻo. Bạn không thể nói rằng mình là người giữ lương tâm nhất trong gia đình, làm sao lại gặp xui xẻo? Dưới tổ sụp đổ không có quả trứng nào lành lặn, cả tổ đã bị lật ngược, bên trong không có quả trứng nào không bị vỡ, tất cả đều sẽ bị vỡ. hào này nói với chúng ta: Bây giờ "Bác" đến trước mắt chúng ta rồi, chúng ta bắt đầu cảm thấy đau như cắt da. Khi đã không thể chạy thoát, không thể trốn tránh, thì chỉ có thể chấp nhận thôi. Đã xấu thì cứ xấu đi. Chỉ có thể đến lúc đó mới nghĩ cách.

Tiểu Tượng nói: "Phá giường để lộ da, tai hoạ sắp xảy đến". Điều này giải thích ngay cả khi bạn rất buồn, bạn hiện tại cũng không có biện pháp; ngay cả khi bạn rất sợ hãi, bạn lúc này cũng rất bất lực. Tại sao? Bởi vì tai hoạ đã thực sự rất gần bạn, nhưng bạn không có bất kỳ biện pháp nào, muốn trốn cũng không kịp nữa. Tôi muốn hỏi mọi người, đây là do nguyên nhân gì tạo ra? Khổng Tử cho chúng ta biết, đối diện với bất kỳ thảm hoạ, nguy hiểm, tai ương nào, phải ngay lập tức tự hỏi bản thân: Tại sao mình lại rơi vào tình cảnh này?

Bây giờ chúng ta có thể biết, chính là vì bình thường quá lười biếng, vì chúng ta bình thường thực sự **không quan tâm đến những dấu hiệu ban đầu của sự việc, mới tạo ra thảm hoạ cắt da này.** Khi dấu hiệu đầu tiên xuất hiện, chúng ta thường cho rằng không cần phải vội vàng, vấn đề không nghiêm trọng lắm. Làng

bên xảy ra lũ lụt bùn đá, luôn cho rằng đó là việc của họ, chỗ mình vẫn còn an toàn lắm, phần lớn mọi người đều nghĩ như vậy. Cái cầu kia bị đứt, tôi không lo, bởi vì tôi có thể đi qua một cây cầu khác, không ngờ cây cầu khác cũng bị đứt. Như vậy mới tạo ra tình cảnh khó xử của bạn, đây chính là không còn lối thoát. Vì vậy, sau khi đọc xong hào thứ tư, nhớ kỹ một câu: Lười biếng, là kẻ trộm của cuộc sống. Một người không thể an cư lạc nghiệp, nguyên nhân cơ bản nhất chính là quá lười biếng. Việc không liên quan đến mình, treo cao để khỏi, mọi chuyện đều không quan trọng. Chờ đến khi tai họa như cắt da cắt thịt xảy ra, mới gào thét kêu trời. Lúc này, Trời cũng sẽ không để ý đến bạn, bởi vì tai họa gần kề chắc chắn là điềm xấu, chẳng thể nào trốn tránh được.

> Việc không liên quan đến mình, thì cứ để đó. Đây là thái độ phổ biến của mọi người khi gặp rắc rối. Tuy nhiên, Quẻ Bác trong Kinh Dịch lại nhắc nhở chúng ta: Tránh né không những không thể khiến bạn tránh xa rắc rối, ngược lại còn gây ra tai họa lớn hơn. Vậy, một khi họa phúc đến sát nách, chúng ta lại nên làm thế nào để xoay chuyển tình thế? Quẻ Bác duy nhất một hào dương - Thượng Cửu, rốt cuộc có gì đặc biệt? Câu chữ của nó lại ẩn chứa điều gì bí ẩn?

Lục Ngũ cũng báo hiệu một bước ngoặt. Hào từ của nó (Hình 52-5) rất thú vị: "Quán ngư, dĩ cung nhân sủng, vô bất lợi."
Dắt bầy cung nhân như một xâu cá (ám chỉ bầy tiểu nhân), để lên hầu vua (tức theo người quân tử, hào dương ở trên cùng), như vậy là tiểu nhân biết thuận tòng quân tử, không có gì là không lợi.

剥

六五，贯鱼，以宫人宠，无不利。

图52-5

Nhìn đây, đã trở thành "không có gì là không thuận lợi" rồi. Trong toàn bộ quẻ Bác chỉ mình nó là thuận lợi, làm sao lại có thể như vậy? Chính là bởi vì nó nhận thấy tính nghiêm trọng của tình hình. Nếu cả Lục Ngũ cũng bắt đầu "Bác", thì cả tấm nệm sẽ hỏng mất không còn chỗ dựa nào. Hào lục ngũ là hào âm trên cùng trong năm hào âm của quẻ này, nó là người đứng đầu. Vì thế nó sẽ kêu gọi mọi người: "Vì chúng ta cùng phe, thì cũng phải như Quán ngư, giống như trước kia nô lệ xếp hàng để phục vụ Hoàng Đế vậy". Đồng thời, Lục Ngũ cũng nói với phe của mình: "Nếu tiếp tục loại bỏ Thượng Cửu, đối với chính bản thân cũng

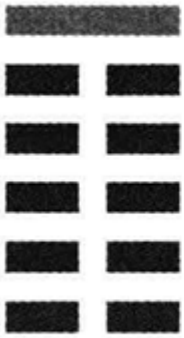
không có lợi. Thà để cho hắn giữ lấy vị trí đó như một biểu tượng tinh thần, chúng ta vẫn có thể làm những gì mình muốn làm". Tất nhiên, có lẽ trong lòng Lục Ngũ muốn điều chỉnh, nhưng cũng không nói ra một cách rõ ràng. Nó trước tiên tỏ ra đứng cùng một chiến tuyến với bốn hào âm dưới, nhưng đồng thời cũng bày tỏ ý kiến của mình: Nếu giữ lại Thượng Cửu thì có lợi cho họ, vì ít ra nó cũng là một sự đánh lạc hướng. Mọi người nghe nghe thấy có lý, cũng đều đồng ý với quan điểm của nó. Trong Kinh Dịch, âm thừa dương thiếu đa phần là hiện tượng tốt. Hiện nay là năm âm một dương, toàn bộ tình hình tất nhiên sẽ ổn định.

Tiểu Tượng của Lục Ngũ nói: "Dĩ cung nhơn sủng, chung vô vưu, dã"
Ý nghĩa là chỉ cần kịp thời hiểu rõ tình hình, biết cách ứng biến và ứng biến một cách hợp lý, thì bản thân sẽ không có gì phải oán trách, kết quả cũng sẽ không có gì không thuận lợi.

Thượng cửu nhận được bảo toàn, điều này gọi là quả lớn không ăn. Vì thế, ngữ của Thượng Cửu (hình 52-6) nói: "thạc quả bất thực, quân tử đắc dư, tiểu nhân bác lư."

(Còn một trái lớn trên cây, không hái xuống ăn (ý nói dương tức quân tử không bao giờ hết). Quân tử ở hào này được quần chúng (dư) theo; còn tiểu nhân thì biết rằng nếu diệt hết quân tử tức lá phá đổ nhà chúng ở (chúng cũng không còn).)

剥



上九，硕果不食，君子得舆，小人剥庐。

图52-6

Trong Kinh Dịch, những ngữ như vậy không nhiều. Nếu chúng ta bói toán, bói được ngữ này, thì phải đau đầu. Tại sao? Bởi vì nếu bạn vượt qua được cái khó khăn này, thì bạn là quân tử; nếu không vượt qua được, thì bạn là tiểu nhân. Cứ như chúng ta bây giờ, trời hạn không mưa, thì đi cầu mưa. Mọi người thường không dám cầu mưa, thông thường là hoàng đế làm việc này. Thực ra hoàng đế cũng bất đắc dĩ, hạn hán lâu không mưa, bản thân phải nỗ lực, thì phải mạo hiểm. Khi đó, nếu cầu mưa được mưa, tức là phẩm đức của hoàng đế là tốt; nếu cầu mãi mà không có mưa, thì đó là tiểu nhân. Vì vậy nếu bạn bói được ngữ như vậy, thì thực sự bạn đau đầu. Bởi vì đây chính là vấn đề khó khăn.

Con người hiện tại đã đối mặt với tình huống như vậy rồi. Phương Tây có truyền thuyết về tàu Noah, tàu Noah chính là quả to còn sót lại. Trời sinh ra có lòng nhân từ, nó không muốn hủy diệt toàn bộ loài người, nó luôn muốn giữ lại một số hạt giống tốt, để sau khi hủy diệt có thể phục hồi.

“Quân tử đắc dư", tức là nếu bạn là quân tử, thì bạn sẽ có xe để ngồi. Như vậy bạn có thể an toàn vượt qua cuộc khủng hoảng này, bạn là niềm hy vọng cuối cùng của nhân loại. “Tiểu nhân bác lư”, tức là nếu bạn là tiểu nhân, ngôi nhà của bạn sẽ mục nát chỉ còn lại mái nhà. Cuối cùng, cả ngôi nhà sẽ sụp đổ.

Thượng Cửu nói tiếp: “Quân tử đắc dư, Dân sở tái dã. Tiểu nhân bác lư, Chung bất khả dụng dã"

“Quân tử đắc dư”, là nhờ sự ủng hộ của dân chúng. Quân tử sẽ có xe để ngồi, bởi vì người dân sẵn lòng ủng hộ bạn; bởi vì bạn giữ gìn đạo lý, đó là niềm hy vọng lớn nhất của nhân loại. “Tiểu nhân bác lư", cuối cùng không thể sử dụng được. Điều này gọi là đạo lý của trời đất. Tiểu nhân thậm chí muốn ăn cả hạt, nhân cuối cùng, thì không còn gì cả. Một người, ngay cả khi đói, cũng nên giữ lại hạt, nhân đó. Nếu một người kiên trì với đạo lý, cũng không bị tiêu diệt hoàn toàn. Quân tử, chính với lương tâm thiên nhiên này, giữ lại hy vọng mầm non và sự phục hồi. Vì thế "bác tận" mà “phục sinh", cái "mà" này có nghĩa là có thể, "bác tận" rồi thì có thể “phục sinh". Vì thế bài giảng kế tiếp chúng ta sẽ bắt đầu nói về quẻ Phục, đó là: Bác tận, Phục sinh.

Chương 53: Quẻ 24: Địa Lôi Phục - Bác tận, Phục sinh

> Tất cả mọi vật đều có thể tái sinh, lỗi lầm có thể được sửa chữa, lịch sử có thể được phục hưng, những hiện tượng này đối với loài người là hy vọng của họ, có ý nghĩa sâu sắc; còn trong luật lệ tự nhiên và xã hội, nguyên tắc phục hồi này, chính là tình huống được phản ánh bởi quẻ Phục, xuất hiện sau quẻ Bác trong sáu mươi bốn quẻ của Kinh Dịch. Vậy, tại sao luôn có cơ hội phục hưng xuất hiện? Con người nên làm thế nào để nắm bắt thời cơ phục hồi, và sử dụng nó để sửa sai, tiến bộ không ngừng?

Chúng ta biết, hai quẻ Kiền và Khôn là cha mẹ của vạn vật. Bởi vì không có Càn Khôn, tức là không có trời đất, thì vạn vật sẽ không thể sinh trưởng. Quẻ Truân biểu hiện sự khởi đầu và tiến hóa của vạn vật. Vậy quẻ Phục biểu hiện cái gì?

Quẻ Phục biểu hiện sự tái sinh và hồi sinh của vạn vật. Giống như cỏ dại mùa thu đông, không phải bị trâu bò ăn hết, thì là bị tuyết phủ kín, hoặc bị con người đốt cháy, hoặc bị hoả hoạn tự nhiên tiêu diệt. Nhưng đến mùa xuân, nó lại phục hồi như mọi người mong đợi. Đó là, lửa không thiêu hết, gió xuân thổi lại sống. Hồi, tức là phục hồi lại, là phục hưng, là hồi về trạng thái ban đầu. Vì vậy, quẻ Phục, biểu thị hy vọng tái sinh của tất cả mọi vật. Nếu không có quẻ Phục, thì sự biến đổi của tự nhiên, sự thay đổi của thế gian, sẽ càng lúc càng suy tàn.

Chúng ta thấy, cây cối một khi đến mùa thu, bắt đầu rụng lá; đến mùa đông, cả cây trở nên trơ trụi, chúng ta tự nhiên sẽ có một cảm giác cô đơn. Nhưng, dù vậy, chúng ta không quá bi thương, bởi vì trong lòng chúng ta có một hy vọng: chờ đến khi đông qua xuân đến, cây cối lại bắt đầu đâm chồi nảy lộc, lại sẽ mạnh mẽ phát triển. Vì chúng ta có kỳ vọng với tương lai, và chắc chắn về điều đó, nên trong lòng rất vững vàng.

Trời cao có đức lành mong muốn mọi vật đều sinh sôi không ngừng. Nhưng chúng ta hiện giờ thích nói về "sự trả đũa của đất mẹ", "tự nhiên cho con người một bài học" và những lời tương tự, tôi thực sự không đồng tình với điều này. Thực ra ban đầu ông trời không có ý định này. Khi ông trời nói về “phục”, đó là phục hưng, phục hồi. Nó là việc khôi phục trạng thái bình thường, chứ không phải báo thù. Thiên nhiên sẽ không trả thù loài người, nó không nói rằng các người loài người đã làm ta trở nên như thế này, ta sẽ đặt các người vào tình thế chết chóc. Điều này không được gọi là lương tâm của trời đất. Thực tế, tự nhiên bản thân có khả năng tự phục hồi, chỉ là loài người quá mức không kiềm chế, làm cho nó bị hủy hoại quá nghiêm trọng. Bây giờ, chúng ta đã lột trần nó, tài nguyên của nó đã bị khoét trống, khiến cho khí lực của nó bị tổn thương nặng nề. Nhưng nó vẫn đang vùng vẫy, dù vùng vẫy rất vất vả. Chúng ta không nên nói nó là phản công, bởi vì nó luôn luôn mang ý tốt.

Quẻ Phục với loài người chúng ta, đại diện cho hy vọng về tương lai. Lịch sử của dân tộc Trung Hoa, từ xưa đến nay, luôn luôn kéo dài không ngừng, nhưng điều này không có nghĩa là mỗi một kỳ lịch sử chúng ta đều phồn vinh. Bởi vì điều đó không phù hợp với Kinh Dịch, cũng không phù hợp với quy luật tự nhiên. Lịch

sử có thịnh có suy, có tàn lụi có phát triển, là lý do gì? Chính là vì chúng ta có niềm tin "phục" rất kiên định, chúng ta làm sao có được niềm tin phục hưng kiên định như vậy? Đó là bởi vì chúng ta có Kinh Dịch. Chỉ cần Kinh này không ngừng, văn hóa Trung Hoa dù bị phong bạo đến đâu, cuối cùng vẫn sẽ kháng cự đến cùng và phục hồi, điều này, chính là bài học lịch sử dành cho chúng ta.

> Quẻ Phục tượng trưng cho cảnh tượng mùa xuân trở lại, vạn vật tái sinh, nhằm nhắc nhở mỗi người đều có cơ hội sửa chữa cái cũ, làm mới mình, nó mang lại hy vọng cho loài người. Vậy, tại sao người xưa muốn sử dụng quẻ với hình ảnh đất trên gió dưới để đại diện cho sự khôi phục này? Cái hào dương duy nhất lại đảm nhiệm trách nhiệm nặng nề như thế nào?

Thoán từ của quẻ Phục (Hình 53-1) là: Phục, Hanh, Xuất nhập vô tật, bằng lai vô cữu. Phản phục kì đạo, thất nhật lai phục, lợi hữu du vãng.

(Trở lại: Hanh thông. Ra vào không gặp tai nạn, bạn bè sẽ lần lượt tới, không lầm lỗi nữa. Vận trời phản phục (tráo đi trở lại), cứ bảy ngày thì trở lại, hành động việc gì cũng có lợi.)

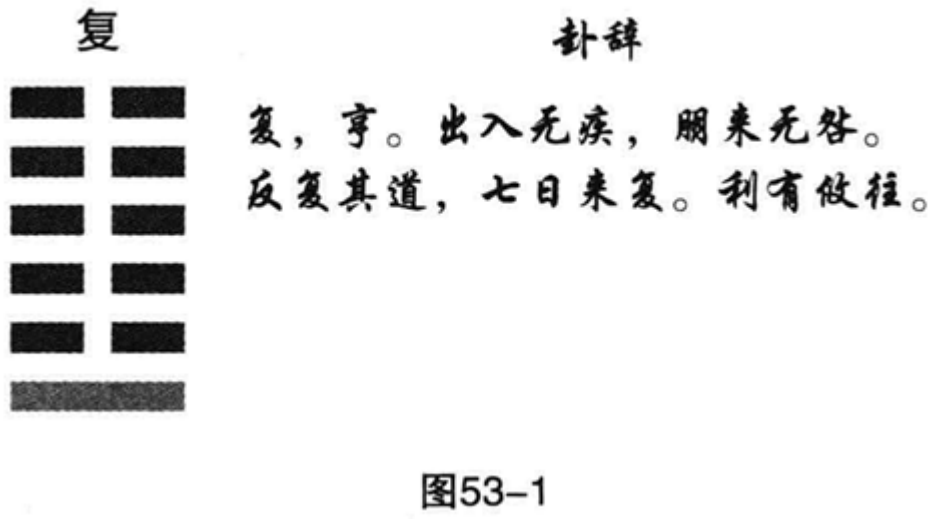


图53-1

Từ đầu tiên, "phục", chính là tên của quẻ. Tại sao gọi là Phục? Đó là vì nó thông suốt. Bạn nhìn toàn bộ quẻ, ở trên có năm hào âm, ở phía dưới cùng chỉ có một hào dương rất nhỏ. Năm âm ở trên, một dương mới sinh. Mặc dù dương này rất yếu ớt, nhìn thoáng qua bạn sẽ không cảm thấy sự có mặt của nó, nhưng toàn bộ hy vọng đều nằm trên hào dương nhỏ bé này. Bài học mà nó mang lại cho chúng ta là, mặc dù những điều mới mẻ sở hữu sức sống mạnh mẽ và có tương lai vô hạn, nhưng trong giai đoạn đầu, mọi người hầu như không nhận thấy sự tồn tại của nó.

Giống như văn hóa Trung Hoa đang dần phục hưng, nhiều người không ý thức được điều này, đó chính là vì chỉ có một hào hào dương ớt trong biến đổi của quẻ Phục.

Nhưng nó cũng cho chúng ta biết: “Phục hanh cương phản. Động nhi dĩ thuận hành. Thị dĩ, xuất nhập vô tật. Bằng lai, vô cựu". Thành công mà không gặp trở ngại. "Trở ngại" tức là vấn đề, "cương phản" là hào dương cuối cùng đã xuất hiện, như thể mặt trời đã mọc. Hào âm dần dần sẽ giảm bớt và tiêu tan.

Chúng ta không nên cho rằng quẻ này hiện vẫn còn năm hào âm, và chỉ có duy nhất một hào dương đang ở trong tình trạng thiểu số không thể chống lại đám đông, thực ra năm hào âm sẽ dần trở nên yếu ớt, trong khi một hào dương sẽ dần dần phát triển, cuối cùng trở nên mạnh mẽ. Do đó, không chỉ "thành công mà không gặp trở ngại", mà còn "bạn bè đến mà không rắc rối". "Thị dĩ, xuất nhập vô tật" có nghĩa là có bạn từ phương xa đến, không phải là điều tốt sao? Chúng ta thấy, xu hướng của dương là đi lên, nó sẽ cùng với bạn bè của mình đi lên, và những người bạn ấy cũng chắc chắn là dương. Tại sao? Đó là bởi vì đồng điệu, hợp tác trong mục tiêu. Chỉ cần thời cơ đến, chúng sẽ được phục hưng. Nhưng công cuộc phục hưng không thể chỉ dựa vào một hào dương. Do đó, hào dương thứ hai, thứ ba sẽ lần lượt xuất hiện. Như vậy, "tiếp tục đi trên con đường" chắc chắn là không gặp trở ngại.

"Luân phiên" có nghĩa là gì? Đó là việc giải thích cho chúng ta về sự biến đổi lẫn nhau giữa âm và dương và lý do cho sự tăng trưởng này lấn át sự tăng trưởng kia. Quẻ Bác là gì? Nó là năm hào âm một hào dương, và vị trí của dương ở ngay phía trên, cho thấy rằng đã gần như không còn đường để đi. Bây giờ, quẻ Phục đảo ngược lại hoàn toàn, hào dương của nó ở phía dưới, và sẽ ngày càng trở nên mạnh mẽ. Một hào dương ở vị trí cao nhất, một hào dương ở vị trí thấp nhất; một cái gần như không còn đường để đi, và một cái đối mặt với con đường rộng mở dưới ánh nắng mặt trời, đó chính là cái gọi là đạo của âm và dương. Nó tiếp diễn và bắt đầu lại, được gọi là phục hồi sau bảy ngày. Vì vậy, bảy ngày tính là một chu kỳ.

Mọi người xem: Chúng ta có một tuần là bảy ngày. Thứ Hai là ngày đầu tiên bắt đầu làm việc trong tuần, mọi sự kiện, mọi phát triển đều phải được quyết định trong ngày này. Tuy nhiên, mọi người thường chơi quá điên cuồng vào cuối tuần, vì thế, ngày thứ Hai luôn cảm thấy lười biếng. Dù một người có tài năng đến đâu, cũng không thể ngay lập tức phát huy hết. Giống như dấu hiệu của quẻ Phục trong Kinh Dịch, nó rất tinh tế, cần phải từ từ điều chỉnh, tốc độ mới có thể tăng lên, hiệu quả mới có thể được nâng cao, và kết quả đạt được mới tốt. Nhưng sau một tuần làm việc, đến thứ Sáu thực sự đã cảm thấy mệt mỏi, cộng thêm việc đi chơi vào cuối tuần, cuối cùng trở nên kiệt sức, đây chính là "bác tới cực điểm rồi lại phục hồi" (Bác tận, Phục sinh). Bây giờ, dân văn phòng ở đô thị sống cuộc sống 7 ngày một tuần, lặp lại mỗi tuần. Vậy tất cả chu kỳ đều là 7 ngày sao? Không hẳn, có thể là 7 năm. Giống như một doanh nghiệp, nó lên xuống, có thể cần đến 7 năm mới phục hồi lại như cũ. Sau khi phục hồi như cũ, có lẽ lại sẽ đi xuống. Chúng ta biết từ lịch sử, mỗi khi 700 năm sẽ có một lần thịnh vượng lớn, đây cũng là nguyên lý của "tuần hoàn 7 ngày" (thất nhật lai phục). Thực ra, tình huống này sẽ cho chúng ta niềm tin, khiến chúng ta có dũng khí tiếp tục đi xuống. Cuối cùng, là có lợi nhất cho việc tiến lên.

Mời mọi người nhớ lại, khi chúng ta nói về quẻ Bác, đã nói rằng quẻ Bác không có lợi cho việc bước tiếp. Điều đó có nghĩa là vào lúc đó đi đến đâu cũng không đúng, làm gì cũng không như ý muốn. Nhưng bây giờ tình hình đã khác, khi mà có lợi cho việc tiến lên, thì có thể tự tin mạnh mẽ mà tiến về phía trước rồi. Chúng ta xem xét Quẻ Bác và quẻ Phục cùng một lúc, sẽ nhận được loại thông điệp này. Chúng ta nhìn lại "Tự Quái Truyện" : "Bác cùng, trên dưới đôi đàng trở trăn. Cho nên Phục sẽ theo chân". "Bác cùng" là gì? Đó là quẻ Kiền với sáu dương dần dần bị quẻ Khôn với sáu âm từng cái một thay thế, bóc đến chỉ còn lại một mình hào dương trên cùng, đó không phải là "cùng" sao? Trên và dưới đảo ngược, Thượng cửu rơi xuống dưới cùng biến thành Sơ Cửu, do đó được thụ nhận bằng quẻ Phục. Nhìn thấy tình trạng này, chúng ta biết rằng sau quẻ Bác chắc chắn là quẻ Phục.

Ngay cả trong một ngày, chúng ta luôn trải qua quá trình "bác phục" này. Sau khi ăn sáng, chúng ta bắt đầu tiêu hóa, sau khi tiêu hóa thì càng trở nên đói, đó chính là "Bác", sau đó ăn trưa, từ từ phục hồi nguồn năng lượng, lại trở nên sảng khoái, đó là Phục. Chúng ta chỉ gọi hiện tượng sinh lý này là sự trao đổi chất mà thôi.

"Bác tận" chắc hẳn "phục sinh", "bác cực" rồi lại phục, đây là lẽ tự nhiên, nó dạy cho chúng ta: con người cần biết cải tiến bản thân. Khi bạn gặp phải tình trạng "Bác", tức là bạn cần biết mình có thể đã làm rất nhiều điều sai, gây ra nhiều lỗi lầm, vì vậy cần phải sớm sửa chữa chúng, phục hồi lại.

> Quẻ Bác nhắc nhở mọi người nhận biết lỗi lầm của mình, và quẻ Phục theo sau, cho mọi người thấy hy vọng về việc sửa chữa những lỗi lầm, tuy nhiên, lúc này sức mạnh của hào dương, mọi người nên làm gì để có thể sử dụng đúng cách lực lượng yếu ớt này, đạt được mục đích hồi sinh?

Thoán từ của quẻ Phục nói : "Phục, Hanh, Xuất nhập vô tật, bằng lai vô cữu. Phản phục kì đạo, thất nhật lai phục, lợi hữu du vãng."
Phục, phải chăng là thấy được tâm trí của trời đất? Tại sao Phục lại "Hanh"? Một hào dương chỉ mới bắt đầu, ngay lập tức đã "Hanh"? Nó quá yếu ớt, giống như mặt trời lúc mới mọc, không mạnh lắm. Dẫu vậy, chúng ta biết, mặt trời đã mọc, hôm nay chắc chắn là một ngày nắng. Đây chính là hy vọng. Vì vậy, khí dương tăng lên, sức mạnh kiên cường phục hồi về vị trí ban đầu, tức là ở sơ cửu đầu tiên. Điều này được gọi là "một dương tới phục". Sau một dương tới phục, rất nhanh chóng sẽ là "ba dương khai thái". Chỉ trong phút chốc, tình hình đã hoàn toàn khác biệt.

Người Trung Quốc tại sao lại rất thích nói về "một dương tới phục"? Chính là vì nó báo hiệu ánh sáng đang đến. Giống như một người trở về từ nơi xa, đi một ngày, một đêm, mệt mỏi, toàn thân không còn sức lực. Điều này chứng tỏ anh ta đã đến cực điểm của việc "Bác". Nhưng đột nhiên, chỉ còn năm mươi mét nữa là tới nhà. Lúc này khí dương bắt đầu tăng lên, anh ta lại cảm thấy khỏe khoắn, chân có sức, vì vậy có lợi khi đi đến nơi cần đến.

“Xuất nhập vô tật" : Di chuyển mà vẫn đi theo lẽ thuận. Quẻ Phục có nội quái là Chấn, Chấn đại diện cho sự chuyển động; ngoại quái là Khôn, Khôn chính là thuận. Nếu phía trên không phải là quẻ Khôn, chuyển động dưới này sẽ bị hạn chế; nhưng bây giờ phía trên là Khôn thuận, vì vậy sự chuyển động không gặp trở ngại, rất dễ được ngoại quái Khôn thuận chấp nhận. Cái gì gọi là hành động? Hành động chính là đi theo lẽ tự nhiên, phải tuân theo đạo lý của tự nhiên. Đồng thời, khi hành động phải xem xét thời cơ, chờ đợi thời cơ, nắm bắt thời cơ, theo đà của thời cơ, điều quan trọng nhất là hành động một cách hợp lý, hợp thời, chứ không phải bất cứ lúc nào muốn hành động thì hành động, muốn hành động thế nào thì hành động. Điều này dẫn đến việc không gây ra tai ương cho bản thân, và bè bạn không mang lỗi lầm. Vì vận động theo quy luật tự nhiên, nên dù ra vào như thế nào cũng không gặp vấn đề gì.

Lúc này, chúng ta càng kết bạn nhiều thì càng vui vẻ (“bằng lai vô cữu), bởi vì thời điểm thích hợp. Mọi người có thể suy ngẫm: Phải chăng khi có bạn bè đến thăm, chúng ta sẽ cảm thấy vui vẻ? Không hẳn là như vậy. Nếu như đúng lúc bạn đang chạy deadline, bận rộn đến mức không thể nào ngẩng mặt lên, lúc đó có bạn bè đến thăm, bạn sẽ cảm thấy vui vẻ sao? Thực tế, lúc này chúng ta rất dễ làm mất lòng bạn bè. Bạn đang bận rộn, họ đến trò chuyện với bạn, cuối cùng bạn chắc chắn không thể không tức giận. Vì vậy, chúng ta làm bất cứ điều gì, trong lòng đều nên có suy nghĩ về âm dương. "Bằng lai vô cữu" có nghĩa là khi chúng ta yếu đuối, cần bạn bè giúp đỡ, hoặc khi tài nguyên của chúng ta dần dần tăng lên, có thể chia sẻ với bạn bè, mà đúng lúc bạn bè đến thăm, đó gọi là việc đến đúng lúc. Vì đến đúng lúc, nên sẽ không có lỗi lầm. Nếu không phải đúng lúc, thì không thể không có lỗi.

Lặp lại con đường này, chính là một chu kỳ sau chu kỳ lặp đi lặp lại, đi và đến, đến và đi, đó là lý do tự nhiên. Con đường này chính là bảy ngày lại đến (“thất nhật lai phục").

> Quẻ Phục với quẻ Khôn ở trên và quẻ Chấn dưới, mục đích là nhắc nhở mọi người, khi thấy hi vọng phục hưng, không nên vội vàng mà phải nắm bắt thời cơ, đi theo đà thế, như vậy sau một chu kỳ nhất định, tự nhiên sẽ thay đổi cải thiện. Tuy nhiên, người xưa tại sao lại cho rằng chu kỳ này liên quan đến số bảy? 7 có ý nghĩa đặc biệt gì không?

Chúng ta thấy, một quẻ có sáu hào, một, hai, ba, bốn, năm, sáu, đến bảy thì bắt đầu lại từ đầu. Hơn nữa, người Trung Quốc rất thích nói một câu, là "sáu sáu đại thuận, gặp bảy chắc chắn thay đổi". "Bảy" này, thực ra cả thế giới đều không rõ ràng, bởi vì nó rất huyền bí.

Người phương Tây có một câu nói là “lucky seven”, từ đó có thể thấy họ cũng coi số bảy là một điều tốt, một con số tốt. Mặc dù vậy, **chúng ta sống trong thế kỷ 21, chắc chắn phải cực kỳ cẩn thận. Bởi vì 21 chính là ba cái bảy.** Đôi khi, một cái bảy đã khiến người ta hoang mang không biết phải làm gì; cái bảy thứ hai càng mạnh mẽ hơn; cái bảy thứ ba càng phi thường, bởi vì “ba” đại diện cho sự phong phú, đại diện cho việc mọi thứ đều phải thay đổi. Do đó, thế kỷ 21 là một thời kỳ biến đổi bất thường. Chúng ta không thể dùng tư duy của thế kỷ 20 để suy nghĩ về việc của thế kỷ này. Tại sao? Câu trả lời rất đơn giản, chính là vì

“Thiên hành cũng vậy”. Điều này giải thích mọi thứ đều do Ông Trời chi phối, đây không phải là lời nói mê tín.

Đối với chúng ta, Ông Trời chính là tự nhiên. Luật tự nhiên không thay đổi vì con người, đó chính là “Thiên hành”. Mọi thứ trên thế giới này đều hoạt động theo quy luật tự nhiên, lý do chúng ta cảm thấy xa lạ chỉ vì cuộc đời người ngắn ngủi, con người không thể cảm nhận đầy đủ sự biến đổi của thời gian và không gian. Thế giới thay đổi thịnh suy mỗi bảy trăm năm, nhưng con người, ai có thể sống được bảy trăm năm? Vì vậy, Thiên hành không phải là điều hiếm lạ.

“Lợi hữu du vãng" là có điều kiện, nếu đi theo quy luật tự nhiên thì là có lợi. Nếu làm trái với ý muốn của tự nhiên, hoạt động ngược lại thì sẽ tồi tệ. Bây giờ toàn thế giới đều đang mượn cái gọi là phong cách Trung Quốc, tất cả đều đang học hỏi văn hóa truyền thống của Trung Quốc, hấp thụ trí tuệ cổ xưa của Trung Quốc. Chỉ có chúng ta người Trung Quốc tự mình còn mù mờ, mù quáng học hỏi phương Tây, tôi cảm thấy đó là điều lạ lùng. Khi chúng ta còn trẻ, rất thích văn hóa và công nghệ của phương Tây, nhưng đó là không có cách nào khác, bởi vì lúc đó nếu không hiểu biết thì không có cơm ăn. Nhưng bây giờ cả thế giới đều đang học hỏi từ Trung Quốc, nhìn vào văn hóa Trung Hoa, nếu bạn vẫn cố chấp với những thứ của phương Tây, tôi cảm thấy đó là không phù hợp.

Vậy tại sao vào lúc này lại “Động nhi dĩ thuận hành. Thị dĩ, xuất nhập vô tật” chứ? Bởi vì vừa dài cũng vừa trưởng, dương khí đã dần dần tăng lên. Được khôi phục lại, đó chính là thấy được trái tim của trời đất. Câu nói này rất quan trọng. Từ tình huống được thể hiện qua quẻ Phục, từ những lý lẽ được quẻ Phục kể lại, chúng ta có thể cảm nhận được lương tâm của thiên địa.

Tại sao nói thiên địa có đức tốt lành của sự sống? Chúng ta lấy một ví dụ: Tại sao cây cối mỗi đến mùa thu lại rụng lá? Chính là vì giảm bớt việc tiêu hao năng lượng, bảo tồn sức sống của chính mình để có thể an toàn qua mùa đông lạnh giá. Mùa xuân đến, vạn vật phục hồi, cây cối nhánh nảy lá xanh, mới có lợi cho sự phát triển mạnh mẽ. Tất cả những điều này không ngoa chứng minh, tâm của thiên địa chính là bảo vệ sự sống của vạn vật, thúc đẩy sự phát triển của vạn vật. Chúng ta phải chăm chỉ cảm nhận lý lẽ này, giống như cây cối, nhờ vào sự thay đổi của bốn mùa trong năm mà được bảo tồn và phát triển.

Con người cũng theo sự thay đổi của bốn mùa trong năm, mà kịp thời điều chỉnh cơ thể của mình. Mùa xuân sinh sôi, chính là Dương khí trở lại; Mùa hè phát triển, chính là tích trữ nguyên khí; Mùa thu thu hoạch, nhắc nhở chúng ta thu lại; Mùa đông ẩn náu, chính là biết cách bảo tồn. Như vậy lặp đi lặp lại, con người mới có thể sống lâu, mới có thể bảo vệ sức khỏe. Tâm của thiên địa thực ra ở trong lòng con người, không phải ở bên ngoài. Vì vậy, chỉ cần con người có lương tâm, sẽ cảm nhận được thiên địa sinh ra con người thực sự là việc vĩ đại, sẽ không có quan niệm về sự phản đối của thiên địa.

> Sự thay đổi bốn mùa của tự nhiên, chính là tuân theo lý lẽ của việc giảm bớt đến mức cực độ và sau đó phục hồi, vật cực tắc phản, trong khi người xưa từ đó học được kinh nghiệm, tổng kết ra pháp luật nuôi dưỡng của mùa xuân sinh sôi, mùa hè phát triển, mùa thu thu hoạch, mùa đông ẩn náu, vậy ngoài ra còn có những hiện tượng tự nhiên nào khác phù hợp với lý lẽ của quẻ Phục? Người xưa đã làm thế nào để áp dụng những trí tuệ này, hướng dẫn cuộc sống sản xuất như thế nào?

Chúng ta hãy xem Đại Tượng của quẻ Phục: "Lôi tại địa trung: Phục. Tiên vương dĩ chí nhựt bế quan, thương lữ bất hành. Hậu bất tỉnh phương".
(Các vua đời xưa tới ngày đông chí, ngày mà dương bắt đầu sinh (tượng của quẻ Phục: sấm nấp ở dưới đất) thì đóng các cửa ải, không cho khách đi đường và con buôn qua lại mà vua cũng không đi xem xét các địa phương, là có ý muốn yên lặng để nuôi cái khí dương mới sinh.)

Chúng ta hãy nhớ lại: Quẻ Bác có năm âm áp chế một dương, ánh sáng dương này là không thể chống cự. Do đó, trong môi trường khó khăn như vậy để bảo tồn thành quả lớn, tinh hoa, cách duy nhất chính là thu hút từ vị trí cao nhất của hào dương về vị trí thấp nhất của hào dương, như vậy mới có cơ hội tái sinh.

Điều này giống như hạt giống của cây bồ công anh, một khi có cơ hội, sẽ theo gió mà tản mát. Chỉ cần chạm vào đất, liền đâm rễ và mọc mầm, lại từ trong đất mà trồi lên. Điều này được gọi là phục.

"Lôi tại địa trung", ngụ ý sấm chưa nổ, nó chỉ là một luồng năng lượng co rúm dưới lòng đất. Thực ra, nếu chỉ một chút năng lượng bộc phát ra, thì năng lượng đó sẽ không dễ dàng tụ họp lại được. Tại sao khi mẹ mới mang thai, người ta bảo cô ấy phải yên lặng, không làm xáo trộn khí thai? Đó là bởi vì dương khí mới hình thành rất yếu ớt, một khi bị xáo trộn, dễ dàng dẫn đến sảy thai.

"Vua đời xưa" chính là những người cai trị trong thời cổ đại. Họ hiểu rằng, ngày đông chí này là lúc dương khí trở lại, do đó phải đóng cửa. Đóng cửa tức là toàn dân đều được nghỉ ngơi, không làm việc, tất cả những người kinh doanh cũng không được mở cửa buôn bán. "Quan không đi kiểm tra", nghĩa là tất cả các lãnh đạo địa phương không được đi kiểm tra, không làm phiền dân chúng. Lý do là bởi vì những người cai trị hiểu rõ, dương khí yếu ớt cần được bảo vệ gấp đôi, phải yêu quý người dân ở trạng thái mềm yếu nhất, thì mới có một mùa xuân tốt đẹp trong năm sau.

Thực ra, **Tết Âm lịch của chúng ta ngày nay cũng mang ý nghĩa này, tức là để cho người dân nghỉ ngơi, tích lũy sức mạnh cho mùa xuân năm sau. Nhưng bây giờ dần dần mất đi bản chất**, làm quá nhiều điều phức tạp, cuối cùng khiến bản thân kiệt sức. Điều này là đi ngược lại quy luật.

> Như việc hạt giống mới gieo cần được chăm sóc kỹ lưỡng mới có thể sống sót, trong quá trình phục hưng, năng lượng yếu ớt của dương khí trở lại cũng cần được trân trọng. Tuy nhiên, những cám dỗ trong thực tế sẽ liên tục tiêu hao năng lượng cần thiết cho sự phục hồi, vậy thì, con người nên làm thế nào để chống lại cám dỗ, nắm bắt cơ hội phục hồi? Lý luận của quẻ Phục, đối với cuộc sống hiện đại, lại có những khởi nguồn nào?

Mọi vật sinh sôi không ngừng là do sự đan xen của âm dương, và thiên địa biết cách bảo vệ hy vọng yếu ớt và sức mạnh nhỏ bé. Nhưng chúng ta, con người, vì sự cám dỗ của thế tục, dễ dàng khiến bản thân không còn lối thoát nào. Quẻ Phục, một dương dưới năm âm, là một thử thách rất lớn.

Quẻ Phục cũng nói với chúng ta, một người có thể ham học hỏi, nhưng không nên đọc sách một cách lung tung. Nếu không, trong đầu sẽ chứa đầy những thứ hỗn độn, người như vậy gọi là không biết xấu hổ. Bởi họ không biết rằng đọc những sách như vậy sẽ để lại ấn tượng xấu cho người khác. Con người, không chỉ cần ham học hỏi, mà còn phải biết xấu hổ. Phải biết đi theo đúng hướng, đi mà không đúng hướng, cuối cùng sẽ vô ích; phải biết hành động theo thời gian một cách hợp lý. Khi chúng ta nuôi dưỡng khí chính trong lòng, nhất định phải làm những gì nên làm. Tám chữ này rất quan trọng. Dù nói lửa của những ngôi sao có thể thiêu rụi cánh đồng, nhưng dù sao nó cũng chỉ là lửa của những ngôi sao, vì vậy cần được bảo vệ gấp đôi. Nếu lúc này hành động mù quáng, làm những việc không nên làm, thì sẽ rất tệ.

Thời kỳ Tam Quốc, Khổng Minh đã nói: Nếu một người bệnh rất yếu, chỉ có thể cho anh ta uống cháo loãng. Không phải là không muốn cho bệnh nhân ăn cá thịt, nhưng vào thời điểm đó ăn những thứ này, ngược lại sẽ làm hại anh ta. Chỉ có thể chờ tình trạng bệnh của bệnh nhân dần dần cải thiện, mới có thể dùng cá thịt để bồi bổ. Hơn nữa, khi một người làm việc cả ngày, trở về nhà rất mệt mỏi, dù vậy, có thể ngay khi về đến nhà là lập tức đi ngủ sao? Lúc này không thể ngủ được. Hiện nay rất nhiều vợ chồng cãi nhau, chỉ vì chồng vừa về đến nhà dù rất mệt mỏi, nhưng vẫn xem tivi. Vợ nhìn thấy thì rất tức giận, không phải anh rất mệt sao, tại sao còn xem tivi? Chồng thực sự có nỗi khổ không thể nói ra, tại sao? Bởi vì vào thời điểm đó, đầu óc họ lộn xộn không thể tả, bạn bảo anh ấy đi ngủ, anh ấy thực sự không thể chợp mắt được. Anh ấy xem tivi thực ra là muốn quên hết mọi phiền muộn, sau đó mới tĩnh tâm đi ngủ. Giống như người say rượu, ngày hôm sau sẽ lại uống một ngụm rượu, đây không phải là tham rượu, mà là cách giải rượu, gọi là dùng rượu để giải rượu. Có quy trình của nó. Không phải muốn phục hồi là phục hồi. Chúng ta gọi quy trình này là sự phục hưng vĩ đại, tiếp theo chúng ta sẽ phân tích các câu của quẻ Phục, xem nó làm thế nào để phục hồi từ đầu chín, vì vậy tập tiếp theo sẽ nói về: Con đường phục hưng.

Chương 54: Con đường phục hưng

> Cơ hội sửa đổi sai lầm, dù cho là đối với một người hay một doanh nghiệp, đều quý giá. Và trong Kinh Dịch, quẻ Phục giải thích cho mọi người về phương pháp sử dụng đúng cách cơ hội sửa lỗi. Vậy, theo lý lẽ của Kinh Dịch, mọi người nên làm thế nào để có thể hoàn toàn loại bỏ lỗi lầm trong quá khứ? Những người trong doanh nghiệp ở các vị trí khác nhau nên duy trì thái độ gì, làm thế nào để doanh nghiệp có thể hồi sinh?

Đầu tiên, chúng ta hãy cùng suy nghĩ về một vấn đề: trong quẻ Phục, chủ của quẻ là hào nào? Mọi người có thể sẽ ngay lập tức nghĩ đến hào âm lục ngũ, bởi vì đó là vị trí của quân vương. Nhưng dựa trên phân tích trong tập trước của chúng tôi, không khó để nhận ra rằng, thực tế, chủ của quẻ Phục là sơ cửu. Bởi vì tất cả niềm hy vọng của quẻ này đều gắn liền với nó, và toàn bộ sức mạnh của quẻ Phục đều được từ đó mà mở rộng và biểu hiện ra. Nếu không có sơ cửu, nó không phải là Quẻ Phục.

Vậy, hào từ của Sơ Cửu (hình 54-1) là gì? Nó nói: Bất viễn phục, vô kì hối, nguyên cát.
(Tuy lầm lỗi nhưng thời gian chẳng xa, trở lại tốt lành ngay, thì không đến nỗi ăn năn lớn; rất tốt)



图54–1

Điều này có nghĩa là không thể lệch khỏi đường chính đáng quá xa, nếu lệch quá xa thì cơ hội để phục hồi cũng không còn. Quá lâu không quay trở lại, thì khả năng phục hồi cũng dần dần mất đi. Giống như chúng ta học một kiến thức nào đó, nếu không có quá trình ôn tập tiếp theo, không bao lâu sau sẽ quên mất. Vậy làm thế nào để ôn tập có hiệu quả? Đó là phải nắm bắt lúc nóng hổi. Sau khi học một điều mới, nắm bắt trước khi quên để ôn tập kỹ, mới có thể nhớ chắc chắn. Một người, làm sai việc gì đó, nếu không kịp thời tự kiểm điểm, sẽ sai từ đầu đến cuối. Cuối cùng, sai lầm trở thành thói quen. Kể cả khi được người khác nhắc nhở, có thể bất ngờ tỉnh ngộ, nhưng lúc này muốn thay đổi cũng rất khó. Giống như một người lái xe, nhìn thấy hướng không đúng, trong lòng nghi ngờ, liệu có đi nhầm đường không? Dù có nghi ngờ, nhưng vẫn

cứ theo lộ trình sai mà lái tiếp, cuối cùng càng đi càng xa. Do đó, nếu thấy hướng không đúng, phải lập tức dừng lại, hỏi người khác xem nên đi như thế nào, điều này không mất mặt.

Vì thế, dù làm bất kỳ việc gì, chỉ cần nhận thấy có gì đó không đúng, có bất kỳ dấu hiệu nào, đều nên lập tức dừng lại, đợi khi làm rõ sự việc mới tiếp tục đi.

Cái gọi là "Bất viễn phục", có nghĩa là sau khi phạm lỗi có thể kịp thời tự kiểm điểm, hoặc nhờ người khác chỉ điểm, có thể kịp thời nhận ra lỗi lầm. Như vậy, sẽ “vô kì hối". Nghĩa là sau này sẽ không cảm thấy hối tiếc. Nếu một người sức khỏe không tốt, nhưng cũng không đi khám bác sĩ, cứ kéo dài, đợi cho đến khi tất cả sinh lực đều bị tiêu hao hết, lúc đó mới vội vàng muốn tìm kiếm sự chữa trị, thì đã quá muộn. Lúc này chắc chắn là hối hận không kịp.

Do đó, sơ cửu nói với chúng ta, một khi Dương khí trở lại, phải nắm chắc cơ hội, nắm bắt thời điểm phục hồi, như vậy mới có thể đại cát. “Nguyên cát” chính là ý nghĩa của đại cát.

> Câu nói thông thường "con người không phải thánh nhân, làm sao tránh khỏi sai lầm", còn sơ cửu quẻ Phục khuyên nhủ mọi người nên thường xuyên tự kiểm điểm lỗi lầm của bản thân, và kịp thời sửa chữa. Chấp nhận sai lầm chỉ có thể khiến bản thân mất đi cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cuối cùng dẫn đến hậu quả xấu không thể khắc phục. Vậy, khi sửa chữa lỗi lầm kịp thời, cần phải chú ý đến vấn đề gì?

Dù Sơ cửu ở vị trí đầu tiên là đắc chính, nhưng chúng ta cần phải liên hệ với sơ cửu của quẻ Kiền. Hào từ của sơ cửu của quẻ Kiền là “Tiềm long vật dụng” (Rồng còn ẩn náu, chưa (đem tài ra) dùng được). Do đó, dù là Sơ Cửu, không thể vì mình đắc chính, lại là dương cương trong quẻ mà không coi năm hào âm ở phía trên, liều lĩnh hành động. Vì một người khi còn thiếu sự phối hợp với người khác, cứ liều lĩnh hành động, sớm muộn gì cũng hối hận. Sơ cửu sinh ra không lâu, người và đất còn lạ lẫm, trong hoàn cảnh này muốn làm một số việc lớn, sớm muộn gì cũng sẽ gặp trở ngại.

Chúng ta lấy một ví dụ, một người giỏi võ nghệ, anh ta mới đến một nơi lạ, chuẩn bị đánh trống, biểu diễn một phen. Nhưng anh ta có lập tức làm như vậy không? Nếu lập tức làm vậy, điều đó chứng tỏ anh ta không hiểu nguyên tắc của sơ cửu. Người Trung Quốc sẽ không hành động một cách mù quáng như vậy. Khi mới đến nơi này, anh ta sẽ không lập tức biểu diễn, mà là trước tiên tìm hiểu xem ở đây ai là người giỏi võ nghệ nhất, bình thường có ai ở đây biểu diễn võ nghệ. Sau đó anh ta sẽ đi gặp người đó, nói xem có thể cho mình một cơ hội, học hỏi với anh ta một chút không. Vì người đến trước thường là “bá chủ một phương”, nhưng vì người mới đến đã rất lễ phép với họ, “bá chủ” không những không đánh đập anh ta, mà còn chăm sóc anh ta. Anh ấy sẽ nói với người đó, nếu có vấn đề gì cứ tìm anh ấy. Nhưng nếu vị võ sư mới đến nơi này không đi thăm những kẻ cai trị địa bàn, mà bắt đầu biểu diễn mà không suy nghĩ gì, thì những kẻ cai trị sẽ tìm vài người để làm khó dễ anh ta. Vì vậy, khi chúng ta muốn làm một việc gì đó, chúng ta phải

xem xét môi trường xung quanh trước. Xem môi trường chung cho phép mình làm được đến mức độ nào, thì làm đến đó, không nên phát huy hết sức lực ngay từ đầu, điều này không có lợi cho bản thân.

Sơ cửu có tiềm năng, chỉ là mới bắt đầu, môi trường xung quanh không thuận lợi cho nó, bởi vì trong quẻ này, năm hào khác là âm, chỉ có mình nó là dương. Vì vậy, nó phải từ từ điều chỉnh và hòa hợp với người khác. Nhưng nó có một điều kiện thuận lợi, đó là nó và lục tứ tương ứng (hình 54-2). Hãy nghĩ xem, nếu chúng ta thay đổi lục tứ của quẻ phục thành cửu tứ, thì trạng thái từ "trên đất dưới sấm" sẽ trở thành "trên sét dưới sấm". Sấm sét ở trên dưới, sẽ liên tục di chuyển (hình 54-2), như vậy hướng đi của việc phục hồi sẽ bị lộn xộn, không còn là phục hồi nữa.

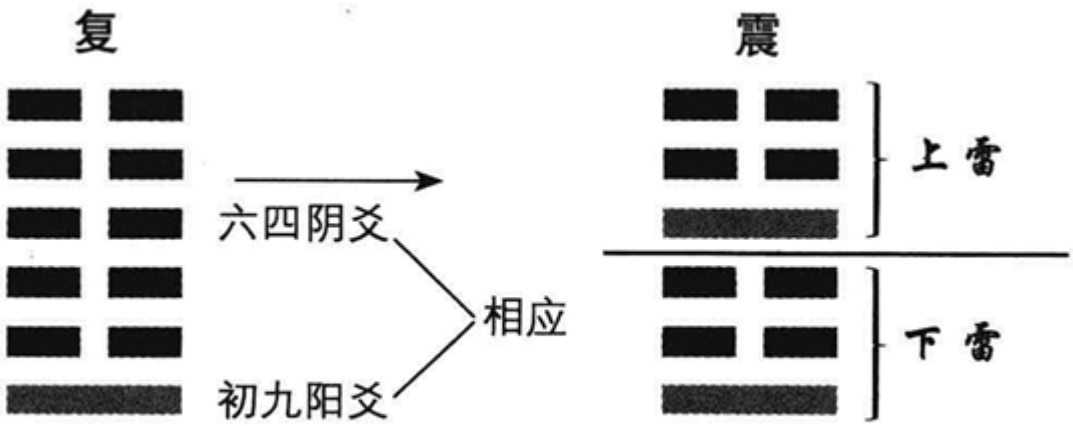


图54-2

Việc phục hồi phải có hướng đi, nghĩa là gì? Nó được gọi là hướng tích cực, nghĩa là phải khôi phục lại trạng thái bình thường ban đầu. Chứ không phải là sửa chữa theo ý thích. Nếu như vậy, không thể gọi là khôi phục. Vì sơ cửu và cửu tứ tương ứng, dưới sự giúp đỡ từ trên, nó sẽ nhanh chóng tiến lên. Nhưng là sơ cửu, cũng phải nhớ rằng, mình là rồng ẩn, chưa sử dụng được. Vì vậy, một mặt không nên kéo dài, để có thể kịp thời phục hồi; mặt khác không nên nóng vội, cần phải làm rõ hướng đi và phương pháp, sau đó tiến triển theo trình tự, chỉ có cả hai mới tránh được sai lầm.

Sơ cửu nói rằng: "Bất viễn chi phục, dĩ tu thân dã" Sửa đổi nhanh, nhằm mục đích tự sửa chữa. Vạn vật trong vũ trụ đều có khả năng tự sửa chữa. Tự sửa chữa là nói, sự cân bằng âm dương là hiện tượng tốt nhất, nhưng tình trạng cân bằng âm dương tuyệt đối này không bao giờ có thể xuất hiện.

Thực ra, lý thuyết y học Trung Quốc của chúng ta được xây dựng trên cơ sở lý thuyết này. Nếu cơ thể âm dương cân bằng, thì con người sẽ giữ được sức khỏe. Nhưng điều này rất không dễ dàng, bởi vì tình hình thực tế, không phải là dương thịnh thì chính là âm thịnh. Nói một cách cụ thể hơn: sự cân bằng hoàn hảo

giữa âm và dương là trạng thái hiếm có, trong khi sự không cân bằng giữa âm và dương là trạng thái bình thường thường xuyên. Vì vậy, chúng ta thường xuyên phải điều chỉnh, lúc nào cũng cần phải điều chỉnh.

Lấy một ví dụ, hành vi của bạn rất chuẩn mực, đây là trạng thái hiếm có. Nếu có người đang quan sát bạn từ bóng tối, hoặc cấp trên đang kiểm tra bạn, bạn sẽ tự nhiên nghĩ đến việc phải biểu hiện tốt một chút, đây cũng là trạng thái hiếm có; chỉ cần bạn lơi lỏng một chút, thì tướng xấu sẽ lộ ra hết. Vì vậy, một người cần phải lúc nào cũng tự kiểm tra bản thân, lúc nào cũng tự cải thiện bản thân, bất cứ lúc nào cũng phải kiềm chế và loại bỏ những ý nghĩ xấu xa, tà đạo của mình, đừng để nó dẫn dắt bạn đi quá xa, điều này được gọi là không xa phục. Chỉ có không xa Phục, bạn mới có thể sửa chữa cơ thể của mình, sửa chữa suy nghĩ của mình, để bạn trở thành một người đàng hoàng. Vì vậy, trong cuộc sống hàng ngày, mọi việc cần phải chú ý đến độ, cần phải chú ý cân bằng âm dương, giống như uống trà, không thể uống ừng ực; giống như ăn cơm, không thể nhịn đói, cũng không thể ăn uống thả cửa. Mọi việc cần phải dừng đúng lúc, đây được gọi là tu thân.

> Quẻ Phục không chỉ giải thích cho mọi người về việc tự kiểm tra mọi lúc, sau khi nắm bắt đúng hướng và phương pháp, quy tắc tu thân từng bước một, mà còn tiết lộ vai trò khác nhau của các nhân vật ở các vị trí khác nhau trong quá trình phục hưng của một doanh nghiệp. Trong đó, sơ cửu của quẻ Phục là hào dương duy nhất, tự nhiên mang theo hy vọng về sự phục hưng của doanh nghiệp. Vậy, đại diện cho cấp quản lý cơ sở ở lục nhị, khi nhìn thấy cơ hội phục hưng, họ lại nên làm thế nào đây?

Hào từ của lục nhị (hình 54-3) rất đơn giản, chỉ có ba chữ: Hưu phục, cát.



图54–3

"Hưu" có hai ý nghĩa, một là nghỉ ngơi, tại sao nó phải nghỉ ngơi? Vì lục nhị ban đầu muốn tiêu diệt hào dương duy nhất. Nhưng, lục nhị bản thân nó không tương ứng với lục ngũ, sẽ không bị sự áp đặt từ phía trên, vì vậy nó sẽ tạm thời dừng lại một chút, suy nghĩ về bước tiếp theo của mình. Nghĩa thứ hai là tốt đẹp, "Hưu" thực sự là ý nghĩa của sự tốt đẹp, hồi phục tốt đẹp. Mặc dù Lục Nhị và Sơ Cửu một âm một dương,

nhưng chúng không đi trên cùng một con đường. Nếu như Sơ Cửu là quân tử, thì Lục Nhị rất có thể là tiểu nhân. Nhưng nếu tất cả các tiểu nhân đều đoàn kết lại, thì Sơ Cửu hoàn toàn không còn chỗ dụng võ nữa. May mắn thay, Lục Nhị đắc chính, lại nằm ở vị trí trung tâm, đắc trung, mới có thể phân biệt với các hào âm khác. Bởi vì những hào đắc trung thường tìm cách giải quyết vấn đề một cách hợp lý. Lúc này, một mặt Lục Nhị và Lục Ngũ không ứng, Lục Ngũ không kéo nó lên; mặt khác, nó cảm thấy Sơ Cửu cũng không ép buộc, thể hiện rất tốt, thì Lục Nhị sẽ trước tiên chăm sóc nó, thân thiện với nó, vì vậy sẽ mang lại điềm lành.

Từ đây chúng ta cũng có thể hiểu được, trong một số quẻ, dương đại diện cho quân tử. Nhưng khi quân tử nhiều lên, trong đó khó tránh khỏi sẽ có một vài tiểu nhân. Âm thường đại diện cho tiểu nhân, nhưng khi tiểu nhân nhiều lên, bên trong khó tránh khỏi sẽ có một vài quân tử mang hy vọng. Điều này mới là tương tác âm dương. Nếu không thì làm sao mà động được? Nếu âm mãi là tiểu nhân, dương mãi là quân tử, thì âm và dương, quân tử và tiểu nhân, sẽ mãi mãi tách biệt, không bao giờ hợp tác, không bao giờ tương tác được. Chúng ta có thể thấy trong một số hào âm, trong số chúng có một số cũng không hoàn toàn là tiểu nhân, không hoàn toàn là chống lại quân tử, như Lục Nhị. Dù Lục Nhị cao hơn Sơ Cửu, nhưng nó nhận thấy phong cách hợp lý của Sơ Cửu sẽ mang đến bầu không khí mới cho mọi người, vì vậy nó lại gần. Hiện giờ nó tự mình nhường nhịn, cúi mình chăm sóc Sơ Cửu, hợp tác với Sơ Cửu, vậy nên nó sẽ mang lại điềm lành.

Tiểu Tượng của Lục Nhị nói: "Hưu phục chi cát, dĩ hạ nhân dã "
Lục Nhị chiếm vị trí trên Sơ Cửu, nó vốn là âm áp dương, đối với toàn thể mà nói không thực sự là điềm lành, nhưng Lục Nhị lúc này không những không áp chế sự thăng tiến của Sơ Cửu, mà còn vô tình giúp đỡ nó, tạo ra không gian đủ rộng cho một dương duy nhất tiếp tục phát triển, đây chính là phù hợp với yêu cầu của quẻ Phục, được gọi là "dương trưởng".

Giống như một quản lý cơ bản, anh ta vốn thích nhận hối lộ, thích làm một số chuyện lộn xộn. Nhưng bây giờ khi thấy một nhân viên mới, thể hiện có trật tự, mọi hành vi đều tuân thủ pháp luật, mọi người cũng khen ngợi anh ta, anh ta bắt đầu tự kiểm điểm mình, đây được gọi là đạo của Phục. Vì vậy, Phục là tình huống lớn, mỗi một hào đều không ngừng phản tỉnh, mới được gọi là Phục. Cứ như người quản lý cơ bản này, anh ta vừa thấy người trẻ này không tệ, liền tự giác học hỏi từ họ, từ từ thay đổi những lỗi lầm của bản thân và cho người trẻ này đủ không gian phát triển, vậy thì những ngày sau này không phải sẽ càng tốt hơn sao? Anh ta có ý định và hành động như vậy, và thực sự, đúng mức thể hiện ra, vì vậy anh ta được may mắn và thuận lợi.

> Khi doanh nghiệp ở giai đoạn phục hồi, mỗi người đều nên không ngừng sửa chữa lỗi lầm của bản thân, nỗ lực để doanh nghiệp phục hồi tình trạng tích cực tốt đẹp. Tuy nhiên, người lãnh đạo cấp trung ở hào thứ ba, do có mối quan hệ tương đối xa cách với nhân viên mới đầy hy vọng về sự phục hồi, khi sửa chữa lỗi lầm sẽ gặp phải nhiều vấn đề, vậy họ làm cách nào để vượt qua khó khăn, giúp doanh nghiệp phục hồi nhanh chóng?

Lục tam là yếu tố trên cùng của quẻ Chấn ở nội quái. Lúc này, lực lượng của Chấn đã khá yếu, vì nó cách xa sơ cửu một chút, vì vậy hào từ của nó (hình 54-4) là: Tần phục, lệ, vô cựu.

(Mắc lỗi nhưng) sửa lại nhiều lần, tuy đáng nguy, mà kết quả không có lỗi.

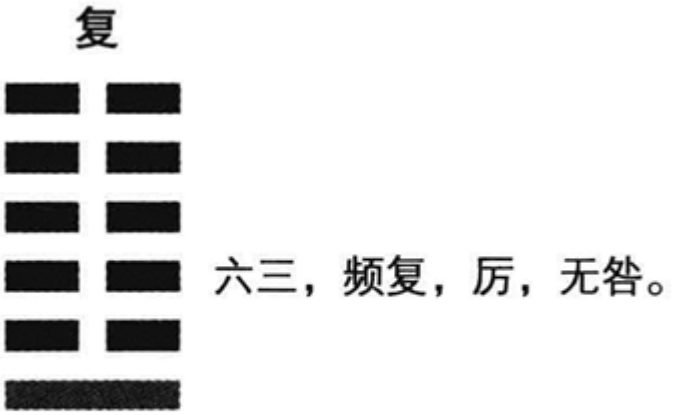


图54–4

Có nghĩa là có rủi ro, nhưng vẫn không có lỗi, đây không phải là mâu thuẫn sao? (??) là biểu hiện của việc cau mày. Một số người chính là như vậy, bạn chưa kịp nói chuyện với họ, mới chỉ muốn mở miệng, họ đã cau mày, lúc này bạn cảm thấy thế nào? Vì vậy, lục tam không dễ để giao tiếp, vì mọi người nói chuyện, nó không chắc đã nghe; ngay cả khi đã nghe, cũng không biết sẽ phản ứng như thế nào. Do đó, nó ở vị trí này, rất nguy hiểm, là "lệ". Nói cách khác, nó khác với lục nhị, lục nhị rất tự nhiên mà gần gũi với sơ cửu, rất tự nhiên phối hợp với lực lượng phục hồi chung của quẻ. Nhưng lục tam không phải vậy, nó lo lắng không biết phải làm sao, vì vậy luôn cau mày. Vậy tại sao lại không có lỗi? Đó là vì sau cùng nó đã nhanh chóng nhìn nhận rằng: “tôi phải ép bản thân mình, vì lục nhị đã chủ động, phù hợp với thời thế và tiến lên, thì tôi cũng sẽ làm như vậy”.

Vì vậy, Tiểu Tượng của lục tam nói: Tần phục chi lệ. Nghĩa vô cữu dã.
(Phục lại nhiều lần, là đúng đạo không có lỗi).

Vì hành động cuối cùng của lục tam là "đúng đạo", là phù hợp với lý lẽ, phù hợp với lý lẽ tức là phù hợp với điều tự nhiên, vì vậy không có lỗi. Thực ra trong tình huống này, rất nhiều người sẽ tìm ra nhiều lý do để biện minh cho bản thân, tìm cách lấp liếm cho hành động của mình. Kể từ khi không cùng chí hướng với sơ cửu, thì Lục Nhị trở nên gần gũi với nó như vậy là không đúng, nhưng trong lòng nó vẫn rất lo lắng, luôn sợ rằng mình chần chừ một bước, lợi ích tương lai có thể sẽ bị Lục Nhị chiếm hết?

Từ đó, chúng ta có thể hiểu được tâm lý chung của mọi người. Rất nhiều người khi thấy một tấm gương tốt, muốn học hỏi nhưng lại lo lắng: “Liệu tôi có muộn một chút, lợi ích đã bị người ta chiếm hết? Nếu như vậy, thì tôi học theo làm gì?”. Họ sẽ do dự. Một khi đã do dự thì sẽ nguy hiểm, may mắn là cuối cùng họ sẽ nghĩ ra: “Tốt lắm, tốt lắm, khi đã như vậy, tôi cứ theo sát nhé”. Anh ta mang một chút miễn cưỡng. Mặc dù nguy hiểm, nhưng nếu có thể kịp thời tỉnh táo trở lại, vẫn có thể không bị trách móc.

Sau khi xem xét nội quái của quẻ Phục, mọi người nên có một cảm giác gọi là trong Chấn có Khôn (thuận). Sơ cửu mặc dù trong Chấn nhưng Lục Nhị thuận theo nó, Lục Tam cũng không thể không thuận theo nó, mặc dù miễn cưỡng, nó vẫn là thuận. Nếu không thuận, tia chớp này sẽ mãi mãi không thể bùng phát dưới đáy, "Phục" cũng vô dụng. Điều này gọi là có tâm nhưng không có sức, có tâm nhưng không có sức là không thể phục hưng. Do đó, có cơ hội phục hưng, còn phải có một lực lượng thuận hỗ trợ nó. Chỉ có như vậy mới có thể ngày càng thuận, mới có thể suôn sẻ phục hưng.

> Dù tự nguyện hay miễn cưỡng, nhân viên bình thường trong doanh nghiệp, thậm chí là cấp quản lý cơ sở, lãnh đạo trung cấp, cuối cùng cũng tích cực tham gia vào việc phục hưng, nỗ lực giúp đỡ doanh nghiệp tu sửa đổ nát. Tuy nhiên, bên cạnh đó, ba hào ngoại quái đại diện cho vị trí nào? Đối với việc phục hưng của doanh nghiệp, họ lại giữ thái độ gì?

Nếu nói phần nội quái trong Chấn có Khôn, thì phần ngoại quái chính là trong Khôn có Chấn. Ba hào ngoại quái, duy nhất tương ứng với nội quái là Lục Tứ. Nó tương ứng với sơ cửu. Do đó, lý do phản ứng của Lục Tứ khác với Lục Nhị, Lục Tam. Lục Nhị do vì nó rất gần với sơ cửu, nhìn thấy rất rõ, nên vội vàng nắm lấy cơ hội, thuận theo nó động; Lục Tam dù không rõ ràng, nhưng nó sẽ cảm thấy như là xu thế chung, vì vậy miễn cưỡng chấp nhận.

Nhưng Lục Tứ không giống như vậy, Lục Tứ và Sơ Cửu có sự ứng xử, nó biết mình cần phải chủ động, chứ không phải miễn cưỡng. Vì vậy, hào từ của Lục Tứ (hình 54-5) nói: Trung hành, độc phục.
(ở giữa các tiểu nhân (các hào âm: 2,3 và 5,6) mà một mình trở lại theo quân tử (hào 1), tức theo đạo.)



图54–5

“Trung hành, độc phục”: quẻ Phục gồm có năm hào âm, và Lục Tứ chính xác nằm ở giữa năm hào âm, vì vậy mặc dù đám hào âm đều đang động, nhưng Lục Tứ vì vị trí đặc biệt của mình, từ đó đi theo đạo trung hòa, nhưng nó được gọi là "Trung hành" vì Lục Tứ có tiêu chuẩn hợp lý của riêng mình, đồng thời kiên trì đi con đường mà mình cho là đúng, cuối cùng đi vào con đường chính nghĩa của "phục".

Thực ra, nó lại càng tự do, bởi vì hoàn cảnh của nó khác với bốn hào âm khác. Mọi người xem, trong một công ty, như quản lý bộ phận Lục Tứ, nếu phát hiện nhân viên nhỏ có đổi mới, họ sẽ rất vui. Nếu nhân viên này có lời khuyên tốt, họ cũng sẽ rất nhanh chóng chấp nhận.

Vì vậy, tiểu tượng của Lục Tứ nói: “Trung hành độc phục. Dĩ tòng đạo dã.” Trung hành độc phục, là để theo đạo.

Chúng ta đã nói trong Thoán từ của quẻ Phục "bạn bè đến không có lỗi", đó là bạn bè của Sơ Cửu cùng đến, không có lỗi. Nhưng bây giờ, Lục Tứ âm dương là "độc phục". Nó không chỉ không cùng đường với hai hào âm phía trên, cũng không phải bạn bè với hai hào âm phía dưới, nó chỉ kiên định đi con đường của mình. Vì vậy, chúng ta có thể thấy, lời giải của Lục Tứ không nói đến may mắn, cũng không nói đến xui xẻo. Tình huống này, là để bạn tự mình quyết định: con đường bạn phải tự chọn, trách nhiệm cũng phải tự mình gánh vác. Chúng ta vừa phân tích, một quản lý nghe thấy nhân viên có lời khuyên tốt, anh ta ngay lập tức thực thi. Liệu có được sự hỗ trợ của tổng giám đốc hay không, không biết; nhân viên cấp dưới có sẽ ủng hộ anh ta hay không, cũng không biết. Do đó, việc anh ta làm như vậy đang rất mạo hiểm. Bởi vì là một quản lý, lại có thể bỏ qua cả cấp trên lẫn cấp dưới, có thể chịu đựng việc một nhân viên nhỏ đưa ra lời khuyên, thậm chí còn ngay lập tức áp dụng, việc làm này sẽ khiến cho tổng giám đốc là cấp trên và những nhân viên dưới quyền mất mặt mũi. Đây chính là làm theo đạo, ý nghĩa là bạn đi theo lẽ phải, không thể xui xẻo, vì vậy trong câu lời giải này không có xui xẻo. Nhưng cũng không thể đảm bảo rằng bạn chắc chắn sẽ nhận được

sự ủng hộ công bằng từ mọi người, vì vậy cũng không thể nói là may mắn. Bạn chỉ cần làm theo những gì bạn cho là đúng, không cần phải quan tâm đến những điều khác.

Hào từ của lục ngũ (Hình 54-6) nói: Đôn phục, vô hối.

(Có đức dày trở lại điều thiện, không có gì hối hận)

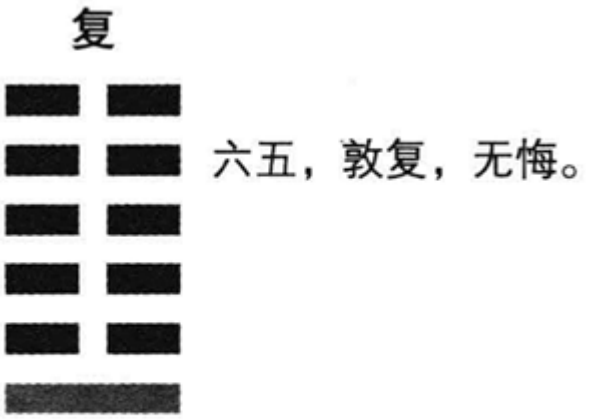


图54–6

"Đôn" là ý nghĩa của sự dũng đức. Tại sao nói dũng đức sẽ không hối tiếc? Khi là một ông chủ của công ty, khi đến thời điểm của "Phục", bạn nên dẫn đầu mọi người nhanh chóng phục hồi, nhưng bạn không làm được, bởi vì bạn yếu đuối. Nhưng bạn cũng rất dũng đức, bạn tự nghĩ: "Mặc dù tôi không thể dẫn đầu, nhưng tôi cũng không phản đối những nỗ lực "Phục" của nhân viên dưới quyền". Vì không đã không hoàn thành trách nhiệm, tất nhiên sẽ không "may mắn". Nhưng cùng lúc bạn rất dũng đức, không phản đối thậm chí cản trở lực lượng phục hồi, vì vậy dù không "may mắn" nhưng cũng "không hối tiếc".

Tiểu tượng của hào thứ năm rất rõ ràng: Đôn Phục vô hối. Trung dĩ tự khảo dã.

Hào thứ năm ở giữa ngoại quái, nhưng nó tự kiểm điểm, cảm thấy sức lực của mình không đủ, kiến thức cũng không đủ. Tự mình làm lãnh đạo cũng không biết sẽ tạo ra kết quả gì. Trong tình huống này, khi gặp cảnh "Phục", bản thân chỉ có thể lựa chọn thái độ quan sát. Vì vậy, sức lực phục hồi của toàn bộ quẻ là không đủ. Nhưng hào thứ năm rất dũng đức, nó cho phép mọi người quay về con đường chính, không hề cản trở, điều này rất tuyệt vời, do đó cuối cùng nó không hối tiếc.

> Trong quẻ Phục, hào thứ tư và hào thứ năm, mặc dù đại diện cho các vị trí khác nhau, nhưng cả hai vì giữ vững lập trường trung dung, và chọn phương án ủng hộ hoặc cho phép phục hồi. Vậy công cuộc phục hồi của doanh nghiệp sẽ thành công ngay không?

> Để cuối cùng đạt tới mục đích phục hồi, dòng cuối cùng của quẻ, lại nên tránh những sai lầm nào?

Hào từ của Thượng lục (Hình 54-7) là: Mê phục, hung, hữu tai sảnh. Dụng hành sư, chung hữu đại bại, dĩ kì quốc quân hung, chí vu thập niên, bất khắc chính.

(Mê muội, không trở lại, sẽ bị tai vạ từ ngoài đưa đến (tai) và tự mình gây nên (sảnh); đã vậy lại cậy võ lực mà dùng quân đàn áp người, rốt cuộc sẽ đại bại, làm cho quốc quân cũng bị khốn nạn (hung), tới mười năm (tới chung cục) cũng không khá được).

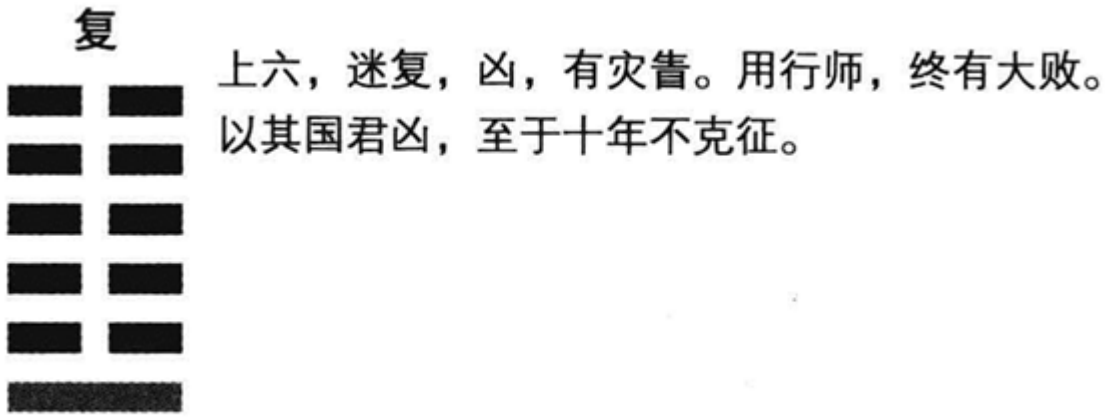


图54–7

Bạn xem, hào từ của Thượng lục này dài nhất, điều này cho thấy nó có vấn đề lớn. Tại sao nói là "Mê Phục"? "Mê Phục" có hai ý nghĩa: Một là cho rằng phục hồi là điều tốt, mọi thứ đều phải phục hồi, không có gì là không phục hồi, do đó quá mải mê với việc phục hồi, đương nhiên là hung; Thứ hai là Thượng lục hoàn toàn sống trong quá khứ, không hề biết đến xu hướng phục hồi ở phía dưới, có thể do Thượng lục tự mình đã già, sức lực cũng kiệt quệ, hoặc là nó quá xa với Sơ Cửu. Vì vậy, nó luôn cảm thấy cái này không đúng, cái kia cũng không đúng. Đó chính là sự mê mờ. Bất kể là trường hợp nào, đều sẽ có họa báo. Thiên tai gọi là họa, họa do con người gây ra gọi là quản, có họa tiểu tụy chính là thái độ của thượng lục, hoặc là mê mẩn trong việc phục hưng, hoặc là mơ màng không biết gì cả, sớm muộn gì cũng sẽ gặp phải thiên tai hỏa hoạn, kết quả chắc chắn là hung. Trong tình huống này, bạn vẫn sử dụng quân đội, muốn sử dụng vũ lực để thay đổi tình hình hiện tại, bạn chắc chắn sẽ thất bại. Hơn nữa là thất bại lớn, không phải thất bại nhỏ.

"Dĩ kỳ quốc quân hung" nghĩa là gì? Điều đó có nghĩa là hành động này có thể thậm chí kéo cả lục ngũ cũng rơi vào tình trạng gặp họa, đều bị liên lụy. Bởi vì lục ngũ không biết phải làm thế nào, nếu bạn mạnh mẽ đến mức phải sử dụng vũ lực, muốn huy động lực lượng để thay đổi tình hình hiện tại, lục ngũ cũng sẽ bị ảnh hưởng bởi bạn, cuối cùng không thể thoát khỏi liên quan.

Phía sau còn có một câu nghiêm trọng hơn nữa, là đến mười năm không thể chinh phạt. Mười năm nghĩa là lâu dài. Tình hình của bạn sẽ kéo dài đến mười năm, mà không thể giải quyết được.

Tiểu tượng của thượng lục nói: “Mê phục chi hung. Phản quân đạo dã.”

Tại sao mê mẩn phục hồi lại có thảm họa lớn như vậy? Bởi vì bạn đã vi phạm đạo của người làm vua. Bởi vì đạo của người làm vua là phải tuân thủ ý dân, phải tuân theo nhu cầu của đại chúng, chỉ có như vậy bạn mới có thể dẫn dắt họ đi vào con đường chính đáng. Nếu mọi người đều cảm thấy sức khỏe không tốt, đều cần được phục hồi, bạn hãy cho họ một chút thời gian, để họ có thể nghỉ ngơi, phục hồi. Còn bạn vào thời điểm này muốn triệu tập họ, muốn họ làm những công trình lớn, hoặc là những công việc lao động nặng nhọc khác, thì cuối cùng không phải là mệt mỏi chết đi, thì cũng là quan ép dân nổi loạn. Bài học mà lịch sử dạy cho chúng ta, được gọi là sử dụng dân có thời. Bạn yêu cầu người dân làm việc gì, cái "thời" này rất quan trọng. Bởi vì có "thời" mới có thể phục hồi. Những người làm vua cũng nhất định phải có quan niệm về "phục".

Chúng ta đưa tiểu tượng của thượng lục và đại tượng của quẻ phục cạnh nhau, thì có thể thấy rõ ràng. Tại sao mọi người vào ngày đông chí đều phải nghỉ ngơi, kể cả thương nhân cũng không được làm ăn, kể cả người làm quan cũng không được xuống nông thôn điều tra dân sinh? Đó là bởi vì bạn sẽ làm cho mọi người mệt nhọc.

Thực ra, bất cứ khi nào trong vũ trụ loài người gặp phải sự biến đổi lớn, mọi người nên cố gắng giữ bình tĩnh, không nên lung tung hoạt động sẽ tốt hơn. Bây giờ dịp lễ, mọi người nhậu nhẹt, tìm kiếm niềm vui, khiến bản thân kiệt sức, thực ra đều là không phù hợp. Điều đáng làm là phải biết điểm dừng.

Phục hồi sinh lực cũng cần từ từ, không nên vội, biết được bệnh tình bạn sẽ thấy yên lòng. Sau đó từng bước một cải thiện, từng bước một điều chỉnh, sẽ dễ dàng bước trên con đường phục hồi. Càng vội lại càng không đạt được hiệu quả tốt, bạn xem có nhiều người sức khỏe không tốt lại cố gắng hết cách, uống thuốc, chăm sóc, thậm chí là tập luyện quá độ, kết quả bề ngoài trông có vẻ tốt lên, thực tế sẽ còn tệ hơn. Chúng ta có thể đưa ra một ví dụ, việc mệt mỏi là bình thường, nhưng mệt mỏi rồi lại uống những thứ kích thích, ép buộc bản thân phải hồi phục lại, trông có vẻ khá tốt lúc đầu, thực tế cuối cùng chỉ có thể là đột tử. Bây giờ người bị đột tử càng ngày càng nhiều, thực tế chính là chết vì lao động quá sức. Phải từ từ phục hồi đúng đắn, nhưng cũng không phải là khôi phục mọi thứ. Bởi vì có nhiều việc đã lạc hậu so với thời đại, bạn không thể mù quáng khôi phục toàn bộ. Mọi người đều biết không thể hoàn toàn phục hồi cổ điển, hoàn toàn phủ nhận cũng không được, chúng ta từ quẻ phục có thể cảm nhận được điều này. Do đó, chúng ta muốn khôi phục con đường đúng đắn, cách duy nhất là sử dụng sự “thành thật” để thuyết phục, chứ không phải sử dụng biện pháp cưỡng chế, nếu không thì chỉ có thể là phản tác dụng.

Ở tập tiếp theo, chúng ta sẽ nói về quẻ Vô Vọng, nhiều người đối với quẻ Vô Vọng là có hiểu lầm, cho rằng là tai họa không ngờ. Thực tế Vô Vọng là dạy chúng ta nguyên lý của thành thực thuyết phục, vì thế ở tập tiếp theo chúng ta sẽ nói: Vô Vọng mà Chính (theo chính đạo).

Chương 55: Quẻ 25: Thiên Lôi Vô Vọng - Vô Vọng mà chính

> Mọi sự vật trong tự nhiên, mọi mâu thuẫn trong thế giới loài người, đều đang phát triển và thay đổi, chỉ cần không chú ý, mọi người có thể gặp phải hoạ không ngờ. Đây chính là cảnh báo từ quẻ Vô Vọng trong Kinh Dịch: Con người cần loại bỏ ý niệm vọng tưởng, kiên trì con đường chính đạo, tăng cường tu dưỡng bản thân, như vậy mới có thể tránh được tai họa không ngờ. Vậy, rốt cuộc Vô Vọng là gì? Chúng ta lại nên làm thế nào để áp dụng nguyên lý của quẻ Vô Vọng, từ đó thực hiện 'thế giới sau Vô Vọng' nhỉ?

Một người làm việc vào ban ngày, tối thì cần phải nghỉ ngơi. Vì ban ngày đã tiêu hao hết sinh lực, nên buổi tối nhất định phải bổ sung. Thực ra, cuộc sống của con người chính là quá trình tiêu hao năng lượng. Tại sao khi chúng ta nói về việc quẻ Phục, liên tục nói đến việc phải chính đáng, phục hồi đạo đức chính đáng? Bởi vì cùng là tiêu hao năng lượng, nếu những việc bạn làm tuân theo đạo đức, đó chắc chắn có lợi cho xã hội; nếu những việc bạn làm không tốt, là theo đạo lệch lạc, thì thà không tiêu hao còn hơn.

Chúng ta có thể suy ngẫm: vì sao trong số học trò của Khổng Tử, những người hiền lành đến 72, tại sao lại riêng biệt tôn vinh Nhan Hồi là "Hồi Thánh"? Nhan Hồi không thể không mắc lỗi, nhưng anh ấy có thể "không xa rời việc sửa sai", chỉ cần mắc lỗi, lập tức anh ấy nhận ra và ngay lập tức hành động để sửa chữa. Tại sao cùng mắc lỗi, Nhan Hồi lại có thể ngay lập tức biết được? Đó là bởi vì anh ấy không ngừng tự kiểm điểm. Không ngừng tự kiểm điểm, không ngừng cải thiện, không ngừng đi theo con đường chính đáng, kết quả sẽ như thế nào? Kết quả rất tự nhiên sẽ đi theo quẻ Vô Vọng (Hình 55-1).

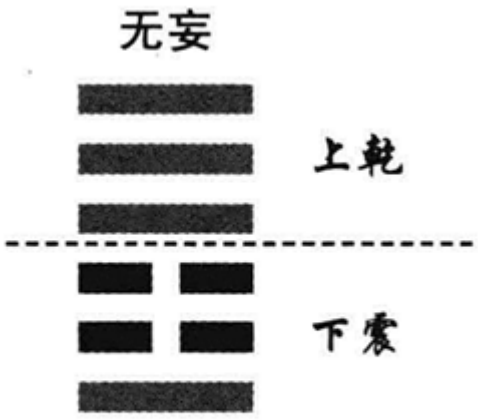


图55–1

Vô Vọng là gì? Mọi người nghe đến Vô Vọng đều có chút nhăn nhó. Bởi vì mọi người nghĩ đến tai ương Vô Vọng, không phải do lỗi của mình mà kết quả là bị trừng phạt, điều này tính là thế nào? Thực ra không phải

vậy, quẻ Vô Vọng nói với chúng ta: để tránh khỏi tai ương Vô Vọng, đó mới là ý nghĩa chân chính của quẻ này, đó mới là đạo đức chính đáng.

Chúng ta làm thế nào để tránh khỏi tai ương Vô Vọng? Cách duy nhất chính là Vô Vọng. Chỉ có Vô Vọng mới có thể tránh khỏi tai ương Vô Vọng. Vậy "Vô Vọng" nghĩa là gì? Vô Vọng là không có ý niệm mê muội, không hành động mê muội, và quan trọng nhất là tu khẩu đức, không nói lời mê muội.

Lỗi lớn nhất của con người là thích nói lung tung, nói bừa bãi gọi là nói mê. Chúng ta thường thấy, có một số người không nói thì thôi, một khi nói ra làm người khác sặc sụa, bởi vì lời nói của họ thực sự quá khó nghe. Một câu nói xấu một khi đã nói ra, mọi người sẽ truyền đi truyền lại, sau đó mọi người sẽ nhìn bạn không vừa mắt, sẽ mắng bạn. Mọi người mắng đi mắng lại, sớm muộn gì cũng sẽ sinh ra tranh cãi. Nhưng nếu chúng ta muốn tự hoàn thiện bản thân, nuôi dưỡng đức tính tốt, thì nên điều chỉnh hướng của tranh cãi một chút. Tự tố tức là tự mình kiện chính mình.

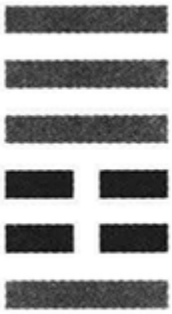
Thành tựu lớn nhất của Tăng Quốc Phiên, chính là việc ông không ngừng tự mình kiện chính mình, và rất ít khi kiện người khác. Ông luôn cảm thấy bản thân mình làm không đúng như thế này, như thế kia cũng không đúng, do đó không ngừng sửa chữa bản thân, tu dưỡng phẩm đức của mình. Cuộc đời ông là việc thực hành không có vọng tưởng. Ông hàng ngày tự mình không thoải mái, nhưng cái không thoải mái này là có ý tốt, điều này có nghĩa là ông có thể không ngừng tu thân, không ngừng tích đức, cuối cùng không còn chút vọng tưởng nào. Thực ra ông có đủ sức mạnh để lật đổ hoàng đế. Nhưng ông không hề có vọng tưởng đó. Dù mọi người khích lệ ông, nói rằng Tăng công rất tuyệt vời, hoàn toàn có thể tiến thêm một bước nữa. Nhưng ông lại rất tự biết, nói: các người đừng có đến với tôi với những thứ đó, đừng tới làm hại tôi, tôi căn bản không có ý nghĩ đó, đây chính là Vô Vọng. Người ta thường nói: Trời có thể xảy ra bất kỳ thảm họa nào, con người có thể gặp họa từ buổi sớm tới tối.

> Quẻ Vô Vọng chính là để cảnh báo mọi người, làm người phải tuân thủ con đường chính đạo, không được có ý nghĩ quá mức, càng không được không tu dưỡng khẩu đức, để tránh bị tai ương Vô Vọng. Muốn tránh được tai ương Vô Vọng, thì cần phải làm được Vô Vọng. Vậy chúng ta nên làm thế nào để đạt được trạng thái Vô Vọng đây?

Quẻ Vô Vọng nói (Hình 55-2): Vô Vọng, Nguyên hanh, lợi trinh. Kì phỉ chính hữu sảnh, bất lợi hữu du vãng.

无妄

卦辞



无妄，元亨，利贞。其匪正有眚，不利有攸往。

图55–2

Chúng ta thấy ngay từ đầu quẻ này liệt kê bốn đức tính tốt đẹp. Giống như quẻ Kiền. Nguyên hanh, lợi trinh, ngay từ đầu đã rất suôn sẻ, đồng thời cũng rất giữ chính đạo, do đó không có gì bất lợi. Vậy, còn cần phải nói thêm chăng? Trong quan điểm của chúng ta thực sự không cần thiết nữa, bởi vì hoàn cảnh hiện tại đã rất hoàn mỹ rồi. Nhưng không, cần phải nói tiếp, bởi vì dù sao nó cũng không phải là quẻ Kiền. Nguyên hanh lợi trinh của quẻ Kiền là không điều kiện, còn nguyên hanh lợi trinh của Vô Vọng là có điều kiện. Điều kiện đó là gì?

“Kì phỉ chính hữu sảnh, bất lợi hữu du vãng.”

(Không càn bậy thì rất hanh thông, hợp với chính đạo thì có lợi. Cái gì không hợp với chính đạo thì có hại, có lỗi, hành động thì không có lợi.)

Nếu là nguyên hanh lợi trinh, sao lại không lợi khi tiến tới? Điều này không phải rất mâu thuẫn sao? Không. Chìa khóa nằm ở "Kì phỉ chính hữu sảnh", mắt có vấn đề, có thể giải nghĩa rộng ra là có tai họa. Chúng ta khi nói về hào Phục, đã giải thích : 天灾叫做灾，人患叫做告 (“Thiên tai gọi là tai họa, còn tai họa của con người được gọi là sự báo ứng.”)

“Phỉ chính”, tức là nếu một người không chính trực, thì sẽ gặp họa nạn. Dù là Vô Vọng, nhưng không tránh khỏi việc phạm phải lỗi lầm không cố ý. Nhưng lỗi lầm không cố ý cũng là lỗi lầm. Vì vậy, đôi khi một người không giữ đường chính đạo, thực chất bản thân không nhận ra. Điều này gọi là vô tình làm việc xấu. Tình huống này rất tệ. Tệ hơn nữa là, nhiều người với ý tốt lại làm điều xấu. Ban đầu họ có ý tốt, nhưng khi nói ra lại gây ra rắc rối, làm việc xấu. Có thể thấy, dù không có ý xấu vẫn vậy, chỉ cần có chút ý đồ không chính đáng, họ sẽ đi vào con đường sai lầm, chắc chắn không cách nào tránh khỏi hoạn nạn. Vì vậy trong trường hợp này, không thuận lợi cho việc tiến tới. Người ta trong phúc phải biết phúc, trong môi trường Vô Vọng, phải không có ý đồ sai lệch. Một khi có ý nghĩ sai lầm, tình hình sẽ không thuận lợi.

Giống như chúng ta ăn ba bữa mỗi ngày, bình dị mà khỏe mạnh, nếu cứ đi theo con đường này, chắc chắn sẽ được thịnh vượng và chính trực. Nhưng bây giờ, ăn ba bữa không đủ, còn phải ăn đêm muộn; ăn canh cơm mộc mạc không hài lòng, nhất định phải có các loại đặc sản, điều này chứng minh rằng bạn đã "phỉ chính".

Nếu vào thời điểm này, nói năng và hành động mạnh mẽ, tất cả đều không thuận lợi. Có thể thấy, quẻ Vô Vọng không hề dễ dàng. Trong cuộc sống hàng ngày, những việc nhỏ nếu không chú ý sẽ trở thành hoạn nạn, do đó, chúng ta cần thực hiện Vô Vọng mọi lúc.

> Quẻ Vô Vọng nói với chúng ta: Nếu muốn từ đầu đã thịnh vượng, thì phải giữ vững đường chính đạo, không được có ý nghĩ sai lạc, nếu không sẽ có thể gặp phải kết quả không thuận lợi. Tuy nhiên, để làm được điều Vô Vọng, tránh được họa Vô Vọng, cũng không phải dễ dàng. Vậy thì, Thoán từ của hào Vô Vọng lại dạy chúng ta làm như thế nào?

Thoán truyện của Vô Vọng nói: “Vô Vọng. Cương tự ngoại lai nhi vi chủ ư nội. Động nhi kiện.
Cương trung nhi ứng. Đại hanh dĩ chính. Thiên chi mệnh dã.
Kỳ phỉ chính hữu sảnh. Bất lợi hữu du vãng. Vô Vọng chi vãng.
Hà chi hĩ. Thiên mệnh bất hựu. Hành hĩ tai.”

"Cương tự ngoại lai", tức là có lực lượng bên ngoài ràng buộc bản thân. Chúng ta nhìn vào toàn bộ quẻ, có thể tưởng tượng nó vốn dĩ là quẻ Bĩ (hình 55-3).

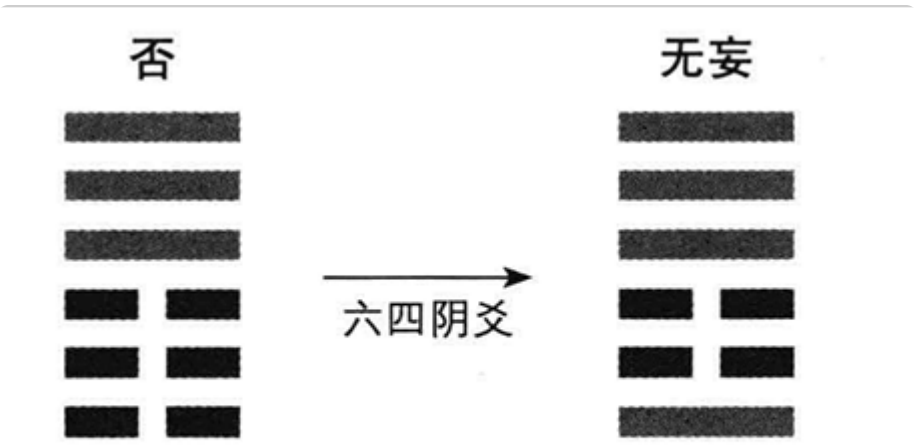


图55–3

Quẻ Bĩ là trên Càn dưới Khôn, trên trời dưới đất. Bây giờ dưới quẻ đất có một gạch dương cương, bắt đầu xóa bỏ quẻ Bĩ. Do vậy, khi một người vận rủi đến cùng, không hại gì phải nghĩ nhiều về quẻ Vô Vọng. Dù bây giờ luôn bị ngăn cấm không thông, cũng không cần phải thất vọng mất tinh thần, mà là phải nhanh

chóng tìm cách, để một dương quay lại, biến hào đầu tiên thành hào dương. Nếu bạn có thể làm được điều này, đó chính là chuyển hóa thành Vô Vọng.

“Cương tự ngoại lai nhi vi chủ ư nội”: Dương cương từ bên ngoài tới, là chủ yếu ở bên trong, tại sao lại nói như vậy? Bởi vì quẻ dưới là Chấn là nội quái, quẻ trên là Càn là ngoại quái. Hào đầu tiên của quẻ Chấn là chủ quẻ, bởi vì vật gì hiếm thì quý, hai âm một dương, dương là chủ. Như vậy, dễ dàng hiểu được: dương cương là hào dương từ ngoại tới, trở thành hào chủ của quẻ nội.

“Động nhi kiện.” Trông động mà khỏe. Là sao? Đó là không bị ảnh hưởng. Người khác ăn mặc thời trang là chuyện của họ, người khác theo đuổi xu hướng là chuyện của họ, ta kiên trì lựa chọn của mình, đi con đường của mình. Thực tế bây giờ rất nhiều người, bản thân rõ ràng sống những ngày tốt lành, cứ phải đuổi theo gió mốt, nhất định phải bắt chước người khác, cuối cùng khiến bản thân gặp rất nhiều rắc rối. Đó không phải là “động nhi kiện". "Động" là không bị ảnh hưởng, mà còn có thể lâu dài, tự tại trong hoàn cảnh hiện tại, mới có thể không sinh ra mê tưởng.

"Cương trung nhi ứng.Dương trung mà ứng", lục nhị và cửu ngũ của quẻ Vô Vọng, một âm một dương, ứng với nhau. Cửu ngũ ở giữa ngoại quái, ứng với lục nhi, ở giữa nội quái, gọi là “cương trung nhi ứng”.

"Đại hanh dĩ chính", miễn sao bạn đi con đường đúng, bạn sẽ thuận lợi, đây chính là mệnh trời. Trời là tự nhiên, đây là lẽ tự nhiên. Mọi sự vật trên thế giới không thể hoạt động một cách mù quáng, mọi sự vật cũng đều thông qua con đường trung dung để đi đến kết quả tốt. Dưa hấu sinh trưởng bình thường vốn dĩ là hình elip, nếu đột nhiên chúng phát triển thành hình dài, bạn có cảm thấy hơi sợ, có chút kỳ lạ không? Bưởi vốn dĩ tròn, bỗng chốc chúng phát triển thành kích thước bóng bàn; bông lúa vốn dĩ cúi xuống, nhưng bây giờ không ngừng vươn lên; kiến thành đoàn di chuyển; giun đất tất cả đều bò ra khỏi đất, nói một cách ngắn gọn, tất cả những điều bình thường đột nhiên trở nên không bình thường, chúng ta biết rằng thiên tai đến rồi. Chỉ cần thế giới tự nhiên lệch khỏi lẽ phải, đều sẽ khiến mọi người hoảng sợ không yên. Bây giờ rất nhiều người bất kể làm gì cũng thích khác biệt. Thực ra, khác biệt không phải là không tốt, nếu một người quyết tâm nuôi dưỡng phẩm hạnh cao quý, tinh tiến học vấn của mình, cố gắng trong lĩnh vực này trở nên xuất sắc, điều này chẳng có gì không tốt cả. Ngược lại, sẽ rất thành công. Nhưng bây giờ, mọi người bỏ bản chất mà theo đuổi cái vô nghĩa, thậm chí thông qua kiểu tóc điên rồ, trang phục kỳ quặc để thể hiện sự độc đáo của mình, thậm chí là với lời nói loạn ngôn để thu hút sự chú ý của mọi người. Đây là sự kiêu ngạo đến cực điểm. Điều này không phải là vô vọng, mà là kiêu ngạo, là mê muội, dĩ nhiên không thành công. Bởi vì thành công có một điều kiện tiên quyết, đó là "thành công dựa trên chính nghĩa", đây mới là ý Trời, đây mới gọi là mệnh trời.

"Kỳ phỉ chính hữu sảnh. Bất lợi hữu du vãng", nếu chúng ta không giữ vững chính nghĩa, hành động một cách lộn xộn, chúng ta phải cẩn thận, tiếp tục như vậy bất kỳ hành động nào cuối cùng cũng không có lợi.

Chúng ta nói như vậy không phải là phủ nhận sự sáng tạo, ý chúng ta là, sau khi mọi thứ đều trên đúng quỹ đạo, bạn vẫn cần phải cẩn thận, sẽ gặp vấn đề.

"Vô Vọng chi vãng, Hà chi hĩ", "vãng" ở đây là ý nghĩa của sự đến, mọi thứ đều hợp lý, mọi thứ đều bình thường, bạn không có ý định Vô vọng, bạn muốn đi đâu?

"Thiên mệnh bất hựu. Hành hĩ tai", "Thiên mệnh" là gì? Thiên mệnh chính là kế hoạch đời người mang theo từ trước. Khi Trời không phù hộ bạn, bạn có thể thành công chứ? Dĩ nhiên là không. Cũng đơn giản như vậy.

Do đó, mọi người có thể suy nghĩ, nếu kế hoạch của một người rất thuận lợi, cuối cùng rất thành công, đó chính là phù hợp với mệnh trời của bạn, đó là sự kết hợp giữa tiền kiếp và hậu kiếp. Mặc dù mỗi người có tiền kiếp và hậu kiếp khác nhau, kế hoạch sống của mỗi người cũng không giống nhau. Nhưng không Vô Vọng nào là giống nhau, bởi vì quẻ Vô Vọng đại diện cho một người rất chân thành, rất mộ đạo làm tốt công việc của mình. Anh ta rất giữ nguyên tắc, bản thân không hành động một cách lộn xộn, người khác làm thế nào là chuyện của người khác. Hơn nữa, đối với chuyện của người khác, chúng ta không nhất thiết phải hiểu rõ, không thể đưa ra phán xét, chúng ta chỉ cần nắm vững bản thân, làm tốt công việc của mình là tuyệt vời rồi. Đồng thời, chúng ta cũng cần phải cẩn thận không rơi vào một lối mòn khác. Xã hội có những quy luật của xã hội, mỗi thời đại có phong tục của thời đại đó. Đừng vì người khác nói phải phá vỡ phong tục này, áp dụng sáng tạo mà bản thân lại đi ngược lại, cố giữ những thứ có thể đã lỗi thời. Điều này cũng là một loại kiêu ngạo. Chúng ta thường nói: "Con người có số phận từ trời. "

> Quẻ Vô Vọng bảo chúng ta, cuộc đời của một người, muốn theo số trời, thì cần phải tự giới hạn bản thân tốt, không thể vì mù quáng theo người khác mà lạc mất chính mình, huống chi là phản bội quy luật. Vậy từ quẻ Vô Vọng, trên có trời, dưới có sấm, chúng ta cần chú ý điều gì?

Đại Tượng quẻ Vô Vọng nói: “Thiên hạ lôi hành. Vật dữ Vô Vọng. Tiên vương dĩ mậu đối thời dục vạn vật.”

"Thiên hạ lôi hành" là gì? Nghĩa là tiếng sấm không ngừng chuyển động dưới trời. Chúng ta có thể nghĩ ngược lại: gọi là sấm chuyển khắp trời. Ở đây có sấm, ở kia cũng có sấm, khắp nơi đều vang lên tiếng sấm ầm ầm. Do đó, mọi sự vật trên thế giới này đều rất sợ hãi, rất hoảng sợ, tất cả đều không dám hành động một cách mù quáng. Khắp nơi đều tràn ngập sấm sét, ai dám hành động bừa bãi đây? Cũng giống như một khu vực quân sự cấm, bên ngoài trải đầy mìn, bạn dám chạy lung tung không? Tượng này dạy chúng ta: vào lúc này, mọi nơi đều là khủng hoảng, làm bất cứ điều gì cũng phải cẩn trọng.
"Vật dữ Vô Vọng", trong hoàn cảnh này, mọi thứ đều một cách không hẹn mà cùng nói rằng, trong lúc tiếng sấm ầm ầm này, khắp nơi đều ẩn chứa khủng hoảng, chúng ta nên tự kiểm điểm bản thân, nên tuân thủ phép tắc, nên hành động theo quy luật, không nên hành động một cách mù quáng. Tất cả vạn vật đều có tâm lý này, huống chi là con người?

Do đó tiếp theo sẽ nói: “Tiên vương dĩ mậu đối thời dục vạn vật”
(Các vua xưa với sức mạnh của thời, nuôi dưỡng vạn vật). "Mạnh" ở đây có nghĩa là sự mạnh mẽ, phồn thịnh. Bao giờ phồn thịnh mới phù hợp? Cần phải xem xét tình hình thời tiết. Khi thời tiết phù hợp cho sự phồn thịnh, chúng ta sẽ phồn thịnh; khi thời tiết không phù hợp cho sự phồn thịnh, khi thời tiết yêu cầu chúng ta phải kiềm chế, chúng ta phải kiềm chế. Một năm có bốn mùa, thời tiết thay đổi vô tận, vì vậy cần phải theo thời tiết mà hành động. Bây giờ, nhiều loại thực vật không cảm nhận được thời tiết chuyển biến như thế nào nữa. Vì thời tiết cũng đã lộn xộn. Thời đại chúng ta sống, đã không còn là thời đại Vô Vọng. Khi nào chúng ta có thể khôi phục lại thời đại Vô Vọng, thì lúc đó mới có hy vọng về Đại Súc. Nếu không thì việc tích trữ lớn sẽ không xuất hiện. Hiện nay, người ta đáng kể nhất chỉ là có chút xíu tiết kiệm. Với sự phổ biến của thẻ tín dụng, con người còn giữ được tiết kiệm gì nữa? Tiêu tiền trước khi kiếm được, căn bản không có tiết kiệm. Tình trạng này xuất hiện là do ý niệm mù quá nhiều. Vì vậy, không có Vô Vọng thì không thể có Đại Súc.

Bây giờ chúng ta lại nhìn lại “Tự Quái Truyện”. Nó nói: “Phục rồi sẽ hết lỗi lầm đơn sai. Rồi ra Vô Vọng tiếp ngôi.”.

Một người thực sự hiểu được lý lẽ của quẻ Phục, anh ta sẽ biết tự chế, phục lễ, quy về nhân. Anh ta sẽ biết mình cần liên tục, chăm chỉ tự kiểm điểm bản thân, phục hồi con đường chính đáng, sau đó mọi người mới có thể thiên hạ quy nhân. Bạn đối xử với tôi bằng nhân, tôi đối xử với bạn bằng nhân, bạn coi tôi như người, tôi cũng coi bạn như người, như vậy mọi người sẽ không nghĩ lệch lạc, sau đó sẽ Vô Vọng.

Vô Vọng sau đó mới có thể Đại Súc. Đây là một quá trình phát triển từng bước một, tuân theo trật tự. Vì quẻ Vô Vọng đã xuất hiện, bạn cần phải giữ vững tình hình này, cần phải chăm sóc vạn vật. Ý nghĩa là nói, vào thời điểm Vô Vọng chính là lúc nuôi dưỡng nhân tài.

> Chỉ có vào thời điểm Vô Vọng mới nuôi dưỡng tốt nhân tài. Khi Đại Súc xuất hiện, tự nhiên có nhân tài có thể sử dụng. Kinh Dịch cho chúng ta biết, quẻ Vô Vọng là điều kiện cần thiết để thực hiện từ quẻ Phục đến quẻ Đại Súc, tức là sau khi khôi phục đúng đắn, cần phải loại bỏ ý niệm vọng, tích lũy sức mạnh, nuôi dưỡng nhân tài, từ đó thực hiện được việc thịnh vượng của Đại Súc. Tuy nhiên, để làm được điều Vô Vọng không phải là chuyện một sớm một chiều. Vậy thì, chúng ta nên làm thế nào từ những chi tiết trong cuộc sống, để nuôi dưỡng thói quen Vô Vọng?

Con người có trí não, có thể bất cứ lúc nào sinh ra các loại ý nghĩ khác nhau. Vậy nên, Vô Vọng là rất khó đạt được. Vậy thì, con người nên làm gì để đạt được và duy trì Vô Vọng? Chính là phải có lòng kính sợ, lòng kính sợ này là sức mạnh bên ngoài, chính là trời. Vậy, tại sao quẻ Vô Vọng lại là hình tượng của sấm sét dưới trời? Sử dụng hình tượng sấm sét dưới trời là để nói với bạn rằng, con đường của Vô Vọng là bước đi đầy gian truân, khắp nơi đều là khó khăn và trắc trở, không cẩn thận một chút thì sẽ gặp vấn đề, sau đó bạn tự nhiên biết phải kính sợ số mệnh trời, phải kính sợ lời của hiền nhân. Tâm trạng kính sợ này, cùng với sự cẩn trọng từ từ trở thành thói quen, bạn sẽ tránh xa những thứ lệch lạc khỏi con đường chính đạo, đề phòng

những ý nghĩ không chính đáng, như vậy ngày qua ngày, cuối cùng sẽ đạt được trạng thái Vô Vọng. Chúng ta ngày nay thường nói, nâng cao sự tu dưỡng của bản thân, thực ra sự tu dưỡng cao nhất chính là Vô Vọng. Vô Vọng giống như công tắc của bộ não, có thể dựa vào đó để kiểm soát hành vi của bản thân.

Chúng ta có thể thấy khả năng tự kiểm soát của trẻ nhỏ rất yếu. Ban đầu còn cười mỉm chi với cha mẹ để xin kẹo ăn, một khi cha mẹ không đáp ứng yêu cầu của chúng, lập tức khóc lóc thất thanh. Điều này chính là không thể tự kiểm soát. Đôi khi người lớn cũng không thể kiểm soát bản thân. Ví dụ, một người thường xuyên ăn trưa lúc mười hai giờ, nếu một ngày nào đó đến giờ này mà vẫn không có cơm, anh ta sẽ nổi giận vô cớ: Tại sao không chuẩn bị bữa ăn cho tôi? Người như vậy là không có sự tu dưỡng. Bạn muốn gì thì có thể ngay lập tức được đáp ứng sao? Điều đó là không thể.

Người này cũng không hiểu quẻ Nhu. Nhu chính là bảo bạn phải đợi đấy. Bạn không thể muốn cái gì thì có ngay cái đó, muốn lúc nào thì có lúc đấy. Điều này chứng tỏ, những tạp niệm của bạn, bạn cũng không thể kiểm soát được. Vì vậy chúng ta nói: con người nên có sự kiềm chế, không nên chỉ cần có dục vọng gì thì ngay lập tức biểu hiện ra, đó là rất trẻ con, điều này có gì khác biệt so với trẻ nhỏ? Như một số người, nghĩ gì nói nấy, nói thật, nói thẳng, được gọi là "miệng không che chắn". Một người "miệng không che chắn" như vậy, mọi người đều sẽ tránh xa.

Chúng ta lại lấy một ví dụ nữa: Ngày nay rất nhiều tòa nhà cao tầng đều có thang máy. Bạn có thể quan sát thấy, chỉ cần cửa thang máy mở, những người đang đợi bên ngoài chưa kịp chờ người bên trong đi ra đã vô tư xông vào. Những người như vậy là không có sự tu dưỡng. Bạn vội gì chứ? Phải là trước ra sau vào mới đúng.

Có người thích nói to, tôi thật sự không hiểu, họ cho rằng người khác đều điếc à? Chỉ có những người tự mình không nghe thấy tiếng mình mới nói to như vậy. Có một số người khi nhận điện thoại cũng thích nói một cách khoa trương, hoàn toàn không quan tâm đến cảm xúc của người bên cạnh. Anh ta cũng không nghĩ tới, một khi có người xấu bên cạnh lấy cắp thông tin của bạn, thì mọi chuyện sẽ rất tệ.

Con người không chỉ nên nói chuyện có văn hóa hơn, mà còn cần phải luôn giữ một tinh thần cảnh giác. Ví dụ, một người ngồi xe chán chường, vừa nhìn thấy một bé gái nhỏ, liền ra sức chọc ghẹo, ra sức đùa cợt với cô bé. Không ngờ sau đó cô bé sẽ xuống xe cùng bạn, lúc đó bạn cũng không quá để ý. Sau này, bạn phát hiện ra cô bé ấy thực sự là cháu của một vị khách quan trọng mà bạn đang chờ gặp, lúc này bạn có hối hận không? Bạn không hối hận mới lạ đấy! Vì sau khi bạn đi rồi, gia đình họ sẽ nói về bạn như thế nào, bạn đã chọc ghẹo trên xe như thế nào, làm trò như thế nào. Tuổi tác lớn như vậy, mà vẫn không biết nhẹ nhàng. Cuối cùng, chuyến đi của bạn lần này coi như là công cốc, không làm được việc gì cả. Nhưng sau này bạn cũng sẽ biện hộ, nói làm sao mình có thể nghĩ được nhiều đến thế. Lúc nào cũng trong tình trạng như thế, bạn làm sao không cảnh giác được?

Mọi việc trên đời đều không phải ngẫu nhiên. Bạn có thể hỏi làm sao mình lại gặp phải chuyện như vậy? **Bởi vì thời tiết, địa lợi và nhân hòa bạn đều có đủ, vốn dĩ có thể thuận lợi nhưng bạn lại không may mắn, chỉ có thể trách chính mình.** Vì vậy, chúng ta phải nhớ kỹ: Con người là một phần của tự nhiên, hành động của chúng ta nhất định phải phù hợp với quy luật tự nhiên, không phải muốn làm gì thì làm.

> Quẻ Vô Vọng mô tả tình trạng sấm sét trên đầu nhắc nhở chúng ta: Trong cuộc sống, chúng ta cần tự giới hạn bản thân, không được có suy nghĩ và ý định sai trái. Vậy, trong thời đại phát triển công nghệ từng ngày như hiện nay, chúng ta cần chú ý điều gì? Cách tốt nhất để thực hiện quẻ Vô Vọng là gì?

Chúng ta đang sống trong thời đại mạng lưới, thời đại mạng lưới của quẻ Vô Vọng đại diện cho điều gì? Thực sự, thời đại mạng của quẻ Vô Vọng chính là đạo làm quan. Chúng ta thấy, một viên chức chỉ cần hành động một cách thiếu suy nghĩ, rất nhanh sẽ trở thành đề tài bàn tán trên mạng, bạn cũng không biết là ai làm, khi bạn phản ứng lại và muốn thực hiện biện pháp để giảm thiểu ảnh hưởng thì đã quá muộn. Vì mọi người đều biết.

Tại sao sự phổ biến của mạng internet lại khiến nhiều người sợ hãi? Đó chính là bởi vì những gì bạn làm có thể bất cứ lúc nào bị phơi bày trên mạng, bạn muốn trốn cũng không thể trốn. Điều này được gọi là sự chú ý của hàng nghìn người, chỉ trích của hàng nghìn người. Vì thế, chúng ta sinh ra trong kỷ nguyên mạng, chính là một trạng thái nơi sấm sét khắp nơi. Mọi người đều biết, bây giờ trên đường phố khắp nơi đều là camera, khắp nơi đều là máy ghi âm, khiến bạn không nơi nào để trốn, sớm muộn bản chất sẽ lộ ra. Điều này nói cho chúng ta biết, khoa học kỹ thuật càng phát triển, con người càng không có sự riêng tư, bất kể khi nào và ở đâu, bạn phải luôn cẩn thận.

Trong xã hội nơi sấm sét khắp nơi, khắp nơi đều là lực lượng kiểm chế kín đáo. Chúng ta đọc Kinh Dịch, chớ nên cứng nhắc bám vào văn bản. Nếu chỉ biết học thuộc lòng, dù hàng ngày học cũng vô ích. Chúng ta phải từ biểu tượng quẻ này mà suy ngẫm.

Quẻ Vô Vọng, hào đầu tiên là dương, hào cuối cùng cũng là dương, các hào dương trên dưới bao bọc lấy hai hào âm ở giữa. Vì vậy, nếu coi hào dương như lý trí của con người, thì hào âm là cảm xúc của con người. Quẻ Vô Vọng giáo huấn chúng ta: Con người phải dùng lý trí để kìm hãm cảm xúc của mình (hình 55-4).

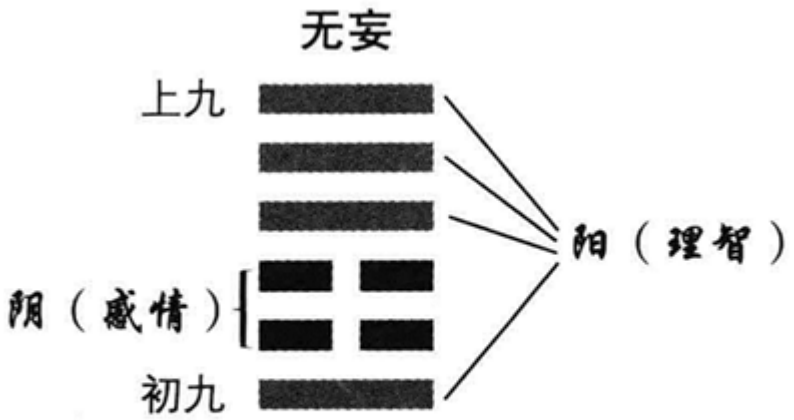


图55–4

Không thể bị dục vọng của bản thân, tưởng tượng, ý niệm mê muội đánh gục, đánh bại. Một khi hành động mê muội, cuối cùng chắc chắn không còn lối thoát. Vì vậy, ở thời điểm này, cách tốt nhất vẫn là tự thúc giục bản thân, tự khiến mình đạt được trạng thái Vô Vọng.

Nhưng con người không thể hoàn toàn đạt tới Vô Vọng, bởi con người chỉ cần chớp mắt, ý nghĩ đã hàng nghìn hàng vạn. Vì thế, chúng ta nói một cách lùi lại, tốt nhất chỉ dùng lý trí của mình để hướng dẫn cảm xúc của mình. Để cho những gì mình làm có thể tuân theo tự nhiên, dưỡng thành thói quen tốt. Điều này được gọi là Vô Vọng. Kế tiếp, chúng ta sẽ phân tích sáu hào của quẻ Vô Vọng, xem chúng biến đổi như thế nào. Vì thế tập tiếp theo sẽ nói về: Tránh Họa Thành Công.

Chương 56: Tránh Họa Thành Công

> Bất kỳ sự thay đổi phát triển của mọi việc đều không thể thuận buồm xuôi gió, và Kinh Dịch trong quẻ Vô Vọng chính là hướng dẫn chúng ta cách thức thành công trong sự nghiệp, tránh được tai họa: đó chính là phải kiên trì con đường chính đạo, loại bỏ ý nghĩ mê muội. Tuy nhiên, để thực hiện được Vô Vọng niệm cũng không phải là điều dễ dàng, cần phải xuất phát từ chi tiết của sáu hào của quẻ Vô Vọng. Vậy, sáu hào của quẻ Vô Vọng, mỗi hào đại diện cho điều gì? Chúng ta nên sử dụng nguyên lý nào trong đó để tu luyện bản thân, từ đó dễ dàng đạt được mong ước của mình?

Trong bối cảnh lớn của Vô Vọng, chúng ta phải thực hiện Vô Vọng, đây là điều khá khó khăn, tại sao? Bởi vì không có nhiều người hiểu được nguyên lý này, và số người hiểu được mà có thể thực sự thực hành còn ít hơn. Một số người coi Vô Vọng như là không hy vọng, hiểu rằng không có hy vọng, thực tế hai điều này không giống nhau. Cái sau thực sự là bản thân từ bỏ bản thân, là tiêu cực; nhưng cái trước lại rất tích cực, nó nói với chúng ta: Kể từ khi có cơ hội hiếm có để tu luyện thành trạng thái Vô Vọng, thì phải thật sự trân trọng, với hy vọng bản thân có thể thực sự đạt được trạng thái này. Thực tế, trên thế giới có quá nhiều người, suốt đời họ đều cố gắng tu luyện, nuôi dưỡng phẩm chất Vô Vọng của bản thân, nhưng rất ít người có thể thực sự đạt được trạng thái Vô Vọng. Do đó, chúng ta cần phải thảo luận kỹ lưỡng về sáu hào của quẻ Vô Vọng, xem chúng phát triển biến hóa như thế nào, có thể đem lại cho chúng ta những gợi ý có ích như thế nào.

Hào đầu tiên của quẻ Vô Vọng (Hình 56-1) rất đơn giản, nó nói: “Sơ Cửu. Vô vọng vãng cát.”
(Không phiền não, hành động sẽ may mắn)



图56–1

Sao hào đầu tiên lại "vãng cát" nhỉ? Thoán từ của quẻ Vô Vọng không phải nói "Bất lợi hữu du vãng" sao? Nó không phải nói với chúng ta không được hấp tấp mà hành động sao? Thực ra, "vãng cát" của quẻ con đầu tiên có một điều kiện tiên quyết, đó là trong lòng người phải không có mạng niệm, có thể giữ được trung dung và hòa bình, rất chân thành và thành thật, sau đó tiến lên phía trước, như vậy mới không sẽ gặp

lỗi lầm. Hào này, một là nó đắc chính, hai là nó là quẻ dương cương. Vì vậy, chỉ cần bạn thực tế mà Vô Vọng, rất thực tế, giữ vững mình, làm mọi thứ theo quy tắc, từng bước một tiến về phía trước, sẽ không có sai lầm. Do đó, nó nói với bạn: "Vô Vọng, vãng cát". Tình huống này bằng ngôn ngữ hôm nay được gọi là đạt được mong muốn của trái tim. Chúng ta có thể suy nghĩ thêm về vấn đề này: Tại sao đôi khi người ta nói đạt được mong muốn của trái tim, nhưng đôi khi lại nói là điều không như mong đợi? Vừa lên kế hoạch xong, sau đó hành động ngay, nỗ lực một hơi thực hiện, đó chính là đạt được mong muốn của trái tim. Tuy nhiên, trong hầu hết các trường hợp, mọi chuyện thường không như mong muốn. Mỗi khi chúng ta có ước muốn, không những không thực hiện được, mà còn đẩy bản thân vào tình cảnh ngược lại, nhận lấy hậu quả trái ngược. Thực ra, sau khi hiểu được quẻ Vô Vọng, chúng ta sẽ hiểu được tại sao lại xuất hiện tình trạng này. Miễn là tâm ý, nguyện vọng của một người không phải là hão huyền, mà là rất chân thành, cuối cùng sẽ có thể thành công; nhưng khi một người trong lòng nảy sinh ý niệm hão huyền, động cơ hành động chứa đựng quá nhiều dục vọng ích kỷ, quá nhiều tà niệm, thì cuối cùng chắc chắn sẽ nhận lại hậu quả thất bại. Do đó, nếu muốn may mắn, trước hết phải đảm bảo tâm thái của bản thân đúng đắn, tâm ý thuần khiết. Miễn là tâm hồn thuần dương không lẫn lộn, dù hành động thế nào cũng cực kỳ thuận lợi.

Tiểu tượng của Sơ cửu nói: “Vô vọng chi vãng. Đắc chí dã.”
(Hành động theo quẻ Vô Vọng, sẽ đạt được ý chí.)

Đạt được ý chí gì? Đó là hành động theo nguyện vọng của bản thân, với tâm thái và tinh thần không hão huyền, tất nhiên sẽ nhận được kết quả tốt. Đây chính là điều chúng ta mong đợi.

> Sơ cửu nói với chúng ta: Miễn là chúng ta hành động với niềm tin chính trực, phần lớn sẽ thành công như mong muốn. Tuy nhiên, trong xã hội hiện đại, có rất nhiều người, trước khi hành động, đã bắt đầu quá mức quan tâm đến kết quả của việc đó, thường xuyên không như mong muốn. Khổng Tử nói: "Làm hết sức mình và nghe theo ý trời. " Đây cũng chính là yêu cầu cơ bản mà lục nhị đặt ra cho chúng ta. Vậy ở hào lục nhị, những yêu cầu cụ thể này được thể hiện như thế nào?

Hào lục nhị đưa ra phương pháp cụ thể hơn, dạy chúng ta làm thế nào để đạt được Vô Vọng. Nó nói: “Lục nhị. Bất canh hoạch, bất tri dư, tắc lợi hữu du vãng.”

(Khi cày thì không nghĩ tới lúc gặt, khi mới khai phá (tri) thì không nghĩ đến ruộng đã thuộc (dự), như vậy mà tiến tới thì có lợi.)

无妄



六二，不耕获，不菑畬，则利有攸往。

图56-2

"Bất canh hoạch" tức là, khi bạn cày cấy, chỉ nên tập trung vào việc cày cấy, không nghĩ đến việc có thể thu hoạch được gì, thu hoạch bao nhiêu. Chúng ta thường nói một câu: "Chỉ hỏi về công sức không hỏi về thành quả", thực chất là "Bất canh hoạch". Khi đến lúc gieo mạ, thì gieo mạ, mà không cố tình tính toán về lợi nhuận. Thực tế, hiện nay nhiều người, trước khi làm một việc gì đó, thường xuyên suy nghĩ về việc có thể nhận được bao nhiêu lợi ích, lợi nhuận bao nhiêu, có thể đạt được danh tiếng gì, chứ không phải là xem xét việc đó có đáng làm hay không. Thực ra tất cả những điều này đều là ảo tưởng, đều là suy nghĩ hão huyền. Dù có suy nghĩ bao nhiêu, dù có tính toán đi tính toán lại, liệu có chắc chắn tính toán chính xác? Dù biết trước kết quả, điều đó lại có ích lợi gì cho việc làm? Giả sử sau khi tính toán thấy không có lợi ích gì, thì sẽ không làm sao? Do đó, một câu nói, con người cuối cùng vẫn là cố gắng hết sức mình mà nghe theo số phận. Vì thế, chúng ta khi cày cấy thì cày cấy, nghĩa vụ nên làm thì nhất định phải làm. Giống như nhân viên nhỏ ở công ty, trước hết hãy làm tốt công việc, đừng lo lắng hàng ngày liệu ông chủ có trả lương đúng hạn hay không, lo lắng về giá cả hàng ngày, suy nghĩ như vậy không những vô dụng mà sớm muộn gì cũng sẽ gặp họa không đáng có.

"Bất tri dư", ý là, một mảnh đất vừa mới khai hoang, nó rất cằn cỗi, khó mà trồng được những loại cây tốt. Nhưng dù sao cũng phải gieo hạt. Sau đó bón phân, tưới nước, cày cấy cẩn thận một năm, mảnh đất này sẽ dần dần trở nên màu mỡ, điều này cần thời gian. Nhưng bây giờ mọi người không nghĩ vậy. Họ có kỳ vọng cao, mong muốn hôm nay gieo hạt, ngày mai thu hoạch. Điều này là không thể. Một người coi mảnh đất cằn cỗi vừa khai hoang như một cánh đồng màu mỡ, hy vọng có thể thu hoạch được như cánh đồng màu mỡ, cuối cùng chỉ là tự tìm phiền phức cho mình. Vì vậy, "bất tri dư", nói theo cách hiện đại, đó là nóng vội muốn đạt thành tựu ngay. Lợi ích đích thực, hay là không lợi ích, hoàn toàn do chúng ta quyết định. Nếu mọi việc chỉ hỏi việc cày cấy không hỏi thu hoạch, thì đó là có lợi ích đích thực; nếu luôn luôn muốn được mà không cần cố gắng, quá coi trọng kết quả, thì đó là không có lợi ích đích thực. Giống như mảnh đất này, chỉ cần làm theo lợi ích của đất, không kỳ vọng quá cao, đó là có lợi ích đích thực; nếu kỳ vọng có thể không cần bón phân, không tưới nước mà thu hoạch được nhiều, đó là không có lợi ích đích thực. Ở đây

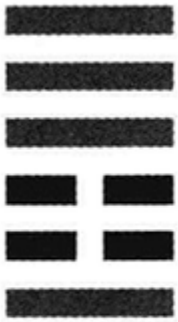
tồn tại một quan hệ nhân quả. Người hiện đại không tin vào chu trình nhân quả, coi nó như một luận điểm số mệnh, mới khiến bản thân mình mệt mỏi. Khổng Tử từng nói: cố gắng hết sức mình mà nghe theo số phận, đó là Bất canh hoạch, bất tri dư. Chỉ cần cố gắng hết sức mình là được rồi, coi kết quả như là một sự tiến hóa tự nhiên. Tuy nhiên, hiện nay rất **nhiều người lại cố tình quay ngược lại mối quan hệ nhân quả này, luôn luôn chỉ dựa vào kết quả để đánh giá mức độ nỗ lực của một người.** Đây là một quan niệm rất không chính xác. Chúng ta phải nhớ rằng, phải gieo trồng trước mới có thu hoạch, một phần gieo trồng không chắc sẽ có một phần thu hoạch, chúng ta phải chấp nhận sự thật này với một tâm thái bình tĩnh.

Tiểu tượng của hào lục nhị nói: "Bất canh hoạch. Vị phú dã."
Một người không có những suy nghĩ ảo tưởng, không thích hợp, chỉ quyết tâm làm những việc mình phải làm, và có thể làm tốt mọi việc mà không hối tiếc, đó là đúng. Nếu một người luôn mang theo một mục đích ảo tưởng để làm một số việc, kết quả cuối cùng chắc chắn là ảo tưởng dày vò. Điều này không phải là Vô Vọng. Ví dụ: Nếu một người với tâm thái bình tĩnh mà mua cổ phiếu, kiếm được nhiều hay ít không quan trọng, thì anh ta sẽ không có áp lực gì; nếu anh ta với tâm lý muốn kiếm lợi nhuận mạnh mẽ, sử dụng quá mức hiệu ứng đòn bẩy, thậm chí vốn là do mượn từ ngân hàng, bạn bè, thì cuộc cược này đã lớn. Bạn sẽ mong muốn cổ phiếu mãi mãi tăng, bởi vì không tăng, hoặc giảm, bạn sẽ xong đời. Tâm trạng, suy nghĩ này chính là ảo tưởng, là mộng tưởng. Do đó, sử dụng tiền thừa để đầu tư, không quan tâm đến việc giá cổ phiếu lên xuống, sẽ mang lại lợi ích; nhưng nếu là vay mượn để đầu tư, thậm chí đầu cơ, khao khát trở nên giàu có trong đêm, mong muốn kiếm được cục vàng đầu tiên trong thời gian ngắn nhất, thì đó không phải là vô vọng.

> Lục nhị nói với chúng ta: vội vã sẽ chỉ mang lại kết quả không tốt, cũng chính là "vô vọng chi tai" mà dòng thứ 3 của hào nói tới. Vậy, thực sự "vô vọng chi tai" là gì? Chúng ta phải làm như thế nào để tránh được thảm họa ?

Hào từ của lục tam nói: "Lục tam: vô vọng chi tai, hoặc hệ chi ngưu,
Hành nhân chi đắc, ấp nhân chi tai."
(Không còn bậy mà bị tai vạ tự nhiên đến như có kẻ cột con bò ở bên đường (rồi bỏ đi chỗ khác), một người đi qua (thấy bò không có ai coi), dắt trộm đi, được bò, mà người trong ấp bị nghi oan là lấy trộm bò, mà mắc họa.)

无妄



六三，无妄之灾，或系之牛，行人之得，邑人之灾。

图56-3

Hào thứ ba một cách trực tiếp nói với chúng ta, sẽ đối mặt với “vô vọng chi tai". Tại sao? Đó là bởi vì "hoặc hệ chi ngưu, Hành nhân chi đắc, ấp nhân chi tai”. Ba câu nói này rất đơn giản, nhưng bên trong có một câu chuyện rất phong phú: Một ngày, có một người cột con bò của mình bên cạnh con đường, sau đó đi mua sắm. Ngay trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy, có một người nữa tới. Anh ta thấy con bò bên đường không ai trông coi, và dây thắt của con bò cũng lỏng lẻo, nên đã tiện tay dắt đi con bò. Chúng ta có một thành ngữ gọi là "tiện tay dắt dê", lần này là "tiện tay dắt bò". Chủ của con bò sau khi mua sắm xong bước ra ngoài một cái là không thấy con bò đâu nữa. Anh ta lập tức nhận ra: chắc chắn là người ở gần đây đã lấy đi con bò của mình. Thực ra, con bò không phải bị người dân địa phương lấy mất, mà là bị người ngoại tỉnh dắt đi. "Ấp nhân" là người địa phương, "Hành nhân" là người từ nơi khác tới, nhưng người ngoại tỉnh này rốt cuộc là ai, không ai biết cả. Nhưng vì chủ của con bò mất con bò ngay tại địa phương, nên người dân địa phương rất dễ bị oan uổng. Đây thực sự là tình huống khó lòng biện minh. Do đó, mặc dù người dân địa phương không có hành vi bất chính, không làm gì sai, nhưng đột nhiên gặp phải tai ương từ trên trời rơi xuống, đó chính là "tai dã". Bạn sẽ cảm thấy mình thật đen đủi, dù không phải lỗi của mình, nhưng lại bị đổ lên đầu mình. Nhưng bạn có thể trách người "đi đường" đánh cắp con bò không? Người "đi đường" này sẽ nghĩ: đồ miễn phí, không lấy thì phí, và hơn nữa phong tục tại đây luôn rất tệ, dù có lấy đi, cuối cùng cũng không bị đổ lỗi cho mình. Anh ta chắc hẳn nghĩ vậy, vì vậy "ấp nhân" thực sự bó tay. Kinh dịch có nói: "Người đi đường được bò, người thị trấn gặp họa" (Hành nhân đắc ngưu. Ấp nhân tai dã). Người từ nơi khác đến, một cách không công bằng đạt được một con bò. Còn chủ của con bò vì một chút sơ suất đã mất đi một phần tài sản lớn của mình. Và trong sự việc này, người xui xẻo nhất lại là người dân địa phương. Không làm gì cả nhưng lại bị hiểu lầm, chịu đựng sự oan uổng không đáng có, thậm chí còn làm hỏng danh tiếng của người dân địa phương, khiến người khác nghĩ rằng người dân nơi này rất tệ, đây không phải là tai ương đến từ trên trời sao?

Một người không có lỗi lầm gì nhưng kết quả lại gặp tai ương, chịu đựng sự oan uổng, thật sự là quá oan ức. Tuy nhiên, chúng ta đã học Kinh Dịch, bạn còn cảm thấy oan ức nữa không? Thực ra không có gì phải

cảm thấy oan ức cả. Nếu người dân địa phương có thói quen giúp đỡ lẫn nhau, làm sao có thể để sự việc này xảy ra, làm sao để người ta hiểu lầm? Người dân địa phương nên nghĩ đến: có lẽ chủ của con bò quá tin tưởng chúng ta, có lẽ vì một phút sơ suất đã cột con bò một cách lơ là rồi đi làm việc của mình. Nếu người dân địa phương có lòng cảnh giác, thì nên giúp họ chăm sóc bò cẩn thận, một khi thấy người lạ muốn trộm bò, thì nên ngăn chặn. Nhưng bây giờ bạn không quan tâm đến bất cứ thứ gì, mọi chuyện đều trốn tránh, nói rằng đó không phải chuyện của mình, không liên quan đến mình, làm sao có thể được? Khổng Tử từng nhắc nhở chúng ta: Phải luôn tự hỏi mình nhiều hơn. Có nghĩa là, tôi chắc chắn vẫn còn điều gì đó chưa được suy xét kỹ lưỡng, tôi chắc chắn vẫn còn điều gì đó chưa được dự đoán chu đáo, kết quả mới xảy ra chuyện này, cần phải tự kiểm điểm.

Mọi người có thể thấy, khi bạn đi mua sắm bằng xe đạp, sau khi mua xong, kết quả là xe đạp biến mất. Bạn sẽ hỏi ai đã lấy mất? Mọi người đều nói là "người qua đường" lấy, "người qua đường" chính là người ngoại tỉnh mà bây giờ chúng ta nói. Mọi người đều như vậy, một khi xảy ra tai nạn, đều đẩy hết trách nhiệm, như vậy mãi mãi sẽ không tiến bộ. Là người dân địa phương, bạn nên nói với họ: bạn quá sơ suất, nhưng chúng tôi cũng không đủ cẩn thận, chúng ta cùng nhau nỗ lực tìm ra chiếc xe đạp này cuối cùng đã đi đâu. Nói như vậy mọi người đều bình tĩnh và dễ chịu. Nếu chỉ là đẩy từ này sang người khác, cuối cùng không ai là người tốt. Vì vậy, chúng ta đã hiểu được quẻ Vô Vọng, thì nên nhớ: đẩy từ này sang người khác chỉ cho thấy mỗi người đều có lỗi. Nhưng nếu có một người đầu tiên đứng ra thừa nhận lỗi lầm, ngay lập tức sẽ có người đứng ra nói với bạn, không phải lỗi của bạn, đây là lỗi của tôi. Chỉ cần mọi người đều cảm thấy mình có trách nhiệm, mỗi người đều không có trách nhiệm. Vấn đề cũng sẽ được giải quyết một cách vui vẻ. Chỉ cần mọi người cùng nhau thừa nhận có lỗi, mỗi người đều chia sẻ một chút trách nhiệm, sẽ phòng tránh được từ trước khi xảy ra vấn đề; ngay cả khi đã xảy ra một số vấn đề, cũng sẽ nhanh chóng được giải quyết, như vậy sẽ không có tai ương vô cớ.

Lục Tam, chiếm vị trí cao nhất của quẻ Chấn ở nội quái, được gọi là cực của Chấn. Khi chúng ta đọc Kinh Dịch cũng sẽ thấy, một số hào được gọi là cực của Chấn. Trông có vẻ kỳ lạ, nhưng thực ra rất hợp lý. Nếu Tượng là đất trên lôi dưới, thì, chúng ta có thể giải thích Lục Tam xa cách với Sơ Cửu quá nhiều, và phía trên lại thuận theo quẻ Khôn, cuối cùng lực chấn động trở nên rất nhỏ. Nhưng hiện tại, quẻ Vô Vọng vận hành như sấm dưới trời, ngoại quái của nó là Càn. Càn rất kiên cường, càng rầm càng dữ dội. Do đó, trong Kinh Dịch, cùng một sự việc, có thể có những giải thích hoàn toàn khác nhau, chỉ vì môi trường bên ngoài thay đổi. Tại đây, chúng ta cần đặt mình vào vị trí của người khác, cần phải suy nghĩ thêm cho người đi bộ này, tại sao anh ta lại than phiền về chúng ta, liệu có phải là chúng ta đã làm điều gì không làm người ta hài lòng?

Chúng ta hãy đưa ra một ví dụ khác: Một người phát hiện ra anh ta đã mất viên ngọc trên người. Lúc đó, anh ta thấy một người cúi xuống buộc dây giày mà không có lý do. Thế là nghi ngờ người đang buộc dây giày là người đã nhặt được nó, và mọi người đều đồng ý rằng anh ta đã nhặt được nó, nhưng thực tế anh ta

chỉ đang cúi xuống buộc dây giầy mà thôi. Đây là oan uổng không đáng. Vì vậy, sau này mọi người cần chú ý, đừng cứ cúi xuống buộc dây giày, điều đó quá nguy hiểm. Bạn muốn buộc dây giày, tốt nhất hãy gọi vài người. Bạn nói: "Này, các bạn chờ một lát, dây giày tôi bị lỏng. " Tìm vài người làm chứng rồi buộc lại hãy. Nếu không có ai khác, thì bạn cứ miễn cưỡng một chút, đi đến nơi thích hợp, rồi lại buộc.

Chúng ta có một thành ngữ gọi là tình ngay lý gian (瓜田李下, Đi qua ruộng dưa không cúi xuống sửa giày, đi dưới cây mận không giơ tay sửa mũ). Nếu bạn đi qua một cánh đồng dưa hấu của người ta và dám cúi xuống buộc dây giày, điều đó rất dễ khiến người ta nghi ngờ bạn đang ăn trộm dưa hấu. Bạn đứng dưới cây mận tận hưởng bóng mát, không lâu sau người ta sẽ nghi ngờ bạn đang ăn trộm mận. Có cách nào để giải quyết điều này không? Ai bảo bạn không biết tránh né? Vì vậy, không nên đứng nơi không nên đứng, không nên cúi nơi không nên cúi. Nếu không, rất dễ gây ra tai họa vô cớ. Đây chính là bài học lớn nhất mà hào lục tam dạy chúng ta.

> Dù là câu chuyện về con bò hay chuyện ruộng dưa cây mận, tất cả đều nhắc nhở chúng ta rằng: Tai họa vô cớ thường xảy ra trong một số môi trường cụ thể, khiến chúng ta khó có thể phòng tránh. Tuy nhiên, sau khi đọc Kinh Dịch, chúng ta đều biết, mọi việc luôn có cách giải quyết. Vậy hào cửu tứ tiếp theo lại làm thế nào để chỉ dẫn cho chúng ta thoát khỏi mê muội đây?

Sau khi xem xét nội quái, chúng ta tiếp tục xem xét ngoại quái. Nói chung, nội quái đại diện cho sự tu dưỡng nội tại của một người, trong khi ngoại quái đại diện cho môi trường bên ngoài. Mọi người hiện giờ thấy cửu tứ bất chính. Bởi vì hào thứ tư là vị trí âm, hiện tại nó là dương chiếm chỗ âm, hơn nữa nó và sơ cửu lại không tương ứng.

Tuy nhiên, hào từ của cửu tứ (hình 56-4) rất tốt, nói rằng: “Cửu tứ. Khả trinh. Vô cữu.”

Nên giữ vững tư cách thì không có lỗi (hoặc: có thể giữ vững được tư cách, cho nên không có lỗi).

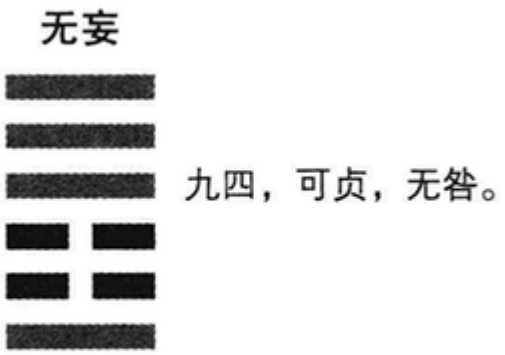


图56–4

Điều này nghĩa là gì? Chỉ cần trong tình huống Vô Vọng to lớn, miễn là bạn có thể rất chính trực, và không có ý nghĩ sai trái, dù bạn có đắc chính hay không, cuối cùng sẽ không có lỗi lầm. Điều này cho thấy mọi thứ đều phụ thuộc vào bản thân mình, không quan tâm người khác thế nào, cũng không quan tâm có tương ứng hay không, chỉ cần một người chỉ quan tâm đến việc cày cấy mà không quan tâm đến thành quả, làm những gì cần làm, tuyệt đối không làm những gì không nên làm, cuối cùng tự nhiên sẽ không có lỗi lầm.

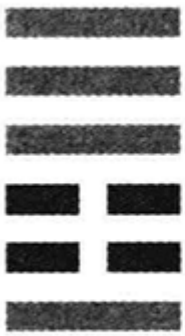
Tiểu tượng nói: “Khả trinh vô cữu. Cố hữu chi dã.”
“Khả trinh", tại sao “vô cữu"? Bởi vì là có sẵn nó, nói rằng vốn dĩ tự nhiên đã có. Bản tính con người vốn dĩ là có đức tính tốt. Bạn xem trẻ con, chúng có thể làm ồn ào, nhưng ít khi có ý định xấu. Bạn sẽ không nghĩ một đứa trẻ sẽ đi ăn cắp đồ của người khác, bởi vì chúng không làm được điều đó. Bản tính tốt lành này của thiên địa, chúng ta gọi là: con người khi mới sinh ra, bản tính vốn tốt. Chỉ là sau này do nhận thức không đúng, bị quá nhiều cám dỗ, mới nuôi dưỡng nên nhiều ý nghĩ sai trái. Rất nhiều suy nghĩ độc ác, đều là từ từ nuôi dưỡng nên. Do đó, chúng ta phải nhớ, làm việc phải dựa vào lương tâm. Mọi thứ chỉ hỏi nên hay không, chứ không phải theo ý thích cá nhân. Nguy cơ lớn nhất của con người hiện đại, chính là chỉ hỏi thích hay không, không hỏi nên hay không. Nếu một người chỉ dựa vào sở thích cá nhân, làm theo ý thích, hành động tùy tiện, sớm muộn gì cũng sẽ nhận quả báo, đây không phải mê tín mà là tự đẩy mình vào bước đường cùng. Bởi vì một khi như thế này người nhiều lên, bạn không nhường họ, họ không nhường bạn, cuối cùng sẽ tổn hại lẫn nhau, không còn cách giải quyết lành mạnh nào nữa. Chúng ta làm việc phải dựa vào lương tâm. Mọi thứ chỉ hỏi nên hay không, chứ không phải theo ý thích cá nhân.

> Cửu tứ cho chúng ta thấy mối quan hệ giữa nguyên nhân bên trong và bên ngoài từ góc độ triết học. Nói cách khác, khi chúng ta ở trong một môi trường bên ngoài không tốt, chỉ có việc tăng cường tu dưỡng nội tâm, vững vàng niềm tin của bản thân mà không màng tới vận may, mới có thể biến nguy hiểm thành an toàn và tránh được tai họa không lường trước được. Vậy, cửu ngũ giải thích gì thêm về điều này?

Hào từ của cửu ngũ trong quẻ Vô Vọng (Hình 56-5) nói rằng: Cửu ngũ: vô vọng chi tật, vật dược, hữu hỉ.

Không càn bậy mà vô cớ bị bệnh (gặp tai họa) thì đừng uống thuốc, sẽ hết bệnh.

无妄



九五，无妄之疾，勿药有喜。

图56–5

Điều này có ý nghĩa gì? Nghĩa là nếu không có ý định xấu, nếu động cơ thực sự tinh khiết, thậm chí có một số sai lệch nhỏ, một số lỗi nhỏ, cũng không sao. Người khác cũng sẽ không nghi ngờ tôi, cũng sẽ tin tưởng tôi. Sau đó tôi sẽ nhanh chóng trở lại con đường đúng đắn, điều này gọi là "vật dược, hữu hỉ". "Vật dược, hữu hỉ" có nghĩa là không cần vội vã đi xin lỗi mọi người, giải thích với mọi người rằng: Tôi vô tình. Thực ra càng lo lắng, mọi người càng nghi ngờ. Người khác sẽ nghĩ: Nếu bạn thực sự không có ý định đó, tại sao bạn lại lo lắng đến thế? Bạn thấy đó, nhiều người luôn xin lỗi người khác: Tôi thực sự không có ác ý, bạn đừng nghi ngờ tôi. Cuối cùng không ai tin họ cả. Một người càng có lòng tự trọng, lời nói của họ càng ít. Bởi vì họ nghĩ mình vốn dĩ không có lỗi gì hoặc điều không đúng, nếu bạn cứ muốn hiểu lầm tôi, thì tùy bạn, dù sao tôi cũng không mất gì cả. Nhưng có nhiều người thích phóng đại mọi thứ, lần này lại lần khác giải thích với người khác để thể hiện sự trong sạch của mình, cuối cùng lại phản tác dụng. Điều này gọi là "lễ nhiều chứng tỏ gian". Điều này cho thấy người đó thực sự rất trống rỗng bên trong, nếu không thì tại sao họ lại làm như vậy? Những người luôn nhấn mạnh rằng mình có uy tín, chứng tỏ họ thường xuyên lừa dối người khác; những người một lần lại một lần nhấn mạnh rằng mình làm việc cẩn thận, thì rõ ràng họ rất cẩu thả, họ là người xem nhẹ mọi việc. Bệnh không do vọng, không phải thực sự bệnh. Mà là nói ngay cả khi tôi rất chân thành, lòng dạ trong sáng, vẫn khó tránh khỏi một số sai lệch nhỏ, một số lỗi nhỏ, ngay cả khi người khác có thể hiểu lầm mình, cũng không cần giải thích quá nhiều. Tôi chỉ cần tự mình điều chỉnh là được. Sử dụng hành động thực tế để sửa chữa lỗi lầm của bản thân, còn tốt hơn là sử dụng lời nói để giải thích.

Tiểu tượng của Cửu Ngũ nói rất rõ ràng: " Vô vọng chi dược. Bất khả thí dã."
Bởi vì những bệnh nhỏ sẽ tự khỏi mà không cần dùng thuốc. Cơ thể con người có khả năng phục hồi, tự sửa chữa, điều này chúng ta đã nói trong Hồi quẻ. Những chứng bệnh nhỏ, chúng ta để nó tự hồi phục, như vậy sức đề kháng của cơ thể sẽ tăng lên, khả năng miễn dịch sẽ được nâng cao, cuối cùng bạn có thể đối mặt với những thách thức lớn hơn. Ví dụ, bây giờ chúng ta đều biết, cảm lạnh nhẹ không cần phải uống thuốc. Nhưng nếu bạn không kiềm chế, không chỉ uống thuốc mà còn vội vàng đi tiêm, sử dụng thuốc để chống

lại bệnh trong cơ thể, cuối cùng làm cho cơ thể của bản thân không còn khả năng đề kháng nào, cơ thể ngày càng tệ hơn, đây là việc không đúng. Quẻ Phục nói sau bảy ngày sẽ hồi phục. Việc hồi phục cần có một chu kỳ, không cần phải vội vàng. Những gì bạn cần làm chỉ là nghỉ ngơi nhiều hơn, uống nhiều nước là được.

> Hào Cửu Ngũ của quẻ Vô Vọng cho chúng ta biết: Khi thế giới nội tâm của chúng ta thật sự thuần khiết và yên bình, đa số những vấn đề nhỏ, bệnh tật nhỏ sẽ tự nhiên hồi phục bình thường, chúng ta không cần phải chuyện bé xé ra to. Như vậy chúng ta cũng sẽ càng gần với trạng thái Vô Vọng hơn. Vậy thì khi chúng ta thực sự không mong muốn gì, mọi thứ liệu có trôi chảy không? Hào Thượng cửu của quẻ Vô Vọng lại khiến chúng ta chú ý điều gì?

Hào Thượng cửu của quẻ Vô Vọng nói: Thượng cửu: Vô vọng, hành hữu sảnh, vô du lợi.
Không càn bậy, nhưng đi (hành động) thì bị họa, không lợi gì.

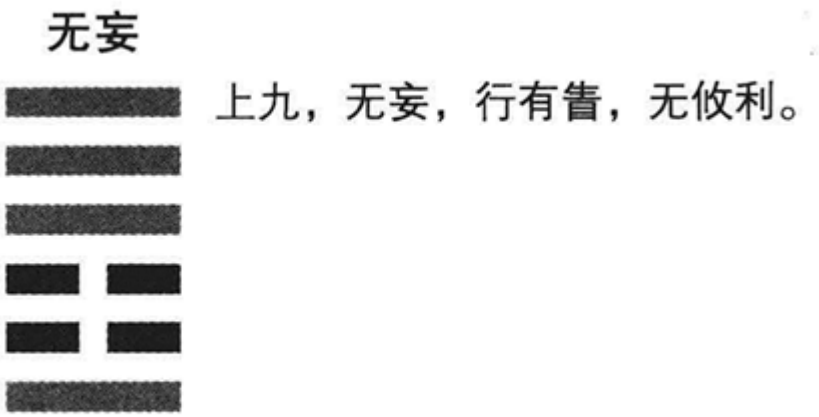


图56–6

Câu này của hào chính là “Kì phỉ chính hữu sảnh”, nghĩa là không đi đúng đường mới có tai họa, bây giờ đã biểu hiện ra hành động, vì vậy gọi là 行有告 (hành động có dấu hiệu cảnh báo). Câu này nói cho chúng ta biết, hiện tượng vật cực tất phản là rất phổ biến. Cực điểm của vô vọng mặc dù là “vô vọng”, nhưng cũng là sai lầm.

Cho nên thượng cửu tiểu tượng nói: “Vô vọng chi hành, cùng chi tai dã.” Nghĩa là một người đi theo con đường vô vọng đến cùng cực, cuối cùng dĩ nhiên chỉ có thể là tai họa. Giống như một số người, khiêm tốn đến cực điểm. Tiền bạc và những vật ngoài thân thể, tôi không tranh giành với người khác, khi gặp ý kiến khác biệt, tôi không nói nhiều với người ta, tiếp tục như vậy, những thứ nên tranh đấu không được tranh đấu, khi nên bày tỏ ý kiến của bản thân thì không bày tỏ, có thể nói là cực của Vô Vọng. Cứ như vậy đi xuống, chính bản thân bạn còn có giá trị tồn tại không? Cuối cùng còn có cơm để ăn không? Vì vậy, Vô Vọng cũng không hoàn toàn là tốt. Bạn phải rất thận trọng, phải rất bình tĩnh, phải phán đoán Vô Vọng đến

mức độ nào mới phù hợp. Bởi vì con người cuối cùng cần phải sống, cần phải tồn tại, thì cần phải có các loại mong muốn chính đáng được thoả mãn, nếu không thì còn không giữ được mạng sống của mình, thì làm sao Vô Vọng được?

Khi làm việc nông, một mặt chúng ta phải chỉ lo làm mà không quan tâm đến thu hoạch; mặt khác cũng cần lựa chọn hạt giống cẩn thận, sử dụng phương pháp thích hợp để làm việc canh tác tận tụy và kỹ lưỡng. Cả hai mặt đều cần phải được chú ý đến. Nhưng hiện nay, rất nhiều người coi thụ hưởng niềm vui là mục tiêu và mục đích cao nhất trong cuộc sống. Tuy nhiên, những người này thực sự không hiểu thế nào là hạnh phúc.

Hạnh phúc tột đỉnh trong cuộc sống, niềm vui lớn nhất trong cuộc sống, đó chính là quẻ Đại Súc. Có dự trữ lớn, có mối quan hệ rộng lớn, có nguồn lực lớn. Do đó, con người nên đạt được Vô Vọng trước, sau đó tự nhiên sẽ tiến tới một tình trạng lớn lao trong cuộc sống. Vì vậy, trong tập tiếp theo chúng tôi sẽ nói về: Đức tính của Đại Súc.

Chương 57: Quẻ 26: Sơn Thiên Đại Súc - Đức tính của Đại Súc

> Sự phát triển của kinh tế, sự ổn định của xã hội, sự hòa thuận trong gia đình, là điều kiện quan trọng để chúng ta thực hiện cuộc sống tốt đẹp. Và những khía cạnh này cũng chính là phản ánh tình trạng được thể hiện trong quẻ Đại Súc của Kinh Dịch. Vậy, thực sự Đại Súc là gì, nó khác biệt với Tiểu Súc như thế nào? Tại sao trong quá trình phát triển sự nghiệp cần phải thường xuyên chú ý đến việc "đúng lúc thì dừng"? Và chúng ta làm thế nào để sử dụng đúng cách lý luận của quẻ Đại Súc, từ đó đạt được niềm vui tột cùng của Đại Súc trong cuộc sống?

Điểm tranh luận nóng bỏng nhất của chúng ta bây giờ là có nên phát triển kinh tế hay không, câu trả lời là chắc chắn phải. Nhưng sự phát triển kinh tế dường như chắc chắn sẽ phá hủy môi trường tự nhiên. Vì vậy, mọi người cảm thấy vừa hoài nghi vừa khó xử: Cuối cùng thì bảo vệ môi trường quan trọng hơn, hay kinh tế quan trọng hơn? Thực ra đây là vấn đề về cách tìm sự cân bằng giữa hai nguyên tố này. Chúng ta có thể xem, quẻ Vô Vọng chính là bảo vệ môi trường, quẻ Đại Súc chính là phát triển kinh tế. Quẻ Vô Vọng và quẻ Đại Súc, hai quẻ này là sự kết hợp của nhau.

Từ phía này, nó là quẻ Đại Súc, nó đại diện cho nhu cầu phát triển kinh tế; từ phía kia, đó là quẻ Vô Vọng, đại diện cho bảo vệ môi trường. Chúng ta thấy rằng trong "Tự Quái Truyện" đã nói rất rõ: “Hết lầm, nhân đức theo thời chứa chan, Cho nên Đại Súc tiếp hàng.” Nếu không có Vô Vọng, bạn căn bản không thể tích lũy được gì.

Chúng ta nhìn vào hiện tại, sẽ thấy xã hội ngày nay không có gì là tích lũy lớn đáng nói cả. Trên Trái Đất, số lượng loài vật đang biến mất nhanh chóng; càng nhiều thứ trước kia có thể dùng để ăn, bây giờ đều không dám ăn, đây đều là sự thật. Tại sao? Bởi vì chúng ta không có Vô Vọng. Chúng ta đều đang có những mộng tưởng, đều kiêu ngạo, do đó không thể tiến vào quẻ Đại Súc. Có Vô Vọng, sau đó mới có thể tích lũy, và tích lũy này, là tích lũy lớn (Đại Súc), không phải tích lũy nhỏ (Tiểu Súc).

Chúng ta nhìn vào quẻ Đại Súc, sẽ ngay lập tức nghĩ đến: trong Kinh Dịch có Đại Súc, cũng có Tiểu Súc, nhưng cái nào đứng trước? Dĩ nhiên là Tiểu Súc tiên phong. Chỉ khi bạn đã có tích lũy nhỏ, bạn mới có thể có tích lũy lớn. Trong hầu hết trường hợp, bạn không thể ngay lập tức trở nên giàu có, trở thành Đại Súc. Từ đó có thể thấy, tên các quẻ trong Kinh Dịch không phải được đặt một cách tùy tiện. Nội quái quẻ Đại Súc là trời, trời đó chính là Càn. Khi nói đến Càn, chúng ta sẽ ngay lập tức nghĩ đến một câu: Quân tử dựa vào tự lực không ngừng. Tự lực không ngừng là không ngừng hoạt động, hành động.

Thực sự mà nói, nếu muốn có tích lũy lớn, phải dựa vào ai? Nếu dựa vào trời, e rằng rất khó. Bởi vì trời chỉ cho chúng ta cơ hội mà thôi. Nó chỉ cấp cho chúng ta cơ hội, chỉ có chúng ta tự mình tận dụng triệt để cơ hội này, mới có thể phát triển được Đại Súc. Vì vậy, quân tử phải tự lực không ngừng. Bạn phải không ngừng thực hành, không ngừng hành động, phải thực sự từng bước một đi ra. Tuy nhiên, Kinh Dịch cho

chúng ta biết, khi làm một việc gì, cần phải xem xét một nguyên tắc lớn, đó là nên làm hay không. Chúng ta nhìn vào quẻ Đại Súc, ngay lập tức phải nhận ra dưới là trời, ý nghĩa của nó chính là, hành động khi nên làm.



图57-1

Nếu như đi sai, vẫn không thể là Đại Súc; đi quá nhanh cũng rất nguy hiểm. Còn phía trên là núi thì nói cho chúng ta biết, cần phải dừng lại khi nên dừng. Vì vậy, khi kinh tế phát triển lớn, chúng ta nên nhớ kỹ hai câu này.

Hành động khi nên làm, đó là dù bạn tham gia lĩnh vực nào, bạn đều phải đi con đường bình thường, bạn phải duy trì sự chính đáng; **khi cần phải dừng lại**, cần phải dừng lại đúng lúc. Chỉ có như vậy, chúng ta mới có thể duy trì sự giàu có lâu dài, đó mới thực sự là niềm vui của cuộc sống.

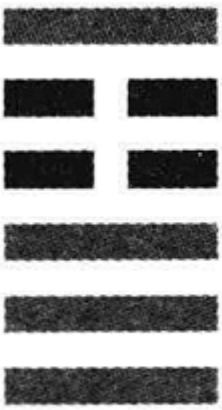
> Quẻ Đại Súc với tượng núi ở trên, trời ở dưới khích lệ chúng ta: Trong thời đại kinh tế phát triển nhanh chóng ngày nay, con người vừa phải có tinh thần tiến thủ không ngừng nghỉ, vừa phải biết dừng đúng lúc. Mọi người phải tuân thủ theo quy luật tự nhiên và xã hội, từ bỏ ảo tưởng chiến thắng thiên nhiên, như vậy xã hội mới ổn định, cuộc sống mới may mắn. Thoán từ của quẻ Đại Súc, chính là hướng dẫn mọi người cách tạo ra một môi trường ổn định, có trật tự, hòa hợp. Vậy nó cụ thể diễn giải như thế nào?

Thoán từ của quẻ Đại Súc (Hình 57-2): "Đại súc: Lợi trinh, bất gia thực, cát; lợi thiệp đại xuyên. "

Chính đáng (theo chính đạo) thì lợi. Không phải ăn cơm nhà (tức được hưởng lộc của vua), tốt; vượt qua sông lớn (làm việc khó khăn, gian nguy để giúp nước) thì lợi.

大畜

卦辞



利贞，不家食，吉，利涉大川。

图57-2

Nói rất rõ ràng ở đây, nó không nói về “nguyên hanh", chỉ nói về “lợi trinh”. Bởi vì trạng thái nguyên hanh không phải chỉ bằng sức người có thể tạo ra được. Sự tích lũy nhỏ là nhờ con người, trong khi sự tích lũy lớn là nhờ trời. Điều này không phải là mê tín. Nếu một người muốn trở thành triệu phú, anh ta không cần phải hỏi trời, chỉ cần chăm chỉ là được; nhưng nếu một người muốn trở thành tỷ phú, thì anh ta phải hỏi ý kiến của trời, không phải cứ cố gắng là sẽ thành công. Vậy nên, nguyên hanh là do trời ban, không phải chỉ dựa vào sức người quyết định.

"Bất gia thực" ở đây có ý nghĩa gì? Nếu giải thích theo đúng nghĩa đen, nghĩa là không nên ở nhà ăn cơm. Vậy một người không ở nhà ăn cơm, tức là thường xuyên ăn ngoài, thì điều đó thật tệ. Điều đó có nghĩa là đi ăn ké người khác không? Có nghĩa là khắp nơi đi nịnh bợ người khác không?

Có rất nhiều trẻ em, từng lặp đi lặp lại mong muốn: bố về nhà ăn tối. Tại sao? Bởi vì bố đi làm sớm về khuya, trẻ nhỏ cả ngày không thấy mặt bố, dù có bố nhưng giống như không có bố; dù có một gia đình đầy đủ nhưng cảm thấy như là vỡ vụn. Đối với tư duy đơn giản của trẻ em, có bố hay không có bố cảm giác như không khác biệt gì. Hơn nữa, bố thường xuyên ăn tối ở ngoài, lối sống sa đọa, hỏng bét xã hội, gây ra nhiều vấn đề xã hội. Nếu bố về nhà ăn tối, xã hội tự nhiên hòa thuận, gia đình tự nhiên yên ả. Vậy tại sao Kinh Dịch lại nói với chúng ta về "bất gia thực"? Có thể thấy "bất gia thực" không thể giải thích là không ăn cơm ở nhà. Ý nghĩa của "bất gia thực" chính là, không để cho bất kỳ ai có tài năng nào ở nhà ăn không ngồi rồi, giải thích như vậy mới đúng. Nếu bạn không có tài năng, thì không cách nào; nếu bạn có tài năng, bạn cần phải ra ngoài làm việc. Nhưng có một điều kiện tiên quyết, đó là toàn xã hội cần có một môi trường đại cục rất hài hòa, rất ổn định, rất có trật tự. Chỉ cần mọi người đều có công việc chính đáng, đều có cơ hội làm việc, đều có thể biểu hiện tài năng của mình một cách đầy đủ, sự phát triển kinh tế của xã hội này chắc chắn sẽ thịnh vượng, bình thường, chính đáng (trinh). Ở đây "chính đáng" và "bình thường" vẫn không hoàn toàn

giống nhau, nó bao hàm ý nghĩa "may mắn". Nếu mỗi người đều ở trong tình trạng thất nghiệp, đều chỉ có thể ở nhà làm biếng, thì xã hội này làm sao có thể phát triển bền vững được? Vậy nên, “bất gia thực”, chính là để những người có tài năng đều có cơ hội việc làm. Nói bằng ngôn ngữ kinh tế, gọi là giảm tỷ lệ thất nghiệp, chỉ có như vậy xã hội của chúng ta mới có thể may mắn.

"Lợi thiệp đại xuyên" có nghĩa là mọi người đều có thể tìm được việc làm, đều có thể phát huy tài năng của mình một cách đầy đủ, trong tình huống như vậy, có lợi cho sự phát triển của bản thân và xã hội. Ở đây, "đại xuyên" trong "lợi thiệp đại xuyên" có thể đại diện cho thương mại nội địa, có thể đại diện cho thương mại quốc tế, cũng có thể đại diện cho các loại kinh doanh khác, nó bao hàm mọi thứ.

> Phát triển kinh tế, xã hội hài hòa, là điều mỗi người chúng ta hy vọng, đồng thời cũng là thể hiện của quẻ Đại Súc trong đời sống thực tế. Giảm tỷ lệ thất nghiệp có lợi cho việc thực hiện sự may mắn của xã hội, tuy nhiên, để thực sự đạt được trạng thái của Đại Súc còn xa hơn nữa, chúng ta cần hiểu rõ hơn về chi tiết cụ thể từ Thoán truyện của quẻ Đại Súc. Vậy thì, Thoán truyện lại cho chúng ta biết những lý lẽ nào?

Thoán truyện của quẻ Đại Súc nói: Đại Súc. Cương kiện. Đốc thực huy quang. Nhật tân kỳ đức. Cương thượng nhi thượng hiền. Năng chỉ kiện. Đại chính dã. Bất gia thực cát. Dưỡng hiền dã. Lợi thiệp đại xuyên. Ứng hồ Thiên dã.

"Cương kiện", "Đốc Thực", "Huy Quang", là ba thứ khác nhau.

"Cương Kiện" nói về nội quái Càn. Nội quái của Quẻ Đại Súc là trời, trời chính là Càn. "Cương Kiện" biểu thị điều gì? Nó biểu thị nguồn động lực ban đầu của nó rất mạnh mẽ, nền tảng của nó rất vững chắc.

"Đốc Thực" chỉ ngoại quái, là núi, là Cấn. Cấn đại diện cho ý nghĩa là dừng đúng lúc. Bởi vì có thể dừng đúng lúc, nên nó rất đầy đủ, rất thực tế, không phải là sự mở rộng mù quáng. Hậu quả của việc mở rộng mù quáng là rất tồi tệ, bởi vì cuối cùng, rất có thể thiếu hụt nhân tài, vốn cũng không luân chuyển linh hoạt, cuối cùng tất cả sẽ sụp đổ. Ngày nay, bất cứ việc gì chúng ta làm đều coi trọng tốc độ, đều muốn nhanh, muốn nhanh hơn nữa để đẩy nhanh công việc. Về điều này tôi cũng không hoàn toàn phản đối. Nhưng chúng ta cần phải rõ ràng, một số việc cần phải nhanh, một số việc thì có thể từ tốn hơn. Nếu là phát triển khoa học công nghệ cao, thì phải coi trọng tốc độ, vì việc này nếu chậm sẽ bị loại bỏ. Nhưng không thể dùng chuẩn mực của những sự việc đặc biệt đó làm yêu cầu chung, một số việc không phù hợp với làm việc nhanh, hoàn thành nhanh, thực hiện theo từng bước một là được rồi. Nhưng hiện nay rất nhiều người luôn dùng kinh nghiệm riêng lẻ, rất chuyên môn, rất hẹp hòi của bản thân áp dụng lên những công việc khác tính chất. Ý định của bạn là tốt không sai, nhưng làm như vậy sẽ hại chết bao nhiêu người? Phân tích bất kỳ việc gì, chúng ta đều không thể áp dụng một cách thiên lệch. Một người có nền tảng vững chắc, lại rất có động lực, đồng thời biết dừng đúng lúc, không mở rộng mù quáng, sẽ dễ dàng đạt được vinh quang và thành tựu lớn, điều này được gọi là "Huy Quang".

"Huy Quang" hai từ này từ đâu mà có? Chúng ta biết, "Cương Kiện" có Hạ Càn làm cơ sở, "Đốc Thực" có Thượng Cấn làm cơ sở, vậy thì "Huy Quang" có phải cũng có một cơ sở nhất định không? Câu trả lời là chắc chắn có. Nếu đặt hào sơ cửu của Quẻ Đại Súc lên phía trên cùng (hình 57-3), bạn sẽ thấy! Quẻ mới sẽ có hai hào dương, dưới có hai hào dương, ở giữa có hai hào âm. Nếu ở Thượng, Trung, Hạ lấy đi mỗi nơi một hào, sẽ trở thành trên có một hào dương, dưới có một hào dương, giữa có một hào âm.

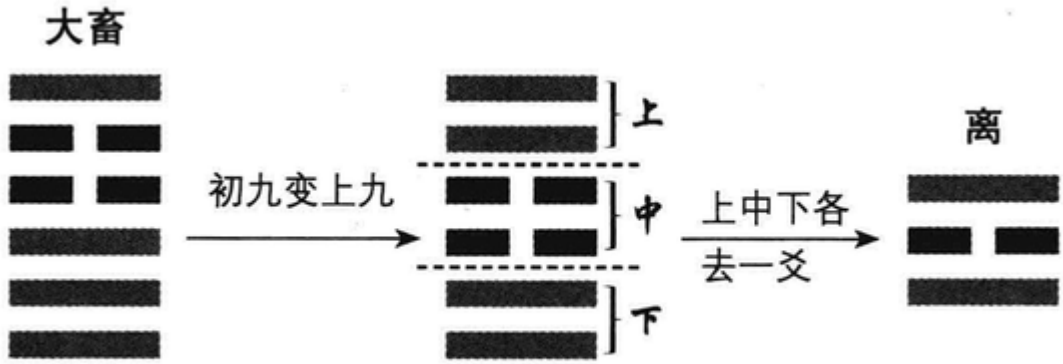


图57-3

Quẻ này biến thành quẻ Ly rồi, quẻ Ly đại biểu cho “huy quang”.

“Nhật tân kỳ đức” "Ngày càng mới mẻ về đức hạnh", thực sự mà nói, mỗi khi tôi thấy từ "mới", lòng tôi đều thấy sợ hãi. Bởi vì hiện nay, chúng ta có một thói quen xấu là luôn muốn tìm kiếm cái mới, cái thay đổi. Nỗi lo này là hợp lý, bởi vì bây giờ chúng ta đã tự gặp hậu quả rồi.

Tại sao hiện nay thực phẩm cũng lộn xộn, đời sống giải trí cũng lộn xộn, mọi thứ đều có cảm giác hỗn loạn? Đó là do quá mức theo đuổi sự mới mẻ và thay đổi, mới mẻ đến cuối cùng, thay đổi đến cuối cùng, trở nên không giống ai, không ai biết đó là cái gì. Người Trung Quốc thường nói "mới" (tân), không chỉ có ý nghĩa của mới và cũ, mà còn có ý nghĩa của cải thiện và tìm kiếm cái mới. Vậy nên, mọi thứ nói về "mới" nhất định phải liên quan đến "cũ", như vậy mới an toàn. Điều này được gọi là đạo của âm và dương. Nếu không giữ được những thứ cũ, mà mù quáng sáng tạo, sớm muộn gì cũng sẽ phải trả giá.

Thực sự mà nói, quá trình sáng tạo có thể chỉ là chuyện trong một phút, nhưng một khi đã sinh ra hậu quả xấu, việc giải quyết nó không phải là công việc của một ngày mà thôi. Đôi khi, kết quả của sự sáng tạo không phải là rõ ràng, điều này cần thời gian. Nếu sau vài năm, kết quả xấu mới hiển hiện, thì mọi người đều gặp xui xẻo.

"Nhật tân kỳ đức" chính là tiến bộ theo thời gian, khiến cho những thứ cũ được cải thiện không ngừng, làm cho chúng ngày càng hợp lý, đó mới là "đức".

"Cương thượng nhi thượng hiền", "Cương" làm sao lại ở trên được, cương không phải ở dưới sao? Quẻ này là quẻ Sơn Thiên Đại Súc, trời rõ ràng là ở dưới. Nhưng mọi người đừng quên, núi ở trên cũng đại biểu cho "cương". Núi ở trên, nó là hai âm một dương, là quẻ dương, quẻ dương đại biểu cho "cương". Vậy nên, "cương kiện" và "cương thượng" là hai chuyện khác nhau: "cương kiện" chỉ quẻ Kiền, "cương thượng" chỉ quẻ Cấn, chỉ núi. Ý nghĩa của "cương thượng" là nếu một người tự cho mình là rất tuyệt vời, coi thường người khác, thì đó sẽ là điều tồi tệ. "Thượng hiền" chính là tôn sùng tài năng. Dòng sông núi luôn có người tài xuất hiện, dẫn dắt xu hướng hàng trăm năm. Nhân tài là một đợt một đợt phát triển lên, nếu người sau không có tài năng thực sự, xã hội cũng sẽ không tiến bộ, nỗ lực cá nhân cũng trở nên không đáng kể. Vì thế, chúng ta đặt hy vọng vào thế hệ trẻ của tương lai, vì vậy phải trọng dụng nhân tài. Hiện nay có rất nhiều người, chỉ cần có một chút thành tựu, đã tự cho mình là giỏi. Luôn luôn khoác lác rằng: "Tôi là người giỏi nhất về vấn đề này". Nếu mọi người lại cổ vũ họ một chút, họ sẽ bắt đầu coi thường người khác, bắt đầu không trọng dụng nhân tài. Có rất nhiều người, cảm thấy mình kiếm được nhiều tiền, không ai sánh kịp, cuối cùng vì kiêu ngạo tự đại, rất nhanh chóng thất bại. Vì vậy, một người "mới lên", cũng cần phải biết trọng dụng nhân tài.

"Năng chỉ kiện" có nghĩa là một người giỏi không sao, nhưng cũng phải có trí tuệ "biết dừng đúng lúc", đẩy công việc của mình lên một vị trí phù hợp. Tình hình hiện tại là "cha sáng lập, con phá sản". Tại sao lại như vậy? Chính là vì, làm cha mẹ đã đẩy mọi thứ quá xa, khiến con cháu không có việc gì làm, ăn không lo, mặc không lo, biến thành những người chỉ biết hưởng thụ không biết đấu tranh là gì. Hơn nữa, tại sao bây giờ nhiều bạn trẻ sớm mất tinh thần, trở nên không còn muốn tiến xa? Chính là vì thế hệ lớn tuổi của họ đã phát triển quá mức, tiêu hết tài nguyên, chiếm hết cơ hội, lấy đi hết lợi ích, vậy thì nỗ lực của người trẻ còn ý nghĩa gì nữa? Vậy thì "Năng chỉ kiện" là gì? Chính là biết đủ và biết giữ mình. Một người biết "giữ mình" mới có thể "đạt đại chính".

"Đại chính" chính là con đường lớn nhất đúng đắn. Chỉ có đi trên con đường "Đại chính", mới có thể đạt được niềm vui lớn nhất trong đời. Một người thưởng thức quá nhiều món ăn ngon, dạ dày sẽ không thoải mái, cảm thấy no nê khó chịu. Nếu để thức ăn thừa vào tủ lạnh, chất dinh dưỡng của nó sẽ dần dần mất đi. Vậy phải làm sao đây? Cách tốt nhất là lấy ra và chia sẻ với mọi người. Vì vậy, vì những người trung niên đã nhận được rất nhiều cơ hội, tạo ra sự nghiệp lớn, kế tiếp, họ cần phải cho thế hệ trẻ cơ hội, chăm sóc họ nhiều hơn. Điều này gọi là đền đáp xã hội.

Tại sao gọi là "Bất gia thực cát. Dưỡng hiền dã "? Đó là nói rằng, nếu cho những người tài giỏi cơ hội, bản thân mình sẽ may mắn. Có thể nuôi dưỡng và sử dụng tài năng mới gọi là nuôi dưỡng lớn. Nếu chỉ biết nuôi dưỡng bản thân, đó không phải là nuôi dưỡng lớn. Bởi vì ngay cả khi gia sản có đến hàng vạn quan, một khi gặp phải một kẻ phá gia chi tử, tài sản sẽ nhanh chóng bị tiêu hao, điều này là hệ quả không thể tránh khỏi.

"Lợi thiệp đại xuyên", tại sao lại có lợi thế qua sông? Bởi vì đó là phù hợp với trời, tức là hợp với đạo trời. Nguyên tắc tự nhiên vốn dĩ là như vậy, mặt trời lên đỉnh thì giảm, mặt trăng đầy thì khuyết, giống như một cái bể, nếu chứa đầy nước, nó sẽ tự nhiên tràn ra ngoài. Vì vậy, mọi người có thể tưởng tượng được, tại sao người có tiền ban đầu, trong nháy mắt sẽ sụp đổ? Từ một kẻ khốn khổ trở thành người giàu có khá khó, nhưng để từ người giàu có trở thành kẻ khốn khổ, chỉ cần trong một khoảnh khắc, điều đó diễn ra rất nhanh. Vì vậy, chắc chắn phải tuân theo đạo trời. "Lợi thiệp đại xuyên", đó là phù hợp với trời, theo tự nhiên. Bạn đi theo con đường chính đạo, nó chắc chắn sẽ giúp bạn phát triển sự nghiệp một cách thuận lợi, không để lại hậu quả. Như vậy, chúng ta có thể biết: bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế, có một điểm cân bằng.

Chúng ta cần xem xét kỹ lưỡng quẻ Vô Vọng và quẻ Đại Súc, suy nghĩ một chút: lý do tại sao họ kết hợp với nhau, chắc chắn có lý do của nó.

> Quẻ Đại Súc trong Kinh Dịch cho chúng ta biết: sự đổi mới mù quáng, tìm kiếm sự nhanh chóng mù quáng, chỉ sẽ làm trái với mong muốn, thậm chí gây ra hậu quả nghiêm trọng; trong khi ngưỡng mộ tài năng, giữ vững vị trí của mình, biết dừng đúng lúc, mới có thể giúp thành công trong sự nghiệp. Tuy nhiên, trong xã hội hiện đại, ngày càng nhiều người bắt đầu trở nên căng thẳng, bận rộn, ích kỷ, điều này rốt cuộc là do đâu? Đối diện với hiện tượng như vậy, Đại Tượng của quẻ Đại Súc lại dạy chúng ta làm thế nào?

Đại Tượng của quẻ Đại Súc nói: Thiên tại sơn trung. Đại Súc. Quân tử dĩ đa thức tiền ngôn vãng hành. Dĩ súc kỳ đức.

Mọi nggười có thể tưởng tượng, bầu trời là rất lớn. Núi mặc dù cũng rất lớn, nhưng so với trời, nó vẫn là không đáng kể. Dù núi cao lớn đến đâu, cũng có một phạm vi và giới hạn nhất định, nhưng trời thì vô biên vô hạn. Bầu trời bao la tưởng chừng như được ẩn giấu trong ngọn núi nhỏ bé, thấy được đó là điều không thể. Nhưng Đại Tượng nói rằng trời ở trong núi, tức là trời dường như được đựng trong núi, nếu bạn nhìn từ góc độ này, bạn sẽ có được sự khai sáng: **lòng dạ bạn lớn đến đâu, bạn mới có thể sở hữu một sự nghiệp lớn đến đó**; lòng dạ bạn nhỏ đến đâu, điều đó cho thấy phạm vi của bạn mãi mãi không thể lớn. **Mọi thứ đều quyết định bởi chính bản thân bạn**.

"Quân tử dĩ đa thức tiền ngôn vãng hành", cái gọi là "đa thức" là gì? Đó là nói về việc phải có nhiều kiến thức, nhưng kiến thức đó lấy từ đâu? Cái gọi là "tiền ngôn vãng hành" chính là lời nói của người trước, hành động của quá khứ, tức là lịch sử. Vì vậy, để có kiến thức, cần phải đọc nhiều về lịch sử. Điểm tuyệt vời nhất của dân tộc Trung Hoa là việc họ rất coi trọng lịch sử. Chúng ta mỗi người đều biết, những gì tổ tiên ta làm, đáng để chúng ta trân trọng và ngưỡng mộ. Hãy nhớ, là ngưỡng mộ, không phải phê phán. Ngày nay, mọi người dễ dàng phán xét đúng sai, đó là không phù hợp. Bạn tự cho mình hơn người xưa, tự cho mình là tuyệt vời. Đó chỉ là ảo tưởng của bạn, hơn nữa đánh giá toàn bộ từ một phần nhỏ, khó tránh khỏi mất đi sự thật. Chúng ta đọc lịch sử, không phải để vô căn cứ phê bình lời nói và hành động của người xưa, không

phải để nhớ tên của người đã khuất, không phải nhớ những địa danh đã thay đổi hàng chục lần, tất cả những công việc này đều vô ích. Chúng ta đọc lịch sử, là để hiểu ra lý lẽ từ đó, vì thế mới gọi là "đa thức".

"Dĩ súc kỳ đức", nếu có thể thông qua việc đọc lịch sử để đạt được kết quả "đa thức", cuối cùng sẽ nâng cao phẩm đức của bản thân.

Vì vậy, mọi người dần dần hiểu rõ: "Tiểu Súc" là tích trữ của cải vật chất, trong khi "Đại Súc" là tích trữ đức tính. Vậy tại sao "Tiểu Súc" lại đứng trước, "Đại Súc" lại đứng sau? Thực sự mà nói, một người, nếu còn không đủ no ấm, bụng đói kêu meo meo, bảo họ tu dưỡng đức tính của mình, là không mấy khả thi. Cần phải có đủ ăn mặc, sau đó mới biết đến lễ nghi, đây mới là lẽ tự nhiên.

Tôi đi máy bay, đôi khi vì tiện lợi, đôi khi để tiết kiệm thời gian, cũng sẽ chọn ghế hạng nhất. Nhưng khi tôi ngồi hạng nhất, có một cảm giác, đó là những người ngồi hạng nhất, hành vi của họ rất kỳ lạ. Có người vừa lên máy bay, không nói hai lời, liền bịt mặt và ngủ. Ngủ mãi cho đến khi máy bay hạ cánh, điều này cho thấy anh ta quá mệt mỏi, chắc chắn là làm việc không ngày không đêm, liên tục, vì vậy chỉ có thể tận dụng chút thời gian trên máy bay để nghỉ ngơi một chút, nếu không thực sự là không chịu nổi. Họ sống rất vất vả. Đây là loại người thứ nhất. Loại người thứ hai ngay khi lên máy bay đã bắt đầu nói chuyện, dù họ nói mãi không ngừng trên đường đi, nhưng cứ nói mãi về tiền. Họ đều có khả năng ngồi hạng nhất, nhưng cả ngày lẫn đêm, miệng không rời tiền, điều này cho thấy người đó cả đời chỉ có thể là “tiểu", họ cơ bản không thể là “đại". Nhưng anh ta không hiểu điều này, anh ta cũng hoàn toàn không hiểu bản thân mình. Vì vậy, điều quan trọng nhất đối với con người là hiểu bản thân. Kinh Dịch chính là giúp chúng ta hiểu bản thân mình.

Bệnh của con người hiện đại là gì? Đó chính là tâm lý mất cân bằng, nông cạn, căng thẳng, bận rộn, muốn nhanh chóng đạt được thành tựu. Chính vì có bốn vấn đề này, con người phân tích sự việc thì rất nông cạn, không hề có chút sâu sắc nào. Còn có người thích nghe ngóng, cảm thấy bất cứ ai nói gì đều đúng, hoàn toàn không có quan điểm riêng, điều này là có thể dự đoán được. Người không có căn cứ, làm sao có quan điểm được chứ? Rất nhiều người bận rộn mỗi ngày, luôn bận rộn không ngừng nghỉ, họ luôn không thể bình tâm lại suy ngẫm về vấn đề. Bởi vì trí óc họ cơ bản không đủ dùng. Cuối cùng bận đến mức cơ thể không chịu nổi, đến mức mắc bệnh, chỉ đến lúc đó, mới ở đó than văn không ngớt. Họ có nỗi khổ này, mắc bệnh này, tất cả đều do bốn chữ: muốn nhanh chóng đạt thành công.

Người có bản lĩnh tu dưỡng không đủ sâu sắc, nên đọc nhiều hơn về quẻ Đại Súc. Quẻ Đại Súc cho chúng ta sự khai sáng bốn chữ: cao, sâu, xa, lâu.

Chỉ khi bạn có phong cách cao một chút, đứng cao một chút, bạn mới có thể nhìn xa. Nếu không bạn làm sao nhìn xa được chứ? Đứng cao, bạn tự nhiên sẽ nhìn xa. Nhưng nếu chỉ là nhìn xa mà lại rất nông cạn, không đủ sâu sắc, điều này cũng không đủ. Vì vậy, suy nghĩ của một người cần phải sâu sắc. Chỉ có như thế mới có thể đạt đến mức độ nhìn xa trông rộng. Thật ra cái "lâu" này là điều khó có được nhất. Có thể dài lâu

mới là niềm vui thật sự. Hiện tại, rất nhiều người chỉ vui thích trong chốc lát. Giống như một số người, anh ta chỉ vui khi chơi bóng, một khi không chơi bóng nữa thì không vui; có người thích khiêu vũ, một khi nhảy múa thì tinh thần lên hơn gấp bội, cứ như là trẻ ra 20 tuổi, nhưng khi nhảy xong thì không còn vui vẻ nữa. Đây chính là lời nhắc nhở mà quẻ Ly mang lại cho chúng ta, niềm vui của bạn dựa trên những thứ hữu hình, vì vậy một khi rời khỏi, sẽ không còn niềm vui nào để nói đến. Niềm vui thực sự là phát ra từ nội tâm. Người hiểu được quẻ Đại Súc tuyệt đối không sẽ ích kỷ, không chỉ nghĩ đến bản thân. Vì vậy có một câu nói rất có thể thể hiện tư tưởng tầm cao của quẻ Đại Súc: đạt được tài năng của thiên hạ và nuôi dưỡng chúng. Giống như Khổng Tử dạy dỗ học trò, mặc dù đệ tử có ba nghìn, nhưng chưa bao giờ nghĩ đến việc lấy lợi ích từ họ. Lý do Khổng Tử đáng để chúng ta khâm phục, chính là vì ông thực sự làm được việc vô tư. Ông dạy dỗ đệ tử là để bồi dưỡng tài năng cho xã hội.

> Trong cuộc sống hiện đại nhanh như vũ bão này, nhiều người bắt đầu trở nên vội vàng và ích kỷ mù quáng. Trong tâm trạng như vậy, họ không thể đạt được niềm vui thực sự, chỉ sẽ dẫn đến kết quả mệt mỏi không thể chịu đựng. Lý do là vì họ chưa thực sự hiểu được ý nghĩa của Đại Súc. Vậy, Đại Súc rốt cuộc có ý nghĩa gì? Cái gọi là tâm trạng của Đại Súc, trong cuộc sống thực tế, lại là như thế nào để thể hiện một cách cụ thể?

Đại Súc có ít nhất hai ý nghĩa, mọi người nhất định phải tốt tận tình suy ngẫm. Ý nghĩa thứ nhất gọi là "Đại Súc Tích". Nó giống như hồ chứa. Mục tiêu của hồ chứa tất nhiên là dự trữ nước, khi cần thiết, cũng có thể kịp thời xả nước ra. Ý nghĩa thứ hai gọi là "Đại Súc Chỉ". Bạn có thể dự trữ lớn, bạn có thể có hành động và biện pháp tốt, nhưng đồng thời bạn biết điểm dừng. Nếu hồ chứa chỉ biết dự trữ nước mà không thể xả nước, cuối cùng chúng ta chỉ có thể phá hủy nó. Vì nếu không như vậy, sẽ không đảm bảo an toàn. Một hồ chứa mất đi chức năng xả lũ giống như một quả bom hẹn giờ, là một mối nguy hứa hẹn. Nếu khi nào xảy ra thảm họa, những người sống ở hạ lưu hồ chứa sẽ xui xẻo. Tiến hành nổ mìn, thì quyền kiểm soát do mình quyết định, nước chảy theo hướng nào đều có thể dự đoán; nhưng nếu nó tự sập, thảm họa không thể dự đoán được.

Chúng ta nhất định phải có ý thức này: trong quá trình phát triển của sự vật, nhất định phải cố gắng tích lũy. Dù là tài năng hay là vốn liếng, mọi thứ có ích đều phải tích lũy, bởi vì bạn không tích lũy đến một lượng nhất định, bạn sẽ không thể làm được gì. Bây giờ, mọi người chỉ cần nghĩ đến việc làm gì, là đã nói ngay là vốn phải đủ. Thực ra, điều này ai cũng biết. Một người có một triệu, cơ bản là không làm được bao nhiêu việc; có hai tỷ, cũng chỉ có thể làm được những việc có một chút trọng lượng.

Tại sao càng giàu có, người ta lại càng nợ nần? Ngày nay, nếu một người bản thân không có tiền, nhưng anh ta có thể vay được nhiều tiền nhất từ ngân hàng, chúng ta lại cảm thấy người đó có năng lực. Ngân hàng thường rất thực dụng, đối với những người đáng tin cậy, cần tiền gấp, họ thường không cho vay; nhưng đối với những người không mấy đáng tin cậy, đồng thời lại giàu có không cần gấp tiền, ngân hàng lại quỳ xuống cầu xin họ vay tiền. Điều này chứng tỏ, vận may nằm ở những người đó, không phải ở người

nghèo. Đại Súc chính là phải tự mình nuôi dưỡng bản thân, nuôi dưỡng đến khi ngân hàng gửi người đến thương lượng với bạn, muốn vay thêm một ít tiền, đó mới gọi là Đại Súc.

Một người rất mạnh mẽ, điều kiện cơ bản là cơ thể khỏe mạnh, mạng lưới quan hệ rộng lớn, và các nguồn lực khác cũng không tồi. Điều này vẫn chưa đủ, anh ta còn phải có một tín dụng đáng tin cậy. Người khác cho anh ta vay tiền, không cần phải lo lắng anh ta sẽ bỏ trốn, cũng không cần phải lo lắng anh ta sẽ sụp đổ. Nếu không, ai dám cho vay tiền cho anh ta chứ? Vì thế, một người cần phải luôn luôn tu dưỡng phẩm chất của mình, phải giữ chữ tín của mình. Mọi người chỉ tiết kiệm một ít tài chính, thực sự không có gì to tát. Bạn cần phải tiết kiệm, đó là độ tin cậy của bạn, để người ta cảm thấy giao dịch với bạn không bị thiệt, sau đó bạn mới có thể phát triển lâu dài. Do đó, những người thực sự hiểu biết về quẻ Đại Súc biết rằng: Điều đáng giá nhất mà chúng ta nên cố gắng theo đuổi suốt đời, là biến mình trở thành một người có đức uy tín cao. Nhưng, đối với những người vẫn còn là những cái tên vô danh, cũng đừng tự ti, nhất định phải cố gắng không ngừng, phấn đấu để đạt được trạng thái của Đại Súc. Vì thế, ở phần tiếp theo chúng ta sẽ nói về, con người làm thế nào mới có thể từng bước đạt được trạng thái của Đại Súc, được gọi là: Cẩn thận từ đầu đến cuối.

Chương 58: Cẩn thận từ đầu đến cuối

> Trong Kinh Dịch, quẻ Đại Súc dạy chúng ta, để muốn thành tựu sự nghiệp, thực hiện ước mơ lớn của cuộc đời, không chỉ cần tích lũy đủ tài sản, mà còn cần phải rèn luyện phẩm đức tốt. Việc rèn luyện phẩm đức không phải là việc ngày một ngày hai, còn cần chúng ta nghiên cứu kỹ từng hào của quẻ Đại Súc. Vậy, sáu hào của quẻ Đại Súc đưa ra những khởi sắc cụ thể nào cho chúng ta? Làm thế nào chúng ta có thể áp dụng lý luận của nó để giành được sự phát triển trong sự nghiệp, tìm kiếm sự yên bình trong tâm hồn, từ đó tận hưởng niềm vui thực sự của Đại Súc?

Chúng ta so sánh kỹ lưỡng giữa quẻ Đại Súc và quẻ Tiểu Súc (Hình 58-1). Tại sao Phong Thiên chỉ là Tiểu Súc, còn Sơn Thiên lại là Đại Súc?

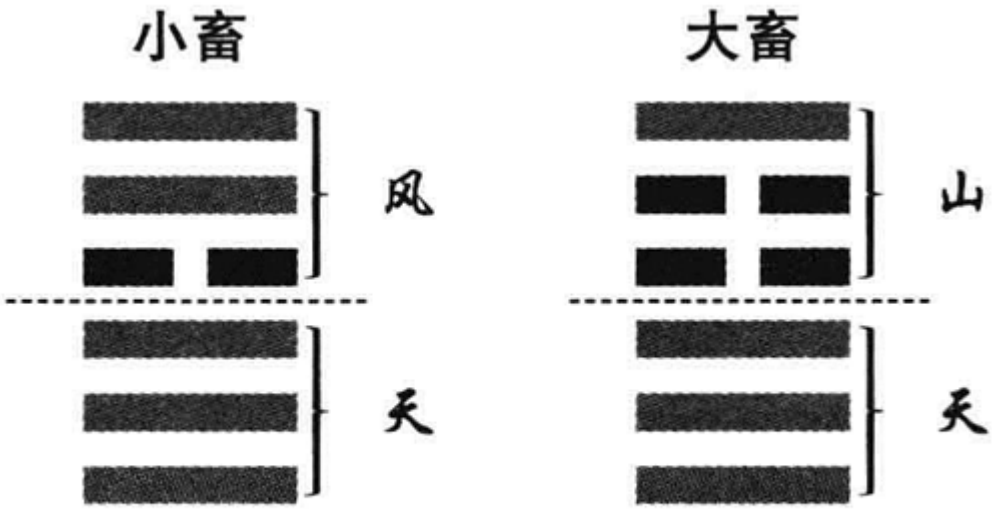


图58–1

Chúng ta có thể cảm nhận từ hình dạng của quẻ. Phong Thiên Tiểu Súc, toàn quẻ chỉ có một hào âm, điều này cho thấy khả năng lưu trữ của nó, không gian dựa vào để lưu trữ không lớn. Ngược lại, Sơn Thiên Đại Súc, toàn quẻ có hai hào âm, cho thấy nó có không gian lưu trữ lớn hơn nhiều so với quẻ Tiểu Súc.

Chúng ta có thể nhận được sự khích lệ từ đây: dung lượng của một người lớn đến mức nào, sự nghiệp của họ cũng lớn đến mức đó.

Khi đó, Lưu Bị vất vả mời Khổng Minh từ nhà tranh đến ba lần, có chút lo lắng. Trong lòng ông nghĩ, quân của Tào Tháo mạnh mẽ, còn Khổng Minh lại trẻ tuổi, không có kinh nghiệm chiến đấu, cuối cùng có đáng tin cậy không? Lúc đó, Khổng Minh chỉ nói với Lưu Bị một câu: Bạn tin tưởng tôi bao nhiêu, tôi sẽ biểu hiện ra bấy nhiêu. Sau khi Khổng Minh nói, Lưu Bị không thấy ông ta nói quá, ngược lại lập tức lấy ấn quyền lực và kiếm ra, bằng hành động để nói với Khổng Minh, tôi tin tưởng bạn 100%. Cứ tự tin mà làm chủ, dũng

cảm mà làm nhà đi. Một khi Khổng Minh nhận được sự tin tưởng của Lưu Bị, ông đã hiện ra tất cả những gì mình học được trong đời, từ nhỏ đến 27 tuổi đã tích lũy, đây gọi là Đại Súc.

Nhưng, nếu bạn không có sự nặng ký đó, không có năng lực, không có tài chính, cũng không có đủ nguồn lực, ngay cả khi đã nhận được sự tin tưởng của người khác, cũng không thể làm được gì lớn lao. Đại Súc, là phải dựa vào việc tích lũy từng bước một. Chúng ta có thể xem xét quẻ Đại Súc với nội và ngoại quái tách biệt, ngoại quái của nó là Sơn, công dụng của Sơn là gì? Là có thể chứa đựng, ít nhất là có không gian lớn, có thể chứa đựng đồ vật. Còn Thiên, là đối tượng được chứa, những thứ mà Sơn chứa đựng, giống như bầu trời lớn như vậy, tất nhiên được coi là Đại Súc. Vì vậy, các đặc tính của Nội Quái cho chúng ta biết: Dù bạn có khả năng tích trữ và xông pha, nhưng cũng phải tự kiềm chế bản thân, đừng để xông xáo quá mức. Một khi xông quá đầu, có thể làm sụp đổ cả núi.

Hiện nay, có rất nhiều cán bộ giỏi, thể hiện rất xuất sắc, nhưng cuối cùng lại không nhận được lời khen ngợi và sự yêu mến từ ông chủ, đó chính là đã xông quá đầu! Đã xông ra ngoại vi để phát triển rồi! Vì vậy, là một cán bộ, bạn cần phải biểu hiện đúng mức, chỉ có núi phía trên mới chứa được bạn, bạn mới có thể bền bỉ; nếu một lần đã làm sụp đổ cả núi, quá giỏi giang, sẽ không được ông chủ chấp nhận. Bởi vì ông chủ sẽ nghĩ: Chỗ của tôi quá nhỏ, không thể chứa được bạn, xin hãy tìm cơ hội khác! Đó không được gọi là Đại Súc nữa. Nhưng cuối cùng có rất nhiều người lại kết thúc như vậy.

Hào từ sơ cửu của Đại Súc (Hình 58-2) nói: Sơ Cửu. Hữu lệ. Lợi dĩ.

(Có nguy, ngưng lại thì lợi)



图58–2

Ngay từ đầu đã nói "có nguy hiểm", "Hữu lệ" tức là có rủi ro, nguy hiểm chính là rủi ro.

"Lợi dĩ", trong Kinh Dịch rất ít khi yêu cầu mọi người "lợi ích cho bản thân", không phải là dạy mọi người ích kỷ chứ? Không, bởi vì sơ cửu là động lực cho toàn bộ Hạ Càn. Nói thật, ba hào dương đứng cùng nhau, nó bắt đầu di chuyển từ dưới lên, là nhờ vào các hào dưới cùng di chuyển lên liên tục, sau đó thúc đẩy tổng thể tiến lên, vì vậy chúng ta nhấn mạnh khi nói về quẻ Phục, một dương tới Phục rất quan trọng. Một dương tới Phục chính là lời khuyên đầu tiên của Đại Súc, đó là điều tốt. Nó vừa đắc chính, lại dương cương, đồng thời cũng phù hợp với nhu cầu hiện tại. Nhưng nếu xông xáo mù quáng, hậu quả không thể tưởng tượng được. Chỉ dựa vào niềm tin từ ông chủ, chỉ dựa vào doanh nghiệp đang trong thời kỳ hoàng kim và thị trường rộng lớn, cùng với nguồn vốn dồi dào, mà hành động mà không cần suy nghĩ, sớm muộn cũng sẽ gặp rắc rối. Vì vậy mới cần biết dừng lại. Toàn bộ quẻ Đại Súc cho chúng ta biết, cần dừng lại thì dừng. Mỗi một người đầy nhiệt huyết, ví dụ đầy lực lượng muốn cố gắng tiến lên, chắc chắn cần phải hiểu biết cách tự kiềm chế mình.

Khi nhìn thấy hào đầu tiên trong quẻ Đại Súc, tốt nhất nên nghĩ đến "Tiềm long vật dụng", đó là đúng. Tại sao khi nói về Đại Súc đầu tiên, luôn luôn liên hệ với lời khuyên đầu tiên của quẻ Thuần Càn "Tiềm long vật dụng"? Một người, rất nhiệt tình, rất có sức mạnh, đồng thời cũng nhận được sự tin tưởng hoàn toàn từ cấp trên, tất nhiên cần phải biểu hiện tốt một chút. Nhưng bạn biểu hiện quá lố, khiến mọi người đều sợ, lo lắng không kiểm soát được mình, thì sẽ rất nguy hiểm. Bạn phải biết, dù bạn có điều kiện gì đi chăng nữa, nhưng vị trí của bạn rất nguy hiểm. Vì vậy, ngay từ đầu, quẻ này đã báo hiệu cho bạn sự nguy hiểm, là cảnh báo bạn, trong tình hình này, cần phải giữ bình tĩnh, phải nghĩ đến việc không nên sử dụng "rồng ẩn", trước tiên phải tích lũy đức độ của bản thân, điều này mới là đúng. Vì vậy, một người, dù có tài năng lớn đến đâu, dù có kinh nghiệm phong phú đến mấy, khi mới bắt đầu ở vị trí Sơ Cửu, cần phải nhiều lắng nghe, hỏi nhiều, suy nghĩ nhiều, bước đi đầu tiên cần thận trọng, sau đó từ từ phát triển, mới có thể đạt được đến "Đại Súc".

Sơ Cửu nói: Hữu lệ lợi dĩ. Bất phạm tai dã.

Tại sao một người có đức hạnh tốt, ở vị trí lợi thế như vậy, lại có môi trường tốt, anh ta sẽ "Hữu lệ", và cần "lợi dĩ"? "Lợi dĩ" có thể giải thích là rất có lợi cho bạn, vì vốn dĩ mọi thứ đều theo đúng đạo lý! Chỉ cần nỗ lực, làm việc nghiêm túc, đương nhiên sẽ có lợi. Nhưng tại sao lại bảo chúng ta có nguy hiểm? Đó là nếu bạn không lợi cho bản thân, bạn sẽ gặp nguy hiểm. Giá trị của Sơ Cửu, nằm ở việc biết mình hèn mọn, nói nhỏ, do đó biết không nên mạo muội, không nên hấp tấp, không nên đột ngột, không để người khác cảm thấy mình rất non nớt. Bất kể làm gì, chỉ cần trước khi hành động, tự hỏi như vậy, sẽ không gặp họa, đó là "Bất phạm tai dã".

Sơ Cửu nói với chúng ta: một người cần thận trọng từ đầu, cũng cần tự trọng. Bạn cần coi trọng bản thân mình, nghĩa là bạn không thể mù quáng hành động.

Một đầu bếp, vừa mới nhận chức ở một nhà hàng. Ông ta chắc chắn sẽ hỏi trước: Nhà hàng chúng ta kinh doanh những món ăn đặc sản là gì? Khách hàng thường thích ăn gì? Nếu mù quáng vào bếp, làm ra những món ăn không giống như trước đây, rất nhanh sẽ đuổi khách hàng cũ đi. Một đầu bếp như thế, dù kỹ năng cao đến mấy, đối với nhà hàng này cũng là một kẻ phá hoại. Vì vậy, khi một người ở trong một môi trường tốt, bản thân ông ta cũng có điều kiện tốt, lại càng cần phải cẩn thận.

Bởi vì đây là sự khởi đầu của Đại Súc, cơ sở của nó chắc chắn phải được vững chắc trước. Do đó, tượng của Sơ Cửu chính là để nói với chúng ta, làm người cần thận trọng từ đầu, phải tự trọng. Khi người khác đánh giá cao bản thân mình như vậy, không nên tự mình đùa giỡn, như thế mới đúng. "Luận Ngữ" nói: "Thận trọng từ đầu và kính trọng đến cuối, cuối cùng không bị khó khăn".

> Hào sơ Cửu của Đại Súc quẻ cho chúng ta biết, với tư cách là nhân viên trong một đơn vị, chắc chắn phải nhận thức rõ ràng về năng lực và vị trí của mình, chú ý đánh giá thời cuộc, cẩn thận trong mọi việc, như vậy mới có thể làm cho sự việc trở nên có lợi cho bản thân. Còn hào cửu nhị của Đại Súc, lại tiếp tục có thêm giải thích, vậy hào này chứa đựng những trí tuệ cuộc sống nào đáng để chúng ta học hỏi?

Hào từ của Cửu Nhị rất đơn giản: Cửu nhị: Dư thoát phúc.



图58–3

"Dư", tức là xe cộ. Trong Kinh Dịch, "thoát" chính là ý nghĩa của sự thoát ly. "Phúc" là gì? "Phúc" chính là trục quay của xe. Mỗi chiếc xe đều có một trục quay để kết nối thân xe với bánh xe, xe mới có thể chuyển động. Nếu trục quay bị rơi, người trên xe nên làm gì? Họ nên vội vã nhảy khỏi xe để thoát thân. Thực ra, đôi khi thoát khỏi xe cũng không hề dễ dàng. Hãy tưởng tượng, khi bạn lái xe xuống một dốc rất dốc, nếu như phanh bị hỏng, bạn có thể nhảy ra ngoài được không? Do lực hấp dẫn, tốc độ của xe sẽ càng ngày càng nhanh. Lúc này, thật sự là không thể dừng lại, đi cũng nguy hiểm, trốn cũng không thoát, mắc kẹt trong tình cảnh khó khăn. Thành thật mà nói, khi môi trường không mấy lạc quan, bạn mới gặp phải vấn đề này. Nếu

một người không có xe, tất nhiên không cần phải lo lắng về vấn đề này. Nhưng người có xe, nếu gặp phải tình huống này, phải xử lý như thế nào? Đó chỉ có thể là từ từ đâm vào lan can bảo vệ bên đường, và phải đâm nhẹ, chỉ có như vậy mới giảm được tốc độ xe. Nhưng trong quá trình này, vẫn cần phải tiếp tục di chuyển, không thể dừng lại. Do đó, một người, khi đến giai đoạn này, nhất định phải nhớ rằng, có thể tiến thì tiến, không thể tiến thì phải lùi. Bạn phải tự biết kiểm soát bản thân mình.

Có sự tương ứng với các hào ở trên không? Có, nó tương ứng với hào lục ngũ, một dương một âm. Từ đó có thể thấy, khi bạn được cấp trên đánh giá cao, lãnh đạo thăng chức, khi bạn nhận được sự ủng hộ thì hãy tự tin mà làm, bạn càng dễ mắc lỗi, gặp vấn đề. Tại sao con trai của sếp làm việc lại dễ gặp rắc rối? Đó là vì anh ta quá tự tin mà hành xử. Chính vì anh ta nghĩ cha mình là sếp, kể cả có chuyện gì xảy ra thì sao? Một người không có chỗ dựa, không có quan hệ với sếp, lại càng thận trọng, do đó lại càng không gặp phải sai sót lớn nào.

Tiểu tượng của hào cửu nhị nói: “Dư thoát phúc. Trung vô cữu dã.”

Biết tự ngăn mình (như tự tháo cái trục xe ra) để thôi không đi. Như vậy không có lỗi.

Tại sao không có lỗi? Điều này nhờ vào vị trí của nó. Hào cửu nhị chính xác nằm ở vị trí giữa của nội quái, đắc trung. Trong Kinh Dịch, hầu hết những hào ở vị trí trung tâm thường là tốt, không có lỗi. Nhưng nó cũng cần phải chú ý, không nên tiến lên quá nhanh. Bởi vì có nhiều việc không thể dự đoán trước được.

Nếu sếp giao cho bạn một việc và bạn mỗi lần có vấn đề đều báo cáo, ông ta sẽ cảm thấy phiền phức. Ông ta sẽ nghĩ: những vấn đề nhỏ nhặt như thế này cũng không giải quyết được, lại đến làm phiền tôi, vậy thì bạn còn làm được gì nữa? Sếp không biết rằng, mặc dù công việc đã được phân công xuống, nhưng giữa chừng có thể có nhiều biến số. Là người thi hành, cán bộ chỉ có thể tự tìm cách vượt qua những khó khăn, dù khó khăn đến mấy cũng phải tự mình đối mặt, đó là điều không có cách nào khác. Vì vậy, thái độ phù hợp của cán bộ chính là không hoàn toàn theo sắp xếp của sếp, cũng không phải là hoàn toàn không nghe ông ta. Mà là, tôi có thể nghe lời ông ấy, nhưng bản thân tôi cũng sẽ đối mặt với thực tế, đưa ra những điều chỉnh hợp lý, áp dụng các biện pháp thích hợp, như vậy mới có thể không hối tiếc, không trách nhiệm. Nếu sếp hỏi bạn công việc làm như thế nào, lúc này bạn chỉ cần nói mọi thứ đều ổn là được, nói như vậy ông ta sẽ hiểu tiến độ không tồi. Nếu bạn nói ra một đống khó khăn, ông ta sẽ không coi trọng. Vì vậy, đôi khi những lời cần nói không thể thiếu một câu, những lời không nên nói không nên thêm một câu, đây cũng là kỹ năng khó. Nhưng nếu muốn phát triển lớn, thì không thể không quan tâm đến mọi mặt.

> Quẻ Đại Súc trong Kinh Dịch, hào cửu nhị sử dụng mối quan hệ giữa xe và trục xe làm ẩn dụ, nhắc nhở chúng ta: Con người cần phải biết kiểm soát bản thân, tiến thì tiến, lui thì lui, không thể liều lĩnh mà hành động. Hơn nữa, còn phải dám đối mặt với khó khăn, dũng cảm gánh vác trách nhiệm, có khả năng thực hiện chỉnh sửa hợp lý dựa trên thực tế, như vậy mới không phải hối tiếc sau này. Vậy thì, hào cửu tam của quẻ Đại Súc sẽ mang lại cho chúng ta những hiểu biết gì tiếp theo đây?

Tình hình của cửu tam có thể còn tệ hơn, vì nó vốn dĩ đã là tam nhiều hung. Trong quẻ Kiền, cửu tam cũng cả ngày đều căng thẳng. Bởi vì người nào đứng ở vị trí đó cũng trách nhiệm hết sức nặng nề.

Cho nên, hào từ của cửu tam (hình 58-4) là: Cửu tam: Lương mã trục; lợi gian trinh. Nhật nhàn dư vệ, lợi hữu du vãng.

(Như hai con ngựa tốt chạy đua nhau; phải chịu khó giữ đạo chính thì có lợi, lại phải thường ngày luyện tập, dự bị các đồ hộ thân thì tiến lên mới có lợi.)

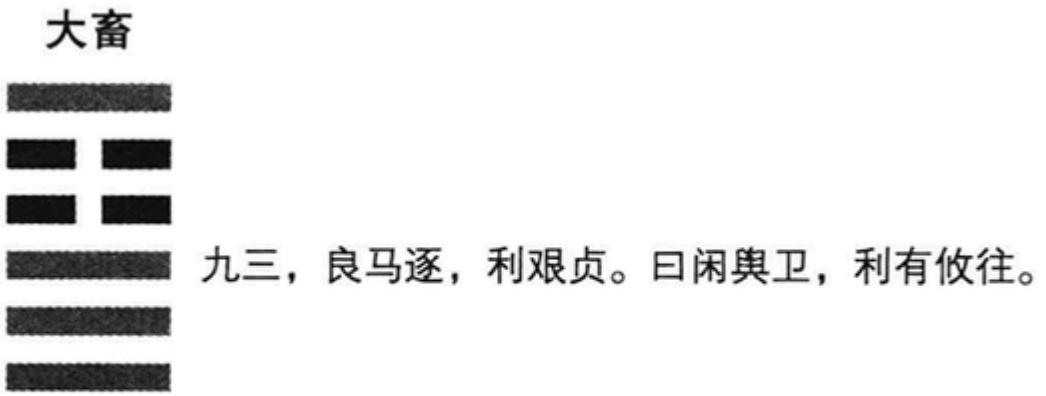


图58–4

“Lương mã trục”, giống như một con ngựa tốt, tự nhiên sẽ chạy rất nhanh. Nhưng nó ngay lập tức nhắc nhở bạn: lợi gian trinh.

"Lợi gian trinh" có nghĩa là bạn không nên nghĩ rằng mình chạy rất nhanh, bây giờ rất thuận lợi, sau vài lần kiểm tra, biết rằng hệ thống phanh của xe mình nhạy bén, thì cho rằng mình rất tự tin rồi.

"Nhật nhàn dư vệ", "曰" có nghĩa là "gọi là", "闲" là quen thuộc, có nghĩa là rất quen thuộc để bảo vệ và giữ gìn bản thân. Một người tự cho rằng mình càng quen thuộc với hoàn cảnh thì càng dễ xảy ra sự cố. Người mới sẽ cẩn thận và thận trọng hơn nhiều, nhưng người tự cho rằng mình đã làm việc này rất nhiều lần, sẽ dễ dàng bất cẩn nói: mình đã làm rất nhiều lần, sẽ không sai đâu. Kết quả là bất cẩn thất bại, lật thuyền trong mương. Đây đều là những lỗi mà người có kinh nghiệm mới mắc phải, chính vì quá quen thuộc mà cảnh giác giảm xuống, và không chú ý bảo vệ mình.

Nhưng tại sao hào từ này lại nói "lợi hữu du vãng"? Ý của nó là nói cho bạn biết, bây giờ bạn đã có kinh nghiệm rồi, khả năng cũng đầy đủ, có thể thoải mái làm việc. Nhưng bạn phải nhớ, bạn khó “trinh”, mặc dù có “lợi”, nhưng khó khăn cũng không nhỏ. Trong tình huống này, một mặt là cơ hội tốt, mặt khác lại là thách

thức lớn. Nhưng chỉ cần tận dụng tốt, chắc chắn sẽ tăng thêm kinh nghiệm, làm quen với công việc. Chỉ cần kiên trì theo đường lối chính nghĩa, không bị đe dọa hay mê hoặc bởi thế giới bên ngoài, thì có thể liên tục cải thiện những thiếu sót trước đây của mình. Điều đó dĩ nhiên rất có lợi, có thể thấy rằng "có lợi" đích thực là có một loạt điều kiện đính kèm.

Tiểu Tượng trong hào Cửu Tam nói: Lợi hữu du vãng. Thượng hợp chí dã.

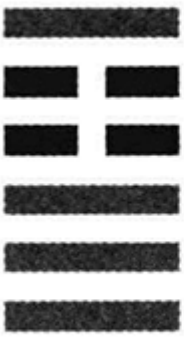
Nói cách khác, Cửu Tam và Thượng Cửu có cùng chí hướng. Cửu Ba và Thượng Cửu đều là hào dương, không tương ứng với nhau, làm sao có thể chí hướng đồng tâm được chứ? Chính là vì về mặt đức độ, chúng đi cùng một con đường, đều theo con đường ánh sáng mặt trời. Có thể thấy, đôi khi sự tương ứng của âm dương tốt hơn; nhưng lúc hai hào cùng âm, nó lại cùng chí hướng, hai hào cùng dương, nó lại cùng chí hướng, điều này thay đổi tùy theo tình huống cụ thể. Một người, tôi không hợp với anh ta, chỉ vì sự thận trọng của mình, nên tôi cố gắng hiểu ý của anh ta. "Hợp chí", chính là coi anh ta như là đồng chí. Dù anh ta khinh thường tôi, tôi cũng muốn làm cho anh ta thấy dễ chịu; dù anh ta khó dễ với tôi, tôi cũng coi như không có việc gì xảy ra. Ban đầu anh ta không tốt với tôi, tôi muốn làm thay đổi để anh ta tốt với tôi, đây gọi là hợp chí.

> Chí hướng đồng tâm, là bài học mà quẻ Cửu Tam dạy cho chúng ta. Câu nói cổ: "Người giỏi bơi sẽ chết đuối, người giỏi cưỡi sẽ ngã". Con người thường xuyên chủ quan do quen thuộc, thường xuyên mất cảnh giác do bắt đầu thuận lợi, điều này cũng thường xuyên dẫn đến thảm hoạ không đáng có. Nhưng nếu chúng ta có thể nói năng thận trọng, tu dưỡng đức độ, lại có thể thực hiện được tình trạng đồng tâm chí hướng tuyệt vời. Để tạo ra tình trạng như vậy, đối với một đơn vị, đó là cần giữ chân nhân tài, thúc đẩy sự phát triển của người mới. Vậy, hào Lục tứ của quẻ Đại Súc lại đưa ra lời khuyên gì cho chúng ta?

Hào từ của Lục Tứ (Hình 58-5) nói: "Lục tứ: đồng ngưu chi cốc, nguyên cát.”

(Như con bò mộng còn non, mới nhú sừng, đặt ngay mảnh gỗ chặn sừng nó, thì rất tốt.)

大畜



六四，童牛之牿，元吉。

图58–5

Bê mới sinh, không biết sừng của mình có thể gây hại cho người, các hành động vụng về, lao xao của nó thực sự rất nguy hiểm. Còn con bò đã trưởng thành lại biết điều này, vì vậy nó sẽ không dễ dàng lao vào người. Do tính chất vụng về tự nhiên của bê, chúng ta nên buộc một cái gỗ ngang vào sừng của nó. Như vậy, dù nó có va chạm thế nào đi chăng nữa, sừng của nó cũng không sẽ đâm vào người, không gây hại cho những thứ khác, đây chính là khởi nguồn mà Lục Tứ mang lại cho chúng ta.

Lục Tứ, thông thường trong công ty, đã là quản lý bộ phận rồi. Quản lý bộ phận đối với người mới, cần phải cung cấp sự hướng dẫn cần thiết. Cho dù anh ta có giỏi đến đâu, cũng cần dành một chút thời gian để hiểu biết về công việc và làm quen môi trường: Tình hình công ty chúng ta ra sao? Chỉ khi biểu hiện một cách thích hợp, anh ta mới có thể đi xa, đó là trách nhiệm của quản lý bộ phận. Nhân viên mới giống như một con bê mới sinh, trong lúc nó có thể va chạm lung tung, cung cấp cho nó một thanh ngang vừa đủ để bảo vệ nó và người khác, như vậy mới có thể mang lại may mắn lớn, vì vậy là Nguyên Cát.

Lục Tứ Tiểu Tượng nói: Lục tứ nguyên cát. Hữu hĩ dã.

Kể từ khi Nguyên Cát, thì chắc chắn sẽ có niềm vui. Niềm vui là gì? Đó là khả năng giữ chân những người tài năng một cách tốt đẹp. Nhưng, nếu như vất vả giữ chân được nhân tài, không bao lâu sau, vì công ty không sử dụng tài năng hoặc vì lý do khác, nhanh chóng lại nghỉ việc, thì đối với công ty mà nói, tổn thất sẽ rất lớn. Điều này không được coi là Đại Súc. Đại Súc không chỉ cần giữ tài, mà còn cần giữ người. Bởi vì bạn càng làm việc lớn, bạn càng cần những nhân tài giỏi. Quản lý phải gánh vác trách nhiệm nặng nề này. Trách nhiệm của quản lý, là tiến hành hướng dẫn trước khi vào nghề cho những nhân tài được công ty vất vả mời về. Hướng dẫn trước khi vào nghề là để cho họ hiểu rõ, họ nên làm gì; Dạy họ nên hòa nhập tốt với mọi người ngay từ đầu, đó được gọi là thận trọng từ bước đầu, vậy thì sau này họ sẽ dễ dàng hơn, như vậy không chỉ tốt cho bản thân họ, mà còn hữu ích cho sự phát triển sau này của công ty, cũng có lợi cho xã hội, đó mới thực sự là Đại Súc.

> Với tư cách là lãnh đạo cơ sở của đơn vị, cần luôn chú ý chăm sóc và rèn luyện người mới. Còn với tư cách là lãnh đạo cấp cao của đơn vị, thì nên chú trọng đến việc điều chỉnh hợp lý các cán bộ dưới quyền, như vậy mới có thể vừa giữ chân được nhân tài thực sự, vừa không làm tổn hại đến lợi ích tập thể. Vậy thì, hào từ của Lục Ngũ lại mang ẩn ý gì?

Hào từ của lục ngũ (Hình 58-6) nói: Lục ngũ: Phần thỉ chi nha, cát.

(Như thể ngăn cái nanh con heo đã thiến thì tốt.)

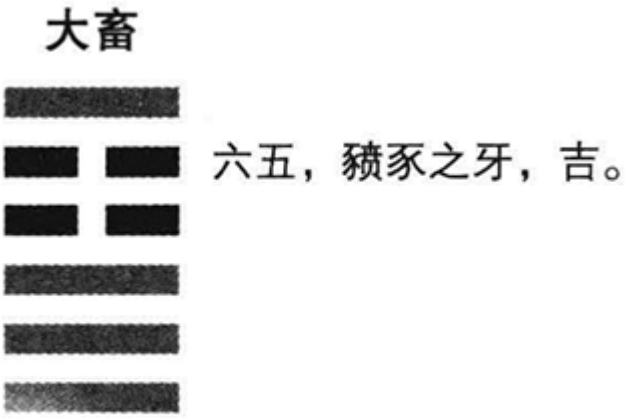


图58–6

Lục ngũ là dùng lợn để làm ví dụ. "Phần thỉ chi nha" trong đó "thỉ" chính là lợn. "Phần thỉ" là gì? Là lợn đực đã được thiến, vậy tại sao lợn đực phải bị thiến? Bởi vì lợn đực khá hung dữ, nó có thể gây rối, có thể làm tổn thương người và những thứ khác. Chỉ khi nó được thiến, mới có thể làm cho nó không hung dữ, nó mới không sử dụng răng để tấn công người khác, nó mới trở nên dễ bảo hơn, đây mới là điều may mắn.

Thượng cửu trong một tổ chức đại diện cho cái gì? Đại diện cho tổng giám đốc. Anh ta biết rằng trong số các cấp dưới của mình, đặc biệt là những người đứng đầu nhóm, rất bộc trực và hung dữ, giống như lợn đực không được thiến, chạy khắp nơi gây rối. Mặc dù ý định của anh ta là tốt, nhưng hậu quả tạo ra rất nghiêm trọng. Vậy nên, nếu người tổng giám đốc không thể "huấn luyện" họ, hậu quả cho công ty thật sự đáng lo ngại. Do đó, anh ta chỉ có thể tìm cách từ từ loại bỏ bản chất hung dữ của họ. Cuối cùng, dù nó vẫn có răng, nó không thể gây rối, mọi người cũng không cần phải sợ nó.

Mọi người biết, càng là cái cung tốt, càng không dễ dàng kéo được. Nếu một cái cung có thể dễ dàng được kéo ra, nó không được coi là cái cung tốt, cũng chắc chắn không thể bắn xa. Chỉ có những cái cung nặng, khó kéo, mới thường là những cái cung tốt.

Ông chủ, thậm chí cả các quản lý bộ phận, chắc chắn phải có nhận thức này: càng là nhân tài thực sự, càng không dễ dàng sử dụng. Bởi vì bất cứ ai có tài năng lớn đều có tính cách rất mạnh mẽ. Tại sao họ có tính

cách mạnh mẽ như vậy? Đó là bởi vì họ có tài năng xuất chúng. Những người có tài năng mà không có tính cách còn đáng sợ hơn, bởi vì loại người này sau này phần lớn sẽ nghịch chuyển súng đầu để đối đầu với bạn. Do đó, qua nhiều sự kiện khó khăn, bạn sẽ biết, tính cách của một nhân tài lớn như thế nào. Và bạn cần bình tâm và thông cảm, thậm chí là biết ơn tính cách của họ. Thực ra, làm ông chủ và quản lý, cũng không cần phải quá ghen tị, chính bởi vì bạn không có tính cách sắc bén như vậy, bạn mới có thể dùng người tài giỏi, đây là điểm mạnh so với những người tài khác của bạn. Nghĩ như vậy, trong lòng bạn sẽ cảm thấy thoải mái hơn. Có thể sử dụng những người khó dùng, mới có thể thành những việc khó thành. Nếu những cấp dưới của bạn đều rất dễ bảo, rất nghe lời, mỗi chuyện đều đợi lệnh của bạn, bạn sớm muộn gì cũng bị họ kéo sụp đổ. Vì vậy, mặc dù lợn đực rất hung dữ, nhưng chúng ta cũng không giết chúng, chúng ta sẽ thiến chúng để bản tính hung dữ không gây ra thảm họa khó khắc phục. Như vậy, chúng cũng sẽ sống hòa thuận với mọi người hơn.

Lục Ngũ Tiểu Tượng nói: Lục ngũ chi cát. Hữu khánh dã.

"Hữu khánh" tức là, làm lãnh đạo của công ty, có thể giữ lại những nhân tài thực sự tốt, đồng thời phòng tránh được mối nguy trước khi xảy ra, đối với công ty là điều đáng mừng.

> Lục Ngũ dùng những ví dụ trực quan, nói cho chúng ta biết làm thế nào để đối xử với những cán bộ có cá tính mạnh mẽ, từ đó để họ phát huy hết khả năng của mình. Vậy, khi người tài được giữ lại, sự nghiệp phát triển mạnh mẽ, làm lãnh đạo của đơn vị, lại nên với tâm thế nào để theo đuổi niềm vui lớn hơn của Đại Súc? Hào Thượng Cửu lại nhắc nhở chúng ta cần chú ý đến điều gì?

Hào từ của Thượng Cửu (hình 58-7) nói: Hà Thiên Chi Cù, hanh.

(Sao mà thông suốt như dương trên trời vậy.)

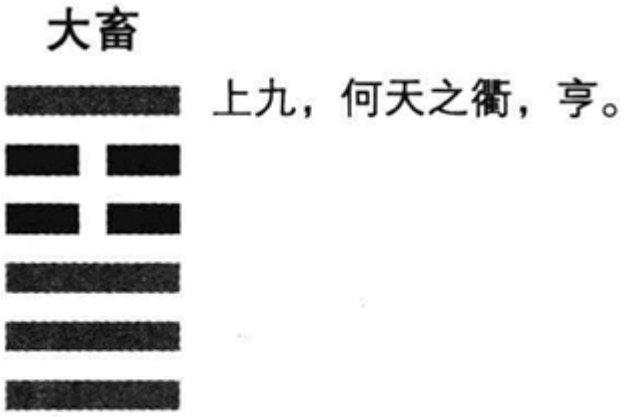


图58–7

"Hà Thiên Chi Cù," "Hà" là phù hợp, bạn cần phù hợp với một loại trách nhiệm nào đó. Bởi vì Thượng Cửu là hạt giống cao nhất của quẻ Đại Súc, là người lãnh đạo. Trách nhiệm của mình là làm cho con đường thông suốt và để nó kết nối mọi nơi, điều này được gọi là Cù. "Cù" này chính là đại lộ. Còn "Hà Thiên" là "Thông Thiên," "Thông Thiên" là kết nối mọi nơi. Vì vậy, "Hà Thiên Chi Cù," nghĩa là con đường lớn kết nối mọi nơi.

Mỗi người ở đây đều có thể đi được, không ai bị áp bức, không ai bị ủy khuất. Nhưng mỗi người đều phải tự quản lý bản thân mình, phải tự trọng. Chỉ cần như vậy, rất nhanh sẽ đạt được Đại Súc. Điều quan trọng nhất đối với một người là phải từng bước nuôi dưỡng, tích lũy đức hạnh của bản thân, điều quan trọng nhất là tâm hồn phải bình yên.

An là nhu cầu chung của cuộc sống, nhưng nhiều người không nhận ra điều đó. Điều này giống như không khí, mọi người đều cần nó, nhưng không ai nhận ra nó quan trọng. Tương tự, việc tu dưỡng đức hạnh là nhu cầu chung của mọi người, vì nó sẽ làm cho tâm hồn chúng ta ổn định. Một người với tâm hồn không bình yên, gọi là bồn chồn. Bồn chồn là do làm việc xấu, là do ăn cắp đồ của người khác, và một số lý do khác, làm cho tâm hồn mình không yên. **Nỗi bất an trong lòng là hình phạt lớn nhất trong cuộc sống**. Điều này còn nghiêm trọng hơn là bị pháp luật trừng phạt nghiêm khắc. Do đó, trong tình huống như vậy, chúng ta có thể cảm nhận từ hào Đại Súc, **điều duy nhất có thể khiến bạn bền vững lâu dài chính là sự tu dưỡng đạo đức của một người.**

Nếu một người có thể làm đến mức không cảm thấy tội lỗi trong lòng, đồng thời có thể nhận được sự tin cậy đầy đủ từ người khác, anh ta chính là Đại Súc. Giống như Khổng Tử, ông ta cả đời không đảm nhận chức vụ lớn, không bao giờ cảm thấy mộng mị là đẹp nhất, cả đời cũng không kiếm được nhiều tiền, học sinh của ông ta có tiền hơn ông, ông ta cũng không ghen tị. Khổng Tử chỉ quan tâm đến việc cày cấy, không bao giờ quan tâm đến việc thu hoạch. Ông ta đạt được Vô Vọng, chính là Đại Súc.

Do đó, một người phải bắt đầu từ quẻ Vô Vọng mới có thể thành Đại Súc. Nếu không chỉ là vớt nước bóng trăng, một cuộc vô nghĩa. Nếu bạn sụp đổ ngay lập tức, người cảm thấy khổ sở nhất không phải là người khác, bởi vì người khác đã sớm quên bạn rồi, người cảm thấy khổ sở nhất là bạn. Bởi vì mục đích của Thiên nhiên tạo ra cảnh tượng Đại Súc, là để chúng ta từng bước một hiểu rằng đạo đức là thứ bền lâu nhất, là thứ đáng tin cậy nhất, để chúng ta bắt đầu nâng cao từ khía cạnh này, sẽ làm chúng ta vui vẻ suốt một đời.

Nhưng muốn nuôi dưỡng đức hạnh của một người, điều quan trọng nhất là phải chăm sóc tốt cái xác thịt này. Nếu ngay cả xác thịt cũng không giữ được, làm sao nuôi dưỡng được đức hạnh? Giống như Nhan Hồi mất sớm, thật đáng tiếc, nếu không thì sự tu dưỡng đức hạnh của ông ấy là không thể đo lường. Do đó, sau hào Đại Súc của Kinh Dịch là Sơn Lôi Di, là con đường của sự nuôi dưỡng sức khỏe. Vì vậy, trong phần tiếp theo chúng ta sẽ nói về: Con đường di dưỡng

Chương 59: Quẻ 27: Sơn Lôi Di - Con đường Di Dưỡng

> Ngạn ngữ có nói "Dân dĩ thực vi thiên", ăn uống là việc quan trọng nhất trong cuộc sống của con người, nhưng người hiện đại có thực sự nghiêm túc về việc ăn uống không? Văn hóa truyền thống của đất nước chúng ta thực sự rất coi trọng ăn uống, quẻ Di của Kinh Dịch đại diện cho tình huống mà con người nuôi dưỡng cơ thể thông qua việc ăn. Vậy, người xưa đã tổng kết những nghi lễ và thói quen ăn uống nào đáng để người hiện đại học hỏi? Người hiện đại lại nên bỏ qua những nào trong lĩnh vực ăn uống và nuôi dưỡng sức khỏe?

"Tự Quái Truyện" nói: “Vật súc nhiên hậu khả dưỡng. Cố thụ chi dĩ Di.”
Một khi súc tụ, lo đàng dưỡng nuôi. Cho nên Di mới nối đuôi.

Chúng ta nuôi dưỡng động vật, sau đó có thể thuần hóa chúng, làm cho chúng lớn lên, điều này được gọi là chăn nuôi. Một người tích lũy được một số tài sản, sau đó muốn tận hưởng thật tốt, cần phải bảo dưỡng bản thân mình, điều này cũng là nuôi. Do đó, được nuôi dưỡng bằng cách sử dụng. Quẻ Di biểu thị ý nghĩa là sử dụng miệng để ăn thức ăn, vì vậy giữ gìn sức khỏe cũng được gọi là “Di Dưỡng”.

Chúng ta hãy xem quẻ Di này(hình 59-1), là sự kết hợp giữa sơ cửu và thượng cửu tạo thành hình dạng của một cái miệng.

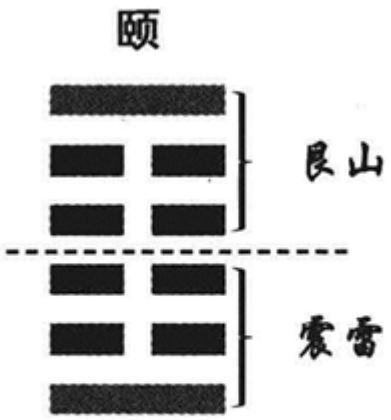


图59–1

Và ngoại quái là Cấn, Cấn có nghĩa là dừng lại; nội quái là Chấn, Chấn có nghĩa là động, một khi động chuyển sẽ thường phát ra một số âm thanh. Hình dạng của quẻ này và sự sắp xếp của ngoại lẫn nội quái rất phù hợp với hình dạng miệng khi chúng ta ăn.

Chúng ta có thể nhìn vào khuôn mặt của mình, núi trên khuôn mặt ở đâu? Núi trên khuôn mặt chính là mũi của chúng ta. Dưới núi có miệng, khi ăn sẽ phát ra âm thanh, giống như sấm sét. Vì vậy, dưới núi có sấm sét đại diện cho việc ăn, quẻ này được gọi là Di. Nếu quan sát càng kỹ lưỡng, khi chúng ta ăn, là môi trên không di chuyển, môi dưới cố gắng di chuyển, như vậy mới có thể nhai thức ăn. Vì vậy trên là núi, dưới là sấm, được gọi là Sơn Lôi Di.

Tại sao ăn cơm lại quan trọng như vậy? Bởi vì con người muốn tồn tại, thì phải ăn thức ăn. Vì vậy, chúng ta có câu: “Dân dĩ thực vi thiên” (Dân coi ăn uống như trời). "Thiên" tức là việc lớn lao. Bất kỳ ai ăn cơm đều là việc lớn, vì thế những người làm chủ phải nhớ: Thời gian dùng bữa, bạn là người nhỏ nhất, là người hầu; nhân viên là người lớn nhất, là hoàng đế. Bình thường có việc gì, ông chủ có thể sắp xếp tùy ý, thích bảo ai đi làm đều được. Nhưng vào lúc nhân viên dùng bữa, bất kể chuyện gì xảy ra, ông chủ tốt nhất tự giải quyết.

Có câu nói phổ biến: “Vua không làm khó binh đói”. Ai là binh đói? Chính là binh sĩ không ăn no. Binh sĩ ngay cả cơm cũng không ăn no, bảo họ ra trận đánh nhau, chắc chắn là thua. Quân sự nói rất rõ: Quân đội chưa di chuyển, lương thảo phải đi trước. Tại sao? Một tướng lĩnh, muốn điều động vài vạn binh sĩ đi chiến đấu, nhất định phải kiểm tra trước, vài vạn binh sĩ một ngày cần bao nhiêu lương thực. Trước khi binh sĩ lên đường, xe lương thực phải chuyển động trước. Tình huống này đều liên quan đến quẻ Di. Ăn uống là điều kiện cơ bản để chúng ta duy trì sự sống, vì vậy quẻ Di đối với chúng ta rất quan trọng. Nhưng "Tự Quái Truyện" nói rất rõ, nói rằng: “Di giả dưỡng dã”. Điều này có nghĩa là phải sử dụng phương pháp đúng đắn, bằng cách bình thường, theo con đường chính xác để nuôi dưỡng bản thân.

Vì vậy, thoán từ của quẻ Di (hình 59-2) là: Trinh cát. Quan Di. Tự cầu khẩu thực.
(hễ đúng chính đạo thì tốt. Xem cách nuôi người và tự nuôi mình.)

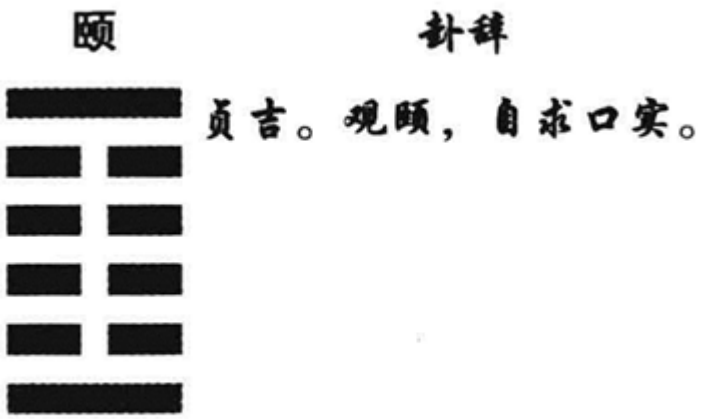


图59–2

Nó bắt đầu bằng cách nói chúng ta sẽ gặp điều tốt lành, nghĩa là chỉ khi đi con đường chính đạo, mới sẽ may mắn. Nếu bạn đi ngang nhiên hoặc lối tắt, không những không may mắn, mà còn gặp rất nhiều vấn đề.

> Trong cuộc sống hàng ngày, tầm quan trọng của việc ăn uống thường chỉ được cảm nhận khi người ta đói. Tuy nhiên, quẻ Di cố ý nhắc nhở mọi người: việc ăn uống không chỉ là làm đầy bụng và xong việc, mà còn cần chú ý đến cách thức và nghi thức ăn uống đúng đắn, nếu không sẽ mang lại bệnh tật hoặc tai ương. Vậy, khi ăn uống, mọi người nên tránh những hành vi không đúng cách nào?

Sau khi quẻ Di nói về "Trinh cát", nó tiếp tục nói "Quan di, tự cầu khẩu thực.".

"Quan di" có ý nghĩa gì? Chúng ta đã học về quẻ Quan, quẻ Quan nói với chúng ta: một mặt phải quan sát người khác, một mặt phải để người khác quan sát. Vì vậy, nếu muốn hiểu một người, thực sự chỉ cần quan sát cách họ ăn uống, sẽ biết họ là người như thế nào. Ăn uống rất dễ tiết lộ giáo dưỡng của một người. Có người khi ăn uống, từ đầu đến cuối nói không ngừng, làm cho miệng bọt bay tứ tung, bạn cảm thấy như thế nào? Có người khi ăn dùng đũa chọc này chọc kia, khi súp được đưa lên như thể là muốn rửa đũa trong đó vậy, ăn cùng người như vậy bạn có còn ăn được không? Có người khi ăn, làm cho trước mặt lộn xộn, miệng cũng lộn xộn. Thực ra, thời điểm khó coi nhất của một người trong một ngày, hay thậm chí cả đời, chính là khoảnh khắc ăn uống ấy. Vì vậy, người Trung Quốc thường có giấc nghỉ trưa sau khi ăn trưa, đây là điều rất hợp lý. Một mặt để cho dạ dày có thể tiêu hóa tốt hơn. Khi ấy nếu bạn vận động mạnh, dẫn đến việc cung cấp máu cho dạ dày ruột không đủ, thì sẽ không dễ dàng tiêu hóa. Vì thế, việc bạn nằm xuống hay yên lặng một chút sẽ giúp ích cho quá trình tiêu hóa. Mặt khác, việc này cũng giúp tránh cho người khác thấy được hình ảnh không đẹp của bản thân khi đang ăn và sau khi ăn một khoảng thời gian. Một người sau khi ăn xong, bắt đầu ngáp, bắt đầu trở nên không hứng thú. Khi nói chuyện với người khác cũng lúc nào ngắt quãng bởi tiếng ợ hơi, hình ảnh này rất không duyên dáng. Vì vậy, việc ăn uống có một bộ quy tắc lễ nghi quan trọng, có một bộ tập tục được thừa nhận. Những quy tắc lễ nghi này qua nhiều đời, qua thời gian dài dần dần hình thành. Chúng ta cần phải coi trọng nó.

Tuy nhiên, điều quan trọng nhất trong câu châm ngôn này, vẫn là bốn chữ cuối: “tự cầu khẩu thực”. Nghĩa là thực phẩm thu được bằng chính khả năng của mình mới thật sự ngọt ngào. Dù việc ăn uống rất quan trọng, nhưng người Trung Quốc quyết không ăn loại thức ăn mang tính chất từ thiện. Ý nói rằng, thực phẩm bạn ăn không phải do người khác thương hại mà cho, mà là do chính tài năng và lao động của bạn mà có được. Chỉ như vậy, bạn mới có thể ăn mà cảm thấy thoải mái, tự tại. Nếu như người ta thương hại bạn, hoặc là người ta ném cho bạn những thứ họ định bỏ đi, cảm thấy bỏ vào bụng bạn còn hơn là bỏ vào đống rác, vậy thì bạn và chó có gì khác biệt? Vì thế, Khổng Tử cho rằng những đứa con chỉ biết cung cấp thức ăn ngon cho cha mẹ mà không quan tâm tới tâm trạng của họ là không hiếu thảo. Những người con này nên tự hỏi họ đã coi cha mẹ mình như thế nào? Thật ra, nếu cảm thấy chỉ cần cho cha mẹ no bụng là đã thỏa mãn bổn phận hiếu thảo, thì bản thân điều đó đã là không hiếu. Hiếu thảo phải kết nối với lòng kính trọng mới là

hiếu thảo thực sự. Nếu bạn đi ăn ngoài, đóng gói thức ăn thừa mang về nhà và nói với cha mẹ: đây là thức ăn chúng con ăn thừa, bỏ đi cũng phí, vì thế con mang về cho bố mẹ, nếu bố mẹ cảm thấy vẫn còn ăn được thì ăn. Điều này không phải là hình ảnh của một đứa con không hiếu thảo. Dù thế nào bạn cũng nên nói với mẹ: "Trưa nay chúng con không thể về nhà ăn cơm, nhưng con thấy món này rất ngon, vì thế con không dám ăn nhiều, con đã giữ lại và đóng gói mang về, vẫn còn nóng mẹ hãy thử xem". Khi cho người Trung Quốc ăn, phải khiến họ cảm thấy có mặt mũi mới được gọi là tôn trọng. Nhiều người không hiểu, nghĩ rằng đó là lời khách sáo, là giả tạo. Thực ra chúng ta nói về lễ nghi, chứ không phải khách sáo.

Thoán truyện viết : "Di. Trinh cát. Dưỡng chính tắc cát dã. Quan Di. Quan kỳ sở dưỡng dã. Tự cầu khẩu thực. Quan kỳ tự dưỡng dã. Thiên địa dưỡng vạn vật. Thánh nhân dưỡng hiền. Dĩ cập vạn dân. Di chi thời đại hỹ tai."

Vì sao Di lại "trinh cát"? Bởi vì nuôi dưỡng đúng cách thì tốt. Nếu một người ăn uống tốt, quản lý sức khỏe tốt, quản lý miệng mình tốt, thì mọi thứ tự nhiên sẽ thuận lợi, và cơ thể cũng sẽ không có vấn đề gì. Vậy nên, Di ở đây có hai ý nghĩa: một mặt nói về nuôi bằng miệng, một mặt nói về "dưỡng chính". "Dưỡng chính" chính là nuôi dưỡng nội hàm bên trong của mình. Giống như khi chúng ta đi ăn buffet, thấy nhân viên bưng món ăn đi qua, bình thường là không được nói chuyện, để tránh nước bọt bắn vào đĩa thức ăn. Nếu bạn mở miệng: Này, đây là cái gì? Nước bọt đã phun vào, thì người ta làm sao ăn đây? Một số người, còn có thói quen dùng tay gắp trực tiếp, chọn ra, sau đó nhìn thấy không thích ăn thì lại để trở lại. Xin hỏi bạn, nếu người khác nhìn thấy sẽ cảm thấy thế nào? Nói thật, quá nhiều người không biết ăn buffet. Không chỉ không biết tôn trọng người khác, mà còn coi dạ dày mình như thùng rác, mỗi thứ bỏ một chút vào đó, khiến cả cơn thèm ăn đều bị phá hủy. Nguyên tắc của buffet là có đủ loại món ăn, mỗi người lấy theo nhu cầu của mình. Thích ăn thì lấy nhiều; không thích thì đừng chạm vào. Điều đó mới đúng. Nhưng, sống trong một thời đại hời hợt, mọi người chỉ nhìn bề ngoài, hoàn toàn không có chiều sâu. Mọi người có thể nghĩ, khi mà mọi người còn không biết nguyên tắc cơ bản của buffet, thì tại sao vẫn phải phát triển buffet? Bởi vì mọi người tụ tập lại với nhau, khẩu vị đông nam tây bắc đều không giống nhau. Làm thế nào bây giờ? Chỉ có thể dựa vào khả năng tự phục vụ của mọi người. Bạn thích ăn món này, bạn chọn món này; anh ấy thích ăn hải sản, thì ăn hải sản; nếu không thích ăn gì, thì cứ nhai bánh mì. Nhai bánh mì cũng có thể sống, mọi người lấy theo nhu cầu, nhưng đừng làm phiền người khác.

> "Dưỡng chính" tức là phải biết nuôi dưỡng bản thân bằng con đường của ẩm thực. Ẩm thực không phải là thứ mà mọi người đều hiểu rõ. Quẻ Di tự giải thích cho chúng ta biết rằng, việc dưỡng chính mình đúng đắn nằm ở việc tự mình kiếm sống, đồng thời cảnh báo mọi người rằng, từ việc ăn uống - một hành động tưởng như bình thường này - có thể thấy rõ đạo đức và sự tu dưỡng của một người. Do đó khi ăn uống, cần tuân theo lễ nghi ẩm thực, chú ý tới cảm xúc của người khác. Tuy nhiên, việc chăm sóc người khác trên bàn ăn cũng là một loại học vấn. Vậy thì, con người làm thế nào để thực sự nghĩ cho người khác?

Cái gọi là "Quan kỳ", một mặt là quan sát cách "dưỡng" của mình. "Quan kỳ sở dưỡng dã" có nghĩa là người khác sẽ quan sát xem bạn chỉ quan tâm đến bản thân mình hay cũng chăm sóc cho người khác? Ngày nay,

nhiều người khi đi ăn, vừa ngồi xuống đã lướt mắt tìm kiếm: món nào dinh dưỡng hơn? Không chờ người khác dùng bữa, không nói lời nào, chỉ chăm chăm vào món ấy. Người như vậy là không biết chăm sóc cho người khác. Một người chỉ biết chăm sóc cho mình, họ sẽ mãi là người ích kỷ lợi dụng. Việc của họ thường không làm tốt, người khác cũng không muốn tiếp xúc với người như thế. Một người, dù thấy mình thích nhất cái gì, cũng sẽ để người khác thử trước. Anh ta sẽ nhìn xem ai trong các vị khách thích hoặc nên ăn trước, anh ta sẽ nhường món đó cho người đó, người này quả là tuyệt vời.

Một mặt khác, cũng là "Quan kỳ tự dưỡng dã". "Tự dưỡng" là thứ tự ăn uống, là cách ăn của bản thân. Cách ăn này rất quan trọng, cuối cùng là nên ăn trái cây trước hay sau; là nên uống súp trước hay sau bữa ăn, đều có một hệ thống lý lẽ. Chúng ta không thể như người Mỹ, trong lúc ăn từ tủ lạnh lấy một chai đồ uống, uống một ngụm này một ngụm nọ. Đó là cách ăn của người Mỹ. Người Mỹ thực sự không có văn hóa gì cả, thực tế họ cũng không biết cách ăn. Nhưng chúng ta lại muốn học theo họ. Khi tôi đến nhà hàng ăn, phục vụ luôn rất nhiệt tình hỏi tôi: muốn uống gì không? Tôi đều lắc đầu. Tại sao? Vì bạn ăn món nóng, cùng lúc uống thức uống lạnh, thực sự là không tốt cho dạ dày của bạn. Bây giờ trẻ con cũng như vậy, theo mốt. Bố mẹ đang làm gì vậy? Họ chẳng làm gì cả. Những đứa trẻ này, có bố mẹ hay không, cũng như nhau cả thôi. Khi ăn, lúc lạnh lúc nóng, răng không chịu nổi, huống chi là dạ dày. Đây là không hiểu biết gì về cách ăn uống. Nhưng hiện giờ mọi nơi đều như vậy. Cứ như không làm vậy thì là lỗi thời, là cổ lỗ, là không hiểu biết, thực ra điều này rất buồn cười.

"Thiên địa dưỡng vạn vật", cái "dưỡng vạn vật" chính là muốn nói với chúng ta: thiên địa không cầu hồi báo. Và các thánh nhân cũng vậy. Thánh nhân phải cho xã hội những người quân tử, đồng thời hết sức mình giúp đỡ bách tính. Nếu chỉ biết tự ích, chỉ biết quan tâm đến bản thân, thì đó còn gọi là thánh nhân sao? "Thánh nhân dưỡng hiền. Dĩ cập vạn dân."

Cho nên khi Khổng Tử giải thích về quẻ Di, ông đã cố ý thêm một câu: "Di chi thời đại hỹ tai". Nghĩa là: khi ăn, ngay cả sứ mệnh của hoàng đế cũng có thể từ chối. "Thời của Di" rất quan trọng. Một người trước tiên phải làm cho bản thân no đủ, sau đó mới quan tâm và chăm sóc người khác, phải đem bản thân ra so sánh với người khác. Một mặt tự nuôi dưỡng mình, một mặt cũng phải nuôi dưỡng người khác.

Nói thật, nhiều người cho rằng làm ông chủ chẳng có gì to tát, nhưng thực sự làm ông chủ không đơn giản chút nào. Tại sao? Ngoài việc tự nuôi cho mình, ông chủ còn chăm sóc nhiều người, giải quyết vấn đề ăn của nhiều người, đây chính là một việc làm lớn. Không phải vì ông ấy biết quản lý, biết kinh doanh, cũng không phải vì ông ấy tự thân lập nghiệp thành công mà chúng ta mới cho rằng ông ấy tuyệt vời. Điều này không liên quan gì đến người khác, đó là chuyện của ông ấy. Nhưng tối thiểu, ông ấy không chỉ khiến cho bản thân mình có cơm ăn, mà còn tạo ra nhiều cơ hội việc làm, nuôi sống biết bao người, đó là đóng góp của ông ấy. Dù thế nào đi chăng nữa, mọi người đều không thể phủ nhận điều này. Vì thế, nếu một ông chủ muốn khoe mình, muốn nói này nói kia, ông ấy chỉ có thể nói về điểm này, những lời khác đều không có giá

trị. Nếu ông chủ kể về lúc khởi nghiệp đã khó khăn thế nào, điều đó cũng không liên quan đến người khác. Làm sao chúng ta tồn tại, đó là chuyện của chúng ta.

Nói thật lòng, mỗi người đều có một bộ quy tắc riêng của mình, giống như động và thực vật mỗi loại đều có một bộ quy tắc sống sót riêng của mình, không thể nói ai hơn ai. Bạn nói một con voi chắc chắn thông minh hơn con kiến sao? Không nhất thiết. Chúng ta nghĩ, khủng long với cơ thể lớn như vậy, cuối cùng chết đến nỗi không còn một con; còn ve sầu nhỏ bé thì sinh lực lại rất kiên cường, vẫn tiếp tục sinh sôi nảy nở đến bây giờ. Điều này chứng tỏ mỗi người đều có một phép mầu của riêng mình. Tuy nhiên, chúng tôi khuyên mọi người luôn phải giữ tâm trạng biết ơn. Bởi vì nếu không có trời đất, bạn có tài năng lớn đến mấy cũng không có nơi để phô diễn; không có cha mẹ, bạn có tài năng lớn đến mấy cũng vô ích; không có ông chủ, bạn có tài năng lớn, cũng không có cơ hội làm việc.

> Thực ra, trong quẻ Di của Kinh Dịch, hào sơ cửu giống như hào sơ cửu của quẻ Phục, biểu tượng cho trái đất hồi xuân, sự sôi động của sự sống; hào thượng cửu của quẻ Di thì biểu tượng cho mặt trời trên bầu trời, ánh nắng chiếu rọi, cung cấp sức mạnh sinh trưởng cho mọi vật. Người xưa dựa vào sự quan sát biểu tượng này của trời đất nuôi dưỡng vạn vật theo thời gian, suy luận ra rằng con người sau khi tự cung tự cấp cũng nên biết chăm sóc và nuôi dưỡng người khác. Vậy ngoài ra, con người còn có thể từ quẻ Di tiếp thu những trí tuệ sống nào khác?

Tượng của quẻ Di viết: “Sơn hạ hữu lôi. Di. Quân tử dĩ thận ngôn ngữ. Tiết ẩm thực.”

(Dưới núi có sấm. Di. Quân tử nên cẩn thận trong lời nói, tiết chế trong ăn uống.)

Quẻ Di, ngoại quái là núi, Cấn, nội quái là sấm, Chấn, vì vậy nói dưới núi có sấm. Tiếng sấm này vang dậy ầm ầm, nhưng nó có thể làm đổ cả ngọn núi không? Có lẽ không. Bởi vì ngọn núi quá lớn, nó có thể chịu đựng được rung động. Điều này giải thích rằng, ngọn núi phía trên cảnh báo tiếng sấm phía dưới, tôi sẽ giữ nó lại, bạn đừng hành động quá mức. Vì vậy, mặc dù chúng ta ăn không thể không phát ra tiếng động, nhưng không nên phát ra tiếng quá lớn, đây là lời khuyên đầu tiên dành cho chúng ta. Nếu một người khi ăn mà không phát ra một chút tiếng động nào, người ta có cái nhìn không mấy tốt về người đó, bởi vì anh ta quá kìm nén. Làm gì phải kìm nén khi ăn? Mọi thứ đều phải vừa phải. Bạn phải nhai thức ăn, không tránh khỏi sẽ có tiếng động. Nếu không kiêng dè, phát ra tiếng động quá lớn, người khác sẽ cảm thấy bạn là người thiếu văn hóa. Ngoài ra, cũng không nên vừa ăn vừa nói chuyện, bởi vì như vậy sẽ gây ra tiêu hóa không tốt. Bởi vì chúng ta tiêu hóa thức ăn không chỉ dựa vào dạ dày mà thôi, nếu không thì dạ dày sẽ phàn nàn rằng: “à, bạn đều đổ đống cho tôi. ” Khi chúng ta nhai, còn dựa vào nước bọt. Mọi người sẽ phát hiện, trước đây mọi người đều nói về ăn nhanh, tức là ăn vội. Nhưng bây giờ lại đúng ngược lại, đều nói về ăn chậm. Phải ăn từ từ, không nên vội vàng. Một người, cả đời không có thời gian ăn uống, đó không phải là tự mình làm khó mình, tự mình hại mình sao. Hậu quả của ăn nhanh chính là cuối cùng mọi người đều không biết mình đang ăn cái gì vị. Một số người giàu có, muốn ăn gì thì ăn nấy, khi đã ăn hết mọi thứ ngon trên đời này, thì sẽ mắc một căn bệnh, căn bệnh này gọi là mất vị giác. Triệu chứng chính là ăn cái gì cũng cảm thấy không có

vị. Người như vậy là đáng thương nhất. Khi ăn, phải giống như sấm sét của quẻ Lợi có đi có lại, động tĩnh có chừng mực. Không thể liên tục, không ngừng đánh nhau.

Vì vậy, hiền nhân mới lĩnh hội ra bản chất của nó, gọi là: "Quân tử dĩ thận ngôn ngữ. Tiết ẩm thực".

"Thận ngôn ngữ" là gì? Chính là phải cẩn thận khi nói chuyện. Mọi người cùng nhau ăn uống, một câu nói khiến thức ăn thay đổi hương vị, cuối cùng làm người khác cực kỳ tức giận. Tôi đã làm tổng vụ lý giám đốc, trước sau làm tám năm. Kinh nghiệm của tôi chính là mời khách ăn uống là việc cực kỳ khó khăn, phải xem xét rất nhiều yếu tố như: Có thể nói chuyện được với người được mời? Có yêu cầu khẩu vị đặc biệt nào không? Không chỉ một. Thông thường, chúng ta với tấm lòng tốt, mời mọi người liên quan đến ăn uống cùng nhau, nếu họ tại chỗ làm không vui, chửi bới cuối cùng thậm chí đánh nhau, hoặc lật bàn, thì thà không mời còn hơn. Tai họa xuất phát từ miệng, bệnh tật từ miệng mà vào, đó chính là cái gọi là nhập khẩu và xuất khẩu, là một cảng quan trọng liên quan đến lợi hại, phải giữ gìn tốt mới được.

"Tiết ẩm thực", cái "tiết" này chính là phải điều tiết. Cái gây hại lớn nhất cho cơ thể chúng ta chính là ăn uống quá mức. Thực ra, nguyên tắc quan trọng nhất của ăn uống chính là ăn đúng giờ, đúng lượng. Không nên ăn linh tinh, không nên ăn vặt vào buổi tối. Việc này dường như dễ dàng, nhưng nhiều người thực sự không làm được. Dạ dày có quy luật của nó, giống như việc đi vệ sinh tốt nhất là vào lúc 7 giờ sáng mỗi ngày. Tuy nhiên, nhiều người sẽ nói: Tôi làm không được, bởi vì lúc 7 giờ tôi còn chưa dậy; Tôi 7 giờ đã phải chen chúc trên tàu điện ngầm rồi. Vậy có cách nào không, đây chính là rắc rối mà con người hiện đại tự tạo ra cho mình. Ăn uống đúng giờ, theo quy luật ăn uống, dạ dày sẽ hợp tác với bạn, nếu không, nó sẽ phản kháng. Chúng ta thường xuyên ép các tạng phủ trong cơ thể phản kháng, chính là do chế độ ăn uống có vấn đề, gọi là rối loạn ăn uống.

> Tuân theo quy luật của cơ thể và ăn uống có kiểm soát là yếu tố quan trọng của chế độ ăn uống khỏe mạnh, nhưng muốn tránh rối loạn ăn uống, chỉ làm tốt hai điểm này vẫn còn không đủ. Vậy, mọi người cần chú ý đến vấn đề gì khác trong ăn uống? Ngoài ăn uống, việc nuôi dưỡng cơ thể còn nên chú trọng đến những vấn đề nào khác?

Hãy suy nghĩ một chút, tại sao mỗi loại thực vật có màu sắc khác nhau? Ngay cả cùng một loại rau, có cái đỏ, có cái xanh, cái trắng, cái vàng, tại sao? Điều này giải thích rằng, bạn nên kết hợp các loại màu sắc, mỗi loại rau bạn nên ăn một chút. Nhưng hiện nay, nhiều người có tính chất ăn uống không đa dạng, hoặc chỉ ăn rau xanh, hoặc chỉ ăn thịt. Điều này cuối cùng dẫn đến suy dinh dưỡng. Vì vậy, không thể ăn một cách thiên vị, không nên chỉ ăn một vài thứ. Cơ thể con người cần sự cân bằng dinh dưỡng, vì thế ăn uống cũng phải cân bằng. Các loại dinh dưỡng cần được hấp thụ qua các loại món ăn khác nhau. Ăn cá có dưỡng chất của cá, ăn thịt có dưỡng chất của thịt, ăn rau có dưỡng chất của rau. Thành thật mà nói, hiện nay rất nhiều người không ăn sáng, những dưỡng chất cần thiết vì thế không được hấp thụ. Đôi khi dù đã ăn sáng, dinh dưỡng cũng hoàn toàn bị mất đi. Vì vậy, người hiện đại không nuôi dưỡng thì thôi, càng nuôi dưỡng càng

tệ. Người xưa ít khi mắc các bệnh cao huyết áp, tiểu đường, hay những người nam giới trẻ tuổi bị đột quỵ. Nhưng bây giờ, mọi bệnh tật đều xuất hiện. Tất cả đều là do ăn uống gây ra. Chúng ta ăn quá nhiều, đặc biệt là nhiều sản phẩm dưỡng sinh không ăn còn tốt, càng ăn càng tệ. Vì rất nhiều thực phẩm dưỡng sinh chỉ là danh nghĩa. Mặc dù có tên là dưỡng sinh, nhưng bên trong những gì chứa đựng lại không hề lành mạnh, bạn phải đặc biệt cẩn thận.

Hiện nay, rất nhiều người đều coi trọng việc dưỡng sinh. Điều quan trọng nhất trong dưỡng sinh là gì? Ánh nắng, không khí, nước, thức ăn.

Yếu tố đầu tiên là ánh nắng. Sức khỏe của cơ thể có liên quan đến việc tiếp xúc với ánh nắng mặt trời ra sao. Một số người hiện nay da trắng lắm, có người thậm chí tìm mọi cách để làm trắng một cách không phù hợp, thật ra da quá trắng là bất thường. Người nước ngoài, da rất trắng, đều rất ý thức được việc phơi nắng, nhất định phải tắm nắng cho da chuyển sang màu nâu đen mới khoẻ mạnh. Trắng là bất thường.

Yếu tố thứ hai là không khí. Tôi cảm thấy ô nhiễm không khí là vấn đề nghiêm trọng nhất hiện nay của chúng ta, phần lớn thời gian trong ngày chúng ta đều sống trong không khí ô nhiễm. Bạn xem, nhà chúng ta ở trước kia thế nào, sáng sớm thức dậy mở cửa sổ, không khí liền lưu thông. Nhà phải có thể thông gió mới tốt. Không khí chính là thức ăn, là lương thực chính của chúng ta. Bây giờ chúng ta rõ ràng có thể thông gió, nhưng lại sử dụng các công trình xây dựng hiện đại, vật liệu hiện đại để cách ly nó, vậy thì dưỡng sinh cũng vô ích.

Yếu tố thứ ba là nước. Tôi cảm thấy khi chúng ta chăm sóc sức khỏe, điều chúng ta ít quan tâm nhất chính là nước. Rất nhiều nước đóng chai, nước đóng trong chai nhựa, đều rất không lành mạnh, bên trong chứa nhiều chất độc hại. Nếu có ai đó nói rằng uống loại nước này sẽ khoẻ mạnh, tôi không tin.

Thật ra, một người, chỉ cần ngồi xuống bàn ăn cầm đũa lên, người khác đã hiểu về anh ta gần như một nửa. Nếu một người khi ăn, đũa cầm cao cao, lựa chọn kỹ lưỡng, người ta phải gần như chui xuống bàn ăn, người như vậy là không có giáo dục. Nếu là quan chức, chắc chắn là quan tham. Và người thường cũng sẽ không đến mức nhìn cái gì cũng thấy không ngon miệng, không có khẩu vị. Thực ra, chăm sóc người khác trên bàn ăn cũng không phải là dễ dàng. Tôi thì sợ nhất là người ta gắp đồ ăn cho mình, đặc biệt là khi gắp cá. Bởi vì tôi là người miền Nam, khá là kỹ tính khi ăn cá; nếu là người miền Bắc, phần lớn họ sẽ không ăn cá. Nhưng anh ta lại rất lịch sự gắp thức ăn cho tôi, lại còn chọn phần khó ăn nhất trên lưng cá cho tôi, đây không phải là chăm sóc tôi, rõ ràng là hành hạ tôi, mặc dù anh ta chắc chắn không có ý đó. Nếu không phải là chuyên gia thì đừng giả vờ. Nhưng đây chính là hiện trạng, là phong cách phô trương của cả một thời đại.

Vì vậy, sau khi đọc về quẻ Di, chúng ta phải biết rằng chỉ có bản thân mình mới có thể chăm sóc cho mình, người khác không thể giúp được. Vậy, làm thế nào để có thể tự chăm sóc bản thân tốt đây? Đó chính là phải phân tích mỗi hàocủa quẻ Di. Vì vậy, trong tập tiếp theo chúng ta sẽ nói về: Tự gánh chịu.

Chương 60: Tự gánh chịu

> Trong Kinh Dịch, quẻ Di không chỉ coi trọng việc mọi người chăm sóc, dưỡng nhan bản thân mình về thể chất lẫn tinh thần, mà còn cho rằng sau khi tự thỏa mãn, mọi người cũng nên chăm sóc và cung dưỡng cho người khác. Vậy, theo lý thuyết của Kinh Dịch, mọi người nên tuân thủ những nguyên tắc chăm sóc sức khỏe nào? Trong cuộc sống hiện đại, có những phẩm chất xấu và thói quen xấu nào cần phải bỏ đi? Bên cạnh đó, chăm sóc cho người khác có lợi ích gì? Tại sao Kinh Dịch lại đặc biệt nhấn mạnh điều này?

Chăm sóc sức khỏe, cuối cùng là việc của bản thân, hay có thể thông qua sự giúp đỡ của người khác, sự hướng dẫn của chuyên gia mới có thể thực hiện được? Quẻ Di nói với chúng ta, chăm sóc sức khỏe chỉ có thể dựa vào chính mình, người khác không thể giúp được. Nếu bạn đi đến bệnh viện gặp bác sĩ và nói: "Tôi phó thác cơ thể của mình cho anh, anh nhất định phải chăm tốt cho tôi". Bác sĩ có dám đồng ý không? Không dám. Tại sao? Cùng một bác sĩ, khi đối mặt với những bệnh nhân khác nhau, anh ta đều rất tận tâm chăm sóc, đều sử dụng những vị thuốc mà anh ta tự cho là tốt nhất. Nhưng thường thì Trương Tam hồi phục nhanh hơn, trong khi Lý Tư có thể hoàn toàn không có hiệu quả, đó là sự thật. Mỗi người có thể chất khác nhau, thói quen sống khác nhau, môi trường và quá trình phát triển từ nhỏ đến lớn cũng khác nhau. Có rất nhiều yếu tố ở đây, không phải hoàn toàn có thể chữa khỏi chỉ bằng cách uống thuốc. Về vấn đề cơ thể bạn gặp phải, bác sĩ không thể ngay lập tức đưa ra câu trả lời. Mọi sự phát hiện đều có giới hạn nhất định, mọi thiết bị đều có hạn chế nhất định.

Đôi khi, chúng ta có cảm giác này: cơ thể mình lẽ ra phải khỏe mạnh, không mắc bệnh gì cả. Nhưng khi đến bệnh viện kiểm tra một lần, tất cả các vấn đề đều bộc lộ ra. Đôi khi, chúng ta cảm thấy mình không khỏe, nhưng khi đến bệnh viện sử dụng thiết bị kiểm tra, ngược lại lại không có vấn đề gì cả. Điều này cho thấy, mọi thiết bị đều có giới hạn của nó. Dù bệnh của bạn đã đạt đến trạng thái nguy hiểm giới hạn, miễn là không đạt đến tiêu chuẩn kiểm tra của thiết bị, nó không thể phát hiện ra. Khi phát hiện ra thì dù có thông minh đến mấy, việc hợp tác tư vấn cũng không giải quyết được vấn đề. Tình trạng sức khoẻ của một người thế nào, chỉ có bản thân họ mới rõ. Chúng ta hãy xem sơ cửu của quẻ Di.

Hào từ sơ cửu (Hình 60-1) nói: Xã nhỉ linh qui, quan ngã đóa di, hung.

(chú bỏ con rùa thiêng (tượng trưng phần tinh thần quí báu) của chú đi mà cứ ngó ta, tới xệ mép xuống, xấu.)

颐



初九，舍尔灵龟，观我朵颐，凶。

图60–1

"Xã" nghĩa là gì? Là từ bỏ. Nếu bạn vốn không có gì, thì việc từ bỏ cũng không có gì để nói. Điều này cho thấy, "xã" ở đây nghĩa là từ bỏ những gì bạn vốn dĩ có. "Nhỉ" chỉ cái gì? Đó là chỉ sơ cửu. Ý nghĩa của "Xã nhỉ linh qui" chính là: bạn vốn có con rùa linh, nhưng bạn lại bỏ nó đi. Con rùa linh là gì? Đó là loại rùa đặc biệt linh thiêng, có thể sống rất lâu. Nó hoàn toàn tự túc sống sót, có thể ngắt quan hệ với thế giới bên ngoài, thậm chí có thể thu đầu vào mai rùa, không di chuyển trong một năm. Nhiều người thường hỏi tôi: Nhà bạn có long mạch không? Tôi nói nếu muốn có, điều đó rất dễ dàng. Bạn mua một con rùa về nhà, để nó đi lang thang trong nhà bạn, khi nó dừng lại, nằm yên không di chuyển nữa, đó chính là nơi địa khí trong nhà bạn phong phú nhất. Tại sao động vật lại linh nhạy hơn con người? Đó chính là vì con người không tin rằng mình có thể linh nhạy như vậy. Thành thật mà nói, khi Thượng Đế tạo ra một con kiến, Ngài cũng ban cho nó một số kỹ năng sinh tồn. Thượng Đế tạo ra con người, và con người là linh hồn của muôn loài, làm sao lại không được trang bị đầy đủ kỹ năng sống sót? Trang bị này chắc chắn là rất đầy đủ, nhưng chúng ta từ khi sinh ra đã bắt đầu hình thành những thói quen xấu. Tự bỏ đi báu vật của mình, sau đó tìm những thứ lộn xộn bậy bạ nào đó, lại coi chúng như bảo bối. Điều này được gọi là "quan ngã đóa di".

"Quan ngã đóa di", "quan" cái gì? Chính là quan sát lục tứ. Chúng ta có thể thấy, sơ cửu đắc chính, dương tọa dương vị. Nói về toàn bộ hạ quái, thì sơ cửu chính là yếu tố chủ đạo. Nhưng nó đã từ bỏ bản thân, xem mình như một người vô dụng. Nó nhìn thấy lục tứ thưởng thức, sinh lòng đố kỵ, sau đó bắt chước theo lục tứ. Điều này là gì? Đó chính là mất chính đạo, là không có tự hiểu biết, tự phụ bạc bản thân.

Vì vậy, Tiểu tượng của sơ cửu được nói rất rõ ràng: Quan ngã đóa Di. Diệc bất túc quí dã.

Bạn vốn dĩ rất giàu có, bây giờ lại tự làm mình nghèo khó. Điều này không trách ai được, là chính bạn tự làm mình trở nên như vậy. Tôi nghĩ mọi người có thể rút ra được nhiều bài học từ đây. Giống như đứa trẻ vốn biết tự sống, cuối cùng lại bị người lớn làm cho không biết sống. Chúng ta nói như vậy có bằng chứng không? Dĩ nhiên là có. Chẳng hạn, trẻ có bao giờ nói với mẹ, con muốn có đồ chơi không? Có lẽ không. Bởi vì nó không có khái niệm về đồ chơi. Đồ chơi đều do bố mẹ tự mua từ bên ngoài về. Trẻ vốn không quan

tâm, bạn dùng đồ chơi dụ dỗ trẻ, trẻ không muốn chơi, bạn bắt nó phải chơi, sau đó làm cho nó quan tâm đến đồ chơi. Có thể bạn sẽ nói, tôi yêu con tôi, tôi cho nó chơi đồ chơi có gì sai? Bạn dĩ nhiên yêu con bạn, nhưng yêu một cách không đúng đắn, không có lý do. Khi trẻ lớn lên một chút, nó có thể sẽ bị người khác dụ dỗ không đúng đắn. Lúc này bạn mới có thể dạy nó, một số đồ chơi có thể chơi, một số đồ chơi không nên chơi. Điều này mới đúng! Đừng dạy hỏng trẻ, sau đó lại trách mắng nó. Trẻ vốn rất thông minh, làm cha mẹ phải theo sự thông minh của trẻ để nuôi nấng, đây mới gọi là giáo dục, mới gọi là dùng mành lược để nuôi dưỡng tính chính trực. Như vậy, cuộc đời nó mới thực sự khỏe mạnh và hạnh phúc, và cũng không xa xỉ quá mức. Chúng ta hiện nay đều cho rằng không tiêu tiền là keo kiệt, tiêu tiền mới sẽ kiếm được tiền, đây là quan niệm không đúng. Bạn xem, không khí rất quý giá không? Nước rất quý giá không? Đồ ăn càng đắt tiền thì càng không tốt. Ăn quen với những thứ ngon lành đẳng cấp, bạn sẽ biết, bữa cơm gia đình bình thường vẫn là ngon miệng nhất, dinh dưỡng nhất, bảo vệ sức khỏe nhất.

> Sơ cửu quẻ Di nhấn mạnh, thực ra mỗi người đều có khả năng quản lý tình trạng sức khoẻ của mình và tự lực kiếm sống. Tuy nhiên, mọi người thường xuyên không chịu nổi cám dỗ, ham muốn khẩu vị, từ đó mà mang bệnh tật; hoặc vì ham muốn thú vui, muốn dựa vào sự nuôi dưỡng của người khác, những điều này đều là nhược điểm mà loài người cần phải vượt qua. Vậy thì tiếp theo, hào lục nhị của quẻ Di lại ẩn chứa những khởi nguồn sống nào đáng cho mọi người tham khảo?

Hào từ của lục nhị (hình 60-2) nói rất hay: Điên di, phất kinh, vu khâu di, chinh hung.

(Đảo lộn cách nuôi mình, trái với lẽ thường, cầu sự nuôi dưỡng ở gò cao, tiến lên thì xấu)

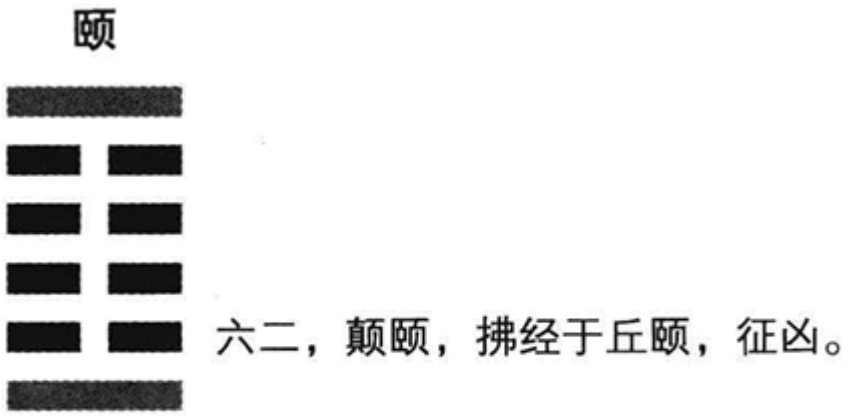


图60-2

"Điên" tức là lộn ngược, lục nhị và lục tứ không tương ứng. Nó sẽ không chú ý đến thượng cửu, bởi vì giữa thượng cửu và lục nhị có ba hào âm, quá xa xôi. Do đó, nó một cách tự nhiên sẽ có xu hướng tiếp xúc với hào sơ cửu, bởi vì giới tính đối lập hút nhau. Hướng phát triển ban đầu nên là hướng lên trên, giờ lại bị đảo lộn xuống dưới, điều này được gọi là lộn ngược.

"Vu khâu di", ngoại quái là Cấn (núi), cái gò cao/núi chính là hào trên cùng. Hiện nay, một số người thường nói, việc nuôi con không phải để phòng hậu. Tôi không biết luận điệu méo mó này từ khi nào trở nên phổ biến. Nếu không phòng hậu, vậy bạn nuôi con để làm gì? Ngày nay, ngày càng nhiều người trẻ trở thành "DINK" (Double Income No Kids), thậm chí không muốn sinh con. Tại sao lại như vậy? Bởi vì họ trước tiên phải tự chăm sóc bản thân mình! Như bạn thấy, việc nuôi người và tự nuôi bây giờ cũng bắt đầu có sự xa cách. Như thế hệ cha mẹ chúng ta, có thể hoàn toàn không cần suy nghĩ, dốc sức chăm sóc chúng ta. Bởi vì họ tin tưởng, khi bản thân già đi, con cái chắc chắn sẽ nuôi dưỡng họ. Nhưng giờ đây, phong tục đã hoàn toàn thay đổi. Cha mẹ cảm thấy mình nên tiến bộ, cho rằng khi con cái lớn lên, con họ có tự do, tự chủ và những khó khăn riêng, do đó cha mẹ không nên hy vọng vào con. Nếu đã nghĩ như vậy, thì cha mẹ bắt đầu tính toán cho bản thân mình. Chỉ khi tự chăm sóc bản thân tốt, dự trữ tài sản cho tuổi già mới bắt đầu xem xét đến con cái. Như vậy, gia đình này sẽ không hòa thuận, cha con cũng sẽ không đồng lòng. Mọi người đều tự chăm sóc bản thân mình, ai cũng muốn chỉ lo cho mình, như vậy thì giống như người lạ với nhau. Do đó, một quan điểm sai lầm có thể gây ra nhiều hậu quả lâu dài. Chúng ta thấy, lục nhị rất vui vẻ, rất nhẹ nhàng. Bởi vì lục nhị biết, cha mẹ cần phải tự lo lắng, cuộc sống của họ là chuyện của họ, còn mình cần phải chăm sóc con cái của mình, không thể quan tâm nhiều đến họ. Cuối cùng, con cái của mình cũng không biết hiếu thảo, cũng sẽ đối xử với bạn như bạn từng đối xử với cha mẹ mình, đó là điều rất đau lòng. Quẻ này chính là như vậy. Phong tục của toàn xã hội đã đảo ngược chữ “hiếu”, hiếu thảo bây giờ chính là hiếu thảo với thế hệ sau của mình, đó là điều rất buồn cười. Bạn đáng lẽ nên phụng dưỡng cha mẹ già, vậy mà bạn hoàn toàn không quan tâm đến họ. Bây giờ nuôi dưỡng lật ngược, bạn là người ít thành tựu nhất, vì vậy sẽ gặp họa. Chỉ cần bạn có hành động, chỉ cần bạn tiến về phía trước, chắc chắn sẽ gặp họa.

Tôi kể một câu chuyện: một người phụ nữ đã làm mẹ thấy mẹ mình đã già, cầm bát không vững, thường xuyên làm vỡ, vì vậy cô ta đã đi mua một cái bát gỗ. Vì bát gỗ dù thế nào cũng không vỡ. Ai ngờ, con trai cô ta lập tức lấy một con dao nhỏ, đùa nghịch một miếng gỗ. Mẹ hỏi cậu đang làm gì? Cậu nói con muốn đẽo ra một cái bát gỗ. Mẹ lại hỏi: Con đẽo bát gỗ làm gì? Đứa trẻ nói: “Mẹ ơi, tương lai mẹ sẽ già, con làm để đựng thức ăn cho mẹ ăn”. Điều này gọi là báo ứng hiện tại. Bạn đối xử với cha mẹ mình như thế nào, con cái của bạn chắc chắn sẽ đối xử với bạn bằng cách tương tự, đó gần như là điều chắc chắn.

Tiểu Tượng của lục nhị nói rất rõ: Lục nhị chinh hung. Hành thất loại dã.

Lý do lục nhị gặp họa, chính là vì hành vi sai lệch. "Lệch" chính là ý nghĩa của so sánh, mọi người theo cùng một con đường, áp dụng cùng một cách hành xử, đó gọi là so sánh. Bây giờ bạn sai lệch có nghĩa là: cùng là âm, nhưng bạn và những người âm khác hành xử không giống nhau. Bạn đã vi phạm đạo lý thường, vi phạm đạo lý chắc chắn sẽ gặp họa.

> Có câu nói "nhà có người già như có bảo bối", nhưng nhiều con cái lại coi cha mẹ như gánh nặng, không muốn thực hiện bổn phận hiếu thảo, lại càng tập trung mọi năng lượng vào việc nuôi dạy thế hệ sau, nghĩ rằng như vậy có thể khi về già, nhận được sự

> chăm sóc tốt hơn từ con cái, nhưng quan niệm sai lầm này chỉ có thể mang lại họa hại, đó cũng chính là lời cảnh báo mà hào lục nhị dành cho mọi người. Vậy thì tiếp theo, lục tam sẽ khuyên nhủ mọi người tránh xa những hành vi sai trái nào?

Hào từ của lục tam (hình 60-3) : Phất Di. Trinh hung. Thập niên vật dụng. Vô du lợi.

(Cách nuôi trái hẳn với chính đạo, xấu. Mười năm (có nghĩa là tới cùng) cũng không tốt được không làm nên gì.)

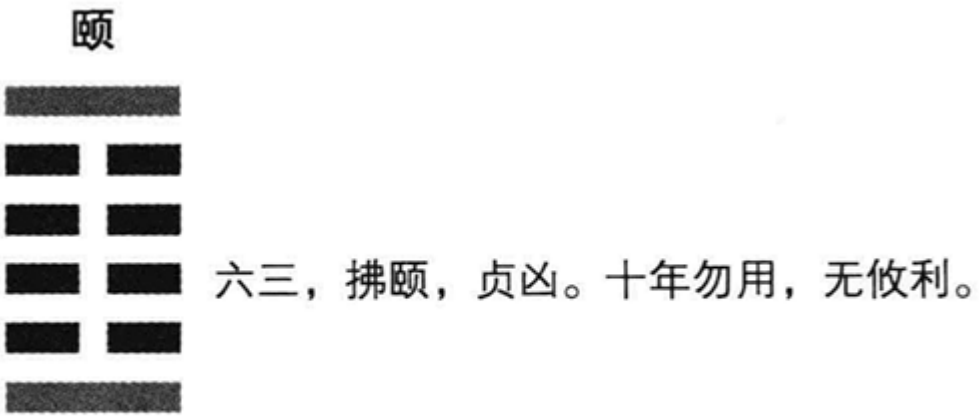


图60-3

Nhị thập tam cũng là vi phạm đạo của Di. "Phất Di," tức là không tuân thủ đạo lý ăn uống bình thường, sẽ dẫn đến hung họa. Nó nói cho chúng ta biết: Chỉ có giữ vững chính đạo mới có thể phòng tránh hung họa. "Thập niên vật dụng", bạn không thể hành động thiếu suy nghĩ trong một thời gian dài vì bạn đã đi sai hướng. Thành thật mà nói, ba tuổi nhìn lớn, sáu tuổi nhìn già. Về mặt ăn uống càng phải cẩn thận hơn. Khi còn nhỏ, ngoài ba bữa ra chúng tôi không ăn bánh ngọt vì khi ấy chúng tôi không có khái niệm về ăn vặt. Vì vậy, bình thường thấy người khác ăn đồ ngọt, chúng tôi cũng không động lòng; thấy người khác ăn bánh kẹo, chúng tôi cũng không cảm thấy khổ sở. Nhưng mẹ chúng tôi trước khi ăn tối thường có thói quen cầm một cái bánh mì hoặc một số đồ ăn nhẹ khác. Đó là thói quen ăn uống không tốt. Thật ra, làm cha mẹ phải suy nghĩ nhiều hơn cho con cái, sắp xếp tốt nhịp độ cuộc sống cho chúng. Vì chúng không hiểu, nếu không hình thành thói quen tốt vào lúc này, thì coi như hại chúng cả đời. Hiện nay rất nhiều người trẻ, vừa đi bộ vừa ăn, miệng luôn ngậm một miếng kẹo cao su. Nếu bạn là một ông chủ, người như vậy đến công ty bạn xin việc, bạn thích không? Chỉ cần con người lật đổ nguyên tắc cơ bản, vi phạm quy luật tự nhiên, thậm chí mười năm cũng không chắc có thể sửa chữa được. Không có ích lợi, cũng không có điều tốt lành.

Tiểu Tượng của lục tam nói: Thập niên vật dụng. Đạo đại bội dã.

Chúng ta làm méo mó lẽ thường của tự nhiên, nói đúng thành sai, nói sai thành đúng. Thực ra, con người nên có dáng ngồi đàng hoàng, dáng đứng đàng hoàng, ăn uống có dạng ăn uống. Bạn lại nói bây giờ là thời điểm nào rồi, còn quan tâm những thứ này? Nhưng nuôi dưỡng sức khỏe cơ bản nhất là nuôi cái gì? Nuôi xương cột sống của bạn, xương cột sống phải thẳng. Nếu xương cột sống cong, đó gọi là cong vẹo cột sống. Con người chỉ có thể đi đứng thẳng thắn, mới có thể hành xử đúng mực. Chỉ có sống có trật tự, mới có thể khí thông. Nếu bạn cố tình ngồi khoanh chân, tìm kiếm sự thoải mái tạm thời, thì sớm muộn gì cơ thể bạn cũng sẽ phản đối. Mọi động tác bạn cảm thấy thoải mái, đều không tốt cho cơ thể bạn, một khi đã trở thành thói quen, hậu quả sau này càng không lường trước được.

> Có thể thấy, việc dưỡng sinh thực chất là quá trình đấu tranh với thói quen: Mọi người cần phải hình thành một số thói quen tốt theo quy luật, đồng thời loại bỏ một số thói quen xấu trái với lẽ thường. Vậy, trong cuộc sống hiện đại, còn có những thói quen nào trái với quy luật tự nhiên không? Những thói quen xấu hình thành nhiều năm, lại nên được loại bỏ hoàn toàn như thế nào?

Tôi có một người bạn kinh doanh 30 năm, những lời ông ấy nói với tôi, mọi người có thể nghe, coi như là một tham khảo. Ông ấy nói: Trước đây khi tôi làm ăn, luôn cảm thấy nếu không ăn chơi, kinh doanh thì không thể thành công. Nếu cùng với đối tác kinh doanh ăn uống linh đình, kết giao, kéo quan hệ, kinh doanh sẽ rất tốt. Sau đó, khi con gái yêu quý nhất của ông ấy qua đời, mà ông ấy vẫn đang bên ngoài ăn chơi, trở về nhà, ông ấy phải đối mặt với việc cả nhà không ai tha thứ. Vì vậy, ông ấy quyết tâm cải thiện, mỗi ngày tan làm là về nhà. Cuối cùng ông ấy phát hiện, thậm chí không cần phải tiếp khách, kinh doanh vẫn tốt. Thực ra, khi bạn thích ăn chơi, bản thân bạn sẽ tạo ra lý do, nói rằng không ăn chơi thì làm ăn không nên. Khi bạn không thích ăn chơi, bạn cũng sẽ có một bộ lý thuyết, nói rằng chỉ cần kinh doanh chính đáng, chỉ cần lợi nhuận hợp lý, dù không ăn chơi, kinh doanh vẫn tốt. Có thể thấy, con người là loài giỏi nhất trong việc tìm lý do cho hành động của mình, mọi người đều giỏi tìm cớ cho hành vi của mình. Chúng ta có thể thấy, từ Sơ Cửu đến Lục Tam, ba hào của nội quái hoàn toàn hình thành một cái miệng, còn việc cái miệng đó phải động thế nào, mọi người tự mình suy nghĩ kỹ. Nếu nhét thứ gì vào miệng mà chưa đặt đúng chỗ đã bắt đầu nói, một khi rơi ra thì sẽ rất xấu hổ. Bạn nhét vào mà chưa ổn định đã cắn, sẽ cắn phải đũa. Có người thậm chí cắn phải lưỡi mình. Cơ quan cảm giác là có cảm xúc, vì vậy mọi người đừng đùa giỡn với chúng quá mức. Bạn xem hiện tại có bao nhiêu người sẽ đánh răng nhỉ? Tại sao hiện nay nghề nha sĩ lại phát đạt đến thế nhỉ? Việc đánh răng không hề đơn giản. Bao giờ đánh? Làm thế nào để đánh? Đặc biệt cần phải xem xét sử dụng loại kem đánh răng nào. Nhiều loại kem đánh răng không sử dụng còn tốt, một khi đã dùng lại càng gây hại cho răng hơn, bởi vì đó đều là chất độc. Kể từ khi loài người có hóa chất thì không yên tâm được nữa, hiện nay tất cả những tai họa đều là do con người lạm dụng hóa chất. Do chất lượng không khí tệ, thực phẩm bị ô nhiễm, rất nhiều vi khuẩn độc hại bám lên. Ngay cả khi để trong tủ lạnh cũng không an toàn. Hiện nay rất nhiều người có thói quen cất tất cả mọi thứ, sống và chín, đã rửa và chưa rửa, tổng cộng nhét vào tủ lạnh. Bên trong sẽ sinh ra bao nhiêu vi khuẩn, không ai biết được.

Trên thực tế, dân tộc Trung Hoa vốn là một dân tộc hiểu biết về ẩm thực. Bây giờ, lại "Xả nhĩ linh qui. Quan ngã đóa Di". Giống như trẻ con hiện nay thích ăn mỳ Ý hơn là mỳ xào đặc sản của Trung Quốc; thích ăn pizza hơn là bánh bao. Trên thực tế, pizza ban đầu là từ Trung Quốc truyền sang Ý. Khi đó, Marco Polo từ Ý đến Bắc Kinh, thử bánh mà chúng ta làm, cảm thấy rất ngon, sau đó tự mình thử nghiệm, làm ra loại bánh có nhân bên trên. Từ đó thấy được, pizza chính là từ bánh bao phát triển mà thành. Là người Trung Quốc, cả đời này ngay cả việc ăn uống cũng không biết. Điều này là lỗi của ai? Là lỗi của cha mẹ. Nhưng không thể hoàn toàn trách cha mẹ. Hiện nay, những thứ chúng ta tiếp xúc, dù sách hay phim Mỹ đều đang cố gắng bảo với mọi người: đồ của người nước ngoài luôn tốt. Cuối cùng, khiến cho bọn trẻ chúng ta không biết ăn uống, không biết cách bảo vệ dạ dày của mình.

Trong phần cảnh báo của quẻ Di, ba hào dưới cùng đều hé lộ điềm lành, nhưng cũng cảnh báo mọi người cần chăm sóc bản thân mình là một việc cần phải chú ý, phải chống lại sự cám dỗ của mong muốn, bỏ qua quan điểm sai lầm, và từ bỏ thói quen xấu, mới có thể may mắn và thuận lợi. Vậy ngoại quái của quẻ Di lại chứa đựng những điềm báo gì? Phải chăng con người sẽ gặp phải nhiều nguy hiểm hơn?

Nội quái của quẻ Di đề xuất chăm sóc bản thân mình thật tốt. Đến khi nói về quẻ Cấn ở ngoại quái, bắt đầu nói về việc trong khi nuôi dưỡng bản thân cũng cần chăm sóc người khác, cần coi trọng việc nuôi dưỡng người khác.

Hào từ của Lục Tứ và Lục nhị rất giống nhau, nó (Hình 60-4) nói: “điên di, cát. Hổ thị đam đam, kì dục trục trục, vô cữu.”

(Đảo lộn cách nuôi mà tốt. Mắt hổ nhìn đăm đăm, lòng ham muốn day dứt không ngớt, không có lỗi)

颐

六四，颠颐，吉。虎视眈眈，其欲逐逐，无咎。

图60-4

"Điên Di" là hung phải không, tại sao lại là cát? "Hổ thị đam đam, kì dục trục trục", mọi người nghe từ "Hổ thị đam đam" thì cảm thấy rất sợ hãi, nghĩ rằng con hổ đang mở to mắt muốn ăn thịt họ, nhưng thực tế

không phải vậy. Ý nghĩa của “hổ thiện đam đam” là uy mà không mạnh. Chỉ cần thấy con hổ “hổ thiện đam đam”, bạn sẽ biết nó không muốn ăn bạn, nó đã no rồi. "Kì dục trục trục" chính là các thói quen xấu của bạn sẽ dần biến mất. Tại sao? Chính là vì mối quan hệ giữa sơ cửu và lục tứ, là một mối quan hệ hòa hợp tương ứng. Lục tứ “hổ thiện đam đam”, nhìn chằm chằm vào sơ cửu, sơ cửu thì đến nuôi dưỡng lục tứ, sau đó lục tứ cảm thấy thỏa mãn và “kì dục trục trục”, đó là một cách giải thích. Cách giải thích khác là: sơ cửu “hổ thiện đam đam”, sau đó lục tứ thỏa mãn nguyện vọng của nó một cách hợp lý và hào phóng. Cuối cùng, cũng sẽ làm giảm bớt không ít nguyện vọng. Trên đối dưới, dưới đối trên, đó gọi là "Điên Di". Chính là lộn ngược lại, nhưng tại sao lại không có tội lỗi? Ý nói là, chỉ cần một người có đức năng, tôi sẽ nuôi dưỡng họ, họ không nhất thiết phải làm việc cho tôi, chỉ cần đóng góp cho xã hội là được. Lục tứ cũng nghĩ như vậy, sơ cửu cũng nghĩ như vậy, mục tiêu của họ đều là vì lợi ích chung, chứ không phải vì lợi ích cá nhân của bản thân. Do đó, mới không có tội lỗi.

Tiểu tượng của lục tứ nói: "Điên Di chi cát. Thượng thi quang dã ".Lục tứ ở vị trí cao nhưng có khả năng chiếu sáng xuống dưới.

Hào từ của lục ngũ (Hình 60-5) là: “Phất kinh, cư trinh, cát. Bất khả thiệp đại xuyên”

(Trái lẽ thường, bền chí giữ đạo chính thì tốt. Không thể vượt sông lớn được)

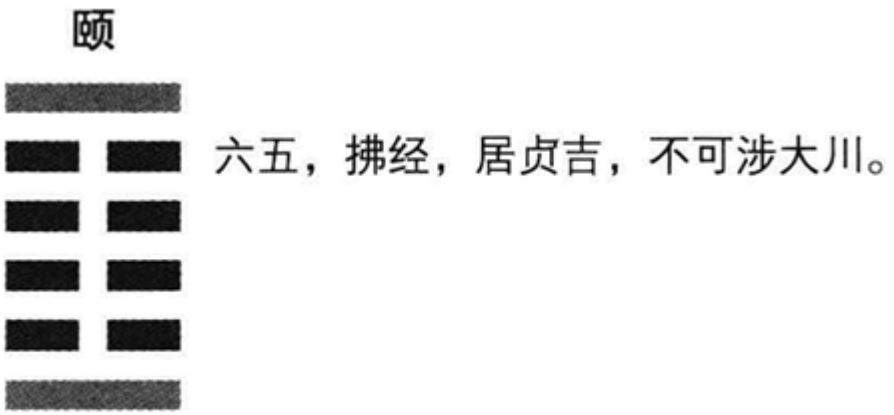


图60–5

"Phất kinh" là vi phạm nguyên tắc thông thường. "Cư trinh, cát", chỉ cần bạn đi con đường chính đạo thì sẽ gặp may. Nhưng "không thể bước qua sông lớn", Bất khả thiệp đại xuyên. Bạn không nên vội vàng chạy quá xa một cách mù quáng, chỉ cần thích hợp mới được, bên trong đề cập đến thông tin rất quan trọng. "Phất" có hai loại: một loại là rời bỏ giáo lý quá xa, đó là không thể tha thứ; một loại là linh hoạt, thích ứng với tình huống.

Nếu như mượn ý của quẻ Di để phân tích, trong thời kỳ Tam Quốc, Lưu Bị thời đó là hào lục ngũ, còn Khổng Minh của năm đó chính là thượng cửu. Lục ngũ có quyền lực tuyệt đối, quyền lực và vị trí của nó được gọi là vị trí của vua. Nhưng nó biết mình tương đối yếu đuối, nên mỗi khi Lưu Bị có việc gì đều đi hỏi Khổng Minh. Khổng Minh cũng với tâm huyết vì công việc, rất trung thành hỗ trợ ông ấy. Miễn là vì công việc, chúng ta đều có thể chấp nhận sự linh hoạt này. Khi thượng cửu hỗ trợ lục ngũ, lục ngũ sẽ tuân theo thượng cửu, vì vậy tiểu tượng của lục ngũ nói: "Cư trinh chi cát. Thuận dĩ tòng thượng dã." Mặc dù tôi là quốc vương, ông ấy chỉ là quân sư, nhưng ông ấy là người sáng lập đất nước, làm việc lại công bằng và hợp lý. Vì vậy, tôi chấp nhận một chút khó khăn cho bản thân, nhiệt tình mời ông ấy giúp đỡ, đó là cách làm đúng đắn.

> Hành động của hai hào lục tứ, lục ngũ trong quẻ Di, mặc dù không giống với lục nhị, lục tam có vi phạm quy tắc thông thường, nhưng vẫn có thể đạt được điều tốt lành. Điều này chứng minh cùng một việc, vì công hay vì tư, mục đích khác nhau, kết quả đạt được cũng sẽ khác nhau, nhắc nhở mọi người sau khi chăm sóc bản thân mình tốt, thì nên nghĩ đến việc nuôi dưỡng người khác, đóng góp nhiều hơn cho xã hội. Tuy nhiên, đôi khi, toàn tâm toàn ý vì người khác, cũng sẽ gặp phải một số hiểu nhầm, lúc này nên làm thế nào đây? Với vấn đề này, thượng cửu của quẻ Di sẽ đưa ra lời khuyên gì cho mọi người?

Hào từ của thượng cửu (Hình 60-6) nói: “do di, lệ cát. Lợi thiệp đại xuyên”

(Thiên hạ nhờ mình mà được nuôi, trách nhiệm mình lớn như vậy, mình phải thường lo lắng, sợ hãi thì được tốt. Qua sông lớn được)

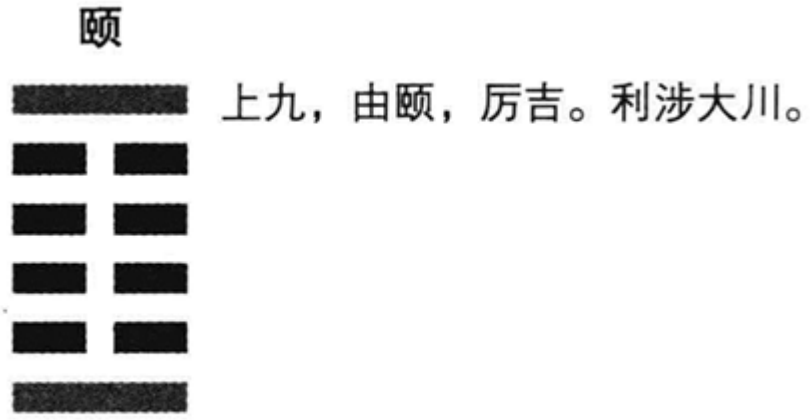


图60-6

“Do Di” nghĩa là bạn hiểu biết về đạo dưỡng nuôi, đồng thời có thể chăm sóc tất cả các hào để mọi người cùng có thể tốt đẹp thưởng thức ẩm thực. Từ đó có thể thấy, toàn bộ quẻ Di chủ yếu là công lao lớn nhất của ngoại quái, đây là điểm đặc biệt của quẻ Di. “Lệ cát”, một mặt thông báo cho bạn, bạn chăm sóc cộng đồng, công lao lớn; nhưng đồng thời lại nói, hoàn cảnh của bạn rất nguy hiểm. Khổng Minh của Tam Quốc cuối cùng cũng có nhiều người nghi ngờ ông. Dù bạn làm gì, cố gắng thế nào, cuối cùng vẫn sẽ có người nghi ngờ bạn: Liệu bạn có muốn xâm quyền không? Liệu bạn có muốn làm ông chủ không? Liệu bạn có

muốn tìm cơ hội để loại bỏ Lưu Bị không? Điều này cũng không có cách nào khác. Mặc dù vi phạm thông lệ, khiến cho bản thân rơi vào tình thế nguy hiểm, nhưng vì sự đóng góp của bạn, bạn sẽ đạt được điều may mắn. "Lợi thiệp đại xuyên", câu này nói rằng không thể vượt qua đại sông, nhưng không nói là không có lợi khi vượt qua đại sông. Vì với thể chất yếu ớt như bạn, việc gánh vác trách nhiệm lớn như vậy quả thật quá khổ sở, nói cách khác là không thể thực hiện được, do đó mới nói là không thể. Tuy nhiên, thượng cửu có thể lợi ích khi vượt qua đại sông, vì vậy, chỉ cần lục ngũ tốt đẹp dựa vào thượng cửu, thì có thể đạt được kết quả tốt đẹp.

Tiểu tượng của Thượng cửu: “Do Di lệ cát. Đại hữu khánh dã”.

Câu này có nghĩa là: mọi thứ đều là từ "Di" mà đến. Trước tiên tôi phải nuôi dưỡng bản thân mình tốt rồi sau đó mới tìm cách nuôi dưỡng người khác, không phải ích kỷ chỉ lo cho bản thân mình mà không quan tâm đến người khác. Dù rằng làm như vậy sẽ gây ra nhiều lời bàn ra tán vào giữa mọi người, đồng thời cũng sẽ bị nghi ngờ, làm tăng nguy cơ cho bản thân, nhưng chỉ cần mình vì công chúng mà không có dục vọng cá nhân thì sẽ có khánh hỷ lớn. Bởi vì cuối cùng mọi người sẽ hiểu, hiểu rồi thì sẽ thấy may mắn là lúc đó bạn bất chấp mọi sự miệt thị, không quan tâm đến sự nghi ngờ của người khác, kiên trì với nguyên tắc của mình, mới có được kết quả tốt đẹp này.

Kết luận của quẻ này rất đơn giản, con người khi ăn uống cần chú ý rèn luyện công đức. Một mặt, bạn cần biết tiết kiệm, khi ăn, mỗi người chỉ nên lấy những gì mình cần, không nên lãng phí. Mặt khác, bạn cần biết điều mình không mong muốn thì không nên làm với người khác, không nên ép buộc người khác ăn những thứ họ không muốn ăn. Mỗi người đều có con đường ăn uống độc đáo của riêng mình, gọi là thói quen ăn uống, chúng ta cần tôn trọng điều đó. Đặc biệt mỗi lứa tuổi đều có cách bảo vệ sức khỏe khác nhau, chúng ta cần điều chỉnh cho phù hợp. Như vậy, chúng ta có thể đạt được sự cân bằng dinh dưỡng. Vậy trong trường hợp này, chúng ta cần làm gì? Đó là hành động phi thường, đó chính là quẻ Đại Quá. Chúng ta sẽ nói về Đại Quá, Đại Ngộ trong kỳ sau.

Chương 61: Quẻ 28: Trạch Phong Đại Quá - Đại Quá, Đại Ngộ

> Đời người rất khó tránh khỏi mắc lỗi. Trong Kinh Dịch, quẻ thứ 28 được gọi là Đại Quá. Vậy ý nghĩa của quẻ Đại Quá, phải chăng là lỗi lầm lớn? Một số người giải thích rằng quẻ Đại Quá, với bốn hào dương ở giữa và hai hào âm ở trên và dưới, như bốn chiếc đinh cố định một chiếc quan tài, thực sự là một điềm báo xấu, nhưng tại sao thoán từ của Đại Quá lại là "lợi hữu du vãng, hanh"? Chúng ta thực sự nên hiểu quẻ Đại Quá như thế nào? Qua việc học quẻ Đại Quá, chúng ta có thể thu được những trí tuệ và khích lệ như thế nào trong cuộc sống?

Hiện nay, các giáo viên ở trường thường xuyên dùng hình phạt "Đại Quá" cho những học sinh mắc lỗi. Điều này tạo ra một ấn tượng xấu đối với họ, tức là mỗi khi nghe đến "quá mức" (đại quá) họ lại cảm thấy rất căng thẳng, cảm thấy tình trạng của bản thân thật tồi tệ. Thực ra cũng không hẳn vậy, bởi vì ý nghĩa của "quá mức" chính là quá đáng. Chúng ta thường nghe mọi người nói: Cách bạn làm thật sự là quá đáng. Nhưng liệu quá đáng có nhất thiết là không tốt không? Không hẳn vậy, đôi khi, ban đầu chúng ta cho rằng mình đã làm quá lắm rồi, sau này có thể sẽ cảm thấy mình thực sự tuyệt vời, sẽ có một số thay đổi trong quá trình đó. Vì thế, với quẻ Đại Quá, chúng ta nên có cái nhìn đúng đắn.

Trước hết, chúng ta xem tượng của quẻ Đại Quá (Hình 61-1): Nó có bốn hào dương và hai hào âm, các hào dương nhiều hơn các hào âm.

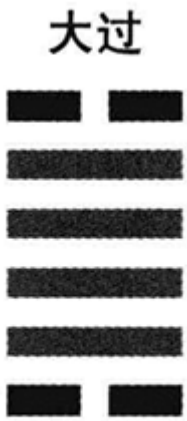


图61–1

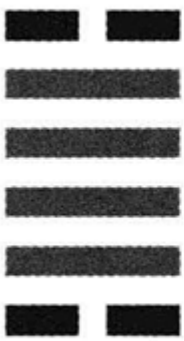
Trong Kinh Dịch, thông thường dương là lớn (Đại), và dương nhiều hơn âm, vì vậy được gọi là Đại Quá. Có lẽ bây giờ mọi người sẽ nghi ngờ: Nếu vậy, tại sao không gọi sáu hào dương là Đại Quá nhỉ? Điều này là bởi vì, mặc dù bề ngoài là sáu hào dương, nhưng bên trong nó vẫn chứa các hào âm, chỉ là chúng ẩn mà không hiện ra mà thôi. Không hiện ra mà có thể dễ dàng hòa hợp với các hào dương khác, nên không phải là Đại Quá. Liệu quẻ Kiền có thể biến thành Đại Quá không? Rất nhiều người khó có thể chấp nhận được. Vậy còn năm dương một âm thì sao? Năm hào dương không phải nhiều hơn bốn hào dương sao? Năm hào dương

cũng không thể biến thành Đại Quá, tại sao? Bởi vì khi đã có năm hào dương, dương nhiều hơn âm, nhiều đến mức chỉ còn lại một dòng âm. Dòng âm này trở nên vô cùng quý giá, bởi vì "cái hiếm là của quý". Lúc này, năm hào dương lại phải liên kết với nhau để bảo vệ hào âm duy nhất đó, chúng sẽ không ngay lập tức loại bỏ hào âm duy nhất.

Như vậy, cái gọi là “quá mức” không phải là quá mức lớn, mà chỉ là dựa trên cơ sở cân bằng và hòa hợp ba hào âm ba hào dương, dương chỉ nhiều hơn âm một chút mà thôi. Ba hào âm ba hào dương, được gọi là sự hòa hợp âm dương. Tất nhiên, học thuyết về ba hào âm ba hào dương cũng rất phức tạp. Chẳng hạn, ba hào dương có nằm gần nhau không? Ba hào âm có ở chung một chỗ hay là tản mát? Mỗi tình huống đều khác nhau. Nhưng dù thế nào đi nữa, ba hào âm ba hào dương luôn dễ dàng hợp tác, dễ dàng giao tiếp với nhau, nhưng bốn hào dương hai hào âm thì lại khác. Huống hồ ở quẻ Đại Quá này, bốn dương của nó khi ở cùng nhau rất đoàn kết và còn chiếm giữ vị trí ở giữa. Sức mạnh của nó mạnh mẽ đến mức đẩy hai hào âm yếu thế ra hai bên, tình trạng này rất đặc biệt. Do đó mới đặt tên cho quẻ này là Đại Quá.

Thoán từ của Đại Quá (Hình 61-2) nói: “Đại quá: đống nạo, lợi hữu du vãng, hanh.”

(Phần dương) nhiều quá (phần âm ít quá) như cái cột yếu, cong xuống (chống không nổi). Trên di thì lợi, được hanh thông.



大过

卦辞

大过，栋桡，利有攸往，亨。

图61-2

“Đại Quá" chính là tên của quẻ. “Đống nạo" là gì? Thực ra đây là một ẩn dụ hình ảnh. Khi chúng ta muốn xây một căn nhà lớn, chúng ta sẽ rất chú ý đến cột chính của căn nhà. Cần phải kiểm tra xem dầm này có vấn đề gì không, liệu có thể chịu đựng đủ trọng lượng không. Lời giải của quẻ này chính là dùng đường sự để giúp chúng ta hiểu cái gọi là "Đại Quá”.“Đống”, chính là dầm. "Nạo" là gì? chính là cong vênh. Nếu cột thẳng, sức chịu đựng rất mạnh, chúng ta sẽ rất yên tâm. Nhưng bây giờ nó đã cong. Uốn cong theo hướng nào? Uốn lên hay uốn xuống? Điều này khác biệt. Nếu cong sang trái hoặc phải, chúng ta có thể chưa nhìn thấy được,

vì chúng ta không thể thấy rõ lắm. Nhưng nếu nó uốn cong xuống, chúng ta sẽ rất căng thẳng, lo lắng rằng nó sẽ đột ngột gãy. Đồng thời, chúng ta có thể thông qua tượng của quẻ để hình dung: hai đầu cây dầm ở hai bên rất nhỏ, khả năng chịu đựng rất hạn chế. Bây giờ một khi nó cong, chúng ta sẽ nhận thức được rằng hai đầu đã bị lỏng, rất có thể sẽ có vấn đề. Giống như một người, đã vác quá nặng. Nếu anh ta cố gắng chống đỡ, rồi một ngày nào đó sẽ không chịu nổi, không chịu nổi mà sập xuống, gọi là Đại Quá. Người hiện đại rất thích dùng từ "lật đổ". Động một chút là nói đó là hành động lật đổ, đó là quan niệm lật đổ, thực sự có mối liên hệ chặt chẽ với quẻ này. Chúng ta biết rằng, bất kỳ một tập thể nào, bất kỳ một cộng đồng xã hội nào, đều cần có quy tắc để hoạt động bình thường, không có quy tắc thì không thể có trật tự. Những người vi phạm quy tắc, chúng ta thường sẽ đặc biệt cảnh giác và kịp thời cảnh báo. Nếu người này cực kỳ phản kháng, hành vi của họ tạo ra hậu quả nghiêm trọng, vậy thì chúng ta chỉ có thể ghi lỗi lớn Đại Quá cho anh ta. Do đó có lỗi lớn, đến mức tạo ra hiện tượng lật đổ, trong trường hợp này, quẻ văn lại nói "lợi hữu du vãng", điều này không phải rất kỳ lạ sao? Đáng lẽ phải không lợi mới đúng.

> Kinh Dịch cho rằng chỉ có âm dương hòa hợp mới có thể đạt được trạng thái lý tưởng hoàn mỹ hài hòa. Một khi âm dương không cân bằng, thường sẽ gặp vấn đề. Quẻ Đại Quá có dương lớn hơn âm, giống như cột nhà bắt đầu cong vênh, nhưng tại sao thoán từ của Đại Quá lại nói "lợi hữu du vãng, hanh"? Điều này là thế nào? Trong thoán từ của nó lại ẩn chứa phương pháp gì tốt để từ nguy hiểm chuyển thành an toàn?

Kinh Dịch luôn cho chúng ta cách giải quyết khó khăn, đây là chỗ quý giá và giá trị vĩnh cửu của Kinh Dịch. Nếu nó chỉ nói cho bạn biết, cột đã cong, đã sắp rơi, không cứu chữa được nữa. Vậy thì chúng ta đọc Kinh Dịch có ích gì? Đồng thời, Kinh Dịch không phải là khi bạn phát hiện ra vấn đề sau đó, chỉ cho bạn giải pháp giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, con người hiện đại ở điểm này đã lạc vào ngõ cụt, cảm thấy không kể vấn đề gì, đều có thể tìm chuyên gia giải quyết, đều có thể đạt được trạng thái "lợi hữu du vãng". Thực sự không phải như vậy: "Lợi hữu du vãng" là bảo chúng ta, khả năng của bạn ở việc phát hiện vấn đề trước, chứ không phải tìm cách giải quyết vấn đề. Khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề là không giống nhau, điều này chưa nhận được sự chú ý đủ của chúng ta. **Chúng ta rất chú trọng người có khả năng giải quyết vấn đề, nhưng lại không coi trọng người phát hiện vấn đề,** cuối cùng dẫn đến vấn đề xuất hiện không ngừng, điều này vi phạm chỉ thị của Đại Quá cho chúng ta.

Đại Quá nói, khi bạn thấy cột nhà đã cong, bạn phải lập tức nghĩ rằng hai đầu sườn của nó có thể đã lỏng, không biết lúc nào không chịu nổi, gãy mất, vấn đề sẽ nghiêm trọng. Vì bạn đã phát hiện ra vấn đề này, vậy hãy tìm cách cứu lấy nó, nhằm phòng tránh trước khi mất, biến vấn đề tiềm ẩn thành vô hình, đó mới gọi là "hanh". Nếu không thì làm sao có thể hưng thịnh được?

"Hanh" của quẻ Đại Quá có nghĩa là chúng ta đã phát hiện ra vấn đề, đã làm được việc hiểu rõ trong lòng. Và sau khi đã khai thác vấn đề ra, tìm cách giải quyết từng cái một, làm cho mọi người cảm thấy như là không có vấn đề gì cả, đây mới là sự khôn ngoan nhất.

Thoán truyện của quẻ Đại Quá nói: “Đại Quá. Đại giả quá dã. Đống nạo. Bản mạt nhược dã. Cương quá nhi trung. Tốn nhi duyệt hành. Lợi hữu du vãng. Nãi hanh. Đại quá chi thời đại hĩ tai.”

"Đại Quá" chính là sự mất cân bằng của âm dương, không chỉ là mất cân bằng âm dương, mà còn là dư thừa dương cương. Nói thật ra, con người, chỉ cần dương cương dư thừa, sẽ rất kích động. Những người kích động, dù trời đã tối cũng không thể nào yên bình. Một ngày trôi qua, tới tối cũng không cảm thấy mệt mỏi, đây không phải là dấu hiệu tốt. Bởi vì người đó đã tiêu hao quá mức sức khỏe của bản thân, sớm muộn cũng sẽ ảnh hưởng tới sinh mạng của bản thân, không ai có thể mãi mãi duy trì trạng thái kích động như vậy. Do đó, "Đại giả quá dã", là để nhắc nhở chúng ta: Đại, tức là quá mức. Dương cương quá mức, dương kích dư thừa, chúng ta sẽ liên tưởng đến thượng cửu của quẻ Kiền "kháng long hữu hối". Tại sao lại có "kháng long hữu hối"? Là bởi vì nó hoàn toàn là dương cương mà không phát huy được mặt dịu dàng.

> Thoán từ của quẻ Đại Quá nói: "Đại Quá. Đống nạo. Lợi hữu du vãng. Hanh" chính là để nói với chúng ta trong cuộc sống và công việc cần phải kịp thời phát hiện vấn đề, kịp thời giải quyết vấn đề, như vậy mới có thể hóa giải được khủng hoảng. Vậy tại sao lại nói: "Đống nạo" thực ra là một loại ngộ ra toàn diện?

Người bình thường, thấy cột bị cong vênh, cho rằng đó chỉ là một vấn đề không đáng kể. Thậm chí cho rằng, thời gian lâu dài, nó sẽ tự nhiên bị cong, điều này là không thể tránh khỏi. Càng có người buồn cười hơn, họ nói: "Người sẽ già, cột sẽ cong, đây là lẽ tự nhiên". Những người này thực sự không có sự ngộ ra toàn diện. Người thông minh nhìn thấy ngay, lập tức nhận ra: Đây là một dấu hiệu, nghĩa là hiện tại là một thời điểm cực độ, tôi phải thực hiện hành động cực độ. Những người này mới thực sự là ngộ ra toàn diện. Vì vậy, bất cứ ai hiểu được quẻ Đại Quá, khi gặp phải hiện tượng Đại Quá thì biết, đây chính là thời điểm cực độ, cần có người vĩ đại làm những việc vĩ đại. Như vậy, từ "Đại Quá" biến thành "quá vĩ đại", đó chính là quá trình của một cái khai sáng lớn, là kết quả tốt lành do sự khai sáng đó tạo ra. Vậy, tại sao cột lại có thể cực? Bởi vì cả đầu lẫn cuối đều yếu. Mọi người hãy nghĩ xem, nếu sử dụng gỗ làm cột trụ, nhất định không thể chỉ dùng gỗ một cách tùy tiện, mà phải làm cho hai đầu của nó nhọn, biến thành cột hình dục. Nếu ngay cả điều này cũng không thực hiện được, thì bạn chẳng thể hoàn thành kết cấu, và ngôi nhà cũng không thể xây dựng được; ngay cả khi xây dựng xong, nó cũng chắc chắn không vững chắc. Tuy nhiên, nếu đầu cột bị làm quá nhỏ, hoặc cột trụ được sử dụng quá lâu đến mức cong, nếu bạn coi nhẹ điều này, bỏ mặc nó, chắc chắn sẽ gặp họa, đó chắc chắn là tai ương. Vậy khi cột gỗ đã cong, có biện pháp khắc phục nào không? Dĩ nhiên là có.

Thoán truyện tiếp tục nói: "Bản mạt nhược dã. Cương quá nhi trung". Ý nghĩa của nó chính là dù bốn "dương" ở giữa có quá mức, song không phải là lỗi lầm lớn nào cả. Chúng tập trung ở vị trí giữa của quẻ này, điều đó rất tốt. Đây cũng chính là sự khai sáng mà chúng ta nên có sau khi học Kinh Dịch.

Trong cùng một tình huống, nếu bạn luôn nghĩ về phía xấu, nó sẽ trở nên tồi tệ hơn; nếu bạn có thể nghĩ về phía tốt, có thể nó sẽ trở nên tốt hơn. Bởi vì cái tốt có thể biến thành xấu, cái xấu có thể biến thành tốt, đây mới là lý lẽ bình thường của sự biến đổi giữa âm và dương. Nếu bạn nói không có phương pháp, có thể thực sự không có phương pháp; bạn nói may mắn thay, bây giờ đoạn gỗ ở giữa vẫn rất chắc chắn, hai bên đã lỏng lẻo, hãy nghĩ cách khắc phục nó một chút, tăng cường, vấn đề liền được giải quyết. Mặc dù chúng quá mức mạnh mẽ, nhưng cũng vừa phải, sự mạnh mẽ hợp lý. Vì vậy gọi là "cương quá nhi trung". Vì vậy, cuối cùng sẽ có một kết quả tốt, gọi là "Tốn nhi duyệt hành".

Bạn nhìn quẻ này, nội quái là "Tốn", ngoại quái là “Đoài", đó chính là nội quái "duyệt", điều này nghĩa là phía dưới rất thuận, phía trên rất vui vẻ.

> Trong bản đồ Bát Quái, "Càn" và "Khôn" đại diện cho cha và mẹ, "Cấn" là con trai cả, "Khảm" là con trai thứ, "Chấn" là con trai út, "Tốn" là con gái cả, "Ly" là con gái thứ, "Đoài" là con gái út. Và trong quái "Đại quá", phía trên là "Đoài", phía dưới là "Tốn", có nghĩa là con gái út ở trên con gái cả. Văn hóa truyền thống Trung Quốc chú trọng vào trật tự giữa người lớn và trẻ em, nhưng trong quẻ Đại Quá lại là trẻ lên trên và người lớn ở dưới, điều này ngụ ý gì?

Quẻ Đại Quá có ngoại quái là Đoài, tức là cô gái trẻ; nội quái là Tốn, tức là cô gái lớn. Làm sao cô gái trẻ có thể leo lên đầu của cô gái lớn? Thực ra, điều này là có thể hiểu được. Điều này có nghĩa là cô gái lớn có sự giáo dục rất tốt, vì em gái tôi trẻ hơn, kém hiểu biết hơn tôi, tôi sẽ không dùng chuẩn mực của mình để yêu cầu cô ấy. Nếu cô ấy muốn tôi nâng đỡ, tôi sẽ nâng đỡ, cô ấy muốn được nâng cao đến mức nào, tôi sẽ nâng cô ấy lên cao đến mức đó, vì vậy cô ấy sẽ rất vui vẻ. Điều này giống như một người rất mạnh, đang khiêng một đứa trẻ lên trên đỉnh đầu, đứa trẻ đương nhiên sẽ rất vui vẻ. Nhưng, nếu người lớn không vui và thả cậu bé ra, thì cậu bé sẽ rất tệ, cậu ấy sẽ không vui được nữa. Do đó, phía dưới phải rất dễ chịu. Nhưng tình huống này có thể duy trì lâu dài không? Tất nhiên là không. Vì vậy, quẻ Đại Quá cố ý để cô gái trẻ ở trên cô gái lớn, chính là một hiện tượng không bình thường. Nói bằng ngôn ngữ hôm nay, hiện tượng này là hiện tượng lạ.

Thực tế, bây giờ rất nhiều người không hiểu Đại Quá, cũng không biết mình đang ở trong tình huống của quẻ Đại Quá. Rất nhiều người trẻ làm tóc mình giống như con gà, vẫn tự cho mình là giỏi lắm, đây chính là không hiểu biết đầy đủ. Cố gắng qua việc mặc quần áo kỳ dị, qua hành động kỳ lạ để nhận được sự chú ý của người khác, đây là kế sách thấp, là hiện tượng không bình thường. Theo mà vui, nhưng thực sự có vui không? Có vẻ như không. Nhưng nó lại nói với chúng ta "lợi hữu du vãng", điều này nghĩa là gì? Tức là bạn muốn tạo ra điều mới lạ, bạn muốn trang điểm kỳ quái cũng không sao, chỉ cần bạn có thể dẫn dắt mọi người đến con đường đúng đắn, cũng được coi là đã đóng góp cho thời đại này, đó gọi là "lợi hữu du vãng".

"Nãi hanh", nghĩa là lợi có chỗ đi. Chỉ cần bạn có thể đáp ứng các điều kiện đã nêu ở trên, đó là thông. Nếu chỉ là lúc nào cũng tìm cái mới mẻ, chỉ biết tìm kiếm sự đổi mới mà làm cho mọi người rất ghét, mà bản

thân vẫn nghĩ mình giỏi, thì thực sự đó là phạm Đại Quá.

> Quẻ Đại Quá trong Kinh Dịch nói rằng, mặc dù có nguy hiểm, nhưng chỉ cần phát hiện vấn đề kịp thời và điều chỉnh đúng cách, cuối cùng mọi chuyện vẫn sẽ phát triển theo hướng tích cực. Tuy nhiên, Đại tượng của quẻ Đại Quá lại nói: "Trạch diệt Mộc, Đại Quá", tức là nước hồ sẽ làm chìm đắm gỗ, biểu thị khó khăn trắc trở, nguy cơ trùng trùng. Vậy khi chúng ta đối mặt với những khó khăn trong cuộc sống thực tế, chúng ta nên làm thế nào để hoàn toàn vượt qua khó khăn? Trong 64 quẻ của Kinh Dịch, Đại Quá là quẻ thứ 28, đứng sau quẻ Di. Vậy việc sắp xếp này có ý nghĩa gì đặc biệt không?

Chúng ta hãy nhìn vào "Tự Quái Truyện": "Di giả dưỡng dã. Bất dưỡng tắc bất khả động. Cố thụ chi dĩ Đại Quá." Dưỡng tức là ý nghĩa của việc nuôi dưỡng, nói theo ngôn ngữ ngày nay, có nghĩa là ăn no. Một người nếu chưa ăn no thì làm sao có thể tìm tòi sáng tạo? Làm sao có thể làm trò cười? Điều này là không thể. Ăn no rồi, đồng thời lại không kìm chế được cảm giác hư vinh, thì bắt đầu làm trò khác biệt, biến hóa. Một số người đi máy bay, bằng mọi giá phải ngồi hạng nhất, nhưng lại không có phong độ của người ngồi hạng nhất. Những người này, thậm chí mặc áo ba lỗ, quần short lên máy bay. Điều này gọi là thoải mái (relax) sao? Relax có nghĩa là thoải mái, không nên quá căng thẳng. Nhưng hầu hết mọi người lại phóng đại nó quá mức. Máy bay là nơi công cộng, không phải biệt thự riêng tư, cần phải chú ý đến hình ảnh cá nhân. Thực ra, khi chúng ta thấy người nước ngoài mặc đồ thoải mái, thật ra đồ của họ đều được trang trí; bạn thấy tóc họ rối, thực sự cũng được trang trí, không phải thật sự rối. Quẻ Đại Quá cho chúng ta biết, khi một người có tiền, họ bắt đầu tìm tòi sáng tạo.

"Bất dưỡng tắc bất khả động", tức là một khi đã nuôi dưỡng, họ sẽ bắt đầu hoạt động lung tung, do đó sau quẻ Di là Đại Quá. Đôi khi chúng ta cảm thấy sống trong cảnh nghèo khó không dễ dàng, thực tế sau khi có tiền, cuộc sống còn hỗn độn hơn. Do đó, đặc biệt nói câu này: "Cố thụ chi dĩ Đại Quá". Từ đó có thể thấy, Đại Quá yêu cầu mọi người phải có hành động đặc biệt. Bạn cần phải hiểu, bản thân mình có phải là một nhân vật đặc biệt không, thời điểm này có phải là một thời điểm đặc biệt không, công việc bạn đang làm có phải là một việc hết sức khó khăn không? Nếu có thì hãy làm, không quan tâm người khác nghĩ gì; nếu không, mà bạn vẫn cố ý làm, đó là đang làm rối loạn trật tự xã hội. Nói một câu không hay nghe, chính là tạo nghiệp.

Đại Tượng của quẻ Đại Quá nói: "Trạch diệt mộc. Đại Quá. Quân tử dĩ độc lập bất cụ. Độn thế vô muộn".

"Trạch diệt Mộc" ý nghĩa là gì? Chính là lũ lụt đã làm ngập tất cả cây cối, điều này thường xuyên xảy ra không? Không thường xuyên. Đại khái khi xảy ra sóng thần mới xuất hiện tình huống như thế này. Khi sóng thần, sóng biển cao tới ba bốn tầng nhà, chuyển động với tốc độ rất nhanh, mang theo sức mạnh tiêu diệt mọi thứ như sóng cuốn mây tan, đây là hiện tượng cực kỳ hiếm gặp. "Đại Quá" mô tả cảnh tượng như vậy. Quẻ này là Trạch phía trên và Phong phía dưới, quẻ trên là Trạch Thủy, quẻ dưới là Tốn Phong, gió không thể nào trốn dưới nước Trạch được, vì vậy gió đại diện cho Mộc. Cây cối mọc tốt, rễ bám sâu, gió đến chỉ làm chúng lay động mà thôi, không cần quá lo lắng. Nhưng bây giờ nước lớn thực sự đã làm ngập tất cả cây

cối. Cảnh tượng như thế quá “quá đáng”. Người bình thường khi thấy cảnh tượng này, có lẽ chỉ là chụp ảnh, đăng bài trên mạng mà thôi. Nhưng người thực sự đại ngộ, sẽ hiểu: dù cho phòng ngự xây dựng chắc chắn đến đâu, sóng lớn ập tới, con người cũng không thể cản trở. Con người có giới hạn về vận động, dù bạn chạy 100m nhanh đến mấy, cũng không thể nhanh hơn sóng biển.

Vì vậy, “Quân tử dĩ độc lập bất cụ” nghĩa là sau khi tôi thấy cảnh tượng này, đại ngộ, biết rằng mình không thể trốn tránh thảm họa này, vì vậy không cần phải sợ hãi, mạnh mẽ đối diện là được. Tôi đứng lên, dũng cảm đối mặt, không phải là khoe khoang chủ nghĩa anh hùng của mình, mà là phải quyết tâm chấn chỉnh tình trạng hỗn loạn này.

Vậy, "Độn thế vô muộn" nghĩa là gì? Nghĩa là, dù mọi người đều không thích tôi, đều xa lánh tôi, tôi cũng sẽ hành động theo ý muốn của mình. Người khác không công nhận tôi, tôi có thể lui về ẩn dật, dù ẩn dật tôi cũng không cảm thấy chán nản, không cảm thấy bị uất ức, không cảm thấy bất công trong lòng, cũng không cảm thấy mình đã đóng góp lớn nhưng lại nhận được sự đối xử không công bằng như vậy. Ở đây nhân tiện nói thêm: hiện nay nhiều người nói thích dùng từ “dù”. Mình thực sự không hiểu cái gọi là “dù cho” là cái gì. Bình thường người ta nói nói cũng chỉ thế thôi. Nhưng nhiều người có học vấn, mở miệng cũng nói “dù cho”. Thực ra, ban đầu không có từ “dù cho”, sao con người có thể tùy tiện được? Chúng ta chỉ nói “dẫu”. "Dẫu" có nghĩa là "giả sử". Giả sử các bạn đều không hiểu tôi, giả sử các bạn đều không ưa mắt tôi, tôi cũng không để tâm. Bởi vì tôi biết mình không làm gì sai cả. Nói thật, những người thực sự có thể nhìn thấu đời sống không nhiều. Một số người, mỗi khi nhìn thấy quẻ Đại Quá, họ cảm thấy nó giống như một cái quan tài, chờ đến khi bốn cái đinh ở bốn góc được gõ xuống, mọi chuyện sẽ kết thúc. Rất nhiều người có suy nghĩ này. Họ cho rằng, dù sao con người sớm muộn gì cũng phải chết, vậy thì tranh thủ thời gian chưa chết, hãy vui hưởng ngay bây giờ. Rất nhiều người là như vậy.

> Nhiều người nhìn hình ảnh của quẻ Đại Quá, coi nó như là một cái quan tài, nhưng thực ra, "quá" có thể có nhiều kiểu giải thích khác nhau, và những giải thích khác nhau, chính là nhận thức khác nhau của con người về sự vật. Vậy “quá” có những giải thích nào? Chúng ta nên hiểu quẻ Đại Quá như thế nào?

“Quá” có ba nghĩa: một là cái mà mọi người biết nhiều nhất, gọi là lỗi lầm, sai phạm. Cái thứ hai, gọi là “Đại Quá”. Mọi sự đều có một giới hạn, một khi vượt quá giới hạn ấy, nhiều việc sẽ trở nên phản tác dụng. Một số việc, dù bản thân làm đúng, cũng không cần phải cố chấp đến cùng. Ý thứ ba là trải qua. Bất kỳ ai cũng sẽ trải qua một khoảng thời gian đặc biệt. Chúng ta thường thấy, sau khi ăn no, con người sẽ thả lỏng tinh thần, không còn để ý gì cả. Thực ra, điều khó xem nhất chính là nửa tiếng sau khi ăn no. Xỉa răng, ngáp, thiếu tinh thần, không quan tâm gì cả - dù sao tôi đã no rồi, tôi quan tâm làm gì. Họ không biết, khi loài người bắt đầu có cơm ăn, thì bắt đầu làm trò quái dị, đây là một quá trình tất yếu.

Nhưng chúng ta phải nhớ, có bình thường thì chắc chắn có phi thường. Xin nhớ, tôi không nói là bất thường, tôi nói là phi thường, giai đoạn phi thường. Bạn xem trong lịch sử bao nhiêu giai đoạn phi thường? Khi chúng ta gặp phải thảm họa lớn, khi chúng ta gặp nạn đói, khi chúng ta bị ngoại bang ức hiếp, khi bên trong chúng ta người này không hiểu người kia, thậm chí sinh ra hiểu lầm lớn, đây đều là giai đoạn phi thường. Trong thời kỳ bất thường, cần phải là người bất thường, người bất thường cần phải làm những việc bất thường. Những người này thường là kẻ cô độc, khó được mọi người hiểu. Không những khó được hiểu, thậm chí còn bị hiểu lầm. Bởi vì nhiều người sẽ cho rằng, sự việc không có gì nghiêm trọng như vậy, anh ta nói quá mức. Một người, không thể sống một cuộc sống lặng lẽ suốt đời. Chúng ta thấy, tại sao mọi người luôn cho rằng kinh doanh đã tốt lại cần phải tốt hơn, tiền kiếm chưa bao giờ đủ, nhà cửa luôn thiếu một căn, thấy quần áo mới lại muốn mua? Đó chỉ là ý tưởng này mà thôi, do bạn không muốn sống một cuộc sống lặng lẽ mà thôi! Vì bạn không muốn sống một cuộc sống lặng lẽ, bạn cần phải có tầm nhìn xa, có khả năng nhìn ra đây là một thời đại không bình thường. Mọi người cần phải làm những việc không bình thường, mới có thể coi cuộc đời này không uổng phí. Nhưng bạn đừng bỏ qua, trước hết phải xác định liệu mình có phải là người bất thường hay không, điều kiện tiên quyết này rất quan trọng.

"Trạch diệt mộc", tức là lũ lụt làm ngập tất cả cây cối. Cây khi bị ngập sẽ gãy. Chỉ cần rễ lỏng ra, nhanh chóng sẽ bật lên trên mặt nước. Cây bị ngập, trước tình huống khó khăn như vậy, sẽ trôi theo nước, trôi đến nơi không có lũ lụt. Vì vậy, chỉ cần thấy nơi nào bị lũ lụt, chỉ cần nơi đó ngập nhiều gỗ, người ở hạ lưu sẽ chờ đợi để nhặt nhạnh. Lấy gỗ trôi về nhà, vừa tiết kiệm sức lực vừa tiết kiệm. Như vậy mọi người mới hiểu: khi một nơi xảy ra thảm họa, sẽ có người chờ đợi để nhặt nhạnh. Khi thảm họa xảy ra, nhiều người sẽ ùa đến, họ đến đây một phần là để cứu trợ, một phần là xem có cơ hội kinh doanh không. Nhiều người kiếm được tiền từ thảm họa, đó cũng là một sai lầm lớn. Vì vậy cũng giống như việc bất thường, chúng ta nhất định phải nhớ, Kinh Dịch nhấn mạnh lấy liêm chính là tiền đề.

Khi chúng ta phân tích xong sáu hào của quẻ "Đại Quá", chúng ta sẽ biết, dù là việc "đại quá" đến mức nào, chỉ cần bạn quá chính trực, bản thân cũng sẽ gặp phiền toái. Thấy rằng ngay cả "chính" cũng không phải là cố định, mà là biến đổi. Trong tình huống bình thường, "chính" tương ứng với những điều tốt nhưng trong quẻ Đại Quá, nó lại trở nên không tốt. Đây chính là tình huống đặc biệt. Làm sao có thể dùng tình huống bình thường để xử lý nó? Lúc này, bạn cần phải hiểu sự thay đổi của "thời". Bạn biết đây là một thời kỳ đặc biệt, không thể nhìn nhận nó bằng quan niệm bình thường, không thể xử lý nó bằng cách bình thường, chỉ như vậy mới gọi là thuận thời. Thuận thời mới có thể nhận được thuận lợi. Nếu không thuận thời, sẽ không được thuận lợi, gọi là không kịp thời. Bạn xem chúng ta kết hợp "thời" và "sự thích hợp" lại với nhau. Đó là hợp lý hay không hợp lý, kịp thời hay không kịp thời? Miễn là không kịp thời, bạn chính là không hợp lý. Dĩ nhiên, mỗi loại lý luận nhìn lên đều đúng, nhưng cần phải ứng với môi trường lớn mới đúng. Nếu không ứng, thì không đúng. Làm việc chính đáng cũng cần phải căn cứ vào thời để điều chỉnh tiêu chuẩn, điều này đòi hỏi một người phải có sự tu dưỡng cao độ.

Thực ra, chúng ta lúc nào cũng yêu cầu đổi mới không phải là tốt. Nếu mọi thứ đều phải thay đổi, thì không phải sẽ hỗn loạn sao? Nhưng không thay đổi cũng không được, bạn không thay đổi thì không kịp thời. Vì vậy phải "giữ kinh đạt biến/dịch". Chúng tôi khuyến nghị mọi người, từ bây giờ, khi nói đến sự đổi mới, tốt nhất là cẩn thận một chút. Đôi khi, ngay cả khi là lỗi vô tình, cũng có thể giết chết rất nhiều người. Phải giữ kinh đạt biến/dịch, không thể tìm kiếm sự đổi mới một cách mù quáng, phải thay đổi theo nguyên tắc, nếu không thì chính là phản đạo. Bạn xem, gần đây rất nhiều kiểu mới mẻ, sau khi thịnh hành một thời gian thì lại biến mất, điều này gọi là không chịu được kiểm nghiệm của thời gian.

Tại sao trong thoán truyện của quẻ Đại Quá lại đặc biệt nhắc nhở rằng "Đại quá chi thời đại hĩ tai"? Đó là bởi vì đây là một thời kỳ đặc biệt, bạn cần có hành động đặc biệt. Nhưng cùng lúc cần phải cực kỳ cẩn thận, những nguyên tắc cơ bản mà bạn kiên trì không được thay đổi. Nếu ngay cả những nguyên tắc cơ bản cũng thay đổi, thì đó không còn gọi là Đại Quá nữa, đó gọi là gì? Đó gọi là Cách mạng. Cách mạng và Đại Quá không giống nhau, Đại Quá chỉ là nói trong thời kỳ đặc biệt, làm những hành động đặc biệt, vẫn là để cứu vãn tình hình hiện tại. Cách mạng thì không, cách mạng là thấy cái cột cong rồi chẳng qua là đặt một đám lửa đốt sạch, còn đi sửa nó làm gì?

"Trạch diệt mộc", không thể tồn tại lâu dài. Dù sóng thần dữ dội đến mấy, sau một thời gian đều sẽ rút đi, đến nhanh và rút đi cũng nhanh. Chúng ta vẫn có thể phục hồi trở lại trạng thái ban đầu, nếu không thì loài người sẽ ra sao? Ở đây mỗi khi xảy ra thảm họa, mọi người đều chạy trốn hết, bị thiêu rụi, vậy bạn sẽ ở đâu sau này?

Vì vậy, toàn bộ quẻ Đại Quá, chúng ta có thể hiểu như thế này: Một người, khi anh ta không có cơm ăn, sẽ tập trung rất nhiều tâm trí vào việc sinh tồn, vào lúc này lại càng không làm trò quái gở. Bạn thấy người không có tiền làm trò gì quái đản đâu? Tôi phải nhắc nhở mọi người, tất cả các loài động vật có lẽ mỗi ngày đều phải dành ra sáu giờ để ăn no căng bụng. Tại sao trời lại khiến động vật mất nhiều thời gian cho việc tìm thức ăn, trong việc tiêu hóa? Đó là vì khiến chúng ít nhất sáu giờ không làm trò quái gở, đúng không? Bạn nghĩ xem, ban ngày có tám giờ, bạn đã không làm trò quái gở trong sáu giờ, vậy hai giờ còn lại sau bữa ăn, dù có khó chịu một thời gian, cũng không làm trò quái gở. Vì vậy, động vật không thực sự làm trò quái gở, chúng chỉ đơn giản sống cùng một cuộc sống qua các thế hệ. Nhưng như thế, sinh vật sẽ không tiến hóa, sớm muộn gì cũng sẽ tuyệt chủng. Vậy nên trời đã chọn con người, cho chúng ta không cần thời gian ăn quá dài. Một số người, thông thường ăn cơm thậm chí không đến năm phút. Thời gian ăn càng ít, thời gian làm trò quái gở càng nhiều. Chúng ta thường nói: Ăn no nê. Câu này tuy không hay nghe, nhưng quá nhiều người chính là ăn no nê. Chúng ta có thể thấy, một người lên TV phỏng vấn, có thể mang theo tất cả tài sản của mình, những túi xách LV, những mặt hàng xa xỉ khác. Đó gọi là Đại Quá. Người này vừa đi trên phố đã bị kẻ trộm để mắt, không một lát sau đã bị lột sạch. Đó chỉ có thể là tự tìm đến mình. Người như thế, ngoài việc tăng chi phí xã hội, còn có thể làm gì khác? Mọi người có thể nghĩ xem, nếu không có nhiều người phô trương như thế, cần gì phải có quá nhiều cảnh sát? Cảnh sát nhiều đến vậy là do bạn gây ra, mọi

người còn phải trả tiền. Điều này chỉ chứng tỏ bạn chưa nhận ra được sự thật to lớn. Thấy đồ tốt, chỉ cần ngưỡng mộ là đủ. Thành thật mà nói, những thứ có thể mang ra được đều không phải là quý giá nhất!

Đại Quá là hành động rất lớn, có đáng để làm hay không phụ thuộc vào hoàn cảnh. Tình hình thế nào? Chính là xem bạn có thực sự vượt trội người thường không. Bạn nhìn vào những người đã mắc sai lầm nghiêm trọng trong lịch sử mắc, khoảng 80% trong số họ đã chết, chỉ có 20% là thành công. Do đó, Đại Quá này được gọi là không thành công thì sẽ hy sinh, nó mang tính chất cực đoan. Bạn thành công, tuyệt vời! Bạn thất bại, Đại Quá! Chỉ đơn giản vậy thôi.

Tiếp theo, chúng ta sẽ phân tích sáu hào của Đại Quá, mọi người sẽ biết, ngay cả khi bạn thực sự vượt trội hơn người, bạn cũng cần phải tuần tự, bài bản hoàn thành những hành động phi thường này. Không phải là hành động bốc đồng, vừa ra tay đã bị người ta tiêu diệt. Do đó, trong tập tiếp theo, chúng ta sẽ nói về: Hóa giải Đại Quá

Chương 62: Hóa giải Đại Quá

> Đại Quá nhắc nhở chúng ta, trong thời kỳ nguy hiểm tràn lan, chúng ta nên ứng phó như thế nào để có thể biến nguy hiểm thành an toàn. Trong sáu hào, mỗi hào đều có những điều gì cần đặc biệt lưu ý? Trong quẻ Đại Quá, hào thứ ba và hào thứ sáu đặc biệt nhắc đến "hung", là để nhắc nhở chúng ta điều gì? Đối mặt với tình hình bất ổn, chúng ta từng bước cụ thể nên làm thế nào để phá vỡ khó khăn, giải quyết nguy cơ?

Bây giờ chúng ta sẽ phân tích từng hào của Đại Quá một cách lần lượt. Toàn bộ quẻ, chỉ có hào đầu tiên và hào cuối cùng là hào âm, bốn hào còn lại đều là hào dương cương.

Qua đó có thể thấy, ngay cả khi bạn muốn làm những việc phi thường, cũng cần phải tuần tự, bước tiến từng bước. Nhưng điều quan trọng nhất, là phải giữ vững con đường chính nghĩa. Con người thường đi một lúc là lệch hướng, đi đến cuối cùng thì không thể kiểm soát được.

Hào đầu tiên nói gì nhỉ? Nó nói: “Tạ dụng bạch mao, vô cữu.”

(Lót (vật gì) bằng cây cỏ mao trắng, không có lỗi.)

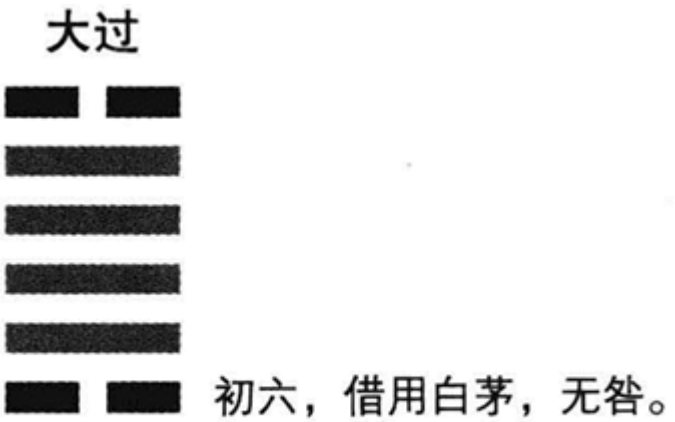


图62–1

Hào đầu tiên là hào âm, đứng ở vị trí dương, là bất chính. Điều này là để báo cho bạn, dù bạn là một nhân vật phi thường, rất muốn làm những việc phi thường, nhưng cuối cùng bạn mới chỉ bắt đầu, thế lực của bạn rất yếu, uy tín của bạn chưa đủ, mọi người hiểu biết về bạn cũng không đủ. Lúc này muốn một lần thể hiện thành tựu lớn, là không thể được. Bạn có thể làm được không tì vết, đã là không đơn giản. Vậy làm thế nào để không tì vết? Nó sử dụng bốn từ đơn giản nhất, gọi là “Tạ dụng bạch mao”. Mọi người hãy nghĩ lại xem, khi bạn đi dã ngoại, bạn có mang theo một tấm chiếu và bày biện đồ dùng của mình lên trên đó không? Chắc chắn là có. Bạn sử dụng chiếc chiếu đó để bảo vệ đồ đạc mang theo. Nếu không, để bừa bãi thì rất dễ

bị hỏng hoặc bẩn, thậm chí xảy ra một số tổn thất không ngờ tới. Do đó, người xưa khi thờ cúng ngoài trời, nhất định sẽ làm sạch sẽ địa điểm, sau đó tìm một số cỏ mềm để trải lên mặt đất làm đệm, mới đặt lễ vật lên trên. Điều này nói với chúng ta, một người giỏi giang, một người nhận ra đại sự, không thể ngay lập tức nhận được sự hiểu biết từ mọi người. Vì vậy, khi mới bắt đầu, tốt hơn hết là nên thận trọng một chút, đừng lập tức tỏa sáng rực rỡ. Như vậy sẽ an toàn hơn cho bạn.

Tiểu tượng của ngày sơ lục nói rõ ràng: “Tạ dụng bạch mao. Nhu tại hạ dã”.

Sử dụng cỏ mềm mịn để trải lên mặt đất, sau đó mới bày biện lễ vật sẽ an toàn hơn. Phía trên sơ lục là cửu nhị, gọi là sự mềm mại chịu đựng vững chãi. Bạn sử dụng vật mềm để lót dưới, làm cho vật vững chãi bên trên không dễ bị tổn thương, không dễ vỡ. Nói cách khác, bạn phải yêu quý chính mình, đừng vội vã liều lĩnh ngay từ ban đầu. Làm như vậy chỉ là sự hi sinh vô ích. Do đó, khi mới bắt đầu, bạn vẫn cần tìm một người lãnh đạo tốt hơn, hợp tác với họ làm những việc tuyệt vời, mới an toàn hơn.

Mọi người khi đọc "Tam Quốc Diễn Nghĩa" sẽ thấy, khi Quan Vũ tự nguyện xung phong đấu với Hoa Hùng, không mấy ai chú ý tới ông, dù kỹ năng võ thuật của ông rất cao. Các lãnh chúa các nơi đều nghĩ: Bạn chỉ là một tay bắn cung nhỏ bé thôi sao? Ai biết được võ công của bạn cao cường? Khi thủ lĩnh liên quân Viên Thiệu thấy các tướng lĩnh được phái đi lần lượt bị giết, ông vẫn không chịu phái Quan Công ra trận. May mắn là Tào Tháo đã đứng ra nói giúp Quan Vũ. Tào Tháo nói, bạn cứ để anh ta thử xem. Lúc đó Tào Tháo giống như là “bạch mao", vì vậy “bạch mao" không nhất thiết rẻ mạt, nhưng ít nhất có thể giúp bạn có cơ hội thử sức, xem bạn có thể làm được việc gì, có nhận được sự đồng tình từ mọi người hay không. Một người, dù có tài năng lớn đến đâu, lý tưởng cao đến đâu, kết hợp với ý chí kiên định và sức mạnh vững chắc, khi mới bắt đầu, vẫn cần phải nhờ vào sự giúp đỡ của người khác.

Vì vậy, cái “Bạch Mao” này, một mặt là chỉ chính bản thân sơ lục, mặt khác cũng có thể chỉ đại diện cho người khác. Lúc này bạn chỉ là bệ phóng cho người khác mà thôi, nếu không quan tâm đến hậu quả mà mạo hiểm lên tiếng, sớm muộn cũng sẽ gặp nguy hiểm. Nếu người khác muốn làm “Bạch Mao” của bạn, làm bệ phóng cho bạn, thì quả là điều đáng mong ước. Nhu ở dưới, có nghĩa là nếu phía dưới là mềm mại, còn phía trên là cứng rắn, điều này sẽ an toàn hơn. Nếu không, vật dương cứng ở trên rất dễ bị vỡ, vừa ló đầu đã té ngã lớn, cuối cùng không còn kịch để hát nữa. Dù có bao nhiêu hùng tâm nữa thì có ích lợi gì?

> Quẻ Đại Quá dạy chúng ta: Trong thời điểm đặc biệt làm việc, đầu tiên phải hiểu được nguyên tắc của sự kết hợp giữa cứng và mềm, tìm kiếm sự giúp đỡ của người khác nhiều hơn. Vậy chúng ta nên làm thế nào để giải nghĩa đúng đắn hào từ của cửu nhị ?

Phía trên Sơ Lục là Cửu Nhị, Cửu Nhị bắt đầu biểu hiện, trong quẻ Đại Quá có bốn hào dương, Cửu Nhị được tính là hào dương đầu tiên. Vì vậy, nó đại diện cho hào dương đầu tiên vừa mới xuất hiện, thực sự cần phải biểu hiện tốt một chút. Cửu Nhị muốn làm việc lớn, muốn làm việc rất đặc biệt, muốn làm những việc

khiến người ta nhìn vào tôn kính sững sờ. Vì vậy, hào từ của Cửu Nhị (Hình 62-2) nói: “Khô dương sinh đề, lão phu đắc kì nữ thê, vô bất lợi.”

(Cây dương khô đâm rễ mới, đàn ông già cưới được vợ trẻ, không gì là không lợi)

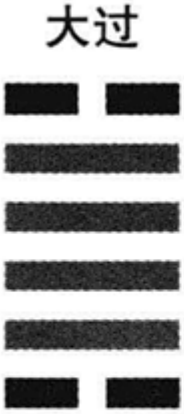


图62-2

Cái gọi là "nữ"? Nữ ngược lại với sĩ, thời cổ đại nam chưa cưới gọi là sĩ, nữ chưa cưới gọi là nữ, sĩ nữ chính là nam nữ chưa kết hôn. "Khô dương", là nói cái cây dương ấy đã khô héo, bản thân đã không còn gì sống động, vậy nó làm sao mà sinh sôi được? "Đề" chính là mầm non. "Khô dương sinh đề", có nghĩa là một cái cây dương đã khô héo lại có thể mọc ra mầm non, điều này giống như một người đàn ông già lấy được một người vợ rất trẻ. Nhưng cần chú ý, đây chỉ là phép so sánh, không phải nói bạn muốn làm việc lớn, bạn cần có hành động phi thường, thì nhất định phải đi tìm một người vợ rất trẻ, ý nghĩa của nó không phải như vậy.

"Lão phu đắc kì nữ thê", cùng với lão phụ phối thiếu phụ là tương đối. Mọi người hãy nghĩ xem, nam và nữ có sự khác biệt ở đâu? Đó là lão phu lấy một người vợ trẻ, âm dương bổ sung cho nhau, lẫn nhau đều có lợi. Nếu một lão phụ, gả cho một chàng trai trẻ, tất nhiên, người chịu thiệt là ai? Đó chính là chàng trai trẻ ấy, điều này về mặt sinh lý là rất rõ ràng. Chúng ta có thể thấy tại sao lại sử dụng cây dương làm ví dụ? Bởi vì quẻ Đại Quá là “trạch diệt mộc”, “trạch diệt mộc” chính là mối quan hệ giữa nước và cây, toàn bộ quẻ Đại Quá là nói về mối quan hệ giữa nước và cây. Và trong cây cỏ, cây dễ nhận nước nuôi dưỡng nhất chính là cây dương. Vì vậy, chúng ta thấy, mặc dù cửu nhị không tương ứng với cửu lục ở trên, nhưng sơ lục là có ích cho nó, sẽ làm cho nó có cơ hội được tái sinh. Trong tình huống này, tại sao lại "vô bất lợi"? Mọi người hãy nghĩ xem, khi một người có tham vọng lớn, rất muốn dựa vào sức mình để cứu vãn tình hình khốn khó này, liệu anh ta có cần phải chuẩn bị thật kỹ lưỡng trước?

Mọi người có thể tưởng tượng về Khổng Minh trong thời kỳ Tam Quốc. Lúc bấy giờ, Khổng Minh chính là cây dương khô, nếu Khổng Minh không gặp Lưu Bị ba lần đến thăm lều tranh, thì cả đời anh ta sẽ phải khô héo mà chết, anh ta chắc chắn không thể mọc ra chồi non. Tại sao Khổng Minh là cây dương khô? Bởi vì khi anh ta gặp Lưu Bị đã 27 tuổi rồi. Mọi người có thể nói, 27 tuổi rất trẻ mà, đang tuổi thanh xuân, đó là quan điểm của người hiện đại. Trong thời kỳ Tam Quốc, một người đàn ông đến 27 tuổi mà vẫn chưa thành đạt gì, thì cuộc đời này cơ bản không còn hy vọng gì nữa. Nhưng gặp Lưu Bị sau đó, anh ta lại được tái sinh, mọc ra chồi non.

Giống như lão phu lấy một người vợ trẻ vậy, sau đó sức sống dồi dào, đương nhiên là có lợi. Một người lại có được sức sống, đương nhiên là có lợi cho anh ta.

Vậy tại sao Tiểu Tượng nói: "Lão phu nữ thê. Quá dĩ tương dự dã." Quá dĩ tương dự dã tức là vượt qua quy chuẩn. Lão phu và thiếu nữ căn bản không phù hợp. Trong tư duy của người xưa, cái gọi là phù hợp là gì? Người xưa cho rằng đàn ông khoảng hai mươi mấy tuổi, cô gái chưa đến hai mươi, đó là thời điểm phù hợp nhất. Hiện nay việc ông già cưới vợ trẻ, chính là biểu hiện sự chênh lệch tuổi tác giữa nam và nữ quá lớn. "Quá dĩ tương dự dã", vượt quá những quy tắc thông thường. Vậy mọi người sẽ thắc mắc, dù không phù hợp nhưng làm sao lại không có lợi?

Đây chính là điều chúng ta nói đi nói lại, trong "Đại Quá" – khoảng thời gian đặc biệt này, thực hiện những hành động đặc biệt, có thể tốt, cũng có thể xấu. Nếu trong hoàn cảnh bình thường, sự kết hợp này chắc chắn là không lợi. Lý do hiện nay nó "có lợi" là vì toàn bộ môi trường lớn yêu cầu mọi người thực hiện những hành động đặc biệt. Nhưng thực hiện những hành động đặc biệt cũng không nhất định là may mắn. Vì Cửu Nhị đứng ở vị trí giữa của nội quái, không phải là vị trí thích hợp, đồng thời, nó cũng không tương ứng với Cửu Ngũ ở trên, từ đó có thể thấy, điều kiện của nó không tốt lắm.

Nói thẳng ra, một người trong thời kỳ đặc biệt, muốn thực hiện những hành động đặc biệt, điều kiện không nhất định sẽ tốt. Bên ngoài không nhất định sẽ hỗ trợ bạn, mọi người cũng không nhất định sẽ chào đón bạn. Đứng ở vị trí quẻ rất đặc biệt như vậy, cần phải có sự hiểu biết đặc biệt về sự việc. Lúc này, không đứng đúng vị trí lại là điều tốt, không tương ứng lại là điều tốt. Nhưng không phải bất chính, không tương ứng liền là điều tốt, điều này phải xem xét liệu có hợp lý hay không. Điều duy nhất tốt về Cửu Nhị, chính là việc nằm ở trung tâm, nó đắc trung. Nó duy trì lập trường trung đạo, vì thế qua hào này sẽ nói "không có lợi". Tuy tình huống này có vẻ mâu thuẫn với hoàn cảnh bình thường, nhưng đây là thời kỳ đặc biệt, cần phải có những biện pháp ứng phó đặc biệt. Trong hoàn cảnh bình thường điều này được gọi là không đúng, nhưng trong thời kỳ đặc biệt lại trở nên đúng, đây chính là minh chứng tốt nhất cho sự thay đổi của lý thuyết.

Hào từ của Cửu Tam chỉ có ba chữ: “Đống nạo, hung.”

(cái cột cong xuống, xấu)



图62-3

"Đống", có thể giải thích là "trụ cột", so với cửu nhị dùng cây Dương làm ẩn dụ, Hào thứ ba có vẻ tốt hơn. Nhưng, qua hào từ của nó "Đống nạo, hung", không khó nhận thấy, mặc dù hào này có vẻ sở hữu tình trạng lý tưởng, nhưng lại tồn tại nguy cơ cực lớn, đó là tại sao? Trong cuộc sống thực tế, nếu chúng ta gặp phải tình trạng như vậy, chúng ta phải làm sao?

Cửu Ba và Cửu Nhị có gì khác biệt? Cả hai đều là hào Dương, và Cửu Ba có vẻ càng đứng đúng vị trí hơn, đồng thời tương ứng với Thượng Lục ở trên. Nhưng cửu tam là hung, cửu nhị là vô bất lợi, có thể thấy quẻ này có chút bất thường, đó chính là tượng của quẻ rất đặc biệt. Cửu nhị, dùng cây dương làm dụ, nhưng cửu tam lại dùng đòn bẩy để làm dụ, tại sao lại như thế? Bởi vì mọi người không coi cửu nhị như một đòn bẩy, người ta chỉ coi nó như một cây dương héo úa, bị nước nhấn chìm, không còn hy vọng gì. Khi đó bạn phải tự mình nỗ lực, trong hoàn cảnh ngược dòng này, phải có suy nghĩ và hành động khác thường, mới có thể không gặp bất lợi. Còn cửu tam thì sao? Được dùng làm đòn bẩy. Bởi vì vị trí của nó đã đến hào cuối cùng của nội quái, đồng thời lại là hào dương mạnh, điều này khiến nó dễ dàng vượt quá mức độ hợp lý. Giống như một người đã đạt được vị trí cao, trở thành tài năng trụ cột, nhưng bây giờ lại cong vẹo, đòn bẩy cong, làm sao không hung?

Thực ra, chúng ta cũng có thể giải thích từ một góc độ khác, tức là nói về một người có trí tuệ siêu phàm, mang trong mình lý tưởng cao đẹp, muốn cứu lấy thời đại bất thường này, muốn đảo ngược tình trạng suy đồi của xã hội, khi anh ta đạt được một chút thành tựu, liền biểu hiện sự tự tin quá mức, rất có thể sẽ nói khoác rằng: bây giờ với tôi mọi sự suôn sẻ. Như vậy, một mặt người khác sẽ nghi ngờ khả năng của anh ta, mặt khác cũng tạo ra sự sợ hãi đối với anh ta. Điều đáng sợ nhất là sự oán hận. Ghét vì đã cuốn trôi cơ hội tốt đẹp đó. Mọi người nên rút ra một bài học từ đây, là nếu một người biểu hiện tốt, lại giành công lao cho mình, thực tế thì áp lực lên bản thân rất lớn.

Tượng của Cửu tam được giải thích rõ ràng: Đống nạo chi hung. Bất khả dĩ hữu phụ dã.

"Bất khả" tức là "không có khả năng", không thể có người giúp đỡ bạn. Chúng ta biết, Cửu nhị "vô bất lợi" là bởi vì có người sẽ giúp đỡ anh ta, mọi người thấy Cửu nhị chí khí đáng trân trọng, liền giơ tay giúp đỡ. Vì vậy, lão phu được vợ gái ý là có người giúp đỡ ý tứ. Nhưng bây giờ cửu tam không phải vậy, anh ta rất giỏi giang, trở thành trụ cột, và công lao toàn bộ thuộc về mình, cuối cùng cong vẹo cũng xứng đáng, ai bảo anh ta quá tự phụ? Lời của cửu tam không tốt, là bởi vì anh đã có màn trình diễn tốt, mọi người bắt đầu kỳ vọng nhiều vào anh, lúc này áp lực của cửu tam càng lớn. Cửu tam vốn dĩ đã rất hung, bây giờ tự mình lại quá cương, quá cương thì sẽ tự rối. Cửu nhị là cương trong có nhu, vì nó cương mà đứng ở vị trí nhu, nó biết mình bất chính, cho nên sẽ cẩn thận một chút. Bây giờ cửu tam vừa đắc chính, vừa tương ứng, lại đặt ở vị trí cao của nội quái, bản thân rất có năng lực, lại có thể tự chịu công tích, cuối cùng làm cho bản thân không được an bình, cuối cùng là hung. Từ đó chúng ta hiểu được tại sao cửu nhị bất chính, lại không có bất lợi, cửu tam đắc chính, lại là hung. Một người nếu tự cho mình rất giỏi, không đủ để đảm nhận trọng trách. Cửu tam tự cho rằng có công lao, có đóng góp, cứ thế tiếp tục, sớm muộn gì cũng sẽ bị lãnh đạo ở trên "xử" do hiệu suất xuất sắc của bạn đã khiến họ lâm vào tình thế nguy hiểm, khiến họ cảm thấy vị trí của mình bị đe dọa. Tình cảnh của bạn làm sao mà không hung chứ?

Như vậy, mọi người sẽ từ từ hiểu được, cái gọi là Đại Quá là gì? "Đại Quá" chỉ thời đại nguy hiểm, chứ không phải thời đại bình yên, thời đại bình yên làm sao sẽ "Đại Quá" được? Cuộc sống mọi thứ như thường, phong tục rất mộc mạc, mọi người có thể yên ổn qua ngày, sẽ không gặp "Đại Quá". Nhưng bây giờ không phải vậy, mọi người ăn no rỗi việc, bắt đầu chơi trò mới, tìm kiếm sự mới mẻ và thay đổi, cuối cùng làm cho mọi người không được an bình. Lúc này, cần phải có người cứu rỗi thời đại này, nếu cả những người gánh vác sứ mạng cứu rỗi mình cũng tìm kiếm sự mới mẻ và thay đổi, thì còn hỗn loạn hơn nữa chứ? Cho nên bạn nhất định phải chính trực, nhưng sự chính trực này với chính trực thường thì lại hoàn toàn trái ngược, điểm này rất quan trọng.

> Cửu tam và cửu tứ cùng đứng ở giữa bốn hào dương. Bốn hào dương liên kết với nhau, chứng tỏ họ đồng tâm hiệp lực, họ rất mạnh mẽ, họ đủ sức cứu rỗi thế giới hỗn loạn này. Nhưng, cửu tam đắc chính mà hung, cửu tứ bất chính lại cát, điều này trong quẻ Đại Quá liên tục đem lại cho chúng ta sự khai mở: trong thời đại bất thường, bạn cần có quan điểm bất thường, cần có hành động bất thường, chứ không phải theo cái cách rất bình thường để xử lý việc bất thường. Hào thứ ba và thứ tư của quẻ Đại Quá đều là hào dương. Nhìn hào từ của từng hào, hào thứ ba có ngữ "Đống Nạo", hào thứ tư có ngữ "Đống Long". "Đống nạo" mô tả việc cột chịu lực uốn cong xuống, "Đống Long" mô tả việc cột chịu lực uốn lên trên. Vậy mà, dù cùng là cột cong, sao lại có một là hung, một là cát?

Hào từ của Cửu Tứ (Hình 62-4) nói: Đống long, cát. Hữu tha, lận.

(như cây cột lớn, vững , tốt. Nếu có ý nghĩa gì khác thì hối tiếc)

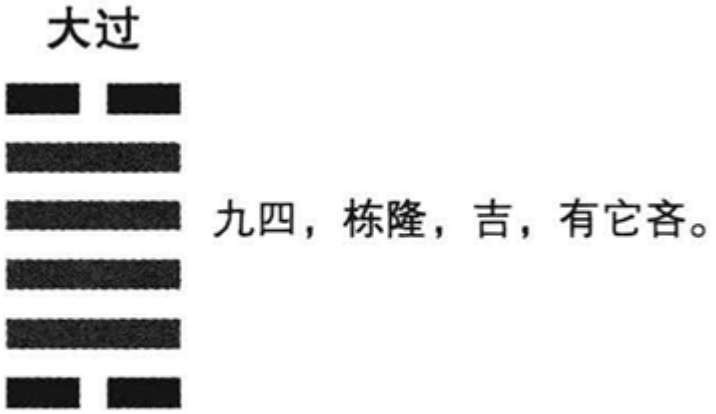


图62–4

Cửu Nhị dùng cây dương làm phép so sánh, Cửu Ngũ cũng dùng cây dương làm phép so sánh, hai cái này là đối lập nhau. Cửu Tam dùng cột làm phép so sánh, Cửu Tứ cũng dùng cột để so sánh, chúng cũng rất gần gũi, bởi vì chúng cùng nằm giữa bốn hào dương. Cửu Tam nói rằng, cột của nó đã bị cong, Cửu Tứ cũng cong, nhưng Cửu Tứ là cong lên trên, nó là "Đống Long", "Long" tức là "nổi lên". Do đó, một cái cong xuống, một cái cong lên, hướng cong của chúng là ngược nhau. Mọi người có thể nghĩ xem, bạn sẽ sợ cột cong xuống hay lo lắng cho sự cong lên? Cong lên, khả năng chịu lực lớn hơn, nếu là cong xuống, thì vô cùng nguy hiểm, không biết lúc nào sẽ gãy. Vậy tại sao Cửu Tam lại là Đống Nạo, còn Cửu Tứ lại là Đống Long? Đó là bởi vì Cửu Tam đắc chính, dương cương chiếm dương vị, bản thân nó là toàn dương, dương cương quá mức chắc chắn sẽ lồi ra ngoài; còn lợi thế của Cửu Tứ, là nó có thể ở vị trí âm sử dụng nhu. Nó bản chất là hào dương, nhưng nó ở vị trí âm, ở âm sử dụng nhu, làm cho cột ban đầu cong xuống, dần dần nổi lên, công năng của nó liền hiện ra. Nếu xem xét Cửu Tam và Cửu Tứ cùng nhau, sẽ có được sự khơi gợi: một người rất mạnh mẽ, nếu không kiềm chế biểu hiện sức mạnh của mình, cuối cùng chắc chắn sẽ gặp bất lợi; nếu có thể dùng cách mềm mỏng để biểu hiện sức mạnh, trong nhu có cương, cuối cùng là điềm lành. Vì vậy, hào từ của Cửu Tứ đã dùng "cát". Nhưng bây giờ vẫn còn một số nghi ngờ. "Hữu tha lận", ý nghĩa là gì? Nó đại diện cho cái gì? Nó chính là Sơ Lục. Bởi vì Cửu Tứ và Sơ Lục tương ứng với nhau, điều này giải thích Cửu Tứ có thể bị phân tâm bởi Sơ Lục.

Tượng của cửu tứ nói: “Đống long chi cát. Bất nạo hồ hạ dã.”

Sự may mắn của cửu tứ chính là do nó không quá tệ. Có thể thấy rằng nếu nó không quan tâm đến sơ lục thì may mắn; nếu như vì sơ lục mà phân tâm, sẽ không thuận lợi. Cửu tứ đã đứng ở vị trí đầu tiên của ngoại quái, tức là bắt đầu của một quẻ Đoài ở trên. Nó không còn cần hấp thụ nước từ sơ lục, do đó cũng không cần quá chú trọng đến sơ lục nữa. Vì vậy, điều cần phải từ bỏ thì phải dứt khoát từ bỏ. Một người làm việc phi thường cần phải có bản lĩnh phi thường, không thể luôn lo lắng được hay mất. Khi cần thiết, phải biết rằng chỉ khi từ bỏ một số thứ, mới có thể nhận được những thứ khác. Thực ra, bây giờ sơ lục đang giúp đỡ

Cửu nhị. Kể từ lúc đó, bạn hãy để nó đi. Cũng không cần quá tiết kiệm để nói rằng: bạn vốn dĩ nên hợp tác với tôi, bây giờ lại đi giúp Cửu nhị. Chỉ cần như vậy, sẽ giảm bớt được nhiều phiền não không cần thiết.

> Trong cuộc sống, nếu làm ra những đóng góp rất lớn, đạt được thành tựu lớn, chúng ta thường mong muốn được công chúng công nhận và ghi nhớ, nhưng thực tế đôi khi lại trái ngược với mong muốn. Nhiều lúc, dù chúng ta đã bỏ ra rất nhiều, nhưng không nhất thiết nhận lại được sự công nhận và khen ngợi tương ứng. Vậy trong trường hợp này, chúng ta nên làm gì? Hào từ của hào Cữu Ngũ trong quẻ Đại Quá "Khô dương sinh hoa, lão phụ đắc kì sĩ phu", liệu là tình trạng như thế nào?

Hào từ của Cửu Ngũ là: Khô dương sinh hoa, lão phụ đắc kì sĩ phu, vô cữu, vô dự.

(Cây dương khô ra hoa, bà già có chồng trai tráng, không chê cũng không khen)

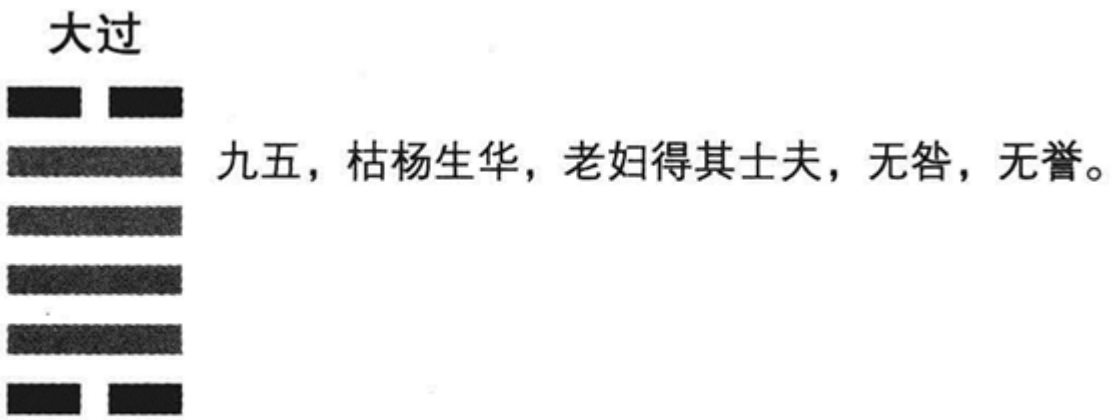


图62–5

Cửu Ngũ và Cửu nhị đối lập nhau, Cửu nhị dùng "khô dương" làm phép so sánh, Cửu Ngũ cũng vậy. Nhưng, Cửu nhị là "khô dương sinh đề", tức là cây dương khô cạn này sau khi nhận được nước, lại mọc ra chồi mới; còn Cửu Ngũ, cái mầm khô này xa nguồn nước hơn, nó là "sinh hoa", chỉ là đẹp mắt mà thôi, nó không thể mọc ra chồi non. Ý nghĩa là mọi người chỉ đối xử với bạn một cách hời hợt trên bề mặt mà không phải là thực sự ngưỡng mộ bạn.

"Lão phụ đắc kì sĩ phu, vô cữu, vô dự", tức là người phụ nữ già được một người chồng trẻ. Cửu Ngũ bản thân là người đàn ông tráng kiện, và người đàn ông tráng kiện chưa kết hôn chính là chồng trẻ, vậy bà già là ai? Bà già chính là Thượng lục ở trên. Mọi người thấy đấy, cửu nhị lân cận với sơ lục, hai hào là so sánh với nhau; còn cửu ngũ so với thượng lục nhưng thượng lục đã mất đi khả năng sinh sản, ngay cả khi cửu ngũ mạnh mẽ đến mấy cũng vô ích.

"Vô cữu vô dự", ở đây "vô" không được hiểu là "không có" mà là không nên kỳ vọng vào lời khen của người khác. Đây là lời khuyên lớn nhất mà cửu ngũ dành cho chúng ta. Một người có công lao lớn, có đóng góp

lớn, nên quên điều đó, không nên ghi nhớ trong lòng, không nên luôn nghĩ về lời khen của người khác. Chỉ như thế, bạn mới không biến huy hoàng thành vô nghĩa, cảnh đẹp thời điểm ấy, sau này trở nên không còn gì cả. Hiện nay rất nhiều người không hiểu điều này, cuối cùng dẫn đến một kết cục bi thảm.

Tượng của cửu ngũ nói: "Khô Dương sinh hoa. Hà khả cửu dã. Lão phụ sĩ phu. Diệc khả xú dã."

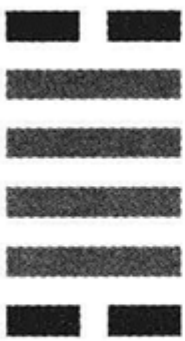
Cây dương khô trổ hoa có thể tồn tại lâu dài không? Không thể nào. Bạn càng phô trương công lao của mình, người khác càng dễ dàng quên lãng, người mới sau này nhanh chóng bắt kịp. Bạn càng không khoe khoang công lao, mọi người càng nhớ về bạn. "Sinh hoa" chỉ là chỉ có hoa mà không kết quả. Không trách cứ không khen ngợi, không phải được giải thích là "không làm gì", mà là "không thể". Vì thế, cửu ngũ không thể có ý nghĩ tự phụ về công lao của mình. Nếu không, sớm muộn gì cũng tự làm nhục mình. Do đó, để làm "việc lớn" trước tiên phải có hiểu biết sâu rộng, lòng bao dung phải rộng lớn hơn người bình thường, dù người khác có không công nhận bạn, bạn cũng không cần quan tâm. Người ta nâng bạn lên, bạn càng không nên tự đắc. Chỉ như thế, bạn mới không biến huy hoàng thành vô nghĩa. Cây dương khô trổ hoa chỉ đẹp trong chốc lát, vì nó không có chồi non, tất nhiên không thể kéo dài được.

Mọi người có thể thấy từ đây, một người muốn làm việc lớn, muốn làm việc phi thường, từ ban đầu đã phải rất cẩn thận. Một người không tên tuổi, chỉ cần một chút biểu hiện, đồng thời lại rất khiêm tốn, tự nhiên sẽ có rất nhiều người giúp đỡ bạn. Nhưng bạn không thể vì người khác giúp đỡ bạn mà bạn cảm thấy mình tuyệt vời, như vậy lại mang đến "họa" lớn. Tiếp theo, khi bạn cố gắng thêm một chút nữa, sẽ phát hiện mình quá cố chấp, cuối cùng chỉ làm hại mình. Khúc quanh này, hậu quả rất nghiêm trọng, bạn cần phải nhanh chóng tìm cách sửa chữa nó, sau đó từ từ rời khỏi sân khấu của lịch sử. Con người luôn quên lãng, nên giữ một tâm thái tự nhiên để đối mặt.

Hào từ của thượng lục (hình 62-6) nói: Quá thiệp, diệt đính, hung, vô cữu.

(Lội qua chỗ nước sâu, nước ngập đầu, xấu: nhưng không có lỗi)

大过



上六，过涉灭顶，凶，无咎。

图62-6

Thượng lục mang ý nghĩa hung bởi vì ban đầu nó là một bà lão, và bà lão không có khả năng gánh vác trách nhiệm lớn lao giúp đỡ Cửu Ngũ, cuối cùng lại chính mình đối mặt với thảm họa, bị nước nhấn chìm. Nhưng tại sao sau "hung" lại là "vô cữu"? Điều này có nghĩa là, sống trong thời đại này, khi không thể tránh khỏi hậu quả xấu, thì hãy tự tin và bình tĩnh đối mặt với nó. Khi mình đã cố gắng hết sức, thì còn gì phải hối tiếc?

Trong Đại Tượng của quẻ Đại Quá, đã từng nói: “Độn thế vô muộn.” Sau khi công việc của bạn hoàn thành, thành công không vương bận, thoải mái rút lui. Tôi đã gặp một số người thành đạt, sau khi nghỉ hưu, gặp ai họ cũng nói: À, bây giờ tôi chỉ là một người nghèo, trước đây tôi không có cơ hội nói nhiều chuyện với mọi người, không có thời gian để nói, bây giờ chúng ta có thể trò chuyện thoải mái. Thật ra điều này có cần thiết không?

Tiểu tượng của Thượng lục nói: “Quá thiệp chi hung. Bất khả cữu dã.” "Bất khả cữu dã", có nghĩa là bạn không thể đổ lỗi cho người khác. Một người dám đứng ra trong thời kỳ khẩn cấp này, không phải vì bản thân mình, mà vì mọi người. Sau khi hoàn thành công việc cho mọi người, anh ta lại quên mất công lao của mình, thậm chí nhiều người không nhận ra anh ta, thậm chí có người còn chỉ trích anh ta, nhưng đó không phải là vấn đề. Bởi vì anh ta đã không còn gì phải hối tiếc, đã cố gắng hết mình, thì còn gì đáng tiếc nữa?

> Trong 64 quẻ của Kinh Dịch, quẻ Đại Quá là quẻ thứ 28, sau đó là quẻ Khảm và quẻ Ly. Vậy thì, việc sắp xếp này có ẩn ý gì? Quẻ Đại Quá và quẻ Khảm, quẻ Ly lại có mối quan hệ đặc biệt gì?

Tượng của quẻ Đại Quá, phía trên cùng là một hào âm, phía dưới cùng cũng là một hào âm, ở giữa xếp bốn hào dương. Nếu coi bốn hào dương ở giữa thu nhỏ thành một hào dương, thì quẻ này sẽ trở thành quẻ Khảm. Vì vậy, quẻ Đại Quá hoàn chỉnh bên trong bao gồm Tượng của quẻ Khảm. Còn quẻ ngược lại với quẻ

Khảm là quẻ Ly, như vậy mọi người đều hiểu sơ bộ tại sao sau quẻ Đại Quá lại tiếp theo là quẻ Khảm và quẻ Ly.

Thực ra, điều này nói với chúng ta: sau khi bạn hành động một cách phi thường, hoặc là tiến lên được nâng cao nhận quẻ Ly, hoặc là sa lầy nhận được quẻ Khảm. Mọi sự việc, không kể ban đầu thiết kế tốt đến thế nào, không kể trong lòng mình đúng đắn đến đâu, kết quả cuối cùng đều là không thể kiểm soát được. Vì thế, Khổng Tử mới nói hết sức người, nghe theo ý Trời. Nếu bạn đã hết sức của mình, thậm chí cuối cùng gặp phải thảm họa, dù gặp "tượng" hung hiểm, cuối cùng vẫn là vô tội. Kết quả cuối cùng, chúng ta không thể kiểm soát được, nhiều người ban đầu là ý tốt, cuối cùng lại tạo nên ảnh hưởng xấu.

"Đại Quá" đại diện cho hành động phi thường. Kết quả của loại hành động này có hai loại: một loại gọi là Ly, Ly là như mặt trời vậy tiến lên nâng cao, toàn bộ tương lai sáng lạn; loại khác gọi là Khảm, Khảm là sa lầy, tương lai sẽ rất gian nan. Có lẽ, ban đầu không thực hiện những hành động phi thường này còn tốt, chưa đến mức tồi tệ. Bây giờ dù đã hành động nhưng lại càng tồi tệ hơn trước, kết quả này ai mà lường trước được chứ? Thực ra, nhiều sự việc, biến số là điều con người không thể kiểm soát được. Vì vậy, một người có nên tham gia Đại Quá hay không, phải tự mình quyết định. Bởi vì hậu quả không phải là Khảm thì chính là Ly. Điều này nói cho bạn biết, mặc dù bạn đã chuẩn bị kỹ lưỡng, có lý tưởng cao thượng nhưng vẫn có thể gặp phải tượng Khảm, đụng phải nguy hiểm.

Vì thế, chúng ta tiếp theo sẽ nói về quẻ Khảm. Khảm chính là gập ghềnh không bằng phẳng. Thực ra, trải nghiệm của cuộc đời, đều là gập ghềnh không bằng phẳng, không thể lúc nào cũng thăng tiến. Đôi khi sẽ tiến lên, nhưng rất nhanh lại sa lầy; trong hoàn cảnh khó khăn vùng vẫy một hồi, sau đó từ từ lại tiến lên. Từ đó có thể thấy, tại sao mỗi lần tiến lên, đều phải nhận lời chúc mừng. Bởi vì điều này thật sự rất hiếm. Nếu lúc nào cũng trong trạng thái tiến lên, thì cũng chẳng có gì đáng để chúc mừng cả. Hoàn cảnh của cuộc đời luôn là nhiều Khảm ít Ly. Vì vậy, chúng ta nên hiểu rõ lẽ phải được giảng đạo trong trường Quẻ Khảm, để mong rằng bản thân có thể được khai sáng. Do đó, chúng tôi sẽ nói về trong phần tiếp theo: “Ở nơi nguy hiểm không kinh hãi.”

Chương 63: Quẻ 29: Thuần Khảm - Ở nơi nguy hiểm không kinh hãi

> Trong Bát Quái, Quẻ Khảm đại diện cho nước, hai quẻ Khảm chồng lên nhau, là quẻ Thuần Khảm. Tượng của Quẻ Khảm thể hiện ra, hai dòng dương đều đang ở giữa của những dòng âm, cứ như con người rơi vào nước, đối mặt với sự nguy hiểm của việc bị chìm. Và hai Khảm chồng lên nhau, càng thêm nguy hiểm, biểu tượng cho những khó khăn chồng chất. Cuộc đời của bất kỳ ai cũng sẽ trải qua những khó khăn, khi đối mặt với tình huống này, nên ứng phó như thế nào? Quẻ Khảm lại có thể mang lại cho chúng ta những lời khuyên quý báu nào?

Nếu có người nói với bạn: Con đường phía trước không dễ đi, bạn sẽ phản ứng như thế nào? Là con đường chứa đầy ổ gà, khó đi bộ, hay là phía trước có những hảo hán lâm xanh, những mãnh hổ Sơn Đông đứng ngang đường? Thực ra, cả hai tình huống này đều có thể xảy ra. Chúng một là thiên tai, một là hoàn cảnh do con người tạo ra, đều là tượng của Khảm.

Tại sao lại gọi quẻ này là Khảm? Chúng ta nhìn vào từ “Khảm” này có thể suy ra một vài điều. Một bên là “chì”, một bên là “khiếm”, kết hợp lại chính là thiếu đất. Nếu đất không thiếu, điều này có nghĩa là con đường sẽ bằng phẳng và dễ dàng đi. Nhưng mặt đất lại thường xuyên thay đổi, hôm nay còn bằng phẳng, ngày mai đã sụt xuống rồi. Và nơi này sụt, nơi kia sụt, khiến bạn không thể rõ ràng biết đâu là bằng phẳng nơi nào sâu hơn. Vì vậy, thiếu đất chính là cạm bẫy. Người ta vô ý bước vào sẽ bị mắc kẹt, đối mặt với nguy hiểm. Cạm bẫy, nguy hiểm đều là Khảm.

Vậy tại sao Khảm lại đại diện cho nước? Điều này quá đơn giản. Bất kỳ nơi nào thiếu đất, bất kỳ nơi nào có cạm bẫy, rồi sẽ chẳng mấy chốc mà có nước. Thực ra, bản chất của nước là mềm mại, nó có thể chảy theo địa hình, lợi ích cho vạn vật mà không tranh chấp. Lão Tử đã nói: "Thượng thiện nhược thủy. " Nó tưới tiêu cho vạn vật, không tranh công với bất kỳ ai. Thực tế, chính vì bản tính cực kỳ mềm mại của mình, nước mới có sức mạnh lớn: những nơi người khác cho rằng rất nguy hiểm, nó lại cho là rất an toàn; nơi người ta tiểu tiết tính toán, nó lại có thể buông bỏ. Tính cách của chúng ta người Trung Quốc rất giống với nước, toàn bộ "Binh Pháp Tôn Tử" của Trung Quốc cũng phản ánh sâu sắc tính chất của nước. Tất cả những điều này đều có mối quan hệ mật thiết với quẻ Khảm.

Bạn xem, ngoại quái của quẻ này là nước, nội quái cũng vậy. Trên dưới đều là Khảm, do đó quẻ này có một cái tên quẻ khá đặc biệt, được gọi là "Tập Khảm". "Tập Khảm" có nghĩa là gì? "Tập" chính là bảo chúng ta, phải luyện tập để có thể sống chung với nguy hiểm. Sau khi đọc quẻ Đại Quá, chúng ta nên có ấn tượng này: Con người là loài động vật, không thể không hoạt động, con người chắc chắn phải di chuyển. Nhưng không hoạt động thì thôi, một khi hoạt động sẽ gặp nguy hiểm. Vậy phải làm sao? Chúng ta phải luyện tập sống chung với nguy hiểm, trở nên rất quen thuộc với nguy hiểm thường gặp đến mức thông thạo. Những người thường xuyên bơi lội đều biết: Bản thân tính nước là rất khó nắm bắt. Nó trên mặt trông rất yên bình, nhưng dưới nước lại có rất nhiều xoáy nước. Tuy nhiên, ngay cả như vậy, nếu con người qua luyện tập, có

thể từ từ đạt được sự thống nhất, điều hòa với nó, bạn sẽ có thể nắm bắt được tính nước, sẽ có thể thông thạo việc bơi lội, ít nhất có thể tránh khỏi tai họa chết đuối. Chúng ta có thể nhớ lại, câu cuối cùng của quẻ Đại Quá, là thượng lục, "Quá thiệp chi hung". Do con người thường xuyên phải chịu khổ, trốn tránh không được, thà rằng quay lại học cách sống chung với nguy hiểm. Khi đã quen thuộc, hiểu biết về rủi ro này, bạn sẽ vì hiểu biết mà có được khả năng tự bảo vệ mình, nếu không sẽ mãi mãi rơi vào nguy hiểm. Do đó, mới có được cái tên quẻ đặc biệt này: Tập Khảm. Có người cho rằng, quẻ Khảm là một quẻ xấu, thực ra trong Kinh Dịch, các quẻ không có sự phân biệt tốt xấu, nó chỉ đại diện cho một sự tồn tại khách quan. Cuộc đời con người, không thể tránh khỏi gặp phải các chướng ngại, mà không thể tránh khỏi, thì phải học cách đối phó, vậy trong thoán từ của quẻ Khảm có phương pháp đối phó tốt nào không?

Thoán từ của quẻ Khảm (hình 63-1) nói: "Tập Khảm: Hữu phu, duy tâm hanh, hành hữu thượng."

(Hai lớp khảm (hai lớp hiểm), có đức tin, chỉ trong lòng là hanh thông, tiến đi (hành động) thì được trọng mà có công.)

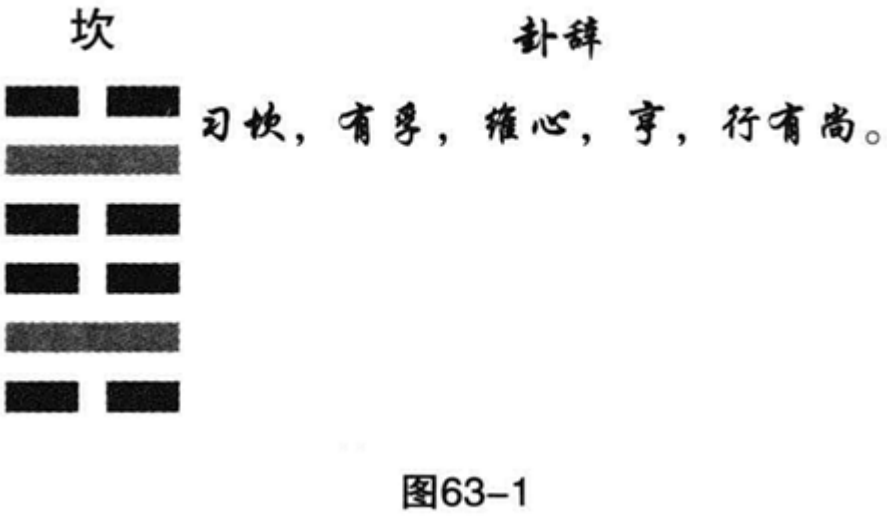


图63–1

"Duy tâm" là gì? Đó chính là trong lòng phải chân thành. Quẻ Khảm có hào trên và hào dưới đều là âm, chỉ có vị trí giữa của quẻ mới là dương. Điều này dạy rằng chúng ta cần phải thật thà trong lòng, và phải rất chân thực. Mặc dù bề ngoài có vẻ như thay đổi liên tục, nhưng đó chỉ là kết quả của việc phải thích nghi với các môi trường khác nhau. Đây cũng là điều mà chúng ta, người Trung Quốc, thường nói "trong phải vuông, ngoài phải tròn", trong lòng phải có nguyên tắc kiên định, nhưng bề ngoài và hành động cần phải linh hoạt thay đổi theo sự biến đổi của môi trường. Chỉ cần giữ tâm hồn chân thành, thực dụng ở giữa, tức là vị trí dương mà thực sự ở ngay trung tâm của quẻ, bạn sẽ thành công. Do đó, giữ vững lòng chân thành không thay đổi trong lòng, kiên định niềm tin trong nội tại của mình, giữ vững lòng chân thành không thay đổi, giữ một niềm tin cực kỳ kiên định trong lòng, quen thuộc và thích nghi một cách có nguyên tắc với khó khăn, bạn sẽ thành công.

“Hành hữu thượng”, tức là: nếu đã như vậy, thì bạn không thể sợ hãi, phải mạnh mẽ tiến lên, làm như vậy, không chỉ có thể vượt qua khó khăn, mà còn sẽ được người khác tôn trọng. "Thượng" là ý nghĩa của sự tôn thượng. Người khác có thể sẽ thấy, bạn là người có khí thế lớn, rất phi thường, có thể họ cũng sẽ theo đuổi bạn, mọi người cùng nhau nỗ lực. Ban đầu, những điều khiến mọi người đặc biệt sợ hãi, sau này phát hiện ra lại có người làm, và hành động rất chính đáng, điều này sẽ dễ dàng nhận được sự hưởng ứng của người khác, cuối cùng chắc chắn sẽ thành công. Vậy, khi quẻ Khảm đại diện cho nguy hiểm, việc học Khảm lại càng đầy rẫy nguy hiểm, chúng ta phải làm sao để tương tác với nó?

Chúng ta có thể xem Thoán truyện của quẻ này nói gì. Nó nói: “Tập Khảm. Trùng hiểm dã. Thủy lưu nhi bất doanh. Hành hiểm nhi bất thất kỳ tín. Duy tâm hanh. Nãi dĩ cương trung dã. Hành hữu thượng. Vãng hữu công dã. Thiên hiểm bất khả thăng dã. Địa hiểm sơn xuyên khưu lăng dã. Vương công thiết hiểm dĩ thủ kỳ quốc. Hiểm chi thời dụng đại hĩ tai."

“Tập Khảm. Trùng hiểm dã", nguy hiểm chất đống lên, đó chính là nguy hiểm chồng chất. Có thể thấy, trên là nguy hiểm, dưới cũng là nguy hiểm, chồng hai nguy hiểm lên nhau chính là nguy hiểm chồng chất.

"Thủy lưu nhi bất doanh", dù nước chảy không ngừng nhưng không tràn ra ngoài. Chính vì thiếu đất, bẫy nhiều quá. Do đó, dù có bao nhiêu nước được đổ vào, cũng không thể đầy.

"Hành hiểm nhi bất thất kỳ tín", vốn dĩ đối với loài người, mọi nguy hiểm đều làm cho không dám liều lĩnh tiến lên. Nhưng nước và con người khác nhau, bản chất của nước là chảy về nơi thấp hơn, nó ở trong môi trường thấp hơn như vậy là phù hợp với bản thân mình, nó không cảm thấy mình đang mạo hiểm. Chỉ có ở những nơi như vậy, nước mới có thể duy trì giá trị cơ bản của mình. Giá trị cơ bản đó là nước chảy về chỗ trũng. Miễn là bẫy đủ sâu, hố đủ lớn, sẽ có nhiều nước chảy vào bên trong. Nước, mềm mại bên ngoài nhưng cứng rắn bên trong, trông có vẻ êm đềm nhưng lại có sức mạnh của giọt nước khoét đá.

> Khảm là nước, vì vậy khi học Khảm, cũng phải học cách như nước, dù gặp bao nhiêu hiểm trở, đều "vượt hiểm mà không mất đi sự tin cậy", phải có ý chí kiên cường vượt qua khó khăn, gặp hiểm vẫn bình tĩnh, từ tốn đối mặt. Nhưng trong thực tế, mỗi người sẽ đối mặt với quá nhiều khó khăn và nguy hiểm trong đời, vậy khi đối diện với những nguy hiểm cụ thể của thiên nhiên, địa lý, hoặc là lòng dạ của con người, quẻ Khảm lại cho chúng ta những lời khuyên nào?

Con người chúng ta lại hoàn toàn ngược lại với nước, như câu ngạn ngữ: "Người tìm đường lên cao, nước tìm đường chảy xuống". Thực ra, dù là đi lên, đi xuống, hay thậm chí đi trên bình địa, đều là vượt qua hiểm nguy. Trời có hiểm nguy của trời, đất có hiểm nguy của đất, lòng người càng hiểm nguy. Vì vậy, trong cuộc sống hàng ngày, con người luôn phải đối mặt với hiểm nguy. Nhưng mạo hiểm có thể đương đầu, nhưng không thể mất đi sự tin cậy, phải giữ vững nguyên tắc đã định, chỉ có như thế, mới có thể "Duy tâm hanh", có nghĩa là tâm hồn một người rất thông suốt. Tại sao có thể làm được như vậy?

Chúng ta nhìn vào tượng quẻ này, "Nãi dĩ cương trung dã", do sự cứng cáp ở giữa. Hai quẻ trên dưới, thực ra trái tim đều nằm ở giữa. Toàn bộ quẻ nói chung, chỉ có Cửu nhị và Cửu Ngũ là hai dòng dương, bốn dòng còn lại điều là âm. Đồng thời, hai dòng dương này không bị ép vào nhau, chúng đã được tách ra. Sau khi tách ra, đều nằm ở giữa nội và ngoại quái, vì vậy mới có thể duy trì đủ sự ổn định, như vậy mới có thể "hành hữu thượng".

"Hành hữu thượng" có nghĩa là bạn có thể tiến lên mạnh mẽ, đồng thời được mọi người ngưỡng mộ, chủ yếu là vì "Vãng hữu công dã", hành động và suy nghĩ của bạn, đối với mọi người, đều là đóng góp lớn. Mọi người nghĩ xem, nếu nước không chảy xuống, chúng ta còn có nước uống không? Nước phần lớn đến từ núi cao. Tuyết trên núi cao chảy chậm rãi và trở thành nước. Nếu nước luôn tồn tại trên núi cao, hoặc rất dễ trở thành hơi nước và bốc hơi đi, vậy thì nước uống của chúng ta sẽ đến từ đâu? Vì thế, nước luôn chảy về nơi thấp hơn, giống như một con người, công việc mà mọi người không muốn làm, tôi sẽ làm; trách nhiệm mà mọi người không muốn gánh vác, tôi sẽ gánh vác. Không tính toán lỗ lãi, cho nên mới có thể "hướng tới việc có công".

"Thiên hiểm bất khả thăng dã", "thiên hiểm" chỉ cái gì? Chỉ những vì sao và hệ thống thiên văn. Bạn xem, ánh nắng mặt trời đôi khi rất mạnh mẽ, chiếu rọi đến mức mọi người không mở mắt nổi. Nhưng đôi khi, nó lại ẩn mình, không có một chút ánh sáng, khiến mọi thứ tối tăm mịt mờ, hướng nào cũng không phân biệt được. Mặt trăng cũng vậy, lúc tròn lúc khuyết. Khi trăng tròn, sức mạnh của nó thúc đẩy sự chuyển động của thủy triều, thậm chí cả trái tim con người cũng bị ảnh hưởng. Điều này là không thể tránh khỏi. Chúng cao vút trên trời, không thể bị sức người ảnh hưởng, vì vậy, chúng ta chỉ có thể thuận theo thiên thời. Điều quan trọng nhất của thiên hiểm, chính là thể hiện ở sự thay đổi của thời gian, điều này không phải là con người có thể kiểm soát.

Còn "địa hiểm" là gì? Địa hiểm chính là "đồi và núi". Mảnh đất mênh mông, không phải là bằng phẳng khắp nơi. Nếu mọi nơi đều bằng phẳng, thì trái đất của chúng ta sẽ không xứng đáng với cái tên của nó. Vì trái đất vốn dĩ là hình cầu, vậy nên bề mặt đất mà chúng ta sinh sống cũng là hình cầu. Đất liền cao thấp lồi lõm, sông ngòi luân phiên chảy không ngừng, luôn có sự biến đổi của thời tiết, sự luân chuyển của khí hậu. Có thể thấy, trên trời có sự biến đổi của thời tiết, dưới đất có sự hiểm nguy của núi sông. Loài người đối diện với môi trường sống phức tạp này, không thể trốn tránh cũng không thể hoàn toàn thay đổi tự nhiên, chỉ có thể đối mặt, làm quen và luyện tập sống cùng với nó, thuần thục biến đổi để sử dụng cho bản thân.

Giống như "Vương công thiết hiểm dĩ thủ kỳ quốc", đây cũng là một sự thật phổ biến. Nhìn chung thế giới, quốc gia nào không sử dụng thiên hiểm, sử dụng tình thế của núi sông để bảo vệ nhà cửa và cho dân chúng an cư lạc nghiệp? Đó chính là quốc phòng. Quốc phòng đều sử dụng địa hình hiểm yếu để đạt được mục tiêu bảo vệ nhà cửa và đất đai.

Vì vậy, Tuần truyền nói: “Hiểm chi thời dụng đại hĩ tai”. Có thể phân biệt được cái gì là nguy hiểm, thậm chí có thể tận dụng loại nguy hiểm này để đạt được mục đích gì, đó thực sự là việc vô cùng tuyệt vời. Dùng nguy hiểm để chặn nguy hiểm, dùng nguy hiểm để áp dụng nguy hiểm, đây mới là trí tuệ lớn nhất của loài người.

Chúng ta bây giờ quay lại xem "Tự Quái Truyện" nói gì: “Vật bất khả dĩ chung Quá. Cố thụ chi dĩ Khảm. Khảm giả hãm dã.”

Từ đó có thể thấy, một người không thể suốt ngày làm những việc phi thường, bạn phải trở về bình thường, bước vào con đường đúng đắn. Cuộc sống của con người cũng vậy, từ bình thường tiến vào phi thường, rồi lại từ phi thường bước quay trở về bình thường. Hai trạng thái không ngừng biến đổi, chúng ta sẽ nhận được rất nhiều bài học hữu ích, hiểu được mọi thứ đều thay đổi không ngừng. Vì cuộc sống tự nhiên của con người đều là dòng chảy không ngừng, thay đổi không ngừng, sẽ sinh ra nguy hiểm. Do đó, chúng ta phải quen thuộc với toàn bộ sự thay đổi của nguy hiểm, biết rõ nó từ đâu đến, đi về đâu. Vậy nên, ngay sau quẻ Đại Quá là quẻ Khảm.

Trong "Tự Quái Truyện" có một câu nói cũng rất rõ ràng: Ly ở trên mà Khảm ở dưới. "Ly" là hướng lên cao, "Khảm" là chìm xuống.

Ai khi đọc lịch sử, sẽ phát hiện, cả bộ lịch sử đều là sự thăng trầm, lên cao và chìm xuống. Một thời đại là vĩ đại hùng vĩ, tiến triển mỗi ngày; Tiếp theo một thời đại là u ám không sáng, lùi mỗi ngày hàng ngàn dặm. Nhưng mọi người luôn cảm thấy: Muốn thăng tiến khá khó khăn, muốn suy sụp lại càng dễ dàng hơn. Giống như một người, muốn xây dựng thói quen tốt vô cùng khó khăn, muốn xây dựng thói quen xấu, thật sự là dễ như trở bàn tay. Vì vậy, muốn cải thiện phong tục xã hội, vô cùng tốn kém thời gian và công sức, nhưng nếu muốn cho phong tục xã hội trở nên hào nhoáng, thối nát, thì quá dễ dàng. Bản chất của nước là chảy xuống dưới. Chỉ cần là nơi thấp hơn, nó luôn chảy về đó ngày đêm không ngừng. Thực ra, thế giới này vốn dĩ đã đầy rẫy các khó khăn chồng chất. Và nữa, Phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí, chút không chú ý, tai họa sẽ liên tiếp không dứt, khiến người ta không kịp phòng bị.

> Quẻ Khảm nói với chúng ta, kể cả những khó khăn lớn như thiên tai, địa hình, miễn là chúng ta giống như nước, tuân theo xu thế, tùy cơ ứng biến, nắm bắt được thời cơ thích hợp, tìm ra con đường thoát hiểm đúng đắn, cuối cùng cũng có thể biến nguy thành an. Nhưng cuộc sống giống như một con đường đầy gai, trong đời sống thực tế, chúng ta thường xuyên vừa mới vượt qua một khó khăn, ngay sau đó lại rơi vào một tình huống khác khó khăn hơn. Vậy khi đối mặt với những khó khăn không ngừng, chúng ta nên làm gì?

Đại tượng của Quẻ Khảm: “Thủy tấn chí. Tập Khảm. Quân tử dĩ thường đức hạnh. Tập giáo sự.”

"Thủy Tấn chí" có nghĩa là lần này qua lần khác. Câu này nói rằng, dòng nước chảy qua và không ngừng chảy. Giống như mảnh đất ban đầu không bằng phẳng sau khi bị nước xói mòn, sẽ ngày càng trở nên sâu hơn, và lượng nước chảy qua càng nhiều, cuối cùng khiến cho đất bên cạnh cũng bị sụt xuống. Đó chính là Khảm. Nhưng bạn không thể trốn tránh, chỉ có thể đối mặt với sự thật này, dũng cảm đối phó với những khó khăn gian nan này. Môi trường bên ngoài sẽ không thay đổi chỉ vì sự cầu nguyện của con người, nó có quy luật riêng của mình. Con người chỉ có thể thích nghi với môi trường. Giống như con người bất lực trước lũ lụt bùn đá, cách duy nhất là sớm tránh xa. Vì vậy, chúng ta cần quen với việc đối mặt với mọi thử thách khắc nghiệt. Quân tử khi gặp phải tình huống này, sẽ ”dĩ thường đức hạnh. Tập giáo sự”.

"Dĩ thường đức hạnh" có nghĩa là luôn giữ gìn đức hạnh. Chúng ta thấy, Kinh Dịch liên tục nhắc nhở chúng ta, đức hạnh rất quan trọng. Con người thường chỉ cần một chút không chú ý đã làm việc mất lương tâm. Người ta thường nói, làm việc theo lương tâm, thực ra điều này rất khó. Đối mặt với những cám dỗ lớn, do lợi ích lớn thúc đẩy, ít người có thể kiềm chế bản thân. Giống như một người, biết rõ hút thuốc có hại cho sức khỏe, nhưng lại không thể bỏ thuốc.

"Tập giáo sự" có nghĩa là trong cuộc sống hàng ngày, cần chăm chỉ hoàn thành những việc cần làm một cách đầy đủ, nghiêm chỉnh. Trong cuộc sống hàng ngày, không từ chối việc cần làm, không lung lay trước nguyên tắc cần giữ, đó chính là hành động của quân tử. Nhưng bây giờ, do sự phát triển quá mức của đô thị hóa, một diện tích lớn đất tốt đã mất trong chớp mắt, hoặc một ngôi nhà của bạn, núi đằng sau, nước phía trước, bạn sống trong tâm trạng vui vẻ, nhưng không biết ngày nào đó, bị đuổi ra, khiến bạn không còn nhà để về. Trong tình huống như vậy, khóc lóc cũng vô ích. Nếu như không thể tránh khỏi những thảm họa này, thì chúng ta chỉ có thể học cách hiểu những khó khăn, sau đó hòa giải tốt với nó. Đó chính là ý nghĩa của quẻ Khảm.

Vậy nên, quẻ Khảm nói rằng, chúng ta cả đời không thể tránh khỏi những chông gai. Ví dụ, có người đã đặt bẫy cho bạn, mặc dù bạn cảm thấy đối phương không có ý đồ tốt đẹp, nhưng cuối cùng bạn vẫn sa lưới. Thực ra, những ai dễ dàng sa vào bẫy của người khác, tự mình rơi vào trận đồ, đều có một lỗi lầm rõ ràng: tham nhỏ lợi. Khi người khác muốn đặt bẫy, muốn dụ dỗ bạn sa chân, họ chắc chắn là tận dụng tính tham của bạn, nếu không làm sao họ có thể thành công? Vậy nên, mọi người có thể suy nghĩ một chút: bản chất con người cuối cùng là tốt hay xấu?

Tôi tin rằng sau khi học Kinh Dịch trong thời gian dài, mọi người biết rằng câu trả lời là cả hai. Một người, có thể rất hiểm ác, cũng có thể rất tốt bụng, chỉ là một suy nghĩ khác biệt mà thôi. Chúng ta không thể nói một cách tùy tiện rằng người này là người tốt, người tốt cũng có thể làm chuyện xấu; cũng không thể nói một cách tùy tiện rằng người này xấu xa vô cùng, người xấu cũng có thể làm việc tốt. Tất cả đều trong một suy nghĩ khác biệt. Chúng ta dân tộc Trung Hoa rất hiểu về lý luận âm dương. Vì vậy, có người cho rằng "bản chất con người là tốt", có người lại cho rằng "bản chất con người là xấu". Nhưng Khổng Tử chưa bao giờ nói

về vấn đề thiện ác của bản chất con người. Nhiều người phân loại Khổng Tử vào nhóm "luận thiện", thực ra đó là một sự hiểu lầm. Khổng Tử chỉ nói: bản chất con người là có thể hình thành, bạn có thể làm cho nó tốt, cũng có thể làm cho nó xấu. Vì bản chất con người ban đầu đã có yếu tố thiện và ác tiềm ẩn. Nếu chúng ta cố gắng từ nhỏ đã nuôi dưỡng mặt sáng của bản chất con người, kiềm chế mặt tối tiềm ẩn của nó từ trước, thì người đó cơ bản là tốt bụng. Nhưng để hoàn toàn loại bỏ bản chất tối tăm và ác độc là không thể được.

> Đại tượng của quẻ Khảm nói "thường đức hạnh", tức là dạy chúng ta kể cả khi đối diện với những khó khăn trùng trùng của nhân gian, cũng phải giữ tâm hồn tốt bụng. Nhưng câu ngạn ngữ nói: người tốt bị người khác lừa, ngựa tốt bị người khác cưỡi. Vậy chúng ta cuối cùng phải làm sao, mới có thể giữ được trái tim trong sáng, thuần khiết trong môi trường hiểm nguy? Quẻ Khảm với hai hào dương, đều ở trong hào âm, cái tượng đặc biệt này ngoài việc nhắc nhở chúng ta phải giữ vững lòng tin chân thành, còn có ý nghĩa đặc biệt nào khác không?

Những người có tấm lòng tốt thường luôn bất lợi. Nếu mọi người đều rất gian xảo, mà mình lại có lòng tốt, thì có phải là sớm muộn cũng sẽ chịu thiệt thòi? Vì vậy, quẻ Khảm dạy cho chúng ta rằng, bản tính tốt của bạn nên giữ trong lòng, hành động của bạn, phải chứa đựng lòng tốt. Nước chảy về nơi thấp hơn, nó không chảy lên cao, không cố chấp hay bạo lực. Nước có một đặc tính nổi bật, xứng đáng để chúng ta học hỏi, đó là mục tiêu của nó luôn không thay đổi, nhưng hướng đi tới mục tiêu thường xuyên thay đổi không ngừng. Mọi sông núi đều hướng về biển lớn, vì thế mới có cảnh tượng hùng vĩ của "hàng trăm sông đổ về biển". Nhưng hướng đi của mỗi con sông lại khác nhau, thực sự có thể nói là khác biệt theo mọi hướng Đông Tây Nam Bắc.

Nếu con người cố định phương pháp, sẽ tăng thêm nhiều khó khăn. Thực tế, chỉ cần mục tiêu kiên định, cách thức linh hoạt, bạn có thể cố gắng đóng góp cho xã hội, cố gắng mang lại lợi ích cho mọi người. Vì vậy, khi làm việc, người ta nên ứng biến tùy cơ.

Thực ra, khi chúng ta xem quẻ Đại Quá và lại xem quẻ Khảm, chúng ta biết đến một nguyên tắc rất quan trọng: **đừng hy sinh vô ích**. Nếu nhìn thấy tình trạng hỗn loạn của xã hội, mà không cân nhắc đến sức mình, cứ muốn lao lên cứu giúp, cuối cùng chết một cách vô ích, thì đó không phải là điều đáng tiếc sao? Có thể bạn sẽ nói, dù sao đi nữa, cũng coi như là chết không hối tiếc. Giống như thượng lục của Đại Quá, mặc dù nó đã bị nước nhấn chìm, nhưng không có gì là hối tiếc. Nhưng đối với chúng ta, những người ngoài cuộc, vẫn không nỡ lòng, bởi vì điều này sẽ khiến nhiều người cảm thấy chạnh lòng. Những ai tuân thủ quy tắc đều chịu thiệt, những ai có lòng muốn cứu giúp lúc khó khăn đều đã hy sinh. Điều này sẽ khiến nhiều người mất niềm tin vào xã hội, thậm chí mọi người đều không dám đứng ra làm tròn lẽ phải nữa. Và có một số người có thể sẽ đi lên con đường xấu, điều này càng đáng sợ hơn. Một người cần giữ cho mình lòng tốt và sự ngây thơ, nhưng, nếu không trải qua sự rèn luyện của biến cố, thì không thể nào thực sự hiểu được sự ngây thơ là gì. Lúc đó, cái gọi là sự ngây thơ chỉ có thể là sự ngu dốt của trẻ con. Có một số đứa trẻ, thấy mọi người đều bơi ở sông, nghĩ rằng bơi rất dễ, vì vậy chúng liền nhảy xuống, cuối cùng chết đuối. Mỗi

mùa hè, không biết bao nhiêu người không may mắn chết đuối trong nước, chỉ vì họ coi việc bơi là quá dễ dàng.

Đôi khi, mọi người đọc Kinh Dịch và hiểu được lý do, sau đó cảm thấy cuộc sống thế gian này quá phức tạp, thực ra họ chưa thực sự hiểu được ý nghĩa bên trong. Nhìn bề ngoài có vẻ rất yên bình, nhưng có thể mọi nơi đều tồn tại nguy hiểm, một chút không cẩn thận, sẽ ngã, rơi vào bẫy người khác, kết quả là bạn sẽ mất lòng tin vào bản thân, điều đó còn tệ hơn phải không? Quẻ Khảm dạy chúng ta phải trung thực trong lòng, nhưng cũng cần phải hiểu về những nguy hiểm bên ngoài, biết cách thích nghi, điều này rất quan trọng.

Có lẽ mọi người sẽ thắc mắc, quẻ Khảm đại diện cho nguy hiểm, quẻ Truân đại diện cho gian khó, hai quẻ này có gì khác nhau không? Thực ra, quẻ Truân là gian khó tự nhiên, không phải do con người tạo ra. Bạn xem mẹ mang thai mười tháng, rất không dễ dàng, nhưng thời gian này không phải do con người có thể kiểm soát, thai nhi có quá trình chín muồi tự nhiên. Nhưng quẻ Khảm thì khác, bên trong nó chứa đựng rất nhiều yếu tố do con người tạo ra, tại sao lại như vậy? Quan sát tự nhiên, chúng ta thấy rằng, núi sông có chức năng chướng ngại của mình. Nếu sử dụng đúng cách, có thể giúp cho quốc phòng, bảo vệ an toàn cho nhân dân; nhưng nếu vị trí của nó không đúng, có thể trở thành một cái bẫy lớn, gây hại cho loài người. Điều này khiến mọi người có một suy nghĩ không đúng: con người không nên quá trung thực, phải có lòng đen một chút, mới có thể sinh tồn, vậy thì phong tục của toàn xã hội sẽ hỏng bét.

Quẻ Khảm dạy chúng ta, ngay cả khi rơi vào hoàn cảnh gian khổ, khó khăn chồng chất, chúng ta cũng phải giữ lòng tốt và lòng trung thực. Nhưng có lúc khi chúng ta đối xử với người khác bằng lòng trung thực, họ không nhất thiết cũng sẽ đáp lại bằng lòng trung thực, vậy chúng ta có nên tiếp tục giữ vững lòng trung thực hay không? Phức tạp có tốt không? Đơn giản có tốt không? Tất cả chỉ có một câu trả lời: khó mà nói.

Trong lòng phải chân thực, điều này là mãi mãi không bao giờ sai. Nhưng người khác có chân thực với bạn hay không, điều này thì không thể đảm bảo. Vì vậy, không thể không phòng bị người khác, nhưng tuyệt đối không được có ý đồ hại người. Vậy chúng ta phải làm thế nào?

Trong cổ điển quân sự "Binh pháp Tôn Tư" có một câu nói, gọi là "Binh giả, quỷ đạo giã". Cái "quỷ" này không phải là gian trá, không phải là lừa dối, cũng không phải là dùng mưu mẹo. Trong thời cổ Trung Quốc, khi hai quân đối đầu, tất cả binh sĩ đều đứng xem bên cạnh, đều là một-đấu-một giữa các tướng. Thực ra, như cách chiến đấu này, hoàn toàn có thể trong lúc hai vị tướng chiến đấu, ra lệnh cho binh sĩ bắn chết đối phương bằng một mũi tên. Nhưng họ không làm như vậy, bởi vì đó là hành động gian trá. Còn chiến đấu công bằng, minh bạch đặt lên bàn, bạn dùng kiếm tôi dùng súng, một chọi một. Nếu tôi thua, thua một cách cam tâm tình nguyện, bắn mũi tên lén lút là hành động gì của anh hùng cơ chứ?

"Binh giả, quỷ đạo giã" luôn bị hiểu lầm là quân tử bất hiểm hối, trên chiến trường mọi thủ đoạn hiểm độc đều có thể sử dụng, chỉ cần có thể chiến thắng là được, nhưng thực tế không phải vậy. "Binh giả, quỷ đạo

giã" là nói: bạn có thể nghĩ ra mọi cách, bất ngờ chiến thắng tôi, tôi mới khâm phục bạn. Nếu sử dụng loại mưu mẹo hiểm độc đó, dù tôi thua cũng không sẽ khâm phục bạn, chỉ đơn giản là như vậy. Vậy, làm sao để phân biệt hành động của một người là hiểm độc hay là nghệ thuật? Điều này đáng cho chúng ta suy ngẫm trong "Tập Khảm" này.

Nếu bạn lòng dạ không tốt, chỗ nào cũng đặt bẫy rập ý đồ hại người, chắc chắn là không tốt; nếu bạn đã nói với đối phương, tôi đã đặt bẫy tại đây, nếu bạn muốn thử, tôi cũng không ngăn cản, không vượt qua thì tự chịu hậu quả, vượt qua được coi là bạn có khả năng, khi đó sẽ không có vấn đề gì về hiểm độc hay không.

Khi chúng ta chơi cờ tướng, mọi thứ đều rõ ràng. Ví dụ bạn muốn ăn quân xe của tôi, nhưng con mã của tôi đang chặn đó. Nếu bạn dám động, quân mã của tôi cũng sẽ phản công. Đây là sự thật hiển nhiên, nhưng mọi người vẫn rất hứng thú chơi. Sự sắp xếp tinh tế và suy nghĩ, chiến thắng bằng cách bất ngờ, đó là điều thu hút mọi người, không phải là ham mê mưu mẹo.

Trong cuộc sống, mỗi người đều có lập trường khác nhau, mỗi lập trường không tránh khỏi sẽ va chạm lẫn nhau. Mọi người từ các lập trường khác nhau, đứng ở các vị trí khác nhau, đặt ra rất nhiều "khảm" nguy hiểm, đó chính là bẫy. Mọi tình huống không bình thường, mọi chuyện không cần lao động mà có được, mọi người nói với bạn rằng cơ hội này rất hiếm có, bạn cần phải đặc biệt cẩn thận, điều này được gọi là Tập Khảm. Người hiện đại cần đặc biệt chú ý, khi gặp phải điều gọi là “món quà rơi từ trên trời”, đều nên suy nghĩ về Khảm. Chỉ có bằng cách chú ý nhiều hơn, cộng với sự cẩn thận, mới không rơi vào bẫy người khác đã đặt ra.

Đôi khi, làm người cần phải dũng cảm tiến lên, bởi vì cuộc đời con người khó tránh khỏi việc liều lĩnh. Mọi khoản đầu tư đều có rủi ro nhất định, mọi sự việc đều có hai mặt tốt và xấu, điều này là không thể tránh khỏi. Nếu kết quả cuối cùng, khiến mọi người cho rằng sự liều lĩnh của bạn là đáng giá, dũng khí của bạn là đáng được tán thưởng, bạn là người đáng được chúng tôi tôn trọng, thì bạn chính là người giỏi trong việc ứng phó với rủi ro, giỏi trong việc thích nghi với môi trường rủi ro, bạn đã làm được như thượng sư như nước. Tuy nhiên, nếu bạn liều lĩnh mà không có kết quả, thậm chí làm cho mọi thứ trở nên hỗn loạn, thì người khác sẽ không thương cảm bạn. Người Trung Quốc không bao giờ tỏ ra thương cảm với những người bị lừa dối, điều này khác với phương Tây. Người phương Tây đối với điều này là cảm thông và hiểu. Vì vậy, khi họ bị lừa, họ có thể khiếu nại. Nếu người Trung Quốc cũng làm như vậy, những gì họ nhận được chỉ là sự chế nhạo, thực sự là bị hại lần hai.

Chức năng quan trọng nhất của Tập Khảm trong Kinh Dịch là nói với chúng ta: Vì không thể tránh khỏi rủi ro, thì hãy dùng rủi ro để ngăn chặn rủi ro. Người Trung Quốc rất giỏi trong việc dùng rủi ro để ngăn chặn rủi ro, mặc dù không thể trốn tránh, nhưng không muốn mù quáng liều lĩnh, thì dùng nguy hiểm để ngăn chặn nguy hiểm. Thực ra, bản chất thực sự của toàn bộ "Binh Pháp Tôn Tử" cũng chính là bốn chữ này: 用险

止險, dùng rủi ro để ngăn chặn rủi ro. Vì vậy, trong kỳ tiếp theo, chúng ta sẽ bắt đầu từ việc phân tích sáu hào của Thuần Khảm, giải thích làm thế nào để dùng rủi ro để ngăn chặn rủi ro.

Chương 64: Dùng rủi ro để ngăn chặn rủi ro

> Trong hào từ hào thứ nhất và thứ sáu của quẻ Khảm có "hung", trong khi đó, hào từ của hào thứ hai và thứ ba có "nguy hiểm", điều này nói với chúng ta, những khó khăn và trở ngại trong cuộc sống là không thể tránh khỏi. Vì không thể tránh khỏi, thì cần phải học cách sống chung với nó, và tìm ra cách ứng phó hợp lý. Vậy khi đối mặt với hoàn cảnh khó khăn và hiểm nguy, chúng ta nên chú ý đến những khía cạnh nào? Làm thế nào để, từng bước một, thoát khỏi nghịch cảnh?

Quẻ Khảm trong Kinh Dịch cho chúng ta biết, vì không thể tránh khỏi hoàn cảnh hiểm nguy, và hành động mù quáng lại có thể gây ra rủi ro, đưa đến những sự hy sinh vô ích. Do đó, việc tìm kiếm một lối thoát phù hợp trở nên cấp bách. Và Kinh Dịch đã chỉ cho chúng ta con đường hy vọng này. Nó nói với chúng ta rằng nơi an toàn nhất lại chính là nơi không an toàn nhất, nơi không an toàn nhất thường lại là nơi an toàn nhất. Nếu con người có thể đặt mình vào tình thế sống còn, thì không còn gì là đáng sợ nữa.

Hãy xem xét hào từ của hào đầu tiên trong Quẻ Khảm (hình 64-1): “Tập khảm, nhập vu khảm năm, hung.”

(Hai lần hiểm, sụp vào hố sâu, xấu)



图64–1

“Khảm năm” chính là hang nhỏ bên trong Khảm. Sơ lục nằm ở tầng dưới cùng của toàn bộ nước Khảm, nơi có rất nhiều xoáy nước. Dù bề ngoài trông mặt nước rất yên bình, nhưng khi con người càng lún sâu, càng phát hiện ra thế giới dưới nước thực sự không hề yên ả. Một người, muốn học Khảm, hoặc muốn tập bơi, nhưng không ngờ rằng ngay khi vừa lội vào nước, đã rơi vào cái hang nhỏ dưới nước, đương nhiên là xấu. Thực tế, trong cuộc sống, mọi người khó tránh khỏi mắc lỗi, và thường là lỗi này nối tiếp lỗi kia. Người ta thường nói: “Phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí”: Những sự kiện may mắn, vui vẻ hiếm khi liên tục đến, nhưng tai ương luôn ngập tràn. Giống như bạn cố gắng tránh rủi ro, cuối cùng lại rơi vào tình thế càng nguy hiểm hơn; bạn ban đầu muốn tránh cái bẫy, cuối cùng lại sa vào một cái bẫy khác.

Tiểu tượng của sơ lục nói: “Tập Khảm. Nhập Khảm. Thất đạo hung dã.”

Nó nói với bạn, bạn đã luyện tập quá muộn. Đã rơi vào hang dưới nước thì muốn tìm cách cũng đã muộn. Chúng ta có một câu: “Ôm chân Phật lúc khẩn cấp, thậm chí cả Phật cũng không cứu nổi. ” Vậy nên, một người nếu muốn học Khảm, nhất định phải bắt đầu sớm, có kế sách trước khi mưa tới. Nhưng bây giờ một số hành động của chúng ta lại hoàn toàn ngược lại, chúng ta ban đầu có ý định bảo vệ trẻ em, muốn cho chúng cảm nhận được sự ấm áp của thế giới, nên nói với chúng rằng xã hội rất yên bình. Nhưng khi chúng bước vào xã hội, mới nhận ra không phải vậy, lúc này chúng đã rơi vào hang dưới nước, việc “tập Khảm” có lẽ đã quá muộn. Thực ra, làm cha mẹ thật sự không nên lừa dối bọn trẻ, bởi vì chúng ta mong muốn chúng có thể trung thực, giữ chữ tín. Tuy nhiên, một số chú bác thường hay đùa cợt với bọn trẻ, kể cho chúng nghe một số chuyện lạ lùng, gian dối chúng, điều này thực sự là không tốt. Nhưng thực tế cuộc sống của người Trung Quốc lại như vậy.

Tôi đã từng nghe nhiều bậc cha mẹ phàn nàn với tôi: họ ghét nhất chính là em gái mình luôn luôn lừa dối đứa trẻ của họ. Tôi luôn nói với họ: cô ấy đang làm việc tốt thay bạn, bởi vì bạn không tiện lừa dối chúng. Nếu không, lừa dối đến cuối cùng, uy tín của bạn làm cha mẹ sẽ không còn nữa, trong khi đó cô ấy có thể thoải mái lừa dối. Cha mẹ lại phản đối: lừa dối bọn trẻ làm gì? Tôi nói: làm như vậy có thể khiến bọn trẻ từ nhỏ biết rằng sẽ có người lừa dối mình, từ nhỏ tập luyện cách ứng phó với sự lừa dối, khi lớn lên thực sự gặp phải người khác lừa dối thì chúng cũng sẽ không bị thiệt thòi. Cha mẹ hy vọng con cái không nhìn thấy xấu xa của thế giới, hy vọng chúng có thể sống một cuộc sống thuần khiết hạnh phúc, nhưng đây không hẳn là việc tốt. Hoa nở trong nhà kính lâu dài, một khi tiếp xúc với mọi thách thức của thiên nhiên, sẽ không ứng phó nổi. Thực ra, hoa trong nhà kính, trẻ em được bảo vệ quá mức, sau này chính là tình trạng của sơ lục, "rơi vào hố sâu, hung hiểm". Bởi vì bị người khác đe dọa, bị người khác dụ dỗ mà phải chịu thiệt thòi lớn, cuối cùng hoặc là hận bỏ xã hội, hoặc là bắt đầu lại từ việc học cách ứng phó. Qua luyện tập, ngay cả khi có người lừa dối bạn, bạn cũng có thể dễ dàng nhận ra mánh khóe, tránh được thiệt thòi. Vậy nên, việc giáo dục con cái của mình, cần phải sử dụng hai loại tư duy khác nhau, hai bộ phương pháp khác nhau, tùy theo thời gian và hoàn cảnh. Chẳng hạn như khi trẻ đến tuổi đi mẫu giáo, cha mẹ phải nói với chúng: ở mẫu giáo, mọi người đều là bạn tốt, phải hòa thuận với các bạn học. Khi chúng lớn lên, sắp bước vào xã hội, một mẫu giáo lớn này, phải nói với chúng: đó là một nơi xa lạ, nhiều người con không hiểu, vì vậy đối với những gì người khác hỏi, con phải cẩn thận đối phó, thận trọng trả lời. Như vậy mới an toàn hơn. Không nên có tâm địa hại người, nhưng không thể không có tâm địa phòng người. Người Trung Quốc luôn có xu hướng chọn lựa và suy nghĩ theo hướng sau. Cần phải tập luyện từ khi còn nhỏ. Người quá dễ dàng tin người khác, sớm muộn gì cũng sẽ bị lừa đảo. Hiện nay, có rất nhiều trò lừa đảo qua điện thoại, ví dụ như bảo rằng bố bạn bị tai nạn giao thông, đang cần cấp cứu tại bệnh viện, cần trả ngay một số tiền lớn cho viện phí, vân vân, không thể kể hết. Một không cẩn thận, sẽ rơi vào bẫy, điều này được gọi là "Thất đạo hung dã". Một người, không có ý thức lo lắng trước những điều này, bình thường không thực hiện các bài tập mô phỏng,

suy nghĩ đơn giản như "mọi người đều tốt, xã hội luôn luôn yên bình, luôn tuân thủ quy tắc thì không có gì là sai", cuối cùng chỉ có thể là "Thất đạo hung dã".

> Lý do quẻ Khảm trong Kinh Dịch được gọi là "tập Khảm", chính là nhắc nhở chúng ta, cần phải tập/học cách sống chung với Khảm, trong cuộc sống hàng ngày, luôn luôn cảnh giác với sự xuất hiện của nguy hiểm, mới có cơ hội thoát nạn. Nhưng một khi đã rơi vào tình thế nguy hiểm, ngay cả khi đã chuẩn bị kỹ lưỡng, cũng không thể lập tức thoát hiểm, vậy ở hào cửu nhị, có phương pháp thoát hiểm tài tình nào không?

Hào từ của cửu nhị nói: “Khảm hữu hiểm, cầu tiểu đắc.”

(ở chỗ nước (hiểm) lại có hiểm, mong làm được việc nhỏ thôi)

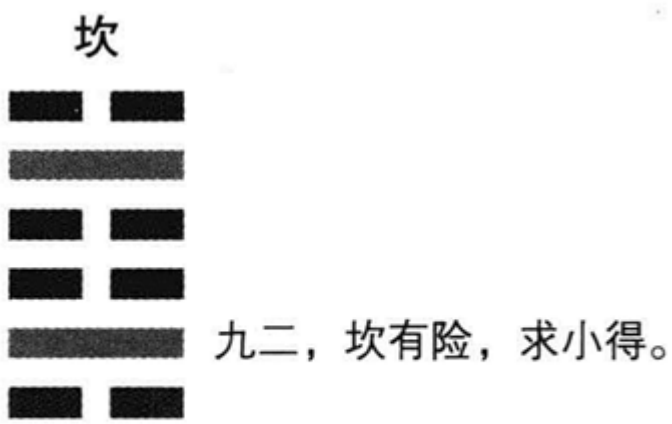


图64–2

Ở đây "tiểu" là ám chỉ gì? "Tiểu" chỉ cho hào sơ lục và lục tam. Bởi trong Kinh Dịch, hào dương là lớn, hào âm là nhỏ. Hào cửu nhị là lớn, nhưng vào thời điểm này, dù lớn cũng vô dụng, cuối cùng vẫn cần phải nhờ cậy vào sơ lục và lục tam. Hào trên và hào dưới của cửu nhị đều là âm, nói lên rằng hào cửu nhị bị mắc kẹt trong tình thế xấu xa không thể tự giải thoát, do đó rất nguy hiểm. Sơ lục có thể dưới sự bảo vệ của cha mẹ, dù thi thoảng gặp chút thiệt thòi cũng không sao. Nhưng cửu nhị bản thân lại là dương, lại không hoàn toàn ý thức được rằng xã hội chứa đầy rẫy nguy hiểm. Khi đối mặt với tình cảnh khó khăn như vậy, tất nhiên không thể từ bỏ bản thân, mà phải yêu cầu bản thân từng chút một học hỏi và tiến bộ, sau đó lại tìm kiếm một chút phát triển, chỉ có thể dần dần mà thôi. Vì vậy, dù là cửu nhị, nhưng vẫn đành phải nhờ cậy vào sơ lục và lục tam. Điều này có vẻ mất mặt, nhưng làm như vậy, có thể tránh được nguy hiểm. "Được" ở trên là chỉ có thể tránh được nguy hiểm.

Tiểu tượng của cửu nhị nói: "Cầu tiểu đắc. Vị xuất trung dã.”
Vì không thể lập tức rời khỏi nguy hiểm, nên không cần vội vàng. Giống như học sinh bước vào xã hội, mới

phát hiện ra môi trường trường học quá đơn giản. Giáo viên nói toàn chuyện tốt, kết quả là khi ra xã hội lại gặp toàn chuyện xấu. Dù có nhận thức này, cũng không thể lập tức tìm ra cách đối phó. Vì vậy, lúc này chỉ có thể tìm cách nhỏ để giành lấy.

"Cầu tiểu đắc" tức là phải thận trọng một chút, làm việc theo trình tự, không nên tin người khác một cách bừa bãi. Chúng ta thấy, cách làm của người phương Tây là: trước tiên tin bạn, sau đó phát hiện bạn không đáng tin, họ mới không tin. Sử dụng cách này để sống trong xã hội Trung Quốc, e là phải chịu thiệt lớn. Người Trung Quốc thường không tin người khác trước, trong quá trình tiếp xúc dần dần kiểm tra họ, sau đó mới từ từ tin tưởng. Hai quá trình này hoàn toàn khác biệt. Tìm cách nhỏ mà hài lòng với điều nhỏ bé, vì chưa thể thoát khỏi. Muốn lập tức thoát khỏi khó khăn là không thể.

Hào từ của quẻ lục tam (Hình 64-3) là: “Lai chi khảm khảm, hiểm thả chẩm, nhập vu khảm năm, vật dụng.”

(tới lui (chữ chi ở đây nghĩa là đi) đều bị hãm, trước mặt là hiểm mà sau lưng lại kê (dựa) vào hiểm, chỉ càng sụp vào chỗ sâu hơn thôi, chớ dùng (người ở hoàn cảnh hào 3 này, không được việc gì đâu))



六三，来之坎坎，险且枕，入于坎窞，勿用。

图64–3

Lục tam thật tinh tế. "Lai chi khảm khảm", "lai" là đi xuống, "chi" là đi lên. Mình đang ở trong nước, trên là nước, dưới cũng là nước, trên dưới đều là khó khăn. Lục tam, đặt ở vị trí cao nhất của nội quái, đồng thời còn có một quẻ Khảm trên đỉnh đầu. Điều này gọi là tiến thoái lưỡng nan, không còn cách nào. Lục Tam vốn đã nhiều xui xẻo, và lại ở trong quẻ khó khăn này, nên chỉ có thể "hiểm thả chẩm”. "Chẩm" tức là nghỉ ngơi một chút. Dù khắp nơi đều là nguy hiểm, nhưng bây giờ vẫn không có biện pháp. Giải quyết, lại không thể giải quyết; thoát khỏi, lại không thể thoát khỏi. Vì vậy, "thả" có thể được giải thích là tạm thời.

"Nhập vu khảm năm, vật dụng": bạn phải biết rằng lúc này bạn đang ở giữa nguy hiểm, nguy hiểm từ mọi phía, dùng cách nào cũng không được. Vì vậy, ý nghĩa của "vật dụng" là tạm thời không nên phô trương tài

năng của mình, mà cần phải trước tiên giữ gìn sức khỏe, ẩn mình chờ thời, mong chờ cơ hội tìm kiếm cách khác để thoát khỏi tình thế khó khăn.

> Khi cuộc đời thực sự bước vào tình thế nguy hiểm, phản ứng đầu tiên của hầu hết mọi người là dùng hết sức mình để thoát khỏi nguy hiểm. Còn hào từ của lục tam của quẻ Khảm lại bảo chúng ta "vật dụng", phải bình tĩnh chờ đợi thời cơ. Lợi ích của phương pháp này là gì? Khi rơi vào hoàn cảnh nguy hiểm, điều ta nên chú ý nhất là gì?

Tôi tin rằng, ai biết bơi cũng sẽ cảm thấy toàn bộ quẻ Khảm chính là miêu tả tâm trạng của người trong nước. Lỡ rơi xuống nước, tâm trạng chắc chắn rất tồi tệ, và dưới đó lại có nhiều khó khăn như vậy, càng khó ứng phó. Nước càng sâu, ánh sáng càng mờ, lòng càng sợ hãi. Cảm giác sợ hãi sẽ khiến ta hoảng loạn. Điều này chỉ có thể trách bản thân mình, ai bảo bạn không tìm nước ở nơi an toàn trước khi liều lĩnh lao xuống nước? Vì vậy, khi chúng ta dạy trẻ em bơi, chúng ta sẽ để chúng từ từ quen với nước trong bể bơi nhỏ, sau đó mới đến hồ bơi lớn tập luyện. Đồng thời, trang bị các biện pháp an toàn. Khi chúng ta đã hiểu biết một chút về nước, chúng ta mới biết rằng không chỉ bề mặt nước nguy hiểm mà dưới nước cũng có nguy hiểm, lỡ như có bị chuột rút thì hỏng bét. Vì thế, lúc nào chúng ta cũng chỉ nên mong muốn nhỏ. Nghĩa là chúng ta phải từ từ, không nên vội. Phải giữ bình tĩnh để ứng phó với các tình huống có thể xảy ra. Lúc này, đúng là tình thế tiến thoái lưỡng nan, cả tiến lẫn lùi đều khó khăn. Vì thế, chỉ có thể dùng sự tĩnh lặng để khống chế động, giữ lại một chút sức lực, để chờ cơ hội hành động. Nếu vì hoảng loạn mà càng lún sâu hơn, thì còn gì tồi tệ hơn?

Ai bơi cũng biết, một khi có người rơi xuống nước, phải dùng cách ôm từ phía sau để cứu. Nếu cứu từ phía trước, người rơi xuống sẽ coi như tìm được bảo bối, ôm chặt lấy bạn, kẹp lấy cơ thể bạn không buông. Lập tức kéo bạn xuống dưới. Câu nói "Bơi dễ, cứu người khó" từ đây có thể thấy rất rõ.

Do đó, khi ở trong hoàn cảnh nguy hiểm, dù bạn có tài năng cũng không nên sử dụng, phải dự trữ một chút sức lực, chờ đợi cơ hội, như vậy mới đúng.

Tiểu Tượng của hào lục tam nói: "Lai chi Khảm Khảm. Chung vô công dã." Lên rất khó khăn, xuống cũng khó khăn, phía này là khó khăn, phía kia cũng là khó khăn. Vì thế, cứ giữ nguyên vị trí, không động, đợi khi quen với môi trường rồi hãy nói. Lúc này, dù bạn làm gì cũng không có công lao. Dù bạn làm gì cuối cùng cũng không thể vượt qua được khó khăn.

> Bạn có thấy không, rất nhiều người không vượt qua được khó khăn thì đã sớm bỏ cuộc. Dù có vượt qua được khó khăn, việc vượt qua thách thức cũng không hề dễ dàng. Trong hào từ của nội quái, có chữ "hung" và "hiểm", nhưng trong hào từ của ngoại quái lại không còn chữ "hiểm", liệu điều này có nghĩa là chỉ cần ta thoát khỏi nguy hiểm của nội quái, thì ta có thể yên tâm không? Hay là có ý nghĩa sâu xa hơn? Ngoại quái đựng chứa những trí tuệ nào để hóa giải nguy hiểm?

Bề mặt nước trông rất yên bình, nhưng bên trong thực sự rất nguy hiểm. Khảm nội tâm là con người, nguy hiểm giấu kín không lộ ra, càng đáng sợ. Tính xảo trá của con người sẽ không thể hiện bên ngoài. Nếu một người muốn hại bạn, và công khai thách thức bạn, người đó là kẻ xấu thật sự. Kẻ thiện xạ yêu cầu bạn phải đối xử tốt với họ, nếu không sẽ làm khó dễ bạn. Đáng sợ nhất là kẻ giả danh người tốt, bề ngoài không yêu cầu gì, la hét muốn đóng góp cho xã hội, nhưng đằng sau lại muốn mọi thứ, đó mới thực sự là tệ hại. Bản tính độc ác nội tâm của một người mới thực sự đáng sợ. Nếu nhìn thấy một người là kẻ xấu ngay từ cái nhìn đầu tiên, thì thực ra không đáng sợ. Giống như nước, bề mặt trông rất yên bình, đáng yêu, nhưng những hố sâu và hang nhỏ bên trong mới thật sự khó để kiểm soát. Một khi gặp phải, sẽ vô cùng gian nan. Bây giờ, chúng ta hãy phân tích quẻ Khảm trên.

Hào thứ nhất của ngoại quái, hào từ của lục tứ là: "Tôn tửu, quĩ nhị, dụng phẫu, nạp ước tự dũ, chung vô cữu."

(Như thể chỉ dâng một chén rượu, một quĩ thức ăn, thêm một cái vò dựng vài thức khác nữa (không cần nhiều, hễ chí thành là được); (có thể tùy cơ ứng biến) dứt khế ước qua cửa sổ (chứ không đưa qua cửa chính), như vậy không có lỗi.)

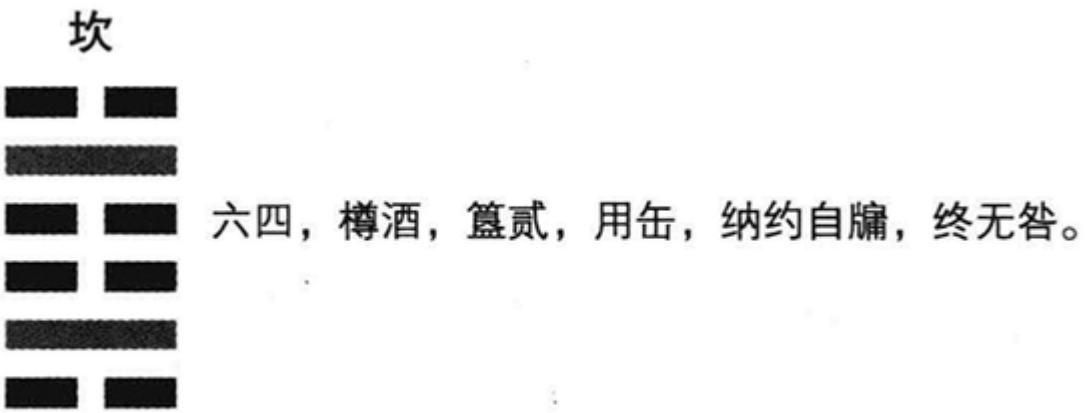


图64–4

"Tôn tửu, quĩ nhị" có ý nghĩa gì? Bạn có thể tưởng tượng ai đó dùng bình rượu đựng một ly rượu cho bạn uống, đồng thời tưởng tượng ai đó dùng hộp cơm đựng hai bát cơm cho bạn ăn. Nhưng thực tế thì sao? Thực tế là "dụng phẫu, nạp ước tự dũ", nghĩa là người ta sử dụng loại bình thô sơ, có thể là bình gốm, để chứa một số thứ đặc biệt đơn giản cho bạn ăn, và thái độ hành động cực kỳ khiếm nhã, được đưa vào từ một lỗ nhỏ. Mặc dù vậy, cuối cùng cũng "vô cữu". Tại sao lại "vô cữu"? Mọi người có thể suy nghĩ một chút, nếu ai đó đưa cho bạn thức ăn thô sơ, đối xử không tôn trọng bạn, bạn tức giận không ăn cơm, thì không phải sẽ chết đói sao? Đó mới có lỗi. Vì vậy, khi bạn đối mặt với nguy hiểm, bạn phải chấp nhận mọi thứ dù

nó có đơn giản, và phải chịu đựng mọi yêu cầu dù nó có vô lý, miễn là bạn không từ bỏ bất kỳ hy vọng nào, bạn sẽ không gặp tai ương. Nếu người khác thấy bạn rơi vào cảnh khốn đốn, không thể lên cũng không thể xuống, và sau đó họ ném cho bạn một sợi dây thừng, bạn có nên nhận lấy không? Bạn nhất định phải nắm lấy, dù có ích hay không cũng cần phải nắm lấy. Khi một người **đang gặp nguy hiểm và không thể thoát ra, hãy nhớ rằng, đừng coi thường bất cứ thứ gì dù đơn giản, và phải nắm bắt mọi hy vọng dù nhỏ nhoi**, bạn mới có thể không gặp họa.

Tiểu tượng của lục tứ nói rằng: “Tôn tửu quĩ nhị. Cương nhu tế dã.”

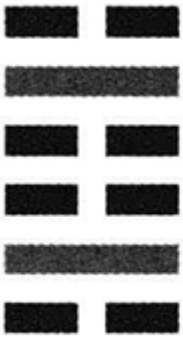
Khi bạn gặp phải khó khăn, bị người khác sỉ nhục, dù sự sỉ nhục đó trong hoàn cảnh bình thường khó chấp nhận, bạn cũng không nên giữ hận trong lòng, cũng không nên mất tinh thần, vẫn nên chú ý xây dựng mối quan hệ tốt với người khác. "Cương nhu" là gì? Nó là Lục Tứ và Cửu Ngũ. Cửu Ngũ sau cùng cao hơn bạn, nó gần mặt nước hơn, nếu nó có thể kéo bạn lên, cho bạn một sợi dây thừng, bạn nhất định phải nắm lấy, từ đó tận dụng cơ hội để thoát hiểm. Dù đối phương không lịch sự, bạn cũng đừng coi thường. Lúc này còn quan tâm những chuyện đó làm gì? Bạn cần xây dựng mối quan hệ tốt với những người ở phía trên, đừng bao giờ coi thường. Chỉ cần có một chút cơ hội, bạn cần phải nắm lấy, mối quan hệ lúc này có thể nói là gặp nhau trong lúc khó khăn. Trung Quốc có câu cổ ngữ là "Đại trượng phu có thể duỗi có thể co", thực ra đó là "kết hợp giữa cứng và mềm". Lịch sử có nhiều ví dụ như vậy, như anh hùng vượt thời đại là Quan Vũ, lắng nghe lời khuyên của bạn bè tạm thời phục tùng Tào Tháo, cuối cùng quay lại với Lưu Bị, và tiếp tục xây dựng sự nghiệp lớn.

> Hào thứ tư của quẻ Khảm cho chúng ta biết, khi đối mặt với tình thế nguy hiểm, cần phải hành xử khiêm tốn, đối đãi với người khác bằng sự chân thành. Vậy khi đến hào thứ năm của quẻ Khảm, liệu bạn đã có thể an toàn thoát hiểm chưa?

Hào từ của dòng Cửu Ngũ (hình 64-5) là: “Khảm bất doanh, chỉ kì bình, vô cữu.”

(Nước (hiểm) chưa đầy, nhưng đến lúc nước đầy rồi, lặng rồi, thì sẽ khỏi hiểm, không có lỗi)

坎



九五，坎不盈，祇既平，无咎。

图64–5

"Khảm bất doanh" nghĩa là không tự phụ, Cửu Ngũ đã vừa đủ nổi lên mặt nước, đã ở vị trí giữa của ngoại quái. Bạn giữ cân bằng với mặt nước, không bị chìm ngập. Lúc này dường như bạn đã sắp thoát hiểm, nhưng đây là thời điểm dễ tự đại nhất. Con người khi gặp khó khăn sẽ rất khiêm tốn. Chỉ cần có người cứu mình, mình nhất định rất biết ơn người đó. Chỉ cần mình có thể sống sót, dù phải chịu bất công lớn đến đâu cũng đáng. Nhưng khi bạn một khi nổi lên mặt nước, toàn bộ tâm thế đã thay đổi. Vì vậy, khi bạn vừa vặn nổi lên mặt nước, còn cần nhớ đến "Khảm bất doanh", tức là không tự đại. "Chỉ kì bình", tức là nếu có thể duy trì một tình trạng tâm lý cân bằng, sẽ không gặp lỗi lầm.

Tượng viết: “Khảm bất doanh. Trung vị đại dã.” "Trung vị đại dã" nói rằng, Cửu Ngũ vừa đắc chính vừa trung, cho thấy phẩm hạnh tu dưỡng rất tốt, nhưng vào thời điểm này vẫn không thể lớn lên được, bởi vì bạn vẫn chưa rời khỏi mặt nước, vẫn chưa thoát khỏi cái nguy hiểm ấy, biết đâu lúc nào bị kéo xuống lại. "Khảm bất doanh", trong nguy hiểm không có gì là đầy đủ cả. Chỉ là mọi người đến được vị trí đó, có lẽ trong lòng sẽ sinh ra một chút cảm giác hài lòng và thỏa mãn. Đi một trăm lý người ta nói nửa là chín mươi, muốn chạy một trăm lý, chín mươi lý mới tính là một nửa, bởi vì sự thay đổi của mười lý cuối cùng cũng rất lớn. Bạn vất vả từ sâu trong nước từng bước một một nổi lên, nổi đến đây, đừng bao giờ cảm thấy tự mãn, tự đại, thậm chí đột nhiên cảm thấy, để thoát hiểm, việc bỏ lại trong nước bấy nhiêu đồng thật là quá đáng tiếc, phải nghĩ đến việc lặn xuống lại nhặt lên, đừng bao giờ nghĩ như vậy. Tất cả những tổn thất đều đã là sự thật đã xảy ra, tất cả những thiệt thòi đều không nên ấm ức trong lòng. Cần phải học tốt từ Khảm, lần sau không tái phạm là được. Chịu một lần thiệt, bị lừa một lần, đối với bạn có lợi. Bởi vì có thể rút ra bài học, lần sau có thể phòng tránh trước, không sẽ như Sơ Lục đó lần đầu tiên đã rơi xuống hố sâu, đến lúc hối không kịp. Tại sao không thể lấp đầy? Chính là bởi vì “Trung vị đại dã”. Dù bạn có phẩm hạnh tu dưỡng rất tốt, nhưng dù sao vẫn cứ đang chìm trong nước, lúc này làm gì cũng không có ích. Phải chờ bạn hoàn toàn thoát khỏi nguy hiểm, mới có thể lại làm được gì đó.

> Thượng Lục của quẻ Khảm nằm ở vị trí cao nhất của cả quẻ, tượng trưng đã đến mặt nước, nên là có thể thoát được nguy hiểm. Nhưng Thượng Lục lại nói: "Tam tuế bất đắc. Hung".Tại sao lại như vậy? Tại sao vào lúc sắp thoát hiểm, lại ẩn chứa một nguy cơ cực kỳ lớn?

Hào từ của quẻ thượng lục (Hình 64-6) là: "Hệ dụng huy mặc, trí vu từng cức, tam tuế bất đắc, hung."

(Đã trói bằng dây thừng to, lại đặt vào bụi gai, ba năm không được ra, xấu)

坎

上六，系用徽纆，置于丛棘，三岁不得，凶。

图64-6

Mọi người thấy đó, toàn bộ quẻ Khảm, ngoại quái nói về điều xấu nhiều hơn, nói về nguy hiểm ít hơn. Nội quái nói về nguy hiểm nhiều hơn, nói về điều xấu ít hơn, ý này là gì? Nghĩa là khi bạn ở trong Nội quái, bạn sẽ biết rằng nó rất nguy hiểm, nhưng lại không gở. Bởi vì bạn biết trong lòng, lúc này phải cực kỳ cẩn thận, không thể sơ ý. Nhưng khi bạn vừa nổi lên mặt nước, bạn lại cảm thấy như thoát hiểm, sau đó mới bắt đầu xuất hiện điềm gở. Sự chuyển biến giữa nguy hiểm và điềm gở đều phụ thuộc vào việc điều chỉnh tâm trạng của chính chúng ta, nếu một khi vui mừng quá mức thì rất có thể sẽ bỏ phí công sức trước đây, đó mới là điều xui xẻo, thực sự là không đáng.

"Hệ" là sợi dây dùng để buộc, ba sợi dây gọi là "Huy", hai sợi dây gọi là "Mặc". Dùng dây buộc lại, đặt vào giữa bụi gai. "Từng cức" chính là những bụi cây gai. Trước đây nhà tù và ngục tù của cổ đại đều ở nơi đó. Cần giam giữ bao lâu? Giam ba năm, không được giải thoát, vì vậy "hung". Điều này có nghĩa là gì? Sau khi gặp phải thiệt thòi lần này, ba năm sau không dám hoạt động. Bạn kêu anh ta đi bơi, anh ta chỉ cần tiếp cận bờ nước là bắt đầu hoảng sợ. Chúng ta có một câu nói, một lần bị rắn cắn, mười năm sợ dây thừng. Sau khi bạn bị rắn cắn một lần, nhìn thấy dây thừng, cũng sẽ sợ hãi mất mạng. Rõ ràng là dây thừng, lại nghĩ rằng là rắn. Ở trong tình huống nguy hiểm quá lâu, chắc chắn là đã mất đạo, hoàn toàn không có lòng tin vào bản thân. Thượng lục, thực sự mà nói, nó đã đến gần mặt nước, chỉ thiếu một bước nữa là có thể thoát hiểm. Nhưng sau khi thoát hiểm, lại bị người khác sử dụng dây thừng hoặc bản thân tự buộc mình lại, giống như

bị giam cầm trong nhà tù. Tại sao? Chính là vì bản thân sợ hãi. "Tam tuế bất đắc", ba năm này biểu hiện một khoảng thời gian rất dài, nghĩa là trong một thời gian dài bạn không thể giải tỏa được nỗi sợ hãi đó. Chúng ta ở trong cảnh nguy lâu, sẽ cảm thấy lòng người thật hiểm ác, từ đó về sau cái gì cũng không dám làm. Người ta nói gì bạn cũng không tin, kêu bạn làm gì, bạn cũng bảo thôi. Đấy không giống như là ngồi tù sao? Cuộc đời còn ý nghĩa gì nếu như thế? Vì vậy, Thượng Lục khích lệ chúng ta, sau khi đã trải qua khổ cực, bạn phải nhớ bài học, nhưng không phải từ đó mà sợ hãi đến mức khủng khiếp, từ đó cái gì cũng không dám thử, đó cũng không phải là đúng.

Vì thế, Tiểu Tượng nói: "Thượng Lục thất đạo. Hung tam tuế dã."

Bạn thấy Sơ Lục thất đạo, Thượng Lục cũng thất đạo. Đó là nói bạn không chuẩn bị tốt mà liều lĩnh, thì dĩ nhiên phải thất đạo. Bạn rời khỏi cảnh nguy sau đó, vẫn mãi nhớ về cảnh nguy đó, từ đó cái gì cũng không dám làm, đó cũng là mất đạo. Và mất đạo này còn dài lâu hơn Sơ Lục: Thượng Lục là tai ương ba năm, trong khi Sơ Lục chỉ là "thất đạo, hung dã" mà thôi. Vì vậy, mọi người nên hiểu rằng toàn bộ quẻ này, biết rằng: người, **từ nhỏ đã phải dám mạo hiểm một chút trong phạm vi an toàn, như vậy mới có kinh nghiệm**. Một đứa trẻ, từ nhỏ không được phép cưỡi xe đạp, nó sẽ mãi mãi không biết cưỡi xe đạp, và càng lớn càng không muốn học. Khi tôi ở Mỹ, tôi phát hiện có một số đàn ông thậm chí không lái xe, tôi cảm thấy rất kỳ lạ. Tôi hỏi anh ta tại sao không lái xe? Bởi vì ở Mỹ không lái xe thực sự rất bất tiện. Anh ta nói với tôi: Sau khi gặp một tai nạn xe, từ đó tôi không dám lái xe nữa, đây chính là Thượng Lục. Anh ta gặp một tai nạn xe, may mà giữ được mạng sống, nhưng từ đó không dám lái xe nữa, thì có coi là học được bài học gì không? Dĩ nhiên là không. Tôi cũng từng gặp tai nạn xe, tôi vẫn nhớ rất rõ. Khi dì tôi đến thăm, còn kêu tôi lấy chăn ra, để tôi thử đá đá chân trái, sau đó đá chân phải, xem còn không. Thấy vẫn còn, thì chẳng sao cả. Lúc này, bạn cần xây dựng tâm lý. Tất nhiên sẽ sợ một thời gian, nhìn thấy xe là sợ. Nhưng nếu cứ sợ mãi, thì cả đời bạn sẽ không lái xe nữa. Bạn vẫn phải tìm cách, nói rằng lần đó là tai nạn, bây giờ phải càng thận trọng hơn, thì sẽ ổn thôi. Vì thế, tại sao phải học Khảm? Đó là để nói với bạn: Làm người không thể trốn tránh gian nan, bởi vì bạn không thể trốn, mọi nơi đều là lưới bẫy, mọi nơi đều là hố trập, bạn một khi không cảnh giác liền rơi xuống. Bạn sợ đến mức không dám bước đi, đó chẳng khác nào như ngồi tù, cuộc sống còn tự do gì nữa?

Do đó vẫn là câu nói ấy: Nơi nguy hiểm nhất thường chính là nơi an toàn nhất. Có người nghi ngờ: Điều này không thể nào, nguy hiểm thì chính là nguy hiểm, làm sao có thể là an toàn nhất được? Ý nghĩa thực sự của câu nói này là, bạn trong lòng phải hiểu, thế gian mọi nơi đều là hố trập, cho nên bạn phải cẩn thận từng bước, di chuyển chậm rãi như đi xe, tiến triển từng bước một. Như vậy còn sợ gì gian nan nữa? Nếu nghĩ rằng trốn thoát được thì lên trời, từ đó yên ổn, mọi việc không còn là vấn đề nữa, thì chính là lúc tai họa bùng phát. Lỗi tại ai? Chỉ có thể trách chính mình. Chúng ta từ thượng lục quẻ Đại Quá nhìn xuống sơ lục của quẻ Khảm, mọi người nên cảm nhận được hai hào này chính là một hào. Bạn thấy "lội nước ngập đầu", một phát rơi xuống hố sâu nhất, đó chính là sơ lục. Nhưng khi chúng ta ở trong quẻ Khảm, chúng ta nên

làm gì? Trong lòng chúng ta đang nghĩ gì? Nghĩ rằng, miễn là còn cơ hội, miễn là còn hy vọng, dù cho không đáng tin, dù cho mong manh, tôi cũng không bỏ cuộc. Giống như hào lục tứ từng nói, tưởng tượng có người nhanh chóng cứu tôi lên, cho tôi ăn ngon, cho tôi ấm áp, sau đó còn có sự hỗ trợ tâm lý, để tôi quên đi nỗi sợ hãi và lo âu. Không bỏ lỡ bất kỳ cơ hội nào, chỉ muốn có thể vươn lên cao hơn.

Vì vậy khi toàn bộ xã hội phong tục suy đồi đến mức tồi tệ, lòng người sẽ đảo ngược, sẽ tìm cách vươn lên. Do đó, sau quẻ Khảm là quẻ Ly, sự sắp xếp này rất hợp lý. Lúc này, điều bạn mong đợi chính là sớm thoát khỏi tình cảnh tối tăm dưới đáy nước, có thể vươn lên thấy được chút ánh sáng, dù chỉ là một chút ánh sáng tôi cũng rất quý trọng. Khi tôi thoát khỏi nguy hiểm, nhất định phải làm thế này, làm thế kia, đặt ra nhiều mong muốn, cam kết cho bản thân và mọi người.

Đó chính là lý do xã hội có thể thịnh suy chuyển biến. Lý do xã hội lên xuống bất định chính là do hai quẻ này tạo nên. Bây giờ chúng ta có thể thấy, con người không động thì thôi, một khi động sẽ gây ra vấn đề lớn. Và những vấn đề này nếu giải quyết tốt, sẽ được thăng hoa; giải quyết không tốt, sẽ bị sa lầy. Vì vậy, sau khi đọc những quẻ này, chúng ta nên biết rằng thiên đàng nằm trong lòng chúng ta, địa ngục cũng vậy. Một ý nghĩ lành, có thể lên thiên đàng; một ý nghĩ ác, đã sa xuống địa ngục. Vậy, làm thế nào để kiểm soát bản thân, điều này cần mỗi người suy nghĩ. Chúng ta đã xem xong quẻ Khảm, không nên sợ hãi. Bởi vì sợ hãi là vô ích. Chúng ta cần dũng cảm đối mặt, bất cứ lúc nào cũng tìm cách thăng hoa. Phía sau quẻ Khảm là quẻ Ly, vì vậy chúng ta sẽ nói về việc thăng hoa trong tập tiếp theo.

Chương 65: Quẻ 30: Thuần Ly - Thăng hoa

> Trong bối cảnh kinh tế tri thức, nhiều người đã phóng đại mối quan hệ giữa kiến thức và tiền bạc, chỉ coi học kiến thức như một phương tiện để tạo ra của cải. Quan điểm thiên lệch này là nguyên nhân chính gây ra nhiều vấn đề xã hội hiện nay. Thực ra, trong văn hóa truyền thống, dù là quẻ Ly trong Kinh Dịch biểu tượng cho kiến thức hay là tác phẩm kinh điển khai sáng "Đệ tử quy", đều nhấn mạnh kiến thức nên kết nối chặt chẽ với đạo đức. Vậy thì, việc tu dưỡng đạo đức, cuối cùng sẽ ảnh hưởng như thế nào đến người học kiến thức? Quẻ Ly giải thích như thế nào về điều này?

"Tự Quái Truyện" nói: Hãm tất hữu sở lệ. Cố thụ chi dĩ Ly. Ly giả lệ dã.

(Gian truân nên mới lo phần dựa nương. Cho nên Ly mới tiếp luôn. Ly là nương tựa, rõ ràng đâu chơi.)

"Hãm" khi tách ra có nghĩa là thiếu đất. Nơi thấp trũng trên đồng bằng gọi là thiếu đất. Con người chỉ cần một chút không cẩn thận sẽ rơi vào bẫy này. Khi bạn rơi sâu vào bẫy, điều bạn mong muốn nhất là có một sợi dây có thể kéo bạn lên. Dù chỉ là một cành cây mềm, bạn cũng không bỏ qua. Nhưng khi bạn rời bẫy, bạn sẽ vứt bỏ cành cây đã giúp bạn thoát ra. Như vậy, chúng ta mới biết, vì sao "Ly" một mặt giải thích là "đính kèm", tức là con người cần phải gắn bó với vật đó, bạn mới có thể thoát khỏi nguy hiểm; một mặt là "rời đi", có nghĩa là sau khi thoát hiểm bạn sẽ bỏ rơi nó. Hai điều này trông có vẻ mâu thuẫn nhưng thực ra là thống nhất.

Khảm là nước, khi bạn muốn qua sông, bạn cần nhờ vào một chiếc thuyền. Sau khi bạn an toàn vượt qua dòng sông, liệu bạn có khiêng chiếc thuyền trên lưng và mang đi không? Dĩ nhiên là không, bạn sẽ bỏ nó lại. Những thứ ta gắn bó có thể được bỏ đi bất cứ lúc nào.

Ly là lửa, Khảm là nước, cả nước và lửa đều vô tình. Nhưng nước có hình dạng, có thể nhìn thấy, rõ ràng. Còn lửa thì vô hình, không thể nắm bắt. Nhìn từ biểu tượng quẻ, quẻ Ly (hình 65-1) có hai hào dương và một hào âm, vì vậy nó là quẻ âm.



图65–1

Ly đại diện cho kiến thức. Người có kiến thức thường khá âm hiểm, điều này chúng ta có thể thấy rõ qua các triều đại lịch sử. Người không có kiến thức lại không dùng mưu kế. Quẻ Khảm (hình 65-1) có hai hào âm

và một hào dương, vì vậy đó là quẻ dương. Khảm, đại diện cho trí tuệ. Chúng ta thường nói, người trí tuệ thích nước. Nước, tính cách của nó trung thực và minh bạch. Nó luôn nói rõ với bạn: mặc dù tôi thu hút mọi người nhưng cũng rất nguy hiểm, bởi vì bên trong tôi có xoáy nước. Dĩ nhiên, nếu bạn cứ muốn nhảy vào bên trong tôi, một khi có chuyện gì xảy ra, thì chỉ có thể tự chịu trách nhiệm. Nước đại diện cho trí tuệ, lửa đại diện cho kiến thức. Vì vậy, chúng ta thường nói một câu: À, đây là loại tội phạm trí tuệ. Thực tế, điều này là không hợp lý. Bởi vì người thực sự có trí tuệ thì sẽ không phạm tội.

Thoán từ của quẻ Ly (65-2) nói: "Ly: lợi trinh, hanh. Súc tẫn ngưu, cát."

(Dựa, lệ thuộc: chính đáng thì lợi, hanh thông. Nuôi bò cái thì tốt.)

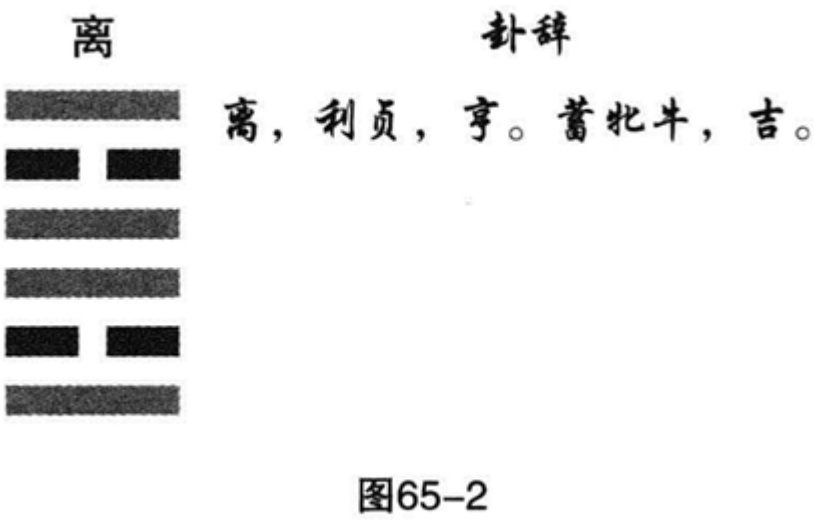


图65–2

Ly là tên quẻ. Ngoại quái của quẻ này là Ly, nội quái cũng là Ly, hai quẻ Ly chồng lên nhau thành một quẻ Ly. Mọi người chắc chắn sẽ nghĩ: Quẻ Khảm là hai Khảm chồng lên nhau, nó được gọi là Tập Khảm. Vậy bây giờ quẻ Ly cũng chồng lên nhau, tại sao không gọi là Tập Ly? Đây chính là sự tinh tế của hiền nhân.

Bởi vì con người không thể sống mà không rơi vào bẫy, khắp nơi trên thế gian này đều là cạm bẫy. Vì vậy, bạn phải quen với nó, bạn phải giỏi giải quyết nó, bạn phải bảo vệ bản thân mình, bạn phải tránh xa những khó khăn và nguy hiểm. Nhưng không phải ai cũng có thể luyện tập tốt được.

> Quẻ Khảm đại diện cho những khó khăn trắc trở không thể tránh khỏi trong cuộc sống, chúng ta phải học cách đối mặt, vì vậy được gọi là Tập Khảm, điều này hoàn toàn dễ hiểu. Quẻ Ly đại diện cho kiến thức, chúng ta thường nói: Kiến thức chính là quyền lực, kiến thức có thể thay đổi vận mệnh, nhưng tại sao quẻ Ly lại không như quẻ Khảm, yêu cầu mỗi người đều phải chăm chỉ học tập? Tại sao?

Chúng ta nhìn vào hai chữ của quẻ Ly là rất rõ ràng, gọi là "lợi trinh", sau đó mới là "hanh". Nếu không trinh, cơ bản là không hanh. Vì vậy, đừng nghĩ rằng người đọc sách chắc chắn là tốt, đừng cho rằng người biết đọc sách chắc chắn không làm chuyện xấu. Nếu nghĩ như vậy, thì quá ngây thơ rồi. Kiến thức rất quan trọng, nhưng kiến thức cũng rất đáng sợ. Vì vậy, phải văn minh để dừng lại, ngay cả văn minh cũng không thể phát triển quá mức, cũng cần có sự hạn chế thích hợp và hợp lý.

"Lợi trinh", từ "lợi" ở đây được giải thích là "thích hợp", "phù hợp". Bạn cần sự chính trực phù hợp. Cái "lợi" này nhắc nhở chúng ta, lời giảng của thầy cô quan trọng là đúng, nhưng bạn cũng phải suy nghĩ xem nó có đúng không? Nếu những gì họ nói là đúng, thì bạn tất nhiên phải nghe theo; nếu những gì họ nói không đúng, e là bạn nghe theo sẽ không phù hợp. Đáng tiếc là chúng ta người Trung Quốc từ xưa đến nay đều mù quáng tuân theo sư phạm. Con người trước kiến thức, nhất định phải chọn lựa cực kỳ cẩn thận. Như vậy bạn mới có thể “hanh".

Điều kiện tiếp theo còn quan trọng hơn, gọi là "súc tẫn ngưu, cát". Ý nghĩa là nói, bạn muốn có kiến thức, và còn có thể lành mạnh, thì phải phát huy tinh thần "súc tẫn ngưu". Cái gọi là "tẫn ngưu" là gì? Mọi người có thấy không, quẻ Khôn nói về “tẫn mã”, là con ngựa cái. Còn quẻ Ly lại là "tẫn ngưu", tức là con bò cái. Ngựa và bò khác nhau thế nào? Ngựa chạy nhanh, nhưng không giống bò, có thể vác vật nặng. Vì vậy, "tẫn ngưu" chính là biểu tượng của sự nhẫn nhục chịu đựng. Bạn xem, người có kiến thức thường khinh thường người không có kiến thức, đó là không biết nhẫn nhục chịu đựng. Vì vậy, người có kiến thức nhất định phải nhớ, bạn phải có đạo đức tốt, phải biết nhẫn nhục chịu đựng. Hơn nữa, ngựa là loài nhận biết chủ nhân. Bạn là chủ nhân của tôi, bạn cưỡi lên tôi sẽ chạy; bạn không phải là chủ nhân của tôi, tôi sẽ làm bạn ngã xuống. Còn nhà trí thức là không thể nhận chủ nhân. Nếu bạn có tiền, tôi sẽ phục vụ bạn, cuối cùng làm hại chết nhiều người, thì kiểu trí thức này còn được coi là có lương tâm không? Con bò không như vậy, bò không nhận chủ, bò chỉ nhận việc. Vì vậy, người có kiến thức trước tiên phải có lương tâm.

Người trí thức nên nhớ rằng: chúng ta phải trải qua từ không có gì đến thành công, chúng ta phải chịu đựng mọi sự nhục mạ một cách trung thực. Dù người ta phê bình ra sao, dù người ta coi thường như nào, dù người ta chế giễu như thế nào, đều không quan trọng. Chúng ta hoàn thành mọi việc cần làm, nhưng không nên tìm kiếm công lao.

Nói thật, không phải bạn đã chi tiền, không phải ba mẹ bạn có thể trang trải học phí, bạn mới có thể học. Nghĩ như vậy là bạn nhìn quá nông cạn. Trường học được xây dựng và vận hành bằng tiền của tất cả mọi người nộp thuế. Bạn được học đại học chính là hưởng lợi từ những người khác không thi vào được đại học. Vì vậy, càng học trường danh tiếng, bạn càng phải biết ơn những người không thi vào được trường tốt. Mọi người cùng đóng thuế, bạn hưởng ích nhiều, họ hưởng ích ít hơn, vì vậy bạn phải cảm ơn mọi người. Nhưng đó chưa đủ, sau khi bạn học xong, bạn phải thực sự đóng góp cho xã hội, nếu không sẽ cảm thấy có lỗi. Nhưng bây giờ mọi người không nghĩ như vậy. Tôi vào được trường tốt, tất cả là vì tôi thông minh. Vì vậy,

bạn không chấp nhận lương thấp, không làm việc vất vả. Thế bạn được cái gì? Chịu nhục nhẫn nại, là tối thiểu của học thức mà trí thức phải có. Ra trường danh giá, học vấn sâu rộng, chẳng có gì đáng tự hào cả. Nhưng bây giờ những người có kiến thức hầu hết rất ích kỷ, chỉ nghĩ cho bản thân. Họ cho rằng sản phẩm trí tuệ của mình không ai được sử dụng miễn phí, nói rất nhiều lời đuổi theo danh lợi. Thực ra, làm sao phân biệt được là bạn sao chép tôi, hay tôi sao chép bạn đây? Trên đời, văn chương đều là sao chép cả. Đây không phải là cái gọi là dẫn dắt và chứng minh sao? Nếu không dẫn dắt và chứng minh thì là gì? Dẫn dắt và chứng minh chính là sao chép từ người xưa. Bạn không dẫn dắt và chứng minh, cơ bản là nói lung tung. Càng có kiến thức càng cần phải có sự nhẫn nại, sự nhẫn nại đến từ đâu? Là do bạn tự mình tích lũy. Tích là nghĩa là nuôi dưỡng. Nếu bạn không có sự nhẫn nại, chỉ có kiến thức, thì có ích gì?

Thoán từ của quẻ Ly dạy chúng ta, đức hạnh của một người là quan trọng nhất, những người có đạo đức cao thượng, càng có kiến thức, càng có thể mang lại lợi ích cho xã hội, nhưng nếu những người có vấn đề về đạo đức, càng có kiến thức, càng có thể gây hại cho xã hội. Vậy, ý nghĩa của "Ly, lệ dã" trong Thoán truyện của Quẻ Ly là gì?

Thoán truyện của quẻ Ly nói: “Ly. Lệ dã. Nhật nguyệt lệ hồ thiên. Bách cốc thảo mộc lệ hồ thổ. Trùng minh dĩ lệ hồ chính. Nãi hóa thành thiên hạ. Nhu lệ hồ trung chính. Cố hanh. Thị dĩ súc tẫn ngưu. Cát dã.”

“Ly, lệ dã”,"lệ" chính là ý nghĩa của việc gắn bó, bởi vì lửa cháy mạnh là do có vật liệu dễ cháy gắn trên vật thể. Vật chất càng kiên cố, ngọn lửa sẽ cháy càng lâu, càng sáng. Khi thứ đó bị đốt cháy hết, thì lửa sẽ tắt. Nguyên lý chữa cháy của chúng ta ngày nay chính là dựa vào lý lẽ mà quẻ này nói với chúng ta. Khi cháy, bạn có thể làm gì? Chúng ta đều nói về việc chữa cháy, bạn có chữa được không? Thực sự không có cách nào. Dù có nhiều nước đến mấy cũng không dập được. Bởi vì ngọn lửa hừng hực sẽ làm nước bay hơi. Vì vậy, tôi chỉ có thể phân lập ngọn lửa, và dải phân lập đó gọi là đường phòng cháy. Sau đó ngọn lửa lớn không thể lan rộng xung quanh nữa. Chúng ta phải biết, lửa trông có vẻ đẹp, nhưng khi mọi thứ đều bị cháy hết, vinh quang của chính lửa và mọi vẻ đẹp đều biến mất.

Bạn thấy đấy, "Nhật nguyệt lệ hồ thiên", mặt trời có thể mọc từ phía đông và lặn ở phía tây là nhờ có bầu trời. Mọi người nhìn thấy mặt trời, là bởi có bầu trời làm nền cho nó, nó mới có ích. Mặt trăng cũng vậy. Chúng ta chỉ thấy mặt trời, chỉ thấy mặt trăng, mà không nhận ra bầu trời đằng sau có công lớn.

"Bách cốc thảo mộc lệ hồ thổ", loại ngũ cốc chúng ta ăn, tất cả cỏ cây, sự tồn tại của chúng phụ thuộc vào đất. Chúng ta thường thấy đào ly hương thơm, mà không chú ý công lao của đất. Như vậy, các bạn biết đấy, bất kỳ ai có công lao, đều bị người khác phớt lờ. Vì vậy, người có công lao mới cần phải nhẫn nại và chịu đựng, nếu không thì nhẫn nại và chịu đựng làm gì? Người ngày nay, chỉ cần nói về cảm giác thành tựu. Cảm giác thành tựu chính là khiến bạn không thể ngủ được vào buổi tối. Mỗi ngày đều nghĩ: Ôi, tại sao mọi người không coi trọng tôi? Tôi đã làm bao nhiêu việc tốt, mà mọi người đều không khen ngợi tôi! Đây không phải là tự tìm mình khổ sở sao?

"Trùng minh dĩ lệ hồ chính", "trùng minh dĩ" chính là ánh sáng liên tục. Nếu ánh sáng không thể duy trì, thì còn không bằng không có ánh sáng. Muốn duy trì ánh sáng, chúng ta nên làm thế nào? Phải gắn với con đường chính đạo. Giống như khi bạn lái xe vào buổi tối, bên cạnh sẽ có đèn đường, chính là thông báo cho bạn biết xe cần phải đi vào đây. Nếu đèn đường bị đặt sai, dẫn ra ngoài con đường, thì bạn sẽ lập tức lao ra ngoài. Ánh sáng chỉ đường cho bạn bước lên con đường chính đạo, mới được gọi là ánh sáng, nếu không thì chỉ là yêu ma quỷ quái.

"Nãi hóa thành thiên hạ", bạn cần thông qua giáo hóa để thúc đẩy thiên hạ thịnh vượng. Loại ánh sáng này mới hữu dụng, mới phù hợp với con đường chính đạo.

"Nhu lệ hồ trung chính", quẻ Ly chỉ có hai hào âm, hai hào âm này một ở vị trí giữa dưới của Ly, một ở vị trí giữa trên của Ly, chính là hào lục nhị và hào lục ngũ, cả hai đều đắc trung, mọi thứ đều rất hợp lý, nên mới trôi chảy.

"Thị dĩ súc tẫn ngưu. Cát dã". Người khác không hiểu bạn, bạn cần kiên nhẫn chứng minh cho họ thấy, giải thích cẩn thận cho họ, chứ không phải là coi thường họ. Có phẩm chất giống như bò cái, thì ánh sáng của bạn mới là điềm lành.

> Thoán truyện của quẻ Ly tiếp tục thông báo cho chúng ta, người nắm giữ tri thức nhất định phải có phẩm chất đẹp đẽ, không chỉ phải chịu đựng sỉ nhục, mà còn phải khiêm tốn và cẩn thận, không được kiêu ngạo tự đại, và càng không coi thường người khác, chỉ có như vậy, mới có thể là điều may mắn. Vậy quẻ Ly lại cho chúng ta những lời khuyên nào?

Chúng ta nhìn vào Đại tượng của quẻ Ly, cảm thấy nó giống như hai con mắt lớn. Con người có mắt mới được gọi là có mắt sáng, không có mắt thì được gọi là mù. Nhưng mà chúng ta hãy suy nghĩ xem, bạn có hai mắt, thật sự là người có mắt sáng sao? Không phải. Những người mà có mắt nhưng không nhìn thấy gọi là mù, dù mắt mở. Mắt mở to ra, nhưng thực tế lại là mù. Mắt rạng ngời, nhưng không hiểu gì cả, đó là hình thức không hơn không kém. Ý nói là, nếu bạn không điều chỉnh đúng tiêu cự của hai mắt, tức là vị trí của hai hào âm trong quẻ không đúng.

Chúng ta nhìn biểu tượng của quẻ này, cũng có thể nghĩ đến lưới đánh cá. Muốn đánh cá phải dùng lưới, lưới nhất định phải có lỗ mới cho cá nhỏ thoát. Nếu lưới phủ toàn bộ, lưới cá cuốn xuống, cá lớn, cá nhỏ đều bị bắt lên, vậy bạn không phá hoại sinh thái sao? Rất nhanh sau đó sẽ không còn cá để ăn. Vì vậy lưới chắc chắn phải có "mắt", mới được gọi là lưới mở một góc.

Mạng lưới hiện nay, chính là phát triển từ quẻ này. Chẳng qua nó chỉ là việc kéo dài quẻ Ly, kéo dài theo chiều dọc và chiều ngang, sau đó mở rộng ra bốn phương tám hướng, đó mới là mạng lưới. Tôi xin nói một câu, sau khi loài người có mạng lưới, chính là tự mình rơi vào lưới, chúng ta không thể thoát ra được.

Chúng ta hãy xem Đại Tượng, Đại Tượng viết: “Minh lưỡng tác Ly. Đại nhân dĩ kế minh chiếu vu tứ phương.”

"Minh lưỡng" là gì? Mọi người hãy nghĩ xem, khi từ tiếng Trung có một "hai" (二), tại sao lại cần một từ "cặp đôi" (两)? Tôi hỏi bạn: Có hai người ở phía trước, bạn gọi họ là hai vị hay là cặp đôi tốt hơn? Tại sao "hai" (二) khác với "cặp đôi" (两)? "Hai" (二) chỉ là nói một cái sau một cái, rồi không còn nữa. Ý nghĩa của "cặp đôi" (两) là liên tục.

"Minh lưỡng tác Ly", chính là nguồn sáng ấy phải có thể tiếp tục tồn tại. Nếu hôm nay mặt trời mọc, ngày mai mặt trời không mọc nữa, loài người sẽ chết, vậy thì làm sao sống qua ngày? Hôm nay mặt trời mọc, bạn có niềm tin, ngày mai mặt trời vẫn mọc, ngày kia mặt trời vẫn mọc. Mặt trời có thể liên tục chiếu sáng thế giới này, loài người mới có niềm tin. Sau bóng tối chắc chắn sẽ có ánh sáng, đó chính là quẻ Ly.

“Đại nhân" là gì? Chính là người có đức hạnh tốt, tài năng cao. Anh ta sẽ tiếp tục chiếu sáng mọi hướng. Bạn xem từ "minh chiếu" này, nó tương ứng với "minh lưỡng". "Minh chiếu" cũng có ý nghĩa là không ngừng, tức là nguồn điện phải liên tục, điện năng luôn phải cung cấp đủ cho việc chiếu sáng của bạn, bạn mới có thể chiếu sáng mọi phương hướng. Thành thật mà nói, thế hệ lãnh đạo này tốt chưa đủ, thế hệ lãnh đạo tiếp theo cũng phải tốt, thế hệ lãnh đạo sau nữa cũng cần phải tốt, lúc đó người dân mới hạnh phúc, đó chính là ý nghĩa của nó. Làm thế nào để ánh sáng này có thể hiệu quả và liên tục chiếu sáng khắp nơi? Bạn cần phải nghiên cứu kỹ quẻ Ly. Ánh sáng có lợi cho sự chính trực, phải hợp lý và công bằng. Ánh sáng muốn chiếu rọi cho quần chúng, bạn mới là người tài năng vĩ đại. Thực tế, trái tim con người thường bị che khuất bởi lòng ích kỷ. Đừng xem nhẹ hai hào âm trong quẻ Ly, chính hai hào âm đó mới là mạnh nhất. Chúng đang cảnh báo bạn, chỉ cần bạn có lòng ích kỷ, tất cả vẻ huy hoàng sẽ nhanh chóng biến mất. Bạn xem, bao nhiêu người gặp thời, như mặt trời ở đỉnh điểm, cuối cùng lại như mặt trời vào buổi chiều, một lúc liền lặn về phía Tây. Người Trung Quốc không tranh chấp nhất thời, chúng ta chỉ tranh đấu ngàn thu.

> Tượng của quẻ Ly trong Kinh Dịch nói "Đại nhân dĩ kế minh chiếu vu tứ phương", đó là để nhắc nhở những người đã ở vị trí lãnh đạo, phải giữ đúng đạo, phải liên tục dùng đức hạnh và kiến thức của mình để làm lợi cho nhân dân. Chúng ta thấy, theo sự sắp xếp của "Tự Quái Truyện", quẻ Ly ở sau quẻ Khảm, sự sắp xếp như vậy có ý nghĩa gì đặc biệt không?

Chúng ta phải nhớ, Khảm Ly, chúng mãi mãi không tách rời. Người càng chịu khổ, càng có được kinh nghiệm. Vậy tại sao chúng ta nói chịu khổ mới là người phi thường? Lửa và nước, tự bạn lựa chọn đi.

Chúng ta thường nói, kiến thức quan trọng hơn, trí tuệ là không thấy được. Thực ra ngược lại, trí tuệ như nước trong veo, ngay trong đầu bạn, chỉ là bạn không khai phá nó, không coi trọng nó mà thôi. Thực ra kiến thức là biến hóa, mỗi vài năm thay đổi một lần, nếu bạn chỉ đuổi theo kiến thức, sẽ mãi không theo kịp bước chân của nó.

Con người phải làm được ba điều "quên", mới có thể 3 lần sáng suốt. Quên ăn, quên lo, quên già, sau đó mới có thể sáng suốt lại, có thể sáng lớn, có thể sáng dài. Điều này có ý nghĩa gì? Đó là để nói với chúng ta, đừng vì danh vọng trước mắt mà tiêu hao hết tất cả năng lượng của mình, nếu như vậy, bạn sớm không còn sáng suốt nữa. Bao nhiêu người chính là như vậy, từ nhỏ đã muốn nổi bật, cuối cùng như nến đốt hai đầu, rất nhanh chóng bị đốt hết. Người Trung Quốc nói lặp đi lặp lại với bạn, khi còn trẻ tài giỏi, lớn chưa chắc đã tốt. Đó là vì bạn đã làm cho ngọn lửa của mình cháy quá mạnh, quá sớm. Vì vậy, nó chắc chắn cũng không thể cháy lâu được. Cái lớn thường thành muộn. Bạn xem, Khương Tử Nha gặp Văn Vương khi đã 80 tuổi. Bây giờ mọi người nghĩ, 80 tuổi? Thôi đi, cuộc đời này không còn hy vọng nữa. Mọi người có thấy không, Văn Vương và Khương Tử Nha là quẻ Ly, tức là tôi dựa vào bạn, bạn dựa vào tôi, nhưng hai người không bỏ rơi nhau. Đó là ví dụ tốt nhất, gọi là "sự dựa dẫm đúng đắn". Thực ra, nếu Khương Tử Nha muốn phục vụ cho Trụ Vương, Trụ Vương nhất định sẽ trọng dụng ông. Nhưng ông ta một khi nhìn thấy phẩm đức của Trụ Vương không tốt, liền căn bản không phục vụ cho ông ta. Vì vậy, một người có tài năng phải biểu hiện nó trên con đường chính đáng.

Tần Thế Tử sử dụng Triệu Cao, hai người này đều không chính đáng. Hán Hiến Đế dựa vào ai? Dựa vào Đổng Trác, cũng xong đời. Tôi tin rằng ban đầu Hán Hiến Đế rất biết ơn Đổng Trác, vì ban đầu không phải ông ta là hoàng đế, chính là một câu của Đổng Trác, bãi bỏ Thiếu Đế, lập ông ta làm đế. Nhưng sau đó mới biết, hoá ra đây là phúc hư ảo nhưng thực tại là họa. Người không chính đáng, lẫn nhau cũng rủi ro. Như vậy chúng ta mới biết tại sao trong Thoán từ đặc biệt cảnh báo: Ly, lợi trinh.

> Kinh Dịch gần như ở mỗi quẻ đều nhắc nhở chúng ta, chỉ cần kiên định chính đạo, tự nhiên sẽ may mắn, mà một khi vì ích lợi cá nhân, nảy sinh tà niệm, hiểm nguy liền cận kề. Do đó, thay vì tốn công sức tìm kiếm các phương pháp để cầu may tránh xui, không bằng kiên định đúng đắn niềm tin. Kinh Dịch bên trong 64 quẻ, chia làm hai phần: Thượng Kinh và Hạ Kinh, còn quẻ Ly, chính là quẻ cuối cùng của Thượng Kinh, sắp xếp như vậy, có ý nghĩa gì?

Mọi người từ quẻ Đại Quá xem tới quẻ Khảm, rồi đến quẻ Ly, nên biết, xã hội loài người hiện tại đã gần như đi qua Thượng Kinh của Kinh Dịch. Chúng ta phải biết, ánh sáng là không dễ dàng có được. Bạn xem, dầu mỏ sắp hết, than cũng sắp hết, bây giờ loài người đã rất căng thẳng, không biết tương lai nguồn năng lượng ở đâu. Nhưng chúng ta vẫn như cũ, đèn sáng đêm ngày sáng trưng, vậy loài người đang làm gì? Làm sao chúng ta có thể quên: “Đại nhân dĩ kế minh chiếu vu tứ phương”? Khi bạn đi đường ban đêm, nếu bạn có đèn pin, bạn nên chăm sóc những người không có đèn pin. Nhưng bây giờ bạn chỉ nghĩ đến bản thân, không nghĩ đến người khác. Đây chính là không có sự tu dưỡng đạo đức. Nếu bạn biết quan tâm đến người khác, thì mọi người sẽ cảm thấy ở cùng bạn không tồi, cảm thấy bạn hiểu được con đường soi sáng. Do đó, chúng ta tiếp tục phải nghiên cứu kỹ lưỡng sáu hào của quẻ Ly, xem làm thế nào mới có thể đi theo một con đường tươi sáng.

Chương 66: Con đường sáng lạn

> Ngay từ thời Đông Hán của nước ta, triết gia Vương Sung đã đưa ra luận điểm "Người có học biết thì có sức mạnh", xã hội loài người muốn phát triển tiến bộ, kiến thức là điều không thể thiếu; tuy nhiên, quẻ Ly trong Kinh Dịch cũng nhắc nhở mọi người, việc tích lũy kiến thức cần phải chú trọng phương pháp, nhất là trong thời đại bùng nổ kiến thức hiện nay, việc theo đuổi kiến thức, phương pháp sử dụng kiến thức không đúng đắn, kiến thức lại có thể gây ra hại lớn cho cá nhân, thậm chí là xã hội. Vậy người ta trong việc theo đuổi, sử dụng kiến thức, cuối cùng có thể gặp phải những vấn đề gì? Các hào trong quẻ Ly sẽ đưa ra những giải pháp như thế nào đối với những vấn đề này?

Quẻ Ly có 6 hào, từ dưới lên trên. Nội quái vẫn còn khá sáng. Nhưng khi đến ngoại quái, cái "Ly" đó như thể sắp tắt ngúm, điều này cho chúng ta biết, kiến thức rất hữu ích nhưng cũng rất đáng sợ. Chúng ta sẽ phân tích một chút về 6 hào của quẻ Ly.

Hào đầu tiên, sơ cửu (Hình 66-1) nói: "Lý thác, nhiên, kính chi, vô cửu."

(Dẫm bậy bạ; phải thận trọng thì không có lỗi.)

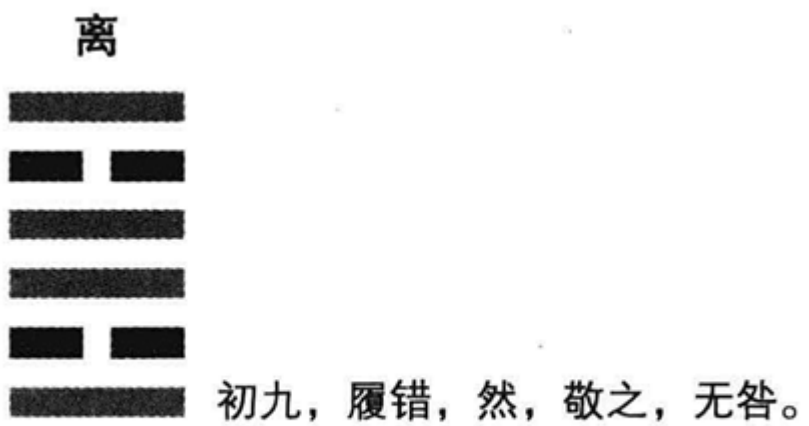


图66–1

"Thác" là sai, "lý" là bước chân của con người, nghĩa là đi không vững, bước đi lảo đảo, đây là lẽ gì? Bởi vì con người khi mới bắt đầu theo đuổi kiến thức, đều là mò mẫm tiến lên, không ngừng thử nghiệm sai lầm, từng bước một thăm dò, bước đi có vẻ hơi chao đảo, không mấy có trật tự. Giống như trẻ nhỏ khi học, lỗi này một chữ, sót kia một chữ, viết chữ cũng cần khá lâu mới có thể hoàn thành một chữ. Đó chính là hào thứ nhất. Có lòng tiến thủ không có lỗi, nhưng luôn phải từng bước một. Trong tình huống này, làm sao có thể không gặp trở ngại? Chính là bởi vì hai chữ phía sau làm cho nó không gặp trở ngại, đó gọi là tôn kính (kính chi). "Kính chi" trong văn hóa Trung Quốc là rất quan trọng, mọi người thường cho rằng "kính chi" là lễ phép, là tôn trọng. Thực ra không phải, "kính chi" là ý nghĩa của "coi trọng". Mạnh Tử từng nói, người tôn kính (kính chi) người khác, người ta cũng sẽ luôn tôn kính lại mình. Nếu bạn coi thường người khác, người

ta cũng sẽ coi thường bạn. Nếu bạn coi trọng kiến thức, kiến thức sẽ đến chăm sóc bạn. Đây là một lẽ thường. Nói cách khác, một người, nếu coi một việc gì đó là một việc để làm một cách thực sự nghiêm túc, thì sẽ rất thận trọng, khả năng mắc lỗi sẽ thấp hơn. Ngay cả khi có chút sai sót nhỏ, mọi người cũng sẽ thông cảm cho bạn, bởi vì bạn vẫn đang trong quá trình học hỏi.

Tiểu tượng của sơ cửu nói rất rõ: “Lý thác chi kính. Dĩ tỵ cữu dã.”

Con người không biết là có lỗi, bởi vì bạn thường xuyên mắc lỗi một cách không biết không ngờ, rơi vào bẫy một cách không hề hay biết. Nhưng nếu bạn rất thận trọng, nghiêm túc đối diện với mọi tình huống nguy hiểm, thì sẽ không có lỗi. "Tỵ" chính là tránh né, "tỵ cữu", bạn có thể tránh khỏi những sai lầm có thể xảy ra. Tiểu tượng cũng có thể được giải thích là, trong thời kỳ săn bắn, con mồi nào có thể săn, con mồi nào không nên săn. Nếu gặp phải những loài động vật hung dữ, nó quay lại cắn bạn một cái, thì không phải là rắc rối sao? Vì vậy, quá trình săn bắn cũng là một quá trình mò mẫm. Không có một bộ quy tắc đã hoàn chỉnh, không có một quy trình tiêu chuẩn. Mọi người mò mẫm, rất thận trọng cẩn thận, lúc này khả năng bạn phạm lỗi không lớn. Như vậy cũng sẽ không làm cho các loài bị tiêu diệt hết, cũng không làm cho rừng bị đốn hết cây. Người không có quá nhiều kiến thức, có lẽ sẽ không mắc phải lỗi lầm lớn nào.

> Tiểu tượng của Quẻ Ly nhắc nhở mọi người, ở giai đoạn đầu tiếp xúc với kiến thức, chỉ có tôn trọng kiến thức, từng bước một, vững chắc học kiến thức, mới có thể thực sự nắm bắt được kiến thức có thể được sử dụng cho mình. Tuy nhiên, con người trên con đường theo đuổi kiến thức, rất dễ mắc phải một lỗi lầm, đó là một khi đã nắm giữ được một số kiến thức nhất định, mọi người sẽ sử dụng kiến thức để mưu lợi cá nhân, điều này sẽ gây ra vấn đề gì? Lục nhị của quẻ Ly đánh giá thế nào đối với hành vi này?

Chúng ta từ từ tiến vào hào thứ hai, hào từ của lục nhị (hình 66-2) nói: Hoàng ly, nguyên cát

(Sắc vàng phụ vào ở giữa, rất tốt.)

离

六二，黄离，元吉。

图66–2

"Hoàng" chính là màu trung tính, màu trung tính hòa hợp với mọi màu sắc, hoàng là màu của đất, tức là với tâm thái ôn hòa và chính trực khi nghiên cứu học thuật, dĩ nhiên là may mắn. Bạn phải nhớ, **tất cả nền văn minh, tất cả kiến thức đều cần những con người có đạo đức cao thượng để giao phó.** Rời bỏ phẩm đức, dù học vấn có lấp lánh đến mấy cũng không có sức sống lâu dài. Không kính trọng, tức là có lỗi. Có thể thấy, sự tốt xấu của sự việc đều phụ thuộc vào suy nghĩ của con người.

Tiểu Tượng của lục nhị nói: “Hoàng Ly nguyên cát. Đắc trung đạo dã.”

Mọi người luôn nói: "Nông dân thật đáng thương, hoàn toàn phụ thuộc vào trời để ăn." Thực ra, phụ thuộc vào trời để ăn chính là tuân theo quy luật tự nhiên, có gì là không tốt? Hiện nay chúng ta phát triển công nghiệp. Thành thực mà nói, khi loài người mới bắt đầu phát triển công nghiệp là để giúp cho sản xuất nông nghiệp diễn ra thuận lợi, vẫn không tệ. Nhưng dần dần khi đã có công nghiệp, con người tiết kiệm được rất nhiều thời gian. Tiết kiệm thời gian rồi bắt đầu suy nghĩ này nọ, cuối cùng nghĩ ra máy tính. Sau khi máy tính được tạo ra, công nghiệp càng phát triển không ngừng 24 giờ một ngày, điều này dẫn đến tình trạng sản xuất quá mức, tiêu dùng quá mức, tiêu hao tài nguyên quá mức. Sau cùng, tiêu hết, không còn gì nữa. Tất cả nền văn minh, mọi kiến thức không thể tách rời phẩm đức. Không có phẩm đức, tất cả những ánh sáng này đều là giả, đều là hư vô, đều là vô dụng, đều là thiếu kính trọng, đều có lỗi.

> Thực ra hiện nay, đang ở trong thời đại bùng nổ thông tin, khi con người học kiến thức, không những phải như người xưa, chú trọng vào việc tu dưỡng phẩm đức, mà còn phải biết lọc chọn kiến thức cần thiết từ lượng lớn kiến thức phát triển nhanh chóng. Vậy con người nên chọn lựa như thế nào? Trí tuệ chứa đựng trong quẻ Ly này có thể giúp con người thoải mái đối mặt với tình trạng bùng nổ thông tin như vậy hay không?

Chúng ta tiếp tục với hào cửu tam, hào từ của hào cửu tam nói: “Nhật trắc chi Ly, bất cổ phẩu nhi ca, tắc đại diệt chi ta, hung.”

“Mặt trời xế chiều lặn, (ý nói người già, tính tình thất thường, không đáng vui mà vui. Không đáng buồn mà buồn). Khi thì gõ cái phẫu (vò bằng đất, đựng rượu mà cũng dùng làm nhạc khí) mà hát, lúc lại than thân già nua; xấu , (Hồi xưa khi hát thì gõ nhịp bằng cái phẫu).”



九三，日昃之离，不鼓缶而歌，则大耋之嗟，凶。

图66-3

Hào thứ ba đã bắt đầu điềm xấu. "Nhật trắc" là gì? Đó là khi mặt trời đã qua hướng nam, qua giữa trưa, bắt đầu nghiêng về phía tây. Điều này có nghĩa là ánh sáng sắp tắt, ngày sẽ qua đi, đêm sẽ đến. Lúc này bạn nên phản ứng như thế nào? Bạn nên tuân theo tự nhiên, sống cuộc sống của mình. Nhưng bạn không làm vậy, ngược lại, không đánh trống mà hát, tức là bạn không phối hợp với sự tiến triển của thời gian và vũ trụ, kết quả là "tắc đại diệt chi ta, hung".

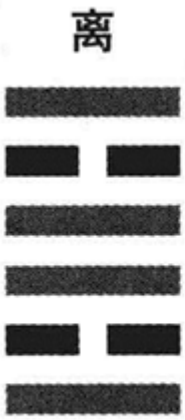
"Tắc đại diệt chi ta", có nghĩa là gì? Ý là bạn có thể cảm thấy mình đã già, không chịu nổi mệt mỏi, vì vậy mà than thở. Con người thường khi đến tuổi già thì liên tiếp thở dài: không được nữa, sức khỏe suy giảm, thị lực kém, trí nhớ không còn, đêm không ngủ được, một đống lời than phiền. Khổng Tử không như vậy, ông nói, tôi không biết mình sắp già. Ông quên già, quên lo, sống tự tại, phóng khoáng. Mọi người nên biết, mặt trời mọc mặt trời lặn, sinh lão bệnh tử mới là điều bình thường. Tuổi già yếu đuối mà than thở, đó chắc chắn là điềm xấu. Một người trẻ hay già, thực sự có liên quan mật thiết đến tâm trạng. Bạn nói tôi vẫn khỏe, tôi vẫn có thể làm việc, tôi vẫn còn nhiều việc chưa làm xong, thì có lẽ ông trời sẽ cho bạn sống thêm vài năm; bạn nghĩ mình không được nữa, già rồi, ngày càng tệ hơn, ông trời nói, được thôi, kể từ khi sống khó khăn như vậy, thì thôi. Thấy chưa, nhiều chuyện đều do bản thân tự gây ra.

Tiểu tượng cửu tam nói: "Nhật trắc chi Ly. Hà khả cửu dã."

Mặt trời sắp lặn rồi, bạn cứ thưởng thức vẻ đẹp vô tận của hoàng hôn đi. Nên nhẹ nhàng một chút, vì dù sao cũng đã hoàng hôn rồi. Nhiều việc để ngày mai làm, như vậy bạn sẽ sống lâu hơn. Nhưng nếu bạn luôn cảm thấy thời gian trôi qua nhanh chóng, mình càng ngày càng già, thì tuổi thọ càng ngày càng ngắn. Mọi thứ đều là kết quả của sự lựa chọn của bản thân.

Hào thứ tư (Hình 66-4) nói: Đột như, kì lai như, phần như, tử như, khí như.

(thình lình chạy tới, như muốn đốt người ta vậy, thì sẽ chết, bị mọi người bỏ)



九四，突如其来如，焚如，死如，弃如。

图66–4

"Đột như, kì lai", là làm sao tôi đột nhiên trở nên như thế này? Như bị lửa đốt, căng thẳng quá, như thể sắp chết, như thể bị bỏ rơi. Ba nhiều xui, bốn nhiều sợ. Con người ngày nay rất sợ hãi, vì vậy mới cần giáo dục sớm, muốn trẻ em vừa mới ra đời đã được đi học bổ túc, mong muốn trước khi sáu tuổi đã học xong kiến thức cần thiết, thậm chí mong muốn lấy bằng tiến sĩ khi mới mười hai. Điều này để làm gì?

Tự nhiên rất khoan dung, buổi sáng vẫn còn mát mẻ, dần dần nóng lên, đến trưa nóng nhất, sau đó lại dần mát đi, mọi việc đều phối hợp tốt, như vậy con người mới dễ dàng thích nghi. Thịnh vượng một cách bất ngờ không phải là con đường tốt để tiếp tục. Đối với kiến thức, không thể nóng vội, muốn thành công ngay lập tức, kiến thức chỉ có thể tích lũy dần dần theo sự trưởng thành của con người.

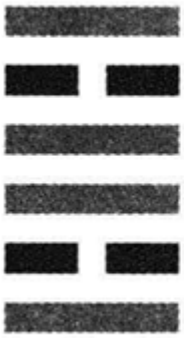
> Như câu nói "Sống đến già học đến già", mọi người cần liên tục bổ sung kiến thức để làm giàu cuộc sống của mình. Tuy nhiên, trong đời sống hiện thực, có rất nhiều người sau khi đạt được thành công, lại tự mãn về tài năng xuất chúng của mình, lơ là việc học hỏi kiến thức, vậy hậu quả sẽ ra sao? Hào Lục Ngũ đưa ra cảnh báo với loại hành vi này như thế nào?

Hào lục ngũ bất chính, vì là hào âm. Hào Lục Nhị đắc chính, Hào lục ngũ lại bất chính, điều này nói với chúng ta: có kiến thức, ban đầu bạn vẫn khá tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, vẫn coi trọng đạo đức tu dưỡng, sau đó nghe quen những lời tâng bốc, nói bạn là chuyên gia, bạn là bậc thầy, bạn là người số một thiên hạ, bạn sẽ kiêu ngạo, bạn đã đến hào Lục Ngũ, thì thảm rồi.

Hào từ của Hào lục ngũ (hình 66-5) là: “xuất thế đà nhược, thích ta nhược, cát.”

(Nước mắt ròng ròng, nhưng biết buồn lo than thở, nên tốt.)

离



六五，出涕沱若，戚嗟若，吉。

图66–5

Lục Ngũ hiện vẫn là điềm lành, bởi vì dù sao cũng là vị trí trung tâm của ngoại quái, đắc trung. Điều này chứng tỏ bạn giữ đúng đạo, dù có mắc lỗi như thế nào, cuối cùng vẫn là bình yên vô sự. Nhưng Lục Ngũ và Lục Nhị không tương ứng. Tại sao không tương ứng? Đó là lời cảnh báo cho Lục Ngũ, bạn phải đi con đường đúng đắn, bạn không thể nói mình có chức quyền lớn, mọi người phải tuân theo bạn. Chức quyền lớn, kiến thức lớn, từ quẻ Ly có thể nhìn thấy rất rõ, đó là quan điểm không đúng. Nhưng hầu hết mọi người đều nghĩ, tôi tìm đến bạn, bạn có thể giúp tôi một tay, bạn có thể thăng chức cho tôi, tôi tất nhiên phải tôn trọng bạn, đó cũng không đúng. Bởi vì Lục Ngũ đến vị trí đó, cùng lúc lại nhận được sự theo đuổi không chính đáng của người khác, sớm muộn gì cũng sẽ càng ngày càng trống rỗng.

Bạn đi họp cả ngày, cả ngày có người thăm viếng, cả ngày phải giúp người khác làm này làm kia, yêu cầu bạn giới thiệu cái gì đó, bạn có thời gian nào để tự bổ sung cho mình không? Cuối cùng chỉ là có danh tiếng mà không có thực lực.

Kiến thức tích lũy như thuyền đi ngược dòng, không tiến thì lùi, đây là lẽ rõ ràng. Do đó, bạn biết đấy, tình trạng này thực sự khiến bạn buồn cười mà không thể cười được. Dù bạn có rơi lệ, người khác cũng không thương cảm cho bạn, cho rằng bạn đang giả vờ, sau đó bạn bắt đầu lo lắng, thở dài, nhưng bạn vẫn là điềm lành, tại sao? Đó là danh tiếng ảo đã bảo vệ bạn, mọi người nhìn thấy bạn vẫn kính trọng.

Bạn xem, đến cuối cùng con người sống trong danh vọng giả tạo, nên khi chết đi đều cô đơn, đều đau khổ. Một người có thể đạt được giải thưởng Nobel, nhưng không thể năm nào cũng nhận được. Năm nay có thể đi trên đại lộ sao, năm sau thì không được nữa. Bởi vì, thế hệ mới luôn xuất hiện, sóng sau xô sóng trước. Đây là hiện tượng rất tự nhiên. Do đó, bạn càng có tri thức, vị trí của bạn càng cao, bạn càng phải khiêm tốn, càng phải trân trọng tri thức, không được lạm dụng tri thức, đây chính là lời cảnh báo cao nhất mà Hào lục ngũ đưa ra cho chúng ta.

> Một người có đạo đức cao quý, suốt đời theo đuổi tri thức, sau khi đạt được thành tựu xuất sắc, trở thành một vị thái thượng trong giới học thuật, vậy lúc này, ông ta nên làm thế nào để truyền bá kiến thức mình đã học trong suốt cuộc đời, thúc đẩy sự phát triển của tri thức?

Hào từ của hào thượng cửu (Hình 66-6) là: "Vương dụng xuất chinh, Hữu gia; chiết thủ, hoạch phỉ kì xú, vô cữu."

(vua dùng (người có tài, tức hào này) để ra quân chinh phạt, có công tốt đẹp, giết đầu đảng mà bắt sống kẻ xấu đi thì thôi, như vậy thì không có lỗi.)

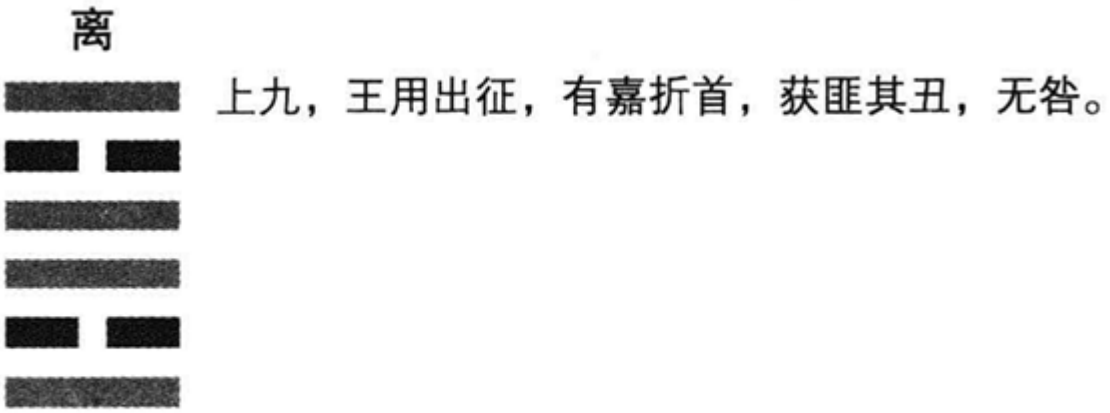


图66–6

Thượng cửu cũng bất chính, nhưng vì nó thuộc về quẻ Ly, quẻ Ly là phải tỏa sáng rực rỡ, vì vậy, vua "xuất chinh". Đó là lục ngũ biết, cần sử dụng thượng cửu để nhìn rõ cái ác, muốn xóa bỏ cái ác trong cuộc đời mình, tôi nghĩ đây là trách nhiệm cuối cùng của những học giả.

Tôi rất ngưỡng mộ một cụ già. Ông ấy nói một câu, nhiều người không coi trọng, nhưng cuối cùng đều rất ngưỡng mộ ông ấy. Ông ấy nói: "Khi tôi còn trẻ, thấy một quyển sách, nếu tôi không hiểu, tôi sẽ kính trọng nó. Cuốn sách viết quá hay, đến nỗi tôi cũng không hiểu, nhanh chóng đọc, đọc thật kỹ, nhất định phải hiểu được nó. Nhưng bây giờ tôi mở một quyển sách, nếu phát hiện không hiểu, tôi sẽ vứt bỏ nó, tại sao? Viết sách mà viết đến mức đến tôi cũng không hiểu, thì viết sách làm gì?". Lần đầu nghe, bạn sẽ nghĩ người này quá kiêu ngạo, quá không tiến bộ, làm sao có thể như vậy. Nhưng thực sự ông ấy nói sự thật, ông ấy cả đời luyện tập được sức mạnh phán đoán này, biết loại tri thức nào là hữu ích, loại tri thức nào là vô ích, thậm chí có thể giết chết người.

"Hữu gia" chính là khen ngợi, bạn phải khen ngợi những cái tốt. Đồng thời phải "chiết thủ", loại bỏ những cái không tốt. "Hoạch phỉ kì xú", bạn cần phục hồi trái tim của họ, thì không có lỗi lầm.

Người sử dụng thượng cửu tốt nhất, đó là Khổng Minh. Ông bảy bắt, bảy thả Mạnh Hoạch, cuối cùng thu phục được tâm hồn của ông ta. Đây là phong độ của người trí thức. Một người đến được vị trí thượng cửu, cần phải học cách thu phục lòng người, bất kể người khác có nghe không, có hiểu không, có đồng ý hay không, thậm chí là có tấn công bạn một cách trực diện hay không, bạn đều không sợ hãi. Chúng ta hiện nay cần những người như vậy, tiếc là số lượng quá ít.

Tiểu tượng của thượng cửu nói: "Vương dụng xuất chinh. Dĩ chính bang dã." Danh tiếng của bạn đến từ đâu? Đó là từ việc dẫn dắt mọi người đi đúng đường mà đến, chứ không phải là khiến người ta mù quáng tôn sùng bạn, lấy đi danh tiếng của bạn.

Sau khi chúng ta kết thúc ba mươi quẻ Thượng Kinh, có thể thấy rằng, mỗi một quẻ đều được trình bày theo một trật tự nhất định. Vì vậy tiếp theo chúng ta sẽ nói về: Cơ cấu của Kinh Dịch.

Chương 67: Cơ cấu của Kinh Dịch

> Kinh Dịch thông qua sáu mươi bốn hình tượng quẻ khác nhau, phản ánh sáu mươi bốn tình huống khác nhau trong vũ trụ và cuộc sống, và trong những tình huống này, cũng bao gồm đủ loại biến hóa. Lý do mọi người cần đọc Kinh Dịch, thông hiểu lý Dịch, chính là để có thể thuận theo tự nhiên, nắm bắt cuộc sống trong những tình huống và biến hóa khác nhau này. Tuy nhiên, để hiểu được Kinh Dịch, mọi người cần tuân theo một cơ cấu nhất định, vậy cơ cấu của Kinh Dịch gồm những phần nào? Mọi người, trong việc học tập và nghiên cứu mỗi phần sẽ đạt được nhận thức như thế nào?

Sau khi đọc xong Thượng Kinh, chúng ta nên hiểu biết sơ bộ về Tượng của mỗi quẻ, cũng như nội dung chính và mối quan hệ giữa các quẻ. Vì vậy, chúng ta có thể thấy, toàn bộ Kinh Dịch có một cơ cấu, bởi vì mỗi quẻ, mỗi phần, đều được trình bày theo một trật tự nhất định, quẻ này sau quẻ kia. Do đó chúng ta hiện nay cần tổng hợp lại cơ cấu của Kinh Dịch, để khi chúng ta bắt đầu giải thích phần dưới, có thể tiếp cận một cách nhẹ nhàng, vui vẻ hơn.

Cơ cấu của sáu mươi bốn quẻ trong Kinh Dịch là như nhau, đều được cấu thành từ năm phần lớn. Phần đầu tiên gọi là “phù hiệu", đó là được tạo thành từ hai biểu tượng âm dương, sự kết hợp khác nhau của sáu hào tạo nên sáu mươi bốn quẻ (trùng quái).

Khi chúng ta mở Kinh Dịch lên đầu tiên chúng ta thấy hai quẻ: quẻ Kiền và Quẻ Khôn (hình 67-1). Quẻ Kiền hoàn toàn được tạo thành từ ký hiệu hào dương, hình tượng quẻ của nó từ đầu đến cuối là liên tục, không có gián đoạn. Quẻ Khôn thì hoàn toàn ngược lại, vì vậy hai quẻ này tương phản lẫn nhau.

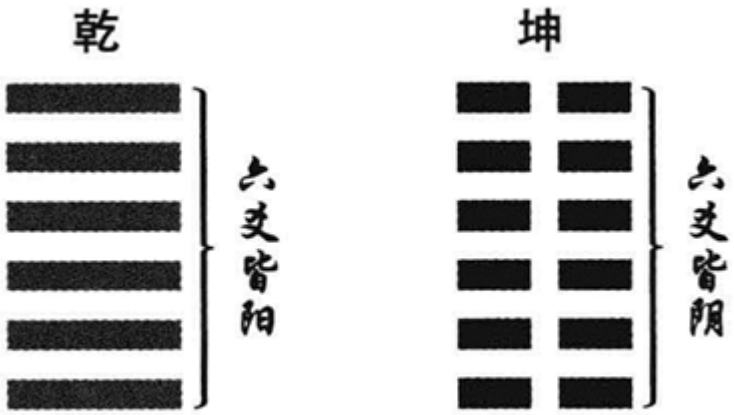


图67–1

Thực ra, chúng ta đã biết, tất cả sự biến đổi của trời đất đều là kết quả của sự tương tác và kết hợp giữa hai yếu tố âm và dương. Sự tương tác và kết hợp của âm dương này, chúng ta có thể cảm nhận được trong mọi khía cạnh của con người, sự việc, cuộc sống.

Điều này giống như sự giao cảm giữa hai giới tính. Nếu nam giới nhìn thấy nữ giới hoàn toàn không quan tâm, không hề có hứng thú, và nữ giới khi nhìn thấy nam giới cũng như vậy, thì có lẽ loài người sẽ nhanh chóng tuyệt chủng. Vì vậy, mọi người có thể thấy, trời đất có thể có thuần âm, thuần dương, nhưng con người không thể có một trăm phần trăm là nam giới, một trăm phần trăm là nữ giới. Cơ thể nam giới bên trong có hoocmon nữ, cơ thể nữ giới bên trong cũng có hoocmon nam, chứ không phải là thuần âm thuần dương. Sự sắp xếp như vậy, hoàn toàn phù hợp với quy luật khoa học, cũng chính là bí ẩn của tự nhiên.

Quẻ Kiền và Quẻ Khôn, có thể nói là cánh cổng của Kinh Dịch, sáu mươi bốn quẻ, ngoài quẻ Kiền và Quẻ Khôn ra, các quẻ khác đều là sự giao cảm của hai quẻ Kiền và Khôn. Mọi người cứ lấy một quẻ ra, sẽ phát hiện ra, nó là sự kết hợp của một số hào dương của quẻ Kiền và một số hào âm của Quẻ Khôn. Sự giao nhau như vậy, biến thành sáu mươi bốn loại khác nhau.

> "Dịch là tượng". Kinh Dịch thông qua quẻ Kiền, Quẻ Khôn cũng như sự tương tác kết hợp của hai quẻ Kiền Khôn, trình bày ra sáu mươi bốn quẻ khác nhau, và những hào tượng này, gần như bao gồm tất cả sự biến đổi của vạn vật trên trời dưới đất, con người qua việc nghiên cứu Tượng, có thể hiểu biết tự nhiên và bản thân mình tốt hơn, từ đó tiến tới trạng thái hài hòa giữa trời và người. Vậy, vì sáu mươi bốn quẻ quan trọng như vậy, rốt cuộc là ai đã suy luận ra chúng? Và chúng ta, bậc hậu nhân, lại thông qua cái gì để hiểu được nội dung khác nhau ẩn chứa trong các quẻ khác nhau?

Phần thứ hai gọi là “Quái từ” 卦辞. Quái từ là tổng hợp giải thích hiện tượng của từng quẻ. Theo truyền thuyết, Văn Vương của Chu bị vua Trụ bắt giữ, giam cầm tại Dữu lý. Văn Vương tại Mỹ lý đã suy luận ra 64 quẻ và thêm vào quái từ, để cho thế hệ sau có thể rõ ràng hiểu được nội dung của từng quẻ.

Đương nhiên, mọi người đã rất quen thuộc với quẻ Kiền, đó là "Nguyên, Hanh, Lợi, Trinh", đơn giản và rõ ràng, nhưng đủ để chúng ta cảm nhận một cách sâu sắc. Tại sao lại gọi là Nguyên? Tại sao lại gọi là Hanh? Tại sao lại gọi là Lợi? Tại sao lại gọi là Trinh? Tại sao thứ tự của chúng lại như vậy? Chúng có quan hệ gì với nhau? Tôi tin rằng các bạn giờ đã rất rõ ràng.

Quẻ Khôn có chút khác biệt, "Nguyên Hanh, Lợi súc tẫn ngưu chi Trinh", nó đã thêm vào một số điều kiện, tại sao? Bởi vì nếu chúng hoàn toàn giống nhau, thì sẽ không tương tác được, vì vậy phải có một số khác biệt. Ngày nay, hai loại lực vật lý mà chúng ta quen thuộc nhất, một gọi là lực hướng tâm, một gọi là lực ly tâm, các bạn nghe xong sẽ hiểu ngay, thực ra chúng chỉ khác nhau về hướng, nhưng đều là lực, đều là sự biến đổi của năng lượng.

> Chúng ta đọc Quái từ, dù chỉ là vài từ rất đơn giản, nhưng bên trong chứa đầy điều kỳ diệu, cần chúng ta tận tâm cảm nhận. Qua việc học Quái từ, mọi người có thể có một cái nhìn tổng hợp về nội dung khác nhau mà mỗi quẻ biểu thị và thông qua việc so sánh Quái từ của các quẻ khác nhau, mọi người cũng có thể hiểu được, để đạt được mục tiêu khác nhau trong các tình huống khác nhau, cần phải có những điều kiện hoặc tiền đề khác nhau như thế nào. Khi đọc Kinh Dịch, mọi người cũng sẽ thấy, gắn liền với Quái từ còn có một thứ gọi là Thoán từ. Vậy, Thoán từ có tác dụng gì?

Tiếp theo, phần thứ ba gọi là Thoán từ 彖辞. "彖", là phán quyết, có nghĩa là sự phân biệt. Theo truyền thuyết, đó là loại thú có hàm răng cực kỳ sắc bén, cắn cái gì cũng đứt. Vì vậy, tại đây, thoán từ là làm rõ tên của từng quẻ, quái từ, và sau đó phán xét bản chất của toàn bộ quẻ. Chúng ta có thể thấy, sau mỗi Quái từ, đều có một Thoán từ. Các Thoán từ đều là dựa theo từng đoạn của Quái từ để giải thích, cuối cùng có thể sẽ thêm vào một bản tóm tắt. Bởi vì Thoán từ là để giải thích Quái từ, chứ không phải để dùng riêng lẻ, vì vậy tốt nhất là xem Quái từ và Thoán từ liên kết với nhau.

Nói đến đây, chúng ta nên hiểu rằng, Kinh Dịch bắt đầu từ hình tượng, vì thế chúng ta cũng không thể loại trừ Tượng. Nếu bạn chỉ nói lý do của mình, mà không dựa vào tượng để làm sáng tỏ, đó là không có cơ sở.

Phần thứ tư gọi là “Tượng từ” 象辞. Hình tượng trong các hào được gọi là tiểu tượng, hình tượng của toàn bộ quẻ được gọi là đại tượng, đại tượng là giải thích hình tượng của toàn quẻ, nó được nhìn nhận bằng cách kết hợp nội quái với ngoại quái.

Ví dụ như quẻ Hàm (hình 67-2), nó kết hợp toàn bộ quẻ lại với nhau, có thể nhìn thấy ở trên là đầm lầy biểu thị cho cô gái, phía dưới là núi biểu thị cho chàng trai. Nhưng bạn đừng bao giờ, khi giải thích từ Đại Tượng mà nghĩ rằng, hào thứ tư, thứ năm, thứ sáu hoàn toàn nói về phụ nữ, hào đầu tiên, thứ hai và thứ ba hoàn toàn nói về nam giới, đó sẽ là sai lầm.

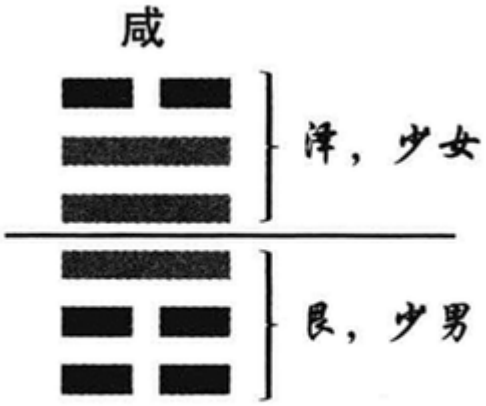


图67–2

Bởi vì, tiểu tượng mới là giải thích hình tượng của mỗi một hào. Lúc này, bạn cần quay về nguyên tắc ban đầu, mọi hào âm đều đại diện cho phụ nữ, mọi hào dương đều đại diện cho nam giới, chỉ có như vậy bạn mới có cách giải thích. Nếu nói các hào không liên quan đến giới tính, thì nó chỉ đại diện cho mỗi một giai đoạn đều có sự thay đổi khác nhau.

Hoặc bạn cũng có thể xem hào dương như quân tử, hào âm như tiểu nhân, để xem hình tượng này biểu hiện ý nghĩa gì. Do đó, có thể thấy, chúng ta vẫn xem Kinh Dịch như nhau, vẫn xem sự biến hóa của hai hào âm dương, nhưng bạn cần phải từ những góc độ khác nhau để xem, mới có thể nắm bắt được sự thật của nó.

> Trong Kinh Dịch, các quẻ khác nhau có quái từ, thoán từ, tượng từ khác nhau, và mỗi quẻ, khi người ta xem từ các góc độ khác nhau, cũng sẽ đại diện cho các ý nghĩa khác nhau. Đối với người học Kinh Dịch, chỉ nghiên cứu tổng hợp từ tổng thể của mỗi quẻ là không đủ, còn cần phải đi sâu vào từng hào, bởi mỗi hào trong các tình huống khác nhau, cũng đều có những bí ẩn khác nhau ẩn chứa. Vậy, chúng ta lại thông qua cái gì để hiểu về từng hào của Kinh Dịch nhỉ?

Phần cuối cùng này gọi là hào từ 爻辞. Hào từ là sự giải thích về ý nghĩa khác nhau của mỗi một hào. Một quẻ từ dưới lên trên, tổng cộng có sáu giai đoạn, những giai đoạn này có thể là liên tục, có thể là phân đoạn, cũng có thể sẽ có nhiều biến đổi khác. Mỗi một quẻ đều không giống nhau, mỗi trùng quái đều là do sự kết hợp của hào âm và hào dương, nhưng mỗi hào đại diện cho tình trạng gì, có lẽ còn cần dựa vào tượng của quẻ, thoán từ của quẻ và hào từ để có giải thích khác nhau. Để cho chúng ta có sự hiểu biết sâu hơn về hào từ, sau mỗi hào từ đều được kèm theo một tiểu tượng, nghĩa là chúng ta có thể dựa vào tiểu tượng này, xem mối quan hệ của nó với nhau, xem mối quan hệ tương ứng của chúng, cũng như xem hai hào này cuối cùng là cùng dương, hay cùng âm, hoặc là một âm một dương. Ngay cả là một âm một dương, cuối cùng âm ở trên hay dương ở trên, ở đây có nhiều điều bí ẩn.

Vậy nên, sau khi nắm bắt được năm phần này, chúng ta sẽ bắt đầu đánh giá mỗi hào.

Điểm đầu tiên, chúng ta cần xem nó có đắc chính không. Mọi người cần nhớ rõ, số lẻ đại diện cho hào dương, số chẵn đại diện cho hào âm, vậy nên một, ba, năm là số dương, do đó một, ba, năm vị trí này là vị trí của dương. Nếu vị trí một, ba, năm xuất hiện hào dương, đó gọi là hào đắc chính, vì vậy sơ cửu, cửu tam, cửu ngũ gọi là hào đắc chính. Hai, bốn, sáu vị trí này là vị trí của âm, nếu ba vị trí này là hào âm, thì đó đắc chính. Vậy nên lục nhị, lục tứ, thượng lục là hào đắc chính.

Đắc chính phần lớn là tốt hơn, tôi nói phần lớn ý là nói rằng Kinh Dịch cho chúng ta biết trên đời này không có việc gì là hoàn toàn. Có đắc chính tốt, cũng có đắc chính lại không tốt. Bởi vì tùy thuộc vào môi trường nào đó, cần phải thích nghi như thế nào. Môi trường này là tích cực, thì tích cực là tốt; môi trường này là tiêu cực, thì tích cực lại thua thiệt, lại không tốt. Vì vậy, phải không tích cực, phải tiêu cực ư?

Không phải, ở đây còn có một phương pháp thích nghi khác. Sau khi xem xét đắc chính, bất chính, **còn cần xem nó có tương ứng không.** Phải là tương ứng xa, do đó hào đầu tiên của nội quái và hào đầu tiên của ngoại quái, nếu hai hào này là một dương một âm, thì được gọi là có tương ứng. Hào thứ hai của nội quái và hào thứ hai của ngoại quái, bất kể cái nào là âm cái nào là dương, chỉ cần một âm một dương, chúng đều có tương ứng. Hào thứ ba của nội quái và hào thứ ba của ngoại quái cũng tương tự.

Các bạn có thể thấy trong 64 quẻ của Kinh Dịch, quẻ hoàn toàn đắc chính và có tương ứng, chính là quẻ thứ sáu mươi ba, gọi là quẻ Ký Tế (hình 67-3). Ký Tế một ba năm đều là dương, đắc chính; hai bốn sáu đều là âm, đắc chính. Sau đó một và bốn, hai và năm, ba và sáu, đều là một âm một dương tương ứng, điều đó tất nhiên gọi là Ký Tế.

Các quẻ khác có nhiều tình huống, không hoàn toàn như vậy. Nói đến Ký Tế, bạn ngay lập tức nghĩ đến quẻ đối nghịch với nó, gọi là Quẻ Vị Tế (hình 67-3). Vị Tế hoàn toàn bất chính, nhưng mặc dù bất chính, nó cũng có tương ứng. Do đó, không phải hào đắc chính sẽ chắc chắn có ứng, hào có tương ứng sẽ chắc chắn đắc chính.

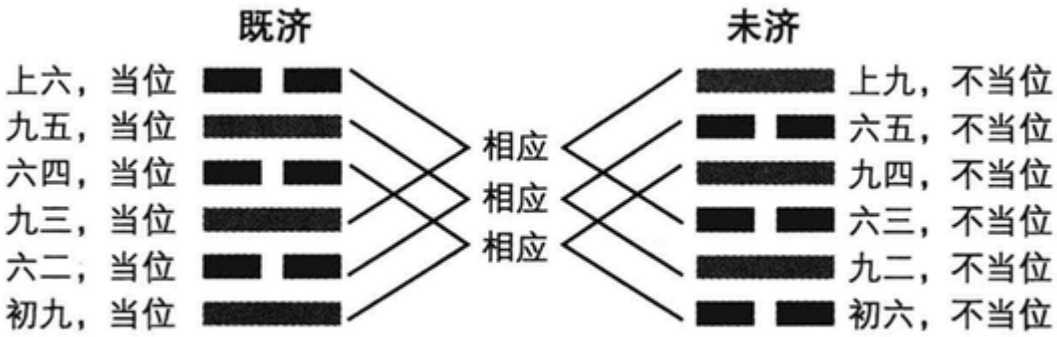


图67–3

Vậy, có quẻ hoàn toàn không có ứng không? Cũng có. Ví dụ như Quẻ Đoài (hình 67-4), lẽ ra Quẻ Đoài nên rất vui mừng, rất hân hoan, nhưng trong sáu hào của nó, một và bốn đều là dương, hai và năm đều là dương, ba và sáu đều là âm, không có dòng nào tương ứng. Nhưng nó lại khiến bạn rất vui vẻ.

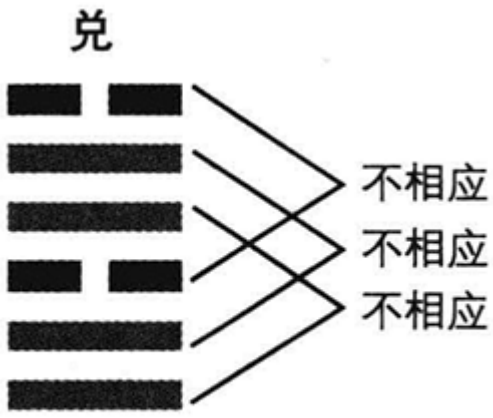


图67–4

Nói đến đây, chúng ta nên suy ngẫm lại, đó là mọi thứ không phải cố định, không phải không thay đổi, **có quy tắc thì chắc chắn có ngoại lệ, như vậy bạn mới nắm bắt được tinh thần của Kinh Dịch.** Trong Kinh

Dịch, mọi người có thể dựa vào các hào biểu thị các hiện tượng khác nhau, để có được sự khơi gợi hay cảnh báo tương ứng, và thông qua nghiên cứu mối quan hệ giữa các dòng với nhau, mọi người cũng có thể điều chỉnh tương ứng trong các môi trường sống khác nhau, nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống.

> Tuy nhiên, mối quan hệ giữa các hào không chỉ là có ứng hay không. Hai hào liền kề nhau, cũng tồn tại bốn mối quan hệ, vậy, bốn mối quan hệ đó là gì, mỗi mối quan hệ lại ẩn chứa ý nghĩa gì?

Các hào liền kề trong Kinh Dịch, có bốn mối quan hệ.

Loại thứ nhất, hai hào cạnh nhau giống nhau, nghĩa là nếu bạn là dương, tôi cũng là dương; nếu bạn là âm, tôi cũng là âm. Hai hào này, có tính chất giống nhau, gọi là "比". "比" có nghĩa là chúng có tác động liên đới, sau đó có sức mạnh được tăng cường, có một loại năng lượng được mở rộng.

Loại thứ hai, nếu hào trên là âm, hào dưới là dương, điều này được gọi là "凌乘", có chút bắt nạt. Tôi là nữ, bạn là nam, tôi sẽ không phục bạn, tôi nhất định phải leo lên trên bạn. Âm cưỡi lên đầu Dương, phần lớn không tốt, điều này có thể tìm thấy bằng chứng trong nhiều quẻ.

Loại thứ ba, nếu dương ở trên và âm ở dưới, thì có hai giải thích khác nhau:

Một là đứng trên lập trường của dương, gọi là "Dương chiếm (据) Âm". Dương chiếm Âm tức là sức mạnh của dương, vượt qua âm. "据" có nghĩa là gì? Nghĩa là, nếu bạn khẳng định rằng tôi đã kiểm soát được bạn, thì không tốt; nếu bạn cảm thấy biết ơn vì có sự giúp đỡ của bạn, thì kết quả sẽ tốt hơn.

Hai là đứng trên lập trường của âm, âm ở dưới, dương ở trên, và âm sẽ chủ động chịu đựng dương, gọi là "Âm chịu (承) Dương". Nghĩa là tôi chịu đựng bạn, tôi giúp đỡ bạn, tôi phối hợp với bạn, tôi hỗ trợ bạn. Vì vậy, ngoài hành động biểu hiện ra bên ngoài, còn có động cơ của nó là gì. Nó đều có thể nhìn thấy rất rõ ràng.

Khi chúng ta đọc Kinh Dịch, dù là từ toàn bộ hiện tượng mà mỗi hào phản ánh, hay cụ thể đến từng hào đại diện cho các tình huống khác nhau, đều tuân theo một trật tự nhất định để từng bước đi sâu, từ đó nhìn thấu hiện tượng để thấy được lẽ phải bên trong. Đây cũng chính là lý do tại sao mọi người nghiên cứu Kinh Dịch cần phải xuất phát từ ba khía cạnh “tượng, số, lý”.

> Vậy, trong Kinh Dịch, hình tượng, số lượng và lý lẽ ba khía cạnh này cuối cùng có mối quan hệ như thế nào? Dựa vào hình tượng, số lượng và lý lẽ, chúng ta lại làm thế nào để có thể nắm bắt được điềm lành dữ, nhằm tiến lên trên con đường đời thuận lợi?

64 quẻ dù biến đổi thế nào đi chăng nữa, đều có hình tượng, có số, có lý. Tượng, số, lý, ba khía cạnh có thể tương thông, có tượng nào, phía sau chắc chắn có số lượng nào đó. Khi kết hợp tượng và số lại với nhau, phía sau nó chắc chắn có một lý lẽ.

Nếu ba điều đó không thống nhất được, thì cần phải xem xét lại, bởi vì lời giải thích chắc chắn có vấn đề. Chúng ta bây giờ làm việc cũng vậy, mọi người thường xem hiện tượng, nếu bạn nhìn hiện tượng mà tin, thường sẽ bị lừa, bởi vì hiện tượng có thể thay đổi, nó có thể là giả mạo. Vì vậy, chúng ta phải nhìn vào số liệu, số liệu đó bây giờ trở thành dữ liệu. Nhìn vào dữ liệu sau đó, sẽ cảm thấy làm sao không phù hợp với hiện tượng nhỉ? Trong dữ liệu là có lãi trên sổ sách, nhưng bạn đi nhìn hiện tượng, sản xuất chậm chạp, bán hàng cũng không thuận lợi, làm sao có thể có lãi lớn như vậy? Đó là khi bạn cần bắt đầu nghi ngờ chắc chắn có một số hiện tượng không đúng đắn nào đó. Đào sâu lý lẽ này ra, bạn mới có cách giải quyết vấn đề.

Kinh Dịch không thể nói lý lẽ mà không dựa vào tượng và số.

Bạn xem chúng tôi biến đổi quẻ Bác và quẻ Phục (hình 67-5), biến quẻ Phục thành quẻ Bác, biến quẻ Bác thành quẻ Phục đều hợp lý. Nhưng nếu căn cứ theo tượng thì thứ tự bên trong sẽ không giống nhau.

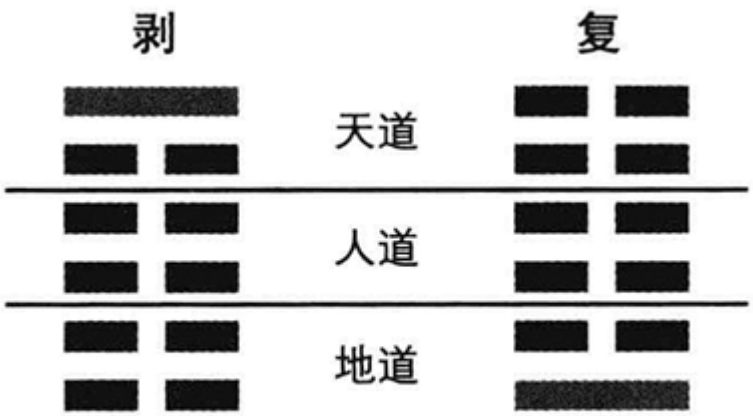


图67–5

Khi chúng ta đọc đến phần này, cần hiểu rằng mỗi quẻ đều bao hàm nguyên lý tam tài (hình 67-5), và đây là một nguyên lý không thay đổi. Nguyên lý tam tài nghĩa là hai hào trên cùng đại diện cho thiên đạo (đạo trời), hào thứ ba và thứ tư đại diện cho nhân đạo (đạo người), còn hai hào dưới cùng đại diện cho địa đạo (đạo đất). Ba đạo này lấy nhân đạo làm trọng tâm, tức là luôn coi con người là yếu tố quan trọng nhất. May mắn hay rủi ro, hạnh phúc hay tai ương, tùy theo con người mà có những quan điểm khác nhau, thuận theo hay nghịch lại, động hay tĩnh, tùy theo con người mà có những điều chỉnh khác nhau.

Từ đây, chúng ta có thể biết được, mục đích đọc Kinh Dịch chỉ có hai chữ, gọi là "Tâm Dịch". Chính là dùng trái tim của bạn để thay đổi số mệnh của bản thân, "tâm là gì? "Tâm" chính là quan điểm của bạn ảnh hưởng đến số mệnh của bạn, vì vậy, **việc quan trọng nhất khi đọc Kinh Dịch chính là phải điều chỉnh quan điểm của mình, làm cho tư duy của bản thân trở nên rõ ràng.**

Chúng ta ghét nhất là những người có tư duy không rõ ràng, nhưng ngày nay, đa số mọi người đều tư duy không rõ ràng, tại sao? Bởi vì họ căn bản không sử dụng tư duy, từ nhỏ đã bắt đầu không sử dụng, mọi thứ trên mạng đều đúng; từ nhỏ đã xem tivi, tivi nói gì cũng đúng. Anh ta bản thân không chủ động, cũng không có ý kiến riêng, sau đó cứ theo đám đông mà lẫn lộn, lại còn chê bai xã hội cái này không đúng, cái kia không đúng, tất cả đều là lỗi của người khác, bản thân mình không có lỗi. Vậy người như thế làm sao có thể hạnh phúc? Làm sao có thể vui vẻ? Do đó, mọi người phải nhớ rằng tất cả đều là quả báo của bản thân mình.

Đọc xong Kinh Dịch, mỗi người có suy nghĩ khác nhau, mỗi người có trải nghiệm, giác ngộ khác nhau, cách bạn phản ứng cũng khác nhau.

Kinh Dịch chỉ có một điểm, đó là Đạo. Đạo luôn ở đó, Đạo không xa lạ với nhân loại, bạn có thể bất cứ lúc nào tìm đến nó, nhưng nó sẽ không chủ động giúp đỡ bạn, vì thế bạn phải tự giúp mình.

Sau khi xem xong, bạn sẽ điều chỉnh quan niệm của mình như thế nào, thay đổi hành vi của mình ra sao, làm thế nào để điều chỉnh trong cuộc sống hằng ngày? định mệnh chính là được thay đổi như thế, nếu không thì làm sao thay đổi?

Kinh Dịch luôn dạy chúng ta rằng con người phải tự tin vào chính mình, vì không thể dựa cậy vào trời, đất hay con người, chỉ có thể tin vào bản thân, tự mình lựa chọn, tự mình phán đoán và tự mình bước đi trên con đường đúng đắn. Kết quả sẽ thế nào? Không ai biết trước được. Bởi vì bạn không thể kiểm soát mọi thứ, mọi việc đều biến đổi khôn lường, nhưng có một điều chắc chắn là bạn sẽ bước sai nếu không cẩn trọng.

Trong tình huống này, thánh nhân đã chỉ cho chúng ta con đường sống, bởi vì mọi thứ đều không chắc chắn, không thể dự đoán trước được. Vậy làm sao để giải quyết? Chỉ có một cách duy nhất, đó là tự tu dưỡng bản thân. Tự tu dưỡng nghĩa là bạn phải rèn luyện đạo đức của mình cho tốt, khi đó bạn sẽ cảm thấy tự tin hơn và kết quả của bạn sẽ có phần đảm bảo hơn. Do đó, Dịch Kinh mới bắt đầu từ nhân đạo và đạo đức.

Nói một cách đơn giản, **ngoài việc rèn luyện đạo đức để kiểm soát bản thân, bạn không thể kiểm soát hoàn toàn mọi thứ khác.** Vì vậy, Khổng Tử nói rằng cầu nhân thì sẽ được nhân, chỉ cần bạn hướng tới nhân

đức thì nhân đức sẽ đến, bạn muốn phổ biến đạo lý, đạo lý sẽ lan tỏa. Vì vậy, khi chúng ta nói về Kinh Dịch, chúng ta phải bắt đầu từ nhân đạo.

Chương 68: Tổng kết Thượng Kinh

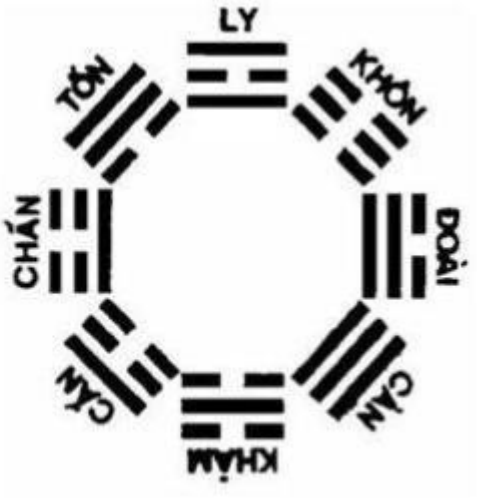
> Kinh Dịch được chia thành hai phần: Thượng Kinh và Hạ Kinh. Thượng Kinh có ba mươi quẻ và Hạ Kinh có ba mươi bốn quẻ. Tại sao sự phân chia số quẻ của Thượng Kinh và Hạ Kinh không phải là ba mươi hai quẻ cho mỗi phần một cách tuyệt đối công bằng, mà lại phải phân chia như vậy?

Nhìn kỹ, ba mươi quẻ của Thượng Kinh chủ yếu được tạo thành từ bốn quẻ cơ bản là Càn (Thiên), Khôn (Địa), Khảm (Thủy), và Ly (Hỏa), trong khi ba mươi bốn quẻ của Hạ Kinh chủ yếu được tạo thành từ Cấn (Sơn), Chấn (Lôi), Đoài (Trạch), và Tốn (Phong).

Trong biểu đồ Bát quái tiên thiên, Càn, Khôn, Khảm, Ly đứng ở bốn vị trí chính, trong khi Cấn Chấn Đoài Tốn đứng ở bốn góc chéo. Điều này phản ánh cách thức đặc điểm của Thượng Kinh và Hạ Kinh như thế nào, đồng thời mang lại cho chúng ta những khai sáng gì?



Hình 1: Bát quái tiên thiên



Hình 2: Bát quái hậu thiên

Kinh Dịch được chia thành hai phần: Thượng Kinh và Hạ Kinh, với Thượng Kinh có ba mươi quẻ, Hạ Kinh có ba mươi bốn quẻ. Vậy tại sao phải chia thành hai phần mà không phải mỗi phần ba mươi hai quẻ? Câu hỏi này rất đáng để chúng ta khám phá.

Thượng Kinh từ quẻ Kiền và Khôn đến Khảm và Ly, trong số ba mươi quẻ này thực tế chỉ có mười tám quẻ. Hạ Kinh từ Quẻ Hàm, Hằng đến Ký Tế, Vĩ Tế, dù có vẻ có ba mươi bốn quẻ nhưng thực tế cũng chỉ có mười tám quẻ, mười tám quẻ của Thượng Kinh và mười tám quẻ của Hạ Kinh, cộng lại là ba mươi sáu, những con số này đều là những số mà chúng ta thường sử dụng.

Vậy tại sao ba mươi quẻ lại biến thành mười tám quẻ? Và tại sao ba mươi bốn quẻ vẫn là mười tám quẻ? Chúng ta có thể xem xét điều này từ biểu đồ Phục Hy hình vuông và tròn (hình 68-1).

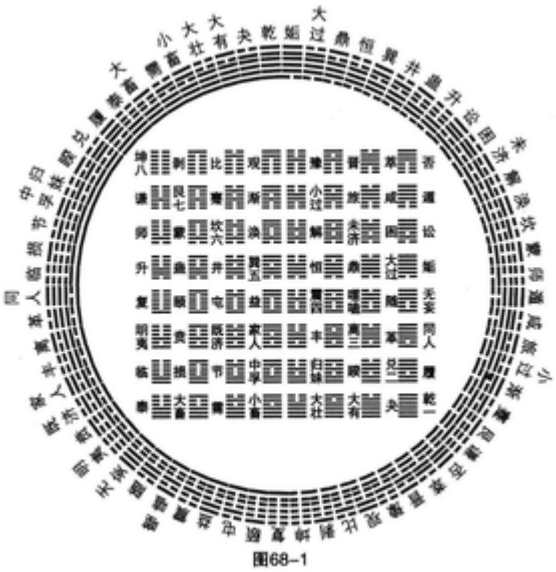


图68-1

Chúng ta phát hiện ra rằng, thứ tự các quẻ của Kinh Dịch không được sắp xếp theo cách thức tổ hợp mà nó được sinh ra.

Nếu theo biểu đồ Bát quái sáu mươi bốn quẻ hình vuông và tròn của Phục Hy, lấy quẻ Kiền làm trung tâm, quay ngược chiều kim đồng hồ, bạn sẽ thấy sau quẻ Kiền là quẻ Quải, Đại Hữu, Đại Tráng, Tiểu Súc, Nhu, rõ ràng khác với trật tự của Kinh Dịch. Nếu nhìn theo chiều kim đồng hồ, thứ tự là Cấu, Đại Quá, Đỉnh, Hằng, Tốn, dường như cũng không phải là thứ tự như vậy, có thể thấy sự sắp xếp của Kinh Dịch dựa trên việc kết hợp hoặc xen kẽ hai quẻ một cặp.

Chúng ta cùng nhìn một cách tổng hợp, sẽ phát hiện trong Thượng Kinh chỉ có bốn quẻ có sự đảo ngược mà vẫn giữ nguyên là một quẻ, đó là quẻ Kiền, Khôn, Khảm, Ly ở phần đầu và cuối (hình 68-2). Chúng không có quẻ tổng hợp, quẻ Kiền đảo ngược vẫn là quẻ Kiền, quẻ Khôn đảo ngược vẫn là quẻ Khôn, quẻ Khảm đảo ngược vẫn là quẻ Khảm, quẻ Ly đảo ngược vẫn là quẻ Ly, bốn quẻ này không có quẻ tổng hợp.

Trừ đi bốn quẻ không có quẻ tổng hợp Càn, Khôn, Khảm, Ly khỏi ba mươi quẻ, còn lại hai mươi sáu quẻ. Trong số hai mươi sáu quẻ này, cũng có hai quẻ không có quẻ tổng hợp, đó là quẻ Di và quẻ Đại Quá (hình 68-2), chúng cũng là quẻ giữ nguyên khi đảo ngược.

Vậy tổng số trong Kinh Tượng có **sáu quẻ không có quẻ tổng hợp**, số còn lại hai mươi bốn quẻ là hai quẻ một cặp tương ứng với nhau làm quẻ tổng hợp.

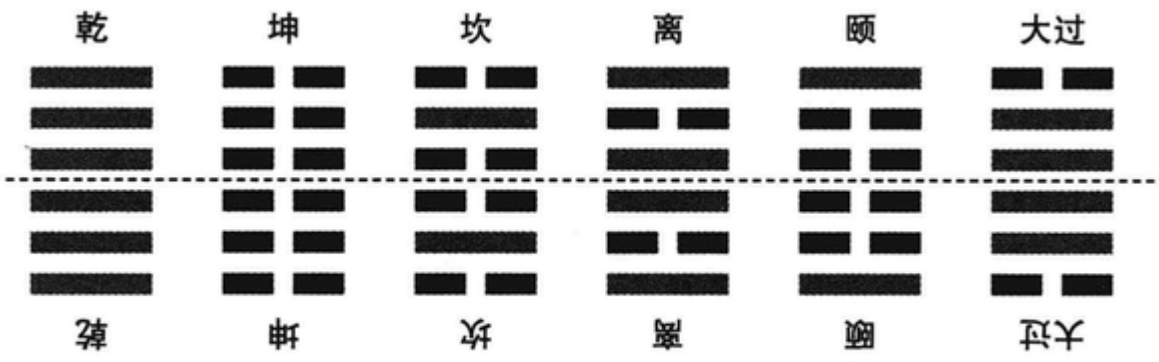


图68–2

Hai mươi bốn chia hai chính là mười hai, mười hai cộng với sáu không phải là mười tám sao. Vì vậy, nếu coi hai quẻ tương ứng như một, và những quẻ không có quẻ tổng hợp tính riêng biệt, cộng lại sẽ là mười tám quẻ.

Hạ Kinh cũng vậy, trong ba mươi bốn quẻ chỉ có hai quẻ không có quẻ tổng hợp, đó là quẻ Trung Phu và quẻ Tiểu Quá (hình 68-3), số còn lại ba mươi hai quẻ là tương ứng làm quẻ tổng hợp, vì vậy ba mươi hai chia hai chính là mười sáu, mười sáu cộng với hai cũng là mười tám.

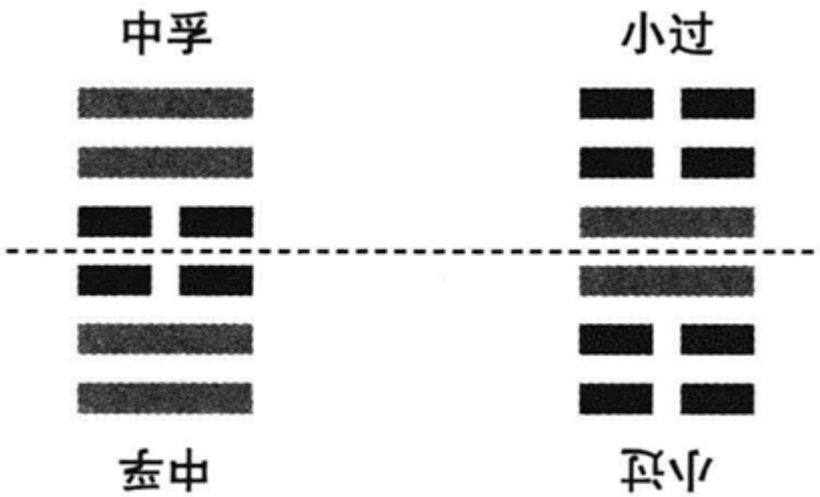


图68–3

Cách sắp xếp số quẻ như vậy đã ảnh hưởng như thế nào đến tư duy của người Trung Quốc? Tôi tin rằng mọi người đều rõ, đó chính là chúng ta **coi trọng bản chất của sự bình đẳng, chứ không để ý đến hình thức bề ngoài của bình đẳng.**

Giống như Thượng Kinh và Hạ Kinh của Kinh Dịch, bề ngoài số lượng quẻ không được chia đều, nhưng phân tích kỹ lưỡng thì lại bình đẳng. Điều này cũng nhắc nhở chúng ta, khi nhìn nhận vấn đề, làm việc cần

phải theo đuổi công bằng bản chất, chứ không nên một mực theo đuổi công bằng bề ngoài. Trong những năm gần đây, bình đẳng giới là chủ đề nóng mà mọi người quan tâm, vậy, nguyên tắc này được thể hiện như thế nào trong vấn đề bình đẳng giới?

Chúng ta thường nói một câu, gọi là công bằng nhưng không công bằng. Công bằng nhưng không công bằng là gì? Đó chính là sự "không công bằng hợp lý". Người Trung Quốc theo đuổi sự công bằng chính là sự bất công hợp lý. Mọi người từ đây hãy cân nhắc một chút, xem chúng ta là nam nữ bình đẳng, hay là nam nữ có sự khác biệt? Đây là chủ đề nóng bỏng được tranh luận nhiều nhất hiện nay.

Sắp xếp của Kinh Dịch Thượng Hạ cho chúng ta biết: nam nữ bình đẳng, chỉ là hình thức bình đẳng, thực tế không thể bình đẳng. Phụ nữ có thể làm được nhiều việc mà nam giới không thể làm được; nam giới có thể làm được nhiều việc mà phụ nữ không thể hoàn thành. Nếu theo đuổi sự bình đẳng, mọi người đều đau khổ. Nam nữ bình đẳng, là nói về sự bình đẳng về nhân cách, nhưng sự khác biệt giữa nam và nữ cũng là sự thật.

Chúng ta có thể nhận được sự khai sáng từ cảnh quan thiên nhiên. Trong tự nhiên, có hai ngọn núi nào là giống hệt nhau không? Không có. Cũng như không có hai chiếc lá hoàn toàn giống nhau trên thế giới này, không có hai con sông hoàn toàn giống nhau. Vì vậy, chúng ta nên nói về sự bình đẳng thực chất, thay vì cứ quan tâm đến hình thức bình đẳng.

Kinh Dịch đã ảnh hưởng đến chúng ta rất lớn. Nhưng bây giờ chúng ta đều bị ảnh hưởng bởi phương Tây, chỉ tìm kiếm sự bình đẳng về hình thức, nhưng lại rất nghiêm trọng bỏ qua sự bình đẳng thực chất, đây là hiện tượng không tốt.

Để tiện cho mọi người học thuộc trật tự các quẻ của Kinh Dịch, người xưa đã sáng tác một bài ca về trật tự quẻ (Hình 68-4), cứ bảy chữ một đoạn, chúng ta cùng đọc xem.

乾坤屯蒙需讼师，比小畜兮履泰否。
同人大有谦豫随，蛊临观兮噬嗑贲。
剥复无妄大畜颐，大过坎离三十备。
咸恒遁兮及大壮，晋与明夷家人睽。
蹇解损益夬姤萃，升困井革鼎震继。
艮渐归妹丰旅巽，兑涣节兮中孚至。
小过既济兼未济，是为下经三十四。

图68–4

"Càn khôn truân mông nhu tụng sư", đây là bảy quẻ đầu tiên.
Tiếp theo là “Tỷ tiểu súc hồi lý thái bĩ", tại sao lại thêm một chữ "hồi" vào? Điều tuyệt vời của người Trung Quốc nằm ở đây. "Tiểu súc" hai chữ, cộng với bốn quẻ một chữ khác, tổng cộng chỉ có sáu chữ. Vậy phải làm sao? Chỉ cần thêm một chữ "hồi" vào là được. Chữ này được gọi là từ chức năng. “Tỷ tiểu súc hồi”, sau đó là “lý thái bĩ", tạo thành một vòng nhỏ hoàn chỉnh, tại sao? Bởi vì từ khi thiên địa được tạo ra, loài người đã bắt đầu có khái niệm về thái và bĩ, đây là một quá trình phát triển, sau khi có thái và bĩ, nhiều khái niệm của loài người đã thay đổi.

Kế tiếp là "đồng nhân đại hữu khiêm dự tùy, cổ lâm quan hồi phệ hạp bí", đến đây, đã bao gồm gần hai phần ba quẻ của bản Thượng Kinh.

Đoạn văn mới dưới đây, gọi là "Bác Phục Vô vọng Đại súc Di, Đại quá Khảm Ly ba mươi bị. "

Ba mươi quẻ này mô tả sự phát triển của người Trung Quốc từ khi khai thiên lập địa, cuối cùng đạt đến xã hội văn minh cao độ, được trình bày một cách rõ ràng, rất đầy đủ, do đó được gọi là "ba mươi bị. "

> "Càn Khôn Truân Mông Nhu Tụng Sư, Tỷ Tiểu súc hồi Lý Thái Bĩ, Đồng nhân Đại hữu Khiêm Dự Tùy, Cổ Lâm Quan Phệ Hạp Bí, Bác phục vô vọng Đại súc Di, Đại quá Khảm Ly ba mươi bị." Bài hát về thứ tự tên các quẻ, dễ nhớ, dễ học, dễ hát. Chúng tôi xếp ba mươi quẻ này theo trật tự, không khó để thấy, có vẻ như có một đặc điểm chung ẩn giấu bên trong. Vậy, đặc điểm chung này là gì? Lại mang lại những khai mở nào cho chúng ta?

Ba mươi quẻ trên, bắt đầu bằng Càn Khôn, kết thúc bằng Khảm Ly. Mỗi quẻ đều xoay quanh sự biến đổi của bốn quẻ Kiền Khôn Khảm Ly, điều này cho thấy trong quá trình phát triển của vũ trụ, bốn yếu tố này rất quan trọng.

Chúng ta hãy xem, quẻ Truân trên là nước, tức là Khảm, quẻ Mông dưới là nước, cũng là Khảm. Quẻ Nhu trên, quẻ Tụng dưới, quẻ Sư dưới, quẻ Tỷ trên đều là Khảm; quẻ Tiểu súc dưới là trời, quẻ Lý trên là trời, quẻ Thái quẻ dưới, quẻ Bĩ quẻ trên cũng là trời. Quẻ Đồng nhân được tạo thành từ hai quẻ, một là trời, một là lửa, nên gọi là Thiên Hỏa Đồng nhân. Lửa là Ly, trời là Càn, lại là hai trong bốn quẻ cơ bản Càn Khôn Khảm Ly. Thiên Hỏa Đồng nhân, ngược lại là Hỏa Thiên Đại hữu, một là quẻ Ly, hai là quẻ Càn. Quẻ Khiêm trên là đất, quẻ Dự dưới cũng là đất.

Hai quẻ dưới, quẻ Tùy và quẻ Cổ, không có Khảm Ly, cũng không có Càn Khôn, điều này nhắc nhở chúng ta, bạn theo đuổi, bạn sinh trùng, gây ra bệnh tật, điều này không có quá nhiều liên quan đến trời đất, nước lửa, đó là do yếu tố bản thân tạo ra. Tình huống này cũng cho chúng ta biết, dưới trời bất cứ điều gì đều có nguyên tắc chung, chắc chắn cũng có ngoại lệ, có theo quy tắc, chắc chắn sẽ có ngoại lệ. Quẻ Tùy, quẻ Cổ là ngoại lệ, quẻ trên dưới của chúng nằm ngoài bốn quẻ Càn Khôn Khảm Ly.

Nhưng kế tiếp lại kéo lại, quẻ Lâm trên là đất, quẻ Quan dưới cũng là đất. Quẻ Phệ Hạp phía trên là Ly, quẻ Bí phía dưới cũng là Ly. Quẻ Bác phía dưới là Địa, quẻ Phục phía trên cũng là Địa, chúng đã trở lại bình thường. quẻ Vô Vọng phía trên là Thiên, quẻ Đại Súc phía dưới là Thiên.

Hai quẻ tiếp theo là Di và Đại Quá, lại hoàn toàn không có Khảm Ly.

Hai quẻ cuối, quẻ Khảm thuần Khảm, quẻ Ly thuần Ly.

Trong ba mươi quẻ này, mọi người có thể thấy, chỉ có Tùy, Cổ, Di, Đại Quá, bốn quẻ hoàn toàn không có Càn Khôn Khảm Ly, các quẻ khác trong số hai mươi sáu quẻ đều được thành lập từ các hàng của Càn Khôn Khảm Ly.

Điều này cho chúng ta biết, sự phát sinh và phát triển của vũ trụ hầu hết là quá trình tương tác giữa bốn yếu tố Thiên, Địa, Thủy, Hỏa, vị trí của Càn Khôn Khảm Ly trong Bát Quái, chỉ đúng hướng Nam, Bắc, Tây, Đông. Bốn vị trí này tượng trưng cho cái gì? Tượng trưng cho quy luật tự nhiên, là quá trình sinh biến không ngừng với chính làm gốc.

> Qua phân tích trên, chúng ta biết rằng, ba mươi quẻ Thượng Kinh chủ yếu được cấu thành từ bốn quẻ cơ bản là Khảm Ly, Càn Khôn, Hạ Kinh ba mươi bốn quẻ được tạo thành từ bốn quẻ là Cấn, Chấn, Đoài, Tốn. Trong hình Bát Quái tiên thiên, Khảm Ly Càn Khôn ở bốn vị trí chính, trong khi Cấn, Chấn, Đoài, Tốn ở bốn góc chéo.



图68–5

> Chúng ta biết rằng trên Thượng Kinh trọng trời, còn Hạ Kinh trọng người, tại sao trong hình Bát Quái tiên thiên, bốn quẻ liên quan đến trời lại thẳng, còn bốn quẻ liên quan đến người lại nghiêng, điều này bao hàm triết lý gì?

Hạ Kinh lại khác, Hạ Kinh chủ yếu được tạo thành từ bốn quẻ khác là Cấn, Chấn, Đoài, Tốn. Chúng chỉ bốn hướng có phần lệch, gọi là Tứ Phương Quái. Từ đó có thể thấy, Bát Quái có bốn quẻ chính, bốn quẻ tứ phương.

Điều này cho chúng ta bài học hay, quy luật tự nhiên dựa trên chính nghĩa là chính, nhưng, con người phải cẩn thận, **chúng ta đều có xu hướng lệch lạc**. Và thường xuyên sẽ có nhiều tư tưởng xấu xuất hiện mọi lúc. Thượng Kinh nhiều quẻ như vậy, chúng đều không thể thiếu được bốn quẻ chính Khảm Ly Càn Khôn; Hạ Kinh các quẻ đại đa số không có bốn quẻ này, hoặc nói cách khác, trong Hạ Kinh, bốn quẻ Khảm Ly Càn Khôn không phải là các quẻ chính, mà bốn quẻ khác xuất hiện nhiều hơn. Vì vậy, **loài người nhất định phải không ngừng phản tỉnh, không ngừng khiến bản thân quay về con đường chính**, nếu không một không cẩn thận sẽ lạc đường.

Điều gọi là đường chính là điều có gốc rễ từ sự chính đáng, trong Kinh Dịch, tất cả các thoán từ cho thấy, không quan trọng bạn đang ở tình huống nào, chỉ cần bạn kiên trì đi theo con đường chính, bạn sẽ không bao giờ lệch lạc quá xa, kết quả cuối cùng thường là tốt.

Sự tồn tại của vũ trụ bắt đầu từ trời đất, vạn vật theo đuổi sự sống và phát triển theo hướng của chính mình, nguyên lý này, từ thứ tự của các quẻ có thể thấy rất rõ ràng.

Kinh này bắt đầu từ Hàm, Hằng, cuối cùng là Ký Tế và Vị Tế, các yếu tố chính của chúng là bốn quẻ Tứ Phương quái: Chấn, Tốn, Cấn, Đoài. **Điều này nói cho chúng ta biết, hiện tượng thế gian phần lớn là không chính trực.**

Ví dụ, một khi bạn có tiền, bạn lại muốn nhiều tiền hơn. Giống như chúng ta luôn cảm thấy, ngôi nhà của mình luôn thiếu một phòng, luôn muốn đổi xe mới. Có một câu nói rất thông thường, bài viết nào cũng thấy là mình viết hay, của người khác đều không hay; và vợ mình nhìn thế nào cũng không bằng người khác, không phải lạ lùng lắm sao? Tại sao mọi người đều như vậy nhỉ? Thực ra chúng ta nên hiểu rõ, đó là do thiên có đức sống tốt, **nếu đứa trẻ sinh ra đã không nghĩ quẹo lạc, luôn đi đường chính, thì loài người với máy móc có gì khác biệt nhau?** Khi đó không cần phải nỗ lực, vậy đạo đức làm gì? Cuộc đời bạn cứ như người gỗ, thì còn sống để làm gì?

Giống như Quan Âm Bồ Tát, có vẻ như pháp lực vô biên. Chỉ cần vung tay một cái, tất cả những người này sẽ đến cõi Tịch Dương phương Tây. Nhưng ngài không làm những việc như vậy, ngài muốn mọi người tự mình khổ luyện. Dù bạn không hiểu, không thể ngộ ra, ngài cũng không nói, bạn làm sai, ngài ấy cũng không lên tiếng. Điều này nói cho chúng ta biết, mỗi người đều phải dựa vào bản thân chứ không phải người khác.

Người sống một đời, làm sao để không uổng phí cuộc đời này? Đó là không ngừng tu dưỡng phẩm đức của bản thân, vì vậy "Đại Học" nói với chúng ta: từ thiên tử đến người thường, mọi người đều do đạo đức làm gốc. Dù bạn sinh ra trong gia đình giàu có hay nghèo khó; sống ở thành thị hay ở nông thôn; là nam hay nữ, mục tiêu chung của chúng ta chính là cải thiện đạo đức của bản thân.

> Hạ Kinh ba mươi bốn quẻ chính yếu được tạo thành từ bốn quẻ Cấn, Chấn, Đoài, Tốn, điều này nhắc nhở mọi người phải liên tục sửa đổi bản thân. Tức là, chúng ta phải nuôi dưỡng tình cảm đạo đức tốt của mình, vậy thực tế trong cuộc sống, chúng ta nên bắt đầu từ đâu?

Hạ Kinh muốn chúng ta chú ý rằng, tự sửa mình mới là cơ bản. Tự sửa mình là gì? Đó chính là khôi phục bản tính con người, tức là khôi phục tính tự nhiên của con người. Bản tính con người là gì? Đó là sự chân thành, thực sự, khiêm tốn, đây đều là những đức tính tốt đẹp.

Chúng ta muốn khôi phục tính người, tức là khôi phục bản tính, chúng ta phải nuôi dưỡng phong cách của bậc quân tử, chứ không phải lén lút, giống như kẻ tiểu nhân.

Điều quan trọng nhất trong cuộc sống là gì? Là tình cảm. Bạn thấy đấy, hiện tại chỉ có luật pháp, không có tình cảm, cứ thế mà phạt tiền, đó là người như thế nào? Nhưng chúng ta tự nguyện, cho rằng đó là xã hội pháp quyền, đó là biểu tượng của sự tiến bộ. Bây giờ còn nói gì về tình cảm? Chỉ cần nghĩ đến tình cảm, chúng ta cảm thấy đó là gánh nặng văn hóa. Vì vậy, bây giờ con người không có tình cảm, không có tình thì rất dễ quay lưng. Quay lưng không có tình cảm, điều này không phải là rất đáng sợ sao? Khoảng cách giữa con người và con người sẽ ngày càng xa cách, ở bên nhau không thoải mái. Tâm trạng phòng bị đặc biệt nặng, như thể mỗi người đều là kẻ xấu, tức là không còn sự gắn kết tình cảm lẫn nhau.

Giống như người ở thành thị bây giờ, họ không biết hàng xóm của mình là ai, gia đình tầng trên họ tên gì. Thậm chí bây giờ một số người trẻ, nói mình tên nước ngoài, còn không muốn giữ họ của mình nữa.

Vậy, tại sao Hạ Kinh phải bắt đầu từ quẻ Hàm? Quẻ Hàm là nói về tình cảm, về cảm giác. Có thể mọi người sẽ tự hỏi tại sao chữ "Hàm" lại không có chữ "tâm" (忄) bên dưới? Bởi vì bản chất của tình cảm không nên có tư lợi. Một khi có lòng tư lợi, tình cảm sẽ không còn chân thật. Chúng ta thường hỏi một cô gái tại sao cô thích bạn trai của mình, nếu cô trả lời vì anh ta kiếm được nhiều tiền, thì chuyện đó coi như xong rồi. Nếu hỏi một chàng trai tại sao thích bạn gái của mình, nếu anh ta nói vì cô ấy giàu, thì cũng chẳng còn gì để nói. Hiện tại, hầu hết tình cảm của chúng ta đều dựa trên lợi ích. Mọi người thích gần gũi người giàu, tham gia các câu lạc bộ sang trọng vì cảm thấy an toàn hơn. Nếu gặp một người nghèo, liệu bạn có muốn kết thân không? Với cách nghĩ như vậy, liệu còn gì là tình cảm chân thật? Vì thế, quẻ Hàm trong Kinh Dịch muốn chúng ta bỏ đi những tư lợi ấy, gọi đó là tình cảm vô tư. Một tình cảm chân thật không có mục đích sẽ an toàn hơn. Cảm xúc có mục đích là rất nguy hiểm, chỉ nóng bỏng trong năm phút, sẽ tiêu tán rất nhanh.

Giống như tình yêu trên mạng ngày nay, cảm thấy rất hợp nhau khi nói chuyện, hẹn hò gặp mặt, nhưng có thể ngay lập tức quay lưng với nhau.

Vì vậy, sau quẻ Hàm là quẻ Hằng, tượng trưng cho tình cảm bền vững. Chỉ có tình cảm duy trì lâu dài mới là chân thật. Hạ Kinh nói về tình cảm, quẻ Hàm và quẻ Hằng đại diện cho tình yêu thương, mối quan hệ vợ chồng. Là con người, chúng ta phải coi trọng trách nhiệm của mình, phải tìm hiểu và nuôi dưỡng tình cảm chân thật. Chúng ta cần đặt câu hỏi: Tình cảm thuần khiết của chúng ta ở đâu? Chúng ta sống như thế nào mới có ý nghĩa? Chúng ta nên có những mối quan hệ như thế nào, cuộc sống mới có giá trị?

Mục lục

- Mục lục - 1
Chương 45: Luật Tổ Chức Các quẻ 2
Chương 46: Văn hóa và văn minh 20
Chương 47: Quẻ 21: Hỏa Lôi Phệ Hạp - Loại bỏ cản trở 31
Chương 48: Phương pháp quản lý ngục thất 41
Chương 49: Quẻ 22: Sơn Hỏa Bí - Tinh thần nhân văn 52
Chương 50: Trang phục đứng đắn 61
Chương 51: Quẻ 23: Sơn Địa Bác - Khi Kiêu Ngạo thì bắt đầu bị lột trần 72
Chương 52: Thạc quả bất thực 81
Chương 53: Quẻ 24: Địa Lôi Phục - Bác tận, Phục sinh 91
Chương 54: Con đường phục hưng 99
Chương 55: Quẻ 25: Thiên Lôi Vô Vọng - Vô Vọng mà chính 111
Chương 56: Tránh Họa Thành Công 121
Chương 57: Quẻ 26: Sơn Thiên Đại Súc - Đức tính của Đại Súc 132
Chương 58: Cẩn thận từ đầu đến cuối 142
Chương 59: Quẻ 27: Sơn Lôi Di - Con đường Di Dưỡng 153
Chương 60: Tự gánh chịu 162
Chương 61: Quẻ 28: Trạch Phong Đại Quá - Đại Quá, Đại Ngộ 172
Chương 62: Hóa giải Đại Quá 182
Chương 63: Quẻ 29: Thuần Khảm - Ở nơi nguy hiểm không kinh hãi 193
Chương 64: Dùng rủi ro để ngăn chặn rủi ro 203
Chương 65: Quẻ 30: Thuần Ly - Thăng hoa 214
Chương 66: Con đường sáng lạn 221
Chương 67: Cơ cấu của Kinh Dịch 229
Chương 68: Tổng kết Thượng Kinh 238